SỞ Y TẾ
HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN
Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A

Số công bố: 260001257/PCBA-HN
Ngày công bố: 01/07/2026

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY TNHH VẬT TƯ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HÀ ANH
2. Địa chỉ: Số nhà 20 ngõ 4 Hữu Trung, Xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội
3. Số văn bản của cơ sở: 0107/HA/PCBA/2026 Ngày: 01/07/2026
4. Thiết bị y tế thuộc loại A

Tên thiết bị y tế: Bộ dụng cụ phẫu thuật
Tên thương mại (nếu có):
Mã Global Medical Device Nomenclature – GMDN (nếu có):
Chủng loại: Theo phụ lục

Mã sản phẩm (nếu có):
Theo phụ lục
Quy cách đóng gói:
Mục đích sử dụng: Sử dụng trong phẫu thuật
Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: ISO 13485

5. Đối với thiết bị y tế chứa chất ma túy, tiền chất (nếu có):
6. Thông tin về chủ sở hữu thiết bị y tế:

Tên chủ sở hữu: AS Medizintechnik GmbH
Địa chỉ chủ sở hữu: 15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen, GERMANY

7. Thông tin về cơ sở bảo hành (nếu có):

Tên cơ sở: Công Ty TNHH Vật Tư Trang Thiết Bị Y Tế Hà Anh
Địa chỉ: Số nhà 20 ngõ 4 Hữu Trung, Xã Đại Thanh, Thành phố Hà Nội

Điện thoại cố định: 0982096133 Điện thoại di động:

8. Số công bố đủ điều kiện sản xuất đối với thiết bị y tế sản xuất trong nước:

9. Thành phần hồ sơ:

1	Văn bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A.	x
2	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485	x
3	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu thiết bị y tế	x
4	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	x
5	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật thiết bị y tế bằng tiếng Việt, kèm theo tài liệu kỹ thuật mô tả chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chủ sở hữu thiết bị y tế ban hành.	x
6	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu thiết bị y tế công bố áp dụng	x
7	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị y tế	x
8	Mẫu nhãn thiết bị y tế	x
9	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với thiết bị y tế nhập khẩu.	x

BẢNG KÊ CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1	Búa gõ Buck	Cái	10-000-18	10-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2	Búa gõ Dejerine	Cái	10-001-20	10-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3	Búa gõ Dejerine	Cái	10-002-21	10-002-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4	Búa gõ Taylor	Cái	10-003-17	10-003-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5	Búa gõ Taylor	Cái	10-003-20	10-003-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6	Búa gõ Berliner	Cái	10-004-20	10-004-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7	Búa gõ Troemmer	Cái	10-005-24	10-005-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8	Búa gõ Rabiner	Cái	10-006-23	10-006-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9	Búa gõ Babinsky	Cái	10-007-22	10-007-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10	Búa gõ Traube	Cái	10-008-16	10-008-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11	Ống nghe thai nhi Pinard	Cái	10-010-01	10-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12	Ống nghe thai nhi Pinard	Cái	10-010-02	10-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13	Ống nghe Bowles	Cái	10-011-00	10-011-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14	Ống nghe Dunplex	Cái	10-012-01	10-012-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15	Ống nghe Dunplex	Cái	10-012-02	10-012-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16	Ống nghe Dunplex	Cái	10-012-03	10-012-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17	Ống nghe Ri-Rap bộ hoàn chỉnh	Cái	10-012-40	10-012-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18	Ống nghe Ri-Rap bộ hoàn chỉnh	Cái	10-012-80	10-012-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19	Ống nghe Anaestophone bộ hoàn chỉnh	Cái	10-013-00	10-013-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20	Dụng cụ đo độ nhậy Aly	Cái	10-014-19	10-014-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
21	Dụng cụ đo độ nhậy thần kinh Wartenberg	Cái	10-015-18	10-015-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
22	Dụng cụ đo độ nhậy cảm Weber	Cái	10-016-09	10-016-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
23	Thước đo Moeltgen	Cái	10-021-01	10-021-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
24	Thước đo góc Caroll	Cái	10-021-02	10-021-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
25	Thước kẹp đo đường kính đầu Bertillon	Cái	10-023-32	10-023-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
26	Lực kế Collin	Cái	10-024-01	10-024-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
27	Lực kế Collin	Cái	10-024-02	10-024-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
28	Bộ đo lực kế hoàn chỉnh gồm 3 bóng	Cái	10-026-00	10-026-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
29	Bóng bóp dùng cho đo bộ đo lực kế có 3 cỡ	Cái	10-026-05	10-026-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
30	Ống dẫn dùng cho bộ đo lực kế	Cái	10-026-98	10-026-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
31	Áp kế dùng cho bộ đo lực kế	Cái	10-026-99	10-026-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
32	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-25	10-027-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
33	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-30	10-027-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
34	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-34	10-027-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
35	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-36	10-027-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
36	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-38	10-027-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
37	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-40	10-027-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
38	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-42	10-027-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
39	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-45	10-027-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
40	Dụng cụ đánh dấu quầng vú	Cái	10-027-50	10-027-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
41	Thước đo bằng thép mỏng	Cái	10-030-15	10-030-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
42	Thước đo bằng lanh mỏng	Cái	10-031-15	10-031-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
43	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-032-10	10-032-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
44	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-032-15	10-032-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
45	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-032-20	10-032-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
46	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-032-30	10-032-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
47	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-032-50	10-032-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
48	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-033-50	10-033-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
49	Thước đo bằng thép không gỉ	Cái	10-034-15	10-034-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
50	Thước kẹp Townley	Cái	10-036-11	10-036-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
51	Thước kẹp Caliper	Cái	10-036-15	10-036-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
52	Thước kẹp Caliper	Cái	10-036-25	10-036-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
53	Thước kẹp Jameson	Cái	10-036-81	10-036-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
54	Thước kẹp Thorpe	Cái	10-036-82	10-036-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
55	Kính lúp	Cái	10-037-50	10-037-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
56	Kính lúp	Cái	10-037-75	10-037-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
57	Dụng cụ đo áp lực nội nhãn Schiotz thang đo chéo	Cái	10-038-00	10-038-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
58	Dụng cụ đo áp lực nội nhãn Schiotz thang đo thẳng	Cái	10-038-01	10-038-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
59	Bộ đo huyết áp Precisa	Cái	10-039-01	10-039-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
60	Bộ đo huyết áp Minimus	Cái	10-040-01	10-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
61	Bộ đo huyết áp bóp tay Pachon	Cái	10-040-02	10-040-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
62	Máy đo huyết áp để bàn	Cái	10-041-10	10-041-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
63	Máy đo huyết áp treo tường	Cái	10-041-11	10-041-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
64	Đèn đội đầu nguồn sáng LED	Cái	10-042-00	10-042-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
65	Đèn đội đầu Clar	Cái	10-042-01	10-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
66	Đèn đội đầu Clar	Cái	10-042-02	10-042-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
67	Bóng dùng cho đèn đội đầu mã 10- 042-01	Cái	10-042-05	10-042-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
68	Bóng dùng cho đèn đội đầu mã 10- 042-02	Cái	10-042-06	10-042-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
69	Biến áp nguồn dùng cho đèn đội đầu	Cái	10-042-09	10-042-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
70	Dây điện	Cái	10-042-10	10-042-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
71	Đai đeo đầu làm bằng nhựa	Cái	10-042-95	10-042-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
72	Gương phản xạ	Cái	10-042-98	10-042-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
73	Gương phản xạ	Cái	10-042-99	10-042-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
74	Garo hơi	Cái	10-045-00	10-045-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
75	Vòng bít máy đo huyết áp cho bắp tay	Cái	10-045-01	10-045-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
76	Vòng bít máy đo huyết áp cho bắp chân	Cái	10-045-02	10-045-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
77	Vòng bít máy đo huyết áp cho trẻ em	Cái	10-045-03	10-045-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
78	Vòng bít máy đo huyết áp cho bắp tay dưới	Cái	10-045-04	10-045-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
79	Dụng cụ lấy ven tĩnh mạch	Cái	10-047-00	10-047-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
80	Băng garo Esmarch	Cái	10-047-06	10-047-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
81	Băng garo Esmarch	Cái	10-047-08	10-047-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
82	Băng garo Esmarch	Cái	10-047-10	10-047-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
83	Băng garo Esmarch	Cái	10-047-15	10-047-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
84	Đèn soi đáy mắt	Cái	10-048-00	10-048-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
85	Đèn soi đáy mắt/ đèn soi tai	Cái	10-048-01	10-048-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
86	Bộ dụng cụ thăm khám hoàn chỉnh	Cái	10-048-02	10-048-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
87	Đèn soi tai	Cái	10-048-05	10-048-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
88	Đèn soi tai	Cái	10-048-15	10-048-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
89	Đèn soi	Cái	10-048-18	10-048-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
90	Đèn soi đáy mắt/ soi tai	Cái	10-048-19	10-048-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
91	Đèn soi đáy mắt UNI	Cái	10-048-20	10-048-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
92	Đèn soi tai/ soi đáy mắt	Cái	10-048-30	10-048-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
93	Đèn đội đầu có gương phản xạ Ziegler	Cái	10-049-00	10-049-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
94	Murphy	Cái	10-049-15	10-049-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
95	Lưỡi đèn soi thanh quản NegusGuedel	Cái	10-050-01	10-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
96	Lưỡi đèn soi thanh quản NegusGuedel	Cái	10-050-02	10-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
97	Lưỡi đèn soi thanh quản NegusGuedel	Cái	10-050-03	10-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
98	Lưỡi đèn soi thanh quản NegusGuedel	Cái	10-050-04	10-050-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
99	Đèn soi thanh quản Miller	Cái	10-051-00	10-051-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
100	Đèn soi thanh quản Miller	Cái	10-051-01	10-051-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
101	Đèn soi thanh quản Miller	Cái	10-051-02	10-051-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
102	Đèn soi thanh quản Miller	Cái	10-051-03	10-051-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
103	Đèn soi thanh quản Miller	Cái	10-051-04	10-051-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
104	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-00	10-052-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
105	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-01	10-052-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
106	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-02	10-052-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
107	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-03	10-052-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
108	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-04	10-052-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
109	Đèn soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-052-05	10-052-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
110	Đèn soi thanh quản WisconsinForegger	Cái	10-053-00	10-053-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
111	Đèn soi thanh quản WisconsinForegger	Cái	10-053-01	10-053-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
112	Đèn soi thanh quản WisconsinForegger	Cái	10-053-02	10-053-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
113	Đèn soi thanh quản WisconsinForegger	Cái	10-053-03	10-053-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
114	Đèn soi thanh quản WisconsinForegger	Cái	10-053-04	10-053-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
115	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Mc Intosh	Cái	10-054-00	10-054-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
116	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Mc Intosh	Cái	10-054-01	10-054-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
117	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Mc Intosh	Cái	10-054-02	10-054-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
118	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Mc Intosh	Cái	10-054-03	10-054-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
119	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Mc Intosh	Cái	10-054-04	10-054-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
120	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-00	10-055-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
121	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-01	10-055-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
122	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-02	10-055-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
123	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-03	10-055-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
124	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-04	10-055-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
125	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-12	10-055-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
126	Lưỡi đèn soi thanh quản tích hợp đèn lạnh Miller	Cái	10-055-13	10-055-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
127	Tay cầm dùng pin (thích hợp với 2 pin AA	Cái	10-060-00	10-060-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
128	Tay cầm dùng pin (thích hợp với 2 pin A	Cái	10-061-00	10-061-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
129	Pin dùng cho đèn soi thanh quản	Cái	10-063-00	10-063-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
130	Đối nguồn	Cái	10-063-01	10-063-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
131	Đối nguồn	Cái	10-063-02	10-063-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
132	Battery Loading device (2-4 NiCd)	Cái	10-063-03	10-063-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
133	Bóng đèn dự phòng	Cái	10-063-11	10-063-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
134	Bóng đèn dự phòng	Cái	10-063-12	10-063-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
135	Bóng đèn dự phòng cho ống soi thanh quản	Cái	10-063-13	10-063-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
136	Đôi pin dùng cho đèn soi	Cái	10-063-15	10-063-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
137	Đôi pin dùng cho đèn soi	Cái	10-063-16	10-063-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
138	Tay cầm pin cho đèn soi thanh quản XENON (thích hợp với 2 pin AA	Cái	10-064-00	10-064-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
139	Tay cầm pin cho đèn soi thanh quản XENON (thích hợp với 2 pin A	Cái	10-065-00	10-065-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
140	Nguồn sáng dùng cho đối nguồn	Cái	10-065-01	10-065-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
141	Tay cầm pin cho đèn soi thanh quản LED (thích hợp với 2 pin A	Cái	10-065-02	10-065-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
142	Bóng đèn dự phòng Xenon	Cái	10-066-12	10-066-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
143	Bóng dự phòng ánh sáng lạnh	Cái	10-069-00	10-069-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
144	Bóng dự phòng halogen	Cái	10-069-01	10-069-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
145	Bóng dự phòng Xenon	Cái	10-069-02	10-069-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
146	Bóng dự phòng LED	Cái	10-069-03	10-069-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
147	Nguồn sáng kiêm tay cầm đèn soi thanh quản	Cái	10-069-30	10-069-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
148	NiMH accumulator for 10-069-30	Cái	10-069-39	10-069-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
149	Dụng cụ sạc pin	Cái	10-069-40	10-069-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
150	Dụng cụ sạc pin	Cái	10-069-50	10-069-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
151	Bộ dụng cụ soi thanh quản Miller	Cái	10-073-00	10-073-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
152	Bộ dụng cụ soi thanh quản Miller	Cái	10-074-00	10-074-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
153	Bộ dụng cụ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-076-00	10-076-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
154	Bộ dụng cụ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-076-01	10-076-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
155	Bộ dụng cụ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-077-00	10-077-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
156	Bộ dụng cụ soi thanh quản WisconsinForegger Laryngoscope	Cái	10-078-00	10-078-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
157	Bộ dụng cụ soi thanh quản WisconsinForegger Laryngoscope	Cái	10-079-00	10-079-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
158	Bộ dụng cụ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-081-00	10-081-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
159	Bộ dụng cụ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-082-00	10-082-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
160	Bộ dụng cụ soi thanh quản Miller CL	Cái	10-083-00	10-083-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
161	Bộ dụng cụ soi thanh quản Miller CL	Cái	10-084-00	10-084-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
162	Hộp đựng bộ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-085-01	10-085-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
163	Hộp đựng bộ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-085-02	10-085-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
164	Hộp đựng bộ soi thanh quản Mc Intosh	Cái	10-085-03	10-085-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
165	Hộp đựng bộ soi thanh quản Miller	Cái	10-085-21	10-085-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
166	Hộp đựng bộ soi thanh quản Miller	Cái	10-085-22	10-085-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
167	Hộp đựng bộ soi thanh quản Miller	Cái	10-085-23	10-085-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
168	Hộp đựng bộ soi thanh quản Wisconsin-Foregger	Cái	10-085-33	10-085-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
169	Frenzel Spectacled with fixed glasses	Cái	10-090-00	10-090-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
170	Bóng dự phòng	Cái	10-090-99	10-090-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
171	Cán dao Bayha	Cái	10-100-01	10-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
172	Cán dao Bayha	Cái	10-100-02	10-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
173	Cán dao Bayha	Cái	10-100-03	10-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
174	Cán dao Bayha	Cái	10-100-04	10-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
175	Cán dao Bayha	Cái	10-100-05	10-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
176	Cán dao số 3	Cái	10-103-01	10-103-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
177	Cán dao số 3	Cái	10-103-03	10-103-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
178	Cán dao số 3 L	Cái	10-103-04	10-103-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
179	Cán dao số 3 L	Cái	10-103-05	10-103-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
180	Cán dao số 7	Cái	10-103-06	10-103-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
181	Cán dao số 7 K	Cái	10-103-07	10-103-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
182	Cán dao số 3	Cái	10-103-08	10-103-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
183	Cán dao số 3	Cái	10-103-09	10-103-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
184	Cán dao số 3	Cái	10-103-10	10-103-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
185	Cán dao số 3	Cái	10-103-11	10-103-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
186	Cán dao số 3	Cái	10-103-12	10-103-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
187	Cán dao số 3	Cái	10-103-13	10-103-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
188	Cán dao số 3	Cái	10-103-14	10-103-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
189	Cán dao số 3	Cái	10-103-15	10-103-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
190	Cán dao Barron	Cái	10-103-16	10-103-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
191	Cán dao hai đầu	Cái	10-103-34	10-103-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
192	Cán dao số 4	Cái	10-104-01	10-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
193	Cán dao số 4 L	Cái	10-104-04	10-104-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
194	Cán dao số 4 L	Cái	10-104-05	10-104-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
195	Cán dao số 4	Cái	10-104-08	10-104-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
196	Cán dao số 4	Cái	10-104-10	10-104-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
197	Cán dao số 5	Cái	10-105-01	10-105-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
198	Cán dao Collin số 8	Cái	10-108-00	10-108-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
199	Cán dao Collin số 8	Cái	10-109-00	10-109-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
200	Dụng cụ giữ lưỡi dao cạo TroutmanChris Razor	Cái	10-110-10	10-110-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
201	Dụng cụ giữ lưỡi dao cạo TroutmanChris Razor	Cái	10-111-10	10-111-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
202	Dụng cụ giữ lưỡi dao cạo TroutmanChris Razor	Cái	10-112-11	10-112-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
203	Dụng cụ giữ lưỡi dao cạo dạng thẳng	Cái	10-114-13	10-114-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
204	Lưỡi dao cạo có thể bẻ được	Cái	10-116-00	10-116-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
205	Lưỡi dao số 10	Cái	10-153-10	10-153-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
206	Lưỡi dao số 11	Cái	10-153-11	10-153-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
207	Lưỡi dao số 12	Cái	10-153-12	10-153-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
208	Lưỡi dao số 13	Cái	10-153-13	10-153-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
209	Lưỡi dao số 14	Cái	10-153-14	10-153-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
210	Lưỡi dao số 15	Cái	10-153-15	10-153-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
211	Lưỡi dao số 15c	Cái	10-153-55	10-153-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
212	Lưỡi dao số 18	Cái	10-154-18	10-154-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
213	Lưỡi dao số 19	Cái	10-154-19	10-154-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
214	Lưỡi dao số 20	Cái	10-154-20	10-154-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
215	Lưỡi dao số 21	Cái	10-154-21	10-154-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
216	Lưỡi dao số 22	Cái	10-154-22	10-154-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
217	Lưỡi dao số 23	Cái	10-154-23	10-154-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
218	Lưỡi dao số 24	Cái	10-154-24	10-154-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
219	Lưỡi dao số 25	Cái	10-154-25	10-154-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
220	Lưỡi dao số 34	Cái	10-154-34	10-154-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
221	Lưỡi dao số 36	Cái	10-154-36	10-154-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
222	Gỡ lưỡi dao	Cái	10-199-00	10-199-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
223	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-10	10-253-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
224	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-11	10-253-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
225	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-12	10-253-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
226	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-13	10-253-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
227	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-15	10-253-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
228	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-253-51	10-253-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
229	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-18	10-254-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
230	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-19	10-254-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
231	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-20	10-254-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
232	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-21	10-254-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
233	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-22	10-254-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
234	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-23	10-254-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
235	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-24	10-254-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
236	Dao mổ dùng 1 lần	Cái	10-254-25	10-254-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
237	Cán dao cho lưỡi dao vi phẫu	Cái	10-260-10	10-260-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
238	Cán dao cho lưỡi dao vi phẫu	Cái	10-260-13	10-260-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
239	Cán dao cho lưỡi dao vi phẫu	Cái	10-260-15	10-260-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
240	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 61	Cái	10-265-61	10-265-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
241	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 62	Cái	10-265-62	10-265-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
242	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 62S	Cái	10-265-63	10-265-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
243	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 64	Cái	10-265-64	10-265-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
244	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 65	Cái	10-265-65	10-265-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
245	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 67	Cái	10-265-67	10-265-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
246	Lưỡi dao mổ vi phẫu số 69	Cái	10-265-69	10-265-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
247	Dao kim cương	Cái	10-270-10 DT	10-270-10 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
248	Dao kim cương	Cái	10-271-10 DT	10-271-10 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
249	Dao kim cương	Cái	10-272-10 DT	10-272-10 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
250	Dao kim cương	Cái	10-272-14 DT	10-272-14 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
251	Dao kim cương	Cái	10-273-15 DT	10-273-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
252	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-01	10-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
253	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-02	10-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
254	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-03	10-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
255	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-04	10-300-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
256	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-05	10-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
257	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-300-06	10-300-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
258	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-01	10-302-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
259	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-02	10-302-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
260	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-03	10-302-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
261	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-04	10-302-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
262	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-05	10-302-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
263	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-06	10-302-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
264	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-302-07	10-302-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
265	Dao phẫu tích Bergmann	Cái	10-304-01	10-304-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
266	Dao phẫu tích Bergmann	Cái	10-304-02	10-304-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
267	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-01	10-308-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
268	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-02	10-308-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
269	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-03	10-308-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
270	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-04	10-308-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
271	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-05	10-308-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
272	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-06	10-308-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
273	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-07	10-308-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
274	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-08	10-308-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
275	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-09	10-308-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
276	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-15	10-308-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
277	Dao phẫu tích Dieffenbach	Cái	10-308-16	10-308-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
278	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-01	10-310-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
279	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-02	10-310-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
280	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-03	10-310-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
281	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-04	10-310-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
282	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-05	10-310-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
283	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-06	10-310-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
284	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-07	10-310-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
285	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-08	10-310-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
286	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-09	10-310-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
287	Dao phẫu tích Graefe	Cái	10-310-10	10-310-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
288	Dissecting knife	Cái	10-316-05	10-316-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
289	Dissecting knife	Cái	10-316-07	10-316-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
290	Dissecting knife	Cái	10-316-08	10-316-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
291	Dissecting knife	Cái	10-316-09	10-316-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
292	Dissecting knife	Cái	10-316-10	10-316-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
293	Dao cắt Liston	Cái	10-320-13	10-320-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
294	Dao cắt Liston	Cái	10-320-16	10-320-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
295	Dao cắt Liston	Cái	10-320-19	10-320-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
296	Dao cắt Liston	Cái	10-320-22	10-320-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
297	Dao cắt Liston	Cái	10-320-28	10-320-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
298	Dao cắt Catlin	Cái	10-322-16	10-322-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
299	Dao cắt Catlin	Cái	10-322-19	10-322-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
300	Dao cắt Catlin	Cái	10-322-22	10-322-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
301	Dao cắt cụt Langenbeck	Cái	10-324-12	10-324-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
302	Dao cắt cụt Phalangeal	Cái	10-326-10	10-326-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
303	Dao cắt cụt Interosseous	Cái	10-328-11	10-328-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
304	Dao cắt màng xương	Cái	10-330-06	10-330-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
305	Dao cắt bỏ Langenbeck	Cái	10-332-01	10-332-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
306	Dao cắt bỏ Langenbeck	Cái	10-332-02	10-332-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
307	Dao cắt sụn	Cái	10-334-01	10-334-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
308	Dao cắt sụn	Cái	10-334-02	10-334-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
309	Dao cắt sụn	Cái	10-336-01	10-336-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
310	Dao cắt tử thi Virchow	Cái	10-338-08	10-338-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
311	Dao cắt tử thi Virchow	Cái	10-340-09	10-340-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
312	Dao cắt tử thi Virchow	Cái	10-340-11	10-340-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
313	Dao cắt tử thi	Cái	10-342-08	10-342-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
314	Dao cắt tử thi	Cái	10-344-10	10-344-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
315	Dao cắt tử thi	Cái	10-344-13	10-344-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
316	Dao cắt tử thi	Cái	10-344-19	10-344-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
317	Dao khám nghiệm Walb Post	Cái	10-350-11	10-350-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
318	Dao khám nghiệm Walb Post	Cái	10-350-14	10-350-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
319	Dao khám nghiệm Walb Post	Cái	10-350-17	10-350-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
320	Dao cắt sọ não Virchow	Cái	10-360-16	10-360-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
321	Dao cắt sọ não Virchow	Cái	10-360-20	10-360-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
322	Dao cắt sọ não Virchow	Cái	10-360-24	10-360-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
323	Dao lỗ rò Simon	Cái	10-362-01	10-362-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
324	Dao lỗ rò Simon	Cái	10-362-02	10-362-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
325	Dao lỗ rò Simon	Cái	10-362-03	10-362-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
326	Dao lỗ rò Ulrich	Cái	10-364-22	10-364-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
327	Dao Ayre	Cái	10-365-23	10-365-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
328	Dao lỗ rò Schroder	Cái	10-366-22	10-366-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
329	Dao nón	Cái	10-367-23	10-367-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
330	Dao u cơ Segond	Cái	10-368-27	10-368-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
331	Dao Olivecrona	Cái	10-369-20	10-369-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
332	Dao cắt amidan Fowler	Cái	10-371-20	10-371-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
333	Dao cắt amidan Abraham	Cái	10-371-21	10-371-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
334	Dao cắt amidan Brunings	Cái	10-371-22	10-371-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
335	Dao cắt Áp-xe	Cái	10-374-13	10-374-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
336	Dao cắt màng cứng Ziegler	Cái	10-378-01	10-378-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
337	Dao cắt màng cứng Ziegler	Cái	10-378-02	10-378-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
338	Dao cắt màng cứng Ziegler	Cái	10-378-03	10-378-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
339	Dao cắt màng cứng Tonnis	Cái	10-380-13	10-380-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
340	Dao cắt màng cứng Tonnis	Cái	10-380-19	10-380-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
341	Razor knife	Cái	10-390-00	10-390-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
342	Dao cạo	Cái	10-391-00	10-391-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
343	Đá mài dao Arkansas	Cái	10-398-00	10-398-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
344	Đá mài dao Arkansas	Cái	10-399-00	10-399-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
345	Dao lấy da Schink	Cái	10-400-00	10-400-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
346	Lưỡi dao lấy da cho dao lấy da Schink	Cái	10-400-01	10-400-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
347	Đĩa làm thăng cho dao lấy da Schink	Cái	10-400-02	10-400-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
348	Dao lấy da Silver hoàn chỉnh	Cái	10-402-19	10-402-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
349	Lưỡi dao cho dao lấy da Silver	Cái	10-402-20	10-402-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
350	Dao lấy da Humber hoàn chỉnh	Cái	10-404-31	10-404-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
351	Dao lấy da Humby hoàn chỉnh	Cái	10-404-36	10-404-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
352	Dao lấy da Watson hoàn chỉnh	Cái	10-406-30	10-406-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
353	Dao lấy da Cobbett hoàn chỉnh	Cái	10-406-31	10-406-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
354	Lưỡi dao cho dao lấy da Humby (mã 10-404-36)	Cái	10-406-98	10-406-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
355	Lưỡi dao cho dao lấy da Humby (mã 10-404-31)	Cái	10-406-99	10-406-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
356	Hệ thống tạo da mắt lưới	Cái	10-408-00	10-408-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
357	Tấm căng da	Cái	10-408-15	10-408-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
358	Tấm căng da	Cái	10-408-30	10-408-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
359	Tấm căng da	Cái	10-408-60	10-408-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
360	Dao nạo Lupus	Cái	10-411-14	10-411-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
361	Dao nạo Lupus Fox dạng curet	Cái	10-412-02	10-412-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
362	Dao nạo Lupus Fox dạng curet	Cái	10-412-03	10-412-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
363	Dao nạo Lupus Fox dạng curet	Cái	10-412-04	10-412-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
364	Dao nạo Lupus Fox dạng curet	Cái	10-412-05	10-412-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
365	Dao nạo Lupus Fox dạng curet	Cái	10-412-06	10-412-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
366	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-01	10-414-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
367	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-02	10-414-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
368	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-03	10-414-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
369	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-04	10-414-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
370	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-05	10-414-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
371	Dao nạo Lupus Woff dạng curet	Cái	10-414-06	10-414-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
372	Đục da Keyes	Cái	10-420-02	10-420-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
373	Đục da Keyes	Cái	10-420-03	10-420-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
374	Đục da Keyes	Cái	10-420-04	10-420-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
375	Đục da Keyes	Cái	10-420-05	10-420-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
376	Đục da Keyes	Cái	10-420-06	10-420-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
377	Đục da Keyes	Cái	10-420-07	10-420-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
378	Đục da Keyes	Cái	10-420-08	10-420-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
379	Bộ đục da hoàn chỉnh	Cái	10-422-00	10-422-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
380	Trích mụn Unna	Cái	10-431-14	10-431-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
381	Trích mụn Unna	Cái	10-433-14	10-433-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
382	Trích mụn Saalfeld	Cái	10-435-11	10-435-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
383	Trích mụn Saalfeld	Cái	10-437-14	10-437-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
384	Trích mụn Schamberg	Cái	10-439-09	10-439-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
385	Trích mụn Katsch	Cái	10-441-14	10-441-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
386	Trích mụn Unna-Vidal	Cái	10-446-11	10-446-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
387	Que thăm thẳng	Cái	10-600-11	10-600-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
388	Que thăm thẳng	Cái	10-600-13	10-600-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
389	Que thăm thẳng	Cái	10-600-14	10-600-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
390	Que thăm thẳng	Cái	10-600-16	10-600-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
391	Que thăm thẳng	Cái	10-600-18	10-600-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
392	Que thăm thẳng	Cái	10-600-20	10-600-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
393	Que thăm thẳng	Cái	10-600-25	10-600-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
394	Que thăm thẳng	Cái	10-601-11	10-601-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
395	Que thăm thẳng	Cái	10-601-13	10-601-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
396	Que thăm thẳng	Cái	10-601-14	10-601-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
397	Que thăm thẳng	Cái	10-601-16	10-601-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
398	Que thăm thẳng	Cái	10-601-18	10-601-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
399	Que thăm thẳng	Cái	10-601-20	10-601-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
400	Que thăm thẳng	Cái	10-601-25	10-601-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
401	Que thăm thẳng	Cái	10-602-11	10-602-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
402	Que thăm thẳng	Cái	10-602-13	10-602-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
403	Que thăm thẳng	Cái	10-602-14	10-602-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
404	Que thăm thẳng	Cái	10-602-16	10-602-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
405	Que thăm thẳng	Cái	10-602-18	10-602-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
406	Que thăm thẳng	Cái	10-602-20	10-602-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
407	Que thăm thẳng	Cái	10-602-25	10-602-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
408	Que thăm thẳng	Cái	10-602-30	10-602-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
409	Que thăm	Cái	10-604-11	10-604-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
410	Que thăm	Cái	10-604-13	10-604-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
411	Que thăm	Cái	10-604-14	10-604-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
412	Que thăm	Cái	10-604-16	10-604-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
413	Que thăm	Cái	10-604-18	10-604-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
414	Que thăm	Cái	10-604-20	10-604-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
415	Que thăm	Cái	10-606-13	10-606-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
416	Que thăm	Cái	10-606-14	10-606-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
417	Que thăm	Cái	10-606-16	10-606-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
418	Que thăm	Cái	10-606-18	10-606-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
419	Que thăm	Cái	10-606-20	10-606-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
420	Que thăm Stacker	Cái	10-608-10	10-608-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
421	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-00	10-609-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
422	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-01	10-609-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
423	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-02	10-609-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
424	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-03	10-609-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
425	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-04	10-609-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
426	Thông tuyến lệ Bowman	Cái	10-609-05	10-609-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
427	Nong tuyến lệ Castroviejo	Cái	10-610-01	10-610-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
428	Nong tuyến lệ Wilder	Cái	10-610-02	10-610-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
429	Nong tuyến lệ Wilder	Cái	10-610-03	10-610-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
430	Nong tuyến lệ Wilder	Cái	10-610-04	10-610-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
431	Nong tuyến lệ cho trẻ em Rudemann	Cái	10-610-05	10-610-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
432	Que thông	Cái	10-610-11	10-610-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
433	Que thông	Cái	10-610-13	10-610-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
434	Que thông	Cái	10-610-14	10-610-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
435	Que thông	Cái	10-610-16	10-610-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
436	Que thông	Cái	10-610-18	10-610-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
437	Que thông	Cái	10-610-20	10-610-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
438	Que thông với đầu thuôn nhỏ	Cái	10-612-11	10-612-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
439	Que thông với đầu thuôn nhỏ	Cái	10-612-13	10-612-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
440	Que thông với đầu thuôn nhỏ	Cái	10-612-14	10-612-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
441	Que thông với đầu thuôn nhỏ	Cái	10-612-16	10-612-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
442	Que thông với đầu thuôn nhỏ	Cái	10-612-18	10-612-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
443	Que thông Doyen	Cái	10-613-14	10-613-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
444	Que thông Nelaton	Cái	10-615-16	10-615-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
445	Que thông Brodie	Cái	10-616-20	10-616-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
446	Que thăm lỗ Pratt	Cái	10-617-01	10-617-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
447	Que thăm lỗ Pratt	Cái	10-617-02	10-617-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
448	Que thăm lỗ Pratt	Cái	10-617-03	10-617-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
449	Thăm lỗ rò Lockhart-Mummery	Cái	10-618-16	10-618-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
450	Thăm lỗ rò Lockhart-Mummery	Cái	10-619-16	10-619-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
451	Thăm lỗ rò Lockhart-Mummery	Cái	10-621-16	10-621-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
452	Thăm lỗ rò Lockhart-Mummery	Cái	10-623-16	10-623-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
453	Que thăm hai đầu	Cái	10-626-25	10-626-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
454	Que thăm hai đầu	Cái	10-626-30	10-626-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
455	Que thăm Farrel	Cái	10-630-12	10-630-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
456	Que thăm Farrel	Cái	10-630-14	10-630-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
457	Que thăm Farrel	Cái	10-630-16	10-630-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
458	Que thăm Farrel	Cái	10-630-18	10-630-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
459	Que thăm Farrel	Cái	10-631-12	10-631-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
460	Que thăm Farrel	Cái	10-631-14	10-631-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
461	Que thăm Farrel	Cái	10-631-16	10-631-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
462	Que thăm Farrel	Cái	10-631-18	10-631-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
463	Que thăm Farrel	Cái	10-632-12	10-632-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
464	Que thăm Farrel	Cái	10-632-14	10-632-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
465	Que thăm Farrel	Cái	10-632-16	10-632-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
466	Que thăm Farrel	Cái	10-632-22	10-632-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
467	Que thăm Farrel	Cái	10-632-24	10-632-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
468	Que thăm Farrel	Cái	10-632-26	10-632-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
469	Que thăm Farrel	Cái	10-632-28	10-632-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
470	Que thăm Farrel	Cái	10-633-12	10-633-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
471	Que thăm Farrel	Cái	10-633-14	10-633-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
472	Que thăm Farrel	Cái	10-633-16	10-633-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
473	Que thăm Farrel	Cái	10-633-18	10-633-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
474	Que lau bông Jobson-Horne	Cái	10-634-14	10-634-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
475	Que lau bông Jobson-Horne	Cái	10-634-18	10-634-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
476	Que lau bông Jobson-Horne	Cái	10-636-18	10-636-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
477	Que lau bông Uckermann	Cái	10-638-15	10-638-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
478	Kẹp IUP	Cái	10-640-45	10-640-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
479	Que lau bông Eder	Cái	10-642-38	10-642-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
480	Thìa thạch cao	Cái	10-646-13	10-646-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
481	Thìa thạch cao	Cái	10-646-14	10-646-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
482	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-08	10-701-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
483	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-08 G	10-701-08 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
484	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-10	10-701-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
485	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-10 G	10-701-10 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
486	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-12	10-701-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
487	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-12 G	10-701-12 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
488	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-14	10-701-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
489	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-14 G	10-701-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
490	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-16	10-701-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
491	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-16 G	10-701-16 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
492	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-18	10-701-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
493	Dụng cụ dẫn hướng cho kim Redon	Cái	10-701-18 G	10-701-18 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
494	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-08	10-704-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
495	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-08 G	10-704-08 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
496	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-10	10-704-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
497	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-10 G	10-704-10 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
498	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-12	10-704-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
499	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-12 G	10-704-12 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
500	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-14	10-704-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
501	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-14 G	10-704-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
502	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-16	10-704-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
503	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-16 G	10-704-16 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
504	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-18	10-704-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
505	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-704-18 G	10-704-18 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
506	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-08	10-705-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
507	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-08 G	10-705-08 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
508	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-10	10-705-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
509	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-10 G	10-705-10 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
510	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-12	10-705-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
511	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-12 G	10-705-12 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
512	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-14	10-705-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
513	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-14 G	10-705-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
514	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-16	10-705-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
515	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-16 G	10-705-16 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
516	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-18	10-705-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
517	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-705-18 G	10-705-18 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
518	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-08	10-706-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
519	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-08 G	10-706-08 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
520	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-10	10-706-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
521	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-10 G	10-706-10 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
522	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-12	10-706-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
523	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-12 G	10-706-12 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
524	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-14	10-706-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
525	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-14 G	10-706-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
526	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-16	10-706-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
527	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-16 G	10-706-16 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
528	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-18	10-706-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
529	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-706-18 G	10-706-18 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
530	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-08	10-709-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
531	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-08 G	10-709-08 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
532	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-10	10-709-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
533	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-10 G	10-709-10 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
534	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-12	10-709-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
535	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-12 G	10-709-12 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
536	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-14	10-709-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
537	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-14 G	10-709-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
538	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-16	10-709-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
539	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-16 G	10-709-16 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
540	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-18	10-709-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
541	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-709-18 G	10-709-18 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
542	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-710-14	10-710-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
543	Dẫn hướng cho kim	Cái	10-710-14 G	10-710-14 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
544	Drainage Set	Cái	10-715-00	10-715-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
545	EASY-DRAIN Sponge forceps	Cái	10-715-01	10-715-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
546	EASY-DRAIN Hanlde for Redon needles	Cái	10-715-02	10-715-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
547	EASY-DRAIN Redon needle	Cái	10-715-16	10-715-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
548	Trocar Universal	Cái	10-720-03	10-720-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
549	Trocar Universal	Cái	10-720-04	10-720-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
550	Trocar	Cái	10-722-03	10-722-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
551	Trocar	Cái	10-722-04	10-722-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
552	Trocar	Cái	10-722-05	10-722-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
553	Trocar	Cái	10-722-06	10-722-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
554	Trocar Nelson	Cái	10-724-03	10-724-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
555	Trocar Nelson	Cái	10-724-04	10-724-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
556	Trocar Nelson	Cái	10-724-05	10-724-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
557	Trocar Nelson	Cái	10-724-06	10-724-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
558	Trocar Nelson	Cái	10-724-07	10-724-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
559	Trocar Nelson	Cái	10-724-08	10-724-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
560	Trocar Nelson	Cái	10-724-09	10-724-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
561	Trocar Nelson	Cái	10-724-10	10-724-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
562	Trocar Nelson	Cái	10-724-12	10-724-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
563	Trocar Buelau	Cái	10-728-08	10-728-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
564	Trocar Buelau	Cái	10-728-10	10-728-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
565	Trocar Lichtwitz	Cái	10-730-18	10-730-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
566	Trocar Lichtwitz	Cái	10-730-20	10-730-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
567	Trocar Lichtwitz	Cái	10-730-23	10-730-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
568	Trocar Lichtwitz	Cái	10-730-24	10-730-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
569	Trocar Pierce	Cái	10-731-03	10-731-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
570	Trocar Pierce	Cái	10-731-04	10-731-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
571	Trocar Pierce	Cái	10-731-05	10-731-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
572	Trocar Krause	Cái	10-733-04	10-733-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
573	Trocar Duke	Cái	10-734-05	10-734-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
574	Trocar Ochsner	Cái	10-736-40	10-736-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
575	Trocar Ochsner	Cái	10-736-46	10-736-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
576	Trocar Ochsner	Cái	10-736-53	10-736-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
577	Trocar Ochsner	Cái	10-736-60	10-736-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
578	Trocar Landau	Cái	10-738-02	10-738-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
579	Trocar Douglas	Cái	10-739-03	10-739-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
580	Trocar Coakley	Cái	10-741-03	10-741-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
581	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-804-10	10-804-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
582	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-804-12	10-804-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
583	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-804-15	10-804-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
584	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-804-20	10-804-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
585	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-805-15	10-805-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
586	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-806-10	10-806-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
587	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-806-12	10-806-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
588	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-806-15	10-806-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
589	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-807-12	10-807-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
590	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-807-15	10-807-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
591	Que nong tĩnh mạch	Cái	10-807-20	10-807-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
592	Kim amidan	Cái	10-810-01	10-810-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
593	Kim amidan	Cái	10-810-02	10-810-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
594	Kim Septum	Cái	10-810-03	10-810-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
595	Kim Septum	Cái	10-810-04	10-810-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
596	Kim Klima-Rosegger	Cái	10-815-18	10-815-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
597	Kim tưới làm giãn	Cái	10-817-15	10-817-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
598	Kim tưới làm giãn	Cái	10-817-20	10-817-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
599	Kim tưới làm giãn	Cái	10-817-25	10-817-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
600	Kim tưới làm giãn	Cái	10-817-30	10-817-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
601	Kim tưới làm giãn	Cái	10-817-40	10-817-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
602	Kim tưới	Cái	10-818-03	10-818-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
603	Kim tưới	Cái	10-818-04	10-818-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
604	Kim tưới	Cái	10-818-05	10-818-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
605	Kim tưới	Cái	10-818-06	10-818-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
606	Kim thăm dò mạch máu Mock	Cái	10-820-05	10-820-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
607	Kim thăm dò mạch máu Mock	Cái	10-820-06	10-820-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
608	Kim thông Menghini	Cái	10-822-10	10-822-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
609	Kim thông Menghini	Cái	10-822-15	10-822-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
610	Kim thông Menghini	Cái	10-822-20	10-822-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
611	Kim thông Menghini	Cái	10-822-25	10-822-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
612	Kim thông Menghini	Cái	10-822-30	10-822-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
613	Kim thông Menghini	Cái	10-822-35	10-822-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
614	Kim thông Menghini	Cái	10-822-40	10-822-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
615	Kim thông Menghini	Cái	10-822-50	10-822-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
616	Kim thông Menghini	Cái	10-824-14	10-824-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
617	Kim thông Menghini	Cái	10-824-18	10-824-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
618	Kim thông Quincke	Cái	10-828-01	10-828-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
619	Kim thông Quincke	Cái	10-828-02	10-828-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
620	Kim thông Quincke	Cái	10-828-03	10-828-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
621	Kim thông Quincke	Cái	10-828-04	10-828-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
622	Kim thông Quincke	Cái	10-828-05	10-828-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
623	Kim thông Quincke	Cái	10-828-06	10-828-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
624	Kim thông Quincke	Cái	10-829-20	10-829-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
625	Xy lanh Luer	Cái	10-840-01	10-840-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
626	Xy lanh Luer	Cái	10-840-02	10-840-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
627	Xy lanh Luer	Cái	10-840-05	10-840-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
628	Xy lanh Luer	Cái	10-840-10	10-840-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
629	Xy lanh Luer	Cái	10-840-20	10-840-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
630	Xy lanh Luer	Cái	10-840-50	10-840-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
631	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-01	10-844-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
632	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-02	10-844-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
633	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-05	10-844-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
634	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-10	10-844-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
635	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-20	10-844-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
636	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-844-50	10-844-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
637	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-848-02	10-848-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
638	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-848-05	10-848-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
639	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-848-10	10-848-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
640	Xy lanh Luer-Lock	Cái	10-848-20	10-848-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
641	Bơm dự phòng cho xy lanh 3 vòng	Cái	10-849-02	10-849-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
642	Bơm dự phòng cho xy lanh 3 vòng	Cái	10-849-05	10-849-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
643	Bơm dự phòng cho xy lanh 3 vòng	Cái	10-849-10	10-849-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
644	Bơm dự phòng cho xy lanh 3 vòng	Cái	10-849-20	10-849-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
645	Quả bóp hơi hoàn chỉnh	Cái	10-850-00	10-850-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
646	Ống của quả bóp hơi	Cái	10-850-01	10-850-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
647	Bóng của quả bóp hơi	Cái	10-850-02	10-850-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
648	Bơm tiêm rửa bàng quang Janet	Cái	10-860-05	10-860-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
649	Bơm tiêm rửa bàng quang Janet	Cái	10-860-10	10-860-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
650	Bơm tiêm rửa bàng quang Janet	Cái	10-860-15	10-860-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
651	Bơm tiêm rửa bàng quang Janet	Cái	10-860-20	10-860-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
652	Xy lanh dự phòng cho bơm tiêm Janet	Cái	10-862-05	10-862-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
653	Xy lanh dự phòng cho bơm tiêm Janet	Cái	10-862-10	10-862-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
654	Xy lanh dự phòng cho bơm tiêm Janet	Cái	10-862-15	10-862-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
655	Xy lanh dự phòng cho bơm tiêm Janet	Cái	10-862-20	10-862-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
656	Bơm tiêm Janet-G	Cái	10-863-05	10-863-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
657	Bơm tiêm Janet-G	Cái	10-863-10	10-863-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
658	Bơm tiêm thanh quản 3 vòng	Cái	10-871-02	10-871-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
659	Bơm tiêm thanh quản 3 vòng	Cái	10-871-05	10-871-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
660	Bơm tiêm thanh quản 3 vòng	Cái	10-871-10	10-871-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
661	Kim bơm dùng cho bơm tiêm thanh quản	Cái	10-871-99	10-871-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
662	Ống hút vi phẫu Wullstein hoàn chỉnh	Cái	10-900-00	10-900-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
663	Tay cầm của ống hút Wullstein	Cái	10-900-01	10-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
664	Đầu ống hút Wullstein	Cái	10-900-04	10-900-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
665	Đầu ống hút Wullstein	Cái	10-900-06	10-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
666	Đầu ống hút Wullstein	Cái	10-900-08	10-900-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
667	Ống hút Frazier	Cái	10-901-05	10-901-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
668	Ống hút Frazier	Cái	10-901-07	10-901-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
669	Ống hút Frazier	Cái	10-901-09	10-901-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
670	Ống hút Frazier	Cái	10-902-06	10-902-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
671	Ống hút Frazier	Cái	10-902-07	10-902-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
672	Ống hút Frazier	Cái	10-902-08	10-902-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
673	Ống hút Frazier	Cái	10-902-09	10-902-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
674	Ống hút Frazier	Cái	10-902-10	10-902-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
675	Ống hút Frazier	Cái	10-902-11	10-902-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
676	Ống hút Frazier	Cái	10-902-12	10-902-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
677	Ống hút Frazier	Cái	10-902-15	10-902-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
678	Ống hút Frazier	Cái	10-902-23	10-902-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
679	Ống hút Frazier	Cái	10-902-24	10-902-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
680	Ống hút Frazier	Cái	10-902-25	10-902-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
681	Ống hút Frazier	Cái	10-902-26	10-902-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
682	Ống hút Frazier	Cái	10-902-27	10-902-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
683	Ống hút Frazier	Cái	10-902-28	10-902-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
684	Ống hút Frazier	Cái	10-902-29	10-902-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
685	Ống hút Frazier	Cái	10-902-30	10-902-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
686	Ống hút Frazier	Cái	10-902-31	10-902-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
687	Ống hút Frazier	Cái	10-902-32	10-902-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
688	Ống hút Frazier	Cái	10-902-34	10-902-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
689	Ống hút Frazier	Cái	10-902-35	10-902-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
690	Ống hút Frazier	Cái	10-902-45	10-902-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
691	Ống hút Frazier	Cái	10-902-46	10-902-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
692	Ống hút Frazier	Cái	10-902-47	10-902-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
693	Ống hút Frazier	Cái	10-902-48	10-902-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
694	Ống hút Frazier	Cái	10-902-49	10-902-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
695	Ống hút Frazier	Cái	10-902-50	10-902-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
696	Ống hút Frazier	Cái	10-902-51	10-902-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
697	Ống hút Frazier	Cái	10-902-52	10-902-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
698	Ống hút Frazier	Cái	10-902-55	10-902-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
699	Ống hút Plester	Cái	10-903-05	10-903-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
700	Ống hút Plester	Cái	10-903-06	10-903-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
701	Ống hút Plester	Cái	10-903-07	10-903-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
702	Ống hút Plester	Cái	10-903-08	10-903-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
703	Ống hút Plester	Cái	10-903-09	10-903-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
704	Ống hút Plester	Cái	10-903-10	10-903-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
705	Ống hút Frazier	Cái	10-903-16	10-903-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
706	Ống hút Frazier	Cái	10-903-17	10-903-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
707	Ống hút Frazier	Cái	10-903-18	10-903-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
708	Ống hút Frazier	Cái	10-903-19	10-903-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
709	Ống hút Frazier	Cái	10-903-20	10-903-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
710	Ống hút Frazier	Cái	10-903-21	10-903-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
711	Ống hút Frazier	Cái	10-903-22	10-903-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
712	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-05	10-904-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
713	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-06	10-904-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
714	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-07	10-904-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
715	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-08	10-904-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
716	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-09	10-904-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
717	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-10	10-904-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
718	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-11	10-904-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
719	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-12	10-904-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
720	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-15	10-904-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
721	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-25	10-904-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
722	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-26	10-904-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
723	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-27	10-904-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
724	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-28	10-904-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
725	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-29	10-904-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
726	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-30	10-904-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
727	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-31	10-904-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
728	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-32	10-904-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
729	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-35	10-904-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
730	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-45	10-904-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
731	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-46	10-904-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
732	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-47	10-904-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
733	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-48	10-904-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
734	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-49	10-904-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
735	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-50	10-904-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
736	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-51	10-904-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
737	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-52	10-904-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
738	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-55	10-904-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
739	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-65	10-904-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
740	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-66	10-904-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
741	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-67	10-904-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
742	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-68	10-904-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
743	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-69	10-904-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
744	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-70	10-904-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
745	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-71	10-904-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
746	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-72	10-904-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
747	Ống hút Frazier (Fergusson)	Cái	10-904-75	10-904-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
748	Ống hút Adson	Cái	10-905-04	10-905-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
749	Ống hút Adson	Cái	10-905-05	10-905-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
750	Ống hút mũi	Cái	10-906-05	10-906-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
751	Ống hút Nuboer	Cái	10-906-06	10-906-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
752	Ống hút Nuboer	Cái	10-906-07	10-906-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
753	Ống hút Magill	Cái	10-906-30	10-906-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
754	Ống hút Magill	Cái	10-906-35	10-906-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
755	Ống hút Magill	Cái	10-906-40	10-906-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
756	Ống hút dùng trong phẫu thuật mũi	Cái	10-906-55	10-906-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
757	Que vệ sinh Magill	Cái	10-906-99	10-906-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
758	Ống hút Fergusson	Cái	10-907-00	10-907-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
759	Ống hút Lempert	Cái	10-908-07	10-908-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
760	Ống hút Lempert	Cái	10-908-09	10-908-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
761	Ống chọc dò não thất Frazier	Cái	10-908-25	10-908-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
762	Ống chọc dò não thất Frazier	Cái	10-908-30	10-908-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
763	Dụng cụ vệ sinh ống hút	Cái	10-909-20	10-909-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
764	Dụng cụ vệ sinh ống hút	Cái	10-909-25	10-909-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
765	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-15	10-910-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
766	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-16	10-910-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
767	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-17	10-910-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
768	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-18	10-910-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
769	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-20	10-910-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
770	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-21	10-910-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
771	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-22	10-910-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
772	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-23	10-910-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
773	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-24	10-910-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
774	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-25	10-910-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
775	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-26	10-910-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
776	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-27	10-910-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
777	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-33	10-910-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
778	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-35	10-910-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
779	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-36	10-910-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
780	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-37	10-910-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
781	Ống hút Yasargil	Cái	10-910-45	10-910-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
782	Ống hút Yankauer	Cái	10-911-01	10-911-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
783	Ống hút Yankauer	Cái	10-911-02	10-911-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
784	Ống hút Yankauer	Cái	10-911-03	10-911-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
785	Ống hút Walton Yankauer	Cái	10-911-04	10-911-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
786	Ống hút Andrew Pynchon	Cái	10-911-05	10-911-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
787	Đầu cho ống hút Yankauer	Cái	10-911-31	10-911-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
788	Đầu cho ống hút Yankauer dạng nhỏ	Cái	10-911-32	10-911-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
789	Ống hút Yankauer hoàn chỉnh	Cái	10-912-00	10-912-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
790	Tay cầm cho ống hút Yankauer	Cái	10-912-01	10-912-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
791	Đầu cho ống hút Yankauer	Cái	10-912-02	10-912-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
792	Đầu cho ống hút Yankauer mã 10-912- 13	Cái	10-912-03	10-912-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
793	Ống hút Yankauer	Cái	10-912-10	10-912-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
794	Ống hút Yankauer	Cái	10-912-11	10-912-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
795	Ống hút Yankauer	Cái	10-912-12	10-912-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
796	Ống hút Yankauer	Cái	10-912-13	10-912-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
797	Ống hút Coupland bộ hoàn chỉnh	Cái	10-913-00	10-913-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
798	Tay cầm cho ống hút Coupland	Cái	10-913-01	10-913-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
799	Đầu ống hút Coupland	Cái	10-913-15	10-913-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
800	Đầu ống hút Coupland	Cái	10-913-20	10-913-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
801	Đầu ống hút Coupland	Cái	10-913-25	10-913-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
802	Đầu ống hút Coupland	Cái	10-913-35	10-913-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
803	Ống hút Pool	Cái	10-914-10	10-914-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
804	Ống hút Pool	Cái	10-915-06	10-915-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
805	Ống hút Pool	Cái	10-915-08	10-915-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
806	Ống hút Cooley	Cái	10-917-08	10-917-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
807	Ống hút Cooley	Cái	10-919-10	10-919-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
808	Ống hút Cooley	Cái	10-921-07	10-921-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
809	Ống hút Cooley	Cái	10-923-08	10-923-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
810	Ống hút Cooley	Cái	10-925-09	10-925-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
811	Ống hút De Bakey	Cái	10-931-16	10-931-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
812	Ống hút De Bakey	Cái	10-931-27	10-931-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
813	Ống hút De Bakey	Cái	10-935-27	10-935-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
814	Ống hút Finsterer	Cái	10-937-32	10-937-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
815	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-01	10-938-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
816	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-02	10-938-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
817	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-03	10-938-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
818	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-04	10-938-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
819	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-05	10-938-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
820	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-938-06	10-938-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
821	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-01	10-939-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
822	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-02	10-939-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
823	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-03	10-939-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
824	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-04	10-939-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
825	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-05	10-939-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
826	Ống hút phẫu thuật	Cái	10-939-06	10-939-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
827	Ống hút tai	Cái	10-940-10	10-940-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
828	Ống hút tai	Cái	10-940-15	10-940-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
829	Ống hút tai	Cái	10-940-20	10-940-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
830	Ống hút tai	Cái	10-940-25	10-940-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
831	Ống hút tai	Cái	10-941-30	10-941-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
832	Ống hút tai	Cái	10-941-40	10-941-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
833	Ống hút tai	Cái	10-941-50	10-941-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
834	Ống hút tai	Cái	10-942-03	10-942-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
835	Ống hút tai	Cái	10-942-04	10-942-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
836	Ống hút tai	Cái	10-942-05	10-942-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
837	Ống hút tai	Cái	10-942-18	10-942-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
838	Tay cầm ống hút Wullstein	Cái	10-944-00	10-944-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
839	Tay cầm ống hút	Cái	10-944-01	10-944-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
840	Tay cầm ống hút	Cái	10-944-02	10-944-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
841	Tay cầm ống hút có nút điều chỉnh bằng ngón tay	Cái	10-944-03	10-944-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
842	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-05	10-944-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
843	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-06	10-944-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
844	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-07	10-944-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
845	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-08	10-944-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
846	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-09	10-944-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
847	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-10	10-944-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
848	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-12	10-944-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
849	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-14	10-944-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
850	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-15	10-944-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
851	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-18	10-944-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
852	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-20	10-944-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
853	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-22	10-944-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
854	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-25	10-944-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
855	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-30	10-944-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
856	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-55	10-944-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
857	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-56	10-944-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
858	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-57	10-944-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
859	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-58	10-944-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
860	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-59	10-944-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
861	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-60	10-944-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
862	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-62	10-944-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
863	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-64	10-944-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
864	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-65	10-944-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
865	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-68	10-944-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
866	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-70	10-944-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
867	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-72	10-944-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
868	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-75	10-944-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
869	Ống hút rửa Rosen	Cái	10-944-80	10-944-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
870	Ống hút và tưới rửa House	Cái	10-947-07	10-947-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
871	Ống hút House	Cái	10-947-09	10-947-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
872	Ống hút House	Cái	10-947-12	10-947-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
873	Ống hút House	Cái	10-947-18	10-947-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
874	Ống hút House	Cái	10-947-19	10-947-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
875	Ống hút House	Cái	10-947-20	10-947-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
876	Ống hút House	Cái	10-947-21	10-947-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
877	Ống hút có cao su bảo vệ ở đầu dài 350 mm	Cái	10-950-35	10-950-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
878	Ống hút có cao su bảo vệ ở đầu dài 500 mm	Cái	10-950-50	10-950-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
879	Ống hút cuống phổi	Cái	10-951-20	10-951-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
880	Ống hút cuống phổi	Cái	10-951-25	10-951-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
881	Ống hút cuống phổi	Cái	10-951-30	10-951-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
882	Ống hút Lichtwitz	Cái	10-955-15	10-955-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
883	Ống hút Lichtwitz	Cái	10-955-18	10-955-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
884	Ống hút Lichtwitz	Cái	10-955-20	10-955-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
885	Ống hút Lichtwitz Eicken	Cái	10-956-15	10-956-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
886	Ống hút Lichtwitz Eicken	Cái	10-956-18	10-956-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
887	Ống hút Lichtwitz Eicken	Cái	10-956-20	10-956-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
888	Ống hút Lichtwitz Eicken	Cái	10-956-25	10-956-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
889	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-01	10-957-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
890	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-02	10-957-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
891	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-25	10-957-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
892	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-26	10-957-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
893	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-30	10-957-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
894	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-31	10-957-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
895	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-40	10-957-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
896	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-957-41	10-957-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
897	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-25	10-958-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
898	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-26	10-958-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
899	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-30	10-958-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
900	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-31	10-958-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
901	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-40	10-958-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
902	Ống hút tưới rửa Eicken	Cái	10-958-41	10-958-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
903	Ống hút tai	Cái	10-960-05	10-960-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
904	Ống hút tai	Cái	10-960-07	10-960-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
905	Ống hút tai	Cái	10-960-10	10-960-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
906	Ống hút tai	Cái	10-960-13	10-960-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
907	Ống hút tai	Cái	10-960-15	10-960-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
908	Ống hút tai	Cái	10-960-20	10-960-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
909	Ống hút tai	Cái	10-960-25	10-960-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
910	Ống hút tai	Cái	10-960-30	10-960-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
911	Ống hút Baron	Cái	10-962-03	10-962-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
912	Ống hút Baron	Cái	10-962-05	10-962-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
913	Ống hút Baron	Cái	10-962-07	10-962-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
914	Ống hút Baron	Cái	10-963-03	10-963-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
915	Ống hút Baron	Cái	10-963-05	10-963-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
916	Ống hút Baron	Cái	10-963-07	10-963-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
917	Ống hút Schuhknecht	Cái	10-963-20	10-963-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
918	Ống hút Schuhknecht	Cái	10-963-24	10-963-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
919	Ống hút Zollner	Cái	10-964-00	10-964-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
920	Đầu hút dùng cho ống hút Zollner	Cái	10-964-05	10-964-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
921	Đầu hút dùng cho ống hút Zollner	Cái	10-964-07	10-964-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
922	Đầu hút dùng cho ống hút Zollner	Cái	10-964-09	10-964-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
923	Đầu hút dùng cho ống hút Zollner	Cái	10-964-12	10-964-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
924	Ống hút Verhoeven	Cái	10-965-12	10-965-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
925	Ống hút Verhoeven	Cái	10-965-15	10-965-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
926	Ống hút Verhoeven	Cái	10-965-20	10-965-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
927	Ống hút Verhoeven	Cái	10-965-30	10-965-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
928	Ống hút Verhoeven	Cái	10-966-12	10-966-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
929	Ống hút Verhoeven	Cái	10-966-15	10-966-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
930	Ống hút Verhoeven	Cái	10-966-20	10-966-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
931	Ống hút Verhoeven	Cái	10-967-12	10-967-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
932	Ống hút Verhoeven	Cái	10-967-15	10-967-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
933	Ống hút Verhoeven	Cái	10-967-20	10-967-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
934	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-03	10-970-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
935	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-04	10-970-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
936	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-05	10-970-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
937	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-06	10-970-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
938	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-07	10-970-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
939	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-08	10-970-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
940	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-09	10-970-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
941	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-10	10-970-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
942	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-11	10-970-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
943	Ống hút Fukushima	Cái	10-970-12	10-970-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
944	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-03	10-971-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
945	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-04	10-971-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
946	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-05	10-971-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
947	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-06	10-971-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
948	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-07	10-971-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
949	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-08	10-971-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
950	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-09	10-971-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
951	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-10	10-971-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
952	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-11	10-971-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
953	Ống hút Fukushima	Cái	10-971-12	10-971-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
954	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-03	10-972-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
955	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-04	10-972-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
956	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-05	10-972-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
957	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-06	10-972-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
958	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-07	10-972-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
959	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-08	10-972-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
960	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-09	10-972-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
961	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-10	10-972-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
962	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-11	10-972-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
963	Ống hút Fukushima	Cái	10-972-12	10-972-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
964	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-03	10-973-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
965	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-04	10-973-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
966	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-05	10-973-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
967	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-06	10-973-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
968	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-07	10-973-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
969	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-08	10-973-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
970	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-09	10-973-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
971	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-10	10-973-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
972	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-11	10-973-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
973	Ống hút Fukushima	Cái	10-973-12	10-973-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
974	Kéo	Cái	11-000-10	11-000-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
975	Kéo	Cái	11-000-11	11-000-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
976	Kéo	Cái	11-000-13	11-000-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
977	Kéo	Cái	11-000-14	11-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
978	Kéo	Cái	11-000-15	11-000-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
979	Kéo	Cái	11-000-16	11-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
980	Kéo	Cái	11-000-17	11-000-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
981	Kéo	Cái	11-000-18	11-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
982	Kéo	Cái	11-000-20	11-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
983	Kéo	Cái	11-001-10	11-001-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
984	Kéo	Cái	11-001-11	11-001-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
985	Kéo	Cái	11-001-13	11-001-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
986	Kéo	Cái	11-001-14	11-001-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
987	Kéo	Cái	11-001-15	11-001-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
988	Kéo	Cái	11-001-16	11-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
989	Kéo	Cái	11-001-17	11-001-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
990	Kéo	Cái	11-001-18	11-001-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
991	Kéo	Cái	11-001-20	11-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
992	Kéo	Cái	11-002-10	11-002-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
993	Kéo	Cái	11-002-11	11-002-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
994	Kéo	Cái	11-002-13	11-002-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
995	Kéo	Cái	11-002-13 SC	11-002-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
996	Kéo	Cái	11-002-14	11-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
997	Kéo	Cái	11-002-14 SC	11-002-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
998	Kéo	Cái	11-002-14 W	11-002-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
999	Kéo	Cái	11-002-15	11-002-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1000	Kéo	Cái	11-002-16	11-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1001	Kéo	Cái	11-002-17	11-002-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1002	Kéo	Cái	11-002-18	11-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1003	Kéo	Cái	11-002-20	11-002-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1004	Kéo	Cái	11-003-10	11-003-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1005	Kéo	Cái	11-003-11	11-003-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1006	Kéo	Cái	11-003-13	11-003-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1007	Kéo	Cái	11-003-13 SC	11-003-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1008	Kéo	Cái	11-003-14	11-003-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1009	Kéo	Cái	11-003-14 SC	11-003-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1010	Kéo	Cái	11-003-15	11-003-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1011	Kéo	Cái	11-003-16	11-003-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1012	Kéo	Cái	11-003-17	11-003-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1013	Kéo	Cái	11-003-18	11-003-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1014	Kéo	Cái	11-003-20	11-003-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1015	Kéo	Cái	11-004-10	11-004-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1016	Kéo	Cái	11-004-11	11-004-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1017	Kéo	Cái	11-004-13	11-004-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1018	Kéo	Cái	11-004-14	11-004-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1019	Kéo	Cái	11-004-14 SC	11-004-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1020	Kéo	Cái	11-004-15	11-004-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1021	Kéo	Cái	11-004-16	11-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1022	Kéo	Cái	11-004-17	11-004-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1023	Kéo	Cái	11-004-18	11-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1024	Kéo	Cái	11-004-20	11-004-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1025	Kéo	Cái	11-005-10	11-005-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1026	Kéo	Cái	11-005-11	11-005-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1027	Kéo	Cái	11-005-13	11-005-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1028	Kéo	Cái	11-005-14	11-005-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1029	Kéo	Cái	11-005-15	11-005-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1030	Kéo	Cái	11-005-16	11-005-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1031	Kéo	Cái	11-005-17	11-005-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1032	Kéo	Cái	11-005-18	11-005-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1033	Kéo	Cái	11-005-18 SC	11-005-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1034	Kéo	Cái	11-005-20	11-005-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1035	Kéo Grazil	Cái	11-010-13	11-010-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1036	Kéo Grazil	Cái	11-010-14	11-010-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1037	Kéo Grazil	Cái	11-011-12	11-011-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1038	Kéo Grazil	Cái	11-011-13	11-011-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1039	Kéo Grazil	Cái	11-011-14	11-011-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1040	Kéo Grazil	Cái	11-012-13	11-012-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1041	Kéo Grazil	Cái	11-012-14	11-012-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1042	Kéo Grazil	Cái	11-013-13	11-013-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1043	Kéo Grazil	Cái	11-013-14	11-013-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1044	Kéo Grazil	Cái	11-014-13	11-014-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1045	Kéo Grazil	Cái	11-014-14	11-014-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1046	Kéo Grazil	Cái	11-015-13	11-015-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1047	Kéo Grazil	Cái	11-015-14	11-015-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1048	Kéo Grazil	Cái	11-020-13	11-020-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1049	Kéo Grazil	Cái	11-021-13	11-021-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1050	Kéo cắt rạch	Cái	11-100-13	11-100-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1051	Kéo cắt rạch	Cái	11-100-14	11-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1052	Kéo cắt rạch	Cái	11-100-15	11-100-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1053	Kéo Deaver	Cái	11-103-14	11-103-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1054	Kéo Deaver	Cái	11-104-14	11-104-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1055	Kéo Deaver	Cái	11-105-14	11-105-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1056	Kéo Mixter	Cái	11-106-15	11-106-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1057	Kéo Mixter	Cái	11-107-15	11-107-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1058	Kéo Richter	Cái	11-109-14	11-109-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1059	Kéo Fergusson	Cái	11-111-16	11-111-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1060	Kéo Fergusson	Cái	11-111-18	11-111-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1061	Kéo ổ bụng Doyen	Cái	11-112-16	11-112-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1062	Kéo ổ bụng Doyen	Cái	11-114-16	11-114-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1063	Kéo ổ bụng Doyen	Cái	11-114-18	11-114-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1064	Kéo ổ bụng Doyen	Cái	11-115-16	11-115-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1065	Kéo ổ bụng Doyen	Cái	11-115-18	11-115-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1066	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-120-20	11-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1067	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-120-20 SC	11-120-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1068	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-120-23	11-120-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1069	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-120-23 SC	11-120-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1070	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-120-25	11-120-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1071	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-20	11-121-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1072	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-20 SC	11-121-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1073	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-20 W	11-121-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1074	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-23	11-121-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1075	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-23 SC	11-121-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1076	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-121-25	11-121-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1077	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-122-20	11-122-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1078	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-122-23	11-122-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1079	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-123-20	11-123-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1080	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-123-23	11-123-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1081	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-124-20	11-124-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1082	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-124-23	11-124-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1083	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-124-25	11-124-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1084	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-125-20	11-125-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1085	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-125-23	11-125-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1086	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-125-25	11-125-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1087	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-127-24	11-127-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1088	Kéo sản khoa Sims	Cái	11-127-24 SC	11-127-24 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1089	Kéo cắt tử cung Wertheim	Cái	11-131-14	11-131-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1090	Kéo cắt tử cung Wertheim	Cái	11-131-20	11-131-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1091	Kéo cắt tử cung Wertheim	Cái	11-131-22	11-131-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1092	Kéo cắt tử cung Dubois	Cái	11-132-27	11-132-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1093	Kéo cắt tử cung Dubois	Cái	11-133-27	11-133-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1094	Kéo sản khoa Crafoord	Cái	11-137-30	11-137-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1095	Kéo cắt tầng sinh môn Braun-Stadler	Cái	11-139-14	11-139-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1096	Kéo cắt tầng sinh môn Braun-Stadler	Cái	11-139-22	11-139-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1097	Kéo cắt tầng sinh môn Waldmann	Cái	11-141-18	11-141-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1098	Kéo rạch âm hộ Waldmann	Cái	11-141-18 SC	11-141-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1099	Kéo cắt tầng sinh môn Waldmann	Cái	11-141-20	11-141-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1100	Kéo cắt rốn MOD. USA	Cái	11-144-10	11-144-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1101	Kéo cắt rốn Schumacher	Cái	11-145-16	11-145-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1102	Kéo cắt rốn Busch	Cái	11-147-13	11-147-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1103	Kéo cắt rốn Busch	Cái	11-147-16	11-147-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1104	Kéo cắt tầng sinh môn	Cái	11-149-24	11-149-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1105	Kéo cắt mở	Cái	11-150-21	11-150-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1106	Kéo cắt mở	Cái	11-152-21	11-152-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1107	Kéo cắt mở	Cái	11-154-21	11-154-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1108	Kéo Mayo	Cái	11-160-14	11-160-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1109	Kéo Mayo	Cái	11-160-14 SC	11-160-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1110	Kéo Mayo	Cái	11-160-15	11-160-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1111	Kéo Mayo	Cái	11-160-15 SC	11-160-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1112	Kéo Mayo	Cái	11-160-15 T	11-160-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1113	Kéo Mayo	Cái	11-160-17	11-160-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1114	Kéo Mayo	Cái	11-160-17 SC	11-160-17 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1115	Kéo Mayo	Cái	11-160-17 T	11-160-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1116	Kéo Mayo	Cái	11-160-19	11-160-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1117	Kéo Mayo	Cái	11-160-23	11-160-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1118	Kéo Mayo	Cái	11-160-23 SC	11-160-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1119	Kéo Mayo	Cái	11-160-30	11-160-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1120	Kéo Mayo	Cái	11-161-14	11-161-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1121	Kéo Mayo	Cái	11-161-14 SC	11-161-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1122	Kéo Mayo	Cái	11-161-15	11-161-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1123	Kéo Mayo	Cái	11-161-15 SC	11-161-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1124	Kéo Mayo	Cái	11-161-15 T	11-161-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1125	Kéo Mayo	Cái	11-161-17	11-161-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1126	Kéo Mayo	Cái	11-161-17 SC	11-161-17 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1127	Kéo Mayo	Cái	11-161-17 T	11-161-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1128	Kéo Mayo	Cái	11-161-19	11-161-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1129	Kéo Mayo	Cái	11-161-23	11-161-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1130	Kéo Mayo	Cái	11-161-23 SC	11-161-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1131	Kéo Mayo	Cái	11-161-30	11-161-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1132	Kéo Mayo-Harrington	Cái	11-166-22	11-166-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1133	Kéo Mayo-Harrington	Cái	11-166-22 SC	11-166-22 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1134	Kéo Mayo-Harrington	Cái	11-167-22	11-167-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1135	Kéo Mayo-Harrington	Cái	11-167-22 SC	11-167-22 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1136	Kéo mổ cận tử cung	Cái	11-169-23	11-169-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1137	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-15	11-170-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1138	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-15 SC	11-170-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1139	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-17	11-170-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1140	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-17 SC	11-170-17 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1141	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-19	11-170-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1142	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-21	11-170-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1143	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-170-23	11-170-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1144	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-15	11-171-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1145	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-15 SC	11-171-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1146	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-17	11-171-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1147	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-17 SC	11-171-17 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1148	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-19	11-171-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1149	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-21	11-171-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1150	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-171-23	11-171-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1151	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-172-14	11-172-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1152	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-172-17	11-172-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1153	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-172-19	11-172-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1154	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-172-21	11-172-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1155	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-173-14	11-173-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1156	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-173-17	11-173-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1157	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-173-19	11-173-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1158	Kéo Mayo-Stille	Cái	11-173-21	11-173-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1159	Kéo cắt thận Resano	Cái	11-175-24	11-175-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1160	Kéo cắt thận Resano	Cái	11-175-25	11-175-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1161	Kéo cắt thận Resano	Cái	11-175-25 SC	11-175-25 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1162	Kéo Mayo-Noble	Cái	11-176-17	11-176-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1163	Kéo Mayo-Noble	Cái	11-177-17	11-177-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1164	Kéo cắt trực tràng Lloyd-Davies	Cái	11-181-26	11-181-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1165	Kéo	Cái	11-181-28	11-181-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1166	Kéo cắt trực tràng	Cái	11-183-32	11-183-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1167	Kéo cắt trực tràng Stelzner	Cái	11-184-31	11-184-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1168	Kéo cắt trực tràng Stelzner	Cái	11-185-31	11-185-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1169	Muller Rectal Scissors	Cái	11-187-32	11-187-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1170	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-13	11-200-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1171	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-14	11-200-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1172	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-14 SC	11-200-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1173	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-15 T	11-200-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1174	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-18	11-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1175	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-18 SC	11-200-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1176	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-18 T	11-200-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1177	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-20	11-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1178	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-20 SC	11-200-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1179	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-23	11-200-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1180	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-23 SC	11-200-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1181	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-25	11-200-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1182	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-25 SC	11-200-25 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1183	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-28	11-200-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1184	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-30	11-200-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1185	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-30 SC	11-200-30 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1186	Kéo Metzenbaum	Cái	11-200-36	11-200-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1187	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-13	11-201-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1188	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-14	11-201-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1189	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-14 SC	11-201-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1190	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-15 T	11-201-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1191	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-18	11-201-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1192	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-18 SC	11-201-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1193	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-18 T	11-201-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1194	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-20	11-201-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1195	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-20 SC	11-201-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1196	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-23	11-201-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1197	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-23 SC	11-201-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1198	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-25	11-201-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1199	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-25 SC	11-201-25 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1200	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-28	11-201-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1201	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-30	11-201-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1202	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-30 SC	11-201-30 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1203	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-36	11-201-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1204	Kéo Metzenbaum	Cái	11-201-36 SC	11-201-36 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1205	Kéo Metzenbaum	Cái	11-202-14	11-202-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1206	Kéo Metzenbaum	Cái	11-202-18	11-202-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1207	Kéo Metzenbaum	Cái	11-202-18 SC	11-202-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1208	Kéo Metzenbaum	Cái	11-202-20	11-202-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1209	Kéo Metzenbaum	Cái	11-203-14	11-203-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1210	Kéo Metzenbaum	Cái	11-203-18	11-203-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1211	Kéo Metzenbaum	Cái	11-203-20	11-203-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1212	Kéo Metzenbaum	Cái	11-203-23	11-203-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1213	Kéo Metzenbaum	Cái	11-203-25	11-203-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1214	Kéo Metzenbaum	Cái	11-204-14	11-204-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1215	Kéo Metzenbaum	Cái	11-204-18	11-204-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1216	Kéo Metzenbaum	Cái	11-204-20	11-204-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1217	Kéo Metzenbaum	Cái	11-204-23	11-204-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1218	Kéo Metzenbaum	Cái	11-205-14	11-205-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1219	Kéo Metzenbaum	Cái	11-209-28	11-209-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1220	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-12	11-210-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1221	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-12 SC	11-210-12 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1222	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-14	11-210-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1223	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-14 SC	11-210-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1224	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-18	11-210-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1225	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-18 SC	11-210-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1226	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-20	11-210-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1227	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-20 SC	11-210-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1228	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-23	11-210-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1229	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-23 SC	11-210-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1230	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-210-25	11-210-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1231	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-12	11-211-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1232	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-12 SC	11-211-12 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1233	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-14	11-211-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1234	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-14 SC	11-211-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1235	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-18	11-211-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1236	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-18 SC	11-211-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1237	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-18 T	11-211-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1238	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-20	11-211-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1239	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-20 SC	11-211-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1240	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-23	11-211-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1241	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-23 SC	11-211-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1242	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-25	11-211-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1243	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-25 SC	11-211-25 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1244	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-28	11-211-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1245	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-28 SC	11-211-28 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1246	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-211-30	11-211-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1247	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-214-14	11-214-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1248	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-214-18	11-214-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1249	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-214-20	11-214-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1250	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-214-23	11-214-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1251	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-215-14	11-215-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1252	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-215-18	11-215-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1253	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-215-20	11-215-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1254	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-215-23	11-215-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1255	Kéo Metzenbaum	Cái	11-216-16	11-216-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1256	Kéo Metzenbaum	Cái	11-217-16	11-217-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1257	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-221-14	11-221-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1258	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-221-18	11-221-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1259	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-221-20	11-221-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1260	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-221-23	11-221-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1261	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	11-221-25	11-221-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1262	Kéo Metzenbaum	Cái	11-226-15	11-226-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1263	Kéo Metzenbaum	Cái	11-227-15	11-227-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1264	Kéo Metzenbaum-Baby	Cái	11-228-11	11-228-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1265	Kéo Metzenbaum-Baby	Cái	11-228-11 SC	11-228-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1266	Kéo Metzenbaum-Baby	Cái	11-229-11	11-229-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1267	Kéo Metzenbaum-Baby	Cái	11-229-11 SC	11-229-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1268	Kéo Lexer	Cái	11-230-16	11-230-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1269	Kéo Lexer	Cái	11-230-16 SC	11-230-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1270	Kéo Lexer	Cái	11-231-16	11-231-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1271	Kéo Lexer	Cái	11-231-16 SC	11-231-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1272	Kéo Lexer-Fino	Cái	11-232-16	11-232-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1273	Kéo Lexer-Fino	Cái	11-233-16	11-233-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1274	Kéo Lexer-Baby	Cái	11-234-10	11-234-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1275	Kéo Lexer-Baby	Cái	11-235-10	11-235-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1276	Strabismus Scissors	Cái	11-236-09	11-236-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1277	Kéo Strabismus	Cái	11-236-11	11-236-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1278	Kéo Strabismus	Cái	11-237-09	11-237-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1279	Kéo Strabismus	Cái	11-237-11	11-237-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1280	Kéo Thorek	Cái	11-241-19	11-241-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1281	Kéo Thorek	Cái	11-241-25	11-241-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1282	Kéo Gorney	Cái	11-242-12	11-242-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1283	Kéo Gorney	Cái	11-242-19	11-242-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1284	Kéo Gorney	Cái	11-242-19 SC	11-242-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1285	Kéo Gorney	Cái	11-243-19	11-243-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1286	Kéo Gorney	Cái	11-243-19 SC	11-243-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1287	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-244-12	11-244-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1288	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-12	11-245-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1289	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-12 SC	11-245-12 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1290	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-15	11-245-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1291	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-18	11-245-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1292	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-18 SC	11-245-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1293	Kéo Kilner (Ragnell)	Cái	11-245-20	11-245-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1294	Kéo Jameson	Cái	11-247-13	11-247-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1295	Kéo Jameson	Cái	11-247-15	11-247-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1296	Kéo Jameson	Cái	11-247-15 SC	11-247-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1297	Kéo Reynolds	Cái	11-248-13	11-248-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1298	Kéo Reynolds	Cái	11-248-15	11-248-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1299	Kéo Reynolds	Cái	11-248-18	11-248-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1300	Kéo Reynolds	Cái	11-249-13	11-249-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1301	Kéo Reynolds	Cái	11-249-13 SC	11-249-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1302	Kéo Reynolds	Cái	11-249-15	11-249-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1303	Kéo Reynolds	Cái	11-249-15 SC	11-249-15 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1304	Kéo Reynolds	Cái	11-249-18	11-249-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1305	Kéo Reynolds	Cái	11-249-18 SC	11-249-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1306	Kéo Reynolds	Cái	11-249-20 SC	11-249-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1307	Kéo Tonnis	Cái	11-250-18	11-250-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1308	Kéo Tonnis	Cái	11-251-18	11-251-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1309	Kéo Tonnis-Fino	Cái	11-252-18	11-252-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1310	Kéo Tonnis-Fino	Cái	11-253-17	11-253-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1311	Kéo Tonnis-Fino	Cái	11-255-17	11-255-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1312	Kéo De Bakey	Cái	11-257-17	11-257-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1313	Kéo thẩm mỹ Aufricht	Cái	11-300-15	11-300-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1314	Kéo cắt sụn Mc Indoe	Cái	11-300-19	11-300-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1315	Kéo thẩm mỹ Aufricht	Cái	11-301-15	11-301-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1316	Kéo cắt amidan Boettcher	Cái	11-301-18	11-301-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1317	Kéo cắt sụn Mc Indoe	Cái	11-301-19	11-301-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1318	Kéo cắt sụn Marin	Cái	11-301-20	11-301-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1319	Kéo cắt amidan Prince	Cái	11-303-17	11-303-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1320	Kéo cắt amidan Dean	Cái	11-305-17	11-305-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1321	Kéo cắt amidan Dean	Cái	11-307-17	11-307-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1322	Kéo cắt amidan Good	Cái	11-309-19	11-309-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1323	Kéo cắt amidan Good-Schwekendieck	Cái	11-311-19	11-311-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1324	Kéo Potts-Smith	Cái	11-313-19	11-313-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1325	Kéo Kahn	Cái	11-314-14	11-314-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1326	Kéo Kahn	Cái	11-314-18	11-314-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1327	Kéo Kahn	Cái	11-315-14	11-315-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1328	Kéo Kahn	Cái	11-315-18	11-315-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1329	Kéo mặt Salyer	Cái	11-317-09	11-317-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1330	Kéo mặt Salyer	Cái	11-317-10	11-317-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1331	Kéo mặt Salyer	Cái	11-317-11	11-317-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1332	Kéo mũi Fomon	Cái	11-319-13	11-319-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1333	Kéo mũi Fomon	Cái	11-319-13 SC	11-319-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1334	Kéo mũi Fomon	Cái	11-321-13	11-321-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1335	Kéo mũi Fomon-Fino	Cái	11-327-13	11-327-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1336	Kéo mũi Fomon-Fino	Cái	11-327-14	11-327-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1337	Kéo mũi Fomon	Cái	11-329-13	11-329-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1338	Kéo mũi Fomon-Fino	Cái	11-329-15	11-329-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1339	Kéo mũi Cottle	Cái	11-331-16	11-331-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1340	Kéo mũi Cottle	Cái	11-331-16 SC	11-331-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1341	Kéo mũi Heymann	Cái	11-333-17	11-333-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1342	Kéo mũi Heymann	Cái	11-333-20	11-333-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1343	Kéo mũi Heymann	Cái	11-335-18	11-335-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1344	Kéo mũi Heymann	Cái	11-335-18 SC	11-335-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1345	Kéo mũi Heymann	Cái	11-337-18	11-337-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1346	Kéo mũi Olivercrona	Cái	11-338-23	11-338-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1347	Kéo mũi Nasal	Cái	11-339-20	11-339-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1348	Kéo mũi Fomon	Cái	11-343-11	11-343-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1349	Kéo mũi Landolt	Cái	11-345-11	11-345-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1350	Kéo mũi Landolt	Cái	11-345-12	11-345-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1351	Kéo mũi Salival	Cái	11-347-10	11-347-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1352	Kéo mũi Cottle-Masing	Cái	11-349-11	11-349-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1353	Kéo mũi Cottle-Masing	Cái	11-351-11	11-351-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1354	Kéo mũi Cottle-Knapp	Cái	11-352-11	11-352-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1355	Kéo mũi Cottle-Knapp	Cái	11-353-11	11-353-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1356	Kéo mũi Cottle	Cái	11-355-12	11-355-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1357	Kéo Tessier	Cái	11-359-13	11-359-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1358	Kéo Kelly	Cái	11-400-16	11-400-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1359	Kéo Kelly	Cái	11-400-16 SC	11-400-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1360	Kéo Kelly	Cái	11-400-18	11-400-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1361	Kéo Kelly	Cái	11-401-16	11-401-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1362	Kéo Kelly	Cái	11-401-16 SC	11-401-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1363	Kéo Kelly	Cái	11-401-18	11-401-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1364	Kéo mũi Wilmer Walter	Cái	11-402-10	11-402-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1365	Kéo mũi Wilmer Walter	Cái	11-403-10	11-403-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1366	Kéo Joseph	Cái	11-404-14	11-404-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1367	Kéo Peck-Joseph	Cái	11-404-15	11-404-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1368	Kéo Joseph	Cái	11-404-17	11-404-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1369	Kéo Joseph	Cái	11-405-14	11-405-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1370	Kéo Peck-Joseph	Cái	11-405-15	11-405-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1371	Kéo Joseph	Cái	11-405-17	11-405-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1372	Kéo cắt nướu Chadwick	Cái	11-407-11	11-407-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1373	Kéo cắt nướu Quinby	Cái	11-407-13	11-407-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1374	Kéo Sanvenero	Cái	11-408-14	11-408-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1375	Kéo Sanvenero	Cái	11-409-14	11-409-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1376	Kéo	Cái	11-410-15	11-410-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1377	Kéo	Cái	11-411-15	11-411-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1378	Kéo La-Grange	Cái	11-413-11	11-413-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1379	Kéo Goldmann-Fox	Cái	11-416-13	11-416-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1380	Kéo Goldmann-Fox	Cái	11-417-12	11-417-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1381	Kéo Goldmann-Fox	Cái	11-417-13	11-417-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1382	Kéo Fine	Cái	11-418-11	11-418-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1383	Kéo Fine	Cái	11-419-11	11-419-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1384	Kéo Wagner	Cái	11-420-12	11-420-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1385	Kéo Wagner	Cái	11-421-12	11-421-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1386	Kéo Wagner	Cái	11-422-12	11-422-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1387	Kéo Wagner	Cái	11-423-12	11-423-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1388	Kéo Wagner	Cái	11-424-12	11-424-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1389	Kéo Wagner	Cái	11-425-12	11-425-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1390	Kéo Wagner	Cái	11-426-12	11-426-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1391	Kéo Wagner	Cái	11-427-12	11-427-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1392	Kéo Kilner	Cái	11-428-11	11-428-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1393	Kéo Kilner	Cái	11-429-11	11-429-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1394	Kéo Littler	Cái	11-431-11	11-431-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1395	Kéo Littler	Cái	11-431-14	11-431-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1396	Kéo Stevens	Cái	11-432-10	11-432-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1397	Kéo Stevens	Cái	11-432-11	11-432-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1398	Kéo Stevens	Cái	11-432-11 SC	11-432-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1399	Kéo Stevens	Cái	11-433-10	11-433-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1400	Kéo Stevens	Cái	11-433-11	11-433-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1401	Kéo Stevens	Cái	11-433-11 SC	11-433-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1402	Kéo Stevens	Cái	11-434-10	11-434-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1403	Kéo Stevens	Cái	11-434-11	11-434-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1404	Kéo Stevens	Cái	11-435-10	11-435-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1405	Kéo Stevens	Cái	11-435-11	11-435-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1406	Kéo Iris	Cái	11-436-09	11-436-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1407	Kéo Iris	Cái	11-436-10	11-436-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1408	Kéo Iris	Cái	11-436-11	11-436-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1409	Kéo Iris	Cái	11-437-09	11-437-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1410	Kéo Iris	Cái	11-437-10	11-437-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1411	Kéo Iris	Cái	11-437-11	11-437-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1412	Kéo Iris	Cái	11-438-11	11-438-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1413	Kéo Iris	Cái	11-438-11 SC	11-438-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1414	Kéo O'Brien	Cái	11-439-09	11-439-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1415	Kéo Iris	Cái	11-439-11	11-439-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1416	Kéo Iris	Cái	11-440-09	11-440-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1417	Kéo Iris	Cái	11-440-09 SC	11-440-09 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1418	Kéo Iris	Cái	11-440-10	11-440-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1419	Kéo Iris	Cái	11-440-10 SC	11-440-10 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1420	Kéo Iris	Cái	11-440-11	11-440-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1421	Kéo Iris	Cái	11-440-11 SC	11-440-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1422	Kéo Iris	Cái	11-440-12	11-440-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1423	Kéo Iris	Cái	11-441-09	11-441-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1424	Kéo Iris	Cái	11-441-09 SC	11-441-09 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1425	Kéo Iris	Cái	11-441-10	11-441-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1426	Kéo Iris	Cái	11-441-11	11-441-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1427	Kéo Iris	Cái	11-441-11 SC	11-441-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1428	Kéo Iris	Cái	11-441-12	11-441-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1429	Kéo Iris-Fino	Cái	11-442-10	11-442-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1430	Kéo Iris-Fino	Cái	11-442-11	11-442-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1431	Kéo Iris-Fino	Cái	11-443-10	11-443-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1432	Kéo Iris-Fino	Cái	11-443-11	11-443-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1433	Kéo Iris-Anatomy	Cái	11-444-11	11-444-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1434	Kéo Iris-Anatomy	Cái	11-445-11	11-445-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1435	Kéo Bonn	Cái	11-446-08	11-446-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1436	Kéo Bonn	Cái	11-446-09	11-446-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1437	Kéo Bonn	Cái	11-447-08	11-447-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1438	Kéo Bonn	Cái	11-447-09	11-447-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1439	Kéo Graefe	Cái	11-449-10	11-449-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1440	Kéo Ribbon-Stevens	Cái	11-450-10	11-450-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1441	Kéo Ribbon-Stevens	Cái	11-451-10	11-451-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1442	Kéo Ribbon-Stevens	Cái	11-452-10	11-452-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1443	Kéo Ribbon-Stevens	Cái	11-453-10	11-453-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1444	Kéo Ribbon-Iris	Cái	11-454-10	11-454-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1445	Kéo Ribbon-Iris	Cái	11-455-10	11-455-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1446	Kéo Ribbon-Iris	Cái	11-456-10	11-456-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1447	Kéo Ribbon-Iris	Cái	11-457-10	11-457-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1448	Kéo Jabaley	Cái	11-458-13	11-458-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1449	Kéo Jabaley	Cái	11-458-13 SC	11-458-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1450	Kéo Jabaley	Cái	11-459-13	11-459-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1451	Kéo Jabaley	Cái	11-459-13 SC	11-459-13 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1452	Kéo Satinsky	Cái	11-501-24	11-501-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1453	Kéo Bozemann	Cái	11-502-22	11-502-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1454	Kéo Klinkenbergh-Loth	Cái	11-503-23	11-503-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1455	Kéo Strully	Cái	11-505-20	11-505-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1456	Kéo Strully	Cái	11-505-22	11-505-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1457	Kéo Church	Cái	11-506-17	11-506-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1458	Kéo Church	Cái	11-507-17	11-507-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1459	Kéo Jorgenson	Cái	11-507-23	11-507-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1460	Kéo Lincoln	Cái	11-508-17	11-508-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1461	Kéo Lincoln	Cái	11-509-17	11-509-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1462	Kéo Dandy	Cái	11-511-17	11-511-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1463	Kéo Potts-Smith	Cái	11-515-19	11-515-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1464	Kéo Locklin	Cái	11-519-16	11-519-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1465	Kéo Locklin	Cái	11-521-16	11-521-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1466	Kéo Schmieden-Taylor	Cái	11-523-14	11-523-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1467	Kéo Schmieden-Taylor	Cái	11-523-17	11-523-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1468	Kéo De Bakey	Cái	11-525-15	11-525-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1469	Kéo De Bakey	Cái	11-525-16	11-525-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1470	Kéo Favaloro	Cái	11-529-15	11-529-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1471	Kéo	Cái	11-530-11	11-530-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1472	Kéo	Cái	11-531-11	11-531-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1473	Kéo	Cái	11-532-14	11-532-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1474	Kéo De Bakey	Cái	11-541-16	11-541-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1475	Kéo De Bakey	Cái	11-541-23	11-541-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1476	Kéo De Bakey	Cái	11-543-16	11-543-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1477	Kéo De Bakey	Cái	11-543-16 SC	11-543-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1478	Kéo De Bakey	Cái	11-543-23	11-543-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1479	Kéo De Bakey	Cái	11-545-16	11-545-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1480	Kéo De Bakey	Cái	11-545-23	11-545-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1481	Kéo Potts-Smith	Cái	11-551-19	11-551-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1482	Kéo Potts-Smith	Cái	11-551-19 SC	11-551-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1483	Kéo Potts-Smith	Cái	11-553-19	11-553-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1484	Kéo Potts-Smith	Cái	11-553-19 SC	11-553-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1485	Kéo Potts-Smith	Cái	11-555-19	11-555-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1486	Kéo Potts-Smith	Cái	11-555-19 SC	11-555-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1487	Kéo Potts-Smith	Cái	11-557-18	11-557-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1488	Kéo Potts De Martel	Cái	11-559-22	11-559-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1489	Kéo Potts-Smith	Cái	11-560-18	11-560-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1490	Kéo Potts-Smith	Cái	11-561-19	11-561-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1491	Kéo Potts-Smith	Cái	11-563-19	11-563-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1492	Kéo Potts-Smith	Cái	11-565-19	11-565-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1493	Kéo Mills	Cái	11-567-22	11-567-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1494	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-571-13	11-571-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1495	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-571-16	11-571-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1496	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-571-19	11-571-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1497	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-571-19 SC	11-571-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1498	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-573-13	11-573-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1499	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-573-16	11-573-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1500	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-573-19	11-573-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1501	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-573-19 SC	11-573-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1502	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-575-13	11-575-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1503	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-575-16	11-575-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1504	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-575-19	11-575-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1505	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-575-19 SC	11-575-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1506	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-577-13	11-577-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1507	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-577-16	11-577-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1508	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-577-19	11-577-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1509	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-577-19 SC	11-577-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1510	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-579-16	11-579-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1511	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-579-19	11-579-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1512	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-579-19 SC	11-579-19 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1513	Kéo Hegemann Diethrich	Cái	11-589-19	11-589-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1514	Kéo vi phẫu Mini-Vannas	Cái	11-590-00	11-590-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1515	Kéo vi phẫu Mini-Vannas	Cái	11-590-01	11-590-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1516	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-590-08	11-590-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1517	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-590-09	11-590-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1518	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-591-08	11-591-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1519	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-591-09	11-591-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1520	Kéo vi phẫu Mc Clure	Cái	11-592-09	11-592-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1521	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-593-09	11-593-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1522	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-593-10	11-593-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1523	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-593-11	11-593-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1524	Kéo vi phẫu	Cái	11-594-10	11-594-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1525	Kéo vi phẫu	Cái	11-594-11	11-594-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1526	Kéo vi phẫu Wecker	Cái	11-595-10	11-595-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1527	Kéo vi phẫu Wecker	Cái	11-595-11	11-595-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1528	Kéo vi phẫu Wecker	Cái	11-595-12	11-595-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1529	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-596-00	11-596-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1530	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-596-02	11-596-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1531	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-596-10	11-596-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1532	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-596-11	11-596-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1533	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-596-12	11-596-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1534	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-596-13	11-596-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1535	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-597-03	11-597-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1536	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-597-04	11-597-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1537	Kéo vi phẫu Castroviejo	Cái	11-597-05	11-597-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1538	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-597-12	11-597-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1539	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-597-13	11-597-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1540	Kéo vi phẫu Barraquer	Cái	11-598-05	11-598-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1541	Kéo vi phẫu Barraquer	Cái	11-598-07	11-598-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1542	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-598-11	11-598-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1543	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-598-12	11-598-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1544	Kéo vi phẫu Noyes	Cái	11-598-13	11-598-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1545	Kéo vi phẫu Vannas kiểu Tubingen	Cái	11-599-01	11-599-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1546	Kéo vi phẫu Vannas kiểu Tubingen	Cái	11-599-02	11-599-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1547	Kéo vi phẫu Vannas kiểu Tubingen	Cái	11-599-03	11-599-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1548	Kéo vi phẫu Vannas kiểu Tubingen	Cái	11-599-04	11-599-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1549	Tubingen Micro Scissors	Cái	11-599-11	11-599-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1550	Kéo vi phẫu	Cái	11-600-15	11-600-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1551	Kéo vi phẫu	Cái	11-600-19 SP	11-600-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1552	Kéo vi phẫu	Cái	11-600-21 SP	11-600-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1553	Kéo vi phẫu	Cái	11-600-24 SP	11-600-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1554	Kéo vi phẫu	Cái	11-600-25 SP	11-600-25 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1555	Kéo vi phẫu	Cái	11-601-15	11-601-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1556	Kéo vi phẫu	Cái	11-601-19 SP	11-601-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1557	Kéo vi phẫu	Cái	11-601-21 SP	11-601-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1558	Kéo vi phẫu	Cái	11-601-24 SP	11-601-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1559	Kéo vi phẫu	Cái	11-601-25 SP	11-601-25 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1560	Kéo vi phẫu	Cái	11-602-19	11-602-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1561	Kéo vi phẫu	Cái	11-603-19	11-603-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1562	Kéo vi phẫu	Cái	11-603-21 SP	11-603-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1563	Kéo vi phẫu	Cái	11-604-19	11-604-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1564	Kéo vi phẫu	Cái	11-604-19 SP	11-604-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1565	Kéo vi phẫu	Cái	11-604-21 SP	11-604-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1566	Kéo vi phẫu	Cái	11-604-24 SP	11-604-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1567	Kéo vi phẫu	Cái	11-605-15	11-605-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1568	Kéo vi phẫu	Cái	11-605-19	11-605-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1569	Kéo vi phẫu	Cái	11-605-19 SP	11-605-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1570	Kéo vi phẫu	Cái	11-605-21 SP	11-605-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1571	Kéo vi phẫu	Cái	11-605-24 SP	11-605-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1572	Kéo vi phẫu	Cái	11-606-23	11-606-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1573	Kéo vi phẫu	Cái	11-607-23	11-607-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1574	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-608-15	11-608-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1575	Kéo vi phẫu	Cái	11-608-19 SP	11-608-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1576	Kéo vi phẫu	Cái	11-608-21 SP	11-608-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1577	Kéo vi phẫu	Cái	11-608-24 SP	11-608-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1578	Kéo vi phẫu	Cái	11-608-25 SP	11-608-25 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1579	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-609-15	11-609-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1580	Kéo vi phẫu	Cái	11-609-19 SP	11-609-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1581	Kéo vi phẫu	Cái	11-609-21 SP	11-609-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1582	Kéo vi phẫu	Cái	11-609-24 SP	11-609-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1583	Kéo vi phẫu	Cái	11-609-25 SP	11-609-25 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1584	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-610-19	11-610-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1585	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-611-19	11-611-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1586	Kéo vi phẫu	Cái	11-611-21 SP	11-611-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1587	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-612-23	11-612-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1588	Kéo vi phẫu	Cái	11-613-21 SP	11-613-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1589	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-613-23	11-613-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1590	Kéo vi phẫu	Cái	11-614-18	11-614-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1591	Kéo vi phẫu	Cái	11-615-18	11-615-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1592	Kéo vi phẫu	Cái	11-615-21 SP	11-615-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1593	Kéo vi phẫu	Cái	11-616-18	11-616-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1594	Kéo vi phẫu	Cái	11-617-18	11-617-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1595	Kéo vi phẫu	Cái	11-617-18 S	11-617-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1596	Kéo vi phẫu	Cái	11-617-18 ST	11-617-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1597	Kéo vi phẫu	Cái	11-617-21 SP	11-617-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1598	Kéo vi phẫu	Cái	11-618-18	11-618-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1599	Kéo vi phẫu	Cái	11-618-18 S	11-618-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1600	Kéo vi phẫu	Cái	11-618-18 ST	11-618-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1601	Kéo vi phẫu	Cái	11-619-18	11-619-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1602	Kéo vi phẫu	Cái	11-619-18 S	11-619-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1603	Kéo vi phẫu	Cái	11-619-18 ST	11-619-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1604	Kéo vi phẫu	Cái	11-620-18	11-620-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1605	Kéo vi phẫu	Cái	11-620-18 S	11-620-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1606	Kéo vi phẫu	Cái	11-620-18 ST	11-620-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1607	Kéo vi phẫu	Cái	11-621-18	11-621-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1608	Kéo vi phẫu	Cái	11-621-18 S	11-621-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1609	Kéo vi phẫu	Cái	11-621-18 ST	11-621-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1610	Kéo vi phẫu	Cái	11-622-18	11-622-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1611	Kéo vi phẫu	Cái	11-622-18 S	11-622-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1612	Kéo vi phẫu	Cái	11-622-18 ST	11-622-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1613	Kéo vi phẫu	Cái	11-623-18	11-623-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1614	Kéo vi phẫu	Cái	11-623-18 B	11-623-18 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1615	Kéo vi phẫu	Cái	11-623-18 S	11-623-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1616	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-623-18 ST	11-623-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1617	Kéo vi phẫu	Cái	11-624-18	11-624-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1618	Kéo vi phẫu	Cái	11-624-18 S	11-624-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1619	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-624-18 ST	11-624-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1620	Kéo vi phẫu	Cái	11-625-18	11-625-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1621	Kéo vi phẫu	Cái	11-625-18 S	11-625-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1622	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-625-18 ST	11-625-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1623	Kéo vi phẫu	Cái	11-626-18	11-626-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1624	Kéo vi phẫu	Cái	11-626-18 S	11-626-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1625	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-626-18 ST	11-626-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1626	Micro-Scissors	Cái	11-627-18	11-627-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1627	Kéo vi phẫu	Cái	11-628-14	11-628-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1628	Kéo vi phẫu	Cái	11-628-15	11-628-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1629	Kéo vi phẫu Reill	Cái	11-628-16	11-628-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1630	Kéo vi phẫu	Cái	11-629-14	11-629-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1631	Kéo vi phẫu	Cái	11-629-15	11-629-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1632	Kéo vi phẫu Reill	Cái	11-629-16	11-629-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1633	Kéo vi phẫu Westcott	Cái	11-630-11	11-630-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1634	Kéo vi phẫu Westcott	Cái	11-631-11	11-631-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1635	Westcott Micro Scissors	Cái	11-631-12	11-631-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1636	Kéo vi phẫu Westcott	Cái	11-631-21	11-631-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1637	Kéo vi phẫu Westcott	Cái	11-631-22	11-631-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1638	Kéo vi phẫu	Cái	11-632-12	11-632-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1639	Kéo vi phẫu	Cái	11-633-11	11-633-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1640	Troutman Micro Scissors	Cái	11-634-01	11-634-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1641	Troutman Micro Scissors	Cái	11-634-02	11-634-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1642	Kéo vi phẫu	Cái	11-634-15	11-634-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1643	Kéo vi phẫu	Cái	11-634-18	11-634-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1644	Kéo vi phẫu Katzin	Cái	11-635-01	11-635-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1645	Kéo vi phẫu Katzin	Cái	11-635-02	11-635-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1646	Kéo vi phẫu Katzin	Cái	11-635-03	11-635-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1647	Kéo vi phẫu Katzin	Cái	11-635-04	11-635-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1648	Kéo vi phẫu Katzin-Barraquer	Cái	11-635-05	11-635-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1649	Kéo vi phẫu Katzin-Barraquer	Cái	11-635-06	11-635-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1650	Kéo vi phẫu	Cái	11-635-15	11-635-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1651	Kéo vi phẫu	Cái	11-635-18	11-635-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1652	Kéo vi phẫu	Cái	11-636-12 P	11-636-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1653	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-15 S	11-636-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1654	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-15 ST	11-636-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1655	Kéo vi phẫu	Cái	11-636-17 P	11-636-17 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1656	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-18	11-636-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1657	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-18 S	11-636-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1658	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-18 ST	11-636-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1659	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-21 S	11-636-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1660	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-21 ST	11-636-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1661	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-636-23 S	11-636-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1662	Kéo vi phẫu	Cái	11-637-12 P	11-637-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1663	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-15 S	11-637-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1664	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-15 ST	11-637-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1665	Kéo vi phẫu	Cái	11-637-17 P	11-637-17 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1666	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-18	11-637-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1667	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-18 S	11-637-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1668	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-18 ST	11-637-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1669	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-21 S	11-637-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1670	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-21 ST	11-637-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1671	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-637-23 S	11-637-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1672	Kéo vi phẫu Potts-Yasargil	Cái	11-638-18	11-638-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1673	Kéo vi phẫu	Cái	11-639-12 P	11-639-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1674	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-639-14	11-639-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1675	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-639-16	11-639-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1676	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-640-14	11-640-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1677	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-640-16	11-640-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1678	Micro dissecting scissors	Cái	11-640-18	11-640-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1679	Kéo vi phẫu	Cái	11-641-12 P	11-641-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1680	Kéo vi phẫu	Cái	11-641-14	11-641-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1681	Kéo vi phẫu	Cái	11-641-16	11-641-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1682	Kéo vi phẫu	Cái	11-642-14	11-642-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1683	Kéo vi phẫu	Cái	11-642-16	11-642-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1684	Kéo vi phẫu	Cái	11-643-12 P	11-643-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1685	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-643-14	11-643-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1686	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-643-16	11-643-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1687	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-644-14	11-644-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1688	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-644-16	11-644-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1689	Kéo vi phẫu	Cái	11-645-12	11-645-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1690	Kéo vi phẫu Biemer	Cái	11-646-13	11-646-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1691	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-647-12	11-647-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1692	Kéo vi phẫu	Cái	11-648-12	11-648-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1693	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-649-12	11-649-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1694	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-650-12	11-650-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1695	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-650-24	11-650-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1696	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-651-24	11-651-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1697	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-652-22	11-652-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1698	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-652-22 S	11-652-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1699	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-652-22 ST	11-652-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1700	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-652-22 T	11-652-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1701	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-20 S	11-654-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1702	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-20 ST	11-654-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1703	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-22	11-654-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1704	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-22 S	11-654-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1705	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-22 ST	11-654-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1706	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-654-22 T	11-654-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1707	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-655-22	11-655-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1708	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-655-22 S	11-655-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1709	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-655-22 ST	11-655-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1710	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-655-22 T	11-655-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1711	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-656-22	11-656-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1712	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-656-22 S	11-656-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1713	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-656-22 ST	11-656-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1714	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-656-22 T	11-656-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1715	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-657-22	11-657-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1716	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-657-22 S	11-657-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1717	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-657-22 ST	11-657-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1718	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-657-22 T	11-657-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1719	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-658-22	11-658-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1720	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-658-22 S	11-658-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1721	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-658-22 ST	11-658-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1722	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-658-22 T	11-658-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1723	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-659-22	11-659-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1724	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-659-22 B	11-659-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1725	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-659-22 S	11-659-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1726	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-659-22 ST	11-659-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1727	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-659-22 T	11-659-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1728	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-16	11-660-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1729	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-16 T	11-660-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1730	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-17	11-660-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1731	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-660-17 T	11-660-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1732	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-19	11-660-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1733	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-660-19 T	11-660-19 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1734	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-20	11-660-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1735	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-660-20 S	11-660-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1736	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-660-20 ST	11-660-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1737	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-660-20 T	11-660-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1738	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-661-16	11-661-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1739	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-661-16 T	11-661-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1740	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-661-20	11-661-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1741	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-661-20 B	11-661-20 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1742	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-661-20 S	11-661-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1743	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-661-20 ST	11-661-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1744	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-661-20 T	11-661-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1745	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-663-20	11-663-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1746	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-663-20 T	11-663-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1747	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-664-20	11-664-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1748	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-664-20 S	11-664-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1749	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-664-20 ST	11-664-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1750	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-664-20 T	11-664-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1751	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-665-20	11-665-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1752	Kéo vi phẫu Yasargil	Cái	11-665-20 S	11-665-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1753	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-665-20 ST	11-665-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1754	Kéo vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	11-665-20 T	11-665-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1755	Micro spring sciss.	Cái	11-666-08	11-666-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1756	Micro Spring sciss.	Cái	11-666-10	11-666-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1757	Kéo vi phẫu NAGEL	Cái	11-667-19	11-667-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1758	Kéo vi phẫu NAGEL	Cái	11-667-20	11-667-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1759	Kéo vi phẫu NAGEL	Cái	11-667-21	11-667-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1760	Kéo vi phẫu	Cái	11-668-01	11-668-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1761	Kéo vi phẫu	Cái	11-668-02	11-668-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1762	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-668-03	11-668-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1763	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-668-04	11-668-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1764	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-669-18	11-669-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1765	Kéo vi phẫu Jacobson	Cái	11-670-18	11-670-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1766	Kéo vi phẫu Potts- Yasargil	Cái	11-671-18	11-671-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1767	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-672-16	11-672-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1768	Kéo vi phẫu Millesi	Cái	11-673-16	11-673-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1769	Kéo vi phẫu	Cái	11-674-16	11-674-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1770	Kéo vi phẫu	Cái	11-675-16	11-675-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1771	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-676-16	11-676-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1772	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-677-16	11-677-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1773	Kéo cắt mạch Biemer	Cái	11-678-13	11-678-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1774	Kéo vi phẫu	Cái	11-679-12	11-679-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1775	Kéo vi phẫu	Cái	11-680-12	11-680-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1776	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-681-12	11-681-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1777	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-682-12	11-682-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1778	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-683-12	11-683-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1779	Kéo vi phẫu	Cái	11-684-15	11-684-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1780	Kéo vi phẫu	Cái	11-684-15 S	11-684-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1781	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-15 ST	11-684-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1782	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-15 T	11-684-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1783	Kéo vi phẫu	Cái	11-684-18	11-684-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1784	Kéo vi phẫu	Cái	11-684-18 S	11-684-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1785	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-18 ST	11-684-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1786	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-18 T	11-684-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1787	Kéo vi phẫu	Cái	11-684-21 S	11-684-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1788	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-21 ST	11-684-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1789	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-684-21 T	11-684-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1790	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-684-23	11-684-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1791	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-684-23 S	11-684-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1792	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-15	11-685-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1793	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-15 S	11-685-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1794	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-685-15 ST	11-685-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1795	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-685-15 T	11-685-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1796	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-18	11-685-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1797	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-18 S	11-685-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1798	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-685-18 ST	11-685-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1799	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-685-18 T	11-685-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1800	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-21 S	11-685-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1801	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-685-21 ST	11-685-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1802	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-21 T	11-685-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1803	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-23	11-685-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1804	Kéo vi phẫu	Cái	11-685-23 S	11-685-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1805	Hepp-Scheidel Micro Scissors	Cái	11-686-18	11-686-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1806	Kéo vi phẫu HEPP-SCHEIDEL	Cái	11-687-18	11-687-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1807	Kéo vi phẫu	Cái	11-688-15	11-688-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1808	Kéo vi phẫu	Cái	11-688-15 A	11-688-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1809	Kéo vi phẫu	Cái	11-688-18	11-688-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1810	Kéo vi phẫu	Cái	11-688-18 A	11-688-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1811	Kéo vi phẫu GOMEL	Cái	11-689-14	11-689-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1812	Kéo vi phẫu	Cái	11-689-15	11-689-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1813	Kéo vi phẫu	Cái	11-689-15 A	11-689-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1814	Kéo vi phẫu GOMEL	Cái	11-689-16	11-689-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1815	Kéo vi phẫu	Cái	11-689-18	11-689-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1816	Kéo vi phẫu	Cái	11-689-18 A	11-689-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1817	Kéo vi phẫu	Cái	11-690-15	11-690-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1818	Kéo vi phẫu	Cái	11-690-15 A	11-690-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1819	Kéo vi phẫu	Cái	11-690-18	11-690-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1820	Castroviejo Micro Scissors	Cái	11-691-11	11-691-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1821	Kéo vi phẫu HEPP-SCHEIDEL	Cái	11-691-14	11-691-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1822	Kéo vi phẫu	Cái	11-691-15	11-691-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1823	Kéo vi phẫu HEPP-SCHEIDEL	Cái	11-691-16	11-691-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1824	Kéo vi phẫu	Cái	11-691-18	11-691-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1825	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-692-14	11-692-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1826	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-692-18	11-692-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1827	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-693-14	11-693-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1828	Kéo vi phẫu Vannas	Cái	11-693-18	11-693-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1829	Kéo vi phẫu	Cái	11-694-15	11-694-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1830	Kéo vi phẫu	Cái	11-694-18	11-694-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1831	Kéo vi phẫu	Cái	11-695-15	11-695-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1832	Kéo vi phẫu	Cái	11-695-15 A	11-695-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1833	Kéo vi phẫu	Cái	11-695-16 A	11-695-16 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1834	Kéo vi phẫu	Cái	11-695-18	11-695-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1835	Kéo vi phẫu	Cái	11-696-14	11-696-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1836	Kéo vi phẫu	Cái	11-696-15	11-696-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1837	Kéo vi phẫu	Cái	11-696-18	11-696-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1838	Kéo vi phẫu	Cái	11-697-14	11-697-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1839	Kéo vi phẫu	Cái	11-697-15	11-697-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1840	Kéo vi phẫu	Cái	11-697-18	11-697-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1841	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-01	11-699-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1842	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-01 S	11-699-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1843	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-01 T	11-699-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1844	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-02	11-699-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1845	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-02 S	11-699-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1846	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-02 T	11-699-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1847	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-03	11-699-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1848	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-03 B	11-699-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1849	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-03 S	11-699-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1850	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-03 SB	11-699-03 SB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1851	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-03 T	11-699-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1852	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-04	11-699-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1853	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-04 S	11-699-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1854	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-04 T	11-699-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1855	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-05	11-699-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1856	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-05 S	11-699-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1857	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-05 T	11-699-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1858	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-06	11-699-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1859	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-06 S	11-699-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1860	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-06 T	11-699-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1861	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-07	11-699-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1862	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-07 S	11-699-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1863	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-07 T	11-699-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1864	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-08	11-699-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1865	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-08 S	11-699-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1866	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-08 T	11-699-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1867	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-09	11-699-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1868	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-09 S	11-699-09 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1869	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-09 T	11-699-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1870	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-10	11-699-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1871	Kéo vi phẫu	Cái	11-699-10 S	11-699-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1872	Kéo vi phẫu TITAN	Cái	11-699-10 T	11-699-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1873	Kéo cắt chỉ Spencer-Fino	Cái	11-699-11	11-699-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1874	Kéo cắt chỉ Spencer	Cái	11-700-09	11-700-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1875	Kéo cắt chỉ Spencer	Cái	11-700-11	11-700-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1876	Kéo cắt chỉ Spencer	Cái	11-700-13	11-700-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1877	Kéo cắt chỉ Spencer	Cái	11-701-11	11-701-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1878	Kéo cắt chỉ Shortbent	Cái	11-703-09	11-703-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1879	Kéo cắt chỉ Locklin	Cái	11-703-15	11-703-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1880	Kéo cắt chỉ Northbent	Cái	11-705-13	11-705-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1881	Kéo cắt chỉ Littauer	Cái	11-706-14	11-706-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1882	Kéo cắt chỉ Littler	Cái	11-707-11	11-707-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1883	Kéo cắt chỉ Littler	Cái	11-707-14	11-707-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1884	Kéo cắt chỉ Littler	Cái	11-707-18	11-707-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1885	Kéo cắt chỉ Buck	Cái	11-708-14	11-708-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1886	Kéo cắt chỉ Buck	Cái	11-708-18	11-708-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1887	Kéo cắt chỉ Eiselsberg	Cái	11-710-12	11-710-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1888	Kéo cắt chỉ Heath	Cái	11-711-15	11-711-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1889	Kéo cắt chỉ Schoemaker- Loth	Cái	11-712-12	11-712-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1890	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-715-10	11-715-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1891	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-715-12	11-715-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1892	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-716-10	11-716-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1893	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-716-12	11-716-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1894	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-717-10	11-717-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1895	Kéo cắt chỉ thép Beebe	Cái	11-717-12	11-717-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1896	Kéo cắt chỉ thép Guilford- Wright	Cái	11-719-12	11-719-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1897	Kéo cắt chỉ thép Universal	Cái	11-721-12	11-721-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1898	Kéo cắt chỉ thép Harvey	Cái	11-722-12	11-722-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1899	Kéo cắt chỉ Schuknecht	Cái	11-726-10	11-726-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1900	Kéo vi phẫu	Cái	11-801-01	11-801-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1901	Kéo vi phẫu	Cái	11-801-02	11-801-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1902	Kéo vi phẫu	Cái	11-801-03	11-801-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1903	Kéo vi phẫu	Cái	11-801-04	11-801-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1904	Kéo vi phẫu	Cái	11-801-05	11-801-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1905	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-01	11-803-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1906	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-01 S	11-803-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1907	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-02	11-803-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1908	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-02 S	11-803-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1909	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-03	11-803-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1910	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-03 S	11-803-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1911	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-04	11-803-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1912	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-04 S	11-803-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1913	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-05	11-803-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1914	Kéo vi phẫu	Cái	11-803-05 S	11-803-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1915	Kéo cán vàng	Cái	12-000-14	12-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1916	Kéo cán vàng	Cái	12-000-16	12-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1917	Kéo cán vàng	Cái	12-000-18	12-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1918	Kéo cán vàng	Cái	12-001-14	12-001-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1919	Kéo cán vàng	Cái	12-001-14 W	12-001-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1920	Kéo cán vàng	Cái	12-001-16	12-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1921	Kéo cán vàng	Cái	12-001-18	12-001-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1922	Kéo cán vàng	Cái	12-002-11	12-002-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1923	Kéo cán vàng	Cái	12-002-14	12-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1924	Kéo cán vàng	Cái	12-002-16	12-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1925	Kéo cán vàng	Cái	12-002-18	12-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1926	Kéo cán vàng	Cái	12-003-14	12-003-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1927	Kéo cán vàng	Cái	12-003-16	12-003-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1928	Kéo cán vàng	Cái	12-004-14	12-004-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1929	Kéo cán vàng	Cái	12-004-16	12-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1930	Kéo cán vàng	Cái	12-004-18	12-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1931	Kéo cán vàng	Cái	12-005-14	12-005-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1932	Kéo cán vàng	Cái	12-005-16	12-005-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1933	Kéo cán vàng	Cái	12-005-18	12-005-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1934	Kéo cán vàng Mixter	Cái	12-107-15	12-107-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1935	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-120-20	12-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1936	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-120-20 W	12-120-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1937	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-120-23	12-120-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1938	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-121-20	12-121-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1939	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-121-20 W	12-121-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1940	Kéo Sims	Cái	12-121-20SCT	12-121-20SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1941	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-121-23	12-121-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1942	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-121-23 W	12-121-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1943	Kéo Sims	Cái	12-121-23SCT	12-121-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1944	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-122-20	12-122-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1945	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-122-23	12-122-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1946	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-123-20	12-123-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1947	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-123-23	12-123-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1948	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-124-20	12-124-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1949	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-124-23	12-124-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1950	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-125-20	12-125-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1951	Kéo cán vàng Sims	Cái	12-125-23	12-125-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1952	Kéo cán vàng Waldmann	Cái	12-141-20	12-141-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1953	Kéo Mayo	Cái	12-160-14	12-160-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1954	Kéo Mayo	Cái	12-160-14 SC	12-160-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1955	Kéo Mayo	Cái	12-160-14SCT	12-160-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1956	Kéo Mayo	Cái	12-160-17	12-160-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1957	Kéo Mayo	Cái	12-160-17SCT	12-160-17SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1958	Kéo Mayo	Cái	12-160-23	12-160-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1959	Kéo Mayo	Cái	12-160-23SCT	12-160-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1960	Kéo Mayo	Cái	12-161-14	12-161-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1961	Kéo Mayo	Cái	12-161-14SCT	12-161-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1962	Kéo Mayo	Cái	12-161-17	12-161-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1963	Kéo Mayo	Cái	12-161-17 SC	12-161-17 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1964	Kéo Mayo	Cái	12-161-17 W	12-161-17 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1965	Kéo Mayo	Cái	12-161-17SCT	12-161-17SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1966	Kéo Mayo	Cái	12-161-23	12-161-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1967	Kéo Mayo	Cái	12-161-23SCT	12-161-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1968	Kéo Mayo	Cái	12-161-36	12-161-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1969	Kéo Mayo	Cái	12-161-40	12-161-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1970	Kéo Mayo-Harrington	Cái	12-166-22	12-166-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1971	Kéo cắt tử cung	Cái	12-167-22	12-167-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1972	Kéo Mayo-Harrington	Cái	12-167-22SCT	12-167-22SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1973	Kéo Wertheim	Cái	12-167-23	12-167-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1974	Kéo cán vàng	Cái	12-169-23	12-169-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1975	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-170-15	12-170-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1976	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-170-15SCT	12-170-15SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1977	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-170-17	12-170-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1978	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-170-17SCT	12-170-17SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1979	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-170-21	12-170-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1980	Kéo Mayo-Stille	Cái	12-170-21SCT	12-170-21SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1981	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-171-15	12-171-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1982	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-171-15SCT	12-171-15SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1983	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-171-17	12-171-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1984	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-171-17SCT	12-171-17SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1985	Kéo cán vàng Mayo-Stille	Cái	12-171-21	12-171-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1986	Kéo Mayo-Stille	Cái	12-171-21SCT	12-171-21SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1987	Kéo cán vàng	Cái	12-173-25	12-173-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1988	Kéo cán vàng	Cái	12-175-25	12-175-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1989	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-11	12-200-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1990	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-11SCT	12-200-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1991	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-14	12-200-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1992	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-14SCT	12-200-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1993	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-18	12-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1994	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-18SCT	12-200-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1995	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-20	12-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1996	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-20SCT	12-200-20SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1997	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-23	12-200-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1998	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-23SCT	12-200-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
1999	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-25	12-200-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2000	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-25SCT	12-200-25SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2001	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-28	12-200-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2002	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-28SCT	12-200-28SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2003	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-30	12-200-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2004	Kéo Metzenbaum	Cái	12-200-30SCT	12-200-30SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2005	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-11	12-201-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2006	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-11 W	12-201-11 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2007	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-11SCT	12-201-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2008	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-14	12-201-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2009	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-14 W	12-201-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2010	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-14SCT	12-201-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2011	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-18	12-201-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2012	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-18 SC	12-201-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2013	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-18 W	12-201-18 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2014	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-18SCT	12-201-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2015	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-20	12-201-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2016	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-20 SC	12-201-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2017	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-20 W	12-201-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2018	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-20SCT	12-201-20SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2019	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-23	12-201-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2020	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-23 SC	12-201-23 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2021	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-23 W	12-201-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2022	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-23SCT	12-201-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2023	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-25	12-201-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2024	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-25SCT	12-201-25SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2025	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-26 SC	12-201-26 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2026	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-28	12-201-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2027	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-28SCT	12-201-28SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2028	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-30	12-201-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2029	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-30SCT	12-201-30SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2030	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-36	12-201-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2031	Kéo Metzenbaum	Cái	12-201-40	12-201-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2032	Kéo Metzenbaum	Cái	12-207-23	12-207-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2033	Kéo Metzenbaum	Cái	12-207-23 W	12-207-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2034	Kéo Metzenbaum	Cái	12-209-23	12-209-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2035	Kéo Metzenbaum	Cái	12-209-25	12-209-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2036	Kéo Metzenbaum	Cái	12-209-28	12-209-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2037	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-14	12-210-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2038	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-18	12-210-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2039	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-20	12-210-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2040	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-23	12-210-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2041	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-25	12-210-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2042	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-210-28	12-210-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2043	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-11SC	12-211-11SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2044	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-11SCT	12-211-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2045	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-14	12-211-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2046	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-14 W	12-211-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2047	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-14SC	12-211-14SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2048	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-14SCT	12-211-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2049	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-18	12-211-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2050	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-18 W	12-211-18 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2051	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-18SCT	12-211-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2052	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-20	12-211-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2053	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-20 W	12-211-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2054	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-20SCT	12-211-20SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2055	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-23	12-211-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2056	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-23 W	12-211-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2057	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-23SCT	12-211-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2058	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-25	12-211-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2059	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-25 W	12-211-25 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2060	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-25SCT	12-211-25SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2061	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-28	12-211-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2062	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-28 W	12-211-28 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2063	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-211-28SCT	12-211-28SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2064	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-214-14	12-214-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2065	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-214-18	12-214-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2066	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-214-20	12-214-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2067	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-214-23	12-214-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2068	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-11	12-215-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2069	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-14	12-215-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2070	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-14SCT	12-215-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2071	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-18	12-215-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2072	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-20	12-215-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2073	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-215-23	12-215-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2074	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-221-14SCT	12-221-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2075	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-221-18	12-221-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2076	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-221-20	12-221-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2077	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-221-23	12-221-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2078	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-225-18	12-225-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2079	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-225-20	12-225-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2080	Kéo Metzenbaum (Fino)	Cái	12-225-23	12-225-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2081	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-230-16	12-230-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2082	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-230-21	12-230-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2083	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-231-16	12-231-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2084	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-231-16 SC	12-231-16 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2085	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-231-16 W	12-231-16 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2086	Kéo Mayo-Lexer	Cái	12-231-21	12-231-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2087	Kéo Lexer	Cái	12-232-16	12-232-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2088	Kéo Lexer	Cái	12-232-16SCT	12-232-16SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2089	Kéo Lexer	Cái	12-233-16	12-233-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2090	Kéo Lexer	Cái	12-233-16 W	12-233-16 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2091	Kéo Lexer	Cái	12-233-16SCT	12-233-16SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2092	Kéo Lexer	Cái	12-241-20	12-241-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2093	Kéo Lexer	Cái	12-241-23	12-241-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2094	Kéo Lexer	Cái	12-241-28	12-241-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2095	Kéo Kilner	Cái	12-245-12	12-245-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2096	Kéo Kilner	Cái	12-245-15	12-245-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2097	Kéo Jameson-Werber	Cái	12-247-13	12-247-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2098	Kéo Jameson	Cái	12-247-15	12-247-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2099	Kéo Jameson	Cái	12-247-15SCT	12-247-15SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2100	Kéo Jameson	Cái	12-247-18SCT	12-247-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2101	Kéo Raynolds	Cái	12-248-15	12-248-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2102	Kéo Raynolds	Cái	12-249-15	12-249-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2103	Kéo Raynolds	Cái	12-249-15SCT	12-249-15SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2104	Kéo Raynolds	Cái	12-249-18	12-249-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2105	Kéo Metzenbaum-Lahey	Cái	12-253-14	12-253-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2106	Kéo Tonnis-Adson	Cái	12-253-17	12-253-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2107	Kéo Tonnis-Adson	Cái	12-253-17 W	12-253-17 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2108	Kéo Tonnis-Adson	Cái	12-253-17SCT	12-253-17SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2109	Kéo Tonnis-Adson	Cái	12-253-18	12-253-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2110	Kéo Tonnis-Adson	Cái	12-253-18SCT	12-253-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2111	Kéo Metzenbaum-Lahey	Cái	12-253-20	12-253-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2112	Kéo Metzenbaum-Lahey	Cái	12-253-23	12-253-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2113	Kéo cắt Amidan	Cái	12-305-17	12-305-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2114	Kéo mũi Fomon	Cái	12-319-13	12-319-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2115	Kéo mũi Fomon	Cái	12-329-13	12-329-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2116	Kéo mũi Fomon	Cái	12-329-13SCT	12-329-13SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2117	Kéo mũi Cottle	Cái	12-331-16	12-331-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2118	Kéo mũi Heyman	Cái	12-335-18SCT	12-335-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2119	Kéo Gorney	Cái	12-360-20	12-360-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2120	Kéo Gorney	Cái	12-360-23	12-360-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2121	Kéo Gorney	Cái	12-361-18SCT	12-361-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2122	Kéo Gorney	Cái	12-361-23SCT	12-361-23SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2123	Kéo nâng mặt Gregory	Cái	12-363-14	12-363-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2124	Kéo nâng mặt Kaye	Cái	12-365-15	12-365-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2125	Kéo nâng mặt Kaye	Cái	12-365-18	12-365-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2126	Kéo Stella	Cái	12-367-18	12-367-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2127	Kéo nâng mặt Gregory	Cái	12-369-18	12-369-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2128	Kéo nâng mặt Gregory	Cái	12-370-23	12-370-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2129	Kéo Freeman- Kaye	Cái	12-371-18	12-371-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2130	Kéo Gorney	Cái	12-371-23	12-371-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2131	Kéo Kelly	Cái	12-400-16	12-400-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2132	Kéo Kelly	Cái	12-400-16SCT	12-400-16SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2133	Kéo Kelly	Cái	12-401-16	12-401-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2134	Kéo Kelly	Cái	12-401-16SCT	12-401-16SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2135	Kéo Joseph	Cái	12-404-14	12-404-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2136	Kéo Joseph	Cái	12-404-14SCT	12-404-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2137	Kéo Joseph	Cái	12-405-14	12-405-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2138	Kéo Joseph	Cái	12-405-14SCT	12-405-14SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2139	Kéo Goldmann-Fox	Cái	12-416-13	12-416-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2140	Kéo Goldmann-Fox	Cái	12-417-13	12-417-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2141	Kéo Wagner	Cái	12-424-12	12-424-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2142	Kéo Wagner	Cái	12-425-12	12-425-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2143	Kéo tinh xảo	Cái	12-429-11 W	12-429-11 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2144	Kéo Steven	Cái	12-433-11	12-433-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2145	Kéo Steven	Cái	12-433-11SCT	12-433-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2146	Kéo Iris	Cái	12-436-11	12-436-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2147	Kéo Iris	Cái	12-436-11SCT	12-436-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2148	Kéo Iris	Cái	12-437-11	12-437-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2149	Kéo Iris	Cái	12-437-11 SC	12-437-11 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2150	Kéo Iris	Cái	12-437-11 W	12-437-11 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2151	Kéo Iris	Cái	12-437-11SCT	12-437-11SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2152	Kéo Iris	Cái	12-438-11	12-438-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2153	Kéo cắt nướu Locklin	Cái	12-519-16	12-519-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2154	Kéo cắt nướu Locklin	Cái	12-521-16	12-521-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2155	Kéo cắt mạch De Bakey	Cái	12-541-16	12-541-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2156	Kéo cắt mạch De Bakey	Cái	12-541-23	12-541-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2157	Kéo cắt mạch De Bakey	Cái	12-543-16	12-543-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2158	Kéo cắt mạch De Bakey	Cái	12-543-23	12-543-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2159	Kéo vi phẫu mạch máu De Bakey	Cái	12-545-16	12-545-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2160	Kéo vi phẫu mạch máu De Bakey	Cái	12-545-23	12-545-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2161	Kéo cắt mạch Potts-Smith	Cái	12-551-19	12-551-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2162	Kéo cắt mạch Potts-Smith	Cái	12-553-19	12-553-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2163	Kéo cắt mạch Potts-Smith	Cái	12-555-19	12-555-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2164	Kéo cắt mạch Potts-Smith	Cái	12-565-19SCT	12-565-19SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2165	Kéo cắt mạch Hegemann Diethrich	Cái	12-571-18	12-571-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2166	Kéo cắt mạch Hegemann Diethrich	Cái	12-571-19SCT	12-571-19SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2167	Kéo cắt mạch Hegemann Diethrich	Cái	12-573-18	12-573-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2168	Kéo cắt mạch Hegemann Diethrich	Cái	12-573-19SCT	12-573-19SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2169	Kéo cắt mạch Hegemann Diethrich	Cái	12-573-21SCT	12-573-21SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2170	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-575-18	12-575-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2171	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-575-19SCT	12-575-19SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2172	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-577-18	12-577-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2173	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-577-19SCT	12-577-19SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2174	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-579-18	12-579-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2175	Kéo cắt mạch Hegemann-Diethrich	Cái	12-579-18SCT	12-579-18SCT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2176	Kéo vi phẫu Coronary	Cái	12-699-02 SB	12-699-02 SB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2177	Kéo vi phẫu Coronary	Cái	12-699-05 SB	12-699-05 SB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2178	Kéo cắt chỉ thép Universal	Cái	12-721-12	12-721-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2179	Kéo cắt chỉ thép Smith	Cái	12-722-16	12-722-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2180	Kéo cắt chỉ thép Smith	Cái	12-724-16	12-724-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2181	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-14	12-731-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2182	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-14 W	12-731-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2183	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-17	12-731-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2184	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-17 W	12-731-17 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2185	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-23	12-731-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2186	Kéo cắt chỉ Mayo	Cái	12-731-23 W	12-731-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2187	Kéo cắt chỉ Metzenbaum	Cái	12-733-14 W	12-733-14 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2188	Kéo cắt chỉ Metzenbaum	Cái	12-733-18 W	12-733-18 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2189	Kéo cắt chỉ Metzenbaum	Cái	12-733-20 W	12-733-20 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2190	Kéo cắt chỉ Metzenbaum	Cái	12-733-23 W	12-733-23 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2191	Kéo cắt chỉ Metzenbaum	Cái	12-733-26 W	12-733-26 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2192	Nhíp	Cái	13-000-10	13-000-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2193	Nhíp	Cái	13-000-11	13-000-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2194	Nhíp	Cái	13-000-13	13-000-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2195	Nhíp	Cái	13-000-14	13-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2196	Nhíp	Cái	13-000-16	13-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2197	Nhíp	Cái	13-000-18	13-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2198	Nhíp	Cái	13-000-20	13-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2199	Nhíp	Cái	13-000-23	13-000-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2200	Nhíp	Cái	13-000-25	13-000-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2201	Nhíp	Cái	13-000-30	13-000-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2202	Nhíp	Cái	13-000-40	13-000-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2203	Nhíp	Cái	13-001-10	13-001-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2204	Nhíp	Cái	13-001-11	13-001-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2205	Nhíp	Cái	13-001-13	13-001-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2206	Nhíp	Cái	13-001-14	13-001-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2207	Nhíp phẫu tích	Cái	13-001-15	13-001-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2208	Nhíp	Cái	13-001-16	13-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2209	Nhíp	Cái	13-001-18	13-001-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2210	Nhíp	Cái	13-001-20	13-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2211	Nhíp	Cái	13-001-25	13-001-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2212	Nhíp phẫu tích	Cái	13-001-30	13-001-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2213	Nhíp	Cái	13-002-10	13-002-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2214	Nhíp	Cái	13-002-11	13-002-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2215	Nhíp	Cái	13-002-13	13-002-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2216	Nhíp	Cái	13-002-14	13-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2217	Nhíp	Cái	13-002-16	13-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2218	Nhíp	Cái	13-002-18	13-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2219	Nhíp	Cái	13-002-20	13-002-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2220	Nhíp	Cái	13-002-23	13-002-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2221	Nhíp	Cái	13-002-25	13-002-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2222	Nhíp	Cái	13-002-30	13-002-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2223	Nhíp phẫu tích	Cái	13-002-35	13-002-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2224	Nhíp phẫu tích	Cái	13-002-40	13-002-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2225	Nhíp	Cái	13-003-10	13-003-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2226	Nhíp	Cái	13-003-11	13-003-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2227	Nhíp	Cái	13-003-13	13-003-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2228	Nhíp	Cái	13-003-14	13-003-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2229	Nhíp	Cái	13-003-16	13-003-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2230	Nhíp	Cái	13-003-18	13-003-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2231	Nhíp	Cái	13-003-20	13-003-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2232	Nhíp phẫu tích	Cái	13-003-25	13-003-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2233	Nhíp phẫu tích	Cái	13-003-30	13-003-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2234	Nhíp	Cái	13-004-10	13-004-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2235	Nhíp	Cái	13-004-11	13-004-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2236	Nhíp	Cái	13-004-13	13-004-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2237	Nhíp	Cái	13-004-14	13-004-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2238	Nhíp	Cái	13-004-16	13-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2239	Nhíp	Cái	13-004-18	13-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2240	Nhíp	Cái	13-004-20	13-004-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2241	Nhíp phẫu tích	Cái	13-006-14	13-006-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2242	Nhíp Waugh	Cái	13-006-20	13-006-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2243	Nhíp	Cái	13-008-09	13-008-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2244	Nhíp	Cái	13-008-10	13-008-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2245	Nhíp	Cái	13-008-11	13-008-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2246	Nhíp	Cái	13-008-13	13-008-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2247	Nhíp	Cái	13-008-14	13-008-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2248	Nhíp	Cái	13-009-09	13-009-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2249	Nhíp	Cái	13-009-10	13-009-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2250	Nhíp	Cái	13-009-11	13-009-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2251	Nhíp	Cái	13-009-13	13-009-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2252	Nhíp phẫu tích	Cái	13-009-14	13-009-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2253	Nhíp	Cái	13-010-10	13-010-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2254	Nhíp phẫu tích	Cái	13-011-10	13-011-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2255	Nhíp phẫu tích	Cái	13-012-10	13-012-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2256	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-12	13-020-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2257	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-13	13-020-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2258	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-14	13-020-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2259	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-15	13-020-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2260	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-18	13-020-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2261	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-21	13-020-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2262	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-25	13-020-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2263	Nhíp Mod-USA	Cái	13-020-31	13-020-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2264	Nhíp Mod-USA	Cái	13-022-12	13-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2265	Nhíp Mod-USA	Cái	13-022-13	13-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2266	Nhíp Mod-USA	Cái	13-022-14	13-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2267	Nhíp Mod-USA	Cái	13-022-15	13-022-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2268	Nhíp Stille	Cái	13-030-11	13-030-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2269	Nhíp Stille	Cái	13-030-13	13-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2270	Nhíp Stille	Cái	13-030-15	13-030-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2271	Nhíp Stille	Cái	13-030-17	13-030-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2272	Nhíp Stille	Cái	13-030-20	13-030-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2273	Nhíp Stille	Cái	13-030-25	13-030-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2274	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-032-05	13-032-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2275	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-032-07	13-032-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2276	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-032-10	13-032-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2277	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-033-05	13-033-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2278	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-033-07	13-033-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2279	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-033-10	13-033-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2280	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-034-07	13-034-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2281	Nhíp Graefe	Cái	13-034-10	13-034-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2282	Nhíp Graefe	Cái	13-035-07	13-035-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2283	Nhíp Graefe	Cái	13-035-10	13-035-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2284	Nhíp Graefe	Cái	13-035-11	13-035-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2285	Nhíp Graefe	Cái	13-035-17	13-035-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2286	Nhíp Stevens	Cái	13-036-01	13-036-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2287	Nhíp Stevens	Cái	13-036-02	13-036-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2288	Nhíp Stevens	Cái	13-036-03	13-036-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2289	Nhíp và gắp chỉ Moorfield	Cái	13-036-10	13-036-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2290	Nhíp và gắp chỉ Bonaccolto	Cái	13-036-11	13-036-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2291	Nhíp và gắp chỉ Bonaccolto	Cái	13-038-11	13-038-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2292	Nhíp Ewald	Cái	13-040-12	13-040-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2293	Nhíp Adson	Cái	13-042-12	13-042-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2294	Nhíp Titan Adson	Cái	13-042-12 T	13-042-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2295	Nhíp Adson	Cái	13-042-15	13-042-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2296	Nhíp Adson	Cái	13-042-18	13-042-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2297	Nhíp ADSON-MICRO	Cái	13-044-12	13-044-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2298	Nhíp ADSON-MICRO	Cái	13-044-15	13-044-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2299	Nhíp Adson	Cái	13-046-12	13-046-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2300	Nhíp Mc indoe	Cái	13-050-15	13-050-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2301	Nhíp Mc indoe Tian	Cái	13-050-15 T	13-050-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2302	Nhíp Gillies	Cái	13-052-15	13-052-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2303	Nhíp Semken	Cái	13-054-12	13-054-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2304	Nhíp Semken TITAN	Cái	13-054-12 T	13-054-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2305	Nhíp Semken	Cái	13-054-15	13-054-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2306	Nhíp Semken	Cái	13-055-12	13-055-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2307	Nhíp Semken	Cái	13-055-15	13-055-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2308	Nhíp Taylor	Cái	13-056-17	13-056-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2309	Nhíp Taylor TITAN	Cái	13-056-17 T	13-056-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2310	Nhíp Taylor	Cái	13-057-17	13-057-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2311	Nhíp Taylor TITAN	Cái	13-057-17 T	13-057-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2312	Nhíp Taylor	Cái	13-058-17	13-058-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2313	Nhíp	Cái	13-060-06	13-060-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2314	Nhíp	Cái	13-060-08	13-060-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2315	Nhíp	Cái	13-060-10	13-060-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2316	Nhíp vi phẫu Taylor	Cái	13-061-17	13-061-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2317	Nhíp vi phẫu TITAN Taylor	Cái	13-061-17 T	13-061-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2318	Nhíp Jefferson	Cái	13-062-18	13-062-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2319	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-064-18	13-064-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2320	Nhíp phẫu tích Potts-Smith TITAN	Cái	13-064-18 T	13-064-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2321	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-064-21	13-064-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2322	Nhíp mô TITAN Potts-Smith	Cái	13-064-21 T	13-064-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2323	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-064-25	13-064-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2324	Nhíp mô TITAN Potts-Smith	Cái	13-064-25 T	13-064-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2325	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-064-30	13-064-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2326	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-064-35	13-064-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2327	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-064-40	13-064-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2328	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-065-18	13-065-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2329	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-065-21	13-065-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2330	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-065-25	13-065-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2331	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-065-30	13-065-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2332	Nhíp Cushing	Cái	13-066-17	13-066-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2333	Nhíp Cushing	Cái	13-067-17	13-067-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2334	Nhíp Brophy	Cái	13-068-20	13-068-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2335	Nhíp Brophy	Cái	13-069-20	13-069-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2336	Nhíp Gerald	Cái	13-070-18	13-070-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2337	Nhíp mô Gerald TITAN	Cái	13-070-18 T	13-070-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2338	Nhíp Gerald	Cái	13-070-23	13-070-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2339	Nhíp Gerald	Cái	13-071-18	13-071-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2340	Nhíp Duehrssen	Cái	13-072-20	13-072-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2341	Nhíp kẹp kim	Cái	13-074-14	13-074-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2342	Nhíp phẫu tích	Cái	13-074-18	13-074-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2343	Nhíp phẫu tích	Cái	13-074-20	13-074-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2344	Nhíp Bonney	Cái	13-075-18	13-075-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2345	Nhíp Mod. Russian	Cái	13-084-15	13-084-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2346	Nhíp Mod. Russian	Cái	13-084-20	13-084-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2347	Nhíp Mayo-Russian	Cái	13-084-23	13-084-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2348	Nhíp Mod. Russian	Cái	13-084-25	13-084-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2349	Nhíp Mod. Russian	Cái	13-084-30	13-084-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2350	Nhíp mô Mod. Russian	Cái	13-084-35	13-084-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2351	Nhíp mô Mod. Russian	Cái	13-084-40	13-084-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2352	Nhíp WANGENSTEEN	Cái	13-086-23	13-086-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2353	Nhíp Singley-Tuttle	Cái	13-088-18	13-088-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2354	Nhíp Singley-Tuttle	Cái	13-088-23	13-088-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2355	Nhíp Denis-Browne	Cái	13-090-19	13-090-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2356	Nhíp	Cái	13-092-13	13-092-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2357	Nhíp	Cái	13-092-16	13-092-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2358	Nhíp Selmann	Cái	13-094-15	13-094-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2359	Nhíp Selmann	Cái	13-094-20	13-094-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2360	Nhíp Selmann	Cái	13-094-25	13-094-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2361	Nhíp kẹp Duval	Cái	13-096-14	13-096-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2362	Nhíp kẹp Collin-Duval	Cái	13-098-01	13-098-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2363	Nhíp kẹp Collin-Duval	Cái	13-098-02	13-098-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2364	Nhíp kẹp Collin-Duval	Cái	13-098-03	13-098-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2365	Nhíp	Cái	13-100-10	13-100-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2366	Nhíp	Cái	13-100-11	13-100-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2367	Nhíp	Cái	13-100-13	13-100-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2368	Nhíp	Cái	13-100-14	13-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2369	Nhíp	Cái	13-100-16	13-100-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2370	Nhíp	Cái	13-100-18	13-100-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2371	Nhíp	Cái	13-100-20	13-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2372	Nhíp	Cái	13-100-23	13-100-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2373	Nhíp	Cái	13-100-25	13-100-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2374	Nhíp	Cái	13-100-30	13-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2375	Nhíp phẫu tích	Cái	13-100-35	13-100-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2376	Nhíp	Cái	13-102-11	13-102-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2377	Nhíp	Cái	13-102-13	13-102-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2378	Nhíp	Cái	13-102-14	13-102-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2379	Nhíp	Cái	13-102-16	13-102-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2380	Nhíp	Cái	13-102-18	13-102-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2381	Nhíp	Cái	13-102-20	13-102-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2382	Nhíp	Cái	13-102-25	13-102-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2383	Nhíp	Cái	13-102-30	13-102-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2384	Nhíp phẫu tích	Cái	13-102-35	13-102-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2385	Nhíp phẫu tích	Cái	13-102-40	13-102-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2386	Nhíp phẫu tích	Cái	13-103-11	13-103-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2387	Nhíp	Cái	13-103-13	13-103-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2388	Nhíp	Cái	13-103-14	13-103-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2389	Nhíp	Cái	13-103-16	13-103-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2390	Nhíp phẫu tích	Cái	13-103-18	13-103-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2391	Nhíp phẫu tích	Cái	13-103-20	13-103-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2392	Nhíp phẫu tích	Cái	13-103-25	13-103-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2393	Nhíp phẫu tích	Cái	13-103-30	13-103-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2394	Nhíp	Cái	13-104-13	13-104-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2395	Nhíp	Cái	13-104-14	13-104-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2396	Nhíp	Cái	13-104-16	13-104-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2397	Nhíp	Cái	13-104-18	13-104-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2398	Nhíp	Cái	13-104-20	13-104-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2399	Nhíp kẹp mạch Waugh	Cái	13-106-15	13-106-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2400	Nhíp kẹp mạch Waugh	Cái	13-106-18	13-106-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2401	Nhíp kẹp mạch Waugh	Cái	13-106-20	13-106-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2402	Nhíp kẹp mạch Waugh	Cái	13-106-25	13-106-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2403	Nhíp kẹp mạch Waugh	Cái	13-106-30	13-106-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2404	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-108-14	13-108-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2405	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-108-16	13-108-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2406	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-11	13-120-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2407	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-13	13-120-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2408	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-14	13-120-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2409	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-15	13-120-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2410	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-18	13-120-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2411	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-20	13-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2412	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-25	13-120-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2413	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-120-30	13-120-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2414	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-12	13-122-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2415	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-13	13-122-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2416	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-14	13-122-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2417	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-15	13-122-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2418	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-18	13-122-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2419	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-21	13-122-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2420	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-25	13-122-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2421	Nhíp kẹp mạch Mod. USA	Cái	13-122-31	13-122-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2422	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-11	13-124-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2423	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-13	13-124-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2424	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-14	13-124-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2425	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-15	13-124-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2426	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-16	13-124-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2427	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-18	13-124-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2428	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-20	13-124-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2429	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-25	13-124-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2430	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-124-30	13-124-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2431	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-126-13	13-126-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2432	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-126-14	13-126-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2433	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-126-15	13-126-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2434	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-126-16	13-126-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2435	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-126-20	13-126-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2436	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-128-13	13-128-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2437	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-128-14	13-128-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2438	Nhíp kẹp mạch	Cái	13-128-16	13-128-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2439	Nhíp Stille	Cái	13-129-15	13-129-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2440	Nhíp Stille	Cái	13-130-15	13-130-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2441	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-131-05	13-131-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2442	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-131-07	13-131-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2443	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-131-10	13-131-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2444	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-132-05	13-132-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2445	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-132-07	13-132-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2446	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-132-10	13-132-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2447	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-134-07	13-134-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2448	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-134-10	13-134-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2449	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-135-07	13-135-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2450	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-135-10	13-135-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2451	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-135-11	13-135-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2452	Nhíp mống mắt Graefe	Cái	13-135-17	13-135-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2453	Nhíp mống mắt Stevens	Cái	13-136-01	13-136-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2454	Nhíp mống mắt Stevens	Cái	13-136-02	13-136-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2455	Nhíp mống mắt Stevens	Cái	13-136-03	13-136-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2456	Nhíp mống mắt IRIS	Cái	13-136-10	13-136-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2457	Nhíp mống mắt IRIS	Cái	13-136-11	13-136-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2458	Nhíp Semken	Cái	13-136-12	13-136-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2459	Nhíp Semken	Cái	13-136-14	13-136-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2460	Nhíp cố định Graefe	Cái	13-138-10	13-138-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2461	Nhíp cố định Graefe	Cái	13-138-11	13-138-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2462	Nhíp Ewald	Cái	13-140-12	13-140-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2463	Nhíp Adson	Cái	13-141-12	13-141-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2464	Nhíp Adson	Cái	13-141-15	13-141-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2465	Nhíp Adson	Cái	13-142-12	13-142-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2466	Nhíp Adson TITAN	Cái	13-142-12 T	13-142-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2467	Nhíp Adson	Cái	13-142-15	13-142-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2468	Nhíp Adson	Cái	13-142-18	13-142-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2469	Nhíp Adson	Cái	13-142-22	13-142-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2470	Nhíp Adson	Cái	13-142-25	13-142-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2471	Nhíp Adson-Micro	Cái	13-143-12	13-143-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2472	Micro fixation forceps	Cái	13-144-03	13-144-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2473	Nhíp Adson-Micro	Cái	13-144-12	13-144-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2474	Nhíp Adson	Cái	13-144-15	13-144-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2475	Nhíp Adson	Cái	13-145-12	13-145-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2476	Nhíp Adson	Cái	13-146-12	13-146-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2477	Nhíp Adson	Cái	13-147-12	13-147-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2478	Nhíp Adson	Cái	13-148-12	13-148-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2479	Nhíp Adson-Biemer	Cái	13-149-12	13-149-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2480	Nhíp Mc indoe	Cái	13-150-15	13-150-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2481	Nhíp Gillies	Cái	13-152-15	13-152-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2482	Nhíp Gillies TITAN	Cái	13-152-15 T	13-152-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2483	Nhíp Gillies	Cái	13-152-16	13-152-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2484	Nhíp Strassburg Modell	Cái	13-153-15	13-153-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2485	Nhíp Strassburg Modell	Cái	13-153-20	13-153-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2486	Nhíp Semken	Cái	13-154-12	13-154-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2487	Nhíp Semken	Cái	13-154-13	13-154-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2488	Nhíp Semken	Cái	13-154-15	13-154-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2489	Nhíp Semken	Cái	13-155-12	13-155-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2490	Nhíp Semken	Cái	13-155-15	13-155-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2491	Nhíp Taylor	Cái	13-156-17	13-156-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2492	Nhíp Taylor	Cái	13-157-17	13-157-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2493	Nhíp Taylor	Cái	13-158-17	13-158-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2494	Nhíp thẳng	Cái	13-160-06	13-160-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2495	Nhíp thẳng	Cái	13-160-08	13-160-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2496	Nhíp thẳng	Cái	13-160-10	13-160-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2497	Nhíp vi phẫu Taylor	Cái	13-161-17	13-161-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2498	Nhíp vi phẫu Taylor TITAN	Cái	13-161-17 T	13-161-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2499	Nhíp Jefferson	Cái	13-162-18	13-162-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2500	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-164-18	13-164-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2501	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-164-21	13-164-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2502	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-164-25	13-164-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2503	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-164-30	13-164-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2504	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-164-35	13-164-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2505	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-164-40	13-164-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2506	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-165-18	13-165-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2507	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-165-21	13-165-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2508	Nhíp Potts-Smith	Cái	13-165-25	13-165-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2509	Nhíp mô Potts-Smith	Cái	13-165-30	13-165-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2510	Nhíp Cushing	Cái	13-166-17	13-166-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2511	Nhíp mô Cushing	Cái	13-167-17	13-167-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2512	Nhíp Brophy	Cái	13-168-20	13-168-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2513	Nhíp Brophy	Cái	13-169-20	13-169-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2514	Nhíp Gerald	Cái	13-170-18	13-170-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2515	Nhíp phẫu tích Gerald TITAN	Cái	13-170-18 T	13-170-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2516	Nhíp Gerald	Cái	13-170-23	13-170-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2517	Nhíp Gerald	Cái	13-171-18	13-171-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2518	Nhíp Adlerkreutz	Cái	13-172-15	13-172-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2519	Nhíp Adlerkreutz	Cái	13-172-20	13-172-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2520	Nhíp Adlerkreutz	Cái	13-172-25	13-172-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2521	Nhíp Adlerkreutz	Cái	13-173-15	13-173-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2522	Nhíp Adlerkreutz	Cái	13-173-20	13-173-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2523	Nhíp mô Adlerkreutz	Cái	13-173-25	13-173-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2524	Nhíp Bonney	Cái	13-174-18	13-174-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2525	Nhíp Bonney	Cái	13-175-18	13-175-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2526	Nhíp Ferris-Smith	Cái	13-176-18	13-176-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2527	Nhíp Ferris-Smith	Cái	13-177-18	13-177-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2528	Nhíp Lane	Cái	13-178-14	13-178-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2529	Nhíp Lane	Cái	13-178-18	13-178-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2530	Nhíp Lane	Cái	13-179-14	13-179-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2531	Nhíp Lane	Cái	13-179-18	13-179-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2532	Nhíp Duehrssen	Cái	13-180-01	13-180-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2533	Nhíp Treves	Cái	13-180-12	13-180-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2534	Nhíp Treves	Cái	13-180-15	13-180-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2535	Nhíp Stille-Barraya	Cái	13-182-18	13-182-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2536	Nhíp Stille-Barraya	Cái	13-182-20	13-182-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2537	Nhíp Stille-Barraya	Cái	13-182-25	13-182-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2538	Nhíp phổi Nelson	Cái	13-183-15	13-183-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2539	Nhíp phổi Nelson	Cái	13-183-18	13-183-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2540	Nhíp phẫu tích phổi Nelson	Cái	13-183-20	13-183-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2541	Nhíp phổi Nelson	Cái	13-183-23	13-183-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2542	Nhíp phẫu tích Taylor	Cái	13-185-17	13-185-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2543	Nhíp Cushing Brown	Cái	13-186-17	13-186-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2544	Nhíp Gerald Brown	Cái	13-187-17	13-187-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2545	Nhíp Brown	Cái	13-188-15	13-188-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2546	Nhíp Brown	Cái	13-188-20	13-188-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2547	Nhíp Brown	Cái	13-188-25	13-188-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2548	Nhíp Adson-Brown	Cái	13-190-12	13-190-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2549	Nhíp mô Adson-Brown TITAN	Cái	13-190-12 T	13-190-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2550	Nhíp Adson-Brown	Cái	13-191-12	13-191-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2551	Nhíp Adson-Brown	Cái	13-191-15	13-191-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2552	Nhíp Adson-Graefe	Cái	13-192-12	13-192-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2553	Nhíp Adson-Brown	Cái	13-193-12	13-193-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2554	Nhíp STONE	Cái	13-194-15	13-194-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2555	Nhíp LERCHE	Cái	13-196-15	13-196-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2556	Nhíp Durante	Cái	13-198-14	13-198-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2557	Nhíp Durante	Cái	13-198-16	13-198-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2558	Nhíp Durante	Cái	13-198-20	13-198-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2559	Nhíp Durante	Cái	13-198-25	13-198-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2560	Nhíp ADSON-DE BAKEY	Cái	13-200-01	13-200-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2561	Nhíp ADSON-DE BAKEY	Cái	13-200-02	13-200-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2562	Nhíp phẫu tích ADSON-DE BAKEY TITAN	Cái	13-200-02 T	13-200-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2563	Nhíp De Bakey	Cái	13-200-16	13-200-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2564	Nhíp De Bakey	Cái	13-200-20	13-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2565	Nhíp De Bakey	Cái	13-200-24	13-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2566	Nhíp De Bakey	Cái	13-200-30	13-200-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2567	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-200-35	13-200-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2568	Nhíp De Bakey	Cái	13-202-16	13-202-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2569	Nhíp De Bakey	Cái	13-202-20	13-202-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2570	Nhíp De Bakey	Cái	13-202-24	13-202-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2571	Nhíp De Bakey	Cái	13-202-30	13-202-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2572	Nhíp De Bakey	Cái	13-202-35	13-202-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2573	Nhíp De Bakey	Cái	13-204-16	13-204-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2574	Nhíp De Bakey	Cái	13-204-20	13-204-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2575	Nhíp De Bakey	Cái	13-204-24	13-204-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2576	Nhíp De Bakey	Cái	13-204-30	13-204-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2577	Nhíp De Bakey	Cái	13-204-35	13-204-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2578	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-204-40	13-204-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2579	Nhíp De Bakey	Cái	13-206-16	13-206-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2580	Nhíp De Bakey	Cái	13-206-20	13-206-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2581	Nhíp De Bakey	Cái	13-206-24	13-206-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2582	Nhíp De Bakey	Cái	13-206-30	13-206-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2583	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-16	13-208-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2584	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-20	13-208-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2585	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-24	13-208-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2586	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-30	13-208-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2587	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-35	13-208-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2588	Nhíp De Bakey	Cái	13-208-40	13-208-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2589	Nhíp De Bakey	Cái	13-209-16	13-209-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2590	Nhíp De Bakey	Cái	13-209-20	13-209-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2591	Nhíp De Bakey	Cái	13-209-24	13-209-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2592	Nhíp De Bakey	Cái	13-209-30	13-209-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2593	Nhíp De Bakey	Cái	13-210-16	13-210-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2594	Nhíp De Bakey	Cái	13-210-20	13-210-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2595	Nhíp De Bakey	Cái	13-210-24	13-210-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2596	Nhíp De Bakey	Cái	13-210-30	13-210-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2597	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-210-35	13-210-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2598	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-210-40	13-210-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2599	Nhíp De Bakey	Cái	13-211-16	13-211-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2600	Nhíp De Bakey	Cái	13-211-20	13-211-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2601	Nhíp De Bakey	Cái	13-211-24	13-211-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2602	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-211-30	13-211-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2603	Nhíp De Bakey	Cái	13-212-16	13-212-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2604	Nhíp De Bakey	Cái	13-212-20	13-212-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2605	Nhíp De Bakey	Cái	13-212-24	13-212-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2606	Nhíp phẫu tích De Bakey	Cái	13-212-30	13-212-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2607	Nhíp phẫu tích Glassmann	Cái	13-214-15	13-214-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2608	Nhíp phẫu tích Glassmann	Cái	13-214-24	13-214-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2609	Nhíp Resano	Cái	13-216-18	13-216-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2610	Nhíp Resano	Cái	13-216-23	13-216-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2611	Nhíp Resano	Cái	13-216-25	13-216-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2612	Nhíp Cooley	Cái	13-230-16	13-230-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2613	Nhíp Cooley	Cái	13-230-20	13-230-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2614	Nhíp Cooley	Cái	13-230-24	13-230-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2615	Nhíp phẫu tích Cooley TITAN	Cái	13-232-16 T	13-232-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2616	Nhíp phẫu tích Cooley TITAN	Cái	13-232-20 T	13-232-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2617	Nhíp phẫu tích Cooley TITAN	Cái	13-232-24 T	13-232-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2618	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-240-15	13-240-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2619	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-240-20	13-240-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2620	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-240-24	13-240-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2621	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-242-15	13-242-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2622	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-242-20	13-242-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2623	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-242-24	13-242-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2624	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-244-15	13-244-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2625	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-244-20	13-244-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2626	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-244-24	13-244-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2627	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-246-15	13-246-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2628	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-246-20	13-246-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2629	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-246-24	13-246-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2630	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-246-30	13-246-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2631	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-247-15	13-247-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2632	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-247-20	13-247-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2633	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-247-24	13-247-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2634	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-247-30	13-247-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2635	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-248-15	13-248-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2636	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-248-20	13-248-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2637	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-248-24	13-248-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2638	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-248-30	13-248-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2639	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-249-20	13-249-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2640	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-250-15	13-250-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2641	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-250-20	13-250-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2642	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-250-24	13-250-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2643	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-250-30	13-250-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2644	Nhíp phẫu tích De Bakey TITAN	Cái	13-252-15	13-252-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2645	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-252-20	13-252-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2646	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-252-24	13-252-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2647	Nhíp De Bakey TITAN	Cái	13-252-30	13-252-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2648	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-401-11	13-401-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2649	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-401-12	13-401-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2650	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-401-15	13-401-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2651	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-401-18	13-401-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2652	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-403-12	13-403-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2653	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-403-15	13-403-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2654	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-403-17	13-403-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2655	Nhíp vi phẫu Troeltsch	Cái	13-405-13	13-405-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2656	Nhíp vi phẫu Lucae	Cái	13-407-14	13-407-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2657	Nhíp vi phẫu Lucae	Cái	13-408-14	13-408-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2658	Nhíp Lucae	Cái	13-409-14	13-409-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2659	Nhíp Jansen	Cái	13-411-16	13-411-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2660	Nhíp Jansen	Cái	13-411-18	13-411-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2661	Nhíp Jansen	Cái	13-411-20	13-411-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2662	Nhíp mô Jansen	Cái	13-411-23	13-411-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2663	Nhíp Gerald	Cái	13-413-18	13-413-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2664	Nhíp Gerald	Cái	13-415-18	13-415-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2665	Nhíp Grunwald-Jansen	Cái	13-417-20	13-417-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2666	Nhíp Grunwald-Jansen	Cái	13-419-16	13-419-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2667	Nhíp mô Grunwald-Jansen	Cái	13-419-18	13-419-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2668	Nhíp Grunwald-Jansen	Cái	13-419-20	13-419-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2669	Nhíp Douglas	Cái	13-500-09	13-500-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2670	Nhíp SHAAF	Cái	13-502-09	13-502-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2671	Nhíp BEER	Cái	13-504-09	13-504-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2672	Nhíp ZIEGLER	Cái	13-506-09	13-506-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2673	Nhíp thẳng	Cái	13-508-09	13-508-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2674	Nhíp Littauer	Cái	13-510-08	13-510-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2675	Nhíp Barraquer	Cái	13-511-10	13-511-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2676	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-08	13-512-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2677	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-09	13-512-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2678	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-10	13-512-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2679	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-11	13-512-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2680	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-12	13-512-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2681	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-512-14	13-512-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2682	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-08	13-513-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2683	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-09	13-513-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2684	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-10	13-513-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2685	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-11	13-513-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2686	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-12	13-513-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2687	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-513-14	13-513-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2688	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-08	13-514-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2689	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-09	13-514-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2690	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-10	13-514-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2691	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-11	13-514-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2692	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-12	13-514-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2693	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-514-14	13-514-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2694	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-08	13-515-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2695	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-09	13-515-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2696	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-10	13-515-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2697	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-11	13-515-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2698	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-12	13-515-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2699	Nhíp gắp mảnh vụn	Cái	13-515-14	13-515-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2700	Nhíp gắp mảnh vụn Carmalt	Cái	13-516-10	13-516-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2701	Nhíp gắp mảnh vụn Carmalt	Cái	13-517-10	13-517-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2702	Nhíp gắp mảnh vụn Hunter	Cái	13-518-10	13-518-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2703	Nhíp gắp mảnh vụn Hunter	Cái	13-519-10	13-519-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2704	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-520-07	13-520-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2705	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-520-09	13-520-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2706	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-520-11	13-520-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2707	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-522-07	13-522-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2708	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-522-09	13-522-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2709	Nhíp vi phẫu Feilchenfeld	Cái	13-522-11	13-522-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2710	Nhíp Kuehne	Cái	13-540-10	13-540-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2711	Nhíp Kuehne	Cái	13-541-10	13-541-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2712	Nhíp kẹp bọ ve	Cái	13-542-09	13-542-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2713	Nhíp kẹp bọ ve	Cái	13-542-12	13-542-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2714	Nhíp kẹp bọ ve	Cái	13-542-14	13-542-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2715	Nhíp	Cái	13-600-09	13-600-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2716	Nhíp	Cái	13-600-11 P	13-600-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2717	Nhíp Austin	Cái	13-600-14	13-600-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2718	Nhíp Austin	Cái	13-600-18	13-600-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2719	Nhíp	Cái	13-601-11 P	13-601-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2720	Nhíp Lazar	Cái	13-602-15	13-602-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2721	Nhíp	Cái	13-603-11 P	13-603-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2722	Nhíp Lazar	Cái	13-603-15	13-603-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2723	Nhíp	Cái	13-603-16 P	13-603-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2724	Nhíp	Cái	13-604-16 P	13-604-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2725	Nhíp Lazar	Cái	13-604-18	13-604-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2726	Nhíp nong mạch	Cái	13-605-10	13-605-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2727	Nhíp nong mạch	Cái	13-605-11	13-605-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2728	Nhíp	Cái	13-605-11 P	13-605-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2729	Nhíp	Cái	13-605-16 P	13-605-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2730	Nhíp Castroviejo	Cái	13-606-10	13-606-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2731	Nhíp vi phẫu	Cái	13-606-11 P	13-606-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2732	Nhíp VISE	Cái	13-606-12	13-606-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2733	Nhíp vi phẫu	Cái	13-606-16 P	13-606-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2734	Nhíp Castroviejo	Cái	13-607-10	13-607-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2735	Nhíp vi phẫu	Cái	13-607-11 P	13-607-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2736	Nhíp VISE	Cái	13-608-13	13-608-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2737	Nhíp VISE	Cái	13-609-13	13-609-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2738	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-12	13-610-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2739	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-12 D	13-610-12 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2740	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-15	13-610-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2741	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-15 D	13-610-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2742	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-15 DT	13-610-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2743	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-15 DTW	13-610-15 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2744	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-15 DW	13-610-15 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2745	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-15 T	13-610-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2746	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-18	13-610-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2747	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-18 D	13-610-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2748	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-18 DT	13-610-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2749	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-18 DTW	13-610-18 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2750	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-18 DW	13-610-18 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2751	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-18 T	13-610-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2752	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-21	13-610-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2753	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-21 D	13-610-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2754	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-21 DT	13-610-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2755	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-21 DTW	13-610-21 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2756	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-21 DW	13-610-21 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2757	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-21 T	13-610-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2758	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-23	13-610-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2759	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-23 BDT	13-610-23 BDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2760	Nhíp vi phẫu	Cái	13-610-23 D	13-610-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2761	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-23 DT	13-610-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2762	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-610-23 T	13-610-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2763	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-12	13-611-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2764	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-12 D	13-611-12 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2765	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-15	13-611-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2766	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-15 D	13-611-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2767	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-15 DT	13-611-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2768	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-15 DTW	13-611-15 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2769	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-15 DW	13-611-15 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2770	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-15 T	13-611-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2771	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-15 W	13-611-15 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2772	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-18	13-611-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2773	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-18 D	13-611-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2774	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-18 DT	13-611-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2775	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-18 DTW	13-611-18 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2776	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-18 DW	13-611-18 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2777	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-18 T	13-611-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2778	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-21	13-611-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2779	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-21 D	13-611-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2780	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-21 DT	13-611-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2781	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-21 DTW	13-611-21 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2782	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-21 DW	13-611-21 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2783	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-21 T	13-611-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2784	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-23	13-611-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2785	Nhíp vi phẫu	Cái	13-611-23 D	13-611-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2786	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-23 DT	13-611-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2787	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-611-23 T	13-611-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2788	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-12	13-612-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2789	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-12 D	13-612-12 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2790	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-15	13-612-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2791	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-15 D	13-612-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2792	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-15 DT	13-612-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2793	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-15 DTW	13-612-15 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2794	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-15 DW	13-612-15 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2795	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-15 T	13-612-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2796	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-18	13-612-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2797	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-18 D	13-612-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2798	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-18 DT	13-612-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2799	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-18 DTW	13-612-18 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2800	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-18 DW	13-612-18 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2801	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-18 T	13-612-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2802	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-21	13-612-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2803	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-21 D	13-612-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2804	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-21 DT	13-612-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2805	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-21 DTW	13-612-21 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2806	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-21 DW	13-612-21 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2807	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-21 T	13-612-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2808	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-23	13-612-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2809	Nhíp vi phẫu	Cái	13-612-23 D	13-612-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2810	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-23 DT	13-612-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2811	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-612-23 T	13-612-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2812	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-12	13-613-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2813	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-12 D	13-613-12 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2814	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-15	13-613-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2815	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-15 D	13-613-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2816	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-15 DT	13-613-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2817	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-15 DTW	13-613-15 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2818	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-15 DW	13-613-15 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2819	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-15 T	13-613-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2820	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-18	13-613-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2821	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-18 D	13-613-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2822	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-18 DT	13-613-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2823	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-18 DTW	13-613-18 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2824	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-18 DW	13-613-18 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2825	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-18 T	13-613-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2826	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-21	13-613-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2827	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-21 D	13-613-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2828	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-21 DT	13-613-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2829	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-21 DTW	13-613-21 DTW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2830	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-21 DW	13-613-21 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2831	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-21 T	13-613-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2832	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-23	13-613-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2833	Nhíp vi phẫu	Cái	13-613-23 D	13-613-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2834	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-23 DT	13-613-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2835	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-613-23 T	13-613-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2836	Nhíp vi phẫu	Cái	13-614-09	13-614-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2837	Nhíp vi phẫu	Cái	13-614-11	13-614-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2838	Nhíp vi phẫu KELMAN-MC PHERSON	Cái	13-615-07	13-615-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2839	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-12 A	13-615-12 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2840	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-13 A	13-615-13 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2841	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-22 A	13-615-22 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2842	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-23 A	13-615-23 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2843	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-33 A	13-615-33 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2844	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-34 A	13-615-34 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2845	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-43 A	13-615-43 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2846	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-44 A	13-615-44 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2847	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-53 A	13-615-53 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2848	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-54 A	13-615-54 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2849	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-56 A	13-615-56 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2850	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-57 A	13-615-57 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2851	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-63 A	13-615-63 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2852	Nhíp vi phẫu	Cái	13-615-65 A	13-615-65 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2853	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-01	13-616-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2854	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-02	13-616-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2855	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-03	13-616-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2856	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-04	13-616-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2857	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-05	13-616-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2858	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-12	13-616-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2859	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-13	13-616-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2860	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-15	13-616-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2861	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-45	13-616-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2862	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-46	13-616-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2863	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-90	13-616-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2864	Nhíp vi phẫu	Cái	13-616-91	13-616-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2865	Nhíp vi phẫu	Cái	13-617-07	13-617-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2866	Nhíp vi phẫu	Cái	13-617-08	13-617-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2867	Nhíp vi phẫu	Cái	13-617-09	13-617-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2868	Nhíp vi phẫu	Cái	13-617-11	13-617-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2869	Nhíp vi phẫu	Cái	13-617-13	13-617-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2870	Nhíp vi phẫu HUNT	Cái	13-620-01	13-620-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2871	Nhíp vi phẫu HUNT	Cái	13-620-02	13-620-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2872	Nhíp vi phẫu HUNT	Cái	13-620-03	13-620-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2873	Nhíp vi phẫu	Cái	13-620-16	13-620-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2874	Nhíp vi phẫu	Cái	13-620-17	13-620-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2875	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-621-16	13-621-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2876	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-621-16 T	13-621-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2877	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-621-18	13-621-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2878	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-621-18 T	13-621-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2879	Nhíp vi phẫu	Cái	13-621-19 P	13-621-19 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2880	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-621-20	13-621-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2881	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-621-20 T	13-621-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2882	Nhíp vi phẫu	Cái	13-621-21 P	13-621-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2883	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-621-22	13-621-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2884	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-621-22 T	13-621-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2885	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-621-24	13-621-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2886	Nhíp vi phẫu	Cái	13-621-24 P	13-621-24 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2887	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-621-24 T	13-621-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2888	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-623-16	13-623-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2889	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-623-16 T	13-623-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2890	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-623-18	13-623-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2891	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-623-18 T	13-623-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2892	Nhíp vi phẫu	Cái	13-623-19 P	13-623-19 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2893	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-623-20	13-623-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2894	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-623-20 T	13-623-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2895	Nhíp vi phẫu	Cái	13-623-21 P	13-623-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2896	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-623-22	13-623-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2897	Nhíp vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	13-623-22 T	13-623-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2898	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-623-24	13-623-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2899	Nhíp vi phẫu	Cái	13-623-24 P	13-623-24 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2900	Nhíp vi phẫu	Cái	13-623-24 T	13-623-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2901	Nhíp vi phẫu	Cái	13-624-16	13-624-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2902	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-624-18	13-624-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2903	Nhíp vi phẫu	Cái	13-624-19	13-624-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2904	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-624-20	13-624-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2905	Nhíp vi phẫu	Cái	13-624-21 P	13-624-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2906	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-624-22	13-624-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2907	Nhíp vi phẫu Yasargil	Cái	13-624-24	13-624-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2908	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-625-24	13-625-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2909	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-625-24 T	13-625-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2910	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-627-24	13-627-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2911	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-627-24 T	13-627-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2912	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-629-22 T	13-629-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2913	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-629-24	13-629-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2914	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-629-24 T	13-629-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2915	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-631-22	13-631-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2916	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-631-22 T	13-631-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2917	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-633-22	13-633-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2918	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-633-22 T	13-633-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2919	Nhíp gắp khối u	Cái	13-634-21 P	13-634-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2920	Nhíp gắp khối u	Cái	13-634-24 P	13-634-24 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2921	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-635-16	13-635-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2922	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-635-20	13-635-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2923	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-635-22	13-635-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2924	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-635-22 T	13-635-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2925	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-635-24 T	13-635-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2926	Nhíp gắp khối u	Cái	13-636-21 P	13-636-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2927	Nhíp gắp khối u	Cái	13-636-24 P	13-636-24 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2928	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-637-16	13-637-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2929	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-637-20	13-637-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2930	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-637-22	13-637-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2931	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-637-22 T	13-637-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2932	Nhíp gắp khối u Yasargil TITAN	Cái	13-637-24 T	13-637-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2933	Nhíp vi phẫu Landolt	Cái	13-638-14	13-638-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2934	Nhíp Heifetz	Cái	13-639-22	13-639-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2935	Nhíp gắp khối u Heifetz TITAN	Cái	13-639-22 T	13-639-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2936	Nhíp gắp khối u Heifetz TITAN	Cái	13-639-24 T	13-639-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2937	Nhíp gắp khối u Heifetz	Cái	13-641-22	13-641-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2938	Nhíp gắp khối u Heifetz TITAN	Cái	13-641-22 T	13-641-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2939	Nhíp gắp khối u Heifetz TITAN	Cái	13-641-24 T	13-641-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2940	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-643-23	13-643-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2941	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-643-23 T	13-643-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2942	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-645-23	13-645-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2943	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-645-23 T	13-645-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2944	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-647-23	13-647-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2945	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-647-23 T	13-647-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2946	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-649-23	13-649-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2947	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-649-23 T	13-649-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2948	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-651-23	13-651-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2949	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-651-23 T	13-651-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2950	Nhíp gắp khối u Samii	Cái	13-653-23	13-653-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2951	Nhíp gắp khối u Samii TITAN	Cái	13-653-23 T	13-653-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2952	Nhíp gắp khối u Hunt	Cái	13-655-20	13-655-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2953	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-657-20	13-657-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2954	Nhíp gắp khối u Hunt	Cái	13-659-20	13-659-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2955	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-660-22	13-660-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2956	Nhíp gắp khối u Yasargil	Cái	13-662-22	13-662-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2957	Scoville spatula forceps	Cái	13-664-22	13-664-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2958	Scoville spatula forceps	Cái	13-666-22	13-666-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2959	Yasargil Ligature forceps	Cái	13-668-18	13-668-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2960	Gomel Micro forceps	Cái	13-670-15	13-670-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2961	Gomel Micro forceps	Cái	13-670-18	13-670-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2962	Gomel Micro forceps	Cái	13-671-15	13-671-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2963	Gomel Micro forceps	Cái	13-671-18	13-671-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2964	Nhíp mống mắt Bonn	Cái	13-680-07	13-680-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2965	Nhíp mống mắt Bonn	Cái	13-681-07	13-681-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2966	Nhíp vi phẫu Tubingen	Cái	13-682-10	13-682-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2967	Nhíp mống mắt Bonn Iris	Cái	13-684-07	13-684-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2968	Nhíp mống mắt Bonn Iris	Cái	13-686-07	13-686-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2969	Nhíp mống mắt Bonn	Cái	13-688-10	13-688-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2970	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-15	13-700-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
2971	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-15 D	13-700-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2972	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-15 DT	13-700-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2973	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-15 T	13-700-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2974	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-18	13-700-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2975	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-18 D	13-700-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2976	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-18 DT	13-700-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2977	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-18 T	13-700-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2978	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-21	13-700-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2979	Nhíp vi phẫu	Cái	13-700-21 D	13-700-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2980	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-21 DT	13-700-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2981	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-700-21 T	13-700-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2982	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-15	13-701-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2983	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-15 D	13-701-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2984	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-15 DT	13-701-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2985	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-15 T	13-701-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2986	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-18	13-701-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2987	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-18 D	13-701-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2988	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-18 DT	13-701-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2989	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-18 T	13-701-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2990	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-21	13-701-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2991	Nhíp vi phẫu	Cái	13-701-21 D	13-701-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2992	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-21 DT	13-701-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2993	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-701-21 T	13-701-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2994	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-15	13-702-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2995	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-15 D	13-702-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2996	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-15 DT	13-702-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2997	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-15 T	13-702-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2998	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-18	13-702-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
2999	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-18 D	13-702-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3000	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-18 DT	13-702-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3001	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-18 T	13-702-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3002	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-21	13-702-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3003	Nhíp vi phẫu	Cái	13-702-21 D	13-702-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3004	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-21 DT	13-702-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3005	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-702-21 T	13-702-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3006	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-15	13-703-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3007	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-15 D	13-703-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3008	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-703-15 DT	13-703-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3009	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-703-15 T	13-703-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3010	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-18	13-703-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3011	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-18 D	13-703-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3012	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-703-18 DT	13-703-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3013	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-703-18 T	13-703-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3014	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-21	13-703-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3015	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-21 D	13-703-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3016	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-703-21 DT	13-703-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3017	Nhíp vi phẫu	Cái	13-703-21 T	13-703-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3018	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-15	13-720-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3019	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-15 D	13-720-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3020	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-15 DT	13-720-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3021	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-15 T	13-720-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3022	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-18	13-720-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3023	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-18 D	13-720-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3024	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-18 DT	13-720-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3025	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-18 T	13-720-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3026	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-21	13-720-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3027	Nhíp vi phẫu	Cái	13-720-21 D	13-720-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3028	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-21 DT	13-720-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3029	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-720-21 T	13-720-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3030	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-15	13-722-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3031	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-15 D	13-722-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3032	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-15 DT	13-722-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3033	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-15 T	13-722-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3034	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-18	13-722-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3035	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-18 D	13-722-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3036	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-18 DT	13-722-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3037	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-18 T	13-722-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3038	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-21	13-722-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3039	Nhíp vi phẫu	Cái	13-722-21 D	13-722-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3040	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-21 DT	13-722-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3041	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-722-21 T	13-722-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3042	Nhíp vi phẫu	Cái	13-724-15	13-724-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3043	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-724-15 T	13-724-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3044	Nhíp vi phẫu	Cái	13-724-18	13-724-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3045	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-724-18 T	13-724-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3046	Nhíp vi phẫu	Cái	13-724-21	13-724-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3047	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-724-21 T	13-724-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3048	Nhíp vi phẫu	Cái	13-726-15	13-726-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3049	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-726-15 T	13-726-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3050	Nhíp vi phẫu	Cái	13-726-18	13-726-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3051	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-726-18 T	13-726-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3052	Nhíp vi phẫu	Cái	13-726-21	13-726-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3053	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-726-21 T	13-726-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3054	Nhíp vi phẫu	Cái	13-730-15	13-730-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3055	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-730-15 T	13-730-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3056	Nhíp vi phẫu	Cái	13-730-18	13-730-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3057	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-730-18 T	13-730-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3058	Nhíp vi phẫu	Cái	13-730-21	13-730-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3059	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-730-21 T	13-730-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3060	Nhíp vi phẫu	Cái	13-731-15	13-731-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3061	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-731-15 T	13-731-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3062	Nhíp vi phẫu	Cái	13-731-18	13-731-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3063	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-731-18 T	13-731-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3064	Nhíp vi phẫu	Cái	13-731-21	13-731-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3065	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-731-21 T	13-731-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3066	Nhíp vi phẫu	Cái	13-732-15	13-732-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3067	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-732-15 T	13-732-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3068	Nhíp vi phẫu	Cái	13-732-18	13-732-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3069	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-732-18 T	13-732-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3070	Nhíp vi phẫu	Cái	13-732-21	13-732-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3071	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-732-21 T	13-732-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3072	Nhíp vi phẫu	Cái	13-733-15	13-733-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3073	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-733-15 T	13-733-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3074	Nhíp vi phẫu	Cái	13-733-18	13-733-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3075	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-733-18 T	13-733-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3076	Nhíp vi phẫu	Cái	13-733-21	13-733-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3077	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-733-21 T	13-733-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3078	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-15	13-800-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3079	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-15 D	13-800-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3080	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-15 DT	13-800-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3081	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-15 T	13-800-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3082	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-18	13-800-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3083	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-18 D	13-800-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3084	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-18 DT	13-800-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3085	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-18 DW	13-800-18 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3086	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-18 T	13-800-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3087	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-21	13-800-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3088	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-21 BD	13-800-21 BD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3089	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-21 D	13-800-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3090	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-21 DT	13-800-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3091	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-21 T	13-800-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3092	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-23	13-800-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3093	Nhíp vi phẫu	Cái	13-800-23 D	13-800-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3094	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-23 DT	13-800-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3095	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-800-23 T	13-800-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3096	Nhíp vi phẫu	Cái	13-801-15 DW	13-801-15 DW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3097	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-801-18 T	13-801-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3098	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-15	13-802-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3099	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-15 D	13-802-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3100	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-15 DT	13-802-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3101	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-15 T	13-802-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3102	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-18	13-802-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3103	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-18 D	13-802-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3104	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-18 DT	13-802-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3105	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-18 T	13-802-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3106	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-21	13-802-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3107	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-21 D	13-802-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3108	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-21 DT	13-802-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3109	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-21 T	13-802-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3110	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-23	13-802-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3111	Nhíp vi phẫu	Cái	13-802-23 D	13-802-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3112	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-23 DT	13-802-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3113	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-802-23 T	13-802-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3114	Nhíp vi phẫu	Cái	13-804-15	13-804-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3115	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-804-15 T	13-804-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3116	Nhíp vi phẫu	Cái	13-804-18	13-804-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3117	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-804-18 T	13-804-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3118	Nhíp vi phẫu	Cái	13-804-21	13-804-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3119	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-804-21 T	13-804-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3120	Nhíp vi phẫu	Cái	13-804-23	13-804-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3121	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-804-23 T	13-804-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3122	Nhíp vi phẫu	Cái	13-806-15	13-806-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3123	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-806-15 T	13-806-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3124	Nhíp vi phẫu	Cái	13-806-18	13-806-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3125	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-806-18 T	13-806-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3126	Nhíp vi phẫu	Cái	13-806-21	13-806-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3127	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-806-21 T	13-806-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3128	Nhíp vi phẫu	Cái	13-806-23	13-806-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3129	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-806-23 T	13-806-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3130	Nhíp vi phẫu	Cái	13-810-18 D	13-810-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3131	Nhíp vi phẫu	Cái	13-820-15	13-820-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3132	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-820-15 T	13-820-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3133	Nhíp vi phẫu	Cái	13-820-18	13-820-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3134	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-820-18 T	13-820-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3135	Nhíp vi phẫu	Cái	13-820-21	13-820-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3136	Nhíp vi phẫu	Cái	13-820-21 B	13-820-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3137	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-820-21 T	13-820-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3138	Nhíp vi phẫu	Cái	13-820-23	13-820-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3139	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-820-23 T	13-820-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3140	Nhíp vi phẫu	Cái	13-821-15	13-821-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3141	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-821-15 T	13-821-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3142	Nhíp vi phẫu	Cái	13-821-18	13-821-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3143	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-821-18 T	13-821-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3144	Nhíp vi phẫu	Cái	13-821-21	13-821-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3145	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-821-21 T	13-821-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3146	Nhíp vi phẫu	Cái	13-821-23	13-821-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3147	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-821-23 T	13-821-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3148	Nhíp vi phẫu	Cái	13-822-15	13-822-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3149	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-822-15 T	13-822-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3150	Nhíp vi phẫu	Cái	13-822-18	13-822-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3151	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-822-18 T	13-822-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3152	Nhíp vi phẫu	Cái	13-822-21	13-822-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3153	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-822-21 T	13-822-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3154	Nhíp vi phẫu	Cái	13-822-23	13-822-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3155	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-822-23 T	13-822-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3156	Nhíp vi phẫu	Cái	13-823-15	13-823-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3157	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-823-15 T	13-823-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3158	Nhíp vi phẫu	Cái	13-823-18	13-823-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3159	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-823-18 T	13-823-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3160	Nhíp vi phẫu	Cái	13-823-21	13-823-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3161	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-823-21 T	13-823-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3162	Nhíp vi phẫu	Cái	13-823-23	13-823-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3163	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-823-23 T	13-823-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3164	Nhíp vi phẫu	Cái	13-850-21	13-850-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3165	Nhíp vi phẫu	Cái	13-850-21 D	13-850-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3166	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-850-21 DT	13-850-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3167	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-850-21 T	13-850-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3168	Nhíp vi phẫu	Cái	13-850-23	13-850-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3169	Nhíp vi phẫu	Cái	13-850-23 D	13-850-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3170	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-850-23 DT	13-850-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3171	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-850-23 T	13-850-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3172	Nhíp vi phẫu	Cái	13-860-21	13-860-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3173	Nhíp vi phẫu	Cái	13-860-21 D	13-860-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3174	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-860-21 DT	13-860-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3175	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-860-21 T	13-860-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3176	Nhíp vi phẫu	Cái	13-860-23	13-860-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3177	Nhíp vi phẫu	Cái	13-860-23 D	13-860-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3178	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-860-23 DT	13-860-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3179	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-860-23 T	13-860-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3180	Nhíp vi phẫu	Cái	13-862-21	13-862-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3181	Nhíp vi phẫu	Cái	13-862-21 D	13-862-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3182	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-862-21 DT	13-862-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3183	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-862-21 T	13-862-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3184	Nhíp vi phẫu	Cái	13-862-23	13-862-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3185	Nhíp vi phẫu	Cái	13-862-23 D	13-862-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3186	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-862-23 DT	13-862-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3187	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-862-23 T	13-862-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3188	Nhíp vi phẫu	Cái	13-864-21	13-864-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3189	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-864-21 T	13-864-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3190	Nhíp vi phẫu	Cái	13-864-23	13-864-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3191	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-864-23 T	13-864-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3192	Nhíp vi phẫu	Cái	13-866-21	13-866-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3193	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-866-21 T	13-866-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3194	Nhíp vi phẫu	Cái	13-866-23	13-866-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3195	Nhíp vi phẫu TITAN	Cái	13-866-23 T	13-866-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3196	Nhíp	Cái	14-002-14	14-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3197	Nhíp	Cái	14-002-16	14-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3198	Nhíp	Cái	14-002-18	14-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3199	Nhíp	Cái	14-002-20	14-002-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3200	Nhíp	Cái	14-002-25	14-002-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3201	Nhíp ADSON	Cái	14-044-12	14-044-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3202	Nhíp ADSON	Cái	14-044-15	14-044-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3203	Nhíp ADSON	Cái	14-046-12	14-046-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3204	Nhíp MC INDOE	Cái	14-050-15	14-050-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3205	Nhíp phẫu tích SEMKEN	Cái	14-054-12	14-054-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3206	Nhíp SEMKEN	Cái	14-054-15	14-054-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3207	Nhíp CUSHING	Cái	14-061-18	14-061-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3208	Nhíp POTTS-SMITH	Cái	14-064-15	14-064-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3209	Nhíp POTTS-SMITH	Cái	14-064-18	14-064-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3210	Nhíp POTTS-SMITH	Cái	14-064-20	14-064-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3211	Nhíp POTTS-SMITH	Cái	14-064-23	14-064-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3212	Nhíp POTTS-SMITH	Cái	14-064-25	14-064-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3213	Nhíp CUSHING	Cái	14-066-18	14-066-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3214	Nhíp CUSHING	Cái	14-067-18	14-067-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3215	Nhíp GERALD	Cái	14-070-18	14-070-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3216	Nhíp BONNEY	Cái	14-075-18	14-075-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3217	Nhíp không chấn thương Wangensteen	Cái	14-086-15	14-086-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3218	Nhíp không chấn thương Wangensteen	Cái	14-086-23	14-086-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3219	Nhíp không chấn thương Wangensteen	Cái	14-086-25	14-086-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3220	Nhíp	Cái	14-102-14	14-102-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3221	Nhíp	Cái	14-102-16	14-102-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3222	Nhíp	Cái	14-102-18	14-102-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3223	Nhíp	Cái	14-102-20	14-102-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3224	Nhíp	Cái	14-102-25	14-102-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3225	Nhíp ADSON	Cái	14-142-12	14-142-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3226	Nhíp ADSON	Cái	14-142-15	14-142-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3227	Nhíp ADSON	Cái	14-144-12	14-144-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3228	Nhíp ADSON	Cái	14-144-15	14-144-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3229	Nhíp Gillies	Cái	14-152-15	14-152-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3230	Nhíp SEMKEN	Cái	14-154-15	14-154-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3231	Nhíp SEMKEN	Cái	14-154-18	14-154-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3232	Nhíp SEMKEN	Cái	14-156-16	14-156-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3233	Nhíp SEMKEN	Cái	14-156-18	14-156-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3234	Nhíp GERALD	Cái	14-170-18	14-170-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3235	Nhíp BONNEY	Cái	14-175-18	14-175-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3236	Nhíp FERRIS	Cái	14-176-18	14-176-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3237	Nhíp phẫu tích ADSON-BROWN	Cái	14-190-12	14-190-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3238	Nhíp ADSON-BROWN	Cái	14-191-12	14-191-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3239	Nhíp ADSON-BROWN	Cái	14-191-15	14-191-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3240	Nhíp dùng trong khâu vết thương	Cái	14-200-20	14-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3241	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-208-16	14-208-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3242	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-208-20	14-208-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3243	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-208-24	14-208-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3244	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-210-16	14-210-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3245	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-210-20	14-210-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3246	Nhíp DE BAKEY	Cái	14-210-24	14-210-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3247	Kẹp PEAN	Cái	15-000-14	15-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3248	Kẹp PEAN	Cái	15-000-16	15-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3249	Kẹp PEAN	Cái	15-000-18	15-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3250	Kẹp PEAN	Cái	15-000-20	15-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3251	Kẹp PEAN	Cái	15-000-22	15-000-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3252	Kẹp PEAN	Cái	15-000-24	15-000-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3253	Kẹp PEAN	Cái	15-000-26	15-000-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3254	Kẹp PEAN	Cái	15-000-28	15-000-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3255	Kẹp PEAN	Cái	15-000-30	15-000-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3256	Kẹp PEAN	Cái	15-000-36	15-000-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3257	Kẹp PEAN	Cái	15-000-40	15-000-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3258	Kẹp PEAN	Cái	15-001-14	15-001-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3259	Kẹp PEAN	Cái	15-001-16	15-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3260	Kẹp PEAN	Cái	15-001-18	15-001-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3261	Kẹp PEAN	Cái	15-001-20	15-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3262	Kẹp PEAN	Cái	15-001-22	15-001-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3263	Kẹp PEAN	Cái	15-001-24	15-001-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3264	Kẹp PEAN	Cái	15-001-26	15-001-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3265	Kẹp PEAN	Cái	15-001-28	15-001-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3266	Kẹp PEAN	Cái	15-001-30	15-001-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3267	Kẹp PEAN	Cái	15-001-36	15-001-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3268	Kẹp PEAN	Cái	15-001-40	15-001-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3269	Kẹp Pean	Cái	15-002-24	15-002-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3270	Kẹp Pean	Cái	15-003-24	15-003-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3271	Kẹp Pean	Cái	15-006-12	15-006-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3272	Kẹp Pean	Cái	15-008-12	15-008-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3273	Kẹp Pean	Cái	15-008-16	15-008-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3274	Kẹp Pean	Cái	15-008-18	15-008-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3275	Kẹp Pean	Cái	15-010-13	15-010-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3276	Kẹp Pean	Cái	15-010-14	15-010-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3277	Kẹp Pean	Cái	15-010-16	15-010-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3278	Kẹp Pean	Cái	15-010-18	15-010-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3279	Kẹp Pean	Cái	15-011-13	15-011-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3280	Kẹp Pean	Cái	15-011-14	15-011-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3281	Kẹp Pean	Cái	15-011-16	15-011-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3282	Kẹp Pean	Cái	15-011-18	15-011-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3283	Kẹp Pean	Cái	15-012-12	15-012-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3284	Kẹp Pean	Cái	15-012-14	15-012-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3285	Kẹp Pean	Cái	15-012-16	15-012-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3286	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-014-13	15-014-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3287	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-014-14	15-014-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3288	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-014-15	15-014-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3289	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-014-18	15-014-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3290	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-014-20	15-014-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3291	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-13	15-015-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3292	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-14	15-015-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3293	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-15	15-015-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3294	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-18	15-015-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3295	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-20	15-015-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3296	Kẹp Spencer-Wells	Cái	15-015-23	15-015-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3297	Kẹp Nissen	Cái	15-017-18	15-017-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3298	Kẹp Tonnis	Cái	15-018-21	15-018-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3299	Kẹp Tonnis	Cái	15-018-26	15-018-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3300	Kẹp Tonnis	Cái	15-019-21	15-019-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3301	Kẹp Tonnis	Cái	15-019-26	15-019-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3302	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-01	15-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3303	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-02	15-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3304	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-03	15-020-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3305	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-04	15-020-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3306	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-04	15-020-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3307	Kẹp Bengolea	Cái	15-020-26	15-020-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3308	Kẹp Bengolea	Cái	15-021-20	15-021-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3309	Kẹp Bengolea	Cái	15-021-26	15-021-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3310	Kẹp Heiss	Cái	15-022-20	15-022-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3311	Kẹp Heiss	Cái	15-023-20	15-023-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3312	Kẹp Heiss	Cái	15-025-20	15-025-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3313	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-026-18	15-026-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3314	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-026-21	15-026-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3315	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-026-24	15-026-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3316	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-027-18	15-027-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3317	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-027-21	15-027-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3318	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-027-24	15-027-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3319	Kẹp Amidan Schnidt	Cái	15-029-18	15-029-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3320	Kẹp Amidan Schnidt	Cái	15-029-19	15-029-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3321	Kẹp Adson	Cái	15-030-18	15-030-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3322	Kẹp Adson	Cái	15-031-19	15-031-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3323	Kẹp Adson (Micro)	Cái	15-033-14	15-033-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3324	Kẹp Rochester-Carmalt	Cái	15-034-16	15-034-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3325	Kẹp Rochester-Carmalt	Cái	15-034-20	15-034-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3326	Kẹp Rochester-Carmalt	Cái	15-035-16	15-035-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3327	Kẹp Rochester-Carmalt	Cái	15-035-20	15-035-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3328	Kẹp Bainbridge	Cái	15-036-15	15-036-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3329	Kẹp Bainbridge	Cái	15-036-18	15-036-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3330	Kẹp Bainbridge	Cái	15-037-15	15-037-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3331	Kẹp Bainbridge	Cái	15-037-18	15-037-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3332	Kẹp Crile-Rankin	Cái	15-038-16	15-038-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3333	Kẹp Crile-Rankin	Cái	15-039-16	15-039-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3334	Kẹp Coller	Cái	15-040-14	15-040-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3335	Kẹp Coller	Cái	15-040-16	15-040-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3336	Kẹp Coller	Cái	15-041-14	15-041-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3337	Kẹp Coller	Cái	15-041-16	15-041-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3338	Kẹp Kelly-Rankin	Cái	15-042-16	15-042-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3339	Kẹp Kelly-Rankin	Cái	15-043-16	15-043-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3340	Kẹp Dixon-Lovelace	Cái	15-044-15	15-044-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3341	Kẹp Fuchsig	Cái	15-045-20	15-045-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3342	Kẹp Leriche	Cái	15-046-15	15-046-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3343	Kẹp Leriche	Cái	15-047-15	15-047-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3344	Kẹp BABY-CRILE	Cái	15-048-13	15-048-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3345	Kẹp Crile	Cái	15-048-14	15-048-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3346	Kẹp BABY-CRILE	Cái	15-049-13	15-049-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3347	Kẹp Crile	Cái	15-049-14	15-049-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3348	Kẹp Fraser-Kelly (Crile)	Cái	15-049-18	15-049-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3349	Kẹp	Cái	15-050-10	15-050-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3350	Kẹp Mosquito-Dandy	Cái	15-051-12	15-051-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3351	Kẹp Dandy	Cái	15-051-14	15-051-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3352	Kẹp Kelly	Cái	15-052-14	15-052-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3353	Kẹp Kelly	Cái	15-053-14	15-053-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3354	Kẹp Providence-Hospital	Cái	15-054-14	15-054-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3355	Kẹp Providence-Hospital	Cái	15-055-14	15-055-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3356	Kẹp Birkett	Cái	15-056-18	15-056-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3357	Kẹp Birkett	Cái	15-057-18	15-057-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3358	Kẹp Hastled-Mosquito	Cái	15-060-12	15-060-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3359	Kẹp Hastled-Mosquito TITAN	Cái	15-060-12 T	15-060-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3360	Kẹp Hastled-Mosquito	Cái	15-060-14	15-060-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3361	Kẹp Hastled-Mosquito	Cái	15-061-12	15-061-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3362	Kẹp Hastled-Mosquito TITAN	Cái	15-061-12 T	15-061-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3363	Kẹp Hastled-Mosquito	Cái	15-061-14	15-061-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3364	Kẹp MICRO-MOSQUITO	Cái	15-062-10	15-062-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3365	Kẹp Mosquito (Micro) phiên bản Nhật	Cái	15-062-11	15-062-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3366	Kẹp MICRO-MOSQUITO	Cái	15-062-12	15-062-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3367	Kẹp MICRO-MOSQUITO	Cái	15-063-10	15-063-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3368	Kẹp Mosquito (Micro) phiên bản Nhật	Cái	15-063-11	15-063-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3369	Kẹp MICRO-MOSQUITO	Cái	15-063-12	15-063-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3370	Kẹp Hartmann	Cái	15-064-10	15-064-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3371	Kẹp Hartmann	Cái	15-065-10	15-065-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3372	Kẹp Carrel	Cái	15-066-08	15-066-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3373	Kẹp Hastled-Mosquito	Cái	15-067-12	15-067-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3374	Kẹp Cairns	Cái	15-068-14	15-068-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3375	Kẹp Cairns	Cái	15-069-14	15-069-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3376	Kẹp Dunhill	Cái	15-070-13	15-070-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3377	Kẹp Dunhill	Cái	15-071-13	15-071-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3378	Kẹp Kroenlein	Cái	15-072-13	15-072-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3379	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-14	15-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3380	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-15	15-100-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3381	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-16	15-100-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3382	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-18	15-100-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3383	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-20	15-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3384	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-22	15-100-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3385	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-24	15-100-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3386	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-26	15-100-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3387	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-30	15-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3388	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-36	15-100-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3389	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-100-40	15-100-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3390	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-14	15-101-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3391	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-15	15-101-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3392	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-16	15-101-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3393	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-18	15-101-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3394	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-20	15-101-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3395	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-22	15-101-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3396	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-24	15-101-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3397	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-26	15-101-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3398	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-30	15-101-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3399	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-36	15-101-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3400	Kẹp Ochsner-Kocher	Cái	15-101-40	15-101-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3401	Kẹp Kocher	Cái	15-102-14	15-102-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3402	Kẹp Kocher	Cái	15-110-13	15-110-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3403	Kẹp Kocher	Cái	15-110-14	15-110-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3404	Kẹp Kocher	Cái	15-110-16	15-110-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3405	Kẹp Kocher	Cái	15-110-18	15-110-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3406	Kẹp Kocher	Cái	15-111-13	15-111-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3407	Kẹp Kocher	Cái	15-111-14	15-111-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3408	Kẹp Kocher	Cái	15-111-16	15-111-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3409	Kẹp Kocher	Cái	15-111-18	15-111-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3410	Kẹp Tonnis	Cái	15-118-21	15-118-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3411	Kẹp Tonnis	Cái	15-118-26	15-118-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3412	Kẹp Tonnis	Cái	15-119-21	15-119-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3413	Kẹp Tonnis	Cái	15-119-26	15-119-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3414	Kẹp Bengolea	Cái	15-120-01	15-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3415	Kẹp Bengolea	Cái	15-120-03	15-120-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3416	Bengolea Forceps 1:2	Cái	15-120-04	15-120-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3417	Kẹp Bengolea	Cái	15-120-20	15-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3418	Kẹp Bengolea	Cái	15-120-26	15-120-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3419	Kẹp Bengolea	Cái	15-121-20	15-121-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3420	Kẹp Bengolea	Cái	15-121-26	15-121-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3421	Kẹp Heiss	Cái	15-122-21	15-122-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3422	Kẹp Heiss	Cái	15-123-21	15-123-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3423	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-126-18	15-126-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3424	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-126-21	15-126-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3425	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-127-18	15-127-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3426	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-127-21	15-127-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3427	Kẹp Adson	Cái	15-130-18	15-130-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3428	Kẹp Adson	Cái	15-131-18	15-131-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3429	Kẹp Grey-Turner	Cái	15-137-18	15-137-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3430	Kẹp Crile-Rankin	Cái	15-138-16	15-138-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3431	Kẹp Crile-Rankin	Cái	15-139-16	15-139-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3432	Kẹp Dixon-Lovelace	Cái	15-144-15	15-144-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3433	Kẹp Leriche	Cái	15-146-15	15-146-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3434	Kẹp Leriche	Cái	15-147-15	15-147-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3435	Kẹp Crile (Baby)	Cái	15-148-13	15-148-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3436	Kẹp Crile	Cái	15-148-14	15-148-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3437	Kẹp Crile (Baby)	Cái	15-149-13	15-149-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3438	Kẹp Crile	Cái	15-149-14	15-149-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3439	Kẹp Dandy	Cái	15-151-14	15-151-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3440	Kẹp tử cung Holzbach	Cái	15-152-24	15-152-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3441	Kẹp tử cung Holzbach	Cái	15-153-24	15-153-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3442	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-160-12	15-160-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3443	Kẹp Halsted (Mosquito) TITAN	Cái	15-160-12 T	15-160-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3444	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-160-14	15-160-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3445	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-161-12	15-161-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3446	Kẹp Halsted (Mosquito) TITAN	Cái	15-161-12 T	15-161-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3447	Kẹp Halsted (Mosquito)	Cái	15-161-14	15-161-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3448	Kẹp Micro -Mosquito	Cái	15-162-10	15-162-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3449	Kẹp Micro -Mosquito	Cái	15-162-12	15-162-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3450	Kẹp Micro -Mosquito	Cái	15-163-10	15-163-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3451	Kẹp Micro -Mosquito	Cái	15-163-12	15-163-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3452	Kẹp Terrier	Cái	15-166-08	15-166-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3453	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-01	15-201-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3454	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-02	15-201-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3455	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-03	15-201-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3456	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-04	15-201-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3457	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-05	15-201-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3458	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-06	15-201-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3459	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-201-07	15-201-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3460	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-01	15-203-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3461	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-02	15-203-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3462	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-03	15-203-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3463	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-04	15-203-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3464	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-05	15-203-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3465	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-06	15-203-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3466	Kẹp OverholtGeissendoerfer	Cái	15-203-07	15-203-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3467	Kẹp Overholt	Cái	15-211-01	15-211-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3468	Kẹp Overholt	Cái	15-211-02	15-211-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3469	Kẹp Overholt	Cái	15-211-03	15-211-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3470	Kẹp Overholt	Cái	15-211-04	15-211-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3471	Kẹp Overholt	Cái	15-211-05	15-211-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3472	Kẹp Overholt	Cái	15-212-01	15-212-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3473	Kẹp Overholt	Cái	15-212-04	15-212-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3474	Kẹp Overholt	Cái	15-213-01	15-213-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3475	Kẹp Overholt	Cái	15-213-02	15-213-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3476	Kẹp Overholt	Cái	15-213-03	15-213-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3477	Kẹp Overholt	Cái	15-217-00	15-217-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3478	Kẹp Overholt	Cái	15-217-01	15-217-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3479	Kẹp Overholt	Cái	15-217-02	15-217-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3480	Kẹp Overholt	Cái	15-217-03	15-217-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3481	Kẹp Overholt	Cái	15-217-04	15-217-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3482	Kẹp Overholt	Cái	15-217-05	15-217-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3483	Kẹp Zenker	Cái	15-231-30	15-231-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3484	Kẹp Zenker	Cái	15-231-35	15-231-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3485	Kẹp Zenker	Cái	15-232-30	15-232-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3486	Kẹp Zenker	Cái	15-232-35	15-232-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3487	Kẹp Zenker	Cái	15-232-36	15-232-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3488	Kẹp Lawrence	Cái	15-233-28	15-233-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3489	Kẹp Bridge	Cái	15-234-28	15-234-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3490	Kẹp Bridge	Cái	15-235-28	15-235-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3491	Kẹp Gemini	Cái	15-237-13	15-237-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3492	Kẹp Gemini	Cái	15-237-16	15-237-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3493	Kẹp Gemini	Cái	15-237-18	15-237-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3494	Kẹp Gemini	Cái	15-237-20	15-237-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3495	Kẹp Gemini	Cái	15-237-23	15-237-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3496	Kẹp Gemini	Cái	15-237-25	15-237-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3497	Kẹp Gemini	Cái	15-237-28	15-237-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3498	Kẹp Gemini	Cái	15-239-18	15-239-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3499	Kẹp Gemini	Cái	15-239-22	15-239-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3500	Kẹp Gemini	Cái	15-239-25	15-239-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3501	Kẹp Gemini	Cái	15-239-28	15-239-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3502	Kẹp Kantrowitz	Cái	15-241-20	15-241-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3503	Kẹp Kantrowitz	Cái	15-241-24	15-241-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3504	Kẹp Kantrowitz	Cái	15-241-28	15-241-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3505	Kẹp Meeker	Cái	15-243-18	15-243-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3506	Kẹp Meeker	Cái	15-243-28	15-243-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3507	Kẹp Crafoord	Cái	15-245-18	15-245-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3508	Kẹp Crafoord	Cái	15-245-24	15-245-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3509	Kẹp Crafoord MOD	Cái	15-245-25	15-245-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3510	Kẹp Crafoord	Cái	15-247-22	15-247-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3511	Kẹp Crafoord	Cái	15-247-23	15-247-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3512	Kẹp Crafoord	Cái	15-247-24	15-247-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3513	Kẹp Sarot	Cái	15-248-24	15-248-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3514	Kẹp Sarot	Cái	15-249-24	15-249-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3515	Kẹp Sarot	Cái	15-250-24	15-250-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3516	Kẹp Rumel	Cái	15-251-01	15-251-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3517	Kẹp Rumel	Cái	15-251-02	15-251-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3518	Kẹp Rumel	Cái	15-251-03	15-251-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3519	Kẹp Rumel	Cái	15-251-04	15-251-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3520	Kẹp Rumel	Cái	15-251-05	15-251-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3521	Kẹp Rumel	Cái	15-253-25	15-253-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3522	Kẹp Mixter	Cái	15-259-22	15-259-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3523	Kẹp Mixter	Cái	15-259-23	15-259-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3524	Kẹp Overholt-Mixter	Cái	15-261-21	15-261-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3525	Kẹp Mixter	Cái	15-263-14	15-263-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3526	Kẹp Mixter	Cái	15-263-15	15-263-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3527	Kẹp Mixter	Cái	15-263-19	15-263-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3528	Kẹp Mixter	Cái	15-263-23	15-263-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3529	Kẹp Mixter	Cái	15-265-18	15-265-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3530	Kẹp Roberts	Cái	15-266-22	15-266-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3531	Kẹp Roberts	Cái	15-267-22	15-267-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3532	Kẹp Roberts	Cái	15-267-25	15-267-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3533	Kẹp Fickling	Cái	15-269-18	15-269-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3534	Kẹp Fickling	Cái	15-270-18	15-270-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3535	Kẹp Wikstroem	Cái	15-271-19	15-271-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3536	Kẹp Wikstroem	Cái	15-271-21	15-271-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3537	Kẹp Wikstroem	Cái	15-271-24	15-271-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3538	Kẹp Wikstroem	Cái	15-271-27	15-271-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3539	Kẹp Adson (Baby)	Cái	15-273-14	15-273-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3540	Kẹp Adson (Baby)	Cái	15-273-18	15-273-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3541	Kẹp Baby-Mixter	Cái	15-275-01	15-275-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3542	Kẹp Baby-Mixter	Cái	15-275-02	15-275-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3543	Kẹp Baily-Mixter	Cái	15-276-17	15-276-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3544	Kẹp Overholt (Micro)	Cái	15-279-13	15-279-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3545	Kẹp Kelly	Cái	15-281-19	15-281-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3546	Kẹp Kelly	Cái	15-281-22	15-281-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3547	Kẹp Kelly	Cái	15-281-24	15-281-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3548	Kẹp Kelly	Cái	15-283-19	15-283-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3549	Kẹp Kelly	Cái	15-283-22	15-283-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3550	Kẹp Kelly	Cái	15-283-24	15-283-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3551	Kẹp Kelly	Cái	15-285-19	15-285-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3552	Kẹp Kelly	Cái	15-285-22	15-285-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3553	Kẹp Kelly	Cái	15-285-24	15-285-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3554	Kẹp tử cung Wertheim cong	Cái	15-301-26	15-301-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3555	Kẹp tử cung Wertheim cong	Cái	15-301-27	15-301-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3556	Kẹp tử cung Wertheim cong	Cái	15-303-23	15-303-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3557	Kẹp tử cung Wertheim cong	Cái	15-303-24	15-303-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3558	Kẹp tử cung Wertheim	Cái	15-303-25	15-303-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3559	Kẹp tử cung Wertheim	Cái	15-305-25	15-305-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3560	Kẹp tử cung Wertheim	Cái	15-307-22	15-307-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3561	Kẹp tử cung Wertheim	Cái	15-307-23	15-307-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3562	Kẹp tử cung Faure	Cái	15-309-25	15-309-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3563	Kẹp tử cung Segond-Landau	Cái	15-310-24	15-310-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3564	Kẹp tử cung Segond-Landau	Cái	15-311-24	15-311-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3565	Kẹp Moynihan cong sang bên	Cái	15-313-14	15-313-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3566	Kẹp Moynihan cong	Cái	15-313-15	15-313-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3567	Kẹp Moynihan cong	Cái	15-313-23	15-313-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3568	Kẹp Moynihan cong	Cái	15-313-24	15-313-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3569	Kẹp Phaneuf	Cái	15-314-21	15-314-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3570	Kẹp Phaneuf	Cái	15-315-21	15-315-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3571	Kẹp Long	Cái	15-316-19	15-316-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3572	Kẹp Heaney-Rezak	Cái	15-316-21	15-316-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3573	Kẹp tử cung Heaney	Cái	15-317-20	15-317-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3574	Kẹp tử cung Heaney	Cái	15-317-21	15-317-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3575	Kẹp tử cung Heaney	Cái	15-317-23	15-317-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3576	Kẹp tử cung Heaney Modif	Cái	15-319-20	15-319-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3577	Kẹp tử cung Heaney Modif	Cái	15-319-21	15-319-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3578	Kẹp tử cung Heaney Modif	Cái	15-319-23	15-319-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3579	Kẹp tử cung Heaney Kanter	Cái	15-320-21	15-320-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3580	Kẹp tử cung Wiener Mod	Cái	15-321-22	15-321-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3581	Kẹp tử cung Wiener Mod	Cái	15-321-24	15-321-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3582	Kẹp tử cung Maingot	Cái	15-322-20	15-322-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3583	Kẹp tử cung Maingot	Cái	15-323-20	15-323-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3584	Kẹp tử cung Maingot	Cái	15-323-25	15-323-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3585	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-327-20	15-327-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3586	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-327-21	15-327-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3587	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-327-22	15-327-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3588	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-328-22	15-328-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3589	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-329-23	15-329-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3590	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-329-24	15-329-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3591	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-329-25	15-329-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3592	Kẹp tử cung không sang chấn Rogers	Cái	15-330-25	15-330-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3593	Kẹp Dick	Cái	15-331-25	15-331-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3594	Kẹp Dick	Cái	15-331-26	15-331-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3595	Kẹp Dick	Cái	15-331-27	15-331-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3596	Kẹp tử cung Wertheim-Cullen	Cái	15-335-21	15-335-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3597	Kẹp Pratt	Cái	15-338-15	15-338-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3598	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-339-18	15-339-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3599	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-339-20	15-339-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3600	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-339-21	15-339-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3601	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-341-20	15-341-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3602	Kẹp phúc mạc Baby-Mikulicz	Cái	15-343-14	15-343-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3603	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-343-18	15-343-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3604	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-343-19	15-343-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3605	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-343-20	15-343-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3606	Kẹp phúc mạc Faure	Cái	15-345-19	15-345-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3607	Kẹp phúc mạc Faure	Cái	15-345-20	15-345-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3608	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-349-24	15-349-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3609	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-351-18	15-351-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3610	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-351-19	15-351-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3611	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-351-20	15-351-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3612	Kẹp phúc mạc Mikulicz	Cái	15-351-21	15-351-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3613	Kẹp phúc mạc Schindler	Cái	15-353-20	15-353-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3614	Panh phẫu tích Mixter cong	Cái	15-355-22	15-355-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3615	Panh phẫu tích Mixter cong	Cái	15-355-25	15-355-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3616	Panh phẫu tích Mixter cong	Cái	15-355-28	15-355-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3617	Kẹp Finochietto	Cái	15-357-24	15-357-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3618	Kẹp Gray	Cái	15-359-22	15-359-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3619	Kẹp Gray	Cái	15-359-23	15-359-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3620	Kẹp Lahey	Cái	15-361-19	15-361-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3621	Kẹp Lahey	Cái	15-361-23	15-361-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3622	Kẹp Lahey	Cái	15-361-24	15-361-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3623	Kẹp Lahey	Cái	15-361-89	15-361-89	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3624	Kẹp John-Hopkins	Cái	15-363-20	15-363-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3625	Kẹp Lower	Cái	15-365-18	15-365-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3626	Kẹp Mixter-O´Shaugnessy	Cái	15-367-19	15-367-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3627	Kẹp O´Shaugnessy	Cái	15-368-15	15-368-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3628	Kẹp O´Shaugnessy	Cái	15-368-18	15-368-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3629	Kẹp O´Shaugnessy	Cái	15-368-20	15-368-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3630	Kẹp O´Shaugnessy	Cái	15-368-23	15-368-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3631	Kẹp O´Shaugnessy	Cái	15-368-25	15-368-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3632	Kẹp ống mật Desjardins	Cái	15-369-21	15-369-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3633	Kẹp Amidan Negus	Cái	15-371-18	15-371-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3634	Kẹp Amidan Negus	Cái	15-371-19	15-371-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3635	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-373-20	15-373-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3636	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-373-22	15-373-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3637	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-373-24	15-373-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3638	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-375-23	15-375-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3639	Kẹp gắp sỏi thận Stille	Cái	15-377-23	15-377-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3640	Kẹp cuống thận Herrick	Cái	15-379-23	15-379-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3641	Kẹp cuống thận Mayo-Guyon	Cái	15-381-23	15-381-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3642	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-383-23	15-383-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3643	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-383-24	15-383-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3644	Kẹp gắp sỏi thận Guyon	Cái	15-383-25	15-383-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3645	Kẹp gắp sỏi thận Stille	Cái	15-387-22	15-387-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3646	Kẹp gắp sỏi thận Stille	Cái	15-387-24	15-387-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3647	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-390-22	15-390-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3648	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-390-25	15-390-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3649	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-390-30	15-390-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3650	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-390-35	15-390-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3651	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-391-22	15-391-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3652	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-391-25	15-391-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3653	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-391-30	15-391-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3654	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-391-35	15-391-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3655	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-393-21	15-393-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3656	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-393-25	15-393-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3657	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-393-30	15-393-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3658	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-393-35	15-393-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3659	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-395-21	15-395-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3660	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-395-25	15-395-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3661	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-395-30	15-395-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3662	Kẹp Z-Parametriumm	Cái	15-395-35	15-395-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3663	Yasargil-Clip	Cái	15-400-03	15-400-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3664	Yasargil-Clip	Cái	15-400-03 T	15-400-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3665	Yasargil-Clip	Cái	15-400-05	15-400-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3666	Yasargil-Clip	Cái	15-400-05 T	15-400-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3667	Yasargil-Clip	Cái	15-401-03	15-401-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3668	Yasargil-Clip	Cái	15-401-03 T	15-401-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3669	Yasargil-Clip	Cái	15-401-04	15-401-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3670	Yasargil-Clip	Cái	15-401-04 T	15-401-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3671	Yasargil-Clip	Cái	15-403-04	15-403-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3672	Yasargil-Clip	Cái	15-403-04 T	15-403-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3673	Yasargil-Clip	Cái	15-404-03	15-404-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3674	Yasargil-Clip	Cái	15-404-03 T	15-404-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3675	Yasargil-Clip	Cái	15-404-05	15-404-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3676	Yasargil-Clip	Cái	15-404-05 T	15-404-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3677	Yasargil-Clip	Cái	15-404-07	15-404-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3678	Yasargil-Clip	Cái	15-404-07 T	15-404-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3679	Yasargil-Clip	Cái	15-405-04	15-405-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3680	Yasargil-Clip	Cái	15-405-04 T	15-405-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3681	Yasargil-Clip	Cái	15-405-05	15-405-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3682	Yasargil-Clip	Cái	15-405-05 T	15-405-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3683	Yasargil-Clip	Cái	15-405-07	15-405-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3684	Yasargil-Clip	Cái	15-405-07 T	15-405-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3685	Yasargil-Clip	Cái	15-406-04	15-406-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3686	Yasargil-Clip	Cái	15-406-04 T	15-406-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3687	Yasargil-Clip	Cái	15-406-05	15-406-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3688	Yasargil-Clip	Cái	15-406-05 T	15-406-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3689	Yasargil-Clip	Cái	15-407-04	15-407-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3690	Yasargil-Clip	Cái	15-407-04 T	15-407-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3691	Yasargil-Clip	Cái	15-407-05	15-407-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3692	Yasargil-Clip	Cái	15-407-05 T	15-407-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3693	Yasargil-Clip	Cái	15-409-04	15-409-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3694	Yasargil-Clip	Cái	15-409-04 T	15-409-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3695	Yasargil-Clip	Cái	15-409-05	15-409-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3696	Yasargil-Clip	Cái	15-409-05 T	15-409-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3697	Yasargil-Clip	Cái	15-409-06	15-409-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3698	Yasargil-Clip	Cái	15-409-06 T	15-409-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3699	Yasargil-Clip	Cái	15-411-04	15-411-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3700	Yasargil-Clip	Cái	15-411-04 T	15-411-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3701	Yasargil-Clip	Cái	15-411-07	15-411-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3702	Yasargil-Clip	Cái	15-411-07 T	15-411-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3703	Yasargil-Clip	Cái	15-413-07	15-413-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3704	Yasargil-Clip	Cái	15-413-07 T	15-413-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3705	Yasargil-Clip	Cái	15-415-03	15-415-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3706	Yasargil-Clip	Cái	15-415-03 T	15-415-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3707	Yasargil-Clip	Cái	15-415-04	15-415-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3708	Yasargil-Clip	Cái	15-415-04 T	15-415-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3709	Yasargil-Clip	Cái	15-415-05	15-415-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3710	Yasargil-Clip	Cái	15-415-05 T	15-415-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3711	Yasargil-Clip	Cái	15-416-03	15-416-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3712	Yasargil-Clip	Cái	15-416-03 T	15-416-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3713	Yasargil-Clip	Cái	15-416-05	15-416-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3714	Yasargil-Clip	Cái	15-416-05 T	15-416-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3715	Yasargil-Clip	Cái	15-417-04	15-417-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3716	Yasargil-Clip	Cái	15-417-04 T	15-417-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3717	Yasargil-Clip	Cái	15-417-05	15-417-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3718	Yasargil-Clip	Cái	15-417-05 T	15-417-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3719	Yasargil-Clip	Cái	15-417-06	15-417-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3720	Yasargil-Clip	Cái	15-417-06 T	15-417-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3721	Yasargil-Clip	Cái	15-418-03	15-418-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3722	Yasargil-Clip	Cái	15-418-03 T	15-418-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3723	Yasargil-Clip	Cái	15-418-05	15-418-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3724	Yasargil-Clip	Cái	15-418-05 T	15-418-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3725	Yasargil-Clip	Cái	15-418-07	15-418-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3726	Yasargil-Clip	Cái	15-418-07 T	15-418-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3727	Yasargil-Clip	Cái	15-419-04	15-419-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3728	Yasargil-Clip	Cái	15-419-04 T	15-419-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3729	Yasargil-Clip	Cái	15-419-05	15-419-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3730	Yasargil-Clip	Cái	15-419-05 T	15-419-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3731	Yasargil-Clip	Cái	15-419-07	15-419-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3732	Yasargil-Clip	Cái	15-419-07 T	15-419-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3733	Yasargil-Clip	Cái	15-420-04	15-420-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3734	Yasargil-Clip	Cái	15-420-04 T	15-420-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3735	Yasargil-Clip	Cái	15-420-07	15-420-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3736	Yasargil-Clip	Cái	15-420-07 T	15-420-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3737	Yasargil-Clip	Cái	15-421-04	15-421-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3738	Yasargil-Clip	Cái	15-421-04 T	15-421-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3739	Yasargil-Clip	Cái	15-421-05	15-421-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3740	Yasargil-Clip	Cái	15-421-05 T	15-421-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3741	Yasargil-Clip	Cái	15-423-04	15-423-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3742	Yasargil-Clip	Cái	15-423-04 T	15-423-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3743	Yasargil-Clip	Cái	15-423-05	15-423-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3744	Yasargil-Clip	Cái	15-423-05 T	15-423-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3745	Yasargil-Clip	Cái	15-423-07	15-423-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3746	Yasargil-Clip	Cái	15-423-07 T	15-423-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3747	Yasargil-Clip	Cái	15-424-03F3	15-424-03F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3748	Yasargil-Clip	Cái	15-424-03F3T	15-424-03F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3749	Yasargil-Clip	Cái	15-424-03F5	15-424-03F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3750	Yasargil-Clip	Cái	15-424-03F5T	15-424-03F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3751	Yasargil-Clip	Cái	15-424-04F3	15-424-04F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3752	Yasargil-Clip	Cái	15-424-04F3T	15-424-04F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3753	Yasargil-Clip	Cái	15-424-04F5	15-424-04F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3754	Yasargil-Clip	Cái	15-424-04F5T	15-424-04F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3755	Yasargil-Clip	Cái	15-424-05F3	15-424-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3756	Yasargil-Clip	Cái	15-424-05F3T	15-424-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3757	Yasargil-Clip	Cái	15-424-05F5	15-424-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3758	Yasargil-Clip	Cái	15-424-05F5T	15-424-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3759	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07	15-424-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3760	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07 T	15-424-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3761	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07F3	15-424-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3762	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07F3T	15-424-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3763	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07F5	15-424-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3764	Yasargil-Clip	Cái	15-424-07F5T	15-424-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3765	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09	15-424-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3766	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09 T	15-424-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3767	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09F3	15-424-09F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3768	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09F3T	15-424-09F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3769	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09F5	15-424-09F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3770	Yasargil-Clip	Cái	15-424-09F5T	15-424-09F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3771	Yasargil-Clip	Cái	15-424-11	15-424-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3772	Yasargil-Clip	Cái	15-424-11 T	15-424-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3773	Yasargil-Clip	Cái	15-424-12F3	15-424-12F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3774	Yasargil-Clip	Cái	15-424-12F3T	15-424-12F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3775	Yasargil-Clip	Cái	15-424-12F5	15-424-12F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3776	Yasargil-Clip	Cái	15-424-12F5T	15-424-12F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3777	Yasargil-Clip	Cái	15-424-15	15-424-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3778	Yasargil-Clip	Cái	15-424-15 T	15-424-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3779	Yasargil-Clip	Cái	15-424-17	15-424-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3780	Yasargil-Clip	Cái	15-424-17 T	15-424-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3781	Yasargil-Clip	Cái	15-424-20	15-424-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3782	Yasargil-Clip	Cái	15-424-20 T	15-424-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3783	Yasargil-Clip	Cái	15-424-25	15-424-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3784	Yasargil-Clip	Cái	15-424-25 T	15-424-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3785	Yasargil-Clip	Cái	15-425-07	15-425-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3786	Yasargil-Clip	Cái	15-425-07 T	15-425-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3787	Yasargil-Clip	Cái	15-425-09	15-425-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3788	Yasargil-Clip	Cái	15-425-09 T	15-425-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3789	Yasargil-Clip	Cái	15-425-11	15-425-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3790	Yasargil-Clip	Cái	15-425-11 T	15-425-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3791	Yasargil-Clip	Cái	15-425-15	15-425-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3792	Yasargil-Clip	Cái	15-425-15 T	15-425-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3793	Yasargil-Clip	Cái	15-425-20	15-425-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3794	Yasargil-Clip	Cái	15-425-20 T	15-425-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3795	Yasargil-Clip	Cái	15-427-07	15-427-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3796	Yasargil-Clip	Cái	15-427-07 T	15-427-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3797	Yasargil-Clip	Cái	15-427-09	15-427-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3798	Yasargil-Clip	Cái	15-427-09 T	15-427-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3799	Yasargil-Clip	Cái	15-427-11	15-427-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3800	Yasargil-Clip	Cái	15-427-11 T	15-427-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3801	Yasargil-Clip	Cái	15-427-15	15-427-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3802	Yasargil-Clip	Cái	15-427-15 T	15-427-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3803	Yasargil-Clip	Cái	15-427-17	15-427-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3804	Yasargil-Clip	Cái	15-427-17 T	15-427-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3805	Yasargil-Clip	Cái	15-428-07	15-428-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3806	Yasargil-Clip	Cái	15-428-07 T	15-428-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3807	Yasargil-Clip	Cái	15-428-09	15-428-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3808	Yasargil-Clip	Cái	15-428-09 T	15-428-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3809	Yasargil-Clip	Cái	15-428-11	15-428-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3810	Yasargil-Clip	Cái	15-428-11 T	15-428-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3811	Yasargil-Clip	Cái	15-429-07	15-429-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3812	Yasargil-Clip	Cái	15-429-07 T	15-429-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3813	Yasargil-Clip	Cái	15-429-08	15-429-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3814	Yasargil-Clip	Cái	15-429-08 T	15-429-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3815	Yasargil-Clip	Cái	15-429-09	15-429-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3816	Yasargil-Clip	Cái	15-429-09 T	15-429-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3817	Yasargil-Clip	Cái	15-429-11	15-429-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3818	Yasargil-Clip	Cái	15-429-11 T	15-429-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3819	Yasargil-Clip	Cái	15-431-05F5	15-431-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3820	Yasargil-Clip	Cái	15-431-05F5T	15-431-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3821	Yasargil-Clip	Cái	15-431-07	15-431-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3822	Yasargil-Clip	Cái	15-431-07 T	15-431-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3823	Yasargil-Clip	Cái	15-431-07F5	15-431-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3824	Yasargil-Clip	Cái	15-431-07F5T	15-431-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3825	Yasargil-Clip	Cái	15-431-09	15-431-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3826	Yasargil-Clip	Cái	15-431-09 T	15-431-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3827	Yasargil-Clip	Cái	15-431-11F5	15-431-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3828	Yasargil-Clip	Cái	15-431-11F5T	15-431-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3829	Yasargil-Clip	Cái	15-431-12	15-431-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3830	Yasargil-Clip	Cái	15-431-12 T	15-431-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3831	Yasargil-Clip	Cái	15-431-17	15-431-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3832	Yasargil-Clip	Cái	15-431-17 T	15-431-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3833	Yasargil-Clip	Cái	15-431-20	15-431-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3834	Yasargil-Clip	Cái	15-431-20 T	15-431-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3835	Yasargil-Clip	Cái	15-431-25	15-431-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3836	Yasargil-Clip	Cái	15-431-25 T	15-431-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3837	Yasargil-Clip	Cái	15-431-35	15-431-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3838	Yasargil-Clip	Cái	15-431-35 T	15-431-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3839	Yasargil-Clip	Cái	15-431-45	15-431-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3840	Yasargil-Clip	Cái	15-431-45 T	15-431-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3841	Yasargil-Clip	Cái	15-432-05	15-432-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3842	Yasargil-Clip	Cái	15-432-05 T	15-432-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3843	Yasargil-Clip	Cái	15-432-08	15-432-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3844	Yasargil-Clip	Cái	15-432-08 T	15-432-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3845	Yasargil-Clip	Cái	15-432-09	15-432-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3846	Yasargil-Clip	Cái	15-432-09 T	15-432-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3847	Yasargil-Clip	Cái	15-432-10	15-432-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3848	Yasargil-Clip	Cái	15-432-10 T	15-432-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3849	Yasargil-Clip	Cái	15-432-11	15-432-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3850	Yasargil-Clip	Cái	15-432-11 T	15-432-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3851	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05	15-433-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3852	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05 T	15-433-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3853	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05F3	15-433-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3854	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05F3T	15-433-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3855	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05F5	15-433-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3856	Yasargil-Clip	Cái	15-433-05F5T	15-433-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3857	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07	15-433-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3858	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07 T	15-433-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3859	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07F3	15-433-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3860	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07F3T	15-433-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3861	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07F5	15-433-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3862	Yasargil-Clip	Cái	15-433-07F5T	15-433-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3863	Yasargil-Clip	Cái	15-433-10	15-433-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3864	Yasargil-Clip	Cái	15-433-10 T	15-433-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3865	Yasargil-Clip	Cái	15-433-11F3	15-433-11F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3866	Yasargil-Clip	Cái	15-433-11F3T	15-433-11F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3867	Yasargil-Clip	Cái	15-433-11F5	15-433-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3868	Yasargil-Clip	Cái	15-433-11F5T	15-433-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3869	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05	15-434-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3870	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05 T	15-434-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3871	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05F3	15-434-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3872	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05F3T	15-434-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3873	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05F5	15-434-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3874	Yasargil-Clip	Cái	15-434-05F5T	15-434-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3875	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07	15-434-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3876	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07 T	15-434-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3877	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07F3	15-434-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3878	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07F3T	15-434-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3879	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07F5	15-434-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3880	Yasargil-Clip	Cái	15-434-07F5T	15-434-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3881	Yasargil-Clip	Cái	15-434-09	15-434-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3882	Yasargil-Clip	Cái	15-434-09 T	15-434-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3883	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11	15-434-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3884	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11 T	15-434-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3885	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11F3	15-434-11F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3886	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11F3T	15-434-11F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3887	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11F5	15-434-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3888	Yasargil-Clip	Cái	15-434-11F5T	15-434-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3889	Yasargil-Clip	Cái	15-434-13	15-434-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3890	Yasargil-Clip	Cái	15-434-13 T	15-434-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3891	Yasargil-Clip	Cái	15-434-90	15-434-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3892	Yasargil-Clip	Cái	15-434-90 T	15-434-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3893	Yasargil-Clip	Cái	15-435-05F5	15-435-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3894	Yasargil-Clip	Cái	15-435-05F5T	15-435-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3895	Yasargil-Clip	Cái	15-435-07F5	15-435-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3896	Yasargil-Clip	Cái	15-435-07F5T	15-435-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3897	Yasargil-Clip	Cái	15-435-10F5	15-435-10F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3898	Yasargil-Clip	Cái	15-435-10F5T	15-435-10F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3899	Yasargil-Clip	Cái	15-435-15F5	15-435-15F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3900	Yasargil-Clip	Cái	15-435-15F5T	15-435-15F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3901	Yasargil-Clip	Cái	15-435-17F5	15-435-17F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3902	Yasargil-Clip	Cái	15-435-17F5T	15-435-17F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3903	Yasargil-Clip	Cái	15-435-20F5	15-435-20F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3904	Yasargil-Clip	Cái	15-435-20F5T	15-435-20F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3905	Yasargil-Clip	Cái	15-435-25F5	15-435-25F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3906	Yasargil-Clip	Cái	15-435-25F5T	15-435-25F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3907	Yasargil-Clip	Cái	15-435-27F5	15-435-27F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3908	Yasargil-Clip	Cái	15-435-27F5T	15-435-27F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3909	Yasargil-Clip	Cái	15-435-30F5	15-435-30F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3910	Yasargil-Clip	Cái	15-435-30F5T	15-435-30F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3911	Yasargil-Clip	Cái	15-435-35F5	15-435-35F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3912	Yasargil-Clip	Cái	15-435-35F5T	15-435-35F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3913	Yasargil-Clip	Cái	15-435-37F5	15-435-37F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3914	Yasargil-Clip	Cái	15-435-37F5T	15-435-37F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3915	Yasargil-Clip	Cái	15-435-45F5	15-435-45F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3916	Yasargil-Clip	Cái	15-435-45F5T	15-435-45F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3917	Yasargil-Clip	Cái	15-435-47F5	15-435-47F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3918	Yasargil-Clip	Cái	15-435-47F5T	15-435-47F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3919	Yasargil-Clip	Cái	15-435-55F5	15-435-55F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3920	Yasargil-Clip	Cái	15-435-55F5T	15-435-55F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3921	Yasargil-Clip	Cái	15-435-57F5	15-435-57F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3922	Yasargil-Clip	Cái	15-435-57F5T	15-435-57F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3923	Yasargil-Clip	Cái	15-435-65F5	15-435-65F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3924	Yasargil-Clip	Cái	15-435-65F5T	15-435-65F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3925	Yasargil-Clip	Cái	15-435-67F5	15-435-67F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3926	Yasargil-Clip	Cái	15-435-67F5T	15-435-67F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3927	Yasargil-Clip	Cái	15-436-03F3	15-436-03F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3928	Yasargil-Clip	Cái	15-436-03F3T	15-436-03F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3929	Yasargil-Clip	Cái	15-436-03F5	15-436-03F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3930	Yasargil-Clip	Cái	15-436-03F5T	15-436-03F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3931	Yasargil-Clip	Cái	15-436-04F3	15-436-04F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3932	Yasargil-Clip	Cái	15-436-04F3T	15-436-04F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3933	Yasargil-Clip	Cái	15-436-04F5	15-436-04F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3934	Yasargil-Clip	Cái	15-436-04F5T	15-436-04F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3935	Yasargil-Clip	Cái	15-436-05F3	15-436-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3936	Yasargil-Clip	Cái	15-436-05F3T	15-436-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3937	Yasargil-Clip	Cái	15-436-05F5	15-436-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3938	Yasargil-Clip	Cái	15-436-05F5T	15-436-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3939	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07	15-436-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3940	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07 T	15-436-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3941	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07F3	15-436-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3942	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07F3T	15-436-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3943	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07F5	15-436-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3944	Yasargil-Clip	Cái	15-436-07F5T	15-436-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3945	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09	15-436-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3946	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09 T	15-436-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3947	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09F3	15-436-09F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3948	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09F3T	15-436-09F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3949	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09F5	15-436-09F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3950	Yasargil-Clip	Cái	15-436-09F5T	15-436-09F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3951	Yasargil-Clip	Cái	15-436-11	15-436-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3952	Yasargil-Clip	Cái	15-436-11 T	15-436-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3953	Yasargil-Clip	Cái	15-436-12F3	15-436-12F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3954	Yasargil-Clip	Cái	15-436-12F3T	15-436-12F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3955	Yasargil-Clip	Cái	15-436-12F5	15-436-12F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3956	Yasargil-Clip	Cái	15-436-12F5T	15-436-12F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3957	Yasargil-Clip	Cái	15-436-15	15-436-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3958	Yasargil-Clip	Cái	15-436-15 T	15-436-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3959	Yasargil-Clip	Cái	15-436-17	15-436-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3960	Yasargil-Clip	Cái	15-436-17 T	15-436-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3961	Yasargil-Clip	Cái	15-436-20	15-436-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3962	Yasargil-Clip	Cái	15-436-20 T	15-436-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3963	Yasargil-Clip	Cái	15-436-25	15-436-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3964	Yasargil-Clip	Cái	15-436-25 T	15-436-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3965	Yasargil-Clip	Cái	15-437-07	15-437-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3966	Yasargil-Clip	Cái	15-437-07 T	15-437-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3967	Yasargil-Clip	Cái	15-437-09	15-437-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3968	Yasargil-Clip	Cái	15-437-09 T	15-437-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3969	Yasargil-Clip	Cái	15-437-11	15-437-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3970	Yasargil-Clip	Cái	15-437-11 T	15-437-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
3971	Yasargil-Clip	Cái	15-437-15	15-437-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3972	Yasargil-Clip	Cái	15-437-15 T	15-437-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3973	Yasargil-Clip	Cái	15-437-20	15-437-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3974	Yasargil-Clip	Cái	15-437-20 T	15-437-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3975	Yasargil-Clip	Cái	15-438-07	15-438-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3976	Yasargil-Clip	Cái	15-438-07 T	15-438-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3977	Yasargil-Clip	Cái	15-438-09	15-438-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3978	Yasargil-Clip	Cái	15-438-09 T	15-438-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3979	Yasargil-Clip	Cái	15-438-11	15-438-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3980	Yasargil-Clip	Cái	15-438-11 T	15-438-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3981	Yasargil-Clip	Cái	15-439-07	15-439-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3982	Yasargil-Clip	Cái	15-439-07 T	15-439-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3983	Yasargil-Clip	Cái	15-439-08	15-439-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3984	Yasargil-Clip	Cái	15-439-08 T	15-439-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3985	Yasargil-Clip	Cái	15-439-09	15-439-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3986	Yasargil-Clip	Cái	15-439-09 T	15-439-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3987	Yasargil-Clip	Cái	15-439-11	15-439-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3988	Yasargil-Clip	Cái	15-439-11 T	15-439-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3989	Yasargil-Clip	Cái	15-439-15	15-439-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3990	Yasargil-Clip	Cái	15-439-15 T	15-439-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3991	Yasargil-Clip	Cái	15-439-17	15-439-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3992	Yasargil-Clip	Cái	15-439-17 T	15-439-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3993	Yasargil-Clip	Cái	15-441-05F5	15-441-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3994	Yasargil-Clip	Cái	15-441-05F5T	15-441-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3995	Yasargil-Clip	Cái	15-441-07	15-441-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3996	Yasargil-Clip	Cái	15-441-07 T	15-441-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3997	Yasargil-Clip	Cái	15-441-07F5	15-441-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3998	Yasargil-Clip	Cái	15-441-07F5T	15-441-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
3999	Yasargil-Clip	Cái	15-441-09	15-441-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4000	Yasargil-Clip	Cái	15-441-09 T	15-441-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4001	Yasargil-Clip	Cái	15-441-11F5	15-441-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4002	Yasargil-Clip	Cái	15-441-11F5T	15-441-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4003	Yasargil-Clip	Cái	15-441-12	15-441-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4004	Yasargil-Clip	Cái	15-441-12 T	15-441-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4005	Yasargil-Clip	Cái	15-441-17	15-441-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4006	Yasargil-Clip	Cái	15-441-17 T	15-441-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4007	Yasargil-Clip	Cái	15-441-20	15-441-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4008	Yasargil-Clip	Cái	15-441-20 T	15-441-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4009	Yasargil-Clip	Cái	15-441-25	15-441-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4010	Yasargil-Clip	Cái	15-441-25 T	15-441-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4011	Yasargil-Clip	Cái	15-441-35	15-441-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4012	Yasargil-Clip	Cái	15-441-35 T	15-441-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4013	Yasargil-Clip	Cái	15-441-45	15-441-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4014	Yasargil-Clip	Cái	15-441-45 T	15-441-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4015	Yasargil-Clip	Cái	15-442-05	15-442-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4016	Yasargil-Clip	Cái	15-442-05 T	15-442-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4017	Yasargil-Clip	Cái	15-442-08	15-442-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4018	Yasargil-Clip	Cái	15-442-08 T	15-442-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4019	Yasargil-Clip	Cái	15-442-09	15-442-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4020	Yasargil-Clip	Cái	15-442-09 T	15-442-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4021	Yasargil-Clip	Cái	15-442-10	15-442-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4022	Yasargil-Clip	Cái	15-442-10 T	15-442-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4023	Yasargil-Clip	Cái	15-442-11	15-442-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4024	Yasargil-Clip	Cái	15-442-11 T	15-442-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4025	Yasargil-Clip	Cái	15-442-17	15-442-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4026	Yasargil-Clip	Cái	15-442-17 T	15-442-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4027	Yasargil-Clip	Cái	15-442-21	15-442-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4028	Yasargil-Clip	Cái	15-442-21 T	15-442-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4029	Yasargil-Clip	Cái	15-442-29	15-442-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4030	Yasargil-Clip	Cái	15-442-29 T	15-442-29 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4031	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05	15-443-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4032	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05 T	15-443-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4033	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05F3	15-443-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4034	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05F3T	15-443-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4035	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05F5	15-443-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4036	Yasargil-Clip	Cái	15-443-05F5T	15-443-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4037	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07	15-443-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4038	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07 T	15-443-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4039	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07F3	15-443-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4040	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07F3T	15-443-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4041	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07F5	15-443-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4042	Yasargil-Clip	Cái	15-443-07F5T	15-443-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4043	Yasargil-Clip	Cái	15-443-10	15-443-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4044	Yasargil-Clip	Cái	15-443-10 T	15-443-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4045	Yasargil-Clip	Cái	15-443-11F3	15-443-11F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4046	Yasargil-Clip	Cái	15-443-11F3T	15-443-11F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4047	Yasargil-Clip	Cái	15-443-11F5	15-443-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4048	Yasargil-Clip	Cái	15-443-11F5T	15-443-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4049	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05	15-444-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4050	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05 T	15-444-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4051	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05F3	15-444-05F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4052	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05F3T	15-444-05F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4053	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05F5	15-444-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4054	Yasargil-Clip	Cái	15-444-05F5T	15-444-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4055	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07	15-444-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4056	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07 T	15-444-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4057	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07F3	15-444-07F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4058	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07F3T	15-444-07F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4059	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07F5	15-444-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4060	Yasargil-Clip	Cái	15-444-07F5T	15-444-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4061	Yasargil-Clip	Cái	15-444-09	15-444-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4062	Yasargil-Clip	Cái	15-444-09 T	15-444-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4063	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11	15-444-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4064	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11 T	15-444-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4065	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11F3	15-444-11F3	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4066	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11F3T	15-444-11F3T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4067	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11F5	15-444-11F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4068	Yasargil-Clip	Cái	15-444-11F5T	15-444-11F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4069	Yasargil-Clip	Cái	15-444-13	15-444-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4070	Yasargil-Clip	Cái	15-444-13 T	15-444-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4071	Yasargil-Clip	Cái	15-445-05F5	15-445-05F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4072	Yasargil-Clip	Cái	15-445-05F5T	15-445-05F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4073	Yasargil-Clip	Cái	15-445-07F5	15-445-07F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4074	Yasargil-Clip	Cái	15-445-07F5T	15-445-07F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4075	Yasargil-Clip	Cái	15-445-10F5	15-445-10F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4076	Yasargil-Clip	Cái	15-445-10F5T	15-445-10F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4077	Yasargil-Clip	Cái	15-445-15F5	15-445-15F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4078	Yasargil-Clip	Cái	15-445-15F5T	15-445-15F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4079	Yasargil-Clip	Cái	15-445-17F5	15-445-17F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4080	Yasargil-Clip	Cái	15-445-17F5T	15-445-17F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4081	Yasargil-Clip	Cái	15-445-20F5	15-445-20F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4082	Yasargil-Clip	Cái	15-445-20F5T	15-445-20F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4083	Yasargil-Clip	Cái	15-445-25F5	15-445-25F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4084	Yasargil-Clip	Cái	15-445-25F5T	15-445-25F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4085	Yasargil-Clip	Cái	15-445-27F5	15-445-27F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4086	Yasargil-Clip	Cái	15-445-27F5T	15-445-27F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4087	Yasargil-Clip	Cái	15-445-30F5	15-445-30F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4088	Yasargil-Clip	Cái	15-445-30F5T	15-445-30F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4089	Yasargil-Clip	Cái	15-445-35F5	15-445-35F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4090	Yasargil-Clip	Cái	15-445-35F5T	15-445-35F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4091	Yasargil-Clip	Cái	15-445-37F5	15-445-37F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4092	Yasargil-Clip	Cái	15-445-37F5T	15-445-37F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4093	Yasargil-Clip	Cái	15-445-45F5	15-445-45F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4094	Yasargil-Clip	Cái	15-445-45F5T	15-445-45F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4095	Yasargil-Clip	Cái	15-445-47F5	15-445-47F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4096	Yasargil-Clip	Cái	15-445-47F5T	15-445-47F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4097	Yasargil-Clip	Cái	15-445-55F5	15-445-55F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4098	Yasargil-Clip	Cái	15-445-55F5T	15-445-55F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4099	Yasargil-Clip	Cái	15-445-57F5	15-445-57F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4100	Yasargil-Clip	Cái	15-445-57F5T	15-445-57F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4101	Yasargil-Clip	Cái	15-445-65F5	15-445-65F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4102	Yasargil-Clip	Cái	15-445-65F5T	15-445-65F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4103	Yasargil-Clip	Cái	15-445-67F5	15-445-67F5	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4104	Yasargil-Clip	Cái	15-445-67F5T	15-445-67F5T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4105	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-01	15-446-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4106	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-01 T	15-446-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4107	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-02	15-446-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4108	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-02 T	15-446-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4109	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-03	15-446-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4110	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-03 T	15-446-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4111	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-07	15-446-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4112	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-08	15-446-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4113	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-09	15-446-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4114	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-10	15-446-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4115	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-11	15-446-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4116	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-11 T	15-446-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4117	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-12	15-446-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4118	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-12 T	15-446-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4119	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-13	15-446-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4120	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-446-13 T	15-446-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4121	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-02	15-447-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4122	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-02 T	15-447-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4123	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-03	15-447-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4124	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-03 T	15-447-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4125	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-06	15-447-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4126	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-06 T	15-447-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4127	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-07	15-447-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4128	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-07 T	15-447-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4129	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-10	15-447-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4130	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-10 T	15-447-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4131	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-11	15-447-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4132	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-11 T	15-447-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4133	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-14	15-447-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4134	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-14 T	15-447-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4135	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-15	15-447-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4136	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-447-15 T	15-447-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4137	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-01	15-448-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4138	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-02	15-448-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4139	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-06	15-448-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4140	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-07	15-448-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4141	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-08	15-448-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4142	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-09	15-448-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4143	Dụng cụ đặt clip	Cái	15-448-10	15-448-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4144	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-11	15-448-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4145	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-18 T	15-448-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4146	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-19 T	15-448-19 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4147	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-20 T	15-448-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4148	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-22 T	15-448-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4149	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-23 T	15-448-23 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4150	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-25 T	15-448-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4151	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-26 T	15-448-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4152	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-32	15-448-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4153	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-32 T	15-448-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4154	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-33	15-448-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4155	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-33 T	15-448-33 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4156	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-34 T	15-448-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4157	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-35 T	15-448-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4158	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-36 T	15-448-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4159	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-38 T	15-448-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4160	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-39 T	15-448-39 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4161	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-41 T	15-448-41 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4162	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-42 T	15-448-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4163	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-44	15-448-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4164	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-44 T	15-448-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4165	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-45	15-448-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4166	Applying fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-45 T	15-448-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4167	Removing fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-70	15-448-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4168	Removing fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-70 T	15-448-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4169	Removing fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-80	15-448-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4170	Removing fcps. f. Yasargil-Clips	Cái	15-448-80 T	15-448-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4171	Adjusting key for Applying forceps with	Cái	15-448-90	15-448-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4172	Adjusting key for Applying forceps with	Cái	15-448-90 T	15-448-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4173	Tray for 18 Yasargil Clips	Cái	15-449-05	15-449-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4174	Tray for 42 Yasargil Clips	Cái	15-449-06	15-449-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4175	Tray for 58 Yasargil Clips	Cái	15-449-10	15-449-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4176	Tray for Clip applying forcpes	Cái	15-449-11	15-449-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4177	Tray for 23 Yasargil Clips and forceps	Cái	15-449-12	15-449-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4178	Bulldog bắt đầu từ trang 254 Aesculap	Cái	15-449-90	15-449-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4179	Clip Kẹp Biemer	Cái	15-450-06	15-450-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4180	Clip Kẹp Biemer	Cái	15-450-09	15-450-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4181	Clip Kẹp Biemer	Cái	15-452-09	15-452-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4182	Clip Kẹp Mehdorn	Cái	15-453-10	15-453-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4183	Clip Kẹp Mehdorn	Cái	15-453-14	15-453-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4184	Clip Kẹp Mehdorn	Cái	15-455-10	15-455-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4185	Clip Kẹp Mehdorn	Cái	15-455-14	15-455-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4186	Kẹp đôi BIEMERMÜLLER	Cái	15-456-09	15-456-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4187	Kẹp đôi BIEMERMÜLLER	Cái	15-457-09	15-457-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4188	Kẹp đôi BIEMERMÜLLER	Cái	15-458-04	15-458-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4189	Kẹp đôi BIEMERMÜLLER	Cái	15-458-09	15-458-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4190	Kẹp đôi BIEMERMÜLLER	Cái	15-459-09	15-459-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4191	Bộ Kẹp BIEMER và phụ kiện	Cái	15-460-00	15-460-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4192	Kẹp đôi Biemer	Cái	15-460-06	15-460-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4193	Kẹp đôi có lỗ Mueller	Cái	15-462-01	15-462-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4194	Kẹp đôi có lỗ Mueller	Cái	15-462-02	15-462-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4195	Kẹp đôi có lỗ Mueller	Cái	15-462-03	15-462-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4196	Kẹp đôi có lỗ Mueller	Cái	15-462-04	15-462-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4197	Dụng cụ đặt Kẹp BIEMER-MÜLLER	Cái	15-464-14	15-464-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4198	Dụng cụ đặt Kẹp BIEMERMÜLLER	Cái	15-466-14	15-466-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4199	Dụng cụ đặt Kẹp Mehdorn	Cái	15-468-14	15-468-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4200	Dụng cụ đặt Kẹp Biemer	Cái	15-470-14	15-470-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4201	Kẹp loại nhỏ với dụng cụ mở	Cái	15-472-02	15-472-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4202	Kẹp Biemer với dụng cụ mở	Cái	15-473-02	15-473-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4203	Dụng cụ mở Kẹp Biemer	Cái	15-473-99	15-473-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4204	Vessel Clip str.	Cái	15-474-04	15-474-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4205	Vessel Clip str.	Cái	15-474-06	15-474-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4206	Vessel Clip str.	Cái	15-474-08	15-474-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4207	Vessel Clip str.	Cái	15-474-10	15-474-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4208	Vessel Clip cvd.	Cái	15-475-06	15-475-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4209	Vessel Clip st. cvd.	Cái	15-475-16	15-475-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4210	Vessel Clip ang 45°.	Cái	15-475-26	15-475-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4211	Applying Fcps. f.	Cái	15-476-14	15-476-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4212	Applying Fcps. f.	Cái	15-476-18	15-476-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4213	Applying Fcps. f.	Cái	15-477-18	15-477-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4214	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-01 A	15-478-01 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4215	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-01 AB	15-478-01 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4216	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-01 V	15-478-01 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4217	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-01 VB	15-478-01 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4218	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-02 A	15-478-02 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4219	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-02 AB	15-478-02 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4220	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-02 V	15-478-02 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4221	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-02 VB	15-478-02 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4222	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-03 A	15-478-03 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4223	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-03 AB	15-478-03 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4224	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-03 V	15-478-03 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4225	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-03 VB	15-478-03 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4226	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-04 A	15-478-04 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4227	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-04 AB	15-478-04 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4228	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-04 V	15-478-04 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4229	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-04 VB	15-478-04 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4230	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-05 A	15-478-05 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4231	Kẹp động mạch đơn Acland	Cái	15-478-05 AB	15-478-05 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4232	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-05 V	15-478-05 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4233	Kẹp tĩnh mạch đơn Acland	Cái	15-478-05 VB	15-478-05 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4234	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-11 A	15-478-11 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4235	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-11 AB	15-478-11 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4236	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-11 V	15-478-11 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4237	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-11 VB	15-478-11 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4238	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-12 A	15-478-12 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4239	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-12 AB	15-478-12 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4240	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-12 V	15-478-12 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4241	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-12 VB	15-478-12 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4242	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-13 A	15-478-13 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4243	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-13 AB	15-478-13 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4244	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-13 V	15-478-13 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4245	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-13 VB	15-478-13 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4246	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-14 A	15-478-14 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4247	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-14 AB	15-478-14 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4248	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-14 V	15-478-14 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4249	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-14 VB	15-478-14 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4250	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-15 A	15-478-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4251	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-15 AB	15-478-15 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4252	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-15 V	15-478-15 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4253	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-15 VB	15-478-15 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4254	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-21 A	15-478-21 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4255	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-21 AB	15-478-21 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4256	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-21 V	15-478-21 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4257	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-21 VB	15-478-21 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4258	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-22 A	15-478-22 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4259	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-22 AB	15-478-22 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4260	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-22 V	15-478-22 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4261	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-22 VB	15-478-22 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4262	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-23 A	15-478-23 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4263	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-23 AB	15-478-23 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4264	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-23 V	15-478-23 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4265	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-23 VB	15-478-23 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4266	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-31 A	15-478-31 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4267	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-31 AB	15-478-31 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4268	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-31 V	15-478-31 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4269	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-31 VB	15-478-31 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4270	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-32 A	15-478-32 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4271	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-32 AB	15-478-32 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4272	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-32 V	15-478-32 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4273	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-32 VB	15-478-32 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4274	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-33 A	15-478-33 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4275	Kẹp động mạch đôi Acland	Cái	15-478-33 AB	15-478-33 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4276	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-33 V	15-478-33 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4277	Kẹp tĩnh mạch đôi Acland	Cái	15-478-33 VB	15-478-33 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4278	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-41 A	15-478-41 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4279	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-41 AB	15-478-41 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4280	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-41 V	15-478-41 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4281	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-41 VB	15-478-41 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4282	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-42 A	15-478-42 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4283	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-42 AB	15-478-42 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4284	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-42 V	15-478-42 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4285	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-42 VB	15-478-42 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4286	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-43 A	15-478-43 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4287	Kẹp động mạch Acland	Cái	15-478-43 AB	15-478-43 AB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4288	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-43 V	15-478-43 V	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4289	Kẹp tĩnh mạch Acland	Cái	15-478-43 VB	15-478-43 VB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4290	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-01	15-479-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4291	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-02	15-479-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4292	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-03	15-479-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4293	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-11	15-479-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4294	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-12	15-479-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4295	Trợ cụ đặt cho kẹp Acland đơn	Cái	15-479-13	15-479-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4296	Muller Ligature forceps	Cái	15-480-00	15-480-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4297	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-480-50	15-480-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4298	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-480-80	15-480-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4299	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-481-50	15-481-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4300	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-481-80	15-481-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4301	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-483-50	15-483-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4302	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-483-80	15-483-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4303	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-485-50	15-485-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4304	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-485-80	15-485-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4305	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-487-50	15-487-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4306	Kẹp vi phẫu Mueller	Cái	15-487-80	15-487-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4307	Kẹp	Cái	15-488-07	15-488-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4308	Kẹp	Cái	15-488-09	15-488-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4309	Kẹp	Cái	15-488-19	15-488-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4310	Kẹp	Cái	15-488-29	15-488-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4311	Kẹp	Cái	15-488-39	15-488-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4312	Kẹp	Cái	15-488-54	15-488-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4313	Kẹp	Cái	15-488-55	15-488-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4314	Kẹp	Cái	15-488-56	15-488-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4315	Kẹp	Cái	15-488-57	15-488-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4316	Micro Scissors	Cái	15-489-19	15-489-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4317	Micro Scissors	Cái	15-490-01	15-490-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4318	Micro Forceps	Cái	15-490-02	15-490-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4319	Micro Forceps	Cái	15-490-03	15-490-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4320	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-492-50	15-492-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4321	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-493-48	15-493-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4322	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-07 T	15-494-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4323	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-494-08	15-494-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4324	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-08 T	15-494-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4325	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-494-09	15-494-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4326	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-09 T	15-494-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4327	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-494-10	15-494-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4328	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-10 T	15-494-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4329	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-11 T	15-494-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4330	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-494-12	15-494-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4331	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-12 T	15-494-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4332	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-494-13 T	15-494-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4333	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-07 T	15-495-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4334	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-495-08	15-495-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4335	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-08 T	15-495-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4336	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-495-09	15-495-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4337	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-09 T	15-495-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4338	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-495-10	15-495-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4339	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-10 T	15-495-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4340	Kẹp Bulldog De Bakey	Cái	15-495-11	15-495-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4341	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-11 T	15-495-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4342	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-12 T	15-495-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4343	Kẹp Bulldog TITAN De Bakey	Cái	15-495-13 T	15-495-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4344	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-496-06	15-496-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4345	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-496-07	15-496-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4346	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-496-10	15-496-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4347	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-496-12	15-496-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4348	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-497-06	15-497-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4349	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-497-07	15-497-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4350	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-497-09	15-497-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4351	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-497-11	15-497-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4352	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-498-08	15-498-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4353	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-498-08 T	15-498-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4354	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-498-12	15-498-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4355	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-498-12 T	15-498-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4356	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-498-20	15-498-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4357	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-498-20 T	15-498-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4358	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-499-08	15-499-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4359	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-499-08 T	15-499-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4360	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-499-12	15-499-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4361	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-499-12 T	15-499-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4362	Kẹp Bulldog Diethrich	Cái	15-499-20	15-499-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4363	Kẹp Bulldog TITAN Diethrich	Cái	15-499-20 T	15-499-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4364	Kẹp Bulldog Hess	Cái	15-499-29	15-499-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4365	Kẹp Bulldog Hess	Cái	15-499-30	15-499-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4366	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-500-38	15-500-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4367	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-500-48	15-500-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4368	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-501-38	15-501-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4369	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-501-48	15-501-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4370	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-502-58	15-502-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4371	Kẹp Bulldog Dieffenbach	Cái	15-503-58	15-503-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4372	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-38	15-505-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4373	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-48	15-505-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4374	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-56	15-505-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4375	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-63	15-505-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4376	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-70	15-505-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4377	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-80	15-505-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4378	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-505-91	15-505-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4379	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-38	15-506-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4380	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-50	15-506-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4381	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-57	15-506-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4382	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-63	15-506-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4383	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-70	15-506-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4384	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-80	15-506-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4385	Kẹp Bulldog JohnsHopkins	Cái	15-506-90	15-506-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4386	Dụng cụ giữ tháo kẹp Bulldog C JohnsHopkins	Cái	15-507-24	15-507-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4387	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-508-10	15-508-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4388	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich TITAN	Cái	15-508-10 T	15-508-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4389	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-508-14	15-508-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4390	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich TITAN	Cái	15-508-14 T	15-508-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4391	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-508-20	15-508-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4392	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich TITAN	Cái	15-508-20 T	15-508-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4393	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-509-10	15-509-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4394	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich TITAN	Cái	15-509-10 T	15-509-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4395	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-509-14	15-509-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4396	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich TITAN	Cái	15-509-14 T	15-509-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4397	Kẹp Bulldog DeBakey-Diethrich	Cái	15-509-20	15-509-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4398	Kẹp Bulldog TITAN DeBakeyDiethrich không chấn thương	Cái	15-509-20 T	15-509-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4399	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-522-30	15-522-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4400	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-522-35	15-522-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4401	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-522-40	15-522-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4402	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-522-50	15-522-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4403	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-523-30	15-523-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4404	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-523-35	15-523-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4405	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-523-40	15-523-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4406	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-523-50	15-523-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4407	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-525-30	15-525-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4408	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-525-35	15-525-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4409	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-525-40	15-525-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4410	Kẹp tĩnh mạch Bulldog TITAN VENA	Cái	15-525-50	15-525-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4411	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-526-30	15-526-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4412	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-526-35	15-526-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4413	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-526-40	15-526-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4414	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-526-50	15-526-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4415	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-527-30	15-527-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4416	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-527-35	15-527-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4417	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-527-40	15-527-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4418	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-527-50	15-527-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4419	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-529-30	15-529-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4420	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-529-35	15-529-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4421	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-529-40	15-529-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4422	Kẹp động mạch Bulldog TITAN ARTERIA	Cái	15-529-50	15-529-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4423	Dụng cụ giữ tháo kẹp Bulldog TITAN	Cái	15-530-24	15-530-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4424	Kẹp Bulldog Glover	Cái	15-531-05	15-531-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4425	Kẹp Bulldog Santulli	Cái	15-533-07	15-533-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4426	Kẹp Bulldog Gregory-Soft	Cái	15-535-09	15-535-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4427	Kẹp Bulldog Gregory-Soft	Cái	15-535-11	15-535-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4428	Kẹp Bulldog Gregory-Soft	Cái	15-537-01	15-537-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4429	Kẹp Bulldog Gregory-Soft	Cái	15-537-02	15-537-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4430	Kẹp Bulldog DeBakey-Satinsky	Cái	15-539-07	15-539-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4431	Kẹp Bulldog DeBakey-Carotis	Cái	15-539-09	15-539-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4432	Kẹp Bulldog DeBakey-Satinsky	Cái	15-539-10	15-539-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4433	Clamp Castaneda	Cái	15-541-01	15-541-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4434	Clamp Castaneda	Cái	15-541-02	15-541-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4435	Clamp Castaneda	Cái	15-541-03	15-541-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4436	Clamp Castaneda	Cái	15-541-11	15-541-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4437	Clamp Castaneda	Cái	15-541-12	15-541-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4438	Clamp Castaneda	Cái	15-543-01	15-543-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4439	Clamp Castaneda	Cái	15-543-02	15-543-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4440	Clamp Castaneda	Cái	15-543-03	15-543-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4441	Clamp Castaneda	Cái	15-543-04	15-543-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4442	Kẹp Castaneda	Cái	15-543-11	15-543-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4443	Kẹp Castaneda	Cái	15-543-12	15-543-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4444	Kẹp Castaneda	Cái	15-543-13	15-543-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4445	Kẹp Castaneda	Cái	15-543-14	15-543-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4446	Clamp Subramanian	Cái	15-545-15	15-545-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4447	Clamp Subramanian	Cái	15-547-16	15-547-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4448	Clamp Subramanian	Cái	15-549-16	15-549-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4449	Clamp Rein	Cái	15-550-01	15-550-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4450	Clamp Rein	Cái	15-550-02	15-550-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4451	Kẹp gắp sỏi thận Hopt	Cái	15-550-40	15-550-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4452	Kẹp gắp sỏi thận Hopt	Cái	15-550-50	15-550-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4453	Kẹp gắp sỏi thận Hopt	Cái	15-550-60	15-550-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4454	Kẹp và gắp chì De BakeyRumel	Cái	15-551-24	15-551-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4455	Kẹp và gắp chì De BakeyRumel	Cái	15-551-25	15-551-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4456	Kẹp De Bakey-Mixter	Cái	15-551-28	15-551-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4457	Clamp De Bakey-MC Quigg-Mixter	Cái	15-552-21	15-552-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4458	Clamp De Bakey	Cái	15-554-12	15-554-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4459	Clamp De Bakey	Cái	15-555-11	15-555-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4460	Clamp De Bakey	Cái	15-557-10	15-557-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4461	Clamp De Bakey	Cái	15-559-12	15-559-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4462	Clamp De Bakey	Cái	15-561-13	15-561-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4463	Clamp De Bakey	Cái	15-562-17	15-562-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4464	Clamp De Bakey	Cái	15-563-16	15-563-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4465	Clamp De Bakey	Cái	15-565-15	15-565-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4466	Clamp De Bakey	Cái	15-567-15	15-567-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4467	Clamp De Bakey	Cái	15-569-17	15-569-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4468	Clamp Glover	Cái	15-571-17	15-571-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4469	Clamp Glover	Cái	15-573-17	15-573-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4470	Kẹp nối mạch máu De Bakey	Cái	15-575-16	15-575-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4471	Kẹp nối mạch máu De Bakey	Cái	15-575-17	15-575-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4472	Clamp Derra	Cái	15-577-16	15-577-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4473	Clamp Derra	Cái	15-577-17	15-577-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4474	Clamp Derra	Cái	15-577-18	15-577-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4475	Clamp Cooley	Cái	15-577-20	15-577-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4476	Clamp Cooley	Cái	15-577-25	15-577-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4477	Clamp Cooley	Cái	15-577-26	15-577-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4478	Clamp Cooley	Cái	15-577-27	15-577-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4479	Clamp Cooley	Cái	15-577-28	15-577-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4480	Clamp Cooley	Cái	15-578-16	15-578-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4481	Clamp De Bakey-Beck	Cái	15-579-17	15-579-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4482	Clamp De Bakey-Beck	Cái	15-579-20	15-579-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4483	Clamp De Bakey-Beck	Cái	15-579-21	15-579-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4484	Kẹp tĩnh mạch chủ De BakeyMosquito	Cái	15-580-12	15-580-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4485	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-14	15-580-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4486	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-15	15-580-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4487	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-16	15-580-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4488	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-18	15-580-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4489	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-20	15-580-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4490	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-26	15-580-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4491	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-580-28	15-580-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4492	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-12	15-581-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4493	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-14	15-581-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4494	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-15	15-581-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4495	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-16	15-581-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4496	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-18	15-581-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4497	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-20	15-581-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4498	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-26	15-581-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4499	Clamp De Bakey-Pean	Cái	15-581-28	15-581-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4500	Clamp De Bakey-Rankin	Cái	15-582-16	15-582-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4501	Clamp De Bakey-Rankin	Cái	15-583-16	15-583-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4502	Clamp Potts	Cái	15-584-21	15-584-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4503	Clamp Potts	Cái	15-584-23	15-584-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4504	Clamp Potts	Cái	15-584-27	15-584-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4505	Clamp Potts	Cái	15-584-31	15-584-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4506	Clamp Potts	Cái	15-585-21	15-585-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4507	Clamp Potts	Cái	15-585-23	15-585-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4508	Clamp Potts	Cái	15-585-27	15-585-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4509	Clamp Potts	Cái	15-585-31	15-585-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4510	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-25	15-587-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4511	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-27	15-587-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4512	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-30	15-587-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4513	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-31	15-587-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4514	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-33	15-587-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4515	Kẹp De Bakey	Cái	15-587-34	15-587-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4516	Clamp De Bakey-Bahnson	Cái	15-589-23	15-589-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4517	Clamp De Bakey-Bahnson	Cái	15-589-24	15-589-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4518	Clamp De Bakey-Bahnson	Cái	15-589-25	15-589-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4519	Clamp De Bakey	Cái	15-591-25	15-591-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4520	Clamp De Bakey	Cái	15-591-26	15-591-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4521	Clamp Weber	Cái	15-593-01	15-593-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4522	Clamp Weber	Cái	15-593-02	15-593-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4523	Clamp De Bakey	Cái	15-595-28	15-595-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4524	Clamp De Bakey	Cái	15-595-30	15-595-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4525	Clamp Bainbridge	Cái	15-596-15	15-596-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4526	Clamp Bainbridge	Cái	15-596-18	15-596-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4527	Clamp Bainbridge	Cái	15-597-15	15-597-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4528	Clamp Bainbridge	Cái	15-597-18	15-597-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4529	Clamp De Bakey	Cái	15-599-20	15-599-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4530	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-599-22	15-599-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4531	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-599-24	15-599-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4532	Clamp Atlee	Cái	15-600-25	15-600-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4533	Clamp Potts	Cái	15-601-22	15-601-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4534	Clamp Glover	Cái	15-601-24	15-601-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4535	Clamp Glover	Cái	15-603-19	15-603-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4536	Clamp Glover	Cái	15-603-21	15-603-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4537	Clamp Glover	Cái	15-603-22	15-603-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4538	Clamp De Bakey	Cái	15-605-19	15-605-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4539	Clamp De Bakey	Cái	15-605-21	15-605-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4540	Clamp De Bakey	Cái	15-605-23	15-605-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4541	Clamp De Bakey	Cái	15-605-24	15-605-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4542	Clamp De Bakey	Cái	15-607-16	15-607-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4543	Clamp De Bakey	Cái	15-609-19	15-609-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4544	Clamp De Bakey	Cái	15-609-20	15-609-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4545	Clamp Leland-Jones	Cái	15-610-19	15-610-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4546	Kẹp động mạch chủ Strong Aorta	Cái	15-610-41	15-610-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4547	Kẹp động mạch chủ Strong Aorta	Cái	15-610-45	15-610-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4548	Clamp Leland-Jones	Cái	15-611-18	15-611-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4549	Clamp Leland-Jones	Cái	15-611-19	15-611-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4550	Clamp ngoại vi LelandJones	Cái	15-611-20	15-611-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4551	Clamp ngoại vi LelandJones	Cái	15-611-21	15-611-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4552	Kẹp động mạch chủ Strong Aorta	Cái	15-611-41	15-611-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4553	Kẹp động mạch chủ Strong Aorta	Cái	15-611-45	15-611-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4554	Clamp Potts	Cái	15-612-20	15-612-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4555	Clamp Potts	Cái	15-612-21	15-612-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4556	Clamp Potts	Cái	15-612-22	15-612-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4557	Clamp Potts	Cái	15-612-24	15-612-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4558	Clamp Potts	Cái	15-613-20	15-613-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4559	Clamp Potts	Cái	15-613-21	15-613-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4560	Clamp Potts	Cái	15-613-22	15-613-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4561	Clamp Potts	Cái	15-613-24	15-613-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4562	Clamp Potts	Cái	15-615-21	15-615-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4563	Clamp Potts	Cái	15-615-22	15-615-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4564	Clamp De Bakey	Cái	15-617-18	15-617-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4565	Clamp De Bakey	Cái	15-617-19	15-617-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4566	Clamp De Bakey	Cái	15-617-21	15-617-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4567	Clamp De Bakey	Cái	15-617-22	15-617-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4568	Clamp De Bakey	Cái	15-617-23	15-617-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4569	Clamp De Bakey	Cái	15-617-25	15-617-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4570	Clamp De Bakey	Cái	15-617-26	15-617-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4571	Clamp De Bakey	Cái	15-619-20	15-619-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4572	Clamp De Bakey	Cái	15-619-21	15-619-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4573	Clamp De Bakey	Cái	15-619-23	15-619-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4574	Clamp De Bakey	Cái	15-619-24	15-619-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4575	Clamp De Bakey	Cái	15-619-25	15-619-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4576	Clamp De Bakey	Cái	15-619-28	15-619-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4577	Clamp De Bakey	Cái	15-619-29	15-619-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4578	Clamp De Bakey	Cái	15-619-30	15-619-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4579	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-621-23	15-621-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4580	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-621-25	15-621-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4581	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-621-28	15-621-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4582	Kẹp phế quản Lees	Cái	15-623-25	15-623-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4583	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-01	15-625-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4584	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-02	15-625-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4585	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-03	15-625-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4586	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-04	15-625-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4587	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-05	15-625-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4588	Kẹp động mạch Morris-De Bakey	Cái	15-625-06	15-625-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4589	Clamp De Bakey	Cái	15-627-27	15-627-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4590	Clamp De Bakey	Cái	15-629-24	15-629-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4591	Clamp De Bakey	Cái	15-631-24	15-631-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4592	Clamp Gregory	Cái	15-633-14	15-633-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4593	Clamp Gregory	Cái	15-633-16	15-633-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4594	Clamp Gregory	Cái	15-633-18	15-633-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4595	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-01	15-634-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4596	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-02	15-634-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4597	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-03	15-634-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4598	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-04	15-634-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4599	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-05	15-634-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4600	Kẹp ống Cooley	Cái	15-634-07	15-634-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4601	Kẹp Shunt động mạch cảnh Javid	Cái	15-635-16	15-635-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4602	Kẹp Shunt động mạch cảnh Javid	Cái	15-635-19	15-635-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4603	Clamp Husfeldt	Cái	15-636-01	15-636-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4604	Clamp Husfeldt	Cái	15-636-02	15-636-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4605	Clamp Husfeldt	Cái	15-636-03	15-636-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4606	Clamp De Bakey Peripheral	Cái	15-637-16	15-637-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4607	Clamp De Bakey Peripheral	Cái	15-637-17	15-637-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4608	Clamp De Bakey Peripheral	Cái	15-637-18	15-637-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4609	Clamp De Bakey Peripheral	Cái	15-637-20	15-637-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4610	Clamp Allenberg	Cái	15-637-23	15-637-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4611	Clamp Allenberg	Cái	15-637-24	15-637-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4612	Clamp ngoại vi Dale	Cái	15-639-18	15-639-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4613	Clamp ngoại vi Dale	Cái	15-641-17	15-641-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4614	Clamp ngoại vi Dale	Cái	15-641-18	15-641-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4615	Clamp ngoại vi Dale	Cái	15-641-19	15-641-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4616	Kẹp động mạch Lambert-Kay	Cái	15-643-21	15-643-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4617	Kẹp động mạch Lambert-Kay TITAN	Cái	15-643-21T	15-643-21T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4618	Kẹp động mạch Lambert-Kay	Cái	15-643-22	15-643-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4619	Kẹp động mạch Lambert-Kay	Cái	15-643-25	15-643-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4620	Clamp De Bakey	Cái	15-645-17	15-645-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4621	Clamp Cooley	Cái	15-645-20	15-645-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4622	Clamp Henly	Cái	15-646-19	15-646-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4623	Clamp bán phần De BakeySatinsky	Cái	15-647-01	15-647-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4624	Clamp bán phần De BakeySatinsky	Cái	15-647-02	15-647-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4625	Clamp bán phần De Bakey-Satinsky	Cái	15-647-03	15-647-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4626	Clamp Satinsky	Cái	15-647-20	15-647-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4627	Clamp Satinsky	Cái	15-647-24	15-647-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4628	Clamp Satinsky	Cái	15-647-25	15-647-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4629	Clamp Satinsky	Cái	15-647-26	15-647-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4630	Clamp Satinsky	Cái	15-647-27	15-647-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4631	Kẹp động mạch chủ Ochsner	Cái	15-649-23	15-649-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4632	Kẹp động mạch chủ Thorlakson	Cái	15-650-01	15-650-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4633	Kẹp động mạch chủ Thorlakson	Cái	15-650-02	15-650-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4634	Kẹp động mạch Diethrich	Cái	15-651-21	15-651-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4635	Clamp Harken	Cái	15-653-01	15-653-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4636	Clamp Harken	Cái	15-653-02	15-653-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4637	Clamp Harken	Cái	15-653-03	15-653-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4638	Clamp Harken	Cái	15-653-04	15-653-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4639	Clamp Cooley	Cái	15-654-01	15-654-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4640	Clamp Cooley	Cái	15-654-02	15-654-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4641	Clamp Cooley	Cái	15-654-03	15-654-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4642	Clamp Cooley	Cái	15-654-04	15-654-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4643	Clamp Cooley	Cái	15-654-05	15-654-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4644	Clamp Cooley	Cái	15-654-06	15-654-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4645	Clamp Cooley	Cái	15-655-01	15-655-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4646	Clamp Cooley	Cái	15-655-02	15-655-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4647	Clamp Cooley	Cái	15-655-03	15-655-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4648	Clamp Cooley	Cái	15-655-04	15-655-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4649	Clamp Cooley	Cái	15-655-05	15-655-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4650	Clamp Cooley	Cái	15-655-06	15-655-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4651	Clamp Cooley	Cái	15-655-07	15-655-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4652	Clamp Cooley	Cái	15-655-08	15-655-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4653	Clamp Cooley	Cái	15-655-09	15-655-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4654	Clamp Cooley	Cái	15-659-01	15-659-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4655	Clamp Cooley	Cái	15-659-02	15-659-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4656	Clamp Cooley	Cái	15-659-03	15-659-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4657	Clamp Cooley	Cái	15-659-04	15-659-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4658	Clamp Cooley	Cái	15-659-05	15-659-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4659	Clamp Cooley	Cái	15-659-06	15-659-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4660	Clamp Cooley	Cái	15-659-07	15-659-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4661	Clamp Cooley	Cái	15-659-08	15-659-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4662	Clamp Cooley	Cái	15-659-09	15-659-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4663	Clamp Cooley	Cái	15-660-01	15-660-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4664	Clamp Cooley	Cái	15-660-02	15-660-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4665	Clamp Cooley	Cái	15-660-03	15-660-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4666	Clamp Cooley	Cái	15-660-04	15-660-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4667	Clamp Cooley	Cái	15-660-05	15-660-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4668	Clamp Cooley	Cái	15-661-01	15-661-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4669	Clamp Cooley	Cái	15-661-02	15-661-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4670	Clamp Cooley	Cái	15-661-03	15-661-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4671	Clamp Cooley	Cái	15-661-04	15-661-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4672	Clamp Cooley	Cái	15-661-05	15-661-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4673	Clamp Cooley	Cái	15-661-06	15-661-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4674	Clamp Cooley	Cái	15-661-07	15-661-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4675	Clamp Cooley	Cái	15-661-08	15-661-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4676	Clamp Cooley-Derra	Cái	15-663-16	15-663-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4677	Clamp Cooley-Derra	Cái	15-663-17	15-663-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4678	Clamp Cooley-Derra	Cái	15-663-18	15-663-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4679	Clamp Cooley-Derra	Cái	15-663-20	15-663-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4680	Kẹp động mạch chủ Cooley	Cái	15-664-32	15-664-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4681	Clamp Cooley-Beck	Cái	15-665-17	15-665-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4682	Clamp Cooley	Cái	15-666-01	15-666-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4683	Clamp Cooley	Cái	15-666-02	15-666-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4684	Clamp Cooley	Cái	15-667-17	15-667-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4685	Clamp Cooley	Cái	15-667-18	15-667-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4686	Clamp Cooley	Cái	15-669-16	15-669-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4687	Clamp Cooley	Cái	15-669-17	15-669-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4688	Clamp Cooley	Cái	15-669-18	15-669-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4689	Clamp Cooley	Cái	15-671-15	15-671-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4690	Clamp Cooley	Cái	15-671-16	15-671-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4691	Clamp Cooley	Cái	15-671-17	15-671-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4692	Clamp Cooley	Cái	15-672-16	15-672-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4693	Clamp Cooley	Cái	15-672-17	15-672-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4694	Clamp Cooley	Cái	15-673-21	15-673-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4695	Clamp Cooley	Cái	15-673-27	15-673-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4696	Clamp Cooley	Cái	15-675-18	15-675-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4697	Clamp Cooley	Cái	15-675-19	15-675-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4698	Clamp Cooley	Cái	15-675-20	15-675-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4699	Clamp Cooley	Cái	15-675-26	15-675-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4700	Clamp Cooley	Cái	15-676-19	15-676-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4701	Clamp Cooley	Cái	15-676-26	15-676-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4702	Clamp Cooley	Cái	15-677-18	15-677-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4703	Clamp Cooley	Cái	15-678-01	15-678-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4704	Clamp Cooley	Cái	15-678-02	15-678-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4705	Clamp Cooley	Cái	15-678-03	15-678-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4706	Clamp Cooley	Cái	15-679-22	15-679-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4707	Clamp Cooley	Cái	15-679-28	15-679-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4708	Clamp Dardik	Cái	15-680-00	15-680-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4709	Clamp Dardik	Cái	15-680-15	15-680-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4710	Clamp Dardik	Cái	15-680-30	15-680-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4711	Clamp Dardik	Cái	15-680-45	15-680-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4712	Clamp Dardik	Cái	15-680-90	15-680-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4713	Clamp Dardik	Cái	15-682-00	15-682-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4714	Clamp Dardik	Cái	15-682-15	15-682-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4715	Clamp Dardik	Cái	15-682-30	15-682-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4716	Clamp Dardik	Cái	15-682-45	15-682-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4717	Clamp Dardik	Cái	15-682-90	15-682-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4718	Clamp tĩnh mạch Baby-Satinsky	Cái	15-690-15	15-690-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4719	Kẹp tĩnh mạch chủ Satinsky	Cái	15-690-26	15-690-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4720	Kẹp tĩnh mạch chủ Satinsky	Cái	15-691-26	15-691-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4721	Kẹp tĩnh mạch chủ Satinsky	Cái	15-692-26	15-692-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4722	Kẹp tĩnh mạch chủ Satinsky	Cái	15-693-20	15-693-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4723	Kẹp tĩnh mạch chủ Satinsky	Cái	15-693-26	15-693-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4724	Kẹp tĩnh mạch chủ Harken	Cái	15-694-24	15-694-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4725	Kẹp tĩnh mạch chủ Harken	Cái	15-695-24	15-695-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4726	Kẹp tĩnh mạch chủ Harken	Cái	15-696-24	15-696-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4727	Kẹp bông băng Urchi	Cái	15-700-22	15-700-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4728	Kẹp bông băng Urchi	Cái	15-700-27	15-700-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4729	Kẹp bông băng Urchi	Cái	15-701-22	15-701-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4730	Kẹp bông băng Urchi	Cái	15-701-27	15-701-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4731	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-702-20	15-702-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4732	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-702-22	15-702-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4733	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-702-25	15-702-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4734	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-702-27	15-702-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4735	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-703-20	15-703-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4736	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-703-22	15-703-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4737	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-703-25	15-703-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4738	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-703-27	15-703-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4739	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-704-20	15-704-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4740	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-704-22	15-704-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4741	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-704-25	15-704-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4742	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-704-27	15-704-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4743	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-705-20	15-705-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4744	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-705-22	15-705-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4745	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-705-25	15-705-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4746	Kẹp bông băng Gross-Maier	Cái	15-705-27	15-705-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4747	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-706-14	15-706-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4748	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-706-18	15-706-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4749	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-706-20	15-706-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4750	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-706-25	15-706-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4751	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-707-14	15-707-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4752	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-707-18	15-707-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4753	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-707-20	15-707-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4754	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-707-25	15-707-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4755	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-708-14	15-708-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4756	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-708-18	15-708-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4757	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-708-20	15-708-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4758	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-708-25	15-708-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4759	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-709-14	15-709-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4760	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-709-18	15-709-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4761	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-709-20	15-709-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4762	Kẹp bông băng Gross	Cái	15-709-25	15-709-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4763	Kẹp mô ngoại vi Martin	Cái	15-710-17	15-710-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4764	Kẹp mô ngoại vi Martin	Cái	15-710-25	15-710-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4765	Kẹp mô ngoại vi Martin	Cái	15-711-17	15-711-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4766	Kẹp mô ngoại vi Martin	Cái	15-711-25	15-711-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4767	Kẹp mô ngoại vi Duplay	Cái	15-712-21	15-712-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4768	Kẹp mô ngoại vi Duplay	Cái	15-713-19	15-713-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4769	Kẹp mô ngoại vi Duplay	Cái	15-713-21	15-713-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4770	Kẹp mô ngoại vi Pitha	Cái	15-713-22	15-713-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4771	Kẹp xoang Lister	Cái	15-714-13	15-714-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4772	Kẹp xoang Lister	Cái	15-714-16	15-714-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4773	Kẹp xoang Lister	Cái	15-714-18	15-714-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4774	Kẹp săng	Cái	15-715-13	15-715-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4775	Kẹp tử cung Bozemann	Cái	15-716-26	15-716-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4776	Kẹp tử cung Bozemann	Cái	15-717-26	15-717-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4777	Kẹp bông băng Emmet	Cái	15-718-21	15-718-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4778	Kẹp bông băng Collin	Cái	15-718-25	15-718-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4779	Kẹp bông băng Cheron	Cái	15-719-25	15-719-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4780	Kẹp tử cung BozemannDouglas	Cái	15-719-26	15-719-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4781	Kẹp bông băng Sims-Maier thẳng	Cái	15-720-24	15-720-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4782	Kẹp bông băng Sims-Maier thẳng	Cái	15-720-28	15-720-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4783	Kẹp bông băng	Cái	15-721-24	15-721-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4784	Kẹp bông băng Sims-Maier	Cái	15-721-28	15-721-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4785	Kẹp tử cung Pelkmann	Cái	15-722-25	15-722-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4786	Kẹp tử cung Pelkmann	Cái	15-723-25	15-723-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4787	Kẹp gắp Doyen	Cái	15-724-20	15-724-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4788	Kẹp gắp Bumm	Cái	15-724-28	15-724-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4789	Kẹp polyp tử cung Kelly	Cái	15-725-32	15-725-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4790	Kẹp polyp tử cung Noto	Cái	15-726-27	15-726-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4791	Kẹp gắp Heywood-Smith	Cái	15-728-25	15-728-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4792	Kẹp tổ chức Heywood-Smith	Cái	15-730-21	15-730-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4793	Kẹp tổ chức Heywood-Smith	Cái	15-730-22	15-730-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4794	Kẹp nội tạng	Cái	15-732-25	15-732-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4795	Kẹp nội tạng	Cái	15-732-26	15-732-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4796	Kẹp mô Collin	Cái	15-734-16	15-734-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4797	Kẹp mô Collin	Cái	15-734-17	15-734-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4798	Kẹp tổ chức Collin thẳng	Cái	15-734-18	15-734-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4799	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-736-18	15-736-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4800	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-736-20	15-736-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4801	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-736-25	15-736-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4802	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-737-18	15-737-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4803	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-737-20	15-737-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4804	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-737-25	15-737-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4805	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-738-18	15-738-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4806	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-738-20	15-738-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4807	Kẹp gắp bông băng Foerster (Forster) Ballenger	Cái	15-738-25	15-738-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4808	Kẹp bông băng Foerster (Forster) -Ballenger	Cái	15-739-18	15-739-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4809	Kẹp bông băng Foerster (Forster) -Ballenger	Cái	15-739-20	15-739-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4810	Kẹp bông băng Foerster (Forster) -Ballenger	Cái	15-739-25	15-739-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4811	Kẹp bông băng Foerster (Forster)	Cái	15-740-25	15-740-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4812	Kẹp bông băng Foerster (Forster)	Cái	15-741-25	15-741-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4813	Kẹp gắp bông băng Rampley	Cái	15-742-18	15-742-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4814	Kẹp gắp bông băng Rampley	Cái	15-742-25	15-742-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4815	Kẹp Willams	Cái	15-744-16	15-744-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4816	Kẹp Polyp Bonney	Cái	15-744-24	15-744-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4817	Kẹp Duval	Cái	15-750-14	15-750-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4818	Kẹp Duval	Cái	15-750-18	15-750-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4819	Kẹp Duval	Cái	15-750-20	15-750-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4820	Kẹp Collin	Cái	15-751-19	15-751-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4821	Kẹp Collin	Cái	15-751-23	15-751-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4822	Kẹp Duval	Cái	15-752-01	15-752-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4823	Kẹp Duval	Cái	15-752-02	15-752-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4824	Kẹp Duval	Cái	15-752-03	15-752-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4825	Kẹp Duval	Cái	15-752-20	15-752-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4826	Kẹp Duval	Cái	15-752-23	15-752-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4827	Kẹp Duval	Cái	15-753-20	15-753-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4828	Kẹp Collin	Cái	15-754-14	15-754-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4829	Kẹp nội tạng Scheibe	Cái	15-755-18	15-755-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4830	Kẹp nội tạng Scheibe	Cái	15-755-20	15-755-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4831	Kẹp nội tạng Scheibe	Cái	15-755-23	15-755-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4832	Kẹp mô Pennington	Cái	15-756-15	15-756-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4833	Kẹp mô Pennington	Cái	15-756-20	15-756-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4834	Kẹp Lookwood	Cái	15-758-20	15-758-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4835	Kẹp Baby Babcock	Cái	15-760-14	15-760-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4836	Kẹp Babcock	Cái	15-760-16	15-760-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4837	Kẹp Babcock	Cái	15-760-18	15-760-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4838	Kẹp Babcock	Cái	15-760-20	15-760-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4839	Kẹp Babcock	Cái	15-760-24	15-760-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4840	Kẹp Babcock	Cái	15-760-36	15-760-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4841	Kẹp Babcock	Cái	15-760-40	15-760-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4842	Kẹp Babcock	Cái	15-762-16	15-762-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4843	Kẹp Babcock	Cái	15-762-20	15-762-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4844	Kẹp Babcock	Cái	15-762-22	15-762-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4845	Kẹp Babcock	Cái	15-762-24	15-762-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4846	Kẹp Babcock	Cái	15-764-16	15-764-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4847	Kẹp Babcock	Cái	15-764-20	15-764-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4848	Kẹp Allis	Cái	15-765-02	15-765-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4849	Kẹp Allis	Cái	15-765-03	15-765-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4850	Kẹp Allis (Baby)	Cái	15-766-12	15-766-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4851	Kẹp Allis	Cái	15-766-14	15-766-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4852	Kẹp Allis	Cái	15-766-15	15-766-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4853	Kẹp Allis	Cái	15-766-19	15-766-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4854	Kẹp Allis	Cái	15-766-22	15-766-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4855	Kẹp Allis	Cái	15-766-25	15-766-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4856	Kẹp Allis	Cái	15-768-16	15-768-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4857	Kẹp Allis	Cái	15-768-20	15-768-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4858	Kẹp Allis	Cái	15-768-22	15-768-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4859	Kẹp Allis	Cái	15-768-25	15-768-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4860	Kẹp Allis	Cái	15-768-30	15-768-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4861	Kẹp Allis	Cái	15-769-20	15-769-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4862	Kẹp Allis	Cái	15-769-30	15-769-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4863	Kẹp Thoms-Allis	Cái	15-770-20	15-770-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4864	Kẹp mô Allis	Cái	15-770-21	15-770-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4865	Kẹp mô Allis	Cái	15-770-22	15-770-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4866	Kẹp Judd-Allis	Cái	15-772-15	15-772-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4867	Kẹp Lookwood-Allis thẳng	Cái	15-772-16	15-772-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4868	Kẹp Judd-Allis	Cái	15-772-19	15-772-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4869	Kẹp Lookwood-Allis thẳng	Cái	15-772-20	15-772-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4870	Kẹp mô Littlewood	Cái	15-773-19	15-773-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4871	Kẹp mô Boy-Allis	Cái	15-774-15	15-774-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4872	Kẹp mô Allis-ADAIR	Cái	15-776-15	15-776-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4873	Kẹp gắp mô Tuffier	Cái	15-778-13	15-778-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4874	Kẹp gắp mô Chaput	Cái	15-780-13	15-780-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4875	Kẹp da đầu Willet-Martel	Cái	15-784-19	15-784-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4876	Kẹp da đầu Willet-Martel	Cái	15-786-14	15-786-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4877	Kẹp búi trĩ Luer	Cái	15-788-24	15-788-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4878	Kẹp săng Backhaus -Kocher	Cái	15-800-13	15-800-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4879	Kẹp săng Backhaus	Cái	15-801-08	15-801-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4880	Kẹp săng Backhaus	Cái	15-801-11	15-801-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4881	Kẹp săng Backhaus	Cái	15-801-13	15-801-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4882	Kẹp săng Backhaus	Cái	15-801-15	15-801-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4883	Kẹp săng Robin	Cái	15-802-13	15-802-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4884	Kẹp săng Robin	Cái	15-802-14	15-802-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4885	Kẹp săng	Cái	15-803-11	15-803-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4886	Kẹp cố định mạch máu Double Tube	Cái	15-803-14	15-803-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4887	Kẹp săng và toan	Cái	15-805-11	15-805-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4888	Kẹp săng và toan	Cái	15-805-14	15-805-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4889	Kẹp săng và toan	Cái	15-806-01	15-806-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4890	Kẹp săng và toan	Cái	15-806-02	15-806-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4891	Kẹp săng Bernhard	Cái	15-807-16	15-807-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4892	Kẹp săng Roeder	Cái	15-809-13	15-809-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4893	Kẹp săng Roeder	Cái	15-809-15	15-809-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4894	Kẹp săng Lane	Cái	15-811-13	15-811-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4895	Kẹp săng Lane	Cái	15-811-15	15-811-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4896	Kẹp săng Lane	Cái	15-811-20	15-811-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4897	Kẹp săng Doyen	Cái	15-813-18	15-813-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4898	Kẹp săng Schadel	Cái	15-817-09	15-817-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4899	Kẹp săng Jones	Cái	15-819-05	15-819-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4900	Kẹp săng Jones	Cái	15-819-09	15-819-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4901	Kẹp săng giấy Peers-Bertram	Cái	15-821-14	15-821-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4902	Kẹp săng Lorna	Cái	15-823-10	15-823-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4903	Kẹp săng Lorna	Cái	15-823-13	15-823-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4904	Kẹp săng Tohoku	Cái	15-825-10	15-825-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4905	Kẹp săng Tohoku	Cái	15-825-13	15-825-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4906	Kẹp săng giấy	Cái	15-827-13	15-827-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4907	Kẹp săng giấy Hoff	Cái	15-829-10	15-829-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4908	Kẹp săng giấy Hoff	Cái	15-829-12	15-829-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4909	Kẹp săng giấy Hoff	Cái	15-829-14	15-829-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4910	Kẹp ống dẫn	Cái	15-840-16	15-840-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4911	Kẹp ống dẫn	Cái	15-840-18	15-840-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4912	Kẹp ống dẫn	Cái	15-840-20	15-840-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4913	Kẹp ống dẫn Klinikum Berlin	Cái	15-842-14	15-842-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4914	Kẹp ống dẫn Klinikum Berlin	Cái	15-842-16	15-842-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4915	Kẹp ống dẫn	Cái	15-844-15	15-844-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4916	Kẹp ống dẫn	Cái	15-844-18	15-844-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4917	Kẹp ống dẫn	Cái	15-844-20	15-844-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4918	Kẹp ống dẫn	Cái	15-846-15	15-846-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4919	Kẹp ống dẫn	Cái	15-846-18	15-846-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4920	Kẹp ống dẫn	Cái	15-846-20	15-846-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4921	Kẹp để uốn ống	Cái	15-848-16	15-848-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4922	Kẹp để uốn ống	Cái	15-848-18	15-848-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4923	Kẹp để uốn ống	Cái	15-849-16	15-849-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4924	Lõi thép để sửa kẹp uốn ống	Cái	15-849-90	15-849-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4925	Vòng giữ dụng cụ có cán vòng Bunt	Cái	15-851-12	15-851-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4926	Vòng giữ dụng cụ có cán vòng Mayo	Cái	15-851-13	15-851-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4927	Vòng giữ dụng cụ có cán vòng Mayo	Cái	15-851-14	15-851-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4928	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-01	16-001-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4929	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-02	16-001-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4930	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-03	16-001-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4931	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-04	16-001-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4932	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-06	16-001-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4933	Banh xương Volkmann	Cái	16-001-08	16-001-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4934	Banh xương Martin	Cái	16-001-12	16-001-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4935	Banh xương Martin	Cái	16-001-13	16-001-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4936	Banh xương Martin	Cái	16-001-14	16-001-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4937	Banh xương Martin	Cái	16-001-16	16-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4938	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-01	16-002-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4939	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-02	16-002-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4940	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-03	16-002-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4941	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-04	16-002-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4942	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-06	16-002-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4943	Banh tổ chức Volkmann	Cái	16-002-08	16-002-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4944	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-01	16-003-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4945	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-02	16-003-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4946	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-03	16-003-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4947	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-04	16-003-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4948	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-06	16-003-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4949	Banh xương Volkmann	Cái	16-003-08	16-003-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4950	Banh xương Martin	Cái	16-003-12	16-003-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4951	Banh xương Martin	Cái	16-003-13	16-003-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4952	Banh xương Martin	Cái	16-003-14	16-003-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4953	Banh xương Martin	Cái	16-003-16	16-003-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4954	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-01	16-005-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4955	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-02	16-005-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4956	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-03	16-005-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4957	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-04	16-005-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4958	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-06	16-005-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4959	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-005-08	16-005-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
4960	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-01	16-006-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4961	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-02	16-006-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4962	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-03	16-006-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4963	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-04	16-006-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4964	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-06	16-006-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4965	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-006-08	16-006-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4966	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-01	16-007-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4967	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-02	16-007-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4968	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-03	16-007-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4969	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-04	16-007-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4970	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-06	16-007-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4971	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-007-08	16-007-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4972	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-008-01	16-008-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4973	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-008-02	16-008-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4974	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-008-03	16-008-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4975	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-008-04	16-008-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4976	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-008-06	16-008-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4977	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-009-01	16-009-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4978	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-009-02	16-009-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4979	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-009-03	16-009-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4980	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-009-04	16-009-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4981	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-009-06	16-009-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4982	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-010-01	16-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4983	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-010-02	16-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4984	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-010-03	16-010-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4985	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-011-01	16-011-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4986	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-012-01	16-012-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4987	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-012-12	16-012-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4988	Banh vết thương Volkmann	Cái	16-013-01	16-013-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4989	Banh xương	Cái	16-013-10	16-013-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4990	Banh xương	Cái	16-013-20	16-013-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4991	Banh xương Lambotte	Cái	16-013-27	16-013-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4992	Banh tổ chức Koerte	Cái	16-014-08	16-014-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4993	Banh tổ chức Koerte	Cái	16-015-08	16-015-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4994	Banh tổ chức Koerte	Cái	16-015-14	16-015-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4995	Banh tổ chức Koerte-Wagner	Cái	16-015-18	16-015-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4996	Banh tổ chức Wassmund	Cái	16-016-02	16-016-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4997	Banh tổ chức Ollier	Cái	16-016-03	16-016-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4998	Banh tổ chức Ollier	Cái	16-016-04	16-016-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
4999	Banh tổ chức Israel	Cái	16-017-04	16-017-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5000	Banh tổ chức Israel	Cái	16-017-05	16-017-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5001	Banh tổ chức Israel	Cái	16-017-06	16-017-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5002	Banh tổ chức Israel	Cái	16-017-07	16-017-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5003	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-01	16-018-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5004	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-02	16-018-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5005	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-03	16-018-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5006	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-04	16-018-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5007	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-05	16-018-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5008	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-06	16-018-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5009	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-07	16-018-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5010	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-11	16-018-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5011	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-12	16-018-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5012	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-13	16-018-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5013	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-15	16-018-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5014	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-16	16-018-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5015	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-018-17	16-018-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5016	Banh tổ chức Sauerbruch	Cái	16-018-21	16-018-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5017	Banh tổ chức Sauerbruch	Cái	16-018-22	16-018-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5018	Banh tổ chức Sauerbruch	Cái	16-018-23	16-018-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5019	Banh tổ chức Langenbeck	Cái	16-019-01	16-019-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5020	Banh tổ chức	Cái	16-020-01	16-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5021	Banh tổ chức	Cái	16-020-02	16-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5022	Banh má Obwegeser dài 165 mm	Cái	16-021-00	16-021-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5023	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-01	16-021-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5024	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-02	16-021-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5025	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-03	16-021-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5026	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-04	16-021-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5027	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-05	16-021-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5028	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-06	16-021-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5029	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-11	16-021-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5030	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-12	16-021-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5031	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-13	16-021-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5032	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-14	16-021-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5033	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-15	16-021-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5034	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-16	16-021-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5035	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-021-17	16-021-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5036	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-01	16-022-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5037	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-02	16-022-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5038	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-03	16-022-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5039	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-04	16-022-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5040	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-05	16-022-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5041	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-06	16-022-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5042	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-11	16-022-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5043	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-12	16-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5044	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-13	16-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5045	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-14	16-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5046	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-15	16-022-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5047	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-16	16-022-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5048	Banh má và mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-17	16-022-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5049	Banh mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-42	16-022-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5050	Banh mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-43	16-022-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5051	Banh mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-60	16-022-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5052	Banh mô mềm Obwegeser	Cái	16-022-61	16-022-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5053	Banh mô Obwegeser	Cái	16-022-70	16-022-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5054	Banh má và mô mềm Dockhorn	Cái	16-023-01	16-023-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5055	Banh má và mô mềm Dockhorn	Cái	16-023-02	16-023-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5056	Banh tổ chức Kraemer	Cái	16-023-03	16-023-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5057	Banh tổ chức Caspar	Cái	16-023-04	16-023-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5058	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-00	16-025-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5059	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-01	16-025-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5060	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-02	16-025-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5061	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-03	16-025-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5062	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-04	16-025-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5063	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-05	16-025-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5064	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-06	16-025-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5065	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-07	16-025-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5066	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-08	16-025-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5067	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-09	16-025-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5068	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-11	16-025-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5069	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-12	16-025-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5070	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-13	16-025-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5071	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-14	16-025-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5072	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-15	16-025-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5073	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-16	16-025-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5074	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-17	16-025-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5075	Banh tổ chức Kocher-Langenbeck	Cái	16-025-18	16-025-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5076	Banh tổ chức Zenker	Cái	16-026-01	16-026-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5077	Banh tổ chức Zenker	Cái	16-026-02	16-026-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5078	Banh tổ chức Zenker	Cái	16-026-03	16-026-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5079	Banh tổ chức Zenker	Cái	16-026-04	16-026-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5080	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-027-01	16-027-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5081	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-027-02	16-027-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5082	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-027-03	16-027-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5083	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-027-04	16-027-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5084	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-027-05	16-027-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5085	Banh Mikulicz	Cái	16-028-01	16-028-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5086	Banh Mikulicz	Cái	16-028-02	16-028-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5087	Banh Mikulicz	Cái	16-028-03	16-028-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5088	Banh Mikulicz	Cái	16-028-04	16-028-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5089	Banh Mikulicz	Cái	16-028-05	16-028-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5090	Banh Sauerbruch	Cái	16-029-01	16-029-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5091	Banh Sauerbruch	Cái	16-029-02	16-029-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5092	Banh Sauerbruch	Cái	16-029-03	16-029-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5093	Banh Sauerbruch	Cái	16-029-26	16-029-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5094	Banh phổi Coryllos	Cái	16-030-01	16-030-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5095	Banh phổi Coryllos	Cái	16-030-02	16-030-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5096	Banh phổi Coryllos	Cái	16-030-03	16-030-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5097	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-01	16-031-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5098	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-02	16-031-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5099	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-03	16-031-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5100	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-04	16-031-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5101	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-05	16-031-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5102	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-06	16-031-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5103	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-031-07	16-031-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5104	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-01	16-032-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5105	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-02	16-032-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5106	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-03	16-032-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5107	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-04	16-032-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5108	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-05	16-032-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5109	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-06	16-032-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5110	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-11	16-032-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5111	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-12	16-032-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5112	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-13	16-032-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5113	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-14	16-032-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5114	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-15	16-032-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5115	Banh tổ chức Brunner	Cái	16-032-16	16-032-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5116	Banh mạch máu vết thương Kocher	Cái	16-033-01	16-033-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5117	Banh mạch máu vết thương Kocher	Cái	16-033-02	16-033-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5118	Banh mạch máu vết thương Kocher	Cái	16-034-01	16-034-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5119	Banh mạch máu vết thương Kocher	Cái	16-034-02	16-034-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5120	Banh mạch máu vết thương Kocher	Cái	16-034-03	16-034-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5121	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-035-01	16-035-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5122	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-035-02	16-035-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5123	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-035-03	16-035-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5124	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-036-01	16-036-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5125	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-036-02	16-036-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5126	Banh tổ chức Middeldorpf	Cái	16-036-03	16-036-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5127	Vén bụng/ ruột Kuemmel	Cái	16-037-28	16-037-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5128	Banh tổ chức Morris	Cái	16-037-40	16-037-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5129	Banh tổ chức Morris	Cái	16-037-50	16-037-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5130	Banh tổ chức Morris	Cái	16-037-65	16-037-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5131	Banh Doyen	Cái	16-038-25	16-038-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5132	Banh Doyen	Cái	16-038-26	16-038-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5133	Banh Fritsch	Cái	16-039-00	16-039-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5134	Banh Fritsch	Cái	16-039-01	16-039-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5135	Banh Fritsch	Cái	16-039-02	16-039-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5136	Banh Fritsch	Cái	16-039-03	16-039-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5137	Banh Fritsch	Cái	16-039-04	16-039-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5138	Banh Fritsch	Cái	16-039-05	16-039-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5139	Banh Tuffier	Cái	16-040-00	16-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5140	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-041-00	16-041-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5141	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-041-01	16-041-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5142	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-041-02	16-041-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5143	Banh tổ chức Kocher	Cái	16-041-03	16-041-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5144	Banh tổ chức Kocher-Wagner	Cái	16-042-01	16-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5145	Banh tổ chức Kocher-Wagner	Cái	16-042-02	16-042-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5146	Banh tổ chức Kocher-Wagner	Cái	16-042-03	16-042-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5147	Banh tổ chức Kocher-Wagner	Cái	16-042-04	16-042-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5148	Banh Kelly	Cái	16-043-01	16-043-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5149	Banh Kelly	Cái	16-043-02	16-043-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5150	Banh Kelly	Cái	16-043-03	16-043-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5151	Banh Kelly	Cái	16-043-04	16-043-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5152	Banh tổ chức Meyerding	Cái	16-043-11	16-043-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5153	Banh tổ chức Meyerding	Cái	16-043-12	16-043-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5154	Banh tổ chức Meyerding	Cái	16-043-13	16-043-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5155	Banh tổ chức Doyen-Stille	Cái	16-044-01	16-044-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5156	Banh tổ chức Doyen-Stille	Cái	16-044-02	16-044-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5157	Banh tổ chức Doyen-Stille	Cái	16-044-03	16-044-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5158	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-01	16-045-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5159	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-02	16-045-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5160	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-03	16-045-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5161	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-04	16-045-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5162	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-05	16-045-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5163	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-06	16-045-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5164	Banh tổ chức Hoesel	Cái	16-045-07	16-045-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5165	Dụng cụ vén phổi Harrington	Cái	16-046-00	16-046-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5166	Dụng cụ vén phổi Harrington	Cái	16-046-01	16-046-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5167	Dụng cụ vén phổi Harrington	Cái	16-046-02	16-046-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5168	Dụng cụ vén phổi HarringtonPemberton	Cái	16-046-03	16-046-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5169	Banh tổ chức Polloson	Cái	16-046-05	16-046-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5170	Banh tổ chức Polloson	Cái	16-046-06	16-046-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5171	Bộ banh Richardson-Eastman	Cái	16-047-00	16-047-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5172	Banh tổ chức Richardson-Eastman	Cái	16-047-01	16-047-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5173	Banh tổ chức Richardson-Eastman	Cái	16-047-02	16-047-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5174	Banh dùng trong phẫu thuật xương vai Davidson	Cái	16-047-03	16-047-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5175	Banh dùng trong phẫu thuật xương vai Davidson	Cái	16-047-04	16-047-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5176	Banh tổ chức Richardson	Cái	16-047-11	16-047-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5177	Banh tổ chức Richardson	Cái	16-047-12	16-047-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5178	Banh tổ chức Richardson	Cái	16-047-13	16-047-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5179	Banh tổ chức Richardson	Cái	16-047-14	16-047-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5180	Banh tổ chức Richardson	Cái	16-047-15	16-047-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5181	Banh tổ chức Kelly	Cái	16-047-20	16-047-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5182	Banh tổ chức Kelly	Cái	16-047-21	16-047-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5183	Banh tổ chức Kelly	Cái	16-047-22	16-047-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5184	Banh tổ chức Kelly	Cái	16-047-23	16-047-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5185	Banh tổ chức Kelly	Cái	16-047-24	16-047-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5186	Banh âm đạo Tuebinger Modell	Cái	16-048-01	16-048-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5187	Banh âm đạo Martin dài 250 mm	Cái	16-048-02	16-048-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5188	Banh âm đạo Simon	Cái	16-048-03	16-048-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5189	Banh âm đạo Simon	Cái	16-048-04	16-048-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5190	Banh vết thương Collin-Hartmann	Cái	16-049-01	16-049-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5191	Banh vết thương Collin-Hartmann	Cái	16-049-02	16-049-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5192	Bộ banh vết thương Roux	Cái	16-050-00	16-050-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5193	Banh vết thương Roux	Cái	16-050-01	16-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5194	Banh vết thương Roux	Cái	16-050-02	16-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5195	Banh vết thương Roux	Cái	16-050-03	16-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5196	Banh vết thương Roux (Baby)	Cái	16-051-01	16-051-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5197	Banh vết thương Roux	Cái	16-051-02	16-051-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5198	Banh vết thương Roux	Cái	16-051-03	16-051-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5199	Banh vết thương Roux	Cái	16-052-01	16-052-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5200	Banh vết thương	Cái	16-052-10	16-052-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5201	Bộ banh vết thương Roux-Magnus	Cái	16-053-00	16-053-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5202	Banh vết thương Roux-Magnus	Cái	16-053-01	16-053-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5203	Banh vết thương Roux-Magnus	Cái	16-053-02	16-053-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5204	Banh vết thương Roux-Magnus	Cái	16-053-03	16-053-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5205	Bộ banh vết thương 2 chiếc Parker	Cái	16-054-00	16-054-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5206	Bộ banh vết thương 2 chiếc ParkerBaby	Cái	16-055-00	16-055-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5207	Banh vết thương Farabeuf	Cái	16-056-00	16-056-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5208	Banh vết thương Farabeuf	Cái	16-057-00	16-057-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5209	Bộ banh vết thương 2 chiếc ParkerLangenbeck	Cái	16-058-00	16-058-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5210	Bộ banh vết thương 2 chiếc Mathieu	Cái	16-059-00	16-059-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5211	Bộ banh vết thương 2 chiếc ParkerMott	Cái	16-060-00	16-060-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5212	Banh vết thương Crile	Cái	16-060-11	16-060-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5213	Banh vết thương Ragnell	Cái	16-060-15	16-060-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5214	Banh tổ chức Kilner	Cái	16-060-30	16-060-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5215	Banh tổ chức Kilner	Cái	16-060-35	16-060-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5216	Banh tổ chức Goelet	Cái	16-061-19	16-061-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5217	Banh vết thương Luer	Cái	16-062-10	16-062-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5218	Banh vết thương Rose	Cái	16-062-11	16-062-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5219	Bộ Banh vết thương Collin	Cái	16-063-00	16-063-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5220	Bộ Banh vết thương Mayo-Collin	Cái	16-063-01	16-063-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5221	Banh vết thương Czerny	Cái	16-063-18	16-063-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5222	Banh vết thương Williger	Cái	16-064-01	16-064-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5223	Banh vết thương Williger	Cái	16-064-02	16-064-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5224	Banh vết thương Williger	Cái	16-064-03	16-064-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5225	Banh dùng trong phẫu thuật khung xương chậu ST. Marks	Cái	16-066-01	16-066-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5226	Banh dùng trong phẫu thuật khung xương chậu ST. Marks	Cái	16-066-02	16-066-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5227	Banh dùng trong phẫu thuật khung xương chậu ST. Marks	Cái	16-066-03	16-066-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5228	Banh Tebbetts	Cái	16-067-00	16-067-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5229	Banh Tebbetts	Cái	16-067-01	16-067-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5230	Banh Tebbetts	Cái	16-067-02	16-067-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5231	Banh Tebbetts	Cái	16-067-04	16-067-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5232	Banh Tebbetts	Cái	16-067-05	16-067-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5233	Banh Tebbetts	Cái	16-067-06	16-067-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5234	Banh Tebbetts	Cái	16-067-07	16-067-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5235	Banh Tebbetts	Cái	16-067-08	16-067-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5236	Banh Tebbetts	Cái	16-067-09	16-067-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5237	Banh Tebbetts	Cái	16-067-10	16-067-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5238	Banh Tebbetts	Cái	16-067-60	16-067-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5239	Banh Tebbetts	Cái	16-067-61	16-067-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5240	Banh Tebbetts	Cái	16-067-62	16-067-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5241	Banh Tebbetts	Cái	16-067-64	16-067-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5242	Banh Tebbetts	Cái	16-067-65	16-067-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5243	Banh Tebbetts	Cái	16-067-66	16-067-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5244	Banh Tebbetts	Cái	16-067-67	16-067-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5245	Banh Tebbetts	Cái	16-067-68	16-067-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5246	Banh Tebbetts	Cái	16-067-69	16-067-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5247	Banh Tebbetts	Cái	16-067-70	16-067-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5248	Banh Tebbetts	Cái	16-068-00	16-068-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5249	Banh Tebbetts	Cái	16-068-01	16-068-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5250	Banh Tebbetts	Cái	16-068-02	16-068-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5251	Banh Tebbetts	Cái	16-068-04	16-068-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5252	Banh Tebbetts	Cái	16-068-05	16-068-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5253	Banh Tebbetts	Cái	16-068-06	16-068-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5254	Banh Tebbetts	Cái	16-068-07	16-068-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5255	Banh Tebbetts	Cái	16-068-08	16-068-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5256	Banh Tebbetts	Cái	16-068-09	16-068-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5257	Banh Tebbetts	Cái	16-068-10	16-068-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5258	Banh Tebbetts	Cái	16-068-60	16-068-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5259	Banh Tebbetts	Cái	16-068-61	16-068-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5260	Banh Tebbetts	Cái	16-068-62	16-068-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5261	Banh Tebbetts	Cái	16-068-64	16-068-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5262	Banh Tebbetts	Cái	16-068-65	16-068-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5263	Banh Tebbetts	Cái	16-068-66	16-068-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5264	Banh Tebbetts	Cái	16-068-67	16-068-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5265	Banh Tebbetts	Cái	16-068-68	16-068-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5266	Banh Tebbetts	Cái	16-068-69	16-068-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5267	Banh Tebbetts	Cái	16-068-70	16-068-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5268	Banh Tebbetts	Cái	16-069-00	16-069-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5269	Banh Tebbetts	Cái	16-069-02	16-069-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5270	Banh Tebbetts	Cái	16-069-03	16-069-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5271	Banh Tebbetts	Cái	16-069-04	16-069-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5272	Banh Tebbetts	Cái	16-069-05	16-069-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5273	Banh Tebbetts	Cái	16-069-06	16-069-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5274	Banh Tebbetts	Cái	16-069-07	16-069-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5275	Banh Tebbetts	Cái	16-069-60	16-069-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5276	Banh Tebbetts	Cái	16-069-62	16-069-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5277	Banh Tebbetts	Cái	16-069-63	16-069-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5278	Banh Tebbetts	Cái	16-069-64	16-069-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5279	Banh Tebbetts	Cái	16-069-65	16-069-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5280	Banh Tebbetts	Cái	16-069-66	16-069-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5281	Banh Tebbetts	Cái	16-069-67	16-069-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5282	Đè bụng/ ruột Reverdin	Cái	16-070-29	16-070-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5283	Đè bụng/ ruột Reverdin	Cái	16-071-28	16-071-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5284	Đè bụng/ ruột Ribbon	Cái	16-072-01	16-072-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5285	Đè bụng/ ruột Ribbon	Cái	16-072-02	16-072-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5286	Đè bụng/ ruột Ribbon	Cái	16-072-03	16-072-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5287	Đè bụng/ ruột Ribbon	Cái	16-072-04	16-072-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5288	Đè bụng/ ruột Ribbon	Cái	16-072-05	16-072-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5289	Đè bụng/ ruột Haberer	Cái	16-073-01	16-073-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5290	Đè bụng/ ruột Haberer	Cái	16-073-02	16-073-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5291	Đè bụng/ ruột Haberer	Cái	16-073-03	16-073-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5292	Đè bụng/ ruột Haberer	Cái	16-073-04	16-073-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5293	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-01	16-074-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5294	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-02	16-074-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5295	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-03	16-074-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5296	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-04	16-074-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5297	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-05	16-074-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5298	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-06	16-074-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5299	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-07	16-074-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5300	Dụng cụ đè/vén	Cái	16-074-08	16-074-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5301	Banh Mikulicz	Cái	16-075-25	16-075-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5302	Vén bụng/ ruột Leriche	Cái	16-076-45	16-076-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5303	Vén bụng/ ruột Leriche	Cái	16-076-60	16-076-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5304	Vén bụng/ ruột Kuemmel	Cái	16-077-46	16-077-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5305	Vén bụng/ ruột Koerte	Cái	16-078-46	16-078-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5306	Vén bụng/ ruộtKader	Cái	16-079-20	16-079-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5307	Vén bụng/ ruộtKader	Cái	16-079-30	16-079-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5308	Đè bụng/ ruột Kader	Cái	16-079-40	16-079-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5309	Đè bụng/ ruột	Cái	16-080-30	16-080-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5310	Đè bụng/ ruột	Cái	16-080-40	16-080-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5311	Đè bụng/ ruột	Cái	16-080-50	16-080-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5312	Đè bụng/ ruột	Cái	16-080-60	16-080-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5313	Đè bụng/ ruột	Cái	16-080-70	16-080-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5314	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-01	16-081-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5315	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-02	16-081-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5316	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-03	16-081-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5317	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-04	16-081-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5318	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-05	16-081-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5319	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-06	16-081-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5320	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-07	16-081-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5321	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-08	16-081-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5322	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-081-09	16-081-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5323	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-082-01	16-082-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5324	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-082-02	16-082-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5325	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-082-03	16-082-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5326	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-082-04	16-082-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5327	Banh tổ chức Deaver	Cái	16-082-05	16-082-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5328	Vén da Vicker	Cái	16-100-01	16-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5329	Vén xương Vicker	Cái	16-100-02	16-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5330	Vén gân Vicker hình móc câu	Cái	16-100-03	16-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5331	Vén Vicker hình móc câu	Cái	16-100-04	16-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5332	Vén Vicker hình móc câu	Cái	16-100-05	16-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5333	Vén Vicker hình móc câu	Cái	16-100-06	16-100-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5334	Vén Vicker hình móc câu	Cái	16-100-07	16-100-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5335	Vén Vicker hình móc câu	Cái	16-100-08	16-100-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5336	Vén tai Vicker hình móc câu cỡ 1	Cái	16-101-01	16-101-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5337	Vén tai Vicker hình móc câu cỡ 2	Cái	16-101-02	16-101-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5338	Vén tai Vicker hình móc câu cỡ 3	Cái	16-101-03	16-101-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5339	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-01	16-103-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5340	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-02	16-103-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5341	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-03	16-103-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5342	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-04	16-103-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5343	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-05	16-103-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5344	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-06	16-103-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5345	Dụng cụ vén rễ thần kinh và mạch máu Wagener	Cái	16-103-07	16-103-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5346	Vén rễ thần kinh và mạch máu Graefe	Cái	16-104-01	16-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5347	Vén rễ thần kinh và mạch máu Graefe	Cái	16-104-02	16-104-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5348	Vén rễ thần kinh và mạch máu Graefe	Cái	16-104-03	16-104-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5349	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Cushing	Cái	16-105-01	16-105-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5350	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Cushing	Cái	16-105-02	16-105-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5351	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Cushing	Cái	16-106-01	16-106-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5352	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Cushing	Cái	16-106-02	16-106-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5353	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Crile	Cái	16-107-01	16-107-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5354	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Brom	Cái	16-107-17	16-107-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5355	Vén rễ thần kinh và mạch máu Graefe	Cái	16-108-01	16-108-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5356	Vén rễ thần kinh và mạch máu Graefe	Cái	16-109-01	16-109-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5357	Banh vết thương	Cái	16-110-01	16-110-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5358	Banh vết thương	Cái	16-110-02	16-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5359	Banh vết thương	Cái	16-110-03	16-110-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5360	Banh vết thương	Cái	16-110-04	16-110-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5361	Banh vết thương O'CONNOR	Cái	16-111-01	16-111-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5362	Banh vết thương Kanpp	Cái	16-111-04	16-111-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5363	Banh vết thương Guthrie	Cái	16-112-01	16-112-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5364	Banh vết thương Guthrie	Cái	16-112-02	16-112-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5365	Banh vết thương Rollet	Cái	16-112-03	16-112-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5366	Banh vết thương Rollet	Cái	16-112-04	16-112-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5367	Banh vết thương	Cái	16-114-01	16-114-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5368	Banh vết thương	Cái	16-114-02	16-114-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5369	Banh vết thương	Cái	16-114-03	16-114-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5370	Banh vết thương	Cái	16-114-04	16-114-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5371	Banh vết thương	Cái	16-116-01	16-116-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5372	Banh vết thương	Cái	16-116-02	16-116-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5373	Banh vết thương	Cái	16-116-03	16-116-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5374	Banh vết thương	Cái	16-116-04	16-116-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5375	Banh vết thương	Cái	16-117-04	16-117-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5376	Banh vết thương	Cái	16-118-04	16-118-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5377	Banh vết thương	Cái	16-119-01	16-119-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5378	Banh gân Klapp	Cái	16-119-02	16-119-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5379	Banh gân Klapp	Cái	16-119-03	16-119-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5380	Banh gân Klapp	Cái	16-119-04	16-119-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5381	Banh mạch máu Moldestad	Cái	16-119-13	16-119-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5382	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-120-01	16-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5383	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-120-02	16-120-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5384	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-120-03	16-120-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5385	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-120-04	16-120-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5386	Vén rễ thần kinh và gân	Cái	16-121-07	16-121-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5387	Vén rễ thần kinh và gân	Cái	16-121-09	16-121-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5388	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-122-01	16-122-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5389	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-122-02	16-122-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5390	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-122-03	16-122-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5391	Banh vết thương và khí quản	Cái	16-122-04	16-122-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5392	Banh Bergmann	Cái	16-123-14	16-123-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5393	Banh vết thương	Cái	16-123-16	16-123-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5394	Banh khí quản	Cái	16-124-01	16-124-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5395	Banh khí quản	Cái	16-124-02	16-124-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5396	Banh khí quản	Cái	16-124-03	16-124-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5397	Banh khí quản	Cái	16-124-04	16-124-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5398	Banh khí quản	Cái	16-124-11	16-124-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5399	Banh khí quản	Cái	16-124-12	16-124-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5400	Banh khí quản	Cái	16-124-13	16-124-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5401	Banh khí quản	Cái	16-124-14	16-124-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5402	Banh khí quản	Cái	16-125-01	16-125-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5403	Banh khí quản	Cái	16-125-02	16-125-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5404	Banh khí quản	Cái	16-125-03	16-125-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5405	Banh khí quản	Cái	16-125-04	16-125-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5406	Banh khí quản	Cái	16-125-11	16-125-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5407	Banh khí quản	Cái	16-125-12	16-125-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5408	Banh khí quản	Cái	16-125-13	16-125-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5409	Banh khí quản	Cái	16-125-14	16-125-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5410	Banh khí quản	Cái	16-126-01	16-126-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5411	Banh khí quản	Cái	16-126-02	16-126-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5412	Banh khí quản	Cái	16-126-03	16-126-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5413	Banh khí quản	Cái	16-126-04	16-126-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5414	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-08	16-127-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5415	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-10	16-127-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5416	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-12	16-127-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5417	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-14	16-127-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5418	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-16	16-127-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5419	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-127-18	16-127-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5420	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-08	16-128-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5421	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-10	16-128-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5422	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-12	16-128-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5423	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-14	16-128-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5424	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-16	16-128-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5425	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-128-18	16-128-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5426	Banh vết thương mạch máu Desmarres	Cái	16-129-12	16-129-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5427	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-129-14	16-129-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5428	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-129-16	16-129-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5429	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-129-18	16-129-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5430	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-130-12	16-130-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5431	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-130-14	16-130-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5432	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-130-16	16-130-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5433	Banh vết thương mạch máu Desmarres lưỡi rỗng	Cái	16-130-18	16-130-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5434	Móc cân cơ và tổ chức emmet	Cái	16-131-00	16-131-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5435	Móc cân cơ và tổ chức Emmet	Cái	16-131-01	16-131-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5436	Móc cân cơ và tổ chức Simon	Cái	16-131-02	16-131-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5437	Móc cân cơ và tổ chức Simon	Cái	16-131-03	16-131-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5438	Móc lỗ rò Lange	Cái	16-131-04	16-131-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5439	Banh mạch máu vết thương Koenig	Cái	16-132-01	16-132-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5440	Banh mạch máu vết thương Koenig	Cái	16-132-02	16-132-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5441	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-08	16-133-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5442	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-10	16-133-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5443	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-12	16-133-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5444	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-14	16-133-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5445	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-16	16-133-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5446	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-133-18	16-133-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5447	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-08	16-134-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5448	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-10	16-134-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5449	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-12	16-134-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5450	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-14	16-134-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5451	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-16	16-134-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5452	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-134-18	16-134-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5453	Banh vết thương Cushing-Kocher	Cái	16-135-10	16-135-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5454	Banh vết thương hai đầu	Cái	16-135-20	16-135-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5455	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-04	16-136-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5456	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-06	16-136-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5457	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-08	16-136-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5458	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-11	16-136-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5459	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-13	16-136-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5460	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-15	16-136-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5461	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-17	16-136-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5462	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-20	16-136-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5463	Banh vết thương mạch máu GillVernet	Cái	16-136-23	16-136-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5464	Banh vết thương mạch máu Kirklin	Cái	16-136-27	16-136-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5465	Banh vết thương mạch máu Kirklin	Cái	16-136-29	16-136-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5466	Banh tổ chức Lahey	Cái	16-137-19	16-137-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5467	Banh tổ chức Little	Cái	16-137-20	16-137-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5468	Banh tổ chức Senn-Green	Cái	16-138-10	16-138-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5469	Banh tổ chức Senn-Green	Cái	16-138-20	16-138-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5470	Banh vết thương Senn-Miller	Cái	16-139-01	16-139-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5471	Banh vết thương Senn-Miller	Cái	16-139-02	16-139-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5472	Banh vết thương Senn-Miller	Cái	16-139-03	16-139-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5473	Banh vết thương Kilner	Cái	16-139-04	16-139-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5474	Banh tổ chức Mini-Langenbeck	Cái	16-140-10	16-140-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5475	Banh tổ chức Mini-Langenbeck	Cái	16-140-17	16-140-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5476	Banh tổ chức Mini-Langenbeck	Cái	16-140-20	16-140-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5477	Banh tổ chức Mini-Langenbeck	Cái	16-140-22	16-140-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5478	Banh tổ chức đầu sắc 1 răng	Cái	16-141-01	16-141-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5479	Banh tổ chức đầu sắc 2 răng	Cái	16-141-02	16-141-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5480	Banh vết thương Langenbeck-Green	Cái	16-141-03	16-141-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5481	Banh vết thương Langenbeck-Green	Cái	16-141-04	16-141-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5482	Banh tổ chức	Cái	16-141-05	16-141-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5483	Banh tổ chức	Cái	16-141-18	16-141-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5484	Banh vết thương Ragnell-Davis	Cái	16-142-14	16-142-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5485	Banh khí quản Cope 2 đầu	Cái	16-142-18	16-142-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5486	Banh Strandell-Stille	Cái	16-143-01	16-143-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5487	Banh Strandell-Stille	Cái	16-143-02	16-143-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5488	Banh vết thương mạch máu Cushing lưỡi rỗng	Cái	16-144-20	16-144-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5489	Banh vết thương mạch máu Cushing	Cái	16-144-21	16-144-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5490	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-01	16-145-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5491	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-02	16-145-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5492	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-03	16-145-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5493	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-04	16-145-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5494	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-05	16-145-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5495	Banh vết thương Meyerding	Cái	16-145-06	16-145-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5496	Banh vết thương	Cái	16-146-01	16-146-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5497	Banh vết thương	Cái	16-146-02	16-146-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5498	Banh vết thương	Cái	16-146-03	16-146-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5499	Banh vết thương	Cái	16-146-04	16-146-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5500	Banh vết thương	Cái	16-146-06	16-146-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5501	Banh vết thương	Cái	16-148-01	16-148-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5502	Banh vết thương	Cái	16-148-02	16-148-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5503	Banh vết thương	Cái	16-148-03	16-148-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5504	Banh vết thương	Cái	16-148-04	16-148-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5505	Banh vết thương	Cái	16-148-06	16-148-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5506	Móc da Barsky	Cái	16-149-15	16-149-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5507	Móc da Kilner	Cái	16-150-16	16-150-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5508	Móc da Gillies	Cái	16-152-01	16-152-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5509	Móc da Gillies	Cái	16-152-02	16-152-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5510	Móc da Joseph	Cái	16-154-01	16-154-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5511	Móc da Joseph	Cái	16-154-02	16-154-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5512	Móc da Joseph	Cái	16-154-03	16-154-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5513	Móc da Joseph	Cái	16-154-04	16-154-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5514	Móc da Joseph	Cái	16-154-05	16-154-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5515	Móc da MC Indoe	Cái	16-154-09	16-154-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5516	Móc da MC Indoe	Cái	16-154-10	16-154-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5517	Móc da Freer	Cái	16-156-15	16-156-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5518	Móc da Kleinert-Kutz	Cái	16-158-01	16-158-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5519	Móc da Kleinert-Kutz	Cái	16-158-02	16-158-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5520	Móc da Kleinert-Kutz	Cái	16-158-03	16-158-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5521	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-160-14	16-160-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5522	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-160-18	16-160-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5523	Banh mạch máu vết thương Cushing	Cái	16-160-22	16-160-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5524	Móc gân Paul	Cái	16-162-12	16-162-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5525	Banh chấn thương Kaye-Millard	Cái	16-164-08	16-164-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5526	Banh tự giữ Muller	Cái	16-201-05	16-201-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5527	Banh vết thương Bose	Cái	16-202-06	16-202-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5528	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-203-05	16-203-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5529	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-203-07	16-203-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5530	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-204-05	16-204-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5531	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-204-07	16-204-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5532	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-206-07	16-206-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5533	Banh tự giữ Finsen	Cái	16-207-07	16-207-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5534	Banh màng ngoài tim	Cái	16-208-05	16-208-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5535	Banh tự giữ Holzheimer	Cái	16-209-10	16-209-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5536	Banh tự giữ Holzheimer	Cái	16-210-10	16-210-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5537	Banh tự giữ ALM	Cái	16-212-07	16-212-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5538	Banh tự giữ ALM	Cái	16-212-10	16-212-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5539	Banh tự giữ ALM	Cái	16-213-07	16-213-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5540	Banh tự giữ ALM	Cái	16-213-10	16-213-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5541	Banh tự giữ Jansen	Cái	16-214-06	16-214-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5542	Banh tự giữ Jansen	Cái	16-215-06	16-215-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5543	Banh tự giữ Scalp-Contour	Cái	16-216-14	16-216-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5544	Banh tự giữ Scalp-Contour	Cái	16-216-15	16-216-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5545	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-217-10	16-217-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5546	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-217-13	16-217-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5547	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-217-14	16-217-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5548	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-217-16	16-217-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5549	Banh tự giữ Carpal	Cái	16-218-00	16-218-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5550	Banh tự giữ Carpal	Cái	16-218-01	16-218-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5551	Banh tự giữ Carpal	Cái	16-218-02	16-218-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5552	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-218-10	16-218-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5553	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-218-13	16-218-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5554	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-218-14	16-218-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5555	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-218-16	16-218-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5556	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-219-11	16-219-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5557	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-219-13	16-219-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5558	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-219-16	16-219-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5559	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-220-11	16-220-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5560	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-220-13	16-220-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5561	Banh tự giữ Wullstein	Cái	16-220-16	16-220-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5562	Banh tự giữ Jefferson	Cái	16-221-14	16-221-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5563	Banh tự giữ Mollison	Cái	16-221-15	16-221-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5564	Banh tự giữ Plester	Cái	16-222-11	16-222-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5565	Banh tự giữ Plester	Cái	16-222-13	16-222-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5566	Banh tự giữ Plester	Cái	16-223-11	16-223-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5567	Banh tự giữ Plester	Cái	16-223-13	16-223-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5568	Banh tự giữ Plester	Cái	16-224-11	16-224-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5569	Banh tự giữ Plester	Cái	16-224-13	16-224-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5570	Banh tự giữ Plester	Cái	16-224-17	16-224-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5571	Banh tự giữ Plester	Cái	16-225-11	16-225-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5572	Banh tự giữ Plester	Cái	16-225-13	16-225-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5573	Banh tự giữ Plester	Cái	16-225-17	16-225-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5574	Banh tự giữ Perkins	Cái	16-226-13	16-226-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5575	Banh tự giữ Perkins	Cái	16-226-14	16-226-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5576	Banh tự giữ Milligan	Cái	16-227-13	16-227-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5577	Banh tự giữ Milligan	Cái	16-228-13	16-228-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5578	Banh tự giữ Henderson	Cái	16-229-17	16-229-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5579	Banh tự giữ Weitlaner-Baby	Cái	16-230-13	16-230-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5580	Banh tự giữ Mod. Tubingen	Cái	16-231-16	16-231-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5581	Banh tự giữ Mayo-Adams	Cái	16-232-17	16-232-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5582	Bộ banh Fisch Dura hoàn chỉnh	Cái	16-233-00	16-233-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5583	Banh Fisch Dura	Cái	16-233-01	16-233-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5584	Dụng cụ mở banh Fisch Dura cho mã 16-233-01	Cái	16-233-04	16-233-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5585	Má Banh Fisch Dura	Cái	16-233-05	16-233-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5586	Má Banh Fisch Dura	Cái	16-233-06	16-233-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5587	Má Banh Fisch Dura	Cái	16-233-07	16-233-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5588	Banh tự giữ Beckmann-Fisch	Cái	16-233-16	16-233-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5589	Banh tự giữ Beckmann-Fisch	Cái	16-233-17	16-233-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5590	Bộ banh tự giữ Henley hoàn chỉnh	Cái	16-234-00	16-234-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5591	Banh tự giữ Henley	Cái	16-234-01	16-234-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5592	Banh tự giữ Henley	Cái	16-234-02	16-234-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5593	Bộ banh tự giữ Henley hoàn chỉnh	Cái	16-235-00	16-235-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5594	Banh tự giữ Henley	Cái	16-235-01	16-235-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5595	Banh tự giữ Henley	Cái	16-235-02	16-235-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5596	Banh giữa Henley	Cái	16-236-19	16-236-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5597	Banh giữa Henley	Cái	16-236-25	16-236-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5598	Banh giữa Henley	Cái	16-236-32	16-236-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5599	Banh giữa Henley	Cái	16-236-40	16-236-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5600	Banh giữa Henley	Cái	16-236-45	16-236-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5601	Banh tự giữ Meyerding	Cái	16-237-01	16-237-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5602	Banh tự giữ Meyerding	Cái	16-237-02	16-237-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5603	Banh tự giữ Meyerding	Cái	16-237-03	16-237-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5604	Banh tự giữ Meyerding	Cái	16-237-04	16-237-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5605	Banh tự giữ Darling	Cái	16-239-01	16-239-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5606	Banh tự giữ Darling	Cái	16-239-02	16-239-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5607	Banh tự giữ Markham-Meyerding	Cái	16-240-01	16-240-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5608	Banh tự giữ Markham-Meyerding	Cái	16-240-02	16-240-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5609	Banh Norfolk and Norwich	Cái	16-240-22	16-240-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5610	Banh tự giữ Adson	Cái	16-241-01	16-241-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5611	Banh tự giữ Adson	Cái	16-241-02	16-241-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5612	Banh tự giữ Anderson-Adson	Cái	16-241-20	16-241-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5613	Banh tự giữ Anderson-Adson	Cái	16-242-20	16-242-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5614	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-243-20	16-243-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5615	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-243-24	16-243-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5616	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-243-26	16-243-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5617	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-244-20	16-244-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5618	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-244-24	16-244-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5619	Banh tự giữ Weitlaner	Cái	16-244-26	16-244-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5620	Banh tự giữ Miskimon	Cái	16-245-19	16-245-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5621	Banh tự giữ Miskimon	Cái	16-245-20	16-245-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5622	Banh tự giữ Travers	Cái	16-245-21	16-245-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5623	Banh tự giữ Irwin	Cái	16-246-01	16-246-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5624	Banh tự giữ Adson	Cái	16-246-07	16-246-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5625	Banh tự giữ Adson	Cái	16-246-12	16-246-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5626	Banh tự giữ Adson	Cái	16-247-07	16-247-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5627	Banh tự giữ Adson	Cái	16-247-12	16-247-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5628	Banh sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-248-09	16-248-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5629	Banh sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-248-11	16-248-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5630	Banh sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-248-13	16-248-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5631	Banh sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-248-16	16-248-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5632	Banh da và sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-248-18	16-248-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5633	Banh da và sản khoa Gelpi-Loktite	Cái	16-249-18	16-249-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5634	Banh Gelpi-Seletz	Cái	16-250-15	16-250-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5635	Banh tự giữ Jackson-Burrows	Cái	16-250-18	16-250-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5636	Banh tự giữ Rigby	Cái	16-251-18	16-251-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5637	Banh tự giữ Adson	Cái	16-252-13	16-252-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5638	Banh tự giữ Adson	Cái	16-252-16	16-252-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5639	Banh tự giữ Adson	Cái	16-252-20	16-252-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5640	Banh tự giữ Adson	Cái	16-252-26	16-252-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5641	Banh tự giữ Adson	Cái	16-253-13	16-253-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5642	Banh tự giữ Adson	Cái	16-253-16	16-253-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5643	Banh tự giữ Adson	Cái	16-253-20	16-253-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5644	Banh tự giữ Adson	Cái	16-253-26	16-253-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5645	Banh tự giữ Adson	Cái	16-254-01	16-254-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5646	Banh tự giữ Adson	Cái	16-254-02	16-254-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5647	Banh tự giữ Beckmann	Cái	16-255-31	16-255-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5648	Banh tự giữ Beckmann	Cái	16-256-31	16-256-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5649	Banh phẫu thuật cột sống Adson	Cái	16-257-32	16-257-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5650	Banh phẫu thuật cột sống Adson	Cái	16-258-32	16-258-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5651	Banh tự giữ Beckmann-Adson	Cái	16-259-01	16-259-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5652	Banh tự giữ Beckmann-Adson	Cái	16-259-02	16-259-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5653	Banh tự giữ Beckmann-Adson	Cái	16-260-01	16-260-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5654	Banh tự giữ Beckmann-Adson	Cái	16-260-02	16-260-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5655	Banh tự giữ Harvey-Jackson	Cái	16-261-28	16-261-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5656	Banh phẫu thuật cột sống Beckmann-Eaton	Cái	16-261-32	16-261-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5657	Banh xương đùi De Bakey	Cái	16-262-14	16-262-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5658	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-01	16-263-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5659	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-02	16-263-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5660	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-03	16-263-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5661	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-04	16-263-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5662	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-05	16-263-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5663	Banh tự giữ Williams	Cái	16-263-06	16-263-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5664	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-01	16-264-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5665	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-02	16-264-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5666	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-03	16-264-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5667	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-04	16-264-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5668	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-05	16-264-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5669	Banh tự giữ Williams	Cái	16-264-06	16-264-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5670	Bộ Banh Robin-Masse hoàn chỉnh	Cái	16-265-00	16-265-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5671	Banh ổ bụng Robin-Masse	Cái	16-265-01	16-265-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5672	Cặp lưỡi dùng cho banh ổ bụng RobinMasse	Cái	16-265-02	16-265-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5673	Lưỡi trung tâm dùng cho banh ổ bụng Robin-Masse	Cái	16-265-03	16-265-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5674	Bộ Banh Poplitea hoàn chỉnh	Cái	16-266-00	16-266-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5675	Banh Poplitea	Cái	16-266-01	16-266-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5676	Cặp lưỡi dùng cho banh Poplitea	Cái	16-266-02	16-266-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5677	Banh tự giữ Baby-Collin	Cái	16-267-00	16-267-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5678	Banh tự giữ Baby-Collin	Cái	16-267-01	16-267-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5679	Banh tự giữ Collin	Cái	16-268-00	16-268-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5680	Banh tự giữ Collin	Cái	16-268-01	16-268-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5681	Banh tự giữ Collin	Cái	16-270-00	16-270-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5682	Banh tự giữ Collin	Cái	16-270-01	16-270-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5683	Banh tự giữ Collin	Cái	16-270-02	16-270-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5684	Hai lưỡi banh bên cho bộ Banh Collin-Loktite	Cái	16-270-05	16-270-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5685	Hai lưỡi banh bên cho bộ Banh Collin-Loktite	Cái	16-270-07	16-270-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5686	Hai lưỡi banh bên cho bộ Banh Collin-Loktite	Cái	16-270-08	16-270-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5687	Lưỡi giữa cho bộ Banh CollinLoktite	Cái	16-270-10	16-270-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5688	Bộ banh tự giữ Collin-Loktite	Cái	16-271-00	16-271-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5689	Bộ banh tự giữ Collin-Loktite	Cái	16-271-01	16-271-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5690	Banh tự giữ Collin-Loktite	Cái	16-271-02	16-271-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5691	Banh ổ bụng Ricard bộ hoàn chỉnh	Cái	16-272-00	16-272-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5692	Khung banh ổ bụng Ricard	Cái	16-272-01	16-272-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5693	Cặp lưỡi banh bên cho bộ Banh Ricard	Cái	16-272-02	16-272-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5694	Cặp lưỡi banh bên cho bộ Banh Ricard	Cái	16-272-03	16-272-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5695	Lưỡi banh giữa cho bộ Banh Ricard	Cái	16-272-04	16-272-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5696	Lưỡi banh giữa cho bộ Banh Ricard	Cái	16-272-05	16-272-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5697	Bộ banh ổ bụng Ricard hoàn chỉnh	Cái	16-273-00	16-273-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5698	Lưỡi giữa cho bộ Banh Collin	Cái	16-273-05	16-273-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5699	Lưỡi giữa cho bộ Banh Collin	Cái	16-273-07	16-273-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5700	Lưỡi giữa cho bộ Banh Collin	Cái	16-273-09	16-273-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5701	Lưỡi bên	Cái	16-273-18	16-273-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5702	Lưỡi bên	Cái	16-273-27	16-273-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5703	Lưỡi bên	Cái	16-273-38	16-273-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5704	Lưỡi bên	Cái	16-273-40	16-273-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5705	Lưỡi bên	Cái	16-273-45	16-273-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5706	Lưỡi bên	Cái	16-273-50	16-273-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5707	Lưỡi bên	Cái	16-273-52	16-273-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5708	Lưỡi bên	Cái	16-273-60	16-273-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5709	Lưỡi bên	Cái	16-273-65	16-273-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5710	Lưỡi bên	Cái	16-273-70	16-273-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5711	Lưỡi bên	Cái	16-273-80	16-273-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5712	Lưỡi bên	Cái	16-273-90	16-273-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5713	Lưỡi bên	Cái	16-273-92	16-273-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5714	Lưỡi bên	Cái	16-273-94	16-273-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5715	Banh Gosset	Cái	16-274-10	16-274-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5716	Banh Gosset	Cái	16-274-14	16-274-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5717	Banh Gosset	Cái	16-275-18	16-275-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5718	Bộ Banh Balfour Baby	Cái	16-276-00	16-276-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5719	Bộ Banh Balfour	Cái	16-277-18	16-277-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5720	Bộ Banh Balfour	Cái	16-277-20	16-277-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5721	Bộ Banh Balfour	Cái	16-277-25	16-277-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5722	Bộ Banh Balfour	Cái	16-278-18	16-278-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5723	Bộ Banh Balfour bản USA	Cái	16-279-00	16-279-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5724	Cặp lưỡi 2 bên	Cái	16-279-10	16-279-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5725	Cặp lưỡi 2 bên	Cái	16-279-11	16-279-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5726	Lưỡi chính giữa dùng cho banh ổ bụng Balfour-Baby	Cái	16-280-00	16-280-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5727	Lưỡi chính giữa dùng cho banh ổ bụng Balfour	Cái	16-280-01	16-280-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5728	Lưỡi chính giữa dùng cho banh ổ bụng Balfour	Cái	16-280-02	16-280-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5729	Lưỡi chính giữa dùng cho banh ổ bụng Balfour	Cái	16-280-04	16-280-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5730	Lưỡi chính giữa dùng cho banh ổ bụng Balfour	Cái	16-280-05	16-280-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5731	Bộ banh ổ bụng Denis-Browne bộ hoàn chỉnh	Cái	16-281-00	16-281-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5732	Khung banh dùng cho banh ổ bụng Denis-Browne	Cái	16-281-15	16-281-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5733	Khung banh dùng cho banh ổ bụng Denis-Browne	Cái	16-281-16	16-281-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5734	Lưỡi banh Denis-Browne	Cái	16-281-30	16-281-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5735	Lưỡi banh Denis-Browne	Cái	16-281-32	16-281-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5736	Lưỡi banh Denis-Browne	Cái	16-281-36	16-281-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5737	Lưỡi banh Denis-Browne	Cái	16-281-40	16-281-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5738	Bộ banh ổ bụng Kirschner hoàn chỉnh	Cái	16-283-00	16-283-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5739	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-24	16-283-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5740	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-25	16-283-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5741	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-26	16-283-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5742	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-27	16-283-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5743	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-28	16-283-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5744	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-29	16-283-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5745	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-30	16-283-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5746	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-283-32	16-283-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5747	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-40	16-283-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5748	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-50	16-283-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5749	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-60	16-283-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5750	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-78	16-283-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5751	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-80	16-283-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5752	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-85	16-283-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5753	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-98	16-283-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5754	Lưỡi banh Kirschner	Cái	16-283-99	16-283-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5755	Bộ banh ổ bụng Kirschner	Cái	16-284-00	16-284-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5756	Khung dùng cho banh Kirschner	Cái	16-284-30	16-284-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5757	Bộ banh ổ bụng Kirschner	Cái	16-285-00	16-285-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5758	Bộ banh ổ bụng Franz	Cái	16-286-00	16-286-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5759	Khung dùng cho banh ổ bụng Franz	Cái	16-286-01	16-286-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5760	Lưỡi banh Franz	Cái	16-286-10	16-286-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5761	Lưỡi banh Franz	Cái	16-286-12	16-286-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5762	Banh ổ bụng Semm hoàn chỉnh	Cái	16-290-00	16-290-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5763	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-01	16-290-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5764	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-02	16-290-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5765	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-03	16-290-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5766	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-04	16-290-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5767	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-05	16-290-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5768	Lưỡi banh Semm	Cái	16-290-09	16-290-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5769	Bộ Banh ổ bụng Charnley hoàn chỉnh	Cái	16-293-00	16-293-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5770	Bộ khung dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-10	16-293-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5771	Bộ khung dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-11	16-293-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5772	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-50	16-293-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5773	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-55	16-293-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5774	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-56	16-293-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5775	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-60	16-293-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5776	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng Charnley	Cái	16-293-65	16-293-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5777	Bộ banh ổ bụng Holzbach hoàn chỉnh	Cái	16-295-00	16-295-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5778	Lưỡi chính giữa	Cái	16-295-01	16-295-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5779	Cặp lưỡi hai bên	Cái	16-295-02	16-295-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5780	Banh ổ bụng Holzbach	Cái	16-295-05	16-295-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5781	Bộ banh ổ bụng O`SullivanO´Connor hoàn chỉnh	Cái	16-296-00	16-296-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5782	Khung dùng cho bộ banh ổ bụng O`Sullivan-O´Connor	Cái	16-296-01	16-296-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5783	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng O`Sullivan-O´Connor	Cái	16-296-09	16-296-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5784	Lưỡi dùng cho banh ổ bụng O`Sullivan-O´Connor	Cái	16-296-10	16-296-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5785	Bộ giữ Rochard	Cái	16-300-01	16-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5786	Bộ giữ Rochard	Cái	16-300-02	16-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5787	Dụng cụ cố định cho Rochard	Cái	16-300-05	16-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5788	Lưỡi dùng cho bộ banh Rochard	Cái	16-300-09	16-300-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5789	Lưỡi dùng cho bộ banh Rochard	Cái	16-300-10	16-300-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5790	Lưỡi dùng cho bộ banh Rochard	Cái	16-300-12	16-300-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5791	Lưỡi dùng cho bộ banh Rochard	Cái	16-300-13	16-300-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5792	Lưỡi dùng cho bộ banh Rochard	Cái	16-300-15	16-300-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5793	Dụng cụ cố định cho banh Doyen	Cái	16-330-00	16-330-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5794	Banh ổ bụng Doyen	Cái	16-330-01	16-330-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5795	Banh ổ bụng Doyen	Cái	16-330-02	16-330-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5796	Banh ổ bụng Doyen	Cái	16-330-03	16-330-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5797	Banh ổ bụng Doyen	Cái	16-330-04	16-330-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5798	Banh ổ khớp tự giữ Kolbel	Cái	16-400-20	16-400-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5799	Banh ổ khớp tự giữ Kolbel	Cái	16-401-20	16-401-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5800	Banh ổ khớp tự giữ Kolbel	Cái	16-402-20	16-402-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5801	Banh ổ khớp tự giữ Kolbel	Cái	16-403-21	16-403-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5802	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-410-36	16-410-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5803	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-410-53	16-410-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5804	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-410-68	16-410-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5805	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-410-85	16-410-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5806	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-411-36	16-411-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5807	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-411-53	16-411-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5808	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-411-68	16-411-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5809	Lưỡi dùng cho banh Kolbel	Cái	16-411-85	16-411-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5810	Lưỡi chính giữa dùng cho banh Kolbel	Cái	16-415-36	16-415-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5811	Lưỡi chính giữa dùng cho banh Kolbel	Cái	16-415-53	16-415-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5812	Lưỡi chính giữa dùng cho banh Kolbel	Cái	16-415-68	16-415-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5813	Banh mô và cơ Kollber	Cái	16-420-19	16-420-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5814	Banh mô và cơ Kollber	Cái	16-421-19	16-421-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5815	Banh mô và cơ Kollber	Cái	16-422-19	16-422-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5816	Banh Capsula	Cái	16-423-16	16-423-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5817	Bộ banh ổ bụng Kit II	Cái	16-500-00	16-500-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5818	Bộ banh cột sống AS	Cái	16-500-01	16-500-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5819	Kẹp bàn mổ	Cái	16-501-01	16-501-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5820	Khớp nối ống	Cái	16-501-02	16-501-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5821	Thanh ngang	Cái	16-501-03	16-501-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5822	Thanh ngang	Cái	16-501-04	16-501-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5823	Thanh nối dài	Cái	16-501-05	16-501-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5824	Dụng cụ giữ banh	Cái	16-501-06	16-501-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5825	Dụng cụ giữ banh	Cái	16-501-07	16-501-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5826	Vòng hình oval	Cái	16-502-01	16-502-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5827	Vòng hình bầu dục	Cái	16-502-02	16-502-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5828	Vòng hình bầu dục	Cái	16-502-03	16-502-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5829	Vòng tròn cỡ nhỏ	Cái	16-503-01	16-503-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5830	Vòng tròn cỡ trung bình	Cái	16-503-02	16-503-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5831	Vòng tròn cỡ lớn	Cái	16-503-03	16-503-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5832	Vòng tròn gập góc 20°	Cái	16-503-04	16-503-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5833	Vòng tròn cỡ nhỏ	Cái	16-504-01	16-504-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5834	Hình bầu dục	Cái	16-505-01	16-505-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5835	Hình bầu dục	Cái	16-505-02	16-505-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5836	Hình bầu dục	Cái	16-505-03	16-505-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5837	Đoạn nối dài	Cái	16-506-10	16-506-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5838	Đoạn nối dài	Cái	16-506-15	16-506-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5839	Đoạn nối dài	Cái	16-506-20	16-506-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5840	Banh Balfour	Cái	16-510-01	16-510-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5841	Banh Deaver	Cái	16-511-01	16-511-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5842	Banh Deaver	Cái	16-511-02	16-511-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5843	Banh Gelpi	Cái	16-512-01	16-512-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5844	Banh Harrington	Cái	16-513-01	16-513-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5845	Banh Kelly	Cái	16-514-01	16-514-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5846	Banh Kelly	Cái	16-514-02	16-514-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5847	Banh Kelly	Cái	16-515-01	16-515-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5848	Banh Kelly	Cái	16-515-02	16-515-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5849	Banh Kelly	Cái	16-515-03	16-515-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5850	Banh Kelly	Cái	16-515-04	16-515-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5851	Banh Kelly	Cái	16-515-05	16-515-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5852	Banh Kelly	Cái	16-515-06	16-515-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5853	Banh Kelly	Cái	16-515-07	16-515-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5854	Lưỡi Banh	Cái	16-516-01	16-516-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5855	Lưỡi Banh	Cái	16-516-02	16-516-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5856	Lưỡi Banh	Cái	16-516-03	16-516-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5857	Banh Meyerding	Cái	16-517-01	16-517-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5858	Banh Meyerding	Cái	16-517-02	16-517-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5859	Banh Meyerding	Cái	16-517-03	16-517-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5860	Banh Rake	Cái	16-518-01	16-518-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5861	Banh Rake	Cái	16-518-02	16-518-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5862	Banh Rake	Cái	16-518-03	16-518-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5863	Banh trực tràng	Cái	16-519-01	16-519-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5864	Banh trực tràng	Cái	16-519-02	16-519-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5865	Móc Scoville	Cái	16-520-01	16-520-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5866	Móc Scoville	Cái	16-520-02	16-520-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5867	Banh âm đạo	Cái	16-521-01	16-521-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5868	Banh âm đạo	Cái	16-521-02	16-521-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5869	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-000-15	17-000-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5870	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-000-18	17-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5871	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-000-20	17-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5872	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-001-16	17-001-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5873	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-001-18	17-001-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5874	Kìm mang kim Hegar	Cái	17-001-20	17-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5875	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-14	17-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5876	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-16	17-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5877	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-18	17-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5878	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-20	17-002-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5879	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-24	17-002-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5880	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-26	17-002-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5881	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-002-30	17-002-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5882	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-004-14	17-004-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5883	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-004-16	17-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5884	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-004-18	17-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5885	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	17-004-20	17-004-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5886	Kìm mang kim Metzenbaum	Cái	17-006-18	17-006-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5887	Kìm mang kim Adson	Cái	17-008-18	17-008-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5888	Kìm mang kim M.G Hospital	Cái	17-010-17	17-010-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5889	Kìm mang kim Crile-Murray	Cái	17-012-15	17-012-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5890	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	17-014-15	17-014-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5891	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	17-014-18	17-014-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5892	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	17-014-20	17-014-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5893	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	17-014-23	17-014-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5894	Kìm mang kim Brown	Cái	17-018-13	17-018-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5895	Kìm mang kim Brown	Cái	17-018-18	17-018-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5896	Kìm mang kim Sarot	Cái	17-020-18	17-020-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5897	Kìm mang kim Sarot	Cái	17-020-26	17-020-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5898	Kìm mang kim Hegar Baumgartner	Cái	17-022-12	17-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5899	Kìm mang kim Hegar Baumgartner	Cái	17-022-14	17-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5900	Kìm mang kim Neivert	Cái	17-024-13	17-024-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5901	Kìm mang kim Halsey	Cái	17-026-13	17-026-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5902	Kìm mang kim Webster	Cái	17-028-13	17-028-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5903	Kìm mang kim Halsey	Cái	17-030-13	17-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5904	Kìm mang kim Kilner	Cái	17-031-13	17-031-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5905	Kìm mang kim Derf (Wright)	Cái	17-032-12	17-032-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5906	Kìm mang kim Derf-Converse	Cái	17-034-12	17-034-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5907	Kìm mang kim Doyen	Cái	17-035-12	17-035-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5908	Kìm mang kim Collier	Cái	17-036-12	17-036-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5909	Kìm mang kim Heaney	Cái	17-037-21	17-037-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5910	Kìm mang kim Stratte	Cái	17-039-20	17-039-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5911	Kìm mang kim Stratte	Cái	17-039-23	17-039-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5912	Kìm mang kim Jameson	Cái	17-040-23	17-040-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5913	Kìm mang kim Bozemann	Cái	17-041-20	17-041-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5914	Kìm mang kim Bozemann	Cái	17-041-24	17-041-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5915	Kìm mang kim Bozemann	Cái	17-041-26	17-041-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5916	Kìm mang kim Masson	Cái	17-042-27	17-042-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5917	Kìm mang kim Masson-Luethy	Cái	17-044-26	17-044-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5918	Kìm mang kim Wangensteen	Cái	17-044-27	17-044-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5919	Kìm mang kim Finochietto	Cái	17-045-20	17-045-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5920	Kìm mang kim Finochietto	Cái	17-045-27	17-045-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5921	Kìm mang kim Mini Olsen-Hegar	Cái	17-046-12	17-046-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5922	Kìm mang kim Mini Olsen-Hegar	Cái	17-047-12	17-047-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5923	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	17-048-14	17-048-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5924	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	17-048-18	17-048-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5925	Kìm mang kim Gillies- mini	Cái	17-049-15	17-049-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5926	Kìm mang kim Gillies	Cái	17-049-16	17-049-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5927	Kìm mang kim Arruga	Cái	17-050-16	17-050-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5928	Kìm mang kim Arruga	Cái	17-051-16	17-051-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5929	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-052-14	17-052-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5930	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-052-17	17-052-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5931	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-052-20	17-052-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5932	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-053-17	17-053-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5933	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-053-20	17-053-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5934	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-054-14	17-054-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5935	Kìm mang kim Mathieu	Cái	17-054-17	17-054-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5936	Kìm mang kim Lichtenberg	Cái	17-056-20	17-056-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5937	Kìm mang kim Eiselberg	Cái	17-057-18	17-057-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5938	Kìm mang kim Crile	Cái	17-061-15	17-061-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5939	Kìm mang kim Kalt	Cái	17-066-14	17-066-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5940	Kìm mang kim Boynton	Cái	17-068-12	17-068-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5941	Kìm mang kim Tonnis	Cái	17-070-18	17-070-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5942	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-13 D	17-106-13 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5943	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-13 DT	17-106-13 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5944	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-15 D	17-106-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5945	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-15 DT	17-106-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5946	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-18 D	17-106-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5947	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-18 DT	17-106-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5948	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-20 D	17-106-20 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5949	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-20 DT	17-106-20 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5950	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-23 D	17-106-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5951	Kìm mang kim mạch máu	Cái	17-106-23 DT	17-106-23 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5952	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-13 D	17-112-13 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5953	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-15 D	17-112-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5954	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-16 D	17-112-16 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5955	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-18 D	17-112-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5956	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-20 D	17-112-20 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5957	Kìm mang kim mạch máu Ryder	Cái	17-112-23 D	17-112-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5958	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-600-18	17-600-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5959	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-600-20	17-600-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5960	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-600-20 D	17-600-20 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5961	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-601-14 P	17-601-14 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5962	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-601-18	17-601-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5963	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-601-18 P	17-601-18 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5964	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-601-20	17-601-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5965	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-602-18	17-602-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5966	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-602-20	17-602-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5967	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-603-18	17-603-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5968	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-603-20	17-603-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5969	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-604-18	17-604-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5970	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-604-18 D	17-604-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5971	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-604-21	17-604-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5972	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-604-21 D	17-604-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5973	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-605-18	17-605-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5974	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-605-18 D	17-605-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5975	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-605-21	17-605-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5976	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-605-21 D	17-605-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5977	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-606-18	17-606-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5978	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-606-18 D	17-606-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5979	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-606-21	17-606-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
5980	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-606-21 D	17-606-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5981	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-607-18	17-607-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5982	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-607-18 D	17-607-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5983	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-607-21	17-607-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5984	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-607-21 D	17-607-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5985	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-608-14	17-608-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5986	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-608-16	17-608-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5987	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-609-14	17-609-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5988	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-609-16	17-609-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5989	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-610-14	17-610-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5990	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-610-16	17-610-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5991	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-611-14	17-611-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5992	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-611-16	17-611-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5993	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-612-14	17-612-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5994	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-613-14	17-613-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5995	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-614-14	17-614-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5996	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-615-14	17-615-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5997	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-616-09	17-616-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5998	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-617-09	17-617-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
5999	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-618-09	17-618-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6000	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-619-09	17-619-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6001	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-620-16 S	17-620-16 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6002	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-620-16 SD	17-620-16 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6003	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-620-18 S	17-620-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6004	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-620-18 SD	17-620-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6005	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-621-16 S	17-621-16 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6006	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-621-16 SD	17-621-16 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6007	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-621-18 S	17-621-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6008	Kìm mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	17-621-18 SD	17-621-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6009	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-622-14	17-622-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6010	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-622-15	17-622-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6011	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-623-14	17-623-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6012	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-623-15	17-623-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6013	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-630-23	17-630-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6014	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-630-23 D	17-630-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6015	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-631-23	17-631-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6016	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-631-23 D	17-631-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6017	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-632-23	17-632-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6018	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-632-23 D	17-632-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6019	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-633-23	17-633-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6020	Kìm mang kim vi phẫu Yasargil	Cái	17-633-23 D	17-633-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6021	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-634-15 T	17-634-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6022	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-634-18 DT	17-634-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6023	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-634-18 T	17-634-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6024	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-634-21 T	17-634-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6025	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-635-15 T	17-635-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6026	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-635-18 DT	17-635-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6027	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-635-18 T	17-635-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6028	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-635-21 T	17-635-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6029	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-636-15 T	17-636-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6030	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-636-18 DT	17-636-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6031	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-636-18 T	17-636-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6032	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-636-21 T	17-636-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6033	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-637-15 T	17-637-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6034	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-637-18 DT	17-637-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6035	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-637-18 T	17-637-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6036	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-637-21 T	17-637-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6037	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-638-15 T	17-638-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6038	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-638-18 DT	17-638-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6039	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-638-18 T	17-638-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6040	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-638-21 DT	17-638-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6041	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-638-21 T	17-638-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6042	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-639-15 T	17-639-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6043	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-639-18 T	17-639-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6044	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-639-21 DT	17-639-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6045	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-639-21 T	17-639-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6046	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-640-15 T	17-640-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6047	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-640-18 DT	17-640-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6048	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-640-18 T	17-640-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6049	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-640-21 DT	17-640-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6050	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-640-21 T	17-640-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6051	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-641-15 T	17-641-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6052	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-641-18 DT	17-641-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6053	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-641-18 T	17-641-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6054	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-641-21 DT	17-641-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6055	Kìm mang kim vi phẫu Micro TITAN	Cái	17-641-21 T	17-641-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6056	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-642-22	17-642-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6057	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-642-22 S	17-642-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6058	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-642-22 ST	17-642-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6059	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-642-22 T	17-642-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6060	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-642-24 S	17-642-24 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6061	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-642-24 ST	17-642-24 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6062	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-643-19 SP	17-643-19 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6063	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-643-21 SP	17-643-21 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6064	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-643-22	17-643-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6065	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-643-22 S	17-643-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6066	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-643-22 ST	17-643-22 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6067	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-643-22 T	17-643-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6068	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-643-24	17-643-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6069	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-643-24 B	17-643-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6070	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-643-24 S	17-643-24 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6071	Kìm mang kim vi phẫu Micro	Cái	17-643-24 SP	17-643-24 SP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6072	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-643-24 ST	17-643-24 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6073	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-644-20	17-644-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6074	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-644-20 S	17-644-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6075	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-644-20 ST	17-644-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6076	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-644-20 T	17-644-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6077	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-645-20	17-645-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6078	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-645-20 S	17-645-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6079	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-645-20 ST	17-645-20 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6080	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-645-20 T	17-645-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6081	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-646-16	17-646-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6082	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil	Cái	17-647-16	17-647-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6083	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-647-16 T	17-647-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6084	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-648-18 D	17-648-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6085	Kìm mang kim vi phẫu Micro Yasargil TITAN	Cái	17-648-21 D	17-648-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6086	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-650-19 SD	17-650-19 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6087	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-650-19 SDT	17-650-19 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6088	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-650-23 SD	17-650-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6089	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-650-23 SDT	17-650-23 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6090	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-650-25 SD	17-650-25 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6091	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-650-25 SDT	17-650-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6092	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-651-19 SD	17-651-19 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6093	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-651-19 SDT	17-651-19 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6094	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-651-23 SD	17-651-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6095	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-651-23 SDT	17-651-23 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6096	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-651-25 SD	17-651-25 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6097	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-651-25 SDT	17-651-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6098	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-652-19 SD	17-652-19 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6099	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-652-19 SDT	17-652-19 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6100	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-652-23 SD	17-652-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6101	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-652-23 SDT	17-652-23 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6102	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-652-25 SD	17-652-25 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6103	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-652-25 SDT	17-652-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6104	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-653-19 SD	17-653-19 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6105	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-653-19 SDT	17-653-19 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6106	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-653-23 SD	17-653-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6107	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-653-23 SDT	17-653-23 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6108	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-653-25 SD	17-653-25 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6109	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-653-25 SDT	17-653-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6110	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-654-25 SDT	17-654-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6111	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-655-25 SDT	17-655-25 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6112	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-15 A	17-660-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6113	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-15 DT	17-660-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6114	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-15 S	17-660-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6115	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-15 SD	17-660-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6116	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-15 SDT	17-660-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6117	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-15 ST	17-660-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6118	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-15 T	17-660-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6119	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-18	17-660-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6120	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-18 A	17-660-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6121	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-18 D	17-660-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6122	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-18 DT	17-660-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6123	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-18 S	17-660-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6124	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-18 SD	17-660-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6125	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-18 SDT	17-660-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6126	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-18 ST	17-660-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6127	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-18 T	17-660-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6128	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-21	17-660-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6129	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-21 D	17-660-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6130	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-21 DT	17-660-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6131	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-21 S	17-660-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6132	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-21 SD	17-660-21 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6133	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-21 SDT	17-660-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6134	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-21 ST	17-660-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6135	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-660-21 T	17-660-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6136	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-23	17-660-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6137	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-23 D	17-660-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6138	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-23 S	17-660-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6139	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-23 SBD	17-660-23 SBD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6140	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-660-23 SD	17-660-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6141	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-15 A	17-661-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6142	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-15 DT	17-661-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6143	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-15 S	17-661-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6144	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-15 SD	17-661-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6145	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-15 SDT	17-661-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6146	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-15 ST	17-661-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6147	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-15 T	17-661-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6148	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-18	17-661-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6149	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-18 A	17-661-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6150	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-18 D	17-661-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6151	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-18 DT	17-661-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6152	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-18 S	17-661-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6153	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-18 SD	17-661-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6154	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-18 SDT	17-661-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6155	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-18 ST	17-661-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6156	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-18 T	17-661-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6157	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-21	17-661-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6158	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-21 D	17-661-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6159	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-21 DT	17-661-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6160	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-21 S	17-661-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6161	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-21 SD	17-661-21 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6162	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-21 SDT	17-661-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6163	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-21 ST	17-661-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6164	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-661-21 T	17-661-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6165	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-23	17-661-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6166	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-23 D	17-661-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6167	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-23 S	17-661-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6168	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-661-23 SD	17-661-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6169	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-15 A	17-662-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6170	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-15 DT	17-662-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6171	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-15 S	17-662-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6172	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-15 SD	17-662-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6173	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-15 SDT	17-662-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6174	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-15 ST	17-662-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6175	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-15 T	17-662-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6176	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-18	17-662-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6177	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-18 A	17-662-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6178	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-18 D	17-662-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6179	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-18 DT	17-662-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6180	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-18 S	17-662-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6181	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-18 SD	17-662-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6182	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-18 SDT	17-662-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6183	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-18 ST	17-662-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6184	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-18 T	17-662-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6185	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-21	17-662-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6186	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-21 D	17-662-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6187	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-21 DT	17-662-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6188	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-21 S	17-662-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6189	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-21 SD	17-662-21 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6190	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-21 SDT	17-662-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6191	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-21 ST	17-662-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6192	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-662-21 T	17-662-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6193	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-23	17-662-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6194	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-23 D	17-662-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6195	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-23 S	17-662-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6196	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-662-23 SD	17-662-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6197	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-15 A	17-663-15 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6198	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-15 DT	17-663-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6199	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-15 S	17-663-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6200	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-15 SD	17-663-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6201	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-15 SDT	17-663-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6202	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-15 ST	17-663-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6203	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-15 T	17-663-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6204	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-18	17-663-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6205	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-18 A	17-663-18 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6206	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-18 D	17-663-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6207	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-18 DT	17-663-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6208	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-18 S	17-663-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6209	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-18 SD	17-663-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6210	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-18 SDT	17-663-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6211	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-18 ST	17-663-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6212	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-18 T	17-663-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6213	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-21	17-663-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6214	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-21 D	17-663-21 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6215	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-21 DT	17-663-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6216	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-21 S	17-663-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6217	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-21 SD	17-663-21 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6218	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-21 SDT	17-663-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6219	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-21 ST	17-663-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6220	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-663-21 T	17-663-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6221	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-23	17-663-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6222	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-23 D	17-663-23 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6223	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-23 S	17-663-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6224	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-663-23 SD	17-663-23 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6225	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-15	17-664-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6226	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-15 D	17-664-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6227	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-15 DT	17-664-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6228	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-15 S	17-664-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6229	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-15 SD	17-664-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6230	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-15 SDT	17-664-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6231	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-15 ST	17-664-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6232	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-15 T	17-664-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6233	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-18	17-664-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6234	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-18 D	17-664-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6235	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-18 DT	17-664-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6236	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-18 S	17-664-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6237	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-664-18 SD	17-664-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6238	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-18 SDT	17-664-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6239	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-18 ST	17-664-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6240	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-18 T	17-664-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6241	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-21 DT	17-664-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6242	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-21 SDT	17-664-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6243	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-21 ST	17-664-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6244	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-664-21 T	17-664-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6245	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-15	17-665-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6246	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-15 D	17-665-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6247	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-15 DT	17-665-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6248	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-15 S	17-665-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6249	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-15 SD	17-665-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6250	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-15 SDT	17-665-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6251	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-15 ST	17-665-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6252	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-15 T	17-665-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6253	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-18	17-665-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6254	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-18 D	17-665-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6255	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-18 DT	17-665-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6256	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-18 S	17-665-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6257	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-665-18 SD	17-665-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6258	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-18 SDT	17-665-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6259	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-18 ST	17-665-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6260	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-18 T	17-665-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6261	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-21 DT	17-665-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6262	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-21 SDT	17-665-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6263	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-21 ST	17-665-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6264	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-665-21 T	17-665-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6265	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-15	17-666-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6266	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-15 D	17-666-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6267	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-15 DT	17-666-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6268	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-15 S	17-666-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6269	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-15 SD	17-666-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6270	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-15 SDT	17-666-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6271	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-15 ST	17-666-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6272	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-15 T	17-666-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6273	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-18	17-666-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6274	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-18 D	17-666-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6275	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-18 DT	17-666-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6276	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-18 S	17-666-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6277	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-666-18 SD	17-666-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6278	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-18 SDT	17-666-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6279	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-18 ST	17-666-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6280	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-18 T	17-666-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6281	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-21 DT	17-666-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6282	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-21 SDT	17-666-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6283	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-21 ST	17-666-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6284	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-666-21 T	17-666-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6285	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-15	17-667-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6286	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-15 D	17-667-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6287	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-15 DT	17-667-15 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6288	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-15 S	17-667-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6289	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-15 SD	17-667-15 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6290	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-15 SDT	17-667-15 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6291	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-15 ST	17-667-15 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6292	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-15 T	17-667-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6293	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-18	17-667-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6294	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-18 D	17-667-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6295	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-18 DT	17-667-18 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6296	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-18 S	17-667-18 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6297	Kìm mang kim vi phẫu	Cái	17-667-18 SD	17-667-18 SD	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6298	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-18 SDT	17-667-18 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6299	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-18 ST	17-667-18 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6300	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-18 T	17-667-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6301	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-21 DT	17-667-21 DT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6302	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-21 SDT	17-667-21 SDT	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6303	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-21 ST	17-667-21 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6304	Kìm mang kim vi phẫu TITAN	Cái	17-667-21 T	17-667-21 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6305	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-668-15	17-668-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6306	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-668-15 D	17-668-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6307	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-669-15	17-669-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6308	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-669-15 D	17-669-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6309	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-670-15	17-670-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6310	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-670-15 D	17-670-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6311	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-671-15	17-671-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6312	Kìm mang kim vi phẫu Reill	Cái	17-671-15 D	17-671-15 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6313	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-672-14	17-672-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6314	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-673-14	17-673-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6315	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-674-14	17-674-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6316	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-675-14	17-675-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6317	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-676-14	17-676-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6318	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-677-14	17-677-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6319	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-678-14	17-678-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6320	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-679-14	17-679-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6321	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-680-14	17-680-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6322	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-681-14	17-681-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6323	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-682-14	17-682-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6324	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-683-14	17-683-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6325	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-684-12	17-684-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6326	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-684-13	17-684-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6327	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-685-12	17-685-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6328	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-685-13	17-685-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6329	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-686-12	17-686-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6330	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-686-13	17-686-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6331	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-687-12	17-687-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6332	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-687-13	17-687-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6333	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-687-14	17-687-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6334	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-688-12	17-688-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6335	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-689-12	17-689-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6336	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-689-15	17-689-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6337	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-690-12	17-690-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6338	Kìm mang kim vi phẫu Barraquer	Cái	17-691-12	17-691-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6339	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-692-12	17-692-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6340	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-692-12 D	17-692-12 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6341	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-692-18 D	17-692-18 D	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6342	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-693-12	17-693-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6343	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-694-12	17-694-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6344	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	17-695-12	17-695-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6345	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-696-10	17-696-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6346	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-696-12	17-696-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6347	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-697-10	17-697-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6348	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-697-12	17-697-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6349	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-698-10	17-698-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6350	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-698-12	17-698-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6351	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-699-10	17-699-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6352	Kìm mang kim vi phẫu BarraquerTroutman	Cái	17-699-12	17-699-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6353	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-701-15	17-701-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6354	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-701-19	17-701-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6355	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-701-21	17-701-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6356	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-701-23	17-701-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6357	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-703-15	17-703-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6358	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-703-19	17-703-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6359	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-703-21	17-703-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6360	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-703-23	17-703-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6361	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-705-15	17-705-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6362	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-705-19	17-705-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6363	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-705-21	17-705-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6364	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-705-23	17-705-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6365	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-707-15	17-707-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6366	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-707-19	17-707-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6367	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-707-21	17-707-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6368	Cây luồn chỉ Reverdin	Cái	17-707-23	17-707-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6369	Dùi Obwegeser Mandible	Cái	17-708-14	17-708-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6370	Dùi Obwegeser Zygoma	Cái	17-708-23	17-708-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6371	Dùi Obwegeser Maxilla	Cái	17-709-18	17-709-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6372	Cây luồn chỉ Schmieden-Dick	Cái	17-711-32	17-711-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6373	Cây luồn chỉ Schmieden	Cái	17-713-21	17-713-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6374	Cây luồn chỉ	Cái	17-715-20	17-715-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6375	Cây luồn chỉ Brunner	Cái	17-715-24	17-715-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6376	Cây luồn chỉ Cooper	Cái	17-717-19	17-717-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6377	Cây luồn chỉ Kocher	Cái	17-717-21	17-717-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6378	Cây luồn chỉ Kronecker	Cái	17-721-13	17-721-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6379	Cây luồn chỉ Kronecker	Cái	17-723-13	17-723-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6380	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-725-20	17-725-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6381	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-726-20	17-726-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6382	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-727-20	17-727-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6383	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-728-20	17-728-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6384	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-729-20	17-729-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6385	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-730-20	17-730-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6386	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-731-20	17-731-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6387	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-731-21	17-731-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6388	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-731-24	17-731-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6389	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-731-27	17-731-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6390	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-731-28	17-731-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6391	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-733-20	17-733-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6392	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-733-21	17-733-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6393	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-733-24	17-733-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6394	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-733-27	17-733-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6395	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-733-28	17-733-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6396	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-735-19	17-735-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6397	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-735-20	17-735-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6398	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-735-21	17-735-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6399	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-735-24	17-735-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6400	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-735-27	17-735-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6401	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-737-19	17-737-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6402	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-737-20	17-737-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6403	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-737-21	17-737-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6404	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-737-24	17-737-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6405	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-737-27	17-737-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6406	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-738-21	17-738-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6407	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-738-22	17-738-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6408	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-738-23	17-738-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6409	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-739-21	17-739-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6410	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-739-22	17-739-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6411	Cây luồn chỉ Deschamps	Cái	17-739-23	17-739-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6412	Cây luồn chỉ Brunner	Cái	17-741-30	17-741-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6413	Cây luồn chỉ Brunner	Cái	17-743-30	17-743-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6414	Dụng cụ dò dẫn chỉ Brunner	Cái	17-745-30	17-745-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6415	Dụng cụ dò dẫn chỉ Brunner	Cái	17-747-30	17-747-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6416	Dụng cụ dò dẫn chỉ	Cái	17-749-28	17-749-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6417	Dụng cụ dẫn chỉ Jonesco	Cái	17-751-18	17-751-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6418	Dụng cụ dẫn chỉ Kirschner	Cái	17-751-25	17-751-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6419	Dụng cụ dẫn chỉ	Cái	17-753-25	17-753-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6420	Dụng cụ dẫn chỉ Brunner	Cái	17-755-18	17-755-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6421	Dụng cụ dẫn chỉ Brunner	Cái	17-755-27	17-755-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6422	Dụng cụ dẫn chỉ Kirschner	Cái	17-757-27	17-757-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6423	Dụng cụ dẫn chỉ	Cái	17-758-19	17-758-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6424	Dụng cụ dẫn chỉ	Cái	17-759-19	17-759-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6425	Dụng cụ dò dẫn chỉ Schmieden	Cái	17-761-19	17-761-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6426	Dụng cụ dò dẫn chỉ Schmieden-Payr	Cái	17-763-19	17-763-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6427	Dụng cụ dò dẫn chỉ Koenig	Cái	17-765-19	17-765-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6428	Dụng cụ dò dẫn chỉ Koenig	Cái	17-767-19	17-767-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6429	Dụng cụ dò dẫn chỉ Koenig	Cái	17-769-19	17-769-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6430	Dụng cụ dò dẫn chỉ Payr	Cái	17-770-22	17-770-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6431	Dụng cụ dò dẫn chỉ Payr	Cái	17-770-23	17-770-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6432	Dụng cụ dò dẫn chỉ Payr	Cái	17-771-20	17-771-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6433	Dụng cụ dò dẫn chỉ Payr	Cái	17-771-22	17-771-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6434	Dụng cụ dò dẫn chỉ Payr	Cái	17-771-23	17-771-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6435	Dụng cụ dò dẫn chỉ	Cái	17-772-24	17-772-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6436	Dụng cụ móc chỉ	Cái	17-786-23	17-786-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6437	Dụng cụ móc chỉ	Cái	17-787-24	17-787-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6438	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-01	17-803-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6439	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-02	17-803-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6440	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-03	17-803-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6441	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-04	17-803-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6442	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-05	17-803-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6443	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-06	17-803-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6444	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-07	17-803-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6445	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-08	17-803-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6446	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-09	17-803-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6447	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-10	17-803-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6448	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-11	17-803-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6449	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-12	17-803-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6450	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-13	17-803-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6451	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-14	17-803-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6452	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-15	17-803-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6453	Kim khẩu phẫu thuật "B"	Cái	17-803-16	17-803-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6454	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-01	17-817-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6455	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-02	17-817-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6456	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-03	17-817-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6457	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-04	17-817-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6458	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-05	17-817-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6459	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-06	17-817-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6460	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-07	17-817-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6461	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-08	17-817-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6462	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-09	17-817-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6463	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-10	17-817-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6464	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-11	17-817-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6465	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-12	17-817-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6466	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-13	17-817-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6467	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-14	17-817-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6468	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-15	17-817-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6469	Kim khẩu phẫu thuật "G"	Cái	17-817-16	17-817-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6470	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-01	17-818-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6471	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-02	17-818-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6472	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-03	17-818-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6473	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-04	17-818-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6474	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-05	17-818-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6475	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-06	17-818-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6476	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-07	17-818-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6477	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-08	17-818-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6478	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-09	17-818-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6479	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-10	17-818-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6480	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-11	17-818-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6481	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-12	17-818-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6482	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-13	17-818-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6483	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-14	17-818-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6484	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-15	17-818-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6485	Kim khẩu phẫu thuật "Gr"	Cái	17-818-16	17-818-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6486	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-01	17-819-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6487	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-02	17-819-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6488	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-03	17-819-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6489	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-04	17-819-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6490	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-05	17-819-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6491	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-06	17-819-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6492	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-07	17-819-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6493	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-08	17-819-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6494	Kim khẩu phẫu thuật "Ga"	Cái	17-819-09	17-819-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6495	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-01	17-825-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6496	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-02	17-825-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6497	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-03	17-825-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6498	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-04	17-825-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6499	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-05	17-825-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6500	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-825-06	17-825-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6501	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-01	17-826-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6502	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-02	17-826-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6503	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-03	17-826-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6504	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-04	17-826-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6505	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-05	17-826-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6506	Kim khâu phẫu thuật "Keith"	Cái	17-826-06	17-826-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6507	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-851-02	17-851-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6508	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-851-03	17-851-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6509	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-01	17-853-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6510	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-02	17-853-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6511	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-03	17-853-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6512	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-04	17-853-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6513	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-05	17-853-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6514	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-06	17-853-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6515	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-07	17-853-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6516	Kim khâu phẫu thuật "Pb"	Cái	17-853-08	17-853-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6517	Kim khâu "Pd"	Cái	17-855-02	17-855-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6518	Kim khâu "Pd"	Cái	17-855-03	17-855-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6519	Kim khâu "Pd"	Cái	17-857-01	17-857-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6520	Kim khâu "Pd"	Cái	17-857-02	17-857-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6521	Kim khâu "Pd"	Cái	17-857-03	17-857-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6522	Kim khâu "Pd"	Cái	17-857-04	17-857-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6523	Kim khâu "Pd"	Cái	17-857-05	17-857-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6524	Kim khâu mạch máu "Kalt"	Cái	17-871-02	17-871-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6525	Kim khâu mạch máu "Kalt"	Cái	17-871-03	17-871-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6526	Kim khâu mạch máu "Kalt"	Cái	17-873-01	17-873-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6527	Kim khâu mạch máu "Kalt"	Cái	17-873-02	17-873-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6528	Kim khâu mạch máu "Kalt"	Cái	17-873-03	17-873-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6529	Kim khâu mạch máu "Payr"	Cái	17-877-02	17-877-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6530	Kim khâu mạch máu "Payr"	Cái	17-877-03	17-877-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6531	Kim khâu mạch máu "Payr"	Cái	17-879-01	17-879-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6532	Kim khâu mạch máu "Payr"	Cái	17-879-02	17-879-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6533	Kim khâu mạch máu "Payr"	Cái	17-879-03	17-879-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6534	Kim khâu mắt "Og"	Cái	17-881-01	17-881-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6535	Kim khâu mắt "Og"	Cái	17-881-02	17-881-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6536	Kim khâu mắt "Og"	Cái	17-881-03	17-881-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6537	Kim khâu mắt "Og"	Cái	17-881-04	17-881-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6538	Kim khâu mắt "Og"	Cái	17-881-05	17-881-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6539	Kim khâu mắt "Ob"	Cái	17-883-01	17-883-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6540	Kim khâu mắt "Ob"	Cái	17-883-02	17-883-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6541	Kim khâu mắt "Ob"	Cái	17-883-03	17-883-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6542	Kim khâu mắt "Ob"	Cái	17-883-04	17-883-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6543	Kim khâu mắt "Ob"	Cái	17-883-05	17-883-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6544	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-07	17-902-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6545	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-11	17-902-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6546	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-12	17-902-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6547	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-14	17-902-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6548	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-16	17-902-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6549	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-18	17-902-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6550	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-20	17-902-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6551	Kẹp khâu dùng trong phẫu thuật Michel	Cái	17-902-22	17-902-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6552	Dụng cụ tháo/lắp kẹp Michel	Cái	17-907-12	17-907-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6553	Dụng cụ tháo/lắp kẹp Michel Modif.	Cái	17-909-13	17-909-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6554	Dụng cụ lắp kẹp giữ chỉ Michel	Cái	17-910-12	17-910-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6555	Dụng cụ đặt Clip Wachenfeldt	Cái	17-911-12	17-911-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6556	Dụng cụ đặt Clip Wachenfeldt	Cái	17-912-12	17-912-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6557	Dụng cụ đặt Clip Hegenbarth	Cái	17-916-12	17-916-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6558	Dụng cụ đặt Clip Childe	Cái	17-918-01	17-918-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6559	Dụng cụ đặt Clip Childe	Cái	17-918-02	17-918-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6560	Dụng cụ tháo kẹp Collin	Cái	17-932-13	17-932-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6561	Dụng cụ tháo kẹp Richter-Heath	Cái	17-933-14	17-933-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6562	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-950-15	17-950-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6563	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-950-18	17-950-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6564	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-950-28	17-950-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6565	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-952-14	17-952-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6566	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-952-18	17-952-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6567	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-952-28	17-952-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6568	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-953-19	17-953-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6569	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-953-28	17-953-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6570	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-954-18	17-954-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6571	Dụng cụ đặt clip TITAN	Cái	17-954-28	17-954-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6572	Dụng cụ đặt clip AESCULAP / SLS	Cái	17-961-15	17-961-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6573	Dụng cụ đặt clip AESCULAP / SLS	Cái	17-961-18	17-961-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6574	Dụng cụ đặt clip AESCULAP / SLS	Cái	17-961-28	17-961-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6575	Dụng cụ đặt clip AESCULAP / SLS	Cái	17-963-18	17-963-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6576	Dụng cụ đặt clip	Cái	17-970-02	17-970-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6577	Dụng cụ đặt clip	Cái	17-980-03	17-980-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6578	Dụng cụ đặt clip	Cái	17-980-04	17-980-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6579	Kìm mang kim Hegar	Cái	18-000-18	18-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6580	Kìm mang kim Hegar	Cái	18-000-20	18-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6581	Kìm mang kim Hegar	Cái	18-000-24	18-000-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6582	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-14	18-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6583	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-16	18-002-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6584	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-18	18-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6585	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-20	18-002-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6586	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-24	18-002-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6587	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-26	18-002-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6588	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-30	18-002-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6589	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-36	18-002-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6590	Kìm mang kim Mayo-Hegar	Cái	18-002-40	18-002-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6591	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-15	18-004-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6592	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-16	18-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6593	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-18	18-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6594	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-20	18-004-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6595	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-23	18-004-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6596	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-26	18-004-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6597	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-31	18-004-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6598	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-004-37	18-004-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6599	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-005-20	18-005-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6600	Kìm mang kim De Bakey	Cái	18-005-25	18-005-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6601	De Bakey TC-Needle Holder	Cái	18-006-16	18-006-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6602	De Bakey TC-Needle Holder	Cái	18-006-21	18-006-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6603	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-15	18-012-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6604	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-15 L	18-012-15 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6605	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-18	18-012-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6606	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-20	18-012-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6607	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-23	18-012-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6608	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-36	18-012-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6609	Kìm mang kim Crile-Wood	Cái	18-012-40	18-012-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6610	Kìm mang kim Baby Crile-Wood	Cái	18-014-15	18-014-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6611	Kìm mang kim Senning	Cái	18-016-15	18-016-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6612	Kìm mang kim Senning	Cái	18-016-17	18-016-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6613	Kìm mang kim Senning	Cái	18-016-20	18-016-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6614	Kìm mang kim cán vàng CrileWood	Cái	18-018-15	18-018-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6615	Kìm mang kim Sarot	Cái	18-020-18	18-020-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6616	Kìm mang kim Sarot	Cái	18-020-20	18-020-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6617	Kìm mang kim Sarot	Cái	18-020-26	18-020-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6618	Kìm mang kim Hegar-Baumgartner	Cái	18-022-13	18-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6619	Kìm mang kim Hegar-Baumgartner	Cái	18-022-14	18-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6620	Kìm mang kim Neivert-Masing	Cái	18-024-13	18-024-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6621	Kìm mang kim Halsey	Cái	18-026-13	18-026-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6622	Kìm mang kim Halsey	Cái	18-028-13	18-028-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6623	Kìm mang kim Webster	Cái	18-030-13	18-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6624	Kìm mang kim Kilner	Cái	18-031-13	18-031-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6625	Kìm mang kim Derf (Wright)	Cái	18-032-12	18-032-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6626	Kìm mang kim Derf-Converse	Cái	18-034-12	18-034-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6627	Kìm mang kim	Cái	18-036-13	18-036-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6628	Kìm mang kim	Cái	18-036-15	18-036-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6629	Kìm mang kim Heaney	Cái	18-037-20	18-037-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6630	Kìm mang kim Heaney	Cái	18-037-24	18-037-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6631	Kìm mang kim Heaney	Cái	18-037-26	18-037-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6632	Kìm mang kim Heaney	Cái	18-037-36	18-037-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6633	Kìm mang kim Stratte	Cái	18-039-22	18-039-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6634	Kìm mang kim Stratte	Cái	18-039-23	18-039-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6635	Kìm mang kim New Orleans	Cái	18-040-18	18-040-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6636	Kìm mang kim Bozemann	Cái	18-041-20	18-041-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6637	Kìm mang kim Bozemann	Cái	18-041-24	18-041-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6638	Kìm mang kim Bozemann	Cái	18-041-26	18-041-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6639	Kìm mang kim Bozemann	Cái	18-041-28	18-041-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6640	Kìm mang kim Masson	Cái	18-042-27	18-042-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6641	Kìm mang kim Wangensteen	Cái	18-044-27	18-044-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6642	Kim mang kim Finochietto	Cái	18-045-27	18-045-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6643	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	18-046-12	18-046-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6644	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	18-046-13	18-046-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6645	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	18-048-14	18-048-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6646	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	18-048-16	18-048-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6647	Kìm mang kim Olsen-Hegar	Cái	18-048-18	18-048-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6648	Kìm mang kim Foster-Gillies	Cái	18-049-11	18-049-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6649	Kìm mang kim Gillies-Mini	Cái	18-051-15	18-051-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6650	Kìm mang kim Gillies	Cái	18-051-16	18-051-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6651	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-052-14	18-052-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6652	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-052-17	18-052-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6653	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-052-20	18-052-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6654	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-14	18-053-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6655	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-17	18-053-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6656	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-20	18-053-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6657	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-21	18-053-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6658	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-25	18-053-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6659	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-37	18-053-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6660	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-40	18-053-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6661	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-053-44	18-053-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6662	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-054-14	18-054-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6663	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-054-17	18-054-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6664	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-054-20	18-054-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6665	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-055-14	18-055-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6666	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-055-17	18-055-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6667	Kìm mang kim Mathieu	Cái	18-055-20	18-055-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6668	Kìm mang kim Lichtenberg	Cái	18-056-14	18-056-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6669	Kìm mang kim Lichtenberg	Cái	18-056-17	18-056-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6670	Kìm mang kim Lichtenberg	Cái	18-056-20	18-056-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6671	Kìm mang kim Hosel	Cái	18-057-20	18-057-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6672	Kìm mang kim Hosel	Cái	18-057-26	18-057-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6673	Kìm mang kim Hosel	Cái	18-058-26	18-058-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6674	Kìm mang kim Zweifel	Cái	18-066-20	18-066-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6675	Kìm mang kim Zweifel	Cái	18-066-23	18-066-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6676	Kìm mang kim Tonnis	Cái	18-070-18	18-070-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6677	Kìm mang kim Tonnis Modif	Cái	18-071-18	18-071-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6678	Kìm mang kim Langenbeck	Cái	18-072-18	18-072-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6679	Kìm mang kim Langenbeck	Cái	18-072-20	18-072-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6680	Kìm mang kim Langenbeck	Cái	18-072-23	18-072-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6681	Kìm mang kim Langenbeck	Cái	18-074-20	18-074-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6682	Kìm mang kim Langenbeck	Cái	18-074-24	18-074-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6683	Kìm mang kim Arruga	Cái	18-076-16	18-076-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6684	Kìm mang kim Arruga	Cái	18-077-16	18-077-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6685	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-100-14	18-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6686	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-100-18	18-100-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6687	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-100-20	18-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6688	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-100-23	18-100-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6689	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-102-14	18-102-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6690	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-102-16	18-102-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6691	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-102-18	18-102-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6692	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-102-20	18-102-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6693	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-104-14	18-104-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6694	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-104-16	18-104-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6695	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-104-18	18-104-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6696	Kìm mang kim Hegar-Vascular	Cái	18-104-20	18-104-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6697	Kìm mang kim cho mạch máu nhỏ	Cái	18-106-14	18-106-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6698	Kìm mang kim cho mạch máu nhỏ	Cái	18-106-18	18-106-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6699	Kìm mang kim cho mạch máu nhỏ	Cái	18-106-20	18-106-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6700	Kìm mang kim cho mạch máu nhỏ	Cái	18-106-23	18-106-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6701	Kìm mang kim cho mạch máu nhỏ	Cái	18-106-26	18-106-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6702	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-13	18-110-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6703	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-15	18-110-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6704	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-18	18-110-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6705	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-20	18-110-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6706	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-23	18-110-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6707	Kìm mang kim mạch máu RyderVascular	Cái	18-110-26	18-110-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6708	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-13	18-112-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6709	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-15	18-112-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6710	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-18	18-112-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6711	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-20	18-112-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6712	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-23	18-112-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6713	Kìm mang kim mạch máu RyderMicro	Cái	18-112-26	18-112-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6714	Kìm mang kim Diethrich-Ryder	Cái	18-116-16	18-116-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6715	Kìm mang kim Diethrich-Ryder	Cái	18-116-18	18-116-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6716	Kìm mang kim Diethrich-Ryder	Cái	18-116-20	18-116-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6717	Kìm mang kim Diethrich-Ryder	Cái	18-116-23	18-116-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6718	Kìm mang kim Diethrich-Ryder	Cái	18-116-26	18-116-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6719	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-120-14	18-120-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6720	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-120-17	18-120-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6721	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-120-20	18-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6722	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-122-17	18-122-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6723	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-122-20	18-122-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6724	Kìm mang kim Mathieu-Ryder	Cái	18-122-24	18-122-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6725	Kìm mang kim Langenbeck-Ryder	Cái	18-130-20	18-130-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6726	Giannini Micro TC-NH	Cái	18-600-25	18-600-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6727	Kẹp mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	18-604-18	18-604-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6728	Kẹp mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	18-605-18	18-605-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6729	Kẹp mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	18-606-18	18-606-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6730	Kẹp mang kim vi phẫu Jacobson	Cái	18-607-18	18-607-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6731	Kìm mang kim Castroviejo	Cái	18-610-14	18-610-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6732	Kìm mang kim Castroviejo	Cái	18-610-18	18-610-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6733	Kìm mang kim Castroviejo	Cái	18-610-22	18-610-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6734	Kìm mang kim Castroviejo	Cái	18-611-14	18-611-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6735	Kìm mang kim Castroviejo	Cái	18-611-18	18-611-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6736	Kìm mang kim Castroviejo loại đầu cong	Cái	18-611-22	18-611-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6737	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-612-14	18-612-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6738	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-612-18	18-612-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6739	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-612-22	18-612-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6740	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-613-14	18-613-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6741	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-613-18	18-613-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6742	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-613-22	18-613-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6743	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-614-14	18-614-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6744	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-614-18	18-614-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6745	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-614-22	18-614-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6746	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-615-14	18-615-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6747	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-615-18	18-615-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6748	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-615-22	18-615-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6749	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-616-14	18-616-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6750	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-616-18	18-616-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6751	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-616-22	18-616-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6752	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-617-14	18-617-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6753	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-617-18	18-617-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6754	Kẹp mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-617-22	18-617-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6755	Kìm mang kim vi phẫu WACHTEL	Cái	18-656-17	18-656-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6756	Kìm mang kim vi phẫu HEPPSCHEIDEL	Cái	18-658-18	18-658-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6757	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-660-18	18-660-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6758	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-661-18	18-661-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6759	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-662-18	18-662-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6760	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-663-18	18-663-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6761	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-664-18	18-664-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6762	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-665-18	18-665-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6763	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-666-18	18-666-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6764	Kìm mang kim vi phẫu MICRO	Cái	18-667-18	18-667-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6765	Kìm mang kim vi phẫu BARRAQUER	Cái	18-672-14	18-672-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6766	Kìm mang kim vi phẫu BARRAQUER	Cái	18-673-14	18-673-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6767	Kìm mang kim vi phẫu BARRAQUER	Cái	18-674-14	18-674-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6768	Kìm mang kim vi phẫu BARRAQUER	Cái	18-675-14	18-675-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6769	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-680-14	18-680-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6770	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-680-18	18-680-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6771	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-681-14	18-681-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6772	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-681-18	18-681-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6773	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-682-14	18-682-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6774	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-682-18	18-682-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6775	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-683-14	18-683-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6776	Kìm mang kim vi phẫu Castroviejo	Cái	18-683-18	18-683-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6777	TC insert	Cái	18-900-00	18-900-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6778	TC insert	Cái	18-900-01	18-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6779	TC insert	Cái	18-900-02	18-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6780	TC insert	Cái	18-900-05	18-900-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6781	TC insert	Cái	18-900-06	18-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6782	TC insert	Cái	18-900-07	18-900-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6783	TC insert	Cái	18-900-15	18-900-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6784	TC insert	Cái	18-901-00	18-901-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6785	TC insert	Cái	18-901-01	18-901-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6786	TC insert	Cái	18-901-02	18-901-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6787	TC insert	Cái	18-901-03	18-901-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6788	TC insert	Cái	18-901-04	18-901-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6789	TC insert	Cái	18-901-05	18-901-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6790	TC insert	Cái	18-901-06	18-901-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6791	TC insert	Cái	18-902-00	18-902-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6792	TC insert	Cái	18-902-02	18-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6793	TC insert	Cái	18-902-03	18-902-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6794	TC insert	Cái	18-902-04	18-902-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6795	TC insert	Cái	18-905-00	18-905-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6796	TC insert	Cái	18-905-01	18-905-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6797	TC insert	Cái	18-905-02	18-905-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6798	TC insert	Cái	18-905-05	18-905-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6799	TC insert	Cái	18-905-06	18-905-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6800	TC insert	Cái	18-905-07	18-905-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6801	TC insert	Cái	18-905-10	18-905-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6802	TC insert	Cái	18-905-11	18-905-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6803	TC insert	Cái	18-905-12	18-905-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6804	TC insert	Cái	18-905-18	18-905-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6805	TC insert	Cái	18-905-20	18-905-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6806	TC insert	Cái	18-905-21	18-905-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6807	TC insert	Cái	18-905-22	18-905-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6808	TC insert	Cái	18-906-00	18-906-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6809	TC insert	Cái	18-906-02	18-906-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6810	TC insert	Cái	18-906-03	18-906-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6811	TC insert	Cái	18-906-07	18-906-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6812	TC insert	Cái	18-906-08	18-906-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6813	TC insert	Cái	18-906-09	18-906-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6814	TC insert	Cái	18-907-00	18-907-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6815	TC insert	Cái	18-907-02	18-907-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6816	TC insert	Cái	18-907-04	18-907-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6817	TC insert	Cái	18-907-05	18-907-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6818	TC insert	Cái	18-907-06	18-907-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6819	TC insert	Cái	18-907-14	18-907-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6820	TC insert	Cái	18-908-00	18-908-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6821	TC insert	Cái	18-908-02	18-908-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6822	TC insert	Cái	18-911-01	18-911-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6823	TC insert	Cái	18-916-05	18-916-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6824	TC insert	Cái	18-917-01	18-917-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6825	TC insert	Cái	18-917-02	18-917-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6826	TC insert	Cái	18-917-03	18-917-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6827	TC insert	Cái	18-917-04	18-917-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6828	TC insert	Cái	18-919-09	18-919-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6829	TC insert	Cái	18-919-10	18-919-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6830	TC insert	Cái	18-919-11	18-919-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6831	TC insert	Cái	18-920-01	18-920-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6832	Khớp nối thanh cố định dụng cụ Leyla	Cái	20-100-01	20-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6833	Thanh nâng tay cố định dụng cụ phẫu thuật Leyla	Cái	20-100-02	20-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6834	Đầu nối Leyla	Cái	20-100-03	20-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6835	Đầu nối Leyla với 1 tay giữ dụng cụ	Cái	20-100-04	20-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6836	Kẹp cố định nối với 1 tay giữ dụng cụ Leyla	Cái	20-100-05	20-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6837	Kẹp cố định nối với 2 tay giữ dụng cụ Leyla	Cái	20-100-06	20-100-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6838	Kẹp cố định nối với 1 tay giữ dụng cụ Leyla	Cái	20-100-07	20-100-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6839	Tay giữ dụng cụ phẫu thuật Leyla	Cái	20-100-08	20-100-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6840	Tay giữ hỗ trợ dùng vén não Leyla	Cái	20-100-09	20-100-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6841	Tay giữ hỗ trợ dùng cho vén não Leyla	Cái	20-100-10	20-100-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6842	Bộ banh não Leyla hoàn chỉnh với tay giữ dụng cụ và tay hỗ trợ vén não	Cái	20-100-11	20-100-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6843	Bộ banh não Leyla hoàn chỉnh với tay giữ dụng cụ và 2 tay hỗ trợ vén não	Cái	20-100-12	20-100-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6844	Dụng cụ đỡ tai cho bộ banh sọ não Leyla	Cái	20-100-13	20-100-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6845	Khớp thanh cố định dụng cụ với thành bên bàn mổ LEYLA	Cái	20-101-01	20-101-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6846	Đầu nối với 1 tay giữ dụng cụ Leyla	Cái	20-101-04	20-101-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6847	Vén não Heifetz	Cái	20-110-08	20-110-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6848	Vén não Heifetz	Cái	20-110-11	20-110-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6849	Vén não Heifetz	Cái	20-110-14	20-110-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6850	Vén não Heifetz	Cái	20-110-17	20-110-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6851	Vén não Heifetz	Cái	20-110-20	20-110-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6852	Vén não Heifetz	Cái	20-110-25	20-110-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6853	Vén não Heifetz	Cái	20-115-08	20-115-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6854	Vén não Heifetz	Cái	20-115-11	20-115-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6855	Vén não Heifetz	Cái	20-115-14	20-115-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6856	Vén não Heifetz	Cái	20-115-17	20-115-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6857	Vén não Heifetz	Cái	20-120-14	20-120-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6858	Vén não Heifetz	Cái	20-120-17	20-120-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6859	Vén não Heifetz	Cái	20-120-20	20-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6860	Vén não	Cái	20-122-07	20-122-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6861	Vén não	Cái	20-122-11	20-122-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6862	Vén não	Cái	20-122-15	20-122-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6863	Vén não	Cái	20-122-18	20-122-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6864	Vén não	Cái	20-123-08 B	20-123-08 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6865	Vén não	Cái	20-123-13 B	20-123-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6866	Vén não	Cái	20-123-17 B	20-123-17 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6867	Vén não	Cái	20-123-21 B	20-123-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6868	Vén não Olivecrona	Cái	20-124-07	20-124-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6869	Vén não Olivecrona	Cái	20-124-11	20-124-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6870	Vén não Olivecrona	Cái	20-124-15	20-124-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6871	Vén não Olivecrona	Cái	20-124-18	20-124-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6872	Vén não Olivecrona	Cái	20-125-07	20-125-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6873	Vén não Olivecrona	Cái	20-125-11	20-125-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6874	Vén não Olivecrona	Cái	20-125-15	20-125-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6875	Vén não Olivecrona	Cái	20-125-18	20-125-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6876	Vén não Memory	Cái	20-125-29	20-125-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6877	Vén não Memory	Cái	20-125-32	20-125-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6878	Vén não Memory	Cái	20-125-34	20-125-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6879	Vén não Memory	Cái	20-125-38	20-125-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6880	Vén não Memory	Cái	20-125-40	20-125-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6881	Vén não Memory	Cái	20-125-45	20-125-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6882	Móc trong phẫu thuật sọ não Yasargil	Cái	20-126-07	20-126-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6883	Móc trong phẫu thuật sọ não Yasargil	Cái	20-126-09	20-126-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6884	Dụng cụ tháo/lắp Kẹp da đầu dài 160 mm	Cái	20-130-00	20-130-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6885	Kẹp da đầu Raney	Cái	20-131-00	20-131-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6886	Kẹp da đầu Kolner	Cái	20-132-00	20-132-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6887	Clip Mc Kenzie	Cái	20-133-00	20-133-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6888	Hộp đựng kẹp não 1 giá đỡ	Cái	20-134-01	20-134-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6889	Hộp đựng kẹp não 2 giá đỡ	Cái	20-134-02	20-134-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6890	Dụng cụ đặt Clip Mc Kenzie	Cái	20-136-15	20-136-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6891	Dụng cụ đặt Clip Mc Kenzie	Cái	20-136-19	20-136-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6892	Dụng cụ đặt Clip Mc Kenzie	Cái	20-137-15	20-137-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6893	Dụng cụ đặt Clip Mc Kenzie	Cái	20-137-19	20-137-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6894	Dụng cụ đặt Clip Sweet	Cái	20-138-23	20-138-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6895	Dụng cụ đặt Clip Sweet	Cái	20-138-26	20-138-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6896	Dụng cụ đặt Clip Smithwick	Cái	20-139-23	20-139-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6897	Dụng cụ đặt Clip Smithwick	Cái	20-139-26	20-139-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6898	Dụng cụ đặt Clip Olivecrona-Tonnis	Cái	20-140-14	20-140-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6899	Dụng cụ cố định đầu Crutchfield	Cái	20-150-01	20-150-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6900	Dụng cụ cố định đầu Crutchfield	Cái	20-150-02	20-150-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6901	Dụng cụ cố định đầu Crutchfield	Cái	20-150-03	20-150-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6902	Ghim dự phòng cho dụng cụ cố định đầu mã 20-150-03	Cái	20-151-00	20-151-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6903	Cờ lê 2 đầu kích thước 11/14	Cái	20-151-10	20-151-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6904	Mũi khoan cho Crutchfield	Cái	20-152-35	20-152-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6905	Mũi khoan cho Crutchfield	Cái	20-152-50	20-152-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6906	Kìm cắt sọ não Dahlgren tiện dụng	Cái	20-154-20	20-154-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6907	Kìm cắt sọ não De Vilbiss tiện dụng	Cái	20-156-21	20-156-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6908	Kìm cắt sọ não Cone tiện dụng	Cái	20-156-22	20-156-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6909	Cây dẫn/Dây luồn sọ De Martel	Cái	20-158-33	20-158-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6910	Dụng cụ dẫn hướng Lebsche	Cái	20-159-25	20-159-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6911	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Olivecrona	Cái	20-160-18	20-160-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6912	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Olivecrona	Cái	20-160-24	20-160-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6913	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Olivecrona	Cái	20-161-19	20-161-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6914	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Olivecrona	Cái	20-161-24	20-161-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6915	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Sachs	Cái	20-163-03	20-163-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6916	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Sachs	Cái	20-163-06	20-163-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6917	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Swedish	Cái	20-164-18	20-164-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6918	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Swedish	Cái	20-164-20	20-164-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6919	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Swedish	Cái	20-165-22	20-165-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6920	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Milligan	Cái	20-167-21	20-167-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6921	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Sachs	Cái	20-169-21	20-169-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6922	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Frazier	Cái	20-170-01	20-170-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6923	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Hoen	Cái	20-170-02	20-170-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6924	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Hoen	Cái	20-170-03	20-170-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6925	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-172-01	20-172-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6926	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-172-02	20-172-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6927	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-172-03	20-172-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6928	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-172-04	20-172-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6929	Banh vén rễ thần kinh Martin gập góc	Cái	20-173-19	20-173-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6930	Banh vén rễ thần kinh Caspar	Cái	20-174-04	20-174-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6931	Banh vén rễ thần kinh Caspar	Cái	20-174-06	20-174-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6932	Banh vén rễ thần kinh Caspar	Cái	20-174-08	20-174-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6933	Banh vén rễ thần kinh Caspar	Cái	20-174-10	20-174-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6934	Dụng cụ phẫu tích màng cứng Horsley	Cái	20-175-20	20-175-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6935	Banh vén rễ thần kinh Scoville	Cái	20-176-23	20-176-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6936	Banh vén rễ thần kinh Scoville	Cái	20-177-19	20-177-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6937	Banh vén rễ thần kinh Scoville	Cái	20-177-20	20-177-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6938	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-178-03	20-178-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6939	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-178-04	20-178-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6940	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-178-05	20-178-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6941	Banh vén rễ thần kinh Love	Cái	20-178-07	20-178-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6942	Banh vén rễ thần kinh Holsher	Cái	20-179-24	20-179-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6943	Banh Cloward	Cái	20-181-18	20-181-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6944	Banh Cloward	Cái	20-181-20	20-181-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6945	Banh Cloward	Cái	20-181-23	20-181-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6946	Dao mổ màng não Halle	Cái	20-182-20	20-182-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6947	Móc thần kinh Groningen	Cái	20-185-01	20-185-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6948	Dụng cụ vén dây thần kinh Smithwick	Cái	20-187-17	20-187-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6949	Dụng cụ vén dây thần kinh Smithwick	Cái	20-187-21	20-187-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6950	Dụng cụ vén dây thần kinh Dandy	Cái	20-188-20	20-188-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6951	Vén rễ thần kinh Adson	Cái	20-189-20	20-189-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6952	Vén rễ thần kinh Adson	Cái	20-190-20	20-190-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6953	Vén rễ thần kinh Graham	Cái	20-191-16	20-191-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6954	Vén rễ thần kinh Sachs	Cái	20-192-18	20-192-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6955	Vén rễ thần kinh Tonnis	Cái	20-193-15	20-193-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6956	Vén rễ thần kinh Cushing	Cái	20-194-14	20-194-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6957	Dụng cụ móc màng não Frazier	Cái	20-195-13	20-195-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6958	Dụng cụ móc màng não Frazier	Cái	20-195-18	20-195-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6959	Dụng cụ móc màng não Frazier	Cái	20-196-13	20-196-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6960	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-200-16	20-200-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6961	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-200-24	20-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6962	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-200-27	20-200-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6963	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-200-30	20-200-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6964	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-200-31	20-200-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6965	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-201-16	20-201-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
6966	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-201-24	20-201-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6967	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-201-27	20-201-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6968	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-201-30	20-201-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6969	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-201-31	20-201-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6970	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-202-16	20-202-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6971	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-202-24	20-202-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6972	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-202-27	20-202-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6973	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-202-30	20-202-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6974	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-202-31	20-202-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6975	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-203-16	20-203-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6976	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-203-24	20-203-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6977	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-203-27	20-203-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6978	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-203-30	20-203-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6979	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-203-31	20-203-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6980	Dụng cụ vén rễ thần kinh	Cái	20-203-50	20-203-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6981	Dụng cụ vén rễ thần kinh	Cái	20-203-51	20-203-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6982	Dụng cụ tẩy xương	Cái	20-203-52	20-203-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6983	Dụng cụ nạo	Cái	20-204-16	20-204-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6984	Dụng cụ nạo	Cái	20-204-24	20-204-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6985	Dụng cụ nạo	Cái	20-204-27	20-204-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6986	Dụng cụ nạo	Cái	20-204-30	20-204-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6987	Dụng cụ nạo cắt (đường kính Ø 3 mm)	Cái	20-204-31	20-204-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6988	Dụng cụ nạo	Cái	20-205-16	20-205-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6989	Dụng cụ nạo	Cái	20-205-24	20-205-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6990	Dụng cụ nạo	Cái	20-205-27	20-205-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6991	Dụng cụ nạo	Cái	20-205-30	20-205-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6992	Dụng cụ nạo cắt (đường kính Ø 3 mm)	Cái	20-205-31	20-205-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6993	Dụng cụ nạo	Cái	20-206-16	20-206-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6994	Dụng cụ nạo	Cái	20-206-24	20-206-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6995	Dụng cụ nạo	Cái	20-206-27	20-206-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6996	Dụng cụ nạo	Cái	20-206-30	20-206-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6997	Dụng cụ nạo cắt	Cái	20-206-31	20-206-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6998	Dụng cụ nạo	Cái	20-207-16	20-207-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
6999	Dụng cụ nạo	Cái	20-207-24	20-207-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7000	Dụng cụ nạo	Cái	20-207-27	20-207-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7001	Dụng cụ nạo	Cái	20-207-30	20-207-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7002	Dụng cụ nạo cắt	Cái	20-207-31	20-207-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7003	Dụng cụ móc rễ thần kinh	Cái	20-207-50	20-207-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7004	Dụng cụ móc rễ thần kinh	Cái	20-207-51	20-207-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7005	Dụng cụ móc rễ thần kinh	Cái	20-207-52	20-207-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7006	Dụng cụ nạo	Cái	20-210-30	20-210-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7007	Dụng cụ nạo	Cái	20-210-35	20-210-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7008	Dụng cụ nạo	Cái	20-210-40	20-210-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7009	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-30	20-211-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7010	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-35	20-211-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7011	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-40	20-211-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7012	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-60	20-211-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7013	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-65	20-211-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7014	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-211-80	20-211-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7015	Dụng cụ nạo	Cái	20-212-30	20-212-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7016	Dụng cụ nạo	Cái	20-212-35	20-212-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7017	Dụng cụ nạo	Cái	20-212-40	20-212-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7018	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-30	20-213-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7019	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-35	20-213-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7020	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-40	20-213-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7021	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-60	20-213-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7022	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-65	20-213-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7023	Dụng cụ nạo xương	Cái	20-213-80	20-213-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7024	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	20-214-01	20-214-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7025	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	20-214-02	20-214-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7026	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	20-214-04	20-214-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7027	Dung cụ phẫu tích thần kinh	Cái	20-214-05	20-214-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7028	Dung cụ phẫu tích vi phẫu xương cổ	Cái	20-214-06	20-214-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7029	Dung cụ phẫu tích thần kinh cột sống cổ	Cái	20-214-07	20-214-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7030	Cán dao vi phẫu dùng trong phẫu tích thần kinh vùng thắt lưng	Cái	20-215-00	20-215-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7031	Dao phẫu tích thần kinh	Cái	20-215-01	20-215-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7032	Dao phẫu tích thần kinh	Cái	20-215-02	20-215-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7033	Dụng cụ nạo	Cái	20-220-01	20-220-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7034	Dụng cụ nạo	Cái	20-220-02	20-220-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7035	Dụng cụ nạo	Cái	20-220-03	20-220-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7036	Dụng cụ nạo	Cái	20-220-04	20-220-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7037	Dụng cụ nạo	Cái	20-220-05	20-220-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7038	Dụng cụ nạo	Cái	20-221-01	20-221-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7039	Dụng cụ nạo	Cái	20-221-02	20-221-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7040	Dụng cụ nạo	Cái	20-221-03	20-221-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7041	Dụng cụ nạo	Cái	20-221-04	20-221-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7042	Dụng cụ nạo	Cái	20-221-05	20-221-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7043	Dụng cụ nạo	Cái	20-222-03	20-222-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7044	Dụng cụ nạo	Cái	20-222-05	20-222-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7045	Bộ Banh cột sống Scoville-Richter hoàn chỉnh	Cái	20-300-00	20-300-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7046	Khung banh cột sống Scoville-Richter	Cái	20-300-01	20-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7047	2 lưỡi banh cột sống Scoville-Richter	Cái	20-300-02	20-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7048	2 lưỡi banh cột sống Scoville-Richter	Cái	20-300-03	20-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7049	2 lưỡi banh cột sống Scoville-Richter	Cái	20-300-04	20-300-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7050	2 lưỡi banh cột sống Scoville-Richter	Cái	20-300-05	20-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7051	Bộ banh tự giữ Scoville-Haverfield	Cái	20-302-00	20-302-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7052	Khung banh tự giữ ScovilleHaverfield	Cái	20-302-01	20-302-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7053	Móc cho banh tự giữ ScovilleHaverfield	Cái	20-302-02	20-302-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7054	Lưỡi banh tự giữ Scoville-Haverfield	Cái	20-302-03	20-302-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7055	Lưỡi banh tự giữ Scoville-Haverfield	Cái	20-302-04	20-302-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7056	Lưỡi banh tự giữ Scoville-Haverfield	Cái	20-302-05	20-302-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7057	Lưỡi banh tự giữ Scoville-Haverfield	Cái	20-302-06	20-302-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7058	Banh cột sống Scoville	Cái	20-303-00	20-303-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7059	Khung banh cột sống Scoville	Cái	20-303-01	20-303-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7060	Móc cho banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-02	20-303-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7061	Móc cho banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-03	20-303-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7062	Móc cho banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-04	20-303-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7063	Móc cho banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-05	20-303-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7064	Lưỡi banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-06	20-303-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7065	Lưỡi banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-07	20-303-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7066	Lưỡi banh tự giữ Scoville	Cái	20-303-08	20-303-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7067	Lưỡi banh Taylor	Cái	20-303-11	20-303-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7068	Lưỡi banh Taylor	Cái	20-303-12	20-303-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7069	Lưỡi banh Taylor	Cái	20-303-13	20-303-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7070	Lưỡi banh Taylor	Cái	20-303-14	20-303-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7071	Lưỡi banh Scoville	Cái	20-303-15	20-303-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7072	Lưỡi banh Scoville	Cái	20-303-16	20-303-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7073	Bộ Banh cột sống Bagdley	Cái	20-305-00	20-305-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7074	Thước kẹp	Cái	20-310-22	20-310-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7075	Banh cột sống Caspar	Cái	20-313-00	20-313-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7076	Banh cột sống Caspar	Cái	20-314-00	20-314-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7077	Banh cột sống Caspar	Cái	20-315-00	20-315-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7078	Banh cột sống Caspar	Cái	20-315-01	20-315-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7079	Vít định vị đốt sống cổ Caspar	Cái	20-315-12	20-315-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7080	Vít định vị đốt sống cổ Caspar	Cái	20-315-14	20-315-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7081	Vít định vị đốt sống cổ Caspar	Cái	20-315-16	20-315-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7082	Vít định vị đốt sống cổ Caspar	Cái	20-315-18	20-315-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7083	Banh cố định cột sống cổ Caspar	Cái	20-316-00	20-316-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7084	Banh cố định cột sống cổ Caspar	Cái	20-316-01	20-316-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7085	Dụng cụ dẫn hướng mũi khoan Caspar	Cái	20-317-00	20-317-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7086	Dụng cụ dẫn hướng mũi khoan Caspar	Cái	20-318-00	20-318-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7087	Mũi khoan Caspar đường kính Ø 1.7 mm	Cái	20-320-17	20-320-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7088	Dụng cụ vặn vít Caspar	Cái	20-322-20	20-322-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7089	Dụng cụ róc xương Landolt	Cái	20-325-18	20-325-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7090	Dụng cụ róc xương Muehling	Cái	20-327-01	20-327-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7091	Dụng cụ róc xương Muehling	Cái	20-327-02	20-327-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7092	Dụng cụ róc xương Muehling	Cái	20-327-03	20-327-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7093	Dụng cụ róc xương Muehling	Cái	20-327-04	20-327-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7094	Dụng cụ róc xương Caspar	Cái	20-329-18	20-329-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7095	Dụng cụ róc xương Caspar	Cái	20-329-19	20-329-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7096	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-01	20-331-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7097	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-01 P	20-331-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7098	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-01 S	20-331-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7099	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-02	20-331-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7100	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-02 P	20-331-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7101	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	20-331-02 S	20-331-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7102	Banh lưng Caspar	Cái	20-350-00	20-350-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7103	Khung banh lưng Caspar	Cái	20-350-01	20-350-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7104	Dụng cụ mở banh lưng Caspar	Cái	20-350-02	20-350-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7105	Bộ dụng cụ banh cột sống Caspar hoàn chỉnh	Cái	20-350-10	20-350-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7106	Banh cột sống Caspar	Cái	20-350-11	20-350-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7107	Móc dùng cho banh lưng Caspar	Cái	20-351-13	20-351-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7108	Móc dùng cho banh lưng Caspar	Cái	20-351-15	20-351-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7109	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-32	20-352-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7110	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-37	20-352-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7111	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-43	20-352-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7112	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-47	20-352-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7113	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-52	20-352-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7114	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-57	20-352-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7115	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-62	20-352-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7116	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-352-67	20-352-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7117	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-32	20-353-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7118	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-37	20-353-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7119	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-43	20-353-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7120	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-47	20-353-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7121	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-52	20-353-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7122	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-57	20-353-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7123	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-62	20-353-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7124	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-353-67	20-353-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7125	Lưỡi banh dùng cho bộ banh cột sống caspar	Cái	20-353-70	20-353-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7126	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-32	20-354-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7127	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-37	20-354-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7128	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-43	20-354-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7129	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-47	20-354-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7130	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-52	20-354-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7131	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-57	20-354-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7132	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-62	20-354-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7133	Lưỡi banh dùng cho bộ banh lưng caspar	Cái	20-354-67	20-354-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7134	Lưỡi banh dùng cho bộ banh cột sống caspar	Cái	20-354-70	20-354-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7135	Bộ Banh cột sống cổ Caspar bộ hoàn chỉnh	Cái	20-355-00	20-355-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7136	Banh cột sống cổ Caspar	Cái	20-355-01	20-355-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7137	Banh cột sống cổ Caspar với lưỡi được làm từ nhựa PEEK	Cái	20-355-01 P	20-355-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7138	Banh cột sống cổ Caspar với lưỡi được làm từ TITAN	Cái	20-355-01 T	20-355-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7139	Banh côt sống cổ Caspar hai bản lề chuyển động	Cái	20-355-10	20-355-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7140	Banh côt sống cổ Caspar hai bản lề chuyển động	Cái	20-355-10 P	20-355-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7141	Banh cột sống cổ tự động Caspar có thể kết nối nhanh	Cái	20-355-10 QC	20-355-10 QC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7142	Bộ Banh cột sống cổ tự động Caspar	Cái	20-356-00	20-356-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7143	Banh cột sống cổ tự động Caspar	Cái	20-356-01	20-356-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7144	Banh cột sống cổ tự động Caspar vị trí lắp lưỡi làm bằng nhựa peek	Cái	20-356-01 P	20-356-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7145	Banh cột sống cổ tự động Caspar có thể kết nối nhanh	Cái	20-356-01 QC	20-356-01 QC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7146	Bộ Banh cột sống cổ tự động Caspar	Cái	20-357-00	20-357-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7147	Banh cột sống cổ Caspar	Cái	20-357-01	20-357-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7148	Banh cột sống cổ tự động Caspar vị trí lắp lưỡi làm bằng nhựa peek	Cái	20-357-01 P	20-357-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7149	Banh cột sống cổ tự động Caspar vị trí lắp lưỡi làm bằng TITAN	Cái	20-357-01 T	20-357-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7150	Banh côt sống cổ caspar hai bản lề chuyển động	Cái	20-357-10	20-357-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7151	Banh côt sống cổ caspar hai bản lề chuyển động vị trí lắp lưỡi được làm từ nhựa PEEK	Cái	20-357-10 P	20-357-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7152	Banh cột sống cổ caspar hai bản lề chuyển động vị trí lắp lưỡi có thể kết nối nhanh	Cái	20-357-10 QC	20-357-10 QC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7153	Dụng cụ tháo lắp lưỡi nhanh	Cái	20-357-60 QC	20-357-60 QC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7154	Dụng cụ đo độ sâu của lưỡi	Cái	20-357-70	20-357-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7155	Bộ banh CCR dùng cho phẫu thuật cột sống cổ	Cái	20-358-00	20-358-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7156	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-01	20-358-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7157	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-01 P	20-358-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7158	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-02	20-358-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7159	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-02 P	20-358-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7160	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-03	20-358-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7161	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-03 P	20-358-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7162	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-04	20-358-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7163	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-04 P	20-358-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7164	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-05	20-358-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7165	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-05 P	20-358-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7166	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-06 P	20-358-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7167	Lưỡi banh cột sóng cổ kích thước	Cái	20-358-08 P	20-358-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7168	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-11	20-358-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7169	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-11 P	20-358-11 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7170	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-12	20-358-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7171	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-12 P	20-358-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7172	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-13	20-358-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7173	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-13 P	20-358-13 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7174	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-14	20-358-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7175	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-14 P	20-358-14 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7176	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-15	20-358-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7177	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-15 P	20-358-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7178	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-16 P	20-358-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7179	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-18 P	20-358-18 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7180	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-21	20-358-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7181	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-21 P	20-358-21 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7182	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-21 S	20-358-21 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7183	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-22	20-358-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7184	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-22 P	20-358-22 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7185	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-22 S	20-358-22 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7186	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-23	20-358-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7187	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-23 P	20-358-23 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7188	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-23 S	20-358-23 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7189	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-24	20-358-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7190	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-24 P	20-358-24 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7191	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-24 S	20-358-24 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7192	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-25	20-358-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7193	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-25 P	20-358-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7194	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-25 S	20-358-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7195	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-26 P	20-358-26 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7196	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-28 P	20-358-28 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7197	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-31	20-358-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7198	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-32	20-358-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7199	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-41 P	20-358-41 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7200	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-42 P	20-358-42 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7201	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-43 P	20-358-43 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7202	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-44 P	20-358-44 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7203	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-45 P	20-358-45 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7204	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-51 ST	20-358-51 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7205	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-51 T	20-358-51 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7206	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-52 ST	20-358-52 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7207	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-52 T	20-358-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7208	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-53 ST	20-358-53 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7209	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-53 T	20-358-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7210	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-54 ST	20-358-54 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7211	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-54 T	20-358-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7212	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-55 ST	20-358-55 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7213	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-55 T	20-358-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7214	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-56 ST	20-358-56 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7215	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-56 T	20-358-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7216	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-57 ST	20-358-57 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7217	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-57 T	20-358-57 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7218	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-58 ST	20-358-58 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7219	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-58 T	20-358-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7220	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-59 ST	20-358-59 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7221	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-59 T	20-358-59 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7222	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-60 ST	20-358-60 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7223	Lưỡi giữa của banh cột sống cổ	Cái	20-358-60 T	20-358-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7224	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-61 ST	20-358-61 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7225	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-61 T	20-358-61 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7226	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-62 ST	20-358-62 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7227	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-62 T	20-358-62 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7228	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-63 ST	20-358-63 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7229	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-63 T	20-358-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7230	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-64 ST	20-358-64 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7231	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-64 T	20-358-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7232	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-65 ST	20-358-65 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7233	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-65 T	20-358-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7234	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-66 ST	20-358-66 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7235	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-66 T	20-358-66 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7236	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-67 ST	20-358-67 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7237	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-67 T	20-358-67 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7238	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-68 ST	20-358-68 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7239	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-68 T	20-358-68 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7240	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-69 ST	20-358-69 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7241	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-69 T	20-358-69 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7242	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-70 ST	20-358-70 ST	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7243	Lưỡi banh bên banh cột sống cổ	Cái	20-358-70 T	20-358-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7244	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-71 T	20-358-71 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7245	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-72 T	20-358-72 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7246	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-73 T	20-358-73 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7247	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-74 T	20-358-74 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7248	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-75 T	20-358-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7249	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-76 T	20-358-76 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7250	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-77 T	20-358-77 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7251	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-78 T	20-358-78 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7252	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-79 T	20-358-79 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7253	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-358-80 T	20-358-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7254	Dụng cụ gắn lưỡi của bộ banh cột sống cổ	Cái	20-358-98 P	20-358-98 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7255	Dụng cụ mở	Cái	20-358-99	20-358-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7256	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-31 T	20-359-31 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7257	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-32 T	20-359-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7258	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-33 T	20-359-33 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7259	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-34 T	20-359-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7260	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-35 T	20-359-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7261	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-36 T	20-359-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7262	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-37 T	20-359-37 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7263	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-38 T	20-359-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7264	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-41 T	20-359-41 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7265	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-42 T	20-359-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7266	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-43 T	20-359-43 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7267	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-44 T	20-359-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7268	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-45 T	20-359-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7269	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-46 T	20-359-46 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7270	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-47 T	20-359-47 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7271	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-48 T	20-359-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7272	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-51 T	20-359-51 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7273	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-52 T	20-359-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7274	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-53 T	20-359-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7275	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-54 T	20-359-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7276	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-55 T	20-359-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7277	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-56 T	20-359-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7278	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-57 T	20-359-57 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7279	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-58 T	20-359-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7280	Lưỡi banh giữa	Cái	20-359-59 T	20-359-59 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7281	Lateral Blade	Cái	20-359-61 T	20-359-61 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7282	Lateral Blade	Cái	20-359-62 T	20-359-62 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7283	Lateral Blade	Cái	20-359-63 T	20-359-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7284	Lateral Blade	Cái	20-359-64 T	20-359-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7285	Lưỡi banh bên	Cái	20-359-65 T	20-359-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7286	Lưỡi banh bên	Cái	20-359-66 T	20-359-66 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7287	Lưỡi banh bên	Cái	20-359-67 T	20-359-67 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7288	Lưỡi banh bên	Cái	20-359-68 T	20-359-68 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7289	Lưỡi banh bên	Cái	20-359-69 T	20-359-69 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7290	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-71 T	20-359-71 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7291	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-72 T	20-359-72 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7292	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-73 T	20-359-73 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7293	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-74 T	20-359-74 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7294	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-75 T	20-359-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7295	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-76 T	20-359-76 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7296	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-77 T	20-359-77 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7297	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-78 T	20-359-78 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7298	Lưỡi banh cột sống cổ	Cái	20-359-79 T	20-359-79 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7299	Bộ Banh cổ tự động Cloward có khớp nối	Cái	20-360-00	20-360-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7300	Banh cổ tự động Cloward có khớp nối	Cái	20-360-01	20-360-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7301	Bộ banh cổ tự động Cloward	Cái	20-361-00	20-361-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7302	Banh cổ tự động Cloward	Cái	20-361-01	20-361-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7303	Bộ banh cổ tự động Cloward	Cái	20-362-00	20-362-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7304	Banh cổ tự động Cloward	Cái	20-362-01	20-362-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7305	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-02	20-362-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7306	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-03	20-362-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7307	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-04	20-362-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7308	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-05	20-362-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7309	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-06	20-362-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7310	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-12	20-362-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7311	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-13	20-362-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7312	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-14	20-362-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7313	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-15	20-362-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7314	Lưỡi banh cổ Cloward	Cái	20-362-16	20-362-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7315	Bộ banh thắt lưng tự động Caspar có phủ lớp bảo vệ màu đen	Cái	20-365-00	20-365-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7316	Banh thắt lưng tự động Caspar có phủ lớp bảo vệ màu đen	Cái	20-365-01	20-365-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7317	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-40	20-365-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7318	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-45	20-365-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7319	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-50	20-365-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7320	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-55	20-365-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7321	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-60	20-365-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7322	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-65	20-365-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7323	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-365-70	20-365-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7324	Bộ banh tự giữ MLD	Cái	20-366-00	20-366-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7325	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-40	20-366-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7326	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-45	20-366-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7327	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-50	20-366-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7328	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-55	20-366-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7329	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-60	20-366-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7330	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-65	20-366-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7331	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-75	20-366-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7332	Banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-366-85	20-366-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7333	Bộ Banh cột sống lưng Caspar bộ hoàn chỉnh	Cái	20-367-00	20-367-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7334	Khung banh cột sống lưng Caspar	Cái	20-367-01	20-367-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7335	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-02	20-367-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7336	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-03	20-367-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7337	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-04	20-367-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7338	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-05	20-367-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7339	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-06	20-367-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7340	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-07	20-367-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7341	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-08	20-367-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7342	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-09	20-367-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7343	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-10	20-367-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7344	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-13	20-367-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7345	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-14	20-367-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7346	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-15	20-367-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7347	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-16	20-367-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7348	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-17	20-367-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7349	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-18	20-367-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7350	Lưỡi banh Caspar	Cái	20-367-19	20-367-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7351	Banh cắt bỏ đốt sống Mc Culloch	Cái	20-368-00	20-368-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7352	Banh cắt bỏ đốt sống Mc Culloch	Cái	20-368-01	20-368-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7353	Banh cắt bỏ đốt sống Mc Culloch	Cái	20-368-02	20-368-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7354	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-03	20-368-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7355	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-04	20-368-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7356	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-05	20-368-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7357	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-06	20-368-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7358	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-07	20-368-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7359	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-08	20-368-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7360	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-09	20-368-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7361	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-10	20-368-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7362	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-11	20-368-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7363	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-13	20-368-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7364	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-14	20-368-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7365	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-15	20-368-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7366	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-16	20-368-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7367	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-17	20-368-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7368	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-18	20-368-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7369	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-19	20-368-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7370	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-20	20-368-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7371	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-23	20-368-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7372	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-24	20-368-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7373	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-25	20-368-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7374	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-26	20-368-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7375	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-27	20-368-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7376	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-28	20-368-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7377	Banh cơ Mc Culloch	Cái	20-368-29	20-368-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7378	Lưỡi banh cột sống cổ Mc Culloch	Cái	20-368-35	20-368-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7379	Lưỡi banh cột sống cổ Mc Culloch	Cái	20-368-36	20-368-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7380	Lưỡi banh cột sống cổ Mc Culloch	Cái	20-368-37	20-368-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7381	Banh cột sống Mc Culloch	Cái	20-368-52	20-368-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7382	Banh cột sống Mc Culloch	Cái	20-368-54	20-368-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7383	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-02	20-369-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7384	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-03	20-369-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7385	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-04	20-369-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7386	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-05	20-369-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7387	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-06	20-369-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7388	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-07	20-369-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7389	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-08	20-369-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7390	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-09	20-369-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7391	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-12	20-369-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7392	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-13	20-369-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7393	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-14	20-369-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7394	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-15	20-369-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7395	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-16	20-369-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7396	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-17	20-369-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7397	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-18	20-369-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7398	Lưỡi móc Mc Culloch	Cái	20-369-19	20-369-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7399	Bộ banh cổ Karlin Crank hoàn chỉnh	Cái	20-370-00	20-370-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7400	Bộ banh cổ Karlin Crank	Cái	20-370-01	20-370-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7401	Dụng cụ mở khóa cho bộ banh Karlin Crank	Cái	20-370-05	20-370-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7402	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi khuyết	Cái	20-370-10	20-370-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7403	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi khuyết	Cái	20-370-11	20-370-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7404	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi khuyết	Cái	20-370-12	20-370-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7405	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi khuyết	Cái	20-370-13	20-370-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7406	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-14	20-370-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7407	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-15	20-370-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7408	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-16	20-370-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7409	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-17	20-370-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7410	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-18	20-370-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7411	Lưỡi banh Karlin Crank lưỡi không khuyết	Cái	20-370-19	20-370-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7412	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-20 C	20-370-20 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7413	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-20 L	20-370-20 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7414	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-20 R	20-370-20 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7415	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-21 C	20-370-21 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7416	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-21 L	20-370-21 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7417	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-21 R	20-370-21 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7418	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-22 C	20-370-22 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7419	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-22 L	20-370-22 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7420	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-22 R	20-370-22 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7421	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-23 C	20-370-23 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7422	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-23 L	20-370-23 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7423	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-23 R	20-370-23 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7424	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-24 C	20-370-24 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7425	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-24 L	20-370-24 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7426	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-24 R	20-370-24 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7427	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-25 C	20-370-25 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7428	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-25 L	20-370-25 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7429	Lưỡi banh Karlin Crank	Cái	20-370-25 R	20-370-25 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7430	Bộ Banh tự động SPREADY TITAN	Cái	20-370-30 T	20-370-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7431	Banh cột sống SPREADY	Cái	20-370-32 T	20-370-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7432	Banh cột sống SPREADY	Cái	20-370-33 T	20-370-33 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7433	Dụng cụ hỗ trợ kẹp lưỡi SPREADY TITAN	Cái	20-370-35 T	20-370-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7434	Dụng cụ hỗ trợ kẹp lưỡi SPREADT TITAN	Cái	20-370-36 T	20-370-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7435	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-40 T	20-370-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7436	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-41 T	20-370-41 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7437	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-42 T	20-370-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7438	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-43 T	20-370-43 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7439	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-44 T	20-370-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7440	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-45 T	20-370-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7441	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-46 T	20-370-46 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7442	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-47 T	20-370-47 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7443	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-48 T	20-370-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7444	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-49 T	20-370-49 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7445	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-52 T	20-370-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7446	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-53 T	20-370-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7447	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-54 T	20-370-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7448	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-55 T	20-370-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7449	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-62 T	20-370-62 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7450	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-63 T	20-370-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7451	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-64 T	20-370-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7452	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-65 T	20-370-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7453	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-72 T	20-370-72 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7454	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-73 T	20-370-73 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7455	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-74 T	20-370-74 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7456	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-75 T	20-370-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7457	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-81 T	20-370-81 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7458	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-82 T	20-370-82 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7459	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-83 T	20-370-83 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7460	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-84 T	20-370-84 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7461	Lưỡi banh cột sống thắt lưng SPREADY	Cái	20-370-85 T	20-370-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7462	Lưỡi banh xương cùng SPREADY	Cái	20-370-91 T	20-370-91 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7463	Lưỡi banh xương cùng SPREADY	Cái	20-370-92 T	20-370-92 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7464	Lưỡi banh xương cùng SPREADY	Cái	20-370-93 T	20-370-93 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7465	Lưỡi banh xương cùng SPREADY	Cái	20-370-94 T	20-370-94 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7466	Banh cột sống Cloward	Cái	20-371-13	20-371-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7467	Banh cột sống Cloward	Cái	20-371-15	20-371-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7468	Banh cột sống Inge	Cái	20-375-01	20-375-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7469	Banh cột sống Inge	Cái	20-375-02	20-375-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7470	Banh cột sống Inge	Cái	20-376-27	20-376-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7471	Banh cột sống Inge	Cái	20-377-27	20-377-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7472	Banh Cloward Lamina	Cái	20-380-12	20-380-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7473	Banh Cloward Lamina	Cái	20-380-13	20-380-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7474	Banh Cloward Lamina	Cái	20-380-16	20-380-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7475	Banh cột sống tự động Knighton	Cái	20-381-19	20-381-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7476	Banh cột sống tự động Knighton	Cái	20-382-19	20-382-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7477	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-450-40	20-450-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7478	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-450-50	20-450-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7479	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-450-60	20-450-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7480	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-450-70	20-450-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7481	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-451-50	20-451-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7482	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-451-60	20-451-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7483	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-451-70	20-451-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7484	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-452-40	20-452-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7485	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-452-50	20-452-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7486	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-452-60	20-452-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7487	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-452-70	20-452-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7488	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-453-50	20-453-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7489	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-453-60	20-453-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7490	Banh dùng trong phẫu thuật cắt một phần đĩa đệm Schul	Cái	20-453-70	20-453-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7491	Thước kẹp Castrpviejo	Cái	22-002-07	22-002-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7492	Thước kẹp Castrpviejo	Cái	22-002-08	22-002-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7493	Thước kẹp Castrpviejo	Cái	22-002-09	22-002-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7494	Thước kẹp Castrpviejo	Cái	22-002-10	22-002-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7495	Dụng cụ khoét lỗ cơ thể ngoại lai Walton	Cái	22-004-12	22-004-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7496	Dụng cụ khoét lỗ cơ thể ngoại lai Walton	Cái	22-006-12	22-006-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7497	Bowman discission needle	Cái	22-008-12	22-008-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7498	Bowman discission needle	Cái	22-009-12	22-009-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7499	Jager Lid Plate	Cái	22-010-00	22-010-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7500	Graefe Iris Knife 13 cm	Cái	22-181-13	22-181-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7501	Jager Keratome	Cái	22-195-01	22-195-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7502	Jager Keratome	Cái	22-195-02	22-195-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7503	Jager Keratome	Cái	22-195-03	22-195-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7504	Jager Keratome	Cái	22-195-04	22-195-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7505	Castroviejo keratome knife	Cái	22-197-13	22-197-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7506	Conjunctiva scissors	Cái	22-200-10	22-200-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7507	Micro scissors	Cái	22-201-10	22-201-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7508	Stevens/Smith Hooklet and Expressor	Cái	22-295-12	22-295-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7509	Stevens Hooklet 14 cm	Cái	22-295-14	22-295-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7510	Graefe strabismus hook	Cái	22-300-01	22-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7511	Graefe strabismus hook	Cái	22-300-02	22-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7512	Graefe strabismus hook	Cái	22-300-03	22-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7513	Arruga hook	Cái	22-301-01	22-301-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7514	Arruga hook	Cái	22-301-02	22-301-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7515	Becker hook	Cái	22-305-13	22-305-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7516	Sinskey IOL Position hook	Cái	22-307-02	22-307-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7517	Diamond Knive	Cái	22-308-06	22-308-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7518	Guyton-Park	Cái	22-368-08	22-368-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7519	Barraquer Eye Specula	Cái	22-370-03	22-370-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7520	Barraquer Eye Specula	Cái	22-370-04	22-370-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7521	Park-Maumenee	Cái	22-370-08	22-370-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7522	Lancaster Eye Specula	Cái	22-374-00	22-374-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7523	Williams Eye Specula	Cái	22-375-07	22-375-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7524	Mellinger Eye Specula	Cái	22-376-01	22-376-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7525	Mellinger Eye Specula	Cái	22-376-02	22-376-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7526	Axenfeld Eye Specula	Cái	22-378-07	22-378-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7527	Cook Eye Specula	Cái	22-379-05	22-379-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7528	Sauer Eye Specula	Cái	22-380-03	22-380-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7529	Liebermann Eye speculum	Cái	22-381-07	22-381-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7530	Liebermann Eye speculum	Cái	22-382-07	22-382-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7531	Graefe Eye speculum	Cái	22-384-09	22-384-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7532	Meyhofer Chalazion Curette 0	Cái	22-400-05	22-400-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7533	Meyhofer Chalazion Curette 1	Cái	22-400-10	22-400-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7534	Meyhofer Chalazion Curette 1	Cái	22-400-15	22-400-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7535	Meyhofer Chalazion Curette 1	Cái	22-400-18	22-400-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7536	Meyhofer Chalazion Curette 2	Cái	22-400-20	22-400-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7537	Meyhofer Chalazion Curette 2	Cái	22-400-25	22-400-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7538	Meyhofer Chalazion Curette 3	Cái	22-400-30	22-400-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7539	Meyhofer Chalazion Curette 3	Cái	22-400-35	22-400-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7540	Meyhofer Chalazion Curette 4	Cái	22-400-40	22-400-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7541	Meyhofer Chalazion Curette 4	Cái	22-400-45	22-400-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7542	Skeele Chalazion Curette 1	Cái	22-402-15	22-402-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7543	Skeele Chalazion Curette 2	Cái	22-402-20	22-402-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7544	Skeele Chalazion Curette 2	Cái	22-402-25	22-402-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7545	Skeele Chalazion Curette 3	Cái	22-402-30	22-402-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7546	Daviel enucleation scoop	Cái	22-411-01	22-411-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7547	Daviel enucleation scoop	Cái	22-411-02	22-411-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7548	Daviel enucleation scoop	Cái	22-411-11	22-411-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7549	Daviel enucleation scoop	Cái	22-411-12	22-411-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7550	Axenfeld Chalazion double curette sharp	Cái	22-411-13	22-411-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7551	Graefe cataract spoon	Cái	22-412-01	22-412-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7552	Sautter Orbit spatula	Cái	22-413-01	22-413-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7553	Sautter Orbit spatula	Cái	22-413-02	22-413-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7554	Sautter Orbit spatula	Cái	22-413-03	22-413-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7555	Wadsworth-Todd	Cái	22-415-14	22-415-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7556	Wecker Iris spatula	Cái	22-416-13	22-416-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7557	Wecker Iris spatula	Cái	22-417-13	22-417-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7558	Paton Corneal dissector/spatula	Cái	22-419-12	22-419-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7559	Castroviejo cyklodialyse spatula	Cái	22-420-09	22-420-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7560	Castroviejo cyklodialyse spatula	Cái	22-421-09	22-421-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7561	Castroviejo cyklodialyse spatula	Cái	22-422-10	22-422-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7562	Castroviejo cyklodialyse spatula	Cái	22-422-15	22-422-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7563	Axenfeld Hook 2-prong	Cái	22-428-14	22-428-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7564	Axenfeld Hook 2-prong	Cái	22-429-14	22-429-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7565	Axenfeld Hook 3-prong	Cái	22-430-14	22-430-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7566	Axenfeld Hook 3-prong	Cái	22-431-14	22-431-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7567	Arlt Lens loop	Cái	22-443-13	22-443-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7568	Weber Lens loop	Cái	22-447-13	22-447-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7569	New Orleans Lens loop	Cái	22-449-13	22-449-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7570	Lens loop	Cái	22-450-13	22-450-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7571	Cataract needle	Cái	22-510-12	22-510-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7572	Cataract needle	Cái	22-511-12	22-511-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7573	Kuhnt Corneal Scarifier	Cái	22-604-01	22-604-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7574	Kuhnt Corneal Scarifier	Cái	22-604-02	22-604-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7575	Kuhnt Corneal Scarifier	Cái	22-604-03	22-604-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7576	Kuhnt Corneal Scarifier	Cái	22-604-04	22-604-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7577	Alvis foreign body curette	Cái	22-608-12	22-608-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7578	Meyer	Cái	22-610-12	22-610-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7579	Foreign body instrument	Cái	22-612-00	22-612-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7580	Foreign body needle	Cái	22-612-13	22-612-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7581	Bowman discision needle/knife	Cái	22-614-12	22-614-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7582	Graefe scarifier	Cái	22-617-13	22-617-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7583	Graefe Cystotome	Cái	22-620-13	22-620-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7584	Graefe Cystotome	Cái	22-621-13	22-621-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7585	Graefe Cystotome	Cái	22-623-13	22-623-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7586	Bonn micro iris hook	Cái	22-624-14	22-624-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7587	Iris / strabismus dressing forceps	Cái	22-704-11	22-704-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7588	Iris / strabismus dissecting forceps	Cái	22-705-11	22-705-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7589	Snellen Entropium forceps	Cái	22-706-01	22-706-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7590	Snellen Entropium forceps	Cái	22-706-02	22-706-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7591	Desmarres chalazion forceps	Cái	22-710-01	22-710-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7592	Desmarres chalazion forceps	Cái	22-710-02	22-710-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7593	Desmarres chalazion forceps	Cái	22-710-03	22-710-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7594	Lambert chalazion forceps	Cái	22-711-09	22-711-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7595	Ayer chalazion forceps	Cái	22-712-09	22-712-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7596	Pierse Dermont Colibri forceps	Cái	22-715-03	22-715-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7597	Troutman Suture forceps	Cái	22-715-07	22-715-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7598	Pierse Dermont Colibri forceps	Cái	22-716-03	22-716-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7599	Paufique Suture forceps	Cái	22-717-08	22-717-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7600	Harms suture forceps	Cái	22-719-10	22-719-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7601	Polack Keratoplastic forceps	Cái	22-720-07	22-720-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7602	Bechert Lens nucleous rotator and	Cái	22-722-01	22-722-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7603	Linsenfaltpinzette	Cái	22-722-11	22-722-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7604	Bishop-Harman forceps	Cái	22-724-08	22-724-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7605	Bishop-Harman forceps	Cái	22-725-08	22-725-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7606	Bishop-Harman forceps	Cái	22-726-08	22-726-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7607	Bishop-Harman forceps	Cái	22-728-08	22-728-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7608	Jameson Strabismus forceps	Cái	22-729-01	22-729-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7609	Jameson Strabismus forceps	Cái	22-729-02	22-729-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7610	Elschnig Fixation forceps 1x2	Cái	22-732-11	22-732-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7611	Arruga capsula forceps 10 cm	Cái	22-733-10	22-733-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7612	Gill-Fuchs capsula forceps 7	Cái	22-734-07	22-734-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7613	Gill-Arruga capsula forceps 7	Cái	22-735-07	22-735-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7614	St. Martin forceps	Cái	22-736-07	22-736-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7615	Gill iris forceps 7	Cái	22-737-07	22-737-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7616	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-01	22-740-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7617	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-03	22-740-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7618	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-05	22-740-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7619	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-10	22-740-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7620	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-15	22-740-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7621	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-51	22-740-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7622	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-53	22-740-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7623	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-55	22-740-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7624	Castroviejo suture forceps	Cái	22-740-60	22-740-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7625	Castroviejo suture forceps	Cái	22-741-05	22-741-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7626	Castroviejo suture forceps	Cái	22-741-10	22-741-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7627	Troutman superior rectus forceps	Cái	22-742-10	22-742-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7628	Barraquer-Katzin Colibri forceps	Cái	22-743-07	22-743-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7629	Barraquer-Katzin Colibri forceps	Cái	22-744-07	22-744-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7630	Elliot trephine Set	Cái	22-790-00	22-790-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7631	Lester IOL Manipulator	Cái	22-800-00	22-800-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7632	Neuhan	Cái	22-800-04	22-800-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7633	Kateract Spoon	Cái	22-820-01	22-820-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7634	Lasic Spatel	Cái	22-830-00	22-830-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7635	Absorbent strips	Cái	22-950-00	22-950-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7636	Cây đè lưỡi	Cái	26-000-14	26-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7637	Cây đè lưỡi	Cái	26-002-14	26-002-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7638	Cây đè lưỡi Mayo	Cái	26-004-16	26-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7639	Cây đè lưỡi Buchwald	Cái	26-004-18	26-004-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7640	Cây đè lưỡi Brunings	Cái	26-006-19	26-006-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7641	Cây đè lưỡi Frenzel	Cái	26-007-16	26-007-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7642	Dụng cụ vén Frenzel	Cái	26-008-14	26-008-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7643	Cây đè lưỡi Lack	Cái	26-009-13	26-009-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7644	Cây đè lưỡi Lack	Cái	26-009-19	26-009-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7645	Cây đè lưỡi Lack	Cái	26-009-22	26-009-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7646	Cây đè lưỡi Tobold	Cái	26-010-14	26-010-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7647	Cây đè lưỡi Tobold	Cái	26-010-15	26-010-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7648	Dụng cụ đè lưỡi Moritz-Schmidt	Cái	26-010-19	26-010-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7649	Cây đè lưỡi Hartmann	Cái	26-011-15	26-011-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7650	Cây đè lưỡi Weder	Cái	26-017-01	26-017-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7651	Cây đè lưỡi Weder	Cái	26-017-02	26-017-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7652	Cây đè lưỡi Doyen	Cái	26-018-13	26-018-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7653	Cây đè lưỡi Doyen	Cái	26-018-16	26-018-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7654	Banh miệng Heister	Cái	26-022-13	26-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7655	Banh miệng Molt	Cái	26-023-10	26-023-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7656	Banh miệng Doyen-Collin	Cái	26-025-12	26-025-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7657	Banh miệng Doyen-Jansen	Cái	26-026-14	26-026-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7658	Banh miệng Fergusson-Ackland	Cái	26-027-14	26-027-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7659	Banh miệng Denhardt	Cái	26-028-12	26-028-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7660	Banh miệng Denhardt	Cái	26-028-13	26-028-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7661	Miếng chêm silicon cho banh miệng	Cái	26-028-99	26-028-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7662	Banh miệng Roser-Koenig	Cái	26-029-16	26-029-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7663	Banh miệng Roser-Koenig	Cái	26-029-19	26-029-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7664	Banh miệng Whitehead	Cái	26-031-09	26-031-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7665	Banh miệng Whitehead	Cái	26-031-11	26-031-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7666	Banh miệng Whitehead	Cái	26-031-13	26-031-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7667	Banh miệng Whitehead	Cái	26-031-15	26-031-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7668	Banh miệng Whitehead	Cái	26-032-11	26-032-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7669	Banh miệng Whitehead	Cái	26-032-13	26-032-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7670	Banh miệng Whitehead	Cái	26-032-15	26-032-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7671	Banh miệng Jennings	Cái	26-033-09	26-033-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7672	Banh miệng Jennings	Cái	26-033-11	26-033-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7673	Banh miệng Jennings	Cái	26-033-13	26-033-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7674	Banh miệng Jennings	Cái	26-033-15	26-033-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7675	Banh miệng Seemann-Seiffert	Cái	26-034-09	26-034-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7676	Banh miệng Seemann-Seiffert	Cái	26-034-11	26-034-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7677	Banh miệng Seemann-Seiffert	Cái	26-034-13	26-034-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7678	Banh miệng Seemann-Seiffert	Cái	26-034-15	26-034-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7679	Bộ banh miệng Dingmann	Cái	26-035-00	26-035-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7680	Má banh đè lưỡi Dingmann	Cái	26-035-01	26-035-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7681	Má banh đè lưỡi Dingmann	Cái	26-035-02	26-035-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7682	Má banh đè lưỡi Dingmann	Cái	26-035-03	26-035-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7683	Khung banh miệng Dingmann	Cái	26-035-04	26-035-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7684	Khung banh miệng Davis-Meyer	Cái	26-040-00	26-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7685	Miếng chêm silicon cho banh miệng các loại	Cái	26-040-01	26-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7686	Tấm vòm miệng dùng với khung banh miệng Davis-Meyer	Cái	26-040-02	26-040-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7687	Khung banh miệng Davis-Meyer	Cái	26-040-03	26-040-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7688	Khung banh miệng Davis-Boyle hoàn chỉnh	Cái	26-040-90	26-040-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7689	Khung banh miệng Davis-Boyle hoàn chỉnh	Cái	26-040-91	26-040-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7690	Khung banh miệng Davis-Boyle hoàn chỉnh	Cái	26-040-92	26-040-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7691	Khung banh miệng Davis-Boyle hoàn chỉnh	Cái	26-040-93	26-040-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7692	Khung banh miệng Davis-Boyle mở trái	Cái	26-041-00	26-041-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7693	Khung banh miệng Davis-Boyle có thể xoay được	Cái	26-041-01	26-041-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7694	Khung banh miệng Davis-Boyle mở phải	Cái	26-041-02	26-041-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7695	Khung banh miệng Davis-Boyle	Cái	26-042-00	26-042-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7696	Khung banh miệng Davis-Boyle	Cái	26-042-01	26-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7697	Khung banh miệng Davis-Boyle cho người vị thành niên	Cái	26-043-00	26-043-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7698	Khung banh miệng Davis-Boyle cho người vị thành niên	Cái	26-043-01	26-043-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7699	Bộ Banh miệng Kilner-Doughty với khung	Cái	26-044-00	26-044-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7700	Banh đè vòm miệng Kilner-Doughty	Cái	26-044-02	26-044-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7701	Khung Banh miệng Kilner-Doughty	Cái	26-044-19	26-044-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7702	Khung banh miệng Mc Ivor	Cái	26-045-00	26-045-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7703	Bộ banh miệng Mc Ivor hoàn chỉnh gồm khung và 3 đè lưỡi 26-054-01; 26-054-02; 26-054-03	Cái	26-045-01	26-045-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7704	Ống silicon cho banh miệng Mc Ivor	Cái	26-045-99	26-045-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7705	Dụng cụ đè lưỡi có xẻ rãnh Doughty	Cái	26-048-01	26-048-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7706	Dụng cụ đè lưỡi có xẻ rãnh Doughty	Cái	26-048-02	26-048-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7707	Dụng cụ đè lưỡi có xẻ rãnh Doughty	Cái	26-048-03	26-048-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7708	Dụng cụ đè lưỡi có xẻ rãnh Doughty	Cái	26-048-04	26-048-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7709	Dụng cụ đè lưỡi có xẻ rãnh Doughty	Cái	26-048-05	26-048-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7710	Đè lưỡi trơn	Cái	26-049-01	26-049-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7711	Đè lưỡi trơn	Cái	26-049-02	26-049-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7712	Đè lưỡi trơn	Cái	26-049-03	26-049-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7713	Đè lưỡi trơn	Cái	26-049-04	26-049-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7714	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-050-01	26-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7715	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-050-02	26-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7716	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-050-03	26-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7717	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-050-04	26-050-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7718	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-050-05	26-050-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7719	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-051-01	26-051-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7720	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-051-02	26-051-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7721	Dụng cụ đè lưỡi Russel-Davis	Cái	26-051-03	26-051-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7722	Dụng cụ đè lưỡi Gast	Cái	26-052-01	26-052-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7723	Dụng cụ đè lưỡi Gast	Cái	26-052-02	26-052-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7724	Dụng cụ đè lưỡi Gast	Cái	26-052-03	26-052-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7725	Dụng cụ đè lưỡi Gast	Cái	26-052-04	26-052-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7726	Dụng cụ đè lưỡi Gast	Cái	26-052-05	26-052-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7727	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-01	26-053-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7728	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-02	26-053-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7729	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-03	26-053-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7730	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-04	26-053-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7731	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-05	26-053-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7732	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-06	26-053-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7733	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Meyer	Cái	26-053-07	26-053-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7734	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-01	26-054-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7735	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-02	26-054-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7736	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-03	26-054-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7737	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-11	26-054-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7738	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-12	26-054-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7739	Tấm đè lưỡi dùng cho khung banh Mc Ivor	Cái	26-054-13	26-054-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7740	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-055-01	26-055-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7741	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-055-02	26-055-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7742	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-055-03	26-055-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7743	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-055-04	26-055-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7744	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-055-05	26-055-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7745	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-056-02	26-056-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7746	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-056-03	26-056-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7747	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-056-04	26-056-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7748	Dụng cụ đè lưỡi Davis-Boyle	Cái	26-056-05	26-056-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7749	Dụng cụ đè lưỡi Wurzburg kích thước lưỡi	Cái	26-057-01	26-057-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7750	Dụng cụ đè lưỡi Wurzburg kích thước lưỡi	Cái	26-057-02	26-057-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7751	Dụng cụ đè lưỡi Wurzburg kích thước lưỡi	Cái	26-057-03	26-057-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7752	Dụng cụ đè lưỡi Wurzburg kích thước lưỡi	Cái	26-057-04	26-057-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7753	Dụng cụ đè lưỡi Wurzburg kích thước lưỡi	Cái	26-057-05	26-057-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7754	Dụng cụ đè lưỡi Ring kích thước lưỡi	Cái	26-058-02	26-058-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7755	Dụng cụ đè lưỡi Ring kích thước lưỡi	Cái	26-058-03	26-058-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7756	Dụng cụ đè lưỡi Ring kích thước lưỡi	Cái	26-058-04	26-058-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7757	Dụng cụ đè lưỡi Ring kích thước lưỡi	Cái	26-058-05	26-058-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7758	Dụng cụ đè lưỡi Herberhold	Cái	26-059-01	26-059-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7759	Dụng cụ đè lưỡi Herberhold	Cái	26-059-02	26-059-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7760	Dụng cụ đè lưỡi Herberhold	Cái	26-059-03	26-059-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7761	Dụng cụ đè lưỡi Herberhold	Cái	26-059-04	26-059-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7762	Dụng cụ đè lưỡi dùng với dụng cụ đỡ ngực Negus	Cái	26-060-00	26-060-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7763	Dụng cụ đè lưỡi dùng với dụng cụ đỡ ngực Negus	Cái	26-060-01	26-060-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7764	Dụng cụ đè lưỡi dùng với dụng cụ đỡ ngực Negus	Cái	26-060-02	26-060-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7765	Dây đeo hỗ trợ đỡ ngực Negus	Cái	26-060-05	26-060-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7766	Draffin Bipod for mouth gag holder	Cái	26-060-90	26-060-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7767	Magauran plate	Cái	26-060-91	26-060-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7768	Dụng cụ banh miệng dùng với dụng cụ đỡ ngực Draffin	Cái	26-060-92	26-060-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7769	Cawood-Minnesota cheek retractor	Cái	26-069-15	26-069-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7770	Banh má Sternberg	Cái	26-070-12	26-070-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7771	Banh má Sternberg	Cái	26-070-14	26-070-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7772	Banh má Sternberg	Cái	26-070-16	26-070-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7773	Banh miệng	Cái	26-071-19	26-071-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7774	Kẹp mô Collin	Cái	26-072-16	26-072-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7775	Kẹp tổ chức Collin thẳng	Cái	26-072-18	26-072-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7776	Kẹp tổ chức Young	Cái	26-073-16	26-073-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7777	Cặp lưỡi cao su dùng cho banh tổ chức Young	Cái	26-073-99	26-073-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7778	Banh Simplex	Cái	26-074-11	26-074-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7779	Cặp banh miệng Mc kesson	Cái	26-075-01	26-075-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7780	Cặp banh miệng Mc kesson	Cái	26-075-02	26-075-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7781	Cặp banh miệng Mc kesson	Cái	26-075-03	26-075-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7782	Vít gỗ Maunder	Cái	26-075-10	26-075-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7783	Vít silicon Pitha	Cái	26-076-10	26-076-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7784	Xích giữ khăn nha khoa Adams	Cái	26-077-00	26-077-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7785	Dụng cụ bảo vệ ngón tay Langenbeck	Cái	26-079-01	26-079-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7786	Dụng cụ bảo vệ ngón tay Langenbeck	Cái	26-079-02	26-079-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7787	Dụng cụ bảo vệ ngón tay Langenbeck	Cái	26-079-03	26-079-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7788	Kẹp giữ amidan Clover	Cái	26-082-19	26-082-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7789	Kẹp giữ amidan Clover	Cái	26-083-19	26-083-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7790	Kẹp giữ Amidan White	Cái	26-085-18	26-085-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7791	Kẹp giữ Amidan White	Cái	26-085-23	26-085-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7792	Kẹp giữ Sawtell	Cái	26-087-18	26-087-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7793	Kẹp Amidan Schnidt	Cái	26-088-19	26-088-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7794	Kẹp Amidan Schnidt	Cái	26-089-19	26-089-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7795	Kẹp Amidan Blohmke	Cái	26-093-20	26-093-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7796	Kẹp giữ Amidan Ballenger	Cái	26-094-21	26-094-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7797	Kẹp giữ Amidan Marschik-Krone	Cái	26-095-20	26-095-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7798	Kẹp giữ Amidan Marschik	Cái	26-096-22	26-096-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7799	Kẹp giữ Amidan Tyding	Cái	26-097-21	26-097-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7800	Kẹp giữ Amidan Tivnen	Cái	26-097-22	26-097-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7801	Kẹp giữ Amidan Abraham	Cái	26-098-20	26-098-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7802	Dụng cụ phẫu tích amidan LopezReinke	Cái	26-099-23	26-099-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7803	Dao cắt amidan và nạo nhân Carpenter	Cái	26-100-01	26-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7804	Dao cắt amidan và phẫu tích Carpenter	Cái	26-100-02	26-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7805	Dụng cụ phẫu tích Amidal Hurd	Cái	26-101-01	26-101-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7806	Dụng cụ phẫu tích Amidal Hurd	Cái	26-101-02	26-101-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7807	Dụng cụ phẫu tích Amidal Hurd	Cái	26-101-03	26-101-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7808	Dụng cụ phẫu tích Amidan Henke	Cái	26-102-01	26-102-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7809	Dụng cụ phẫu tích Amidan Henke	Cái	26-102-02	26-102-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7810	Dụng cụ phẫu tích Amidan Gwyne	Cái	26-103-06	26-103-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7811	Dụng cụ phẫu tích Amidan Gwyne	Cái	26-103-08	26-103-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7812	Dụng cụ phẫu tích Amidan Perwitschky	Cái	26-106-21	26-106-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7813	Dụng cụ phẫu tích Amidan Fischer	Cái	26-109-20	26-109-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7814	Kẹp áp xe Amidan Thilenius	Cái	26-110-19	26-110-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7815	Dụng cụ thắt amidan Eves	Cái	26-150-26	26-150-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7816	Dụng cụ thắt amidan Eves	Cái	26-152-25	26-152-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7817	Dụng cụ thắt amidan Brunings	Cái	26-154-27	26-154-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7818	Dụng cụ thắt amidan Tyding	Cái	26-155-00	26-155-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7819	Mũi dùng cho dụng cụ thắt amidan Tyding	Cái	26-155-01	26-155-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7820	Chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-156-03	26-156-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7821	Chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-156-05	26-156-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7822	Chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-156-13	26-156-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7823	Chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-156-14	26-156-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7824	Chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-156-15	26-156-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7825	Vòng chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-157-04	26-157-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7826	Vòng chỉ thép dùng để cắt amidan	Cái	26-157-05	26-157-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7827	Nạo amidan Sluder-Ballenger bộ hoàn chỉnh	Cái	26-159-00	26-159-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7828	Lưỡi nạo Amidan Sluder-Ballenger	Cái	26-159-01	26-159-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7829	Lưỡi nạo Amidan Sluder-Ballenger	Cái	26-159-02	26-159-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7830	Lưỡi nạo Amidan Sluder-Ballenger	Cái	26-159-03	26-159-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7831	Tay nạo Sluder-Ballenger	Cái	26-159-04	26-159-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7832	Dụng cụ nạo Luniatschek	Cái	26-160-01	26-160-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7833	Dụng cụ nạo Luniatschek	Cái	26-160-02	26-160-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7834	Cây luồn chỉ Hurd	Cái	26-163-21	26-163-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7835	Cây luồn chỉ Hurd	Cái	26-165-21	26-165-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7836	Kim khâu Amidan Claus von Eicken	Cái	26-167-25	26-167-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7837	Kim khâu mạch máu Dupuy-Weiss	Cái	26-169-22	26-169-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7838	Kim khâu mạch máu Dupuy-Weiss	Cái	26-171-22	26-171-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7839	Dụng cụ nối mạch Roder	Cái	26-172-26	26-172-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7840	Dụng cụ buộc dây Hoen von Eicken	Cái	26-173-21	26-173-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7841	Dụng cụ banh Haslinger	Cái	26-174-00	26-174-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7842	Banh Amidan Nager	Cái	26-175-23	26-175-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7843	Banh Love	Cái	26-176-18	26-176-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7844	Banh Love	Cái	26-176-20	26-176-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7845	Banh Love	Cái	26-176-22	26-176-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7846	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-01	26-180-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7847	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-02	26-180-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7848	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-03	26-180-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7849	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-04	26-180-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7850	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-05	26-180-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7851	Dụng cụ nạo V.A Beckmann	Cái	26-180-06	26-180-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7852	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-01	26-181-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7853	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-02	26-181-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7854	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-03	26-181-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7855	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-04	26-181-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7856	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-05	26-181-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7857	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-181-06	26-181-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7858	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-01	26-182-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7859	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-02	26-182-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7860	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-03	26-182-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7861	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-04	26-182-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7862	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-05	26-182-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7863	Dụng cụ nạo amidal Beckmann	Cái	26-182-06	26-182-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7864	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-01	26-183-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7865	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-02	26-183-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7866	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-03	26-183-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7867	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-04	26-183-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7868	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-05	26-183-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7869	Dụng cụ nạo amidal Negus	Cái	26-183-06	26-183-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7870	Dụng cụ nạo V.A Barnhill	Cái	26-184-00	26-184-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7871	Dụng cụ nạo V.A Barnhill	Cái	26-184-01	26-184-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7872	Dụng cụ nạo V.A Barnhill	Cái	26-184-02	26-184-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7873	Dụng cụ nạo V.A Barnhill	Cái	26-184-03	26-184-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7874	Dụng cụ nạo V.A Barnhill	Cái	26-184-04	26-184-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7875	Dụng cụ nạo V.A ST. Clair Thompson	Cái	26-186-01	26-186-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7876	Dụng cụ nạo V.A ST. Clair Thompson	Cái	26-186-02	26-186-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7877	Dụng cụ nạo V.A ST. Clair Thompson	Cái	26-186-03	26-186-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7878	Dụng cụ nạo V.A ST. Clair Thompson	Cái	26-186-04	26-186-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7879	Nạo VA La Force	Cái	26-187-01	26-187-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7880	Nạo VA La Force	Cái	26-187-02	26-187-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7881	Nạo VA La Force	Cái	26-187-03	26-187-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7882	Nạo VA La Force	Cái	26-187-04	26-187-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7883	Nạo VA La Force	Cái	26-187-05	26-187-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7884	Nạo VA La Force	Cái	26-187-06	26-187-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7885	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-11	26-187-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7886	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-12	26-187-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7887	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-13	26-187-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7888	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-14	26-187-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7889	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-15	26-187-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7890	Lưỡi nạo VA	Cái	26-187-16	26-187-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7891	Dụng cụ nạo sùi vòm họng Shambough	Cái	26-188-00	26-188-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7892	Dụng cụ nạo sùi vòm họng Shambough	Cái	26-188-01	26-188-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7893	Dụng cụ nạo sùi vòm họng Shambough	Cái	26-188-02	26-188-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7894	Dụng cụ nạo sùi vòm họng Shambough	Cái	26-188-03	26-188-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7895	Lưỡi Shambough	Cái	26-188-10	26-188-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7896	Lưỡi Shambough	Cái	26-188-11	26-188-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7897	Lưỡi Shambough	Cái	26-188-12	26-188-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7898	Lưỡi Shambough	Cái	26-188-13	26-188-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7899	Kẹp sinh thiết cho vòm họng Biopsy	Cái	26-191-01	26-191-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7900	Kẹp sinh thiết cho vòm họng Biopsy	Cái	26-191-02	26-191-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7901	Kẹp cắt Amidan Jatho	Cái	26-193-24	26-193-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7902	Kẹp cắt Amidan Jurasz	Cái	26-195-01	26-195-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7903	Kẹp cắt Amidan Jurasz	Cái	26-195-02	26-195-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7904	Kẹp cắt Amidan Jurasz	Cái	26-195-03	26-195-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7905	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-06	26-200-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7906	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-08	26-200-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7907	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-10	26-200-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7908	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-12	26-200-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7909	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-14	26-200-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7910	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-16	26-200-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7911	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-18	26-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7912	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-20	26-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7913	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-22	26-200-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7914	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-24	26-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7915	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-26	26-200-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7916	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-28	26-200-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7917	Gương soi thanh quản	Cái	26-200-30	26-200-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7918	Cán gương soi thanh quản	Cái	26-201-00	26-201-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7919	Cán gương soi thanh quản	Cái	26-202-00	26-202-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7920	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-06	26-210-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7921	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-08	26-210-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7922	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-10	26-210-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7923	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-12	26-210-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7924	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-14	26-210-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7925	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-16	26-210-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7926	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-18	26-210-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7927	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-20	26-210-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7928	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-22	26-210-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7929	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-24	26-210-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7930	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-26	26-210-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7931	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-28	26-210-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7932	Gương soi thanh quản	Cái	26-210-30	26-210-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7933	Gương soi thanh quản Michel	Cái	26-230-12	26-230-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7934	Gương soi thanh quản Michel	Cái	26-230-14	26-230-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7935	Gương soi thanh quản Michel	Cái	26-230-16	26-230-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7936	Gương soi thanh quản Michel	Cái	26-230-18	26-230-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7937	Banh nắp thanh quản Reichert	Cái	26-241-23	26-241-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7938	Que thăm mũi Killian	Cái	26-243-25	26-243-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7939	Que thăm mũi Pelteson	Cái	26-245-23	26-245-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7940	Que thăm mũi Fein	Cái	26-245-28	26-245-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7941	Que thăm mũi Hartmann	Cái	26-246-22	26-246-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7942	Kẹp Polyp thanh quản Frankel	Cái	26-247-22	26-247-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7943	Kẹp Polyp thanh quản Tobold	Cái	26-249-23	26-249-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7944	Kẹp polyp vùng họng Jurasz	Cái	26-251-01	26-251-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7945	Kẹp polyp vùng họng Jurasz	Cái	26-251-02	26-251-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7946	Kẹp polyp vùng họng Jurasz	Cái	26-251-03	26-251-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7947	Kẹp polyp vùng họng Jurasz	Cái	26-251-04	26-251-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7948	Kẹp thanh quản	Cái	26-252-28	26-252-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7949	Kẹp thanh quản	Cái	26-254-28	26-254-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7950	Tay cầm Huber đa năng cho cò súng kẹp nội soi phế quản - thực quản	Cái	26-262-00	26-262-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7951	Ống nội soi Burnings	Cái	26-262-20	26-262-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7952	Ống nội soi Burnings	Cái	26-262-30	26-262-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7953	Ống nội soi Burnings	Cái	26-262-40	26-262-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7954	Ống nội soi Burnings	Cái	26-262-50	26-262-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7955	Ống nội soi Burnings	Cái	26-262-60	26-262-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7956	ống nội soi Burnings	Cái	26-262-99	26-262-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7957	Ống nội soi Burnings	Cái	26-267-20	26-267-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7958	Ống nội soi Burnings	Cái	26-268-20	26-268-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7959	Đầu kẹp Frankel	Cái	26-270-01	26-270-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7960	Đầu kẹp Seiffert	Cái	26-270-04	26-270-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7961	Đầu kẹp Brunings	Cái	26-270-06	26-270-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7962	Đầu kẹp Brunings	Cái	26-270-07	26-270-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7963	Đầu kẹp Lange	Cái	26-270-08	26-270-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7964	Đầu kẹp Burnings	Cái	26-270-09	26-270-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7965	Đầu kẹp Burnings	Cái	26-270-10	26-270-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7966	Đầu kẹp Frankel	Cái	26-270-11	26-270-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7967	Đầu kẹp Brunings	Cái	26-270-13	26-270-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7968	Đầu kẹp Scheinmann	Cái	26-270-14	26-270-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7969	Đầu kẹp sinh thiết Krause	Cái	26-270-15	26-270-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7970	Đầu kẹp sinh thiết Krause	Cái	26-270-16	26-270-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7971	Đầu kẹp sinh thiết Krause	Cái	26-270-17	26-270-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7972	Đầu kẹp Scheinmann	Cái	26-270-18	26-270-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7973	Đầu kẹp sinh thiết Schumacher	Cái	26-270-19	26-270-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7974	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-22	26-270-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7975	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-23	26-270-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7976	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-24	26-270-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
7977	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-26	26-270-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7978	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-27	26-270-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7979	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-28	26-270-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7980	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-30	26-270-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7981	Đầu kẹp Cordes	Cái	26-270-31	26-270-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7982	Dụng cụ đỡ ngực	Cái	26-280-00	26-280-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7983	Thanh hỗ trợ	Cái	26-280-01	26-280-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7984	Thanh hỗ trợ	Cái	26-280-02	26-280-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7985	Giá đỡ ống soi thanh quản có khớp nối	Cái	26-280-03	26-280-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7986	Dụng cụ đỡ ngực	Cái	26-280-10	26-280-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7987	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-01	26-282-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7988	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-02	26-282-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7989	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-03	26-282-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7990	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-04	26-282-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7991	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-05	26-282-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7992	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-06	26-282-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7993	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-06 E	26-282-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7994	Dụng cụ mở khí quản	Cái	26-282-07	26-282-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7995	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-11	26-282-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7996	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-12	26-282-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7997	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-13	26-282-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7998	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-14	26-282-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
7999	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-15	26-282-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8000	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-16	26-282-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8001	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-17	26-282-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8002	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-21	26-282-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8003	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-22	26-282-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8004	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-23	26-282-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8005	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-24	26-282-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8006	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-25	26-282-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8007	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-26	26-282-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8008	Dụng cụ mở thanh quản kèm ống hút	Cái	26-282-27	26-282-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8009	Dụng cụ mở thanh quản	Cái	26-282-37	26-282-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8010	Ống dẫn sáng dùng cho nội soi thanh quản	Cái	26-283-01	26-283-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8011	Ống dẫn sáng dùng cho nội soi thanh quản	Cái	26-283-02	26-283-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8012	Ống dẫn sáng dùng cho nội soi thanh quản	Cái	26-283-03	26-283-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8013	Kim tiêm cho ống soi thanh quản 1-7	Cái	26-284-00	26-284-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8014	Ống hút cho ống soi thanh quản 3-7	Cái	26-285-00	26-285-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8015	Dụng cụ mở thanh quản Holinger	Cái	26-286-01	26-286-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8016	Dụng cụ mở thanh quản Holinger	Cái	26-286-02	26-286-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8017	Dụng cụ mở thanh quản Holinger	Cái	26-286-03	26-286-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8018	Dụng cụ mở thanh quản Jackson	Cái	26-286-11	26-286-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8019	Dụng cụ mở thanh quản Jackson	Cái	26-286-12	26-286-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8020	Dụng cụ mở thanh quản Jackson	Cái	26-286-13	26-286-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8021	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-01	26-290-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8022	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-02	26-290-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8023	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-03	26-290-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8024	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-04	26-290-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8025	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-05	26-290-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8026	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-06	26-290-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8027	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-07	26-290-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8028	Kéo vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-08	26-290-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8029	Kéo vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-09	26-290-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8030	Kéo vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-10	26-290-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8031	Kéo dùng trong phẫu thuật vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-11	26-290-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8032	Kẹp mang kim dùng trong phẫu thuật vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-13	26-290-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8033	Kẹp mang kim dùng trong phẫu thuật vi phẫu thanh quản	Cái	26-290-14	26-290-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8034	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-15	26-290-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8035	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-16	26-290-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8036	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-17	26-290-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8037	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-17 TC	26-290-17 TC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8038	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-18	26-290-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8039	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-290-18 TC	26-290-18 TC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8040	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-20	26-290-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8041	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-21	26-290-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8042	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-22	26-290-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8043	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-23	26-290-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8044	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-24	26-290-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8045	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-25	26-290-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8046	Kéo vi thanh quản thẳng	Cái	26-290-26	26-290-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8047	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-27	26-290-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8048	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-30	26-290-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8049	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-31	26-290-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8050	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-32	26-290-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8051	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-33	26-290-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8052	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-34	26-290-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8053	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-35	26-290-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8054	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-40	26-290-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8055	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-41	26-290-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8056	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-42	26-290-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8057	Kéo vi thanh quản	Cái	26-290-43	26-290-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8058	Kẹp động mạch vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-00	26-291-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8059	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-01	26-291-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8060	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-02	26-291-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8061	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-03	26-291-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8062	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-11	26-291-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8063	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-12	26-291-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8064	Kẹp vi phẫu thanh quản	Cái	26-291-13	26-291-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8065	Kẹp vi phẫu	Cái	26-291-18	26-291-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8066	Kẹp vi phẫu	Cái	26-291-19	26-291-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8067	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-20	26-291-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8068	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-21	26-291-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8069	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-22	26-291-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8070	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-23	26-291-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8071	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-32	26-291-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8072	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-33	26-291-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8073	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-34	26-291-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8074	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-35	26-291-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8075	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-42	26-291-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8076	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-43	26-291-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8077	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-44	26-291-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8078	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-45	26-291-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8079	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-50	26-291-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8080	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-51	26-291-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8081	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-52	26-291-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8082	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-53	26-291-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8083	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-60	26-291-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8084	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-61	26-291-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8085	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-62	26-291-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8086	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-291-63	26-291-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8087	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-01	26-292-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8088	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-02	26-292-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8089	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-03	26-292-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8090	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-11	26-292-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8091	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-12	26-292-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8092	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-20	26-292-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8093	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-21	26-292-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8094	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-22	26-292-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8095	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-23	26-292-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8096	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-32	26-292-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8097	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-292-33	26-292-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8098	Kẹp vi thanh quản	Cái	26-293-14	26-293-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8099	Kẹp vi phẫu	Cái	26-293-18	26-293-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8100	Kẹp vi phẫu	Cái	26-293-28	26-293-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8101	Kẹp vi phẫu	Cái	26-294-01	26-294-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8102	Kẹp vi phẫu	Cái	26-294-02	26-294-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8103	Kẹp vi phẫu	Cái	26-294-03	26-294-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8104	Kéo vi phẫu Fahlbusch	Cái	26-296-00	26-296-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8105	Kẹp vi phẫu Nicola	Cái	26-296-01	26-296-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8106	Kẹp vi phẫu Yasargil-Nicola	Cái	26-296-02	26-296-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8107	Kéo vi phẫu Nicola	Cái	26-296-03	26-296-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8108	Kẹp thanh quản Frankfeldt	Cái	26-297-05	26-297-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8109	Dây dùng cho kẹp thanh quản Frankfeldt	Cái	26-297-99	26-297-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8110	Tay cầm cho dụng cụ thanh quản	Cái	26-298-00	26-298-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8111	Dao phẫu tích thanh quản	Cái	26-298-01	26-298-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8112	Dao cắt dùng trong phẫu thuật thanh quản	Cái	26-298-02	26-298-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8113	Dao cắt dùng trong phẫu thuật thanh quản	Cái	26-298-03	26-298-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8114	Dao cắt dùng trong phẫu thuật thanh quản	Cái	26-298-04	26-298-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8115	Móc thanh quản	Cái	26-298-05	26-298-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8116	Móc thanh quản	Cái	26-298-06	26-298-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8117	Móc thanh quản	Cái	26-298-07	26-298-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8118	Cây đẩy chỉ	Cái	26-298-08	26-298-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8119	Dụng cụ đẩy nút thắt	Cái	26-298-09	26-298-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8120	Kim khâu Amidan	Cái	26-298-11	26-298-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8121	Kim khâu Amidan	Cái	26-298-12	26-298-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8122	Nâng thanh quản	Cái	26-298-13	26-298-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8123	Dao chích	Cái	26-298-14	26-298-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8124	Dao cắt thanh quản	Cái	26-298-21	26-298-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8125	Dao cắt thanh quản	Cái	26-298-22	26-298-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8126	Ống đặt nội khí quản MosherBrunings	Cái	26-311-05	26-311-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8127	Ống đặt nội khí quản MosherBrunings	Cái	26-311-07	26-311-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8128	Ống đặt nội khí quản MosherBrunings	Cái	26-311-09	26-311-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8129	Ống đặt nội khí quản MosherBrunings	Cái	26-313-75	26-313-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8130	Ống đặt nội khí quản MosherBrunings	Cái	26-313-90	26-313-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8131	Cây banh khí quản Trousseau	Cái	26-315-12	26-315-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8132	Cây banh khí quản Laborde	Cái	26-317-12	26-317-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8133	Cây banh khí quản Laborde	Cái	26-317-13	26-317-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8134	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-00	26-318-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8135	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-01	26-318-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8136	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-02	26-318-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8137	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-03	26-318-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8138	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-04	26-318-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8139	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-05	26-318-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8140	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-06	26-318-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8141	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-07	26-318-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8142	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-08	26-318-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8143	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-09	26-318-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8144	Ống khí quản Luer	Cái	26-318-10	26-318-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8145	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-00	26-319-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8146	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-01	26-319-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8147	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-02	26-319-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8148	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-03	26-319-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8149	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-04	26-319-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8150	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-05	26-319-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8151	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-06	26-319-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8152	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-07	26-319-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8153	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-08	26-319-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8154	Ống khí quản Chevalier-Jackson	Cái	26-319-09	26-319-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8155	Banh khí quản Iterson	Cái	26-321-01	26-321-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8156	Banh khí quản Iterson	Cái	26-321-02	26-321-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8157	Banh khí quản Bose	Cái	26-323-01	26-323-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8158	Banh khí quản Bose	Cái	26-323-02	26-323-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8159	Banh khí quản House	Cái	26-325-15	26-325-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8160	Banh khí quản Jackson	Cái	26-329-15	26-329-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8161	Banh khí quản New	Cái	26-331-15	26-331-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8162	Banh khí quản Lukens	Cái	26-333-17	26-333-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8163	Banh khí quản Jackson	Cái	26-335-17	26-335-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8164	Banh khí quản Schonborn	Cái	26-337-21	26-337-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8165	Đầu dò Kocher	Cái	26-339-01	26-339-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8166	Đầu dò Kocher	Cái	26-339-02	26-339-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8167	Đầu dò Kocher	Cái	26-339-03	26-339-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8168	Kẹp gắp mô Lahey	Cái	26-340-15	26-340-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8169	Kẹp gắp mô Lahey	Cái	26-340-20	26-340-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8170	Kẹp cơ Mastin	Cái	26-341-17	26-341-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8171	Kẹp nâng cơ Face- lift	Cái	26-345-18	26-345-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8172	Kẹp ống nội soi phế quản	Cái	26-400-25	26-400-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8173	Kẹp ống nội soi phế quản	Cái	26-400-35	26-400-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8174	Kẹp ống nội soi phế quản	Cái	26-400-50	26-400-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8175	Kẹp phế quản	Cái	26-401-25	26-401-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8176	Kẹp phế quản	Cái	26-401-35	26-401-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8177	Kẹp phế quản	Cái	26-401-50	26-401-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8178	Kẹp ống phế quản hình cốc	Cái	26-402-25	26-402-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8179	Kẹp ống phế quản hình cốc	Cái	26-402-35	26-402-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8180	Kẹp ống phế quản hình cốc	Cái	26-402-50	26-402-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8181	Kẹp sinh thiết phế quản	Cái	26-403-25	26-403-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8182	Kẹp ống phế quản	Cái	26-403-35	26-403-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8183	Kẹp ống phế quản	Cái	26-403-50	26-403-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8184	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-411-30	26-411-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8185	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-411-40	26-411-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8186	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-411-50	26-411-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8187	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-411-60	26-411-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8188	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-412-30	26-412-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8189	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-412-40	26-412-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8190	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-412-50	26-412-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8191	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-412-60	26-412-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8192	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-413-30	26-413-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8193	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-413-40	26-413-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8194	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-413-50	26-413-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8195	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-413-60	26-413-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8196	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-415-30	26-415-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8197	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-415-40	26-415-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8198	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-415-50	26-415-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8199	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-415-60	26-415-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8200	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-416-30	26-416-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8201	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-416-40	26-416-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8202	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-416-50	26-416-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8203	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-416-60	26-416-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8204	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-417-35	26-417-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8205	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-417-50	26-417-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8206	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-418-35	26-418-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8207	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-418-50	26-418-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8208	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-420-35	26-420-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8209	Kẹp giữ mô phế quản	Cái	26-420-50	26-420-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8210	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-08	26-500-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8211	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-09	26-500-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8212	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-12	26-500-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8213	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-15	26-500-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8214	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-16	26-500-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8215	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-18	26-500-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8216	Banh mũi Thudichum	Cái	26-500-19	26-500-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8217	Mở mũi Voltolini	Cái	26-504-01	26-504-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8218	Mở mũi Voltolini	Cái	26-504-02	26-504-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8219	Mở mũi Voltolini	Cái	26-504-03	26-504-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8220	Banh mũi Tieck-Halle	Cái	26-506-01	26-506-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8221	Banh mũi Tieck-Halle	Cái	26-506-02	26-506-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8222	Banh mũi Tieck-Halle	Cái	26-506-22	26-506-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8223	Banh mũi Tieck-Halle	Cái	26-507-01	26-507-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8224	Banh mũi Tieck-Halle	Cái	26-507-02	26-507-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8225	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-508-01	26-508-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8226	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-508-02	26-508-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8227	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-508-03	26-508-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8228	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-509-01	26-509-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8229	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-509-02	26-509-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8230	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-509-03	26-509-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8231	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-513-01	26-513-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8232	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-513-02	26-513-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8233	Banh mũi Hartmann-Halle	Cái	26-513-03	26-513-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8234	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-01	26-515-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8235	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-02	26-515-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8236	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-03	26-515-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8237	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-11	26-515-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8238	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-12	26-515-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8239	Banh mũi Vienna	Cái	26-515-13	26-515-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8240	Banh mũi Beckmann cho trẻ	Cái	26-519-14	26-519-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8241	Banh mũi Beckmann	Cái	26-519-15	26-519-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8242	Banh mũi Beckmann	Cái	26-521-14	26-521-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8243	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-01	26-524-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8244	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-01 KL	26-524-01 KL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8245	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-02	26-524-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8246	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-02 KL	26-524-02 KL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8247	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-03	26-524-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8248	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-03 KL	26-524-03 KL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8249	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-04	26-524-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8250	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-04 KL	26-524-04 KL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8251	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-05	26-524-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8252	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-11	26-524-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8253	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-12	26-524-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8254	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-13	26-524-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8255	Banh mũi Struycken-Killian	Cái	26-524-14	26-524-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8256	Banh mũi Killian	Cái	26-524-21	26-524-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8257	Banh mũi Killian	Cái	26-524-22	26-524-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8258	Banh mũi Killian	Cái	26-524-23	26-524-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8259	Banh mũi Killian	Cái	26-524-24	26-524-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8260	Banh mũi Killian	Cái	26-524-32	26-524-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8261	Banh mũi Killian	Cái	26-524-33	26-524-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8262	Banh mũi Killian	Cái	26-524-34	26-524-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8263	Banh mũi Killian	Cái	26-524-35	26-524-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8264	Banh mũi Killian	Cái	26-524-36	26-524-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8265	Banh mũi Killian	Cái	26-524-37	26-524-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8266	Nguồn sáng lạnh cho banh Killian	Cái	26-524-99 KL	26-524-99 KL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8267	Banh mũi Killian	Cái	26-525-01	26-525-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8268	Banh mũi Killian	Cái	26-525-02	26-525-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8269	Banh mũi Killian	Cái	26-525-03	26-525-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8270	Banh mũi Killian	Cái	26-525-04	26-525-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8271	Banh mũi Cottle	Cái	26-528-01	26-528-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8272	Banh mũi Cottle	Cái	26-528-02	26-528-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8273	Banh mũi Cottle	Cái	26-528-03	26-528-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8274	Banh mũi Cottle	Cái	26-528-04	26-528-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8275	Banh mũi Cottle	Cái	26-529-01	26-529-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8276	Banh mũi Cottle	Cái	26-529-02	26-529-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8277	Banh mũi Cottle	Cái	26-529-03	26-529-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8278	Banh mũi Cottle	Cái	26-529-04	26-529-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8279	Banh mũi Cottle	Cái	26-530-01	26-530-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8280	Banh mũi Cottle	Cái	26-530-02	26-530-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8281	Banh mũi Cottle	Cái	26-530-03	26-530-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8282	Banh mũi Cottle	Cái	26-530-04	26-530-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8283	Banh mũi Cottle	Cái	26-532-13	26-532-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8284	Banh mũi Cottle	Cái	26-533-13	26-533-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8285	Banh mũi Cottle	Cái	26-535-01	26-535-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8286	Banh mũi Cottle	Cái	26-535-02	26-535-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8287	Kẹp bông băng dùng trong phẫu thuật mũi Tilley	Cái	26-601-13	26-601-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8288	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi Lubet-Barbon	Cái	26-603-20	26-603-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8289	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi West	Cái	26-604-20	26-604-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8290	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi Hartmann	Cái	26-607-16	26-607-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8291	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi Hartmann	Cái	26-607-20	26-607-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8292	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi Killian	Cái	26-609-17	26-609-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8293	Kẹp vách ngăn mũi Heymann-Knight	Cái	26-609-18	26-609-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8294	Kẹp mô trong phẫu thuật mũi Littauer	Cái	26-611-18	26-611-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8295	Kẹp gắp bông băng trong phẫu thuật mũi Hartmann	Cái	26-615-19	26-615-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8296	Dụng cụ cắt polyp mũi Krause	Cái	26-621-26	26-621-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8297	Attachment	Cái	26-621-99	26-621-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8298	Dụng cụ cắt polyp mũi Krause	Cái	26-623-26	26-623-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8299	Dụng cụ cắt polyp mũi Lange-Wilde	Cái	26-624-24	26-624-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8300	Dây cắt polyp mũi	Cái	26-627-30	26-627-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8301	Dây cắt polyp mũi	Cái	26-627-40	26-627-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8302	Dây cắt polyp mũi	Cái	26-627-93	26-627-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8303	Dây cắt polyp mũi	Cái	26-627-94	26-627-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8304	Dao phẫu thuật mũi Joseph	Cái	26-640-14	26-640-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8305	Dao phẫu thuật mũi Joseph	Cái	26-641-14	26-641-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8306	Dao cắt vách mũi Brunings	Cái	26-642-16	26-642-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8307	Dao rạch sụn Masing	Cái	26-644-13	26-644-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8308	Dao rạch sụn Masing	Cái	26-644-14	26-644-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8309	Dao rạch sụn Masing	Cái	26-645-14	26-645-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8310	Dao sửa mũi Fomon	Cái	26-645-16	26-645-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8311	Dao cắt Freer	Cái	26-646-15	26-646-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8312	Dao cắt vách Joseph	Cái	26-647-17	26-647-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8313	Dao Converse	Cái	26-649-16	26-649-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8314	Dao phẫu thuật mũi Joseph	Cái	26-650-15	26-650-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8315	Dao Cottle	Cái	26-652-15	26-652-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8316	Dao mũi xoang Cottle	Cái	26-654-15	26-654-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8317	Dụng cụ bẩy xương Halle	Cái	26-655-18	26-655-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8318	Dụng cụ bẩy xương kèm hút FreerGorney	Cái	26-660-21	26-660-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8319	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Freer	Cái	26-661-18	26-661-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8320	Nâng/bẩy xương Freer	Cái	26-663-18	26-663-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8321	Dụng cụ nạo róc Freer-Yasargil	Cái	26-663-19	26-663-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8322	Nâng xương Freer	Cái	26-663-20	26-663-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8323	Nâng xương Freer-Joseph	Cái	26-663-21	26-663-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8324	Nâng xương Freer	Cái	26-665-20	26-665-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8325	Dao Freer	Cái	26-668-19	26-668-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8326	Dao Freer	Cái	26-669-01	26-669-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8327	Dao Freer	Cái	26-669-02	26-669-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8328	Dao Freer	Cái	26-669-03	26-669-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8329	Dụng cụ định vị xương	Cái	26-670-17	26-670-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8330	Dụng cụ nâng xương Pierce	Cái	26-672-21	26-672-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8331	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Pennington	Cái	26-673-21	26-673-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8332	Dụng cụ nâng xương Roger	Cái	26-675-19	26-675-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8333	Dụng cụ nâng xương Roger	Cái	26-678-19	26-678-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8334	Dụng cụ nâng xương Ballenger-Hajek	Cái	26-679-20	26-679-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8335	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Cottle	Cái	26-679-21	26-679-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8336	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Cottle	Cái	26-681-21	26-681-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8337	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Masing	Cái	26-681-22	26-681-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8338	Dụng cụ nạo róc MC Kenty	Cái	26-683-03	26-683-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8339	Dụng cụ nạo róc MC Kenty	Cái	26-683-04	26-683-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8340	Dụng cụ nạo róc MC Kenty	Cái	26-683-05	26-683-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8341	Dụng cụ róc xương Joseph	Cái	26-687-16	26-687-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8342	Dụng cụ róc xương Joseph-Masing	Cái	26-688-22	26-688-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8343	Dụng cụ róc xương Killian	Cái	26-689-18	26-689-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8344	Dụng cụ bẩy xương mũi Cottle	Cái	26-693-22	26-693-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8345	Dụng cụ bẩy xương Howarth	Cái	26-695-22	26-695-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8346	Dụng cụ nạo róc kèm ống hút Guillen	Cái	26-697-14	26-697-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8347	Dụng cụ nạo róc kèm ống hút Guillen	Cái	26-698-14	26-698-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8348	Dụng cụ nạo róc kèm ống hút	Cái	26-699-20	26-699-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8349	Dụng cụ nạo róc kèm ống hút	Cái	26-700-20	26-700-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8350	Dụng cụ nạo róc kèm ống hút	Cái	26-700-21	26-700-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8351	Đục vách ngăn mũi Ballenger	Cái	26-704-12	26-704-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8352	Đục vách ngăn mũi Ballenger	Cái	26-704-14	26-704-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8353	Đục vách ngăn mũi Ballenger	Cái	26-704-16	26-704-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8354	Đục vách ngăn mũi Ballenger	Cái	26-704-18	26-704-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8355	Đục vách ngăn mũi Killian	Cái	26-705-17	26-705-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8356	Đục vách ngăn mũi Killian-Claus	Cái	26-707-17	26-707-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8357	Dao lưỡi Ballenger	Cái	26-710-03	26-710-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8358	Dao lưỡi Ballenger	Cái	26-710-04	26-710-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8359	Dao lưỡi Ballenger	Cái	26-710-05	26-710-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8360	Dao lưỡi quay Ballenger	Cái	26-711-03	26-711-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8361	Dao lưỡi quay Ballenger	Cái	26-711-04	26-711-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8362	Dao lưỡi quay Ballenger	Cái	26-711-05	26-711-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8363	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	26-721-06	26-721-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8364	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	26-724-16	26-724-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8365	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	26-726-16	26-726-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8366	Đục Cottle	Cái	26-727-02	26-727-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8367	Đục Cottle	Cái	26-727-04	26-727-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8368	Đục Cottle	Cái	26-727-07	26-727-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8369	Đục Cottle	Cái	26-727-09	26-727-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8370	Đục Cottle	Cái	26-727-12	26-727-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8371	Đục Cottle	Cái	26-728-02	26-728-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8372	Đục Cottle	Cái	26-728-04	26-728-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8373	Đục Cottle	Cái	26-728-07	26-728-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8374	Đục Cottle	Cái	26-728-09	26-728-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8375	Đục Cottle	Cái	26-728-12	26-728-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8376	Đục Cottle	Cái	26-729-04	26-729-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8377	Đục Cottle	Cái	26-729-06	26-729-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8378	Đục Rubin	Cái	26-730-10	26-730-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8379	Đục Rubin	Cái	26-730-12	26-730-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8380	Đục Rubin	Cái	26-730-14	26-730-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8381	Đục Rubin	Cái	26-730-16	26-730-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8382	Cây đục xương Walter	Cái	26-732-03	26-732-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8383	Cây đục xương Walter	Cái	26-732-04	26-732-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8384	Đục Walter	Cái	26-733-02	26-733-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8385	Đục Walter	Cái	26-733-03	26-733-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8386	Đục Walter	Cái	26-733-04	26-733-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8387	Đục Walter	Cái	26-733-07	26-733-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8388	Đục Walter	Cái	26-733-09	26-733-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8389	Đục Walter	Cái	26-733-12	26-733-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8390	Đục Sheehan	Cái	26-734-01	26-734-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8391	Đục Sheehan	Cái	26-734-02	26-734-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8392	Đục Sheehan	Cái	26-734-03	26-734-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8393	Đục Sheehan	Cái	26-734-04	26-734-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8394	Đục Sheehan	Cái	26-734-05	26-734-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8395	Đục Sheehan	Cái	26-734-06	26-734-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8396	Đục Sheehan	Cái	26-734-07	26-734-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8397	Đục Sheehan	Cái	26-734-08	26-734-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8398	Đục Sheehan	Cái	26-734-10	26-734-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8399	Đục Sheehan	Cái	26-734-12	26-734-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8400	Đục Converse	Cái	26-735-02	26-735-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8401	Đục Converse	Cái	26-735-03	26-735-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8402	Đục Converse	Cái	26-735-04	26-735-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8403	Đục Converse	Cái	26-735-05	26-735-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8404	Đục Converse	Cái	26-735-06	26-735-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8405	Đục Converse	Cái	26-735-07	26-735-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8406	Đục Converse	Cái	26-735-08	26-735-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8407	Đục Converse	Cái	26-735-10	26-735-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8408	Đục Converse	Cái	26-735-11	26-735-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8409	Đục Converse	Cái	26-735-12	26-735-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8410	Đục Converse	Cái	26-735-14	26-735-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8411	Đục xương Fomon	Cái	26-736-04	26-736-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8412	Đục xương Fomon	Cái	26-736-05	26-736-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8413	Đục xương Fomon	Cái	26-736-06	26-736-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8414	Đục xương Fomon	Cái	26-736-07	26-736-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8415	Đục mũi Rubin	Cái	26-736-12	26-736-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8416	Đục mũi Rubin	Cái	26-736-14	26-736-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8417	Đục mũi Rubin	Cái	26-736-16	26-736-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8418	Đục mũi Neivert-Anderson	Cái	26-737-01	26-737-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8419	Đục mũi Neivert-Anderson	Cái	26-737-02	26-737-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8420	Đục mũi Neivert-Anderson	Cái	26-737-03	26-737-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8421	Cây đục xương Cinelli	Cái	26-740-10	26-740-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8422	Cây đục xương Cinelli	Cái	26-740-12	26-740-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8423	Cây đục xương Cinelli	Cái	26-740-14	26-740-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8424	Cây đục xương Cinelli	Cái	26-740-16	26-740-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8425	Đục xương Silver	Cái	26-741-01	26-741-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8426	Đục xương Silver	Cái	26-741-02	26-741-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8427	Đục xương Silver	Cái	26-741-03	26-741-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8428	Đục xương Gustella	Cái	26-743-01	26-743-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8429	Đục xương Gustella	Cái	26-743-02	26-743-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8430	Dục xương Mc Indoe	Cái	26-744-09	26-744-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8431	Dục xương Mc Indoe	Cái	26-744-11	26-744-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8432	Dục xương Mc Indoe	Cái	26-744-13	26-744-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8433	Dục xương Mc Indoe	Cái	26-744-15	26-744-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8434	Dũa xương Joseph	Cái	26-751-01	26-751-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8435	Dũa xương Joseph	Cái	26-751-02	26-751-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8436	Cưa xương Joseph	Cái	26-752-01	26-752-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8437	Cưa xương Joseph	Cái	26-752-02	26-752-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8438	Cưa xương Joseph	Cái	26-752-03	26-752-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8439	Schuknecht Wire prothesis bending die	Cái	26-754-00	26-754-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8440	Dụng cụ nghiền sụn	Cái	26-755-00	26-755-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8441	Dụng cụ nghiền xương và sụn Cottle	Cái	26-756-00	26-756-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8442	Kẹp mũi Cottle	Cái	26-760-10	26-760-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8443	Kẹp cố định Cottle	Cái	26-761-14	26-761-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8444	Kẹp da Graefe	Cái	26-762-11	26-762-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8445	Banh mũi Converse	Cái	26-766-02	26-766-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8446	Banh mũi Converse	Cái	26-766-04	26-766-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8447	Banh mũi	Cái	26-767-00	26-767-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8448	Banh mũi Aufricht	Cái	26-767-16	26-767-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8449	Banh mũi Aufricht	Cái	26-768-16	26-768-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8450	Banh mũi Brunings-Brunk	Cái	26-768-19	26-768-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8451	Banh Walter 2 đầu	Cái	26-769-13	26-769-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8452	Banh mũi Kilner Alar	Cái	26-770-10	26-770-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8453	Banh mũi Cottle	Cái	26-770-15	26-770-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8454	Móc vi phẫu Converse	Cái	26-771-12	26-771-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8455	Móc da Cottle	Cái	26-772-01	26-772-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8456	Móc da Cottle	Cái	26-772-02	26-772-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8457	Móc da Cottle	Cái	26-772-03	26-772-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8458	Móc da Cottle	Cái	26-774-16	26-774-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8459	Móc xoang Fomon	Cái	26-776-17	26-776-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8460	Thước rút Cottle	Cái	26-777-00	26-777-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8461	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Cottle	Cái	26-778-01	26-778-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8462	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Cottle	Cái	26-778-02	26-778-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8463	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Cottle	Cái	26-778-03	26-778-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8464	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Cottle	Cái	26-778-04	26-778-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8465	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Fomon	Cái	26-779-16	26-779-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8466	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Cottle-Neivert	Cái	26-780-20	26-780-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8467	Banh dùng trong phẫu thuật mũi Neivert	Cái	26-782-16	26-782-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8468	Banh tổ chức Masing	Cái	26-783-01	26-783-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8469	Banh tổ chức Masing	Cái	26-783-02	26-783-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8470	Banh tổ chức Cottle	Cái	26-785-15	26-785-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8471	Nạo mô Pratt	Cái	26-786-21	26-786-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8472	Cây nạo vách mũi Faulkner	Cái	26-787-21	26-787-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8473	Cây nạo vách mũi Coakley	Cái	26-788-20	26-788-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8474	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-01	26-790-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8475	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-02	26-790-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8476	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-03	26-790-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8477	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-04	26-790-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8478	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-05	26-790-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8479	Cây nạo vách ngăn mũi Coakley	Cái	26-790-06	26-790-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8480	Dao phẫu thuật mũi	Cái	26-791-01	26-791-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8481	Dao phẫu thuật mũi	Cái	26-791-02	26-791-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8482	Thìa nạo xoang mũi	Cái	26-791-03	26-791-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8483	Thìa nạo xoang mũi	Cái	26-791-04	26-791-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8484	Thìa nạo xoang mũi	Cái	26-791-05	26-791-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8485	Thìa nạo xoang mũi	Cái	26-791-06	26-791-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8486	Thìa nạo xoang mũi	Cái	26-791-07	26-791-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8487	Thìa nạo xoang Coakley	Cái	26-791-08	26-791-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8488	Thìa nạo xoang Coakley	Cái	26-791-09	26-791-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8489	Thìa nạo xoang trán	Cái	26-791-11	26-791-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8490	Thìa nạo xoang trán	Cái	26-791-13	26-791-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8491	Trocar nội soi xoang	Cái	26-792-01	26-792-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8492	Trocar nội soi xoang	Cái	26-792-02	26-792-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8493	Kẹp gắp bông băng	Cái	26-793-15	26-793-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8494	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-00	26-794-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8495	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-01	26-794-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8496	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-02	26-794-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8497	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-03	26-794-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8498	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-10	26-794-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8499	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-11	26-794-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8500	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-12	26-794-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8501	Kìm cắt xoang	Cái	26-794-13	26-794-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8502	Dũa Wiener	Cái	26-795-01	26-795-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8503	Dũa Wiener	Cái	26-795-02	26-795-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8504	Kìm cắt xoang	Cái	26-796-00	26-796-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8505	Kìm cắt xoang	Cái	26-796-10	26-796-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8506	Kìm đục xoang trán	Cái	26-798-02	26-798-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8507	Kìm đục xoang trán	Cái	26-798-03	26-798-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8508	Kìm đục xoang trán	Cái	26-798-05	26-798-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8509	Kẹp vách ngăn mũi Craig	Cái	26-801-01	26-801-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8510	Kẹp vách ngăn mũi Craig	Cái	26-803-01	26-803-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8511	Kẹp vách ngăn mũi Craig-Domnick	Cái	26-803-02	26-803-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8512	Kẹp vách ngăn mũi Heymann	Cái	26-804-01	26-804-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8513	Kẹp vách ngăn mũi Heymann	Cái	26-804-02	26-804-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8514	Kẹp vách ngăn mũi Heymann	Cái	26-804-03	26-804-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8515	Kẹp vách ngăn mũi Knight	Cái	26-806-19	26-806-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8516	Kẹp vách ngăn mũi Luc	Cái	26-807-01	26-807-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8517	Kẹp vách ngăn mũi Luc	Cái	26-807-02	26-807-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8518	Kẹp vách ngăn mũi Luc	Cái	26-811-01	26-811-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8519	Kẹp vách ngăn mũi Luc	Cái	26-811-02	26-811-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8520	Kẹp vách ngăn mũi Bruenings	Cái	26-813-01	26-813-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8521	Kẹp vách ngăn mũi Bruenings	Cái	26-813-02	26-813-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8522	Kẹp vách ngăn mũi Bruenings	Cái	26-813-03	26-813-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8523	Kẹp vách ngăn mũi Bruenings	Cái	26-813-04	26-813-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8524	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi	Cái	26-818-17	26-818-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8525	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Boies	Cái	26-820-18	26-820-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8526	Dụng cụ bóc tách và bẩy xương mũi Goldmann	Cái	26-822-20	26-822-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8527	Kẹp duỗi thẳng vách mũi	Cái	26-825-22	26-825-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8528	Kẹp nắn vách ngăn mũi CottleWalsham	Cái	26-826-01	26-826-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8529	Kẹp nắn vách ngăn mũi CottleWalsham	Cái	26-826-02	26-826-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8530	Kẹp nắn vách ngăn mũi CottleWalsham	Cái	26-826-03	26-826-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8531	Kẹp nạo xương xoăn mũi	Cái	26-829-03	26-829-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8532	Kẹp nạo xương xoăn mũi	Cái	26-829-04	26-829-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8533	Kẹp vách mũi có trợ lực	Cái	26-830-01	26-830-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8534	Kẹp vách mũi có trợ lực	Cái	26-830-02	26-830-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8535	Kéo cắt vách mũi	Cái	26-839-18	26-839-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8536	Kéo cắt vách mũi	Cái	26-841-20	26-841-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8537	Kéo cắt vách mũi Killian	Cái	26-843-21	26-843-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8538	Kẹp vách mũi có trợ lực Rubin	Cái	26-845-21	26-845-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8539	Đầu bảo vệ kẹp vách mũi mã 26-845- 21	Cái	26-845-99	26-845-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8540	Kẹp Felfoam	Cái	26-846-19	26-846-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8541	Kẹp nâng cơ và sụn	Cái	26-848-20	26-848-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8542	Banh Cushing-Landolt	Cái	26-900-01	26-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8543	Banh Cushing-Landolt	Cái	26-900-02	26-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8544	Banh Cushing-Landolt kích thước 110 x 15 mm	Cái	26-900-03	26-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8545	Banh Landolt	Cái	26-900-21	26-900-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8546	Banh phẫu thuật mũi PaPavero	Cái	26-902-01	26-902-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8547	Banh phẫu thuật mũi PaPavero	Cái	26-902-02	26-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8548	Banh phẫu thuật mũi PaPavero	Cái	26-902-03	26-902-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8549	Banh phẫu thuật mũi PaPavero	Cái	26-903-04	26-903-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8550	Dụng cụ phẫu thích Hardy Fahlbusch	Cái	26-908-25	26-908-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8551	Dụng cụ phẫu thích Hardy Fahlbusch TITAN	Cái	26-908-25 T	26-908-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8552	Dụng cụ phẫu thích Hardy Fahlbusch	Cái	26-909-25	26-909-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8553	Dụng cụ phẫu thích Hardy Fahlbusch TITAN	Cái	26-909-25 T	26-909-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8554	Nạo xương Ray	Cái	26-911-18	26-911-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8555	Nạo xương Ray TITAN	Cái	26-911-18 T	26-911-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8556	Nạo xương Ray	Cái	26-914-18	26-914-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8557	Nạo xương Ray TITAN	Cái	26-914-18 T	26-914-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8558	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-916-22	26-916-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8559	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola TITAN	Cái	26-916-22 T	26-916-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8560	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-917-22	26-917-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8561	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola TITAN	Cái	26-917-22 T	26-917-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8562	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-918-22	26-918-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8563	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola TITAN	Cái	26-918-22 T	26-918-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8564	Cây róc xương Nicola	Cái	26-919-22	26-919-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8565	Cây róc xương Nicola TITAN	Cái	26-919-22 T	26-919-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8566	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-920-25	26-920-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8567	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-920-25 T	26-920-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8568	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-921-25	26-921-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8569	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-921-25 T	26-921-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8570	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-922-25	26-922-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8571	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-922-25 T	26-922-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8572	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-923-25	26-923-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8573	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-923-25 T	26-923-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8574	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-924-25	26-924-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8575	Dụng cụ bóc tách Landolt	Cái	26-925-25	26-925-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8576	Dụng cụ bóc tách Landolt TITAN	Cái	26-925-25 T	26-925-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8577	Dụng cụ bóc tách Landolt	Cái	26-926-25	26-926-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8578	Dụng cụ bóc tách Landolt TITAN	Cái	26-926-25 T	26-926-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8579	Dụng cụ nạo Landolt	Cái	26-927-26	26-927-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8580	Dụng cụ nạo Landolt	Cái	26-928-26	26-928-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8581	Dụng cụ móc Landolt	Cái	26-929-26	26-929-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8582	Dụng cụ móc Landolt TITAN	Cái	26-929-26 T	26-929-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8583	Dụng cụ róc nậy Hosobuchi	Cái	26-930-26	26-930-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8584	Dụng cụ nạo Hardy	Cái	26-931-26	26-931-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8585	Dụng cụ nạo Hardy TITAN	Cái	26-931-26 T	26-931-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8586	Dụng cụ nạo Hardy	Cái	26-932-26	26-932-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8587	Dụng cụ nạo Hardy TITAN	Cái	26-932-26 T	26-932-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8588	Dụng cụ nạo Fahlbusch	Cái	26-935-26	26-935-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8589	Dụng cụ nạo Fahlbusch TITAN	Cái	26-935-26 T	26-935-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8590	Dụng cụ nạo Fahlbusch	Cái	26-937-26	26-937-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8591	Dụng cụ nạo Fahlbusch TITAN	Cái	26-937-26 T	26-937-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8592	Dụng cụ róc xương Landolt	Cái	26-940-26	26-940-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8593	Dụng cụ róc xương Landolt TITAN	Cái	26-940-26 T	26-940-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8594	Dụng cụ róc xương Landolt	Cái	26-941-26	26-941-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8595	Dụng cụ róc xương Landolt TITAN	Cái	26-941-26 T	26-941-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8596	Dụng cụ nạo xương Landolt	Cái	26-942-26	26-942-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8597	Dụng cụ nạo xương Landolt TITAN	Cái	26-942-26 T	26-942-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8598	Dụng cụ móc xương Landolt	Cái	26-943-26	26-943-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8599	Dụng cụ móc xương Landolt TITAN	Cái	26-943-26 T	26-943-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8600	Dụng cụ phẫu tích tuyến yên Landolt	Cái	26-944-26	26-944-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8601	Dụng cụ phẫu tích tuyến yên Landolt TITAN	Cái	26-944-26 T	26-944-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8602	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-950-25	26-950-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8603	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-950-25 T	26-950-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8604	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-951-25	26-951-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8605	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-951-25 T	26-951-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8606	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-952-25	26-952-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8607	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-952-25 T	26-952-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8608	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-953-25	26-953-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8609	Dụng cụ bóc tách Hardy TITAN	Cái	26-953-25 T	26-953-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8610	Dụng cụ bóc tách Landolt	Cái	26-955-25	26-955-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8611	Dụng cụ bóc tách Landolt TITAN	Cái	26-955-25 T	26-955-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8612	Dụng cụ bóc tách Landolt	Cái	26-956-25	26-956-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8613	Dụng cụ bóc tách Landolt TITAN	Cái	26-956-25 T	26-956-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8614	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-960-03	26-960-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8615	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-960-05	26-960-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8616	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-961-03	26-961-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8617	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-961-05	26-961-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8618	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-962-03	26-962-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8619	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-962-05	26-962-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8620	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-963-03	26-963-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8621	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-963-05	26-963-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8622	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-964-03	26-964-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8623	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-964-05	26-964-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8624	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-965-03	26-965-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8625	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-965-05	26-965-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8626	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-966-03	26-966-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8627	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-966-05	26-966-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8628	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-967-03	26-967-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8629	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-967-05	26-967-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8630	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-980-01 P	26-980-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8631	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-980-02 P	26-980-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8632	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-981-01 P	26-981-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8633	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-981-02 P	26-981-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8634	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-982-01 P	26-982-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8635	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-982-02 P	26-982-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8636	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-983-01 P	26-983-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8637	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-984-01 P	26-984-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8638	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-984-02 P	26-984-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8639	Dụng cụ móc tuyến yên LandoltReulen	Cái	26-985-01 P	26-985-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8640	Dụng cụ phẫu tích tuyến yên LandoltReulen	Cái	26-985-02 P	26-985-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8641	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-990-01 P	26-990-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8642	Dụng cụ nạo tuyến yên Nicola	Cái	26-990-02 P	26-990-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8643	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-991-01 P	26-991-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8644	Dụng cụ bóc tách Hardy	Cái	26-991-02 P	26-991-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8645	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-992-01 P	26-992-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8646	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-992-02 P	26-992-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8647	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-992-03 P	26-992-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8648	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-992-04 P	26-992-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8649	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-993-01 P	26-993-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8650	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-993-02 P	26-993-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8651	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-994-01 P	26-994-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8652	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-994-02 P	26-994-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8653	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-994-03 P	26-994-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8654	Dụng cụ nạo tuyến yên Hardy	Cái	26-994-04 P	26-994-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8655	Dụng cụ móc tuyến yên LandoltReulen	Cái	26-995-01 P	26-995-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8656	Dụng cụ phẫu tích tuyến yên LandoltReulen	Cái	26-995-02 P	26-995-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8657	Thoa âm French	Cái	27-000-01	27-000-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8658	Thoa âm French	Cái	27-000-02	27-000-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8659	Thoa âm Hartmann	Cái	27-000-03	27-000-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8660	Thoa âm Hartmann	Cái	27-000-04	27-000-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8661	Thoa âm Hartmann	Cái	27-000-05	27-000-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8662	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-01	27-001-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8663	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-02	27-001-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8664	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-03	27-001-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8665	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-04	27-001-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8666	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-05	27-001-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8667	Âm thoa Hartmann	Cái	27-001-06	27-001-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8668	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-01	27-004-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8669	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-02	27-004-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8670	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-03	27-004-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8671	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-04	27-004-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8672	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-05	27-004-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8673	Âm thoa Lucae	Cái	27-004-06	27-004-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8674	Bộ thoa âm gồm 5 chếc	Cái	27-005-00	27-005-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8675	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-01	27-005-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8676	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-02	27-005-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8677	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-03	27-005-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8678	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-04	27-005-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8679	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-05	27-005-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8680	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-06	27-005-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8681	Âm thoa đầu có kẹp tần số 64 Hz	Cái	27-005-07	27-005-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8682	Âm thoa đầu có kẹp tần số 404 Hz	Cái	27-005-08	27-005-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8683	Âm thoa Rydel-Seiffer loại không có đầu kẹp tần số 128 Hz	Cái	27-008-01	27-008-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8684	Âm thoa	Cái	27-010-01	27-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8685	Âm thoa Lucae	Cái	27-012-01	27-012-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8686	Âm thoa Hartmann	Cái	27-013-01	27-013-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8687	Âm thoa Konig	Cái	27-015-01	27-015-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8688	âm thoa kèm búa gõ	Cái	27-018-00	27-018-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8689	Hộp nhựa cho bộ 27-005-00	Cái	27-019-99	27-019-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8690	Barany Noise drum with ear olive	Cái	27-020-00	27-020-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8691	Ống thông tai	Cái	27-031-00	27-031-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8692	Ống thông tai	Cái	27-031-01	27-031-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8693	Ống thông tai	Cái	27-031-02	27-031-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8694	Ống thông tai	Cái	27-031-03	27-031-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8695	Ống thông tai	Cái	27-031-04	27-031-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8696	Ống thông tai	Cái	27-031-05	27-031-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8697	Bộ dụng cụ bơm rửa mũi Politzer với 3 đầu	Cái	27-034-00	27-034-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8698	Bộ dụng cụ bơm rửa mũi Politzer với 3 đầu rửa mũi và 1 đầu rửa tai	Cái	27-034-01	27-034-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8699	Bộ dụng cụ bơm rửa kèm hộp nhựa	Cái	27-034-02	27-034-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8700	Đầu kết nối với bơm rửa Polizter	Cái	27-034-03	27-034-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8701	Đầu rửa tai dùng cho bộ dụng cụ bơm rửa Polizer	Cái	27-034-04	27-034-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8702	Đầu rửa mũi dùng cho bộ dụng cụ bơm rửa Polizer	Cái	27-034-15	27-034-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8703	Đầu rửa mũi dùng cho bộ dụng cụ bơm rửa Polizer đường kính Ø 17 mm	Cái	27-034-17	27-034-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8704	Đầu rửa mũi dùng cho bộ dụng cụ bơm rửa Polizer	Cái	27-034-22	27-034-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8705	Bóng bóp bằng cao su	Cái	27-034-50	27-034-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8706	Hộp nhựa cho bộ 27-034-02	Cái	27-034-60	27-034-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8707	Bộ dụng cụ thổi thuốc bột Kabierske	Cái	27-036-00	27-036-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8708	Đầu dự phòng cho bộ thổi thuốc Kabierske	Cái	27-036-01	27-036-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8709	Kim dẫn thuốc	Cái	27-036-08	27-036-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8710	Kim dẫn thuốc	Cái	27-036-11	27-036-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8711	Kim dẫn thuốc	Cái	27-036-13	27-036-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8712	Dụng cụ thổi thuốc	Cái	27-036-40	27-036-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8713	Bóng bóp bằng cao su cho Kabierske	Cái	27-036-50	27-036-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8714	Metal base for Kabierske Powder blow.	Cái	27-036-91	27-036-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8715	Dụng cụ bơm thuốc mũi đầu có thể điều chỉnh được	Cái	27-039-00	27-039-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8716	Chai đựng thuốc dự phòng cho máy phin	Cái	27-039-98	27-039-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8717	Cao su dùng cho dụng cụ bơm thuốc	Cái	27-039-99	27-039-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8718	Dụng cụ bơm thuốc tai đầu có thể điều chỉnh được	Cái	27-040-00	27-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8719	Đầu dùng cho bơm tiêm tai	Cái	27-041-11	27-041-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8720	Đầu dùng cho bơm tiêm tai	Cái	27-041-12	27-041-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8721	Đầu dùng cho bơm tiêm tai	Cái	27-041-13	27-041-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8722	Bộ dụng cụ bơm thuốc cho tai 10ml	Cái	27-042-00	27-042-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8723	Bơm thuốc cho tai	Cái	27-042-01	27-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8724	Van kết nối với ống thuốc	Cái	27-042-02	27-042-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8725	Ống dẫn	Cái	27-042-03	27-042-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8726	Đầu phun	Cái	27-042-04	27-042-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8727	Đĩa bảo vệ	Cái	27-042-05	27-042-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8728	Đầu chụp bằng kim loại	Cái	27-042-06	27-042-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8729	Đầu chụp hình nón cho dụng cụ bơm thuốc	Cái	27-042-07	27-042-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8730	Đầu chụp hình trụ	Cái	27-042-08	27-042-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8731	Đầu chụp có ren	Cái	27-042-09	27-042-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8732	Bơm tiêm tai	Cái	27-044-05	27-044-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8733	Bơm tiêm tai	Cái	27-044-07	27-044-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8734	Bơm tiêm tai	Cái	27-044-10	27-044-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8735	Bơm tiêm tai	Cái	27-044-15	27-044-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8736	Bộ loa soi tai Zollner	Cái	27-101-00	27-101-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8737	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-01	27-101-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8738	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-02	27-101-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8739	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-03	27-101-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8740	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-04	27-101-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8741	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-05	27-101-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8742	Loa soi tai Zollner	Cái	27-101-06	27-101-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8743	Bộ 3 loa soi tai Zollner	Cái	27-101-50	27-101-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8744	Bộ 3 loa soi tai Zollner	Cái	27-101-60	27-101-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8745	Bộ loa soi tai Farrior	Cái	27-102-00	27-102-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8746	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-01	27-102-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8747	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-02	27-102-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8748	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-03	27-102-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8749	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-04	27-102-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8750	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-05	27-102-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8751	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-06	27-102-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8752	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-07	27-102-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8753	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-08	27-102-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8754	Loa soi tai Farrior	Cái	27-102-09	27-102-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8755	Bộ loa soi tai Politzer	Cái	27-103-00	27-103-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8756	Bộ Loa soi tai Politzer	Cái	27-103-01	27-103-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8757	Loa soi tai Politzer	Cái	27-103-02	27-103-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8758	Loa soi tai Politzer	Cái	27-103-03	27-103-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8759	Loa soi tai Politzer	Cái	27-103-04	27-103-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8760	Loa soi tai Politzer	Cái	27-103-05	27-103-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8761	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-10	27-103-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8762	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-18	27-103-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8763	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-32	27-103-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8764	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-46	27-103-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8765	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-50	27-103-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8766	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-58	27-103-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8767	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-72	27-103-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8768	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-103-87	27-103-87	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8769	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-00	27-104-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8770	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-01	27-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8771	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-02	27-104-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8772	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-03	27-104-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8773	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-04	27-104-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8774	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-05	27-104-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8775	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-06	27-104-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8776	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-08	27-104-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8777	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-09	27-104-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8778	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-25	27-104-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8779	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-30	27-104-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8780	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-35	27-104-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8781	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-40	27-104-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8782	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-45	27-104-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8783	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-50	27-104-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8784	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-55	27-104-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8785	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-60	27-104-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8786	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-65	27-104-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8787	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-70	27-104-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8788	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-75	27-104-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8789	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-80	27-104-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8790	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-90	27-104-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8791	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-92	27-104-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8792	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-93	27-104-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8793	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-104-94	27-104-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8794	Bộ loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-00	27-105-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8795	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-03	27-105-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8796	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-04	27-105-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8797	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-05	27-105-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8798	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-07	27-105-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8799	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-08	27-105-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8800	Loa soi tai Hartmann	Cái	27-105-09	27-105-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8801	Bộ loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-00	27-106-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8802	Bộ Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-01	27-106-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8803	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-02	27-106-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8804	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-03	27-106-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8805	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-04	27-106-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8806	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-05	27-106-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8807	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-06	27-106-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8808	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-07	27-106-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8809	Loa soi tai Boucheron	Cái	27-106-09	27-106-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8810	Bộ loa soi tai Farrios	Cái	27-107-00	27-107-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8811	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-01	27-107-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8812	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-02	27-107-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8813	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-03	27-107-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8814	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-04	27-107-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8815	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-05	27-107-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8816	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-06	27-107-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8817	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-07	27-107-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8818	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-08	27-107-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8819	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-09	27-107-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8820	Bộ loa soi tai Farrior	Cái	27-107-10	27-107-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8821	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-11	27-107-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8822	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-12	27-107-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8823	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-13	27-107-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8824	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-14	27-107-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8825	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-15	27-107-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8826	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-16	27-107-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8827	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-17	27-107-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8828	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-18	27-107-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8829	Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-19	27-107-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8830	Bộ loa soi tai Farrior	Cái	27-107-20	27-107-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8831	Bộ Loa soi tai Farrior	Cái	27-107-21	27-107-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8832	Bộ loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-00	27-108-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8833	Bộ loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-01	27-108-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8834	Loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-02	27-108-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8835	Loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-03	27-108-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8836	Loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-04	27-108-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8837	Loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-05	27-108-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8838	Loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-06	27-108-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8839	Bộ loa soi tai Toynbee	Cái	27-108-10	27-108-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8840	Bộ loa soi tai Toynbee	Cái	27-109-00	27-109-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8841	Bộ loa soi tai Toynbee	Cái	27-109-01	27-109-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8842	Loa soi tai Gruber	Cái	27-109-04	27-109-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8843	Loa soi tai Gruber	Cái	27-109-05	27-109-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8844	Loa soi tai Gruber	Cái	27-109-06	27-109-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8845	Loa soi tai Gruber	Cái	27-109-07	27-109-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8846	Bộ giá đỡ lắp được 12 loa soi tai	Cái	27-110-99	27-110-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8847	Bộ ống soi tai Siegle	Cái	27-118-00	27-118-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8848	Bóng bóp cao su và ống dẫn dùng cho Bộ ống soi Siegle	Cái	27-118-01	27-118-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8849	Loa soi tai Siegle	Cái	27-118-02	27-118-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8850	Loa soi tai Siegle	Cái	27-118-03	27-118-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8851	Loa soi tai Siegle	Cái	27-118-04	27-118-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8852	Đầu soi Siegle	Cái	27-118-05	27-118-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8853	Đầu soi Siegle	Cái	27-118-06	27-118-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8854	Đầu kết nối Siegle	Cái	27-118-07	27-118-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8855	Bộ ống soi tai Brunings	Cái	27-120-00	27-120-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8856	Bộ ống soi tai Brunings	Cái	27-121-00	27-121-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8857	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-01	27-150-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8858	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-02	27-150-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8859	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-03	27-150-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8860	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-04	27-150-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8861	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-05	27-150-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8862	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-06	27-150-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8863	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-07	27-150-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8864	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-150-08	27-150-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8865	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-01	27-151-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8866	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-02	27-151-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8867	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-03	27-151-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8868	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-04	27-151-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8869	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-05	27-151-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8870	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-06	27-151-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8871	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-07	27-151-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8872	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-151-08	27-151-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8873	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-01	27-152-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8874	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-02	27-152-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8875	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-03	27-152-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8876	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-04	27-152-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8877	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-05	27-152-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8878	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-06	27-152-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8879	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-07	27-152-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8880	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-152-08	27-152-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8881	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-01	27-153-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8882	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-02	27-153-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8883	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-03	27-153-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8884	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-04	27-153-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8885	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-05	27-153-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8886	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-06	27-153-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8887	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-07	27-153-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8888	Dụng cụ nạo xương tai Buck	Cái	27-153-08	27-153-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8889	Dụng cụ nạo xương tai Langenbeck	Cái	27-155-13	27-155-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8890	Dụng cụ nạo xương tai Snellen	Cái	27-155-16	27-155-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8891	Dụng cụ nạo xương tai Billeau	Cái	27-156-01	27-156-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8892	Dụng cụ nạo xương tai Billeau	Cái	27-156-02	27-156-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8893	Dụng cụ nạo xương tai Billeau	Cái	27-156-03	27-156-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8894	Dụng cụ nạo xương tai Weisman	Cái	27-157-02	27-157-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8895	Dụng cụ nạo xương tai Weisman	Cái	27-157-03	27-157-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8896	Dụng cụ nạo xương tai Weber-Loch	Cái	27-158-00	27-158-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8897	Dụng cụ nạo xương tai Weber-Loch	Cái	27-158-01	27-158-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8898	Dụng cụ nạo xương tai Weber-Loch	Cái	27-158-02	27-158-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8899	Dụng cụ nạo xương tai Shapleigh	Cái	27-160-01	27-160-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8900	Dụng cụ nạo xương tai Shapleigh	Cái	27-160-02	27-160-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8901	Dụng cụ nạo xương tai Shapleigh	Cái	27-160-03	27-160-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8902	Dụng cụ nạo xương tai Shapleigh	Cái	27-160-04	27-160-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8903	Thìa nạo xương Jansen	Cái	27-162-15	27-162-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8904	Thìa nạo xương Barth	Cái	27-164-18	27-164-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8905	Dụng cụ móc và nạo xương tai Gross dài 130 mm	Cái	27-165-12	27-165-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8906	Dụng cụ nạo xương tai Weber-Loch	Cái	27-166-16	27-166-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8907	Dụng cụ nâng	Cái	27-167-16	27-167-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8908	Dụng cụ nâng vén tai Moldenhauer	Cái	27-169-16	27-169-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8909	Dụng cụ lấy ráy tai Formby	Cái	27-170-17	27-170-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8910	Dụng cụ lấy ráy tai và chất bẩn Musgrove	Cái	27-172-18	27-172-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8911	Dụng cụ bẩy xương Zaufal-Jansen	Cái	27-173-15	27-173-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8912	Dụng cụ móc xương Hartmann	Cái	27-175-16	27-175-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8913	Dụng cụ móc xương Day	Cái	27-181-01	27-181-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8914	Dụng cụ móc xương Day	Cái	27-181-02	27-181-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8915	Kẹp lấy dị vật Quire	Cái	27-200-09	27-200-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8916	Kẹp lấy dị vật hàm cá sấu Buck	Cái	27-202-09	27-202-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8917	Kẹp polyp tai Littauer	Cái	27-204-12	27-204-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8918	Kẹp polyp tai Hartmann	Cái	27-206-12	27-206-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8919	Kẹp polyp tai Hartmann	Cái	27-208-14	27-208-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8920	Kẹp tai Hartman	Cái	27-209-14	27-209-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8921	Kẹp tai Hartmann-Wullstein	Cái	27-210-07	27-210-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8922	Kẹp tai Hartmann-Wullstein	Cái	27-210-08	27-210-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8923	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-214-08	27-214-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8924	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-214-14	27-214-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8925	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-214-16	27-214-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8926	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-215-01	27-215-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8927	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-215-02	27-215-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8928	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-216-08	27-216-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8929	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-216-14	27-216-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8930	Kẹp tai Hartmann-Noyes	Cái	27-218-09	27-218-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8931	Kẹp tai Hartmann-Noye	Cái	27-220-09	27-220-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8932	Kẹp tai Hartmann Weingartner	Cái	27-222-08	27-222-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8933	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-224-08	27-224-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8934	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-224-18 B	27-224-18 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8935	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-00	27-226-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8936	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-01	27-226-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8937	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-02	27-226-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8938	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-03	27-226-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8939	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-11	27-226-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8940	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-12	27-226-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8941	Kẹp tai Hartmann	Cái	27-226-20	27-226-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8942	Kẹp Hartmann	Cái	27-228-07	27-228-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8943	Kẹp Hartmann	Cái	27-228-08	27-228-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8944	Kẹp Strumpel	Cái	27-230-08	27-230-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8945	Kẹp Strumpel	Cái	27-230-18	27-230-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8946	Kẹp Strumpel	Cái	27-230-19	27-230-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8947	Kẹp Strumpel	Cái	27-230-20	27-230-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8948	Kẹp phẫu thích gập góc 45°	Cái	27-231-12	27-231-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8949	Kìm mang kim Masing	Cái	27-234-15	27-234-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8950	Dao róc màng xương Muck	Cái	27-300-15	27-300-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8951	Dao rạch màng nhĩ	Cái	27-301-15	27-301-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8952	Dao khoét lỗ Politzer	Cái	27-303-16	27-303-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8953	Dụng cụ chọc màng nhĩ Sexton	Cái	27-304-18	27-304-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8954	Dụng cụ dùi tai Sexton	Cái	27-305-17	27-305-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8955	Dụng cụ chọc màng nhĩ GerzogSexton	Cái	27-306-17	27-306-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8956	Dụng cụ chọc màng nhĩ Politzer	Cái	27-308-16	27-308-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8957	Dụng cụ chọc màng nhĩ Politzer	Cái	27-309-16	27-309-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8958	Dụng cụ chọc màng nhĩ Politzer	Cái	27-310-17	27-310-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
8959	Dụng cụ thay thế cho dùi Politzer mã 27-310-17	Cái	27-310-99	27-310-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8960	Dụng cụ chọc màng nhĩ Politzer	Cái	27-311-16	27-311-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8961	Dụng cụ chọc màng nhĩ Politzer	Cái	27-311-17	27-311-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8962	Dụng cụ chọc màng nhĩ Agnew	Cái	27-312-17	27-312-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8963	Dụng cụ chọc màng nhĩ Lucae	Cái	27-314-01	27-314-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8964	Dụng cụ chọc màng nhĩ Lucae	Cái	27-314-02	27-314-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8965	Dụng cụ chọc màng nhĩ Lucae	Cái	27-314-03	27-314-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8966	Dụng cụ nâng xương Lempert	Cái	27-318-01	27-318-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8967	Dụng cụ nâng xương Lempert	Cái	27-318-02	27-318-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8968	Dụng cụ nâng xương Lempert	Cái	27-318-03	27-318-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8969	Dụng cụ nâng xương Lempert	Cái	27-320-18	27-320-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8970	Dụng cụ nâng xương Lempert	Cái	27-320-20	27-320-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8971	Dụng cụ cắt polyp tai Krause	Cái	27-351-16	27-351-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8972	Dụng cụ cắt polyp tai Krause-Voss	Cái	27-353-16	27-353-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8973	Dây thép dùng trong phẫu thuật amiđan	Cái	27-359-12	27-359-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8974	Dây thép dùng trong phẫu thuật amiđan	Cái	27-359-99	27-359-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8975	Kẹp tai	Cái	27-400-01	27-400-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8976	Kẹp tai	Cái	27-400-02	27-400-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8977	Kẹp tai	Cái	27-400-02 B	27-400-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8978	Kẹp tai	Cái	27-400-03	27-400-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8979	Kẹp tai	Cái	27-400-04	27-400-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8980	Kẹp tai	Cái	27-400-05	27-400-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8981	Kẹp tai	Cái	27-400-06	27-400-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8982	Kẹp tai	Cái	27-400-12	27-400-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8983	Kẹp tai	Cái	27-402-01	27-402-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8984	Kẹp tai	Cái	27-402-02	27-402-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8985	Kẹp tai	Cái	27-402-03	27-402-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8986	Kẹp tai	Cái	27-402-04	27-402-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8987	Kẹp tai	Cái	27-402-05	27-402-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8988	Kẹp tai	Cái	27-402-06	27-402-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8989	Kẹp tai	Cái	27-402-12	27-402-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8990	Kẹp tai	Cái	27-404-01	27-404-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8991	Kẹp tai	Cái	27-404-02	27-404-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8992	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-405-01	27-405-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8993	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-405-02	27-405-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8994	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-405-03	27-405-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8995	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-405-04	27-405-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8996	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-405-05	27-405-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8997	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-406-00	27-406-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8998	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-406-01	27-406-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
8999	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-406-02	27-406-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9000	Kẹp tai Wullstein	Cái	27-406-03	27-406-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9001	Kẹp tai	Cái	27-406-04	27-406-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9002	Kẹp tai	Cái	27-406-05	27-406-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9003	Kẹp tai	Cái	27-408-01	27-408-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9004	Kẹp tai	Cái	27-408-02	27-408-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9005	Kẹp tai	Cái	27-408-03	27-408-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9006	Kẹp tai	Cái	27-408-04	27-408-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9007	Kẹp tai	Cái	27-408-05	27-408-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9008	Kéo tai	Cái	27-409-01	27-409-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9009	Kéo tai	Cái	27-409-02	27-409-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9010	Kéo tai	Cái	27-409-16	27-409-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9011	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-410-01	27-410-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9012	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-410-02	27-410-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9013	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-410-03	27-410-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9014	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-410-04	27-410-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9015	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-01	27-412-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9016	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-02	27-412-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9017	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-03	27-412-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9018	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-04	27-412-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9019	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-11	27-412-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9020	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-412-15	27-412-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9021	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-414-01	27-414-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9022	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-414-03	27-414-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9023	Kéo vi phẫu Bellucci	Cái	27-414-04	27-414-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9024	Kẹp giữ dây Greven	Cái	27-420-01	27-420-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9025	Kẹp giữ dây Greven	Cái	27-420-02	27-420-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9026	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-422-01	27-422-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9027	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-422-02	27-422-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9028	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-422-03	27-422-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9029	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-422-04	27-422-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9030	Kẹp uốn chỉ thép Juers	Cái	27-424-01	27-424-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9031	Kẹp uốn chỉ thép Juers	Cái	27-424-02	27-424-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9032	Kẹp cắt xương búa House-Dieter	Cái	27-426-01	27-426-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9033	Kẹp cắt xương búa House-Dieter	Cái	27-426-02	27-426-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9034	Kẹp cắt xương búa House-Dieter	Cái	27-426-03	27-426-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9035	Kẹp cắt xương búa House-Dieter	Cái	27-426-04	27-426-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9036	Kẹp giữ xương bàn đạp nhân tạo	Cái	27-428-01	27-428-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9037	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-01	27-450-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9038	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-02	27-450-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9039	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-03	27-450-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9040	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-04	27-450-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9041	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-05	27-450-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9042	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-06	27-450-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9043	Kẹp vi phẫu tai	Cái	27-450-07	27-450-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9044	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-01	27-452-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9045	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-02	27-452-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9046	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-03	27-452-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9047	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-04	27-452-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9048	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-05	27-452-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9049	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-06	27-452-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9050	Kẹp dạng cốc	Cái	27-452-07	27-452-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9051	Kéo Bellucci	Cái	27-454-01	27-454-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9052	Kéo Bellucci	Cái	27-454-02	27-454-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9053	Kéo Bellucci	Cái	27-454-03	27-454-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9054	Kéo Bellucci	Cái	27-454-04	27-454-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9055	Kéo Bellucci	Cái	27-454-05	27-454-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9056	Kẹp cắt xương búa Dieter	Cái	27-454-06	27-454-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9057	Kẹp cắt xương búa Dieter	Cái	27-454-07	27-454-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9058	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-454-08	27-454-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9059	Kẹp uốn chỉ thép MC Gee	Cái	27-454-09	27-454-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9060	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-460-25	27-460-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9061	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-460-36	27-460-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9062	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-460-48	27-460-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9063	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-461-25	27-461-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9064	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-461-36	27-461-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9065	Kẹp xương sàn Weil Blakesley	Cái	27-461-48	27-461-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9066	Dao cắt	Cái	27-500-01	27-500-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9067	Dao cắt Plester	Cái	27-500-02	27-500-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9068	Dao cắt Schuknecht	Cái	27-500-03	27-500-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9069	Dao cắt Tabb	Cái	27-500-04	27-500-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9070	Dao cắt Beales	Cái	27-500-05	27-500-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9071	Dao cắt	Cái	27-500-06	27-500-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9072	Dao cắt Plester	Cái	27-500-12	27-500-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9073	Dao cắt Plester	Cái	27-500-13	27-500-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9074	Dao cắt Plester	Cái	27-500-15	27-500-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9075	Dao cắt Plester	Cái	27-501-01	27-501-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9076	Dao cắt Plester	Cái	27-501-02	27-501-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9077	Dao phẫu thuật tai Schuknecht	Cái	27-502-01	27-502-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9078	Dao phẫu thuật tai Schuknecht	Cái	27-502-02	27-502-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9079	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-01	27-503-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9080	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-02	27-503-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9081	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-03	27-503-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9082	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-04	27-503-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9083	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-05	27-503-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9084	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-06	27-503-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9085	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-07	27-503-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9086	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-08	27-503-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9087	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-09	27-503-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9088	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-12	27-503-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9089	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-13	27-503-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9090	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-14	27-503-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9091	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-15	27-503-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9092	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-16	27-503-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9093	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-18	27-503-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9094	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-22	27-503-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9095	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-23	27-503-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9096	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-24	27-503-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9097	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-25	27-503-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9098	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-26	27-503-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9099	Dao cắt trong phẫu thuật tai	Cái	27-503-28	27-503-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9100	Dao trích Rosen	Cái	27-503-43	27-503-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9101	Dụng cụ nâng xương	Cái	27-504-01	27-504-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9102	Nâng xương House	Cái	27-504-02	27-504-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9103	Dụng cụ róc xương Rosen	Cái	27-504-03	27-504-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9104	Dụng cụ róc xương Rosen	Cái	27-504-04	27-504-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9105	Cây đặt dụng cụ Plester	Cái	27-504-05	27-504-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9106	Dụng cụ nâng xương	Cái	27-504-06	27-504-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9107	Dụng cụ nâng xương	Cái	27-504-07	27-504-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9108	Nạo xương Rosen	Cái	27-504-08	27-504-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9109	Móc Rosen	Cái	27-504-09	27-504-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9110	Nạo xương	Cái	27-504-10	27-504-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9111	Móc xương Plester	Cái	27-504-11	27-504-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9112	Móc xương vi phẫu	Cái	27-504-12	27-504-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9113	Móc ống tai Plester	Cái	27-504-13	27-504-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9114	Móc ống tai Plester	Cái	27-504-14	27-504-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9115	Móc xương bàn đạp	Cái	27-504-15	27-504-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9116	Dụng cụ phẫu tích	Cái	27-504-16	27-504-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9117	Dụng cụ phẫu tích	Cái	27-504-17	27-504-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9118	Dụng cụ phẫu tích	Cái	27-504-18	27-504-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9119	Dụng cụ phẫu tích	Cái	27-504-19	27-504-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9120	Dao cắt gân	Cái	27-504-20	27-504-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9121	Móc ống tai Plester	Cái	27-504-22	27-504-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9122	Que đo House	Cái	27-506-35	27-506-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9123	Que đo House	Cái	27-506-40	27-506-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9124	Que đo House	Cái	27-506-45	27-506-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9125	Que đo House	Cái	27-506-50	27-506-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9126	Dụng cụ đo	Cái	27-508-00	27-508-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9127	Dụng cụ dùi	Cái	27-509-03	27-509-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9128	Dụng cụ dùi	Cái	27-509-04	27-509-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9129	Dụng cụ dùi	Cái	27-509-05	27-509-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9130	Dụng cụ dùi	Cái	27-509-06	27-509-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9131	Kim siêu nhỏ Barbara	Cái	27-510-01	27-510-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9132	Kim siêu nhỏ Barbara	Cái	27-510-02	27-510-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9133	Kim siêu nhỏ Barbara	Cái	27-510-03	27-510-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9134	Kim siêu nhỏ Sosenm	Cái	27-510-04	27-510-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9135	Móc Shambaugh	Cái	27-510-05	27-510-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9136	Móc Shambaugh	Cái	27-510-06	27-510-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9137	Móc Shambaugh	Cái	27-510-07	27-510-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9138	Móc Shambaugh	Cái	27-510-08	27-510-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9139	Móc Shambaugh	Cái	27-510-09	27-510-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9140	Móc Shambaugh	Cái	27-510-10	27-510-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9141	Móc Shambaugh	Cái	27-510-11	27-510-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9142	Móc Shambaugh	Cái	27-510-12	27-510-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9143	Móc Shambaugh	Cái	27-510-13	27-510-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9144	Móc Shambaugh	Cái	27-510-14	27-510-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9145	Móc Shambaugh	Cái	27-510-15	27-510-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9146	Móc Shambaugh	Cái	27-510-16	27-510-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9147	Plester Scraper	Cái	27-510-17	27-510-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9148	Móc Shambaugh	Cái	27-510-18	27-510-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9149	Móc Shambaugh	Cái	27-510-19	27-510-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9150	Móc Shambaugh	Cái	27-510-20	27-510-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9151	Shambaugh Micro Hook	Cái	27-510-21	27-510-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9152	Móc Shambaugh	Cái	27-510-25	27-510-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9153	Móc Shambaugh	Cái	27-510-26	27-510-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9154	Móc Shambaugh	Cái	27-510-27	27-510-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9155	Móc Shambaugh	Cái	27-510-28	27-510-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9156	Móc Shambaugh	Cái	27-510-29	27-510-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9157	Móc Shambaugh	Cái	27-510-30	27-510-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9158	Móc Shambaugh	Cái	27-510-31	27-510-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9159	Móc Shambaugh	Cái	27-510-32	27-510-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9160	Beale Micro Hook	Cái	27-510-64	27-510-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9161	Móc	Cái	27-511-01	27-511-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9162	Móc	Cái	27-511-02	27-511-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9163	Móc	Cái	27-511-03	27-511-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9164	Móc	Cái	27-511-11	27-511-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9165	Móc	Cái	27-511-12	27-511-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9166	Móc	Cái	27-511-13	27-511-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9167	Móc Mc Gee	Cái	27-513-02	27-513-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9168	Móc Mc Gee	Cái	27-513-03	27-513-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9169	Móc Mc Gee	Cái	27-513-12	27-513-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9170	Móc Mc Gee	Cái	27-513-13	27-513-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9171	Móc BarBara	Cái	27-514-01	27-514-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9172	Móc BarBara	Cái	27-515-01	27-515-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9173	Móc	Cái	27-517-01	27-517-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9174	Móc	Cái	27-517-02	27-517-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9175	Móc	Cái	27-517-03	27-517-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9176	Móc	Cái	27-517-11	27-517-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9177	Móc	Cái	27-517-12	27-517-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9178	Móc	Cái	27-517-13	27-517-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9179	Móc	Cái	27-517-21	27-517-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9180	Móc	Cái	27-517-22	27-517-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9181	Móc	Cái	27-517-23	27-517-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9182	Móc	Cái	27-517-31	27-517-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9183	Móc	Cái	27-517-32	27-517-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9184	Móc	Cái	27-517-33	27-517-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9185	Dụng cụ nạo Shea	Cái	27-520-01	27-520-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9186	Dụng cụ nạo Shea hình thìa	Cái	27-521-01	27-521-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9187	Dụng cụ nạo xương trong phẫu thuật tai House	Cái	27-522-01	27-522-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9188	Dụng cụ nạo xương trong phẫu thuật tai House	Cái	27-522-02	27-522-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9189	Dụng cụ nạo xương trong phẫu thuật tai House	Cái	27-522-03	27-522-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9190	Dụng cụ nạo xương trong phẫu thuật tai House	Cái	27-522-04	27-522-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9191	Nạo xương	Cái	27-523-17	27-523-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9192	Tay cầm Heermann	Cái	27-529-00	27-529-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9193	Đục trong phẫu thuật vi phẫu Heermann	Cái	27-530-01	27-530-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9194	Đục lòng máng Heermann	Cái	27-530-02	27-530-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9195	Đục lòng máng Heermann	Cái	27-530-03	27-530-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9196	Đục lòng máng Heermann	Cái	27-530-04	27-530-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9197	Đục lòng máng Heermann	Cái	27-530-05	27-530-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9198	Búa Heermann	Cái	27-532-19	27-532-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9199	Dao cắt tròn	Cái	27-555-16	27-555-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9200	Dao cắt tròn	Cái	27-556-16	27-556-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9201	Kim đầu cong	Cái	27-557-16	27-557-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9202	Móc Shambough	Cái	27-558-16	27-558-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9203	Ống nong xoang Ritter	Cái	27-561-02	27-561-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9204	Ống nong xoang Ritter	Cái	27-561-03	27-561-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9205	Ống nong xoang Ritter	Cái	27-561-04	27-561-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9206	Ống nong xoang Ritter	Cái	27-561-05	27-561-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9207	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-00	27-600-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9208	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-01	27-600-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9209	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-02	27-600-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9210	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-10	27-600-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9211	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-11	27-600-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9212	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-600-12	27-600-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9213	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-602-12	27-602-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9214	Kéo nội soi khoang mũi	Cái	27-604-12	27-604-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9215	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-610-03	27-610-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9216	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-610-04	27-610-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9217	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-611-03	27-611-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9218	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-611-04	27-611-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9219	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-612-03	27-612-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9220	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-612-04	27-612-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9221	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-613-03	27-613-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9222	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-613-04	27-613-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9223	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-614-03	27-614-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9224	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-614-04	27-614-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9225	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-615-03	27-615-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9226	Kẹp nội soi khoang mũi	Cái	27-615-04	27-615-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9227	Kẹp nội soi	Cái	27-621-45	27-621-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9228	Kẹp nội soi	Cái	27-621-80	27-621-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9229	Kẹp Circular	Cái	27-624-35	27-624-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9230	Kẹp Circular	Cái	27-624-45	27-624-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9231	Kẹp Circular	Cái	27-625-35	27-625-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9232	Kẹp Circular	Cái	27-625-45	27-625-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9233	Kẹp mũi Takahashi	Cái	27-626-17	27-626-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9234	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-628-00	27-628-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9235	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-628-01	27-628-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9236	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-628-02	27-628-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9237	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-629-00	27-629-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9238	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-629-01	27-629-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9239	Kẹp mũi Blakesley	Cái	27-629-02	27-629-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9240	Kẹp mũi Grunwald	Cái	27-630-01	27-630-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9241	Kẹp mũi Grunwald	Cái	27-630-02	27-630-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9242	Kẹp mũi Grunwald	Cái	27-631-01	27-631-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9243	Kẹp mũi Grunwald	Cái	27-631-02	27-631-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9244	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-01	27-650-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9245	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-02	27-650-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9246	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-03	27-650-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9247	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-04	27-650-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9248	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-05	27-650-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9249	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-06	27-650-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9250	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-07	27-650-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9251	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-08	27-650-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9252	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-09	27-650-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9253	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-10	27-650-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9254	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-11	27-650-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9255	Dao cắt xoắn mũi Jikei	Cái	27-650-12	27-650-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9256	Dao cắt xoăn mũi Jikei	Cái	27-650-13	27-650-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9257	Dao cắt xoăn mũi Jikei	Cái	27-650-14	27-650-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9258	Kẹp mô	Cái	27-655-01	27-655-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9259	Kẹp mô	Cái	27-655-01 B	27-655-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9260	Kẹp mô	Cái	27-655-02	27-655-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9261	Kẹp mô	Cái	27-655-02 B	27-655-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9262	Kẹp mô	Cái	27-655-03	27-655-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9263	Kẹp mô	Cái	27-655-03 B	27-655-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9264	Extracting Forceps	Cái	28-001-00	28-001-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9265	Extracting Forceps	Cái	28-002-00	28-002-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9266	Extracting Forceps	Cái	28-003-00	28-003-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9267	Extracting Forceps	Cái	28-004-00	28-004-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9268	Extracting Forceps	Cái	28-007-00	28-007-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9269	Extracting Forceps	Cái	28-008-00	28-008-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9270	Extracting Forceps	Cái	28-010-09A	28-010-09A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9271	Extracting Forceps	Cái	28-013-00	28-013-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9272	Extracting Forceps	Cái	28-013-19	28-013-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9273	Extracting Forceps	Cái	28-015-00A	28-015-00A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9274	Extracting Forceps	Cái	28-017-00	28-017-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9275	Extracting Forceps	Cái	28-018-00	28-018-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9276	Extracting Forceps	Cái	28-018-01	28-018-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9277	Extracting Forceps	Cái	28-019-00	28-019-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9278	Extracting Forceps	Cái	28-020-00	28-020-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9279	Extracting Forceps	Cái	28-021-00	28-021-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9280	Extracting Forceps	Cái	28-022-00	28-022-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9281	Extracting Forceps	Cái	28-022-07	28-022-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9282	Extracting Forceps	Cái	28-022-19	28-022-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9283	Extracting Forceps	Cái	28-023-00	28-023-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9284	Extracting Forceps	Cái	28-024-00	28-024-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9285	Extracting Forceps	Cái	28-029-00	28-029-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9286	Extracting Forceps	Cái	28-029-19	28-029-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9287	Extracting Forceps	Cái	28-030-00	28-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9288	Extracting Forceps	Cái	28-030-19	28-030-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9289	Extracting Forceps	Cái	28-031-00	28-031-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9290	Extracting Forceps	Cái	28-032-00	28-032-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9291	Extracting Forceps	Cái	28-033-00	28-033-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9292	Extracting Forceps	Cái	28-033-01	28-033-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9293	Extracting Forceps	Cái	28-033-02	28-033-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9294	Extracting Forceps	Cái	28-033-12	28-033-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9295	Extracting Forceps	Cái	28-033-19	28-033-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9296	Extracting Forceps	Cái	28-038-00	28-038-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9297	Extracting Forceps	Cái	28-039-00	28-039-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9298	Extracting Forceps	Cái	28-039-01	28-039-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9299	Extracting Forceps	Cái	28-039-12	28-039-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9300	Extracting Forceps	Cái	28-039-18	28-039-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9301	Extracting Forceps	Cái	28-040-00	28-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9302	Extracting Forceps	Cái	28-041-00	28-041-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9303	Extracting Forceps	Cái	28-044-00	28-044-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9304	Extracting Forceps	Cái	28-045-00	28-045-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9305	Extracting Forceps	Cái	28-048-00	28-048-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9306	Extracting Forceps	Cái	28-049-00	28-049-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9307	Extracting Forceps	Cái	28-050-00	28-050-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9308	Extracting Forceps	Cái	28-051-00	28-051-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9309	Extracting Forceps	Cái	28-051-01	28-051-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9310	Extracting Forceps	Cái	28-051-12	28-051-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9311	Extracting Forceps	Cái	28-051-19	28-051-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9312	Extracting Forceps	Cái	28-052-00	28-052-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9313	Extracting Forceps	Cái	28-052-01	28-052-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9314	Extracting Forceps	Cái	28-055-00	28-055-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9315	Extracting Forceps	Cái	28-056-00	28-056-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9316	Extracting Forceps	Cái	28-062-00A	28-062-00A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9317	Extracting Forceps	Cái	28-065-00A	28-065-00A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9318	Extracting Forceps	Cái	28-065-12	28-065-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9319	Extracting Forceps	Cái	28-065-18	28-065-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9320	Extracting Forceps	Cái	28-067-00	28-067-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9321	Extracting Forceps	Cái	28-067-01	28-067-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9322	Extracting Forceps	Cái	28-067-12	28-067-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9323	Extracting Forceps	Cái	28-067-18	28-067-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9324	Extracting Forceps	Cái	28-068-00	28-068-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9325	Extracting Forceps	Cái	28-068-01	28-068-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9326	Extracting Forceps	Cái	28-073-00	28-073-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9327	Extracting Forceps	Cái	28-073-01	28-073-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9328	Extracting Forceps	Cái	28-073-02	28-073-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9329	Extracting Forceps	Cái	28-073-11	28-073-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9330	Extracting Forceps	Cái	28-073-12	28-073-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9331	Extracting Forceps	Cái	28-073-18	28-073-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9332	Extracting Forceps	Cái	28-073-19	28-073-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9333	Extracting Forceps	Cái	28-074-00	28-074-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9334	Extracting Forceps	Cái	28-074-04	28-074-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9335	Extracting Forceps	Cái	28-074-13	28-074-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9336	Extracting Forceps	Cái	28-074-14	28-074-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9337	Extracting Forceps	Cái	28-074-24	28-074-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9338	Extracting Forceps	Cái	28-075-00	28-075-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9339	Extracting Forceps	Cái	28-076-00	28-076-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9340	Extracting Forceps	Cái	28-076-14	28-076-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9341	Extracting Forceps	Cái	28-076-19	28-076-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9342	Extracting Forceps	Cái	28-079-00	28-079-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9343	Extracting Forceps	Cái	28-079-01	28-079-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9344	Extracting Forceps	Cái	28-080-00	28-080-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9345	Extracting Forceps	Cái	28-081-00	28-081-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9346	Extracting Forceps	Cái	28-086-01	28-086-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9347	Extracting Forceps	Cái	28-086-02	28-086-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9348	Extracting Forceps	Cái	28-086-03	28-086-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9349	Extracting Forceps	Cái	28-087-00	28-087-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9350	Extracting Forceps	Cái	28-089-00	28-089-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9351	Extracting Forceps	Cái	28-090-00	28-090-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9352	Extracting Forceps	Cái	28-091-00	28-091-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9353	Extracting Forceps	Cái	28-092-00	28-092-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9354	Extracting Forceps	Cái	28-093-00	28-093-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9355	Extracting Forceps	Cái	28-094-00	28-094-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9356	Extracting Forceps	Cái	28-095-00	28-095-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9357	Extracting Forceps	Cái	28-099-00	28-099-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9358	Extracting Forceps	Cái	28-100-00	28-100-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9359	Extracting Forceps	Cái	28-101-00	28-101-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9360	Extracting Forceps	Cái	28-102-00	28-102-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9361	Extracting Forceps	Cái	28-103-00	28-103-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9362	Extracting Forceps	Cái	28-104-00	28-104-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9363	Extracting Forceps	Cái	28-105-00	28-105-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9364	Extracting Forceps	Cái	28-106-00	28-106-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9365	Extracting Forceps	Cái	28-107-00	28-107-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9366	Extracting Forceps	Cái	28-112-00	28-112-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9367	Extracting Forceps	Cái	28-113-00	28-113-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9368	Extracting Forceps	Cái	28-114-00	28-114-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9369	Extracting Forceps	Cái	28-136-00	28-136-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9370	Extracting Forceps	Cái	28-137-00	28-137-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9371	Extracting Forceps	Cái	28-143-00	28-143-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9372	Extracting Forceps	Cái	28-166-00	28-166-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9373	Klein Extracting Fcps.	Cái	28-171-01	28-171-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9374	Klein Extracting Fcps.	Cái	28-171-02	28-171-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9375	Klein Extracting Forceps	Cái	28-171-03	28-171-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9376	Extracting Forceps	Cái	28-171-17A	28-171-17A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9377	Klein Extracting Forceps	Cái	28-172-51	28-172-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9378	Klein Extracting Forceps	Cái	28-173-37	28-173-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9379	Klein Extracting Forceps	Cái	28-173-39	28-173-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9380	Extracting Forceps	Cái	28-173-51A	28-173-51A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9381	Mouth mirror plane	Cái	28-200-22	28-200-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9382	Mouth mirror plane	Cái	28-200-24	28-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9383	Mouth mirror handle	Cái	28-200-90	28-200-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9384	Mouth mirror handle	Cái	28-200-91	28-200-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9385	Mouth mirror magnifying	Cái	28-201-22	28-201-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9386	Mouth mirror magnifying	Cái	28-201-24	28-201-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9387	Abott Scaler Fig. 1	Cái	28-233-01	28-233-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9388	Abott Scaler Fig. 2	Cái	28-233-02	28-233-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9389	Williger Scaler	Cái	28-233-03	28-233-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9390	Darby-Perry Scaler Fig. 4	Cái	28-233-14	28-233-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9391	Darby-Perry Scaler Fig. 6	Cái	28-233-16	28-233-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9392	Darby-Perry Scaler Fig. 11	Cái	28-233-21	28-233-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9393	Crane-Caplan Scaler	Cái	28-234-01	28-234-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9394	Darby-Perry Excavator	Cái	28-237-01	28-237-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9395	Darby-Perry Excavator	Cái	28-237-02	28-237-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9396	Darby-Perry Excavator	Cái	28-237-03	28-237-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9397	Darby-Perry Excavator	Cái	28-237-04	28-237-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9398	Gracey Curette Fig. 1/2	Cái	28-260-00	28-260-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9399	Gracey Curette Fig. 3/4	Cái	28-261-00	28-261-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9400	Gracey Curette Fig. 5/6	Cái	28-262-00	28-262-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9401	Gracey Curette Fig. 7/8	Cái	28-263-00	28-263-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9402	Gracey Curette Fig. 9/10	Cái	28-264-00	28-264-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9403	Gracey Curette Fig.11/12	Cái	28-266-00	28-266-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9404	Gracey Curette Fig.13/14	Cái	28-268-00	28-268-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9405	London College Tweezer Fig. 1	Cái	28-303-01	28-303-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9406	London College Tweezer Fig. 3	Cái	28-303-03	28-303-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9407	London College Tweezer Fig. 4	Cái	28-303-04	28-303-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9408	London College Tweezer Fig. 5	Cái	28-303-05	28-303-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9409	London College Tweezer Fig. 6	Cái	28-303-06	28-303-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9410	Meriam Tweezer Fig. 1	Cái	28-305-01	28-305-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9411	Meriam Tweezer Fig. 3	Cái	28-305-03	28-305-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9412	Meriam Tweezer Fig. 5	Cái	28-305-05	28-305-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9413	Landgraf Tweezer Fig. 1	Cái	28-306-01	28-306-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9414	Landgraf Tweezer Fig. 2	Cái	28-306-02	28-306-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9415	Landgraf Tweezer Fig. 3	Cái	28-306-03	28-306-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9416	Landgraf Tweezer Fig. 4	Cái	28-306-04	28-306-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9417	Perry Tweezer Fig. 1	Cái	28-308-01	28-308-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9418	Perry Tweezer Fig. 1	Cái	28-308-02	28-308-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9419	Ash Excavator Fig. 13	Cái	28-403-13	28-403-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9420	Ash Excavator Fig. 19	Cái	28-403-19	28-403-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9421	Heidemann filling instrument Fig. 0	Cái	28-617-00	28-617-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9422	Heidemann filling instrument Fig. 1	Cái	28-617-01	28-617-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9423	Heidemann filling instrument Fig. 2	Cái	28-617-02	28-617-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9424	Cement spatula	Cái	28-710-01	28-710-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9425	Cement spatula	Cái	28-710-02	28-710-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9426	Cement spatula	Cái	28-710-03	28-710-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9427	Bein Root Elevator	Cái	28-800-02	28-800-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9428	Bein Root Elevator	Cái	28-800-03	28-800-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9429	Bein Root Elevator	Cái	28-800-04	28-800-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9430	Bein Root Elevator	Cái	28-800-12	28-800-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9431	Bein Root Elevator	Cái	28-800-13	28-800-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9432	Bein Root Elevator	Cái	28-800-14	28-800-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9433	Cryer Root Elevator	Cái	28-801-39	28-801-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9434	Cryer Root Elevator	Cái	28-801-40	28-801-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9435	Lecluse Root Elevator	Cái	28-802-01	28-802-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9436	Winter Root Elevator	Cái	28-803-27	28-803-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9437	Winter Root Elevator	Cái	28-803-28	28-803-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9438	Coupland Root Elevator	Cái	28-805-01	28-805-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9439	Coupland Root Elevator	Cái	28-805-02	28-805-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9440	Coupland Root Elevator	Cái	28-805-03	28-805-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9441	Pott Root Elevator	Cái	28-807-01	28-807-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9442	Pott Root Elevator	Cái	28-807-02	28-807-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9443	Floor Root Elevator	Cái	28-809-01	28-809-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9444	Floor Root Elevator	Cái	28-809-02	28-809-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9445	Warwick James Root Elevator	Cái	28-810-01	28-810-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9446	Warwick James Root Elevator	Cái	28-811-02	28-811-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9447	Warwick James Root Elevator	Cái	28-811-03	28-811-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9448	Root elevator	Cái	28-818-01	28-818-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9449	Floor root elevator	Cái	28-819-02	28-819-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9450	Floor root elevator	Cái	28-819-03	28-819-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9451	Chompret root elevator	Cái	28-823-01	28-823-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9452	Chompret root elevator	Cái	28-823-02	28-823-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9453	Chompret root elevator	Cái	28-823-03	28-823-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9454	Chompret root elevator	Cái	28-823-04	28-823-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9455	Heidebrink root fragmnet elevator	Cái	28-824-01	28-824-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9456	Hylin root elevator	Cái	28-825-01	28-825-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9457	Hylin root elevator	Cái	28-825-02	28-825-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9458	Dental Probe Fig .01	Cái	28-900-01	28-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9459	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-900-02	28-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9460	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-900-03	28-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9461	Dental Probe Fig. 05	Cái	28-900-05	28-900-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9462	Dental Probe Fig. 06	Cái	28-900-06	28-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9463	Dental Probe Fig. 07	Cái	28-900-07	28-900-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9464	Dental Probe Fig. 09	Cái	28-900-09	28-900-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9465	Dental Probe Fig. 10	Cái	28-900-10	28-900-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9466	Dental Probe Fig. 11	Cái	28-900-11	28-900-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9467	Dental Probe Fig. 12	Cái	28-900-12	28-900-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9468	Dental Probe Fig. 13	Cái	28-900-13	28-900-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9469	Dental Probe Fig. 14	Cái	28-900-14	28-900-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9470	Dental Probe Fig. 17	Cái	28-900-17	28-900-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9471	Dental Probe Fig. 18	Cái	28-900-18	28-900-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9472	Dental Probe Fig. 20	Cái	28-900-20	28-900-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9473	Dental Probe Fig. 21	Cái	28-900-21	28-900-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9474	Dental Probe Fig. 22	Cái	28-900-22	28-900-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9475	Dental Probe Fig. 23	Cái	28-900-23	28-900-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9476	Dental Probe Fig. 42	Cái	28-900-42	28-900-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9477	Dental Probe Fig. 43	Cái	28-900-43	28-900-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9478	Dental Probe Fig. 44	Cái	28-900-44	28-900-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9479	Dental Probe Fig. 45	Cái	28-900-45	28-900-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9480	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-901-01	28-901-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9481	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-901-02	28-901-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9482	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-901-03	28-901-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9483	Dental Probe Fig. 04	Cái	28-901-04	28-901-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9484	Dental Probe Fig. 05	Cái	28-901-05	28-901-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9485	Dental Probe Fig. 05 A	Cái	28-901-05 A	28-901-05 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9486	Dental Probe Fig. 06	Cái	28-901-06	28-901-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9487	Dental Probe Fig. 06 A	Cái	28-901-06 A	28-901-06 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9488	Dental Probe Fig. 07	Cái	28-901-07	28-901-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9489	Dental Probe Fig. 08	Cái	28-901-08	28-901-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9490	Dental Probe Fig. 08 A	Cái	28-901-08 A	28-901-08 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9491	Dental Probe Fig. 09	Cái	28-901-09	28-901-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9492	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-902-01	28-902-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9493	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-902-02	28-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9494	Dental Probe Fig. 17	Cái	28-902-17	28-902-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9495	Dental Probe Fig. 23	Cái	28-902-23	28-902-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9496	Dental Probe Fig. 26	Cái	28-902-26	28-902-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9497	Dental Probe Fig. 30	Cái	28-902-30	28-902-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9498	Dental Probe Fig. 32	Cái	28-902-32	28-902-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9499	Dental Probe Fig. 33	Cái	28-902-33	28-902-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9500	Dental Probe Fig. 34	Cái	28-902-34	28-902-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9501	Dental Probe Fig. 42	Cái	28-902-42	28-902-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9502	Dental Probe Fig. 43	Cái	28-902-43	28-902-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9503	Dental Probe Fig. 44	Cái	28-902-44	28-902-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9504	Dental Probe Fig. 45	Cái	28-902-45	28-902-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9505	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-903-01	28-903-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9506	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-903-02	28-903-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9507	Dental Probe Fig. 17	Cái	28-903-17	28-903-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9508	Dental Probe Fig. 23	Cái	28-903-23	28-903-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9509	Dental Probe Fig. 26	Cái	28-903-26	28-903-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9510	Dental Probe Fig. 30	Cái	28-903-30	28-903-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9511	Dental Probe Fig. 32	Cái	28-903-32	28-903-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9512	Dental Probe Fig. 33	Cái	28-903-33	28-903-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9513	Dental Probe Fig. 34	Cái	28-903-34	28-903-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9514	Dental Probe Fig. 42	Cái	28-903-42	28-903-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9515	Dental Probe Fig. 43	Cái	28-903-43	28-903-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9516	Dental Probe Fig. 44	Cái	28-903-44	28-903-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9517	Dental Probe Fig. 45	Cái	28-903-45	28-903-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9518	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-905-01	28-905-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9519	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-905-02	28-905-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9520	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-905-03	28-905-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9521	Dental Probe Fig. 04	Cái	28-905-04	28-905-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9522	Dental Probe Fig. 05	Cái	28-905-05	28-905-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9523	Dental Probe Fig. 06	Cái	28-905-06	28-905-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9524	Dental Probe Fig. 09	Cái	28-905-09	28-905-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9525	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-906-01	28-906-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9526	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-906-03	28-906-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9527	Dental Probe Fig. 04	Cái	28-906-04	28-906-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9528	Dental Probe Fig. 05	Cái	28-906-05	28-906-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9529	Dental Probe Fig. 06	Cái	28-906-06	28-906-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9530	Dental Probe Fig. 07	Cái	28-906-07	28-906-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9531	Dental Probe Fig. 08	Cái	28-906-08	28-906-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9532	Dental Probe Fig. 10	Cái	28-906-10	28-906-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9533	Dental Probe Fig. 11	Cái	28-906-11	28-906-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9534	Dental Probe Fig. 13	Cái	28-906-13	28-906-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9535	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-907-01	28-907-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9536	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-907-02	28-907-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9537	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-907-03	28-907-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9538	Dental Probe Fig. 05	Cái	28-907-05	28-907-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9539	Dental Probe Fig. 06	Cái	28-907-06	28-907-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9540	Dental Probe Fig. 09	Cái	28-907-09	28-907-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9541	Dental Probe Fig. 01	Cái	28-908-01	28-908-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9542	Dental Probe Fig. 02	Cái	28-908-02	28-908-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9543	Dental Probe Fig. 03	Cái	28-908-03	28-908-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9544	Dental Probe Weston Fig. 01	Cái	28-909-01	28-909-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9545	Dental Probe Weston Fig. 02	Cái	28-909-02	28-909-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9546	Dental Probe Lange Fig. 01	Cái	28-910-01	28-910-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9547	Dental Probe Lange Fig. 02	Cái	28-910-02	28-910-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9548	Dental Probe Lange Fig. 03	Cái	28-910-03	28-910-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9549	Periodontal Pocket Probe	Cái	28-921-90	28-921-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9550	Mitchell respatory/ margin trimmer	Cái	28-922-02	28-922-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9551	Lange probe	Cái	28-925-01	28-925-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9552	Lange probe	Cái	28-925-02	28-925-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9553	Tip	Cái	28-979-01	28-979-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9554	Tip	Cái	28-979-02	28-979-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9555	Cartridge syringe	Cái	28-979-18	28-979-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9556	Cartridge syringe	Cái	28-979-22	28-979-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9557	Cartridge syringe	Cái	28-980-22	28-980-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9558	Water syringe	Cái	28-986-00	28-986-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9559	Cannula	Cái	28-986-01	28-986-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9560	Cement Spatulas	Cái	28-990-18	28-990-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9561	Marchac Spreading forceps	Cái	29-199-17	29-199-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9562	Turvey Spreading forceps	Cái	29-200-17	29-200-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9563	Tessier bone spreading forceps	Cái	29-200-18	29-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9564	Smith Ramus separator	Cái	29-200-24	29-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9565	Smith sagital separator	Cái	29-201-18	29-201-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9566	Smith sagital separator	Cái	29-202-18	29-202-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9567	Sagital split forceps	Cái	29-203-01	29-203-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9568	Sagital split forceps	Cái	29-203-02	29-203-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9569	Dingmann Zygoma Elevator	Cái	29-203-21	29-203-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9570	Tessier mobilizing retractor for	Cái	29-204-01	29-204-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9571	Tessier mobilizing retractor for	Cái	29-204-02	29-204-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9572	Dingmann Elevator	Cái	29-204-18	29-204-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9573	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-205-01	29-205-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9574	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-205-02	29-205-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9575	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-205-03	29-205-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9576	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-206-01	29-206-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9577	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-206-02	29-206-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9578	Rowe Disimpaction forceps	Cái	29-206-03	29-206-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9579	Tessier Mobilizing retractor	Cái	29-209-01	29-209-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9580	Tessier Mobilizing retractor	Cái	29-209-02	29-209-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9581	Epker Osteotome	Cái	29-214-04	29-214-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9582	Epker Osteotome	Cái	29-214-06	29-214-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9583	Epker Osteotome	Cái	29-214-08	29-214-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9584	Epker Osteotome	Cái	29-215-04	29-215-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9585	Epker Osteotome	Cái	29-215-06	29-215-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9586	Epker Osteotome	Cái	29-217-06	29-217-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9587	Epker Osteotome	Cái	29-217-08	29-217-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9588	Dụng cụ cắt xương sườn	Cái	30-100-23	30-100-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9589	Dụng cụ cắt xương sườn	Cái	30-101-22	30-101-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9590	Dụng cụ cắt xương Gluck	Cái	30-103-22	30-103-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9591	Kéo cắt xương ức	Cái	30-106-21	30-106-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9592	Dụng cụ đục xương ức Lebsche	Cái	30-109-24	30-109-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9593	Dụng cụ cắt xương sườn Sauerbruch	Cái	30-110-24	30-110-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9594	Dụng cụ cắt xương sườn Sauerbruch	Cái	30-110-27	30-110-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9595	Dụng cụ cắt xương sườn Bethune	Cái	30-111-34	30-111-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9596	Dụng cụ cắt xương sườn Coryllos	Cái	30-111-35	30-111-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9597	Dụng cụ cắt xương sườn Coryllos	Cái	30-111-36	30-111-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9598	Dụng cụ cắt xương sườn SauerbruchFrey	Cái	30-112-37	30-112-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9599	Dụng cụ cắt xương sườn Brunner	Cái	30-113-28	30-113-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9600	Dụng cụ cắt xương sườn Brunner	Cái	30-115-28	30-115-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9601	Dụng cụ cắt xương sườn GiertzStille	Cái	30-117-27	30-117-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9602	Dụng cụ cắt chỉ thép Sternum	Cái	30-150-15	30-150-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9603	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-201-00	30-201-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9604	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-202-00	30-202-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9605	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-202-01	30-202-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9606	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-203-00	30-203-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9607	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-204-00	30-204-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9608	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-204-10	30-204-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9609	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-204-20	30-204-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9610	Banh tự giữ Cooley	Cái	30-204-30	30-204-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9611	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-205-00	30-205-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9612	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-205-01	30-205-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9613	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-206-00	30-206-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9614	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-207-00	30-207-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9615	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-208-00	30-208-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9616	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-209-00	30-209-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9617	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-210-00	30-210-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9618	Banh tự giữ Castaneda	Cái	30-211-00	30-211-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9619	Banh tự giữ Castaneda	Cái	30-212-00	30-212-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9620	Banh tự giữ Castaneda	Cái	30-213-00	30-213-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9621	Banh tự giữ Ankeney	Cái	30-214-00	30-214-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9622	Banh tự giữ FAVALORO I MORSE	Cái	30-215-00	30-215-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9623	Banh tự giữ FAVALORO I MORSE	Cái	30-216-00	30-216-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9624	Banh tự giữ FAVALORO I MORSE	Cái	30-217-00	30-217-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9625	Banh tự giữ FAVALORO I MORSE	Cái	30-218-00	30-218-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9626	Banh tự giữ Burford	Cái	30-222-00	30-222-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9627	Lưỡi banh cho banh Burford	Cái	30-222-10	30-222-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9628	Lưỡi banh cho banh Burford	Cái	30-222-11	30-222-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9629	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-223-00	30-223-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9630	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-224-00	30-224-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9631	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-225-00	30-225-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9632	Cặp lưỡi banh cho bộ banh Burford	Cái	30-225-10	30-225-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9633	Cặp lưỡi banh cho bộ banh Burford	Cái	30-225-11	30-225-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9634	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-226-00	30-226-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9635	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-226-10	30-226-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9636	Bộ banh tự giữ Burford	Cái	30-227-00	30-227-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9637	Cặp lưỡi banh cho bộ banh Burford	Cái	30-227-01	30-227-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9638	Cặp lưỡi banh cho bộ banh Burford	Cái	30-227-02	30-227-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9639	Banh xương sườn tự giữ MorseFavaloro	Cái	30-228-00	30-228-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9640	Banh xương sườn tự giữ MorseFavaloro	Cái	30-228-12	30-228-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9641	Banh xương sườn tự giữ MorseFavaloro	Cái	30-228-13	30-228-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9642	Banh xương sườn tự giữ MorseFavaloro	Cái	30-228-14	30-228-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9643	Banh tự giữ Morse	Cái	30-229-00	30-229-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9644	Banh tự giữ Turn-Over	Cái	30-230-00	30-230-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9645	Banh tự giữ Turn-Over	Cái	30-230-01	30-230-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9646	Banh tự giữ Turn-Over	Cái	30-230-02	30-230-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9647	Banh tự giữ Tuffier	Cái	30-231-00	30-231-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9648	Banh Hertzler	Cái	30-232-00	30-232-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9649	Banh tự giữ Haight	Cái	30-233-00	30-233-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9650	Banh tự giữ Haight	Cái	30-233-01	30-233-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9651	Banh tự giữ Chevalier	Cái	30-234-00	30-234-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9652	Banh tự giữ Struck	Cái	30-235-00	30-235-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9653	Cặp lưỡi banh dùng cho banh Struck	Cái	30-235-01	30-235-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9654	Cặp lưỡi banh dùng cho banh Struck	Cái	30-235-02	30-235-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9655	Cặp lưỡi banh dùng cho banh Struck	Cái	30-235-03	30-235-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9656	Cặp lưỡi banh dùng cho banh Struck	Cái	30-235-04	30-235-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9657	Cặp lưỡi banh dùng cho banh Struck	Cái	30-235-05	30-235-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9658	Khung dành cho banh tự giữ Struck	Cái	30-235-06	30-235-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9659	Banh tự giữ Rienhoff	Cái	30-235-50	30-235-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9660	Banh tự giữ Rienhoff	Cái	30-235-51	30-235-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9661	Banh tự giữ Ankeney	Cái	30-236-00	30-236-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9662	Banh tự giữ Finochietto	Cái	30-236-50	30-236-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9663	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-237-00	30-237-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9664	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-238-00	30-238-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9665	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-239-00	30-239-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9666	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-240-00	30-240-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9667	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-241-00	30-241-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9668	Banh xương sườn Finochietto	Cái	30-242-00	30-242-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9669	Banh tự giữ De Bakey	Cái	30-245-00	30-245-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9670	Khung dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-245-01	30-245-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9671	Cặp lưỡi banh tự giữ De Bakey	Cái	30-245-03	30-245-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9672	Cặp lưỡi banh tự giữ De Bakey	Cái	30-245-04	30-245-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9673	Cặp lưỡi banh tự giữ De Bakey	Cái	30-245-05	30-245-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9674	Banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-00	30-246-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9675	Khung dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-01	30-246-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9676	Cặp lưỡi dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-02	30-246-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9677	Cặp lưỡi dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-03	30-246-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9678	Cặp lưỡi dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-04	30-246-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9679	Cặp lưỡi dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-05	30-246-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9680	Cặp lưỡi dùng cho banh tự giữ De Bakey	Cái	30-246-06	30-246-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9681	Banh tự động Cooley	Cái	30-247-00	30-247-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9682	Banh tự động Cooley	Cái	30-248-00	30-248-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9683	Banh tự động Cooley	Cái	30-249-00	30-249-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9684	Banh tự động Cooley	Cái	30-250-00	30-250-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9685	Bộ banh tự giữ Mercedes	Cái	30-251-00	30-251-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9686	Khung dùng cho banh tự giữ Mercedes	Cái	30-251-01	30-251-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9687	Cặp lưỡi banh dùng cho banh tự giữ Mercedes	Cái	30-251-02	30-251-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9688	Cặp lưỡi banh dùng cho banh tự giữ Mercedes	Cái	30-251-03	30-251-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9689	Banh mở ngực loại nhỏ HEARTGATE	Cái	30-252-00	30-252-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9690	Banh mở ngực loại nhỏ HEARTGATE	Cái	30-252-01	30-252-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9691	Banh mở ngực loại nhỏ HEARTGATE	Cái	30-252-02	30-252-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9692	Dụng cụ chỉnh lưỡi banh HEARTGATE	Cái	30-252-20	30-252-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9693	Dụng cụ chỉnh lưỡi banh HEARTGATE	Cái	30-252-21	30-252-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9694	Banh mở ngực HEART-GATE	Cái	30-253-11	30-253-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9695	Banh mở ngực HEART-GATE	Cái	30-253-12	30-253-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9696	Banh mở ngực HEART-GATE	Cái	30-253-14	30-253-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9697	Banh I.M.A. dùng trong phẫu thuật lồng ngực	Cái	30-254-00	30-254-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9698	Khung dùng cho banh I.M.A.	Cái	30-254-01	30-254-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9699	Lưỡi banh dùng cho banh I.M.A.	Cái	30-254-02	30-254-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9700	Banh I.M.A. dùng trong phẫu thuật lồng ngực	Cái	30-254-10	30-254-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9701	Khung dùng cho bộ banh I.M.A. dùng trong phẫu thuật lồng ngực	Cái	30-254-11	30-254-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9702	Bộ lưỡi banh hoàn chỉnh dùng cho banh I.M.A.	Cái	30-254-12	30-254-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9703	Lưỡi banh xương ức dùng cho banh I.M.A.	Cái	30-254-13	30-254-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9704	Lưỡi banh xương ức dùng cho banh I.M.A.	Cái	30-254-14	30-254-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9705	Bộ banh lồng ngực I.M.A.	Cái	30-254-20	30-254-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9706	Khung cho bộ banh lồng ngực I.M.A.	Cái	30-254-21	30-254-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9707	Lưỡi banh đôi I.M.A.	Cái	30-254-22	30-254-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9708	Lưỡi banh I.M.A.	Cái	30-254-23	30-254-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9709	Thanh đỡ chữ T	Cái	30-254-24	30-254-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9710	Lưỡi banh I.M.A.	Cái	30-254-25	30-254-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9711	Banh Cooley I.M.A.	Cái	30-254-30	30-254-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9712	Banh Cooley I.M.A.	Cái	30-254-31	30-254-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9713	Banh Cooley I.M.A.	Cái	30-254-32	30-254-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9714	Banh Ribbon I.M.A.	Cái	30-254-33	30-254-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9715	Banh CARDIOBASE dùng trong phẫu thuật lồng ngực	Cái	30-255-00	30-255-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9716	Khung dùng cho banh CARDIOBASE	Cái	30-255-01	30-255-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9717	Phụ kiện dùng cho banh CARDIOBASE	Cái	30-255-10	30-255-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9718	Lưỡi banh dùng cho banh CARDIOBASE	Cái	30-255-20	30-255-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9719	Lưỡi banh dùng cho banh CARDIOBASE	Cái	30-255-21	30-255-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9720	Lưỡi banh Cooley	Cái	30-255-22	30-255-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9721	Lưỡi banh Cooley	Cái	30-255-23	30-255-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9722	Dụng cụ giữ lưỡi banh	Cái	30-255-30	30-255-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9723	Banh dùng cho phẫu thuật lồng ngực CARDIOBASE	Cái	30-255-31	30-255-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9724	Banh dùng cho phẫu thuật lồng ngực CARDIOBASE	Cái	30-255-32	30-255-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9725	Banh dùng cho phẫu thuật lồng ngực CARDIOBASE	Cái	30-255-33	30-255-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9726	Banh Bailey-Gibbon	Cái	30-262-14	30-262-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9727	Banh Bailey-Gibbon	Cái	30-263-16	30-263-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9728	Banh Bailey-Gibbon	Cái	30-264-16	30-264-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9729	Banh dùng cho phẫu thuật Sellors	Cái	30-265-19	30-265-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9730	Vén phổi Allison	Cái	30-301-26	30-301-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9731	Vén phổi Allison	Cái	30-301-32	30-301-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9732	Vén phổi Allison	Cái	30-302-26	30-302-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9733	Dụng cụ kẹp phổi Lovelace	Cái	30-310-20	30-310-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9734	Dụng cụ kẹp phổi Lovelace	Cái	30-311-20	30-311-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9735	Kẹp phế quản Prince-Thomas	Cái	30-313-22	30-313-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9736	Kẹp phế quản Price-Thomas	Cái	30-315-22	30-315-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9737	Kẹp phế quản Price-Thomas	Cái	30-317-22	30-317-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9738	Kẹp phế quản Sarot	Cái	30-319-23	30-319-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9739	Kẹp phế quản Sarot	Cái	30-321-23	30-321-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9740	Kẹp phế quản Semb	Cái	30-325-23	30-325-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9741	Kẹp Semb	Cái	30-327-23	30-327-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9742	Kẹp phổi Harrington	Cái	30-329-30	30-329-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9743	Kẹp phổi Harrington	Cái	30-331-29	30-331-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9744	Bộ thăm dò	Cái	31-010-00	31-010-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9745	Dây dẫn hướng bộ nong tĩnh mạch	Cái	31-010-01	31-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9746	Đầu dò nhựa	Cái	31-010-02	31-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9747	Đầu dò kim loại	Cái	31-010-03	31-010-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9748	Đầu chụp	Cái	31-010-04	31-010-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9749	Đầu chụp	Cái	31-010-05	31-010-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9750	Đầu chụp	Cái	31-010-06	31-010-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9751	Đầu chụp	Cái	31-010-07	31-010-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9752	Tay cầm chữ T	Cái	31-010-08	31-010-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9753	Hộp kim loại đựng bộ nong	Cái	31-010-09	31-010-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9754	Bộ thăm dò	Cái	31-011-00	31-011-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9755	Dây dẫn hướng bộ nong tĩnh mạch	Cái	31-011-01	31-011-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9756	Đầu chụp	Cái	31-011-03	31-011-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9757	Đầu chụp	Cái	31-011-04	31-011-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9758	Đầu chụp	Cái	31-011-05	31-011-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9759	Bộ phận kết nối đầu chụp	Cái	31-011-09	31-011-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9760	Dụng cụ giãn tĩnh mạch Myers	Cái	31-011-56	31-011-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9761	Dụng cụ giãn tĩnh mạch Myers	Cái	31-011-59	31-011-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9762	Dụng cụ giãn tĩnh mạch Myers	Cái	31-011-62	31-011-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9763	Dụng cụ giãn tĩnh mạch Myers	Cái	31-011-65	31-011-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9764	Tay cầm cho bộ nong mạch máu Vollmar	Cái	31-012-00	31-012-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9765	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-02	31-013-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9766	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-03	31-013-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9767	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-04	31-013-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9768	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-06	31-013-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9769	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-07	31-013-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9770	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-08	31-013-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9771	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-10	31-013-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9772	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-12	31-013-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9773	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-14	31-013-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9774	Bộ nong mạch máu Vollmar	Cái	31-013-99	31-013-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9775	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-02	31-014-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9776	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-03	31-014-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9777	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-04	31-014-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9778	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-05	31-014-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9779	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-06	31-014-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9780	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-07	31-014-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9781	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-08	31-014-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9782	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-09	31-014-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9783	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-10	31-014-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9784	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-12	31-014-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9785	Nong mạch máu Vollmar	Cái	31-014-14	31-014-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9786	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-05	31-015-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9787	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-10	31-015-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9788	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-15	31-015-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9789	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-20	31-015-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9790	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-25	31-015-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9791	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-30	31-015-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9792	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-40	31-015-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9793	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-015-50	31-015-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9794	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-05	31-016-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9795	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-10	31-016-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9796	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-15	31-016-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9797	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-20	31-016-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9798	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-25	31-016-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9799	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-30	31-016-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9800	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-40	31-016-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9801	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-016-50	31-016-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9802	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-05	31-017-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9803	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-10	31-017-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9804	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-15	31-017-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9805	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-20	31-017-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9806	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-25	31-017-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9807	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-30	31-017-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9808	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-40	31-017-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9809	Que nong mạch máu Cooley	Cái	31-017-50	31-017-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9810	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-05	31-018-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9811	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-10	31-018-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9812	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-15	31-018-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9813	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-20	31-018-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9814	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-25	31-018-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9815	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-30	31-018-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9816	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-35	31-018-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9817	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-40	31-018-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9818	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-45	31-018-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9819	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-50	31-018-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9820	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-60	31-018-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9821	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-70	31-018-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9822	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-80	31-018-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9823	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-018-90	31-018-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9824	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-05	31-019-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9825	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-10	31-019-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9826	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-15	31-019-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9827	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-20	31-019-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9828	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-25	31-019-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9829	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-30	31-019-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9830	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-35	31-019-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9831	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-40	31-019-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9832	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-45	31-019-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9833	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-50	31-019-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9834	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-70	31-019-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9835	Que nong mạch máu De Bakey	Cái	31-019-90	31-019-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9836	Bộ que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-00	31-020-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9837	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-05	31-020-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9838	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-10	31-020-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9839	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-15	31-020-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9840	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-20	31-020-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9841	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-25	31-020-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9842	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-30	31-020-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9843	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-35	31-020-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9844	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-40	31-020-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9845	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-45	31-020-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9846	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-020-50	31-020-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9847	Bộ que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-00	31-021-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9848	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-05	31-021-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9849	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-10	31-021-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9850	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-15	31-021-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9851	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-20	31-021-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9852	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-25	31-021-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9853	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-30	31-021-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9854	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-35	31-021-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9855	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-40	31-021-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9856	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-45	31-021-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9857	Que nong mạch máu Garrett	Cái	31-021-50	31-021-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9858	Bộ nong động mạch chủ Tubbs	Cái	31-030-00	31-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9859	Bộ nong động mạch chủ Cooley dùng cho van 2 lá	Cái	31-032-00	31-032-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9860	Bộ nong mạch máu với 3 trục	Cái	31-040-00	31-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9861	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	31-100-01	31-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9862	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	31-100-02	31-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9863	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	31-100-03	31-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9864	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	31-100-04	31-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9865	Dung cụ phẫu tích thần kinh Penfield	Cái	31-100-05	31-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9866	Dung cụ phẫu tích thần kinh Woodson	Cái	31-103-25	31-103-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9867	Dụng cụ vi phẫu thần kinh Pennybacker	Cái	31-105-23	31-105-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9868	Dụng cụ đè nội mạc	Cái	31-107-18	31-107-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9869	Dụng cụ đè nội mạc titan	Cái	31-107-18 T	31-107-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9870	Dụng cụ đè nội mạc	Cái	31-107-21	31-107-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9871	Dụng cụ đè nội mạc	Cái	31-108-14	31-108-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9872	Dụng cụ đè nội mạc	Cái	31-108-23	31-108-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9873	Dung cụ phẫu tích thần kinh Davis	Cái	31-109-24	31-109-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9874	Dụng cụ phẫu tích mạch máu Schmid	Cái	31-110-14	31-110-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9875	Dụng cụ phẫu tích mạch máu Schmid	Cái	31-110-24	31-110-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9876	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Toennis	Cái	31-111-01	31-111-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9877	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Toennis	Cái	31-111-02	31-111-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9878	Dụng cụ đè	Cái	31-113-01	31-113-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9879	Dụng cụ đè	Cái	31-113-02	31-113-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9880	Dụng cụ đè	Cái	31-113-03	31-113-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9881	Dụng cụ đè	Cái	31-113-04	31-113-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9882	Dụng cụ phẫu tích cho chứng giãn tĩnh mạch chi Varady	Cái	31-115-01	31-115-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9883	Dụng cụ tách tĩnh mạch Varady	Cái	31-115-02	31-115-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9884	Dụng cụ bóc tách mạch máu Varady	Cái	31-115-03	31-115-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9885	Vén vi phẫu mạch máu Varady	Cái	31-115-04	31-115-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9886	Dụng cụ bóc tách vi phẫu mạch máu Varady	Cái	31-115-05	31-115-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9887	Dụng cụ bóc tách mạch máu nhỏ Varady	Cái	31-115-06	31-115-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9888	Đầu dò tĩnh mạch có thể uốn được	Cái	31-116-40	31-116-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9889	Đầu dò tĩnh mạch có thể uốn được	Cái	31-116-50	31-116-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9890	Đầu dò tĩnh mạch có thể uốn được	Cái	31-116-65	31-116-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9891	Đầu dò tĩnh mạch có thể uốn được	Cái	31-116-80	31-116-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9892	Dụng cụ đè mạch Rumel Belmont	Cái	31-130-32	31-130-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9893	Dụng cụ đè mạch Rumel Belmont	Cái	31-130-64	31-130-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9894	Que thông mạch máu	Cái	31-132-15	31-132-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9895	Que thông mạch máu	Cái	31-132-20	31-132-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9896	Que thông mạch máu	Cái	31-132-25	31-132-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9897	Que thông mạch máu	Cái	31-132-30	31-132-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9898	Vén Cooley	Cái	31-200-24	31-200-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9899	Vén Cooley	Cái	31-201-24	31-201-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9900	Vén Cooley	Cái	31-202-25	31-202-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9901	Vén Cooley	Cái	31-203-24	31-203-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9902	Vén Cooley	Cái	31-204-24	31-204-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9903	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-01	31-206-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9904	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-02	31-206-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9905	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-03	31-206-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9906	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-04	31-206-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9907	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-05	31-206-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9908	Banh vén động mạch chủ Ross	Cái	31-206-06	31-206-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9909	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-01	31-208-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9910	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-02	31-208-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9911	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-03	31-208-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9912	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-04	31-208-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9913	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-05	31-208-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9914	Banh vén động mạch chủ Borowski	Cái	31-208-06	31-208-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9915	Banh màng ngoài tim	Cái	31-210-01	31-210-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9916	Banh màng ngoài tim	Cái	31-210-02	31-210-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9917	Banh màng ngoài tim	Cái	31-210-03	31-210-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9918	Banh màng ngoài tim	Cái	31-210-04	31-210-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9919	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-01	31-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9920	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-01 W	31-300-01 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9921	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-02	31-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9922	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-02 W	31-300-02 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9923	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-03	31-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9924	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-300-03 W	31-300-03 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9925	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-301-01	31-301-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9926	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-301-01 W	31-301-01 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9927	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-301-02	31-301-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9928	Kéo HEART-GATE ít xâm lấn	Cái	31-301-02 W	31-301-02 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9929	Kìm mang kim dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE TC	Cái	31-302-01	31-302-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9930	Kìm mang kim dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-302-02	31-302-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9931	Kìm mang kim dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-302-03	31-302-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9932	Kìm mang kim dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-302-04	31-302-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9933	Kẹp dùng cho phẫu thuật tí xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-303-01	31-303-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9934	Kẹp dùng cho phẫu thuật tí xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-303-02	31-303-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9935	Kẹp dùng cho phẫu thuật tí xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-303-03	31-303-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9936	Kẹp dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-303-04	31-303-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9937	Kẹp dùng cho phẫu thuật ít xâm lấn HEART-GATE	Cái	31-304-01	31-304-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9938	Kẹp động mạch chủ HEART-GATE	Cái	31-311-01	31-311-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9939	Kẹp động mạch chủ HEART-GATE	Cái	31-311-02	31-311-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9940	Kẹp động mạch chủ HEART-GATE	Cái	31-311-03	31-311-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9941	Kẹp động mạch chủ HEART-GATE	Cái	31-311-04	31-311-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9942	Kìm cắt động mạch chủ HEARTGATE	Cái	31-320-03	31-320-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9943	Kìm cắt động mạch chủ HEARTGATE	Cái	31-321-03	31-321-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9944	Dụng cụ cắt và giữ lưỡi dao	Cái	31-600-12	31-600-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9945	Dụng cụ cắt và giữ lưỡi dao	Cái	31-602-18	31-602-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9946	Dụng cụ cắt và giữ lưỡi dao	Cái	31-603-10	31-603-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9947	Cán dao phẫu thuật	Cái	31-604-13	31-604-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9948	Cán dao phẫu thuật	Cái	31-606-15	31-606-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9949	Cán dao mổ Caspar	Cái	31-608-18	31-608-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9950	Cán dao phẫu thuật	Cái	31-610-20	31-610-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9951	Cán dao phẫu thuật	Cái	31-611-13	31-611-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9952	Cán dao phẫu thuật TITAN	Cái	31-611-13 T	31-611-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9953	Cán dao mổ Landolt	Cái	31-611-21	31-611-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9954	Cán dao mổ Landolt	Cái	31-613-25	31-613-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9955	Cán dao mổ	Cái	31-615-21	31-615-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9956	Cán dao mổ	Cái	31-616-21	31-616-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9957	Cán dao mổ kèm "chuck"	Cái	31-650-00	31-650-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9958	Dao mổ dùng cho phẫu thuật mạch máu Jacobson	Cái	31-650-01	31-650-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9959	Banh mạch máu Biemer	Cái	31-660-16	31-660-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9960	Nong mạch máu	Cái	31-663-05	31-663-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9961	Nong mạch máu	Cái	31-663-10	31-663-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9962	Nong mạch máu	Cái	31-663-15	31-663-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9963	Que thăm dò Jacobson	Cái	31-664-18	31-664-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9964	Que thăm dò Jacobson TITAN	Cái	31-664-18 T	31-664-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9965	Que thăm dò Jacobson	Cái	31-665-18	31-665-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9966	Dụng cụ đẩy chỉ Jacobson	Cái	31-666-18	31-666-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9967	Dụng cụ đẩy chỉ Jacobson TITAN	Cái	31-666-18 T	31-666-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9968	Dụng cụ đẩy chỉ Caspar	Cái	31-667-23	31-667-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9969	Dụng cụ sinh thiết khối u OkonekYasargil	Cái	31-668-03	31-668-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9970	Dụng cụ sinh thiết khối u OkonekYasargil	Cái	31-668-04	31-668-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9971	Dụng cụ sinh thiết khối u OkonekYasargil	Cái	31-668-05	31-668-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9972	Dụng cụ sinh thiết khối u OkonekYasargil	Cái	31-668-08	31-668-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9973	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil	Cái	31-671-01	31-671-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9974	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil TITAN	Cái	31-671-01 T	31-671-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9975	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil	Cái	31-671-02	31-671-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9976	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil TITAN	Cái	31-671-02 T	31-671-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9977	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil	Cái	31-671-03	31-671-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9978	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil TITAN	Cái	31-671-03 T	31-671-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9979	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil	Cái	31-671-04	31-671-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9980	Dụng cụ vén mạch máu Yasargil TITAN	Cái	31-671-04 T	31-671-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9981	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-01	31-673-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9982	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-01 T	31-673-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9983	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-02	31-673-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9984	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-02 T	31-673-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9985	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-03	31-673-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9986	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-03 T	31-673-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9987	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-04	31-673-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
9988	Vén rễ thần kinh Krayenbuehl	Cái	31-673-04 T	31-673-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9989	Kẹp mô	Cái	31-674-18	31-674-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9990	Móc mô	Cái	31-675-01	31-675-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9991	Móc mô TITAN	Cái	31-675-01 T	31-675-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9992	Dụng cụ móc vén Fisch	Cái	31-675-02	31-675-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9993	Dụng cụ móc vén TITAN	Cái	31-675-02 T	31-675-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9994	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu	Cái	31-681-01	31-681-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9995	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu TITAN	Cái	31-681-01 T	31-681-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9996	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu	Cái	31-681-02	31-681-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9997	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu TITAN	Cái	31-681-02 T	31-681-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9998	Dụng cụ vi phẫu	Cái	31-681-03	31-681-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
9999	Dụng cụ vi phẫu TITAN	Cái	31-681-03 T	31-681-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10000	Dụng cụ vi phẫu	Cái	31-681-04	31-681-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10001	Dụng cụ vi phẫu TITAN	Cái	31-681-04 T	31-681-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10002	Dụng cụ vi phẫu	Cái	31-681-05	31-681-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10003	Dụng cụ vi phẫu TITAN	Cái	31-681-05 T	31-681-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10004	Dụng cụ móc vi phẫu	Cái	31-682-01	31-682-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10005	Dụng cụ móc vi phẫu TITAN	Cái	31-682-01 T	31-682-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10006	Dụng cụ móc vi phẫu	Cái	31-682-02	31-682-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10007	Dụng cụ móc vi phẫu TITAN	Cái	31-682-02 T	31-682-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10008	Dụng cụ móc vi phẫu	Cái	31-682-03	31-682-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10009	Dụng cụ móc vi phẫu TITAN	Cái	31-682-03 T	31-682-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10010	Dụng cụ móc vi phẫu	Cái	31-682-04	31-682-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10011	Dụng cụ móc vi phẫu TITAN	Cái	31-682-04 T	31-682-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10012	Dụng cụ móc vi phẫu	Cái	31-682-05	31-682-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10013	Dụng cụ móc vi phẫu TITAN	Cái	31-682-05 T	31-682-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10014	Dụng cụ nạo vi phẫu	Cái	31-682-06	31-682-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10015	Dụng cụ nạo vi phẫu TITAN	Cái	31-682-06 T	31-682-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10016	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu	Cái	31-682-07	31-682-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10017	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu TITAN	Cái	31-682-07 T	31-682-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10018	Dụng cụ phẫu tích Caspar	Cái	31-684-01	31-684-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10019	Dụng cụ phẫu tích Caspar TITAN	Cái	31-684-01 T	31-684-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10020	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar	Cái	31-684-02	31-684-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10021	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar TITAN	Cái	31-684-02 T	31-684-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10022	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar	Cái	31-684-03	31-684-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10023	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar TITAN	Cái	31-684-03 T	31-684-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10024	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar	Cái	31-685-01	31-685-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10025	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar TITAN	Cái	31-685-01 T	31-685-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10026	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar	Cái	31-685-02	31-685-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10027	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar TITAN	Cái	31-685-02 T	31-685-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10028	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar	Cái	31-686-01	31-686-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10029	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Caspar TITAN	Cái	31-686-01 T	31-686-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10030	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-01	31-688-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10031	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-01 T	31-688-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10032	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-02	31-688-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10033	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-02 T	31-688-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10034	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-03	31-688-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10035	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-03 T	31-688-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10036	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-04	31-688-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10037	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-04 T	31-688-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10038	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-11	31-688-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10039	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-11 T	31-688-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10040	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-12	31-688-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10041	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-12 T	31-688-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10042	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-13	31-688-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10043	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-13 T	31-688-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10044	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar	Cái	31-688-14	31-688-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10045	Vén mạch máu và rễ dây thần kinh Caspar TITAN	Cái	31-688-14 T	31-688-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10046	Dụng cụ phẫu tích Yasargil	Cái	31-690-01	31-690-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10047	Dụng cụ phẫu tích Yasargil	Cái	31-690-02	31-690-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10048	Dụng cụ róc xương vi phẫu Yasargil	Cái	31-692-01	31-692-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10049	Dụng cụ róc xương vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	31-692-01 T	31-692-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10050	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil đầu gập góc	Cái	31-692-02	31-692-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10051	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil TITAN ,đầu gập góc	Cái	31-692-02 T	31-692-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10052	Dụng cụ róc xương Yasargil	Cái	31-692-03	31-692-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10053	Dụng cụ róc xương Yasargil TITAN	Cái	31-692-03 T	31-692-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10054	Dụng cụ róc xương Yasargil	Cái	31-692-04	31-692-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10055	Dụng cụ róc xương Yasargil TITAN	Cái	31-692-04 T	31-692-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10056	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil	Cái	31-692-05	31-692-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10057	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	31-692-05 T	31-692-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10058	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil	Cái	31-693-01	31-693-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10059	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	31-693-01 T	31-693-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10060	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil	Cái	31-693-02	31-693-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10061	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	31-693-02 T	31-693-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10062	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil	Cái	31-693-03	31-693-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10063	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Yasargil TITAN	Cái	31-693-03 T	31-693-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10064	Thìa nạo vi phẫu	Cái	31-693-04	31-693-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10065	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-10	31-694-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10066	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-10 T	31-694-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10067	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-15	31-694-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10068	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-15 T	31-694-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10069	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-20	31-694-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10070	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-20 T	31-694-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10071	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-25	31-694-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10072	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-25 T	31-694-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10073	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-30	31-694-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10074	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-30 T	31-694-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10075	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-35	31-694-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10076	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-35 T	31-694-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10077	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-40	31-694-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10078	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-40 T	31-694-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10079	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-694-50	31-694-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10080	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-694-50 T	31-694-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10081	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-10	31-695-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10082	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-10 T	31-695-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10083	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-15	31-695-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10084	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-15 T	31-695-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10085	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-20	31-695-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10086	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-20 T	31-695-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10087	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-25	31-695-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10088	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-25 T	31-695-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10089	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-30	31-695-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10090	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-30 T	31-695-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10091	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-35	31-695-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10092	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-35 T	31-695-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10093	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-40	31-695-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10094	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-40 T	31-695-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10095	Dao phẫu tích khối u Samii	Cái	31-695-50	31-695-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10096	Dao phẫu tích khối u Samii TITAN	Cái	31-695-50 T	31-695-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10097	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-696-15	31-696-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10098	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-696-15 T	31-696-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10099	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-696-30	31-696-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10100	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-696-30 T	31-696-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10101	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-696-45	31-696-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10102	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-696-45 T	31-696-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10103	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-696-60	31-696-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10104	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-696-60 T	31-696-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10105	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-697-15	31-697-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10106	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-697-15 T	31-697-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10107	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-697-30	31-697-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10108	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-697-30 T	31-697-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10109	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-697-45	31-697-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10110	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-697-45 T	31-697-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10111	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-697-60	31-697-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10112	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-697-60 T	31-697-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10113	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-698-18	31-698-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10114	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-698-18 T	31-698-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10115	Dao cắt khối u Samii	Cái	31-698-25	31-698-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10116	Dao cắt khối u Samii TITAN	Cái	31-698-25 T	31-698-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10117	Dao cắt mạch máu vi phẫu Jacobson	Cái	31-699-01	31-699-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10118	Dao cắt mạch máu vi phẫu Jacobson TITAN	Cái	31-699-01 T	31-699-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10119	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-02	31-699-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10120	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-03	31-699-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10121	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-04	31-699-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10122	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-05	31-699-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10123	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-06	31-699-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10124	Dao phẫu tích mạch máu Koos	Cái	31-699-07	31-699-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10125	Dao phẫu tích mạch máu Yasargil	Cái	31-699-08	31-699-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10126	Dao phẫu tích mạch máu Yasargil	Cái	31-699-09	31-699-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10127	Dao phẫu tích mạch máu Yasargil	Cái	31-699-10	31-699-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10128	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-01	31-710-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10129	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-01 T	31-710-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10130	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-02	31-710-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10131	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-02 T	31-710-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10132	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-03	31-710-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10133	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-03 T	31-710-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10134	Nâng xương vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-04	31-710-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10135	Nâng xương vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-04 T	31-710-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10136	Nâng xương vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-05	31-710-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10137	Nâng xương vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-05 T	31-710-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10138	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-06	31-710-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10139	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-06 T	31-710-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10140	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-07	31-710-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10141	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-07 T	31-710-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10142	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-08	31-710-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10143	Dụng cụ vén vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-08 T	31-710-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10144	Móc vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-09	31-710-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10145	Móc vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-09 T	31-710-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10146	Móc vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-10	31-710-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10147	Móc vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-10 T	31-710-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10148	Móc vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-11	31-710-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10149	Móc vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-11 T	31-710-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10150	Kim vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-12	31-710-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10151	Kim vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-12 T	31-710-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10152	Nạo vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-13	31-710-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10153	Nạo vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-13 T	31-710-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10154	Nạo vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-14	31-710-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10155	Nạo vi phẫu Rhoton TITAN	Cái	31-710-14 T	31-710-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10156	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton	Cái	31-710-15	31-710-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10157	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton TITAN	Cái	31-710-15 T	31-710-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10158	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton	Cái	31-710-16	31-710-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10159	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton TITAN	Cái	31-710-16 T	31-710-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10160	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton	Cái	31-710-17	31-710-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10161	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton TITAN	Cái	31-710-17 T	31-710-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10162	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton	Cái	31-710-18	31-710-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10163	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton TITAN	Cái	31-710-18 T	31-710-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10164	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton	Cái	31-710-19	31-710-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10165	Dụng cụ phẫu tích tai Rhoton TITAN	Cái	31-710-19 T	31-710-19 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10166	Bộ Dụng cụ vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-50	31-710-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10167	Bộ Dụng cụ vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-50 T	31-710-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10168	Bộ Dụng cụ vi phẫu Rhoton	Cái	31-710-60	31-710-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10169	Bộ Dụng cụ vi phẫu Rhoton chất liệu TITAN	Cái	31-710-60 T	31-710-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10170	Khay đựng cho bộ dụng cụ vi phẫu Rhoton làm bằng thép không gỉ kích thước	Cái	31-710-80	31-710-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10171	Kẹp Allen	Cái	33-100-15	33-100-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10172	Kẹp Allen	Cái	33-100-20	33-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10173	Kẹp Baby-Kocher	Cái	33-102-13	33-102-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10174	Kẹp Baby-Kocher	Cái	33-103-13	33-103-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10175	Kẹp Baby-Kocher	Cái	33-104-13	33-104-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10176	Kẹp Baby-Kocher	Cái	33-105-13	33-105-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10177	Kẹp Doyen	Cái	33-108-16	33-108-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10178	Kẹp Doyen	Cái	33-108-18	33-108-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10179	Kẹp Doyen	Cái	33-109-16	33-109-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10180	Kẹp Doyen	Cái	33-109-18	33-109-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10181	Kẹp Doyen	Cái	33-110-13	33-110-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10182	Kẹp Doyen	Cái	33-110-17	33-110-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10183	Kẹp Doyen	Cái	33-110-18	33-110-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10184	Kẹp Doyen	Cái	33-110-21	33-110-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10185	Kẹp Doyen	Cái	33-110-23	33-110-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10186	Kẹp Doyen	Cái	33-111-13	33-111-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10187	Kẹp Doyen	Cái	33-111-17	33-111-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10188	Kẹp Doyen	Cái	33-111-18	33-111-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10189	Kẹp Doyen	Cái	33-111-21	33-111-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10190	Kẹp Doyen	Cái	33-111-23	33-111-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10191	Kẹp nối mạch máu De Martel-Wolfson	Cái	33-112-01	33-112-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10192	Kẹp nối mạch máu De Martel-Wolfson	Cái	33-112-02	33-112-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10193	Kẹp nối mạch máu De Martel-Wolfson	Cái	33-112-03	33-112-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10194	Dụng cụ giữ kẹp nối mạch máu De Martel-Wolfson	Cái	33-113-00	33-113-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10195	Dụng cụ giữ kẹp nối mạch máu	Cái	33-113-08	33-113-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10196	Dụng cụ giữ kẹp nối mạch máu	Cái	33-113-23	33-113-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10197	Kẹp Hartmann	Cái	33-114-20	33-114-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10198	Kẹp Hartmann	Cái	33-115-20	33-115-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10199	Kẹp Hartmann	Cái	33-116-20	33-116-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10200	Kẹp Hartmann	Cái	33-117-20	33-117-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10201	Kẹp Kocher	Cái	33-120-21	33-120-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10202	Kẹp Kocher	Cái	33-120-23	33-120-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10203	Kẹp Kocher	Cái	33-121-21	33-121-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10204	Kẹp Kocher	Cái	33-121-23	33-121-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10205	Kẹp Doyen	Cái	33-124-24	33-124-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10206	Kẹp Doyen	Cái	33-125-24	33-125-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10207	Kẹp Doyen	Cái	33-126-23	33-126-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10208	Kẹp Doyen	Cái	33-127-23	33-127-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10209	Kẹp Doyen	Cái	33-128-23	33-128-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10210	Kẹp Doyen	Cái	33-129-23	33-129-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10211	Kẹp Kocher	Cái	33-132-22	33-132-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10212	Kẹp Kocher	Cái	33-132-25	33-132-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10213	Kẹp Kocher	Cái	33-132-28	33-132-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10214	Kẹp Kocher	Cái	33-133-22	33-133-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10215	Kẹp Kocher	Cái	33-133-25	33-133-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10216	Kẹp Kocher	Cái	33-133-28	33-133-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10217	Kẹp Kocher	Cái	33-134-22	33-134-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10218	Kẹp Kocher	Cái	33-134-25	33-134-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10219	Kẹp Kocher	Cái	33-134-28	33-134-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10220	Kẹp Kocher	Cái	33-135-22	33-135-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10221	Kẹp Kocher	Cái	33-135-25	33-135-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10222	Kẹp Kocher	Cái	33-135-28	33-135-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10223	Kẹp Nusbaum	Cái	33-140-25	33-140-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10224	Kẹp Nusbaum	Cái	33-141-25	33-141-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10225	Kẹp Moynihan	Cái	33-142-28	33-142-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10226	Kẹp Mayo-Robson	Cái	33-144-25	33-144-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10227	Kẹp Mayo-Robson	Cái	33-145-25	33-145-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10228	Kẹp Mayo-Robson	Cái	33-146-25	33-146-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10229	Kẹp Mayo-Robson	Cái	33-147-25	33-147-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10230	Kẹp dạ dày Scudder	Cái	33-148-33	33-148-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10231	Kẹp dạ dày Scudder	Cái	33-149-33	33-149-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10232	Kẹp Lang-Stevenson	Cái	33-150-20	33-150-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10233	Kẹp Lang-Stevenson	Cái	33-150-24	33-150-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10234	Kẹp Schoemaker	Cái	33-152-17	33-152-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10235	Kẹp Schoemaker	Cái	33-152-20	33-152-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10236	Kẹp dùng trong phẫu thuật cắt thừa Kleinschmidt	Cái	33-153-13	33-153-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10237	Banh môn vị Benson	Cái	33-153-15	33-153-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10238	Kẹp Fergusson	Cái	33-156-25	33-156-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10239	Kẹp Fergusson	Cái	33-156-26	33-156-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10240	Kẹp dạ dày- Lane	Cái	33-160-30	33-160-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10241	Kẹp dạ dày- Lane	Cái	33-161-30	33-161-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10242	Kẹp Payr	Cái	33-167-18	33-167-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10243	Kẹp Payr	Cái	33-167-20	33-167-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10244	Kẹp Payr	Cái	33-167-27	33-167-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10245	Kẹp Payr	Cái	33-167-31	33-167-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10246	Kẹp nối mạch máu dùng trong phẫu thuật cắt kết Parker-Kerr	Cái	33-181-25	33-181-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10247	Kẹp trực tràng Brunner	Cái	33-185-24	33-185-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10248	Kẹp trực tràng Fergusson	Cái	33-187-06	33-187-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10249	Kẹp trực tràng Fergusson	Cái	33-187-08	33-187-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10250	Kẹp trực tràng Fehland	Cái	33-187-09	33-187-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10251	Kẹp nối mạch máu Lloyd-Davies	Cái	33-189-31	33-189-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10252	Kẹp nối mạch máu Veidenheimer	Cái	33-191-25	33-191-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10253	Kẹp nối mạch máu Hayes	Cái	33-191-26	33-191-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10254	Kẹp nối mạch máu Hayes	Cái	33-191-28	33-191-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10255	Kẹp nối mạch máu trực tràng Mueller	Cái	33-192-37	33-192-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10256	Kẹp nối mạch máu Kersting	Cái	33-193-27	33-193-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10257	Kẹp nối mạch máu Resano	Cái	33-194-26	33-194-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10258	Kẹp tử cung Wertheim Atraumata	Cái	33-195-25	33-195-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10259	Dụng cụ khóa thiết bị Stone -Watt	Cái	33-196-00	33-196-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10260	Kẹp Stone Watt	Cái	33-196-07	33-196-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10261	Kẹp Stone Watt	Cái	33-196-10	33-196-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10262	Kẹp giữ và đóng Stone Watt	Cái	33-196-15	33-196-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10263	Dụng cụ kẹp và khâu	Cái	33-198-23	33-198-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10264	Banh trực tràng Sims-Bodenhammer	Cái	33-300-15	33-300-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10265	Banh trực tràng Sims	Cái	33-302-15	33-302-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10266	Rút trực tràng Sawyer	Cái	33-305-01	33-305-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10267	Rút trực tràng Sawyer	Cái	33-305-02	33-305-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10268	Rút trực tràng Sawyer	Cái	33-305-03	33-305-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10269	Banh trực tràng Czerny	Cái	33-305-22	33-305-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10270	Strauss F/O Rectoscope compl Head w stop	Cái	33-306-00	33-306-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10271	F/O Head for Strauss F/O Rectoscope	Cái	33-306-01	33-306-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10272	F/O Handle for Strauss F/O Rectoscope	Cái	33-306-02	33-306-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10273	Battery Handle for Strauss Rectocope	Cái	33-306-03	33-306-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10274	Rút trực tràng Barr-Shuford	Cái	33-308-11	33-308-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10275	Banh trực tràng Pratt	Cái	33-308-20	33-308-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10276	Banh trực tràng Barr	Cái	33-309-17	33-309-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10277	Banh trực tràng Sims	Cái	33-310-19	33-310-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10278	Banh trực tràng Sims	Cái	33-310-23	33-310-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10279	Banh trực tràng	Cái	33-310-24	33-310-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10280	Banh trực tràng	Cái	33-310-25	33-310-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10281	Banh trực tràng Mathieu	Cái	33-312-21	33-312-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10282	Dụng cụ kiểm tra hậu môn Chelsea	Cái	33-313-22	33-313-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10283	Dụng cụ kiểm tra hậu môn Chelsea	Cái	33-313-30	33-313-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10284	Dụng cụ banh hậu môn Bensaude	Cái	33-314-20	33-314-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10285	Dụng cụ banh hậu môn Bensaude	Cái	33-314-23	33-314-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10286	Dụng cụ soi hậu môn Fansler	Cái	33-315-25	33-315-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10287	Dụng cụ soi hậu môn Fansler	Cái	33-315-29	33-315-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10288	Dụng cụ soi hậu môn Fansler	Cái	33-315-35	33-315-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10289	Dụng cụ soi hậu môn Ives-Fansler	Cái	33-316-22	33-316-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10290	Dụng cụ soi hậu môn Ives-Fansler	Cái	33-316-24	33-316-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10291	Dụng cụ soi hậu môn Hirschmann	Cái	33-317-01	33-317-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10292	Dụng cụ soi hậu môn Hirschmann	Cái	33-317-02	33-317-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10293	Dụng cụ soi hậu môn Hirschmann	Cái	33-317-03	33-317-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10294	Dụng cụ soi hậu môn Hirschmann	Cái	33-317-04	33-317-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10295	Dụng cụ soi cơ vòng Kelly	Cái	33-318-21	33-318-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10296	Dụng cụ soi cơ vòng Kelly	Cái	33-320-27	33-320-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10297	Dụng cụ soi cơ vòng Kelly	Cái	33-322-22	33-322-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10298	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-17	33-324-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10299	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-18	33-324-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10300	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-20	33-324-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10301	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-21	33-324-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10302	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-24	33-324-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10303	Banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-25	33-324-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10304	Đầu kết nối nguồn sáng với banh trực tràng Morgan	Cái	33-324-99	33-324-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10305	Ban trực tràng Smith-Buie	Cái	33-329-00	33-329-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10306	Bộ banh trực tràng Alan-Parks	Cái	33-330-00	33-330-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10307	Khung banh	Cái	33-330-01	33-330-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10308	Má banh trung tâm	Cái	33-330-02	33-330-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10309	Má banh bên	Cái	33-330-03	33-330-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10310	Má banh bên	Cái	33-330-04	33-330-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10311	Bộ banh vết thương ST. Marks	Cái	33-332-00	33-332-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10312	Que thăm có vòng dây thép	Cái	33-340-19	33-340-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10313	Que thăm lỗ rò	Cái	33-342-19	33-342-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10314	Que thăm lỗ rò	Cái	33-343-24	33-343-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10315	Dụng cụ thắt búi trĩ Rudd	Cái	33-350-31	33-350-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10316	Dụng cụ nạp vòng cao su cho bộ cắt trĩ Rudd	Cái	33-350-98	33-350-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10317	Vòng cao su để cắt trĩ	Cái	33-350-99	33-350-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10318	Bộ dây buộc búi trĩ hoàn chỉnh với nón và vòng đệm ở đầu	Cái	33-351-10	33-351-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10319	Đầu nạp chỉ hình nón cho bộ buộc búi trĩ	Cái	33-351-95	33-351-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10320	Đầu hình nón và vòng đệm	Cái	33-351-99	33-351-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10321	Kẹp búi trĩ Mc Giveney	Cái	33-352-18	33-352-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10322	Kẹp búi trĩ Mc Giveney	Cái	33-353-00	33-353-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10323	Kẹp búi trĩ Ford-Dixon	Cái	33-354-00	33-354-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10324	Kẹp sinh thiết trực tràng kích Lloyd Davis	Cái	33-356-35	33-356-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10325	Kẹp sinh thiết trực tràng kích Yeomann	Cái	33-362-28	33-362-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10326	Kẹp sinh thiết trực tràng kích Yeomann	Cái	33-362-35	33-362-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10327	Kẹp sinh thiết trực tràng kích Yeomann	Cái	33-362-42	33-362-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10328	Bộ 9 que nong ống mật	Cái	34-101-99	34-101-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10329	Bộ 9 que nong ống mật	Cái	34-102-00	34-102-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10330	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-01	34-102-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10331	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-02	34-102-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10332	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-03	34-102-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10333	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-04	34-102-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10334	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-05	34-102-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10335	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-06	34-102-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10336	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-07	34-102-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10337	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-08	34-102-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10338	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-09	34-102-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10339	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-10	34-102-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10340	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-11	34-102-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10341	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-12	34-102-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10342	Que nong ống mật Bakes	Cái	34-102-13	34-102-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10343	Đầu dò ống mật Desjardins	Cái	34-104-01	34-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10344	Đầu dò ống mật Desjardins	Cái	34-104-02	34-104-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10345	Đầu dò ống mật Desjardins	Cái	34-104-03	34-104-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10346	Que thăm ống mật	Cái	34-105-33	34-105-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10347	Que dò sỏi mật Moynihan đường kính 5 mm	Cái	34-105-36	34-105-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10348	Thìa nạo sỏi mật Desjardins	Cái	34-118-01	34-118-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10349	Thìa nạo sỏi mật Desjardins	Cái	34-118-02	34-118-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10350	Thìa nạo sỏi mật Desjardins	Cái	34-118-03	34-118-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10351	Thìa nạo sỏi mật Desjardins	Cái	34-118-04	34-118-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10352	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-01	34-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10353	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-02	34-120-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10354	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-03	34-120-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10355	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-04	34-120-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10356	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-05	34-120-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10357	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-06	34-120-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10358	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-07	34-120-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10359	Thìa nạo sỏi mật Luer-Koerte	Cái	34-120-08	34-120-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10360	Muỗng múc sỏi túi mật	Cái	34-130-28	34-130-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10361	Thìa nạo sỏi mật Mayo	Cái	34-132-28	34-132-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10362	Thìa nạo sỏi mật Fergusson	Cái	34-134-01	34-134-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10363	Thìa nạo sỏi mật Fergusson	Cái	34-134-02	34-134-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10364	Thìa nạo sỏi mật Fergusson	Cái	34-134-03	34-134-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10365	Thìa nạo sỏi mật Mayo	Cái	34-136-01	34-136-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10366	Thìa nạo sỏi mật Mayo	Cái	34-136-02	34-136-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10367	Thìa nạo sỏi mật Mayo	Cái	34-136-03	34-136-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10368	Kẹp gắp sỏi thận Heiming	Cái	34-201-16	34-201-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10369	Kẹp gắp sỏi thận Heiming	Cái	34-201-17	34-201-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10370	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-207-01	34-207-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10371	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-207-02	34-207-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10372	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-207-03	34-207-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10373	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-207-04	34-207-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10374	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-209-05	34-209-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10375	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-209-06	34-209-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10376	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-211-01	34-211-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10377	Kẹp gắp sỏi thận Randall	Cái	34-211-02	34-211-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10378	Dụng cụ mở niệu đạo Elsasser	Cái	34-215-01	34-215-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10379	Dụng cụ mở niệu đạo Elsasser	Cái	34-215-02	34-215-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10380	Kẹp sỏi niệu quản Lurz	Cái	34-216-01	34-216-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10381	Kẹp sỏi niệu quản Lurz	Cái	34-216-02	34-216-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10382	Kẹp gắp sỏi mật Blake	Cái	34-240-20	34-240-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10383	Kẹp gắp sỏi mật Blake	Cái	34-241-20	34-241-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10384	Kẹp gắp sỏi mật Mayo-Blake	Cái	34-244-20	34-244-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10385	Kẹp gắp sỏi mật Mayo-Blake	Cái	34-245-20	34-245-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10386	Kẹp gắp sỏi mật Mixter	Cái	34-247-22	34-247-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10387	Kẹp gắp sỏi mật Desjardins	Cái	34-249-01	34-249-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10388	Kẹp gắp sỏi mật Desjardins	Cái	34-249-02	34-249-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10389	Kẹp gắp sỏi mật Desjardins	Cái	34-249-11	34-249-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10390	Kẹp gắp sỏi mật Desjardins	Cái	34-249-12	34-249-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10391	Kẹp gắp sỏi mật Tubingen	Cái	34-251-26	34-251-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10392	Kẹp gắp sỏi mật Stille	Cái	34-253-24	34-253-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10393	Banh âm đạo Collin	Cái	35-000-01	35-000-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10394	Banh âm đạo Collin	Cái	35-001-01	35-001-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10395	Banh âm đạo Collin	Cái	35-002-01	35-002-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10396	Banh âm đạo Collin	Cái	35-002-02	35-002-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10397	Banh âm đạo Collin	Cái	35-002-03	35-002-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10398	Banh âm đạo Collin-Landau	Cái	35-002-30	35-002-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10399	Banh âm đạo Collin-Landau	Cái	35-002-35	35-002-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10400	Banh âm đạo Collin-Landau	Cái	35-002-40	35-002-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10401	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-003-01	35-003-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10402	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-004-01	35-004-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10403	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-005-00	35-005-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10404	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-005-01	35-005-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10405	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-005-02	35-005-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10406	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-005-03	35-005-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10407	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-006-01	35-006-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10408	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-006-02	35-006-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10409	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-006-03	35-006-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10410	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-01	35-007-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10411	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-02	35-007-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10412	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-03	35-007-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10413	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-11	35-007-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10414	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-12	35-007-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10415	Banh âm đạo Cusco	Cái	35-007-13	35-007-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10416	Banh âm đạo Semm	Cái	35-008-01	35-008-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10417	Banh âm đạo Semm	Cái	35-008-02	35-008-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10418	Banh âm đạo Semm	Cái	35-008-03	35-008-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10419	Banh âm đạo Seyfert	Cái	35-009-01	35-009-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10420	Banh âm đạo Seyfert	Cái	35-009-02	35-009-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10421	Banh âm đạo Trelat	Cái	35-010-01	35-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10422	Banh âm đạo Trelat	Cái	35-010-02	35-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10423	Banh âm đạo Trelat	Cái	35-010-03	35-010-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10424	Banh âm đạo Grave	Cái	35-013-01	35-013-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10425	Banh âm đạo Grave	Cái	35-013-02	35-013-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10426	Banh âm đạo Grave	Cái	35-013-03	35-013-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10427	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-014-01	35-014-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10428	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-014-02	35-014-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10429	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-014-03	35-014-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10430	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-01	35-017-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10431	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-01 B	35-017-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10432	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-01 BL	35-017-01 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10433	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-02	35-017-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10434	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-02 B	35-017-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10435	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-02 BL	35-017-02 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10436	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-03	35-017-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10437	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-03 B	35-017-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10438	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-03 BL	35-017-03 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10439	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-11	35-017-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10440	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-12	35-017-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10441	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-13	35-017-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10442	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-21	35-017-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10443	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-22	35-017-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10444	Banh âm đạo Grave	Cái	35-017-23	35-017-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10445	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-51	35-017-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10446	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-51 B	35-017-51 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10447	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-51 BL	35-017-51 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10448	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-52	35-017-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10449	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-52 B	35-017-52 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10450	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-52 BL	35-017-52 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10451	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-53	35-017-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10452	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-53 B	35-017-53 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10453	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-53 BL	35-017-53 BL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10454	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-61	35-017-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10455	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-62	35-017-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10456	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-63	35-017-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10457	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-71	35-017-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10458	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-72	35-017-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10459	Banh âm đạo Pederson	Cái	35-017-73	35-017-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10460	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-01	35-018-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10461	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-02	35-018-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10462	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-03	35-018-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10463	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-11	35-018-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10464	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-12	35-018-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10465	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-13	35-018-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10466	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-21	35-018-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10467	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-22	35-018-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10468	Banh âm đạo Grave	Cái	35-018-23	35-018-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10469	Banh âm đạo Sims	Cái	35-019-01	35-019-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10470	Banh âm đạo Sims	Cái	35-019-02	35-019-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10471	Banh âm đạo Sims	Cái	35-019-03	35-019-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10472	Banh âm đạo Seidel	Cái	35-020-01	35-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10473	Banh âm đạo Seidel	Cái	35-020-02	35-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10474	Banh âm đạo Seidel	Cái	35-020-03	35-020-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10475	Banh âm đạo	Cái	35-021-25	35-021-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10476	Banh âm đạo	Cái	35-021-26	35-021-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10477	Banh âm đạo	Cái	35-021-27	35-021-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10478	Banh âm đạo	Cái	35-021-31	35-021-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10479	Banh âm đạo	Cái	35-021-32	35-021-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10480	Banh âm đạo	Cái	35-021-33	35-021-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10481	Banh âm đạo	Cái	35-022-01	35-022-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10482	Banh âm đạo	Cái	35-022-02	35-022-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10483	Banh âm đạo	Cái	35-022-03	35-022-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10484	Banh âm đạo	Cái	35-022-11	35-022-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10485	Banh âm đạo	Cái	35-022-12	35-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10486	Banh âm đạo	Cái	35-022-13	35-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10487	Bộ banh âm đạo Kristeller	Cái	35-030-00	35-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10488	Bộ banh âm đạo Kristeller	Cái	35-030-01	35-030-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10489	Bộ banh âm đạo Kristeller	Cái	35-030-02	35-030-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10490	Bộ banh âm đạo Kristeller	Cái	35-030-03	35-030-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10491	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-031-00	35-031-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10492	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-031-01	35-031-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10493	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-031-02	35-031-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10494	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-031-03	35-031-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10495	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-032-00	35-032-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10496	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-032-01	35-032-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10497	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-032-02	35-032-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10498	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-032-03	35-032-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10499	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-040-01	35-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10500	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-040-02	35-040-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10501	Banh Kristeller	Cái	35-041-01	35-041-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10502	Banh Kristeller	Cái	35-041-02	35-041-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10503	Banh Kristeller	Cái	35-042-01	35-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10504	Banh Kristeller	Cái	35-042-02	35-042-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10505	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-050-01	35-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10506	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-050-02	35-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10507	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-050-03	35-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10508	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-051-01	35-051-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10509	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-051-02	35-051-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10510	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-051-03	35-051-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10511	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-052-01	35-052-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10512	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-052-02	35-052-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10513	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-052-03	35-052-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10514	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-060-01	35-060-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10515	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-060-02	35-060-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10516	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-060-03	35-060-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10517	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-061-01	35-061-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10518	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-061-02	35-061-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10519	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-061-03	35-061-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10520	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-062-01	35-062-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10521	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-062-02	35-062-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10522	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-062-03	35-062-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10523	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-064-01	35-064-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10524	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-064-02	35-064-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10525	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-064-03	35-064-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10526	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-065-01	35-065-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10527	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-065-02	35-065-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10528	Bộ lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-065-03	35-065-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10529	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-066-01	35-066-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10530	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-066-02	35-066-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10531	Lưỡi banh âm đạo Kristeller	Cái	35-066-03	35-066-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10532	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-01	35-070-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10533	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-02	35-070-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10534	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-11	35-070-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10535	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-12	35-070-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10536	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-21	35-070-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10537	Banh âm đạo Kallmorgen	Cái	35-070-22	35-070-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10538	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-073-01	35-073-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10539	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-073-02	35-073-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10540	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-073-03	35-073-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10541	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-073-04	35-073-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10542	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-073-05	35-073-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10543	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-074-01	35-074-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10544	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-074-02	35-074-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10545	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-074-03	35-074-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10546	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-074-04	35-074-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10547	Banh âm đạo Matzenauer	Cái	35-074-05	35-074-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10548	Banh âm đạo Landon	Cái	35-078-01	35-078-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10549	Banh âm đạo Braun	Cái	35-079-01	35-079-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10550	Banh âm đạo Braun	Cái	35-079-02	35-079-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10551	Banh âm đạo Mathieu	Cái	35-080-01	35-080-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10552	Banh âm đạo Mathieu	Cái	35-080-02	35-080-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10553	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-01	35-081-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10554	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-02	35-081-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10555	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-03	35-081-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10556	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-60	35-081-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10557	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-70	35-081-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10558	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-081-80	35-081-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10559	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-082-01	35-082-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10560	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-082-02	35-082-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10561	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-082-03	35-082-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10562	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-083-01	35-083-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10563	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-083-02	35-083-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10564	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-083-03	35-083-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10565	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-083-04	35-083-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10566	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-084-01	35-084-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10567	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-084-02	35-084-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10568	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-084-03	35-084-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10569	Banh âm đạo Doyen	Cái	35-084-04	35-084-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10570	Banh âm đạo Jackson	Cái	35-085-01	35-085-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10571	Banh âm đạo Jackson	Cái	35-085-02	35-085-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10572	Banh âm đạo Jackson	Cái	35-085-03	35-085-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10573	Banh âm đạo Landau	Cái	35-086-28	35-086-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10574	Banh âm đạo Landau	Cái	35-086-38	35-086-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10575	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-15	35-087-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10576	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-20	35-087-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10577	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-25	35-087-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10578	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-30	35-087-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10579	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-35	35-087-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10580	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-087-40	35-087-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10581	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-088-20	35-088-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10582	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-088-25	35-088-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10583	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-088-30	35-088-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10584	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-088-35	35-088-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10585	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-088-40	35-088-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10586	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-089-40	35-089-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10587	Banh âm đạo Breisky	Cái	35-090-40	35-090-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10588	Bộ banh âm đạo Scherback với tay cầm	Cái	35-091-00	35-091-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10589	Bộ banh âm đạo Scherback với tay cầm	Cái	35-092-00	35-092-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10590	Lưỡi banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-01	35-092-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10591	Lưỡi banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-02	35-092-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10592	Lưỡi banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-03	35-092-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10593	Lưỡi banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-04	35-092-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10594	Lưỡi banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-05	35-092-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10595	Quả cân dùng cho bộ banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-10	35-092-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10596	Quả cân dùng cho bộ banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-11	35-092-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10597	Cán banh dùng cho bộ banh âm đạo Scherback	Cái	35-092-12	35-092-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10598	Banh âm đạo Auvard	Cái	35-093-00	35-093-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10599	Banh âm đạo Auvard	Cái	35-093-01	35-093-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10600	Banh âm đạo Auvard	Cái	35-093-02	35-093-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10601	Banh âm đạo Weissbarth lưới lọc có thể tháo rời	Cái	35-094-00	35-094-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10602	Lưới lọc dành cho banh âm đạo Weissbarth	Cái	35-094-99	35-094-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10603	Bộ Banh O'Sullivan-O'Connor với 2 lưỡi độc lập có thể xoay được	Cái	35-095-00	35-095-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10604	Banh tự giữ Joll (Friedmann)	Cái	35-096-00	35-096-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10605	Banh tự giữ Joll (Friedmann)	Cái	35-097-00	35-097-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10606	Banh cổ tử cung Kogan	Cái	35-097-24	35-097-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10607	Banh cổ tử cung Kogan	Cái	35-098-24	35-098-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10608	Banh cổ tử cung Kogan	Cái	35-099-24	35-099-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10609	Banh cổ tử cung Kogan	Cái	35-099-25	35-099-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10610	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-01	35-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10611	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-02	35-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10612	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-03	35-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10613	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-04	35-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10614	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-05	35-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10615	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-06	35-100-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10616	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-07	35-100-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10617	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-08	35-100-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10618	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-09	35-100-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10619	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-10	35-100-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10620	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-11	35-100-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10621	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-12	35-100-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10622	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-13	35-100-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10623	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-14	35-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10624	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-15	35-100-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10625	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-16	35-100-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10626	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-17	35-100-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10627	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-18	35-100-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10628	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-19	35-100-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10629	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-20	35-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10630	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-21	35-100-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10631	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-22	35-100-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10632	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-23	35-100-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10633	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-24	35-100-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10634	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-25	35-100-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10635	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-26	35-100-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10636	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-27	35-100-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10637	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-28	35-100-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10638	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-29	35-100-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10639	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-100-30	35-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10640	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-01	35-105-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10641	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-02	35-105-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10642	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-03	35-105-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10643	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-04	35-105-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10644	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-05	35-105-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10645	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-06	35-105-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10646	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-07	35-105-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10647	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-08	35-105-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10648	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-09	35-105-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10649	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-10	35-105-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10650	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-11	35-105-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10651	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-12	35-105-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10652	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-13	35-105-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10653	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-14	35-105-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10654	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-15	35-105-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10655	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-16	35-105-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10656	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-17	35-105-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10657	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-18	35-105-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10658	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-105-19	35-105-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10659	Bộ nong tử cung	Cái	35-106-14	35-106-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10660	Bộ nong tử cung	Cái	35-106-26	35-106-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10661	Bộ Nong tử cung	Cái	35-107-14	35-107-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10662	Hộp đựng Bộ nong cỡ từ 4 - 17 mm	Cái	35-107-15	35-107-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10663	Bộ que nong cổ tử cung	Cái	35-107-26	35-107-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10664	Hộp đựng Bộ nong cỡ từ 1 - 26 mm	Cái	35-107-27	35-107-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10665	Khay rãnh đặt nong	Cái	35-107-28	35-107-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10666	Khay rãnh đặt nong	Cái	35-107-29	35-107-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10667	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-02	35-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10668	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-04	35-110-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10669	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-06	35-110-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10670	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-08	35-110-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10671	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-10	35-110-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10672	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-12	35-110-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10673	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-14	35-110-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10674	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-16	35-110-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10675	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-18	35-110-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10676	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-20	35-110-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10677	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-22	35-110-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10678	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-24	35-110-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10679	Que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-110-26	35-110-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10680	Bộ 8 que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-111-01	35-111-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10681	Bộ 13 que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-111-02	35-111-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10682	Bộ 8 que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-111-03	35-111-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10683	Vải bọc cho bộ que nong cổ tử cung Hegar mã 35-111-03	Cái	35-111-04	35-111-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10684	Bộ 13 que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-111-08	35-111-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10685	Hộp đựng bộ nong cỡ từ 1/2 - 25/26 mm	Cái	35-111-09	35-111-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10686	Bộ 13 que nong cổ tử cung Hegar	Cái	35-112-08	35-112-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10687	Vải bọc cho bộ que nong cổ tử cung Hegar mã 35-112-08	Cái	35-112-09	35-112-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10688	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-15	35-112-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10689	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-19	35-112-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10690	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-23	35-112-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10691	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-27	35-112-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10692	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-31	35-112-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10693	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-35	35-112-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10694	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-39	35-112-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10695	Cây nong cô tử cung Pratt	Cái	35-112-43	35-112-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10696	Bộ dụng cụ nong tử cung Hank	Cái	35-115-00	35-115-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10697	Cuộn vải cho bộ nong tử cung Hank mã 35-115-00	Cái	35-115-01	35-115-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10698	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-10	35-115-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10699	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-12	35-115-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10700	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-14	35-115-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10701	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-16	35-115-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10702	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-18	35-115-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10703	Cây nong cổ tử cung Hank	Cái	35-115-20	35-115-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10704	Que thăm cổ tử cung Sims	Cái	35-120-32	35-120-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10705	Que thăm cổ tử cung Sims	Cái	35-121-32	35-121-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10706	Que thăm cổ tử cung Martin	Cái	35-122-32	35-122-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10707	Que thăm cổ tử cung Martin	Cái	35-123-32	35-123-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10708	Que thăm cổ tử cung Valleix	Cái	35-125-25	35-125-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10709	Que thăm cổ tử cung Goodell	Cái	35-150-34	35-150-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10710	Đè tử cung Braun	Cái	35-200-26	35-200-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10711	Đè tử cung Sims	Cái	35-201-26	35-201-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10712	Nạo tử cung Blake	Cái	35-202-27	35-202-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10713	Kẹp tử cung Schroeder	Cái	35-204-25	35-204-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10714	Kẹp tử cung Braun	Cái	35-206-25	35-206-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10715	Kẹp tử cung Staude-Moore	Cái	35-208-17	35-208-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10716	Kẹp tử cung Duplay	Cái	35-209-28	35-209-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10717	Kẹp tử cung Pozzi	Cái	35-210-18	35-210-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10718	Kẹp tử cung Pozzi	Cái	35-210-26	35-210-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10719	Kẹp tử cung Skene	Cái	35-211-24	35-211-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10720	Dụng cụ chọc ối Beacham	Cái	35-212-26	35-212-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10721	Kẹp chọc màng phụ khoa Herff	Cái	35-213-25	35-213-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10722	Kẹp tử cung Schroeder	Cái	35-214-24	35-214-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10723	Kẹp tử cung Schroeder	Cái	35-215-24	35-215-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10724	Kẹp tử cung Wilson	Cái	35-216-24	35-216-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10725	Kẹp tử cung Teale	Cái	35-217-18	35-217-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10726	Kẹp tử cung Teale	Cái	35-217-23	35-217-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10727	Kẹp tử cung Kustner	Cái	35-218-25	35-218-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10728	Kẹp tử cung Iowa	Cái	35-219-26	35-219-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10729	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-220-06	35-220-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10730	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-220-08	35-220-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10731	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-220-10	35-220-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10732	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-221-06	35-221-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10733	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-221-08	35-221-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10734	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-221-10	35-221-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10735	Kẹp tử cung Museux	Cái	35-222-20	35-222-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10736	Kẹp tử cung Jacobs	Cái	35-222-21	35-222-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10737	Kẹp tử cung Jacobs	Cái	35-223-21	35-223-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10738	Kẹp tử cung Aesculap-Pratt	Cái	35-224-28	35-224-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10739	Kẹp tử cung Pratt	Cái	35-225-27	35-225-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10740	Kẹp tử cung Czerny	Cái	35-226-21	35-226-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10741	Kẹp tử cung Schroder	Cái	35-226-27	35-226-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10742	Kẹp gắp mô Lahey	Cái	35-228-01	35-228-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10743	Kẹp gắp mô Braun	Cái	35-228-03	35-228-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10744	Kẹp giữ amidan Museux	Cái	35-228-04	35-228-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10745	Kẹp nâng tử cung Dartigues	Cái	35-230-27	35-230-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10746	Kẹp nâng tử cung Somer	Cái	35-231-23	35-231-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10747	Kẹp nâng tử cung Collin	Cái	35-232-25	35-232-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10748	Dụng cụ xoắn u cơ	Cái	35-233-17	35-233-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10749	Dụng cụ xoắn u cơ	Cái	35-234-17	35-234-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10750	Kẹp gắp Collin	Cái	35-236-25	35-236-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10751	Kẹp gắp Collin	Cái	35-238-28	35-238-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10752	Thìa nạo sinh thiết/nạo hút Novak	Cái	35-301-01	35-301-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10753	Thìa nạo sinh thiết/nạo hút Novak	Cái	35-301-02	35-301-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10754	Thìa nạo sinh thiết/nạo hút Novak	Cái	35-301-03	35-301-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10755	Thìa nạo sinh thiết/nạo hút Novak	Cái	35-301-04	35-301-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10756	Thìa nạo cổ tử cung Asch	Cái	35-302-20	35-302-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10757	Thìa nạo cổ tử cung	Cái	35-302-27	35-302-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10758	Dụng cụ nạo tử cung và buồng trứng Wallich	Cái	35-302-42	35-302-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10759	Thìa nạo sinh thiết/nạo hút Randall	Cái	35-303-04	35-303-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10760	Móc lấy vòng tránh thai Saunders	Cái	35-304-32	35-304-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10761	Móc sinh thiết Kevorkian	Cái	35-305-04	35-305-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10762	Thìa sinh thiết Kevorkian	Cái	35-306-04	35-306-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10763	Thìa nạo sinh thiết màng trong dạ con Mod. Berline	Cái	35-307-03	35-307-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10764	Thìa nạo sinh thiết màng trong dạ con Mod. Berline	Cái	35-307-04	35-307-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10765	Thìa nạo sinh thiết màng trong dạ con Mod. Berline	Cái	35-307-05	35-307-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10766	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-03	35-309-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10767	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-04	35-309-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10768	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-06	35-309-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10769	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-08	35-309-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10770	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-10	35-309-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10771	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-12	35-309-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10772	Dụng cụ nạo hút tử cung	Cái	35-309-14	35-309-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10773	Ống hút dùng kết nối dụng cụ nạo nút	Cái	35-309-50	35-309-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10774	Vòng cao su để kết nối ống hút	Cái	35-309-99	35-309-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10775	Bộ ống tưới rửa âm đạo Cohen	Cái	35-310-00	35-310-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10776	Nón hình chóp nhỏ	Cái	35-310-01	35-310-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10777	Nón hình chóp lớn	Cái	35-310-02	35-310-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10778	Ống tưới rửa âm đạo Cohen	Cái	35-310-03	35-310-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10779	Kẹp nội mạc tử cung Intra	Cái	35-311-00	35-311-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10780	Bộ chụp vòi tử cung	Cái	35-320-00	35-320-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10781	Bộ chụp vòi tử cung loại không có áp kế	Cái	35-330-00	35-330-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10782	Ống thông vòi trứng có khóa	Cái	35-330-99	35-330-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10783	Áp kế	Cái	35-340-00	35-340-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10784	Ống kết nối	Cái	35-340-01	35-340-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10785	Giá đỡ	Cái	35-340-02	35-340-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10786	Nón hình chóp nhỏ	Cái	35-340-03	35-340-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10787	Nón hình chóp trung bình	Cái	35-340-04	35-340-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10788	Nón hình chóp lớn	Cái	35-340-05	35-340-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10789	Ống tiêm cho bộ chụp tử cung vòi trứng	Cái	35-340-20	35-340-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10790	Hộp gỗ cho bộ chụp tử cung vòi trứng	Cái	35-340-25	35-340-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10791	Kẹp sinh thiết Faure	Cái	35-401-21	35-401-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10792	Kẹp sinh thiết Faure	Cái	35-401-24	35-401-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10793	Kẹp sinh thiết Schubert	Cái	35-402-21	35-402-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10794	Kẹp sinh thiết Schubert	Cái	35-402-29	35-402-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10795	Kẹp sinh thiết Schubert	Cái	35-403-26	35-403-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10796	Kẹp sinh thiết Schubert	Cái	35-404-27	35-404-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10797	Kẹp sinh thiết Schuhmacher van Doren	Cái	35-405-24	35-405-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10798	Kẹp sinh thiết Schuhmacher van Doren	Cái	35-405-25	35-405-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10799	Kẹp sinh thiết Van Doren	Cái	35-406-25	35-406-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10800	Kẹp sinh thiết Van Doren	Cái	35-406-26	35-406-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10801	Kẹp sinh thiết Thoms-Gaylor	Cái	35-407-24	35-407-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10802	Kẹp sinh thiết Gellhorn	Cái	35-409-23	35-409-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10803	Kẹp sinh thiết Alexander	Cái	35-410-28	35-410-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10804	Kẹp sinh thiết Douay	Cái	35-411-20	35-411-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10805	Kẹp sinh thiết Douay	Cái	35-411-25	35-411-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10806	Kẹp sinh thiết Douay	Cái	35-411-30	35-411-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10807	Kẹp sinh thiết Douay	Cái	35-411-35	35-411-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10808	Kẹp sinh thiết Douay	Cái	35-411-40	35-411-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10809	Kẹp sinh thiết Schumacher	Cái	35-412-01	35-412-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10810	Kẹp sinh thiết Schumacher	Cái	35-412-02	35-412-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10811	Kẹp sinh thiết Eppendorf	Cái	35-414-20	35-414-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10812	Kẹp sinh thiết Eppendorf	Cái	35-414-23	35-414-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10813	Kẹp sinh thiết Kevorkian	Cái	35-416-23	35-416-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10814	Kẹp sinh thiết Kevorkian	Cái	35-416-24	35-416-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10815	Kẹp sinh thiết Berger	Cái	35-418-21	35-418-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10816	Kẹp sinh thiết Wittner	Cái	35-420-23	35-420-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10817	Kẹp sinh thiết Wittner	Cái	35-421-23	35-421-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10818	Kẹp sinh thiết Burke	Cái	35-440-22	35-440-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10819	Kẹp sinh thiết Tischler Kevorkian	Cái	35-442-22	35-442-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10820	Kẹp sinh thiết Kevorkian Pacific	Cái	35-444-22	35-444-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10821	Kẹp sinh thiết Tischler	Cái	35-446-22	35-446-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10822	Kẹp sinh thiết Baby - Tischler	Cái	35-448-20	35-448-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10823	Kẹp sinh thiết Baby - Tischler	Cái	35-448-21	35-448-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10824	Kẹp sinh thiết Tischler Morgan	Cái	35-450-22	35-450-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10825	Móc lấy vòng tránh thai	Cái	35-455-20	35-455-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10826	Tay dụng cụ sinh thiết có thể xoay được	Cái	35-460-00	35-460-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10827	Đầu kẹp sinh thiết Tischler-Morgan	Cái	35-460-01	35-460-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10828	Đầu kẹp sinh thiết Kevorkian	Cái	35-460-02	35-460-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10829	Đầu kẹp sinh thiết Eppendorf	Cái	35-460-03	35-460-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10830	Đầu kẹp sinh thiết Mini-Townsend	Cái	35-460-05	35-460-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10831	Tay cầm kẹp sinh thiết Eppendorf	Cái	35-470-00	35-470-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10832	Trục nối dài kẹp sinh Eppendorf	Cái	35-470-01	35-470-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10833	Đầu kẹp sinh thiết Eppendorf	Cái	35-470-02	35-470-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10834	Bộ Kẹp sinh thiết Eppendorf hoàn chỉnh	Cái	35-470-03	35-470-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10835	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-01	35-502-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10836	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-02	35-502-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10837	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-03	35-502-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10838	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-04	35-502-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10839	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-05	35-502-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10840	Thìa nạo tử cung Schroeder	Cái	35-502-06	35-502-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10841	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-05	35-510-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10842	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-06	35-510-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10843	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-07	35-510-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10844	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-08	35-510-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10845	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-09	35-510-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10846	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-11	35-510-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10847	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-12	35-510-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10848	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-14	35-510-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10849	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-15	35-510-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10850	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-16	35-510-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10851	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-19	35-510-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10852	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-20	35-510-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10853	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-21	35-510-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10854	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-23	35-510-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10855	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-25	35-510-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10856	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-30	35-510-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10857	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-35	35-510-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10858	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-510-40	35-510-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10859	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-05	35-511-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10860	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-06	35-511-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10861	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-07	35-511-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10862	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-08	35-511-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10863	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-09	35-511-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10864	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-11	35-511-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10865	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-12	35-511-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10866	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-14	35-511-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10867	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-15	35-511-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10868	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-16	35-511-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10869	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-19	35-511-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10870	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-20	35-511-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10871	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-21	35-511-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10872	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-23	35-511-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10873	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-25	35-511-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10874	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-30	35-511-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10875	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-35	35-511-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10876	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-511-40	35-511-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10877	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-04	35-515-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10878	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-07	35-515-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10879	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-08	35-515-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10880	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-10	35-515-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10881	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-12	35-515-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10882	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-14	35-515-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10883	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-15	35-515-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10884	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-16	35-515-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10885	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-18	35-515-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10886	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-19	35-515-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10887	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-21	35-515-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10888	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-515-23	35-515-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10889	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-08	35-516-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10890	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-10	35-516-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10891	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-12	35-516-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10892	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-14	35-516-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10893	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-15	35-516-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10894	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-16	35-516-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10895	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-18	35-516-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10896	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-19	35-516-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10897	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-23	35-516-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10898	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-26	35-516-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10899	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-516-28	35-516-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10900	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-520-05	35-520-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10901	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-06	35-520-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10902	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-07	35-520-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10903	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-08	35-520-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10904	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-09	35-520-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10905	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-11	35-520-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10906	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-12	35-520-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10907	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-14	35-520-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10908	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-15	35-520-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10909	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-16	35-520-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10910	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-19	35-520-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10911	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-20	35-520-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10912	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-21	35-520-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10913	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-23	35-520-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10914	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-25	35-520-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10915	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-30	35-520-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10916	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-35	35-520-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10917	Dụng cụ nạo tử cung Sím	Cái	35-520-40	35-520-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10918	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-05	35-521-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10919	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-06	35-521-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10920	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-07	35-521-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10921	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-08	35-521-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10922	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-09	35-521-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10923	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-11	35-521-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10924	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-12	35-521-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10925	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-14	35-521-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10926	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-15	35-521-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10927	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-16	35-521-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10928	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-19	35-521-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10929	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-20	35-521-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10930	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-21	35-521-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10931	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-23	35-521-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10932	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-25	35-521-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10933	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-30	35-521-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10934	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-35	35-521-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10935	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-521-40	35-521-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10936	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-07	35-525-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10937	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-08	35-525-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10938	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-10	35-525-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10939	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-12	35-525-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10940	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-14	35-525-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10941	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-15	35-525-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10942	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-16	35-525-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10943	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-18	35-525-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10944	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-19	35-525-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10945	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-21	35-525-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10946	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-23	35-525-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10947	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-34	35-525-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10948	Dụng cụ nạo tử cung Recamier	Cái	35-525-39	35-525-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10949	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-526-23	35-526-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10950	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-526-26	35-526-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10951	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-526-28	35-526-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10952	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-16	35-527-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10953	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-18	35-527-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10954	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-19	35-527-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10955	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-21	35-527-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10956	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-23	35-527-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10957	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-26	35-527-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10958	Dụng cụ nạo tử cung Bumm	Cái	35-527-28	35-527-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10959	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-01	35-530-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10960	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-02	35-530-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10961	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-03	35-530-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10962	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-04	35-530-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10963	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-05	35-530-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10964	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-530-06	35-530-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10965	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-01	35-531-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10966	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-02	35-531-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
10967	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-03	35-531-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10968	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-04	35-531-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10969	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-05	35-531-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10970	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-531-06	35-531-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10971	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-01	35-532-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10972	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-02	35-532-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10973	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-03	35-532-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10974	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-04	35-532-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10975	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-05	35-532-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10976	Dụng cụ nạo tử cung Sims	Cái	35-532-06	35-532-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10977	Thìa nạo tử cung Gourdet	Cái	35-538-01	35-538-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10978	Thìa nạo tử cung Gourdet	Cái	35-538-02	35-538-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10979	Thìa nạo tử cung Gourdet	Cái	35-538-03	35-538-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10980	Thìa nạo tử cung Gourdet	Cái	35-538-04	35-538-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10981	Thìa nạo tử cung Gourdet	Cái	35-538-05	35-538-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10982	Dụng cụ đo khung chậu Martin	Cái	35-701-34	35-701-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10983	Dụng cụ đo khung chậu Breisky	Cái	35-702-33	35-702-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10984	Dụng cụ đo khung chậu Collin	Cái	35-703-35	35-703-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10985	Dụng cụ đo khung chậu Collyer	Cái	35-705-30	35-705-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10986	Kẹp sản khoa De LEE	Cái	35-710-30	35-710-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10987	Kẹp sản khoa De LEE	Cái	35-710-36	35-710-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10988	Kẹp sản khoa De LEE	Cái	35-710-39	35-710-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10989	Kẹp sản khoa Naegele	Cái	35-711-36	35-711-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10990	Kẹp sản khoa Naegele	Cái	35-711-40	35-711-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10991	Kẹp sản khoa Simpson	Cái	35-713-23	35-713-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10992	Kẹp sản khoa Simpson	Cái	35-713-30	35-713-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10993	Kẹp sản khoa Simpson	Cái	35-713-36	35-713-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10994	Kẹp sản khoa Kielland	Cái	35-715-41	35-715-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10995	Kẹp sản khoa Simpson-Luikar	Cái	35-716-36	35-716-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10996	Kẹp sản khoa Piper	Cái	35-717-44	35-717-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10997	Kẹp sản khoa Borma	Cái	35-719-29	35-719-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10998	Kẹp sản khoa Wrigley	Cái	35-721-25	35-721-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
10999	Kẹp sản khoa Wrigley	Cái	35-721-29	35-721-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11000	Kẹp sản khoa Tamier	Cái	35-723-40	35-723-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11001	Tay cầm kéo Bill	Cái	35-724-01	35-724-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11002	Tay kéo Luikart Bill	Cái	35-724-02	35-724-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11003	Cây nâng tử cung Sellheim	Cái	35-731-28	35-731-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11004	Kẹp tử cung Green-Armytage	Cái	35-732-21	35-732-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11005	Kẹp da đầu Gaus	Cái	35-733-27	35-733-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11006	Kẹp da đầu Willett	Cái	35-734-19	35-734-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11007	Móc da đầu Braun	Cái	35-735-30	35-735-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11008	Kẹp Smellie	Cái	35-736-25	35-736-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11009	Kepk Nagele	Cái	35-736-26	35-736-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11010	Móc da Smellie	Cái	35-736-30	35-736-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11011	Kẹp dây rốn Collin	Cái	35-737-09	35-737-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11012	Kẹp sọ Braun	Cái	35-738-42	35-738-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11013	Kẹp sọ Tamier	Cái	35-738-46	35-738-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11014	Kẹp dây rốn Kane	Cái	35-739-09	35-739-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11015	Dụng cụ nong cuống rốn	Cái	35-740-09	35-740-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11016	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-749-28	35-749-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11017	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-750-01	35-750-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11018	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-750-02	35-750-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11019	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-750-03	35-750-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11020	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-751-01	35-751-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11021	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-751-02	35-751-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11022	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-751-03	35-751-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11023	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-751-12	35-751-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11024	Kẹp tử cung/buồng trứng Winter	Cái	35-751-13	35-751-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11025	Kẹp tử cung/buồng trứng MC Clintock	Cái	35-751-24	35-751-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11026	Kẹp tử cung/buồng trứng Saenger	Cái	35-752-27	35-752-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11027	Kẹp tử cung/buồng trứng Saenger	Cái	35-753-27	35-753-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11028	Nạo noãn Cuzzi	Cái	35-754-14	35-754-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11029	Nạo noãn Cuzzi	Cái	35-754-18	35-754-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11030	Nạo noãn Cuzzi	Cái	35-754-20	35-754-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11031	Nạo noãn Pestalozza	Cái	35-756-30	35-756-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11032	Kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-001-15	36-001-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11033	Kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-001-17	36-001-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11034	Kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-001-20	36-001-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11035	Kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-001-25	36-001-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11036	Bộ kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-005-00	36-005-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11037	Bộ kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-005-01	36-005-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11038	Bộ kẹp ống nội khí quản Magill	Cái	36-007-00	36-007-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11039	Kẹp gắp sỏi Lewkowitz	Cái	36-010-24	36-010-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11040	Kẹp gắp sỏi Lewkowitz	Cái	36-011-24	36-011-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11041	Kẹp niệu đạo	Cái	36-012-24	36-012-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11042	Kẹp dương vật Stockmann	Cái	36-050-08	36-050-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11043	Kẹp giữ dương vật Strauss	Cái	36-060-11	36-060-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11044	Kẹp bao quy đầu	Cái	36-062-12	36-062-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11045	Kẹp giữ tinh hoàn	Cái	36-064-14	36-064-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11046	Dụng cụ giữ que nong Guyon	Cái	36-070-39	36-070-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11047	Dụng cụ giữ que nong Guyon	Cái	36-071-35	36-071-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11048	Dụng cụ giữ que nong Dittel	Cái	36-071-46	36-071-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11049	Kẹp dị vật Mathieu	Cái	36-080-19	36-080-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11050	Kẹp dị vật Mathieu	Cái	36-080-28	36-080-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11051	Kẹp mở niệu đạo Sachse	Cái	36-082-12	36-082-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11052	Bộ dụng cụ nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-00	36-100-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11053	Hộp kim loại đựng bộ dụng cụ nong niệu đạo	Cái	36-100-01	36-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11054	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-10	36-100-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11055	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-11	36-100-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11056	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-12	36-100-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11057	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-13	36-100-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11058	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-14	36-100-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11059	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-15	36-100-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11060	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-16	36-100-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11061	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-17	36-100-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11062	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-18	36-100-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11063	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-19	36-100-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11064	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-20	36-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11065	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-21	36-100-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11066	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-22	36-100-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11067	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-23	36-100-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11068	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-24	36-100-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11069	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-25	36-100-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11070	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-26	36-100-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11071	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-27	36-100-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11072	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-28	36-100-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11073	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-29	36-100-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11074	Nong niệu đạo Guyon	Cái	36-100-30	36-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11075	Nong niệu đạo Filiform	Cái	36-101-03	36-101-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11076	Nong niệu đạo Filiform	Cái	36-101-04	36-101-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11077	Nong niệu đạo Filiform	Cái	36-101-05	36-101-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11078	Nong niệu đạo Filiform	Cái	36-101-06	36-101-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11079	Bộ nong niệu đạo Van Buren cỡ từ 8 đến 36 Charr.	Cái	36-102-00	36-102-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11080	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-06	36-102-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11081	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-08	36-102-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11082	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-10	36-102-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11083	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-12	36-102-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11084	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-14	36-102-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11085	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-16	36-102-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11086	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-18	36-102-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11087	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-20	36-102-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11088	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-22	36-102-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11089	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-24	36-102-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11090	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-26	36-102-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11091	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-28	36-102-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11092	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-30	36-102-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11093	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-32	36-102-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11094	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-34	36-102-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11095	Nong niệu đạo Van Buren	Cái	36-102-36	36-102-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11096	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-08	36-103-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11097	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-09	36-103-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11098	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-10	36-103-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11099	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-11	36-103-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11100	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-12	36-103-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11101	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-13	36-103-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11102	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-14	36-103-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11103	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-15	36-103-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11104	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-16	36-103-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11105	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-17	36-103-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11106	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-18	36-103-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11107	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-19	36-103-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11108	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-20	36-103-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11109	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-21	36-103-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11110	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-22	36-103-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11111	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-23	36-103-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11112	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-24	36-103-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11113	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-25	36-103-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11114	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-26	36-103-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11115	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-27	36-103-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11116	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-28	36-103-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11117	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-29	36-103-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11118	Nong niệu đạo Dittel	Cái	36-103-30	36-103-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11119	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-00	36-104-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11120	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-01	36-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11121	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-02	36-104-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11122	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-03	36-104-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11123	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-04	36-104-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11124	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-05	36-104-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11125	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-06	36-104-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11126	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-07	36-104-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11127	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-08	36-104-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11128	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-09	36-104-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11129	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-10	36-104-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11130	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-11	36-104-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11131	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-12	36-104-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11132	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-13	36-104-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11133	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-14	36-104-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11134	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-15	36-104-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11135	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-16	36-104-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11136	Que thăm niệu đạo Lister	Cái	36-104-17	36-104-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11137	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-06	36-110-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11138	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-07	36-110-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11139	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-08	36-110-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11140	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-09	36-110-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11141	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-10	36-110-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11142	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-11	36-110-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11143	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-12	36-110-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11144	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-14	36-110-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11145	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-16	36-110-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11146	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-18	36-110-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11147	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-20	36-110-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11148	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-22	36-110-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11149	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-110-24	36-110-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11150	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-08	36-112-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11151	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-10	36-112-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11152	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-12	36-112-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11153	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-14	36-112-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11154	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-16	36-112-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11155	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-18	36-112-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11156	Que nong niệu đạo kim loại	Cái	36-112-20	36-112-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11157	Bộ banh bàng quang tự giữ LEGUEU hoàn chỉnh	Cái	36-617-00	36-617-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11158	Khung banh dùng cho bộ banh bàng quang LEGUEU	Cái	36-617-01	36-617-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11159	Lưỡi banh trung tâm dùng cho bộ banh bàng quang LEGUEU	Cái	36-617-10	36-617-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11160	2 lưỡi banh dùng cho bộ banh bàngquang LEGUEU	Cái	36-617-11	36-617-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11161	Bộ banh bàng quang tự giữ THOMSON-WALKER hoàn chỉnh	Cái	36-618-00	36-618-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11162	Bộ banh bàng quang tự giữ JUDDMASSON hoàn chỉnh	Cái	36-619-00	36-619-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11163	Bộ banh bàng quang tự giữ Millin hoàn chỉnh	Cái	36-620-00	36-620-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11164	Khung banh dùng cho bộ banh bàng quang Millin	Cái	36-620-01	36-620-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11165	Lưỡi banh trung tâm dùng cho bộ banh bàng quang Millin	Cái	36-620-02	36-620-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11166	2 lưỡi banh dùng cho bộ banh bàngquang Millin	Cái	36-620-03	36-620-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11167	3 lưỡi banh dùng cho bộ banh bàngquang Millin	Cái	36-620-04	36-620-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11168	Banh bàng quang Legueu	Cái	36-621-27	36-621-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11169	Banh cổ bàng quang tự giữ Millin	Cái	36-622-00	36-622-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11170	Banh tiền liệt tuyến	Cái	36-623-01	36-623-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11171	Banh tiền liệt tuyến	Cái	36-623-02	36-623-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11172	Banh tiền liệt tuyến	Cái	36-623-03	36-623-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11173	Banh tiền liệt tuyến	Cái	36-623-04	36-623-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11174	Banh bàng quang Kocher	Cái	36-625-26	36-625-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11175	Bộ nong niệu đạo Otis hoàn chỉnh	Cái	36-630-00	36-630-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11176	Que nong niệu đạo Otis	Cái	36-630-01	36-630-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11177	Dao nong niệu đạo Otis	Cái	36-630-02	36-630-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11178	Đầu dẫn hướng hình nón	Cái	36-630-03	36-630-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11179	Đầu dẫn hướng dẹt	Cái	36-630-04	36-630-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11180	Đầu dẫn hướng dạng cầu	Cái	36-630-05	36-630-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11181	Vỏ gỗ đựng bộ nong niệu đạo Otis	Cái	36-630-10	36-630-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11182	Kẹp gắp Millin	Cái	36-651-24	36-651-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11183	Kẹp gắp Millin	Cái	36-653-22	36-653-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11184	Kẹp gắp Millin	Cái	36-655-23	36-655-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11185	Kẹp gắp Millin	Cái	36-657-23	36-657-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11186	Kẹp giữu chỉ Millin	Cái	36-659-24	36-659-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11187	Mc D. Prostatectomy fcps.	Cái	36-660-01	36-660-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11188	Mc D. Prostatectomy fcps.	Cái	36-660-02	36-660-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11189	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu	Cái	36-765-08	36-765-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11190	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu	Cái	36-765-11	36-765-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11191	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu	Cái	36-765-13	36-765-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11192	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu cho trẻ vị thành niên	Cái	36-765-16	36-765-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11193	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu cho trẻ vị thành niên	Cái	36-765-21	36-765-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11194	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu cho người trưởng thành	Cái	36-765-26	36-765-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11195	Dụng cụ cắt bỏ bao quy đầu cho người trưởng thành	Cái	36-765-32	36-765-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11196	Dụng cụ găm xương trong phẫu thuật tai Citelli	Cái	40-000-22	40-000-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11197	Dụng cụ găm xương trong phẫu thuật tai Citelli	Cái	40-000-30	40-000-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11198	Dụng cụ găm xương trong phẫu thuật Citelli Bayer	Cái	40-002-10	40-002-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11199	Dụng cụ gặm xương trong phẫu thuật Citelli Bayer	Cái	40-002-18	40-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11200	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-004-03	40-004-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11201	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-004-04	40-004-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11202	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-004-05	40-004-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11203	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-004-06	40-004-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11204	Dụng cụ gặm xương Hajek-Claus	Cái	40-005-20	40-005-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11205	Dụng cụ gặm xương Hajek-Kofler	Cái	40-006-33	40-006-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11206	Dụng cụ gặm xương Hajek-Kofler	Cái	40-006-40	40-006-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11207	Dụng cụ gặm xương Hajek-Kofler	Cái	40-007-33	40-007-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11208	Dụng cụ gặm xương Hajek-Kofler	Cái	40-007-40	40-007-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11209	Dụng cụ gặm xương Hajek-Kofler	Cái	40-009-40	40-009-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11210	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01	40-014-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11211	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 B	40-014-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11212	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 BF	40-014-01 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11213	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 F	40-014-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11214	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 FE	40-014-01 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11215	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 Z	40-014-01 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11216	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 ZB	40-014-01 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11217	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 ZBF	40-014-01 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11218	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-01 ZF	40-014-01 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11219	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02	40-014-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11220	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 B	40-014-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11221	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 BE	40-014-02 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11222	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 BF	40-014-02 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11223	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 F	40-014-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11224	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 FE	40-014-02 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11225	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 Z	40-014-02 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11226	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 ZB	40-014-02 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11227	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 ZBF	40-014-02 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11228	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-02 ZF	40-014-02 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11229	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03	40-014-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11230	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 B	40-014-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11231	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 BE	40-014-03 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11232	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 BF	40-014-03 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11233	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 BFE	40-014-03 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11234	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 E	40-014-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11235	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 F	40-014-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11236	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 FE	40-014-03 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11237	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 Z	40-014-03 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11238	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZB	40-014-03 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11239	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZBE	40-014-03 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11240	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZBF	40-014-03 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11241	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZBFE	40-014-03 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11242	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZE	40-014-03 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11243	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZF	40-014-03 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11244	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-03 ZFE	40-014-03 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11245	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04	40-014-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11246	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 B	40-014-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11247	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 BE	40-014-04 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11248	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 BFE	40-014-04 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11249	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 E	40-014-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11250	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 F	40-014-04 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11251	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 FE	40-014-04 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11252	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 Z	40-014-04 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11253	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZB	40-014-04 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11254	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZBE	40-014-04 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11255	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZBF	40-014-04 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11256	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZBFE	40-014-04 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11257	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZE	40-014-04 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11258	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZF	40-014-04 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11259	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-04 ZFE	40-014-04 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11260	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05	40-014-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11261	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 B	40-014-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11262	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 BE	40-014-05 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11263	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 BFE	40-014-05 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11264	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 E	40-014-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11265	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 F	40-014-05 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11266	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 FE	40-014-05 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11267	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 Z	40-014-05 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11268	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZB	40-014-05 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11269	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZBE	40-014-05 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11270	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZBF	40-014-05 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11271	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZBFE	40-014-05 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11272	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZE	40-014-05 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11273	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZF	40-014-05 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11274	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-05 ZFE	40-014-05 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11275	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06	40-014-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11276	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 BE	40-014-06 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11277	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 E	40-014-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11278	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 FE	40-014-06 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11279	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 Z	40-014-06 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11280	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZB	40-014-06 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11281	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZBE	40-014-06 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11282	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZBF	40-014-06 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11283	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZBFE	40-014-06 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11284	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZE	40-014-06 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11285	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZF	40-014-06 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11286	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-06 ZFE	40-014-06 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11287	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11	40-014-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11288	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 B	40-014-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11289	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 BF	40-014-11 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11290	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 BFE	40-014-11 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11291	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 F	40-014-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11292	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 FE	40-014-11 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11293	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 Z	40-014-11 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11294	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 ZB	40-014-11 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11295	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 ZBF	40-014-11 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11296	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-11 ZF	40-014-11 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11297	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12	40-014-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11298	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 B	40-014-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11299	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 BE	40-014-12 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11300	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 BF	40-014-12 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11301	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 BFE	40-014-12 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11302	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 E	40-014-12 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11303	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 F	40-014-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11304	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 FE	40-014-12 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11305	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 Z	40-014-12 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11306	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 ZB	40-014-12 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11307	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 ZBF	40-014-12 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11308	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 ZF	40-014-12 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11309	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-12 ZFE	40-014-12 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11310	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-125 BFE	40-014-125 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11311	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13	40-014-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11312	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 B	40-014-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11313	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 BE	40-014-13 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11314	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 BFE	40-014-13 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11315	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 E	40-014-13 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11316	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 F	40-014-13 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11317	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 FE	40-014-13 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11318	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 Z	40-014-13 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11319	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZB	40-014-13 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11320	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZBE	40-014-13 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11321	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZBF	40-014-13 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11322	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZBFE	40-014-13 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11323	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZE	40-014-13 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11324	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZF	40-014-13 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11325	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-13 ZFE	40-014-13 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11326	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14	40-014-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11327	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 B	40-014-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11328	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 BE	40-014-14 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11329	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 BFE	40-014-14 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11330	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 E	40-014-14 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11331	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 F	40-014-14 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11332	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 FE	40-014-14 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11333	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 Z	40-014-14 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11334	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZB	40-014-14 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11335	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZBE	40-014-14 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11336	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZBF	40-014-14 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11337	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZBFE	40-014-14 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11338	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZE	40-014-14 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11339	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZF	40-014-14 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11340	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-14 ZFE	40-014-14 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11341	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15	40-014-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11342	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 B	40-014-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11343	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 BE	40-014-15 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11344	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 BFE	40-014-15 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11345	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 E	40-014-15 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11346	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 F	40-014-15 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11347	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 FE	40-014-15 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11348	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 Z	40-014-15 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11349	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZB	40-014-15 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11350	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZBE	40-014-15 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11351	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZBF	40-014-15 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11352	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZBFE	40-014-15 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11353	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZE	40-014-15 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11354	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZF	40-014-15 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11355	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-15 ZFE	40-014-15 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11356	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16	40-014-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11357	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 B	40-014-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11358	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 BFE	40-014-16 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11359	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 F	40-014-16 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11360	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 Z	40-014-16 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11361	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZB	40-014-16 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11362	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZBE	40-014-16 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11363	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZBF	40-014-16 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11364	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZBFE	40-014-16 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11365	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZE	40-014-16 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11366	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZF	40-014-16 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11367	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-16 ZFE	40-014-16 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11368	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21	40-014-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11369	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 B	40-014-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11370	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 F	40-014-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11371	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 Z	40-014-21 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11372	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 ZB	40-014-21 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11373	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 ZBF	40-014-21 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11374	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-21 ZF	40-014-21 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11375	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22	40-014-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11376	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 B	40-014-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11377	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 BF	40-014-22 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11378	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 F	40-014-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11379	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 Z	40-014-22 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11380	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 ZB	40-014-22 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11381	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 ZBF	40-014-22 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11382	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-22 ZF	40-014-22 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11383	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23	40-014-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11384	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 B	40-014-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11385	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 BE	40-014-23 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11386	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 BF	40-014-23 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11387	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 BFE	40-014-23 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11388	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 E	40-014-23 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11389	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 F	40-014-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11390	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 FE	40-014-23 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11391	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 Z	40-014-23 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11392	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZB	40-014-23 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11393	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZBE	40-014-23 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11394	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZBF	40-014-23 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11395	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZBFE	40-014-23 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11396	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZE	40-014-23 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11397	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZF	40-014-23 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11398	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-23 ZFE	40-014-23 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11399	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24	40-014-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11400	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 B	40-014-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11401	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 BE	40-014-24 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11402	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 BF	40-014-24 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11403	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 BFE	40-014-24 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11404	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 E	40-014-24 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11405	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 F	40-014-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11406	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 FE	40-014-24 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11407	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 Z	40-014-24 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11408	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZB	40-014-24 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11409	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZBE	40-014-24 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11410	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZBF	40-014-24 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11411	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZBFE	40-014-24 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11412	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZE	40-014-24 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11413	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZF	40-014-24 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11414	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-24 ZFE	40-014-24 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11415	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25	40-014-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11416	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 B	40-014-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11417	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 E	40-014-25 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11418	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 F	40-014-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11419	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 FE	40-014-25 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11420	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 Z	40-014-25 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11421	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZB	40-014-25 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11422	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZBE	40-014-25 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11423	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZBF	40-014-25 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11424	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZBFE	40-014-25 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11425	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZE	40-014-25 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11426	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZF	40-014-25 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11427	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-25 ZFE	40-014-25 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11428	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26	40-014-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11429	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 B	40-014-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11430	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 BF	40-014-26 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11431	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 F	40-014-26 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11432	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 Z	40-014-26 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11433	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZB	40-014-26 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11434	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZBE	40-014-26 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11435	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZBF	40-014-26 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11436	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZBFE	40-014-26 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11437	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZE	40-014-26 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11438	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZF	40-014-26 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11439	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-26 ZFE	40-014-26 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11440	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-33	40-014-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11441	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-33 BE	40-014-33 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11442	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-33 E	40-014-33 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11443	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-33 ZFE	40-014-33 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11444	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-34	40-014-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11445	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-34 BE	40-014-34 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11446	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-34 E	40-014-34 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11447	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-34 ZFE	40-014-34 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11448	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-35	40-014-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11449	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-35 BE	40-014-35 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11450	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-35 E	40-014-35 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11451	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-35 ZFE	40-014-35 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11452	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-014-36	40-014-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11453	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-12 ZBF	40-015-12 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11454	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-12 ZF	40-015-12 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11455	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-13 ZBF	40-015-13 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11456	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-13 ZF	40-015-13 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11457	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-14 ZBF	40-015-14 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11458	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-14 ZF	40-015-14 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11459	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-15 ZBF	40-015-15 ZBF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11460	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-015-15 ZF	40-015-15 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11461	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01	40-016-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11462	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 B	40-016-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11463	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 BF	40-016-01 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11464	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 F	40-016-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11465	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 Z	40-016-01 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11466	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 ZB	40-016-01 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11467	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-01 ZF	40-016-01 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11468	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02	40-016-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11469	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 B	40-016-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11470	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 BF	40-016-02 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11471	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 F	40-016-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11472	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 ZBE	40-016-02 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11473	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 ZE	40-016-02 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11474	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-02 ZFE	40-016-02 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11475	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03	40-016-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11476	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 E	40-016-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11477	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 F	40-016-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11478	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 FE	40-016-03 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11479	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 ZBE	40-016-03 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11480	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 ZBFE	40-016-03 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11481	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 ZE	40-016-03 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11482	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-03 ZFE	40-016-03 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11483	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-04	40-016-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11484	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-04 ZBE	40-016-04 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11485	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-04 ZBFE	40-016-04 ZBFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11486	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-04 ZE	40-016-04 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11487	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-05	40-016-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11488	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-05 E	40-016-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11489	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-05 ZBE	40-016-05 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11490	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-05 ZE	40-016-05 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11491	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-06	40-016-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11492	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-06 ZBE	40-016-06 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11493	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-06 ZE	40-016-06 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11494	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-11	40-016-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11495	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-11 F	40-016-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11496	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-11 Z	40-016-11 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11497	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-11 ZF	40-016-11 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11498	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12	40-016-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11499	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 BE	40-016-12 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11500	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 BF	40-016-12 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11501	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 E	40-016-12 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11502	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 F	40-016-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11503	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 FE	40-016-12 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11504	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 ZE	40-016-12 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11505	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-12 ZFE	40-016-12 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11506	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13	40-016-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11507	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 BE	40-016-13 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11508	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 BF	40-016-13 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11509	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 E	40-016-13 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11510	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 F	40-016-13 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11511	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 FE	40-016-13 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11512	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 ZBE	40-016-13 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11513	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 ZE	40-016-13 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11514	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-13 ZFE	40-016-13 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11515	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-14	40-016-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11516	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-14 BE	40-016-14 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11517	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-14 ZE	40-016-14 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11518	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-15	40-016-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11519	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-15 ZBE	40-016-15 ZBE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11520	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-15 ZE	40-016-15 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11521	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-16	40-016-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11522	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-16 ZE	40-016-16 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11523	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-21	40-016-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11524	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-21 B	40-016-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11525	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-21 F	40-016-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11526	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-21 Z	40-016-21 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11527	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-21 ZF	40-016-21 ZF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11528	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-22	40-016-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11529	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-22 F	40-016-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11530	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-22 ZE	40-016-22 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11531	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-22 ZFE	40-016-22 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11532	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23	40-016-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11533	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23 BE	40-016-23 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11534	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23 E	40-016-23 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11535	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23 F	40-016-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11536	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23 ZE	40-016-23 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11537	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-23 ZFE	40-016-23 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11538	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-24	40-016-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11539	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-24 BE	40-016-24 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11540	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-24 F	40-016-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11541	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-24 ZE	40-016-24 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11542	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-24 ZFE	40-016-24 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11543	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-25	40-016-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11544	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-25 E	40-016-25 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11545	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-25 F	40-016-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11546	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-25 ZE	40-016-25 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11547	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-25 ZFE	40-016-25 ZFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11548	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-26	40-016-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11549	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-016-26 ZE	40-016-26 ZE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11550	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-01	40-017-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11551	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-01 B	40-017-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11552	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-01 BF	40-017-01 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11553	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-01 F	40-017-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11554	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-01 FE	40-017-01 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11555	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-02	40-017-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11556	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-02 B	40-017-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11557	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-02 F	40-017-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11558	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-02 FE	40-017-02 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11559	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-03	40-017-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11560	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-03 B	40-017-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11561	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-03 F	40-017-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11562	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-03 FE	40-017-03 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11563	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-04	40-017-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11564	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-04 B	40-017-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11565	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-04 F	40-017-04 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11566	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-04 FE	40-017-04 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11567	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-05	40-017-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11568	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-05 B	40-017-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11569	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-05 F	40-017-05 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11570	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-06	40-017-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11571	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-06 B	40-017-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11572	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-06 F	40-017-06 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11573	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-11	40-017-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11574	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-11 B	40-017-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11575	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-11 F	40-017-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11576	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12	40-017-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11577	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12 B	40-017-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11578	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12 BF	40-017-12 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11579	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12 E	40-017-12 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11580	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12 F	40-017-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11581	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-12 FE	40-017-12 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11582	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13	40-017-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11583	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13 B	40-017-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11584	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13 BE	40-017-13 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11585	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13 BF	40-017-13 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11586	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13 BFE	40-017-13 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11587	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-13 FE	40-017-13 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11588	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-14	40-017-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11589	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-14 B	40-017-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11590	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-14 BE	40-017-14 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11591	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-14 FE	40-017-14 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11592	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-15	40-017-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11593	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-15 B	40-017-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11594	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-15 FE	40-017-15 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11595	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-16	40-017-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11596	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-16 B	40-017-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11597	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-16 FE	40-017-16 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11598	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-21	40-017-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11599	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-21 B	40-017-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11600	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-21 F	40-017-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11601	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-22	40-017-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11602	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-22 B	40-017-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11603	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-22 F	40-017-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11604	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-23	40-017-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11605	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-23 B	40-017-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11606	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-23 E	40-017-23 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11607	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-23 F	40-017-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11608	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-23 FE	40-017-23 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11609	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-24	40-017-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11610	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-24 B	40-017-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11611	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-24 E	40-017-24 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11612	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-24 F	40-017-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11613	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-24 FE	40-017-24 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11614	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-25	40-017-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11615	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-25 B	40-017-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11616	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-25 E	40-017-25 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11617	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-25 F	40-017-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11618	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-26	40-017-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11619	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-017-26 B	40-017-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11620	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-01	40-019-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11621	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-01 B	40-019-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11622	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-01 BF	40-019-01 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11623	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-01 F	40-019-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11624	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-02	40-019-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11625	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-02 B	40-019-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11626	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-02 BF	40-019-02 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11627	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-02 F	40-019-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11628	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-03	40-019-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11629	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-03 B	40-019-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11630	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-03 BE	40-019-03 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11631	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-03 F	40-019-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11632	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-03 FE	40-019-03 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11633	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-04	40-019-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11634	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-04 B	40-019-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11635	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-04 BE	40-019-04 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11636	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-05	40-019-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11637	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-05 B	40-019-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11638	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-05 BE	40-019-05 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11639	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-05 E	40-019-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11640	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-06	40-019-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11641	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-06 B	40-019-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11642	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-06 F	40-019-06 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11643	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-11	40-019-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11644	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-11 B	40-019-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11645	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-11 F	40-019-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11646	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-12	40-019-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11647	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-12 B	40-019-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11648	Dụng cụ găm cột sống Kerrison	Cái	40-019-12 BF	40-019-12 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11649	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-12 F	40-019-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11650	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13	40-019-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11651	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13 B	40-019-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11652	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13 BF	40-019-13 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11653	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13 BFE	40-019-13 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11654	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13 F	40-019-13 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11655	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-13 FE	40-019-13 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11656	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-14	40-019-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11657	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-14 B	40-019-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11658	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-14 F	40-019-14 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11659	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-14 FE	40-019-14 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11660	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-15	40-019-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11661	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-15 B	40-019-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11662	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-15 F	40-019-15 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11663	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-15 FE	40-019-15 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11664	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-16	40-019-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11665	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-16 B	40-019-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11666	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-16 FE	40-019-16 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11667	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-21	40-019-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11668	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-21 B	40-019-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11669	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-21 F	40-019-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11670	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-22	40-019-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11671	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-22 B	40-019-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11672	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-22 F	40-019-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11673	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-23	40-019-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11674	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-23 B	40-019-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11675	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-23 E	40-019-23 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11676	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-23 F	40-019-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11677	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-23 FE	40-019-23 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11678	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-24	40-019-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11679	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-24 B	40-019-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11680	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-24 F	40-019-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11681	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-24 FE	40-019-24 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11682	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-25	40-019-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11683	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-25 B	40-019-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11684	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-25 F	40-019-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11685	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-25 FE	40-019-25 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11686	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-26	40-019-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11687	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-26 B	40-019-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11688	Dụng cụ gặm cột sống Kerrison	Cái	40-019-26 FE	40-019-26 FE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11689	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-01	40-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11690	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-01 B	40-020-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11691	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-01 F	40-020-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11692	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-02	40-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11693	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-02 B	40-020-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11694	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-02 F	40-020-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11695	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-03	40-020-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11696	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-03 B	40-020-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11697	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-03 BE	40-020-03 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11698	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-03 F	40-020-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11699	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-04	40-020-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11700	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-04 B	40-020-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11701	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-04 BE	40-020-04 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11702	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-04 F	40-020-04 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11703	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-05	40-020-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11704	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-05 B	40-020-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11705	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-05 F	40-020-05 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11706	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-06	40-020-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11707	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-06 B	40-020-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11708	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-06 F	40-020-06 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11709	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-11	40-020-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11710	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-11 B	40-020-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11711	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-11 F	40-020-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11712	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-12	40-020-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11713	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-12 B	40-020-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11714	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-12 F	40-020-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11715	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-13	40-020-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11716	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-13 B	40-020-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11717	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-13 BE	40-020-13 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11718	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-13 F	40-020-13 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11719	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-14	40-020-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11720	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-14 B	40-020-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11721	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-14 BE	40-020-14 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11722	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-14 F	40-020-14 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11723	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-15	40-020-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11724	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-15 B	40-020-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11725	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-15 BE	40-020-15 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11726	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-15 F	40-020-15 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11727	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-16	40-020-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11728	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-16 B	40-020-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11729	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-16 F	40-020-16 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11730	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-21	40-020-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11731	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-21 B	40-020-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11732	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-21 BF	40-020-21 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11733	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-21 F	40-020-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11734	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-22	40-020-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11735	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-22 B	40-020-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11736	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-22 BE	40-020-22 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11737	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-22 BF	40-020-22 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11738	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-22 F	40-020-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11739	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23	40-020-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11740	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23 B	40-020-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11741	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23 BE	40-020-23 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11742	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23 BF	40-020-23 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11743	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23 BFE	40-020-23 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11744	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-23 F	40-020-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11745	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-24	40-020-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11746	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-24 B	40-020-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11747	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-24 BE	40-020-24 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11748	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-24 BF	40-020-24 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11749	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-24 F	40-020-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11750	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-25	40-020-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11751	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-25 B	40-020-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11752	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-25 BE	40-020-25 BE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11753	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-25 BF	40-020-25 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11754	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-25 F	40-020-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11755	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-26	40-020-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11756	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-26 B	40-020-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11757	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-26 F	40-020-26 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11758	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-42	40-020-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11759	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-43	40-020-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11760	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-44	40-020-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11761	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-020-45	40-020-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11762	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-01	40-021-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11763	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-01 B	40-021-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11764	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-02	40-021-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11765	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-02 B	40-021-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11766	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-03	40-021-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11767	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-03 B	40-021-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11768	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-04	40-021-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11769	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-04 B	40-021-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11770	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-05	40-021-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11771	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-05 B	40-021-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11772	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-06	40-021-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11773	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-06 B	40-021-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11774	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-11	40-021-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11775	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-11 B	40-021-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11776	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-12	40-021-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11777	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-12 B	40-021-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11778	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-13	40-021-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11779	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-13 B	40-021-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11780	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-14	40-021-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11781	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-14 B	40-021-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11782	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-15	40-021-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11783	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-15 B	40-021-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11784	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-16	40-021-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11785	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-16 B	40-021-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11786	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-21	40-021-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11787	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-21 B	40-021-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11788	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-22	40-021-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11789	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-22 B	40-021-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11790	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-23	40-021-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11791	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-23 B	40-021-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11792	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-24	40-021-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11793	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-24 B	40-021-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11794	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-25	40-021-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11795	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-25 B	40-021-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11796	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-26	40-021-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11797	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-021-26 B	40-021-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11798	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-01	40-022-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11799	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-01 B	40-022-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11800	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-01 F	40-022-01 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11801	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-02	40-022-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11802	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-02 B	40-022-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11803	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-02 F	40-022-02 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11804	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-03	40-022-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11805	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-03 B	40-022-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11806	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-03 F	40-022-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11807	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-04	40-022-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11808	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-04 B	40-022-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11809	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-04 F	40-022-04 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11810	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-05	40-022-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11811	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-05 B	40-022-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11812	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-05 F	40-022-05 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11813	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-06	40-022-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11814	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-06 B	40-022-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11815	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-06 F	40-022-06 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11816	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-11	40-022-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11817	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-11 B	40-022-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11818	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-11 F	40-022-11 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11819	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-12	40-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11820	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-12 B	40-022-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11821	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-12 F	40-022-12 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11822	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-13	40-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11823	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-13 B	40-022-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11824	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-13 F	40-022-13 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11825	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-14	40-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11826	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-14 B	40-022-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11827	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-14 F	40-022-14 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11828	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-15	40-022-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11829	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-15 B	40-022-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11830	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-15 F	40-022-15 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11831	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-16	40-022-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11832	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-16 B	40-022-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11833	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-16 F	40-022-16 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11834	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-21	40-022-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11835	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-21 B	40-022-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11836	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-21 F	40-022-21 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11837	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-22	40-022-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11838	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-22 B	40-022-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11839	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-22 F	40-022-22 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11840	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-23	40-022-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11841	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-23 B	40-022-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11842	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-23 BFE	40-022-23 BFE	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11843	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-23 F	40-022-23 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11844	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-24	40-022-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11845	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-24 B	40-022-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11846	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-24 F	40-022-24 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11847	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-25	40-022-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11848	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-25 B	40-022-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11849	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-25 F	40-022-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11850	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-26	40-022-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11851	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-26 B	40-022-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11852	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-26 F	40-022-26 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11853	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-31	40-022-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11854	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-31 B	40-022-31 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11855	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-31 F	40-022-31 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11856	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-32	40-022-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11857	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-32 B	40-022-32 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11858	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-32 F	40-022-32 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11859	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-33	40-022-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11860	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-33 B	40-022-33 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11861	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-33 F	40-022-33 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11862	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-34	40-022-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11863	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-34 B	40-022-34 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11864	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-34 F	40-022-34 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11865	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-35	40-022-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11866	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-35 B	40-022-35 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11867	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-35 F	40-022-35 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11868	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-36	40-022-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11869	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-36 B	40-022-36 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11870	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-36 F	40-022-36 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11871	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-41	40-022-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11872	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-41 B	40-022-41 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11873	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-41 F	40-022-41 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11874	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-42	40-022-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11875	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-42 B	40-022-42 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11876	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-42 F	40-022-42 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11877	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-43	40-022-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11878	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-43 B	40-022-43 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11879	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-43 F	40-022-43 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11880	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-44	40-022-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11881	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-44 B	40-022-44 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11882	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-44 F	40-022-44 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11883	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-45	40-022-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11884	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-45 B	40-022-45 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11885	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-45 F	40-022-45 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11886	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-46	40-022-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11887	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-46 B	40-022-46 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11888	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-46 F	40-022-46 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11889	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-51	40-022-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11890	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-51 B	40-022-51 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11891	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-51 F	40-022-51 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11892	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-52	40-022-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11893	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-52 B	40-022-52 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11894	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-52 F	40-022-52 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11895	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-53	40-022-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11896	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-53 B	40-022-53 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11897	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-53 F	40-022-53 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11898	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-54	40-022-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11899	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-54 B	40-022-54 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11900	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-54 F	40-022-54 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11901	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-55	40-022-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11902	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-55 B	40-022-55 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11903	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-55 F	40-022-55 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11904	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-56	40-022-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11905	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-56 B	40-022-56 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11906	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-022-56 F	40-022-56 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11907	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-01	40-023-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11908	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-01 B	40-023-01 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11909	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-02	40-023-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11910	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-02 B	40-023-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11911	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-03	40-023-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11912	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-03 B	40-023-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11913	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-04	40-023-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11914	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-04 B	40-023-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11915	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-05	40-023-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11916	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-05 B	40-023-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11917	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-06	40-023-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11918	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-06 B	40-023-06 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11919	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-11	40-023-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11920	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-11 B	40-023-11 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11921	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-12	40-023-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11922	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-12 B	40-023-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11923	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-13	40-023-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11924	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-13 B	40-023-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11925	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-14	40-023-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11926	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-14 B	40-023-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11927	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-15	40-023-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11928	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-15 B	40-023-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11929	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-16	40-023-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11930	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-16 B	40-023-16 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11931	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-21	40-023-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11932	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-21 B	40-023-21 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11933	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-22	40-023-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11934	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-22 B	40-023-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11935	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-23	40-023-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11936	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-23 B	40-023-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11937	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-24	40-023-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11938	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-24 B	40-023-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11939	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-25	40-023-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11940	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-25 B	40-023-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11941	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-26	40-023-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11942	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-26 B	40-023-26 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11943	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-31	40-023-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11944	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-31 B	40-023-31 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11945	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-32	40-023-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11946	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-32 B	40-023-32 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11947	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-33	40-023-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11948	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-33 B	40-023-33 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11949	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-34	40-023-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11950	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-34 B	40-023-34 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11951	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-35	40-023-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11952	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-35 B	40-023-35 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11953	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-36	40-023-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11954	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-36 B	40-023-36 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11955	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-41	40-023-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11956	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-41 B	40-023-41 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11957	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-42	40-023-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11958	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-42 B	40-023-42 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11959	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-43	40-023-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11960	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-43 B	40-023-43 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11961	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-44	40-023-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11962	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-44 B	40-023-44 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11963	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-45	40-023-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11964	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-45 B	40-023-45 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11965	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-46	40-023-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11966	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-46 B	40-023-46 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11967	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-51	40-023-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11968	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-51 B	40-023-51 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11969	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-52	40-023-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11970	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-52 B	40-023-52 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11971	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-53	40-023-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11972	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-53 B	40-023-53 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11973	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-54	40-023-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11974	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-54 B	40-023-54 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11975	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-55	40-023-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11976	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-55 B	40-023-55 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11977	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-56	40-023-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11978	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-023-56 B	40-023-56 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11979	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-02	40-024-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11980	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-02 B	40-024-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11981	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-02 BF	40-024-02 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11982	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-03	40-024-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11983	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-03 B	40-024-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11984	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-03 BF	40-024-03 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11985	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-03 F	40-024-03 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11986	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-04	40-024-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11987	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-04 B	40-024-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11988	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-04 BF	40-024-04 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11989	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-04 F	40-024-04 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11990	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-05	40-024-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11991	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-05 B	40-024-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11992	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-12	40-024-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11993	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-12 B	40-024-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11994	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-12 BF	40-024-12 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11995	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-13	40-024-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11996	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-13 B	40-024-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11997	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-13 BF	40-024-13 BF	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
11998	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-14	40-024-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
11999	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-14 B	40-024-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12000	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-15	40-024-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12001	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-024-15 B	40-024-15 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12002	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-02	40-025-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12003	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-02 B	40-025-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12004	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-03	40-025-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12005	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-03 B	40-025-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12006	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-04	40-025-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12007	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-04 B	40-025-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12008	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-12	40-025-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12009	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-12 B	40-025-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12010	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-13	40-025-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12011	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-13 B	40-025-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12012	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-14	40-025-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12013	Dụng cụ gặm xương Kerrison	Cái	40-025-14 B	40-025-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12014	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-03	40-027-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12015	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-05	40-027-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12016	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-13	40-027-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12017	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-15	40-027-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12018	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-23	40-027-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12019	Dụng cụ gặm xương Ferris-SmithKerrison	Cái	40-027-25	40-027-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12020	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-02	40-028-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12021	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-02 B	40-028-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12022	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-03	40-028-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12023	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-04	40-028-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12024	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-05	40-028-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12025	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-06	40-028-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12026	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-12	40-028-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12027	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-13	40-028-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12028	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-14	40-028-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12029	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-15	40-028-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12030	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-16	40-028-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12031	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-22	40-028-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12032	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-23	40-028-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12033	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-24	40-028-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12034	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-25	40-028-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12035	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-26	40-028-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12036	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-32	40-028-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12037	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-32 B	40-028-32 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12038	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-32 Z	40-028-32 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12039	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-32 ZB	40-028-32 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12040	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-33	40-028-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12041	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-33 B	40-028-33 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12042	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-33 Z	40-028-33 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12043	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-33 ZB	40-028-33 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12044	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-34	40-028-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12045	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-34 B	40-028-34 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12046	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-34 Z	40-028-34 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12047	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-34 ZB	40-028-34 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12048	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-35	40-028-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12049	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-35 B	40-028-35 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12050	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-35 Z	40-028-35 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12051	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-35 ZB	40-028-35 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12052	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-36	40-028-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12053	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-36 B	40-028-36 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12054	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-36 Z	40-028-36 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12055	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-36 ZB	40-028-36 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12056	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-42	40-028-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12057	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-42 B	40-028-42 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12058	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-42 Z	40-028-42 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12059	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-42 ZB	40-028-42 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12060	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-43	40-028-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12061	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-43 B	40-028-43 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12062	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-43 Z	40-028-43 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12063	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-43 ZB	40-028-43 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12064	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-44	40-028-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12065	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-44 B	40-028-44 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12066	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-44 Z	40-028-44 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12067	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-44 ZB	40-028-44 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12068	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-45	40-028-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12069	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-45 B	40-028-45 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12070	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-45 Z	40-028-45 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12071	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-45 ZB	40-028-45 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12072	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-46	40-028-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12073	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-46 B	40-028-46 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12074	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-46 Z	40-028-46 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12075	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-46 ZB	40-028-46 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12076	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-52	40-028-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12077	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-52 B	40-028-52 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12078	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-52 Z	40-028-52 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12079	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-52 ZB	40-028-52 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12080	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-53	40-028-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12081	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-53 B	40-028-53 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12082	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-53 Z	40-028-53 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12083	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-53 ZB	40-028-53 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12084	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-54	40-028-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12085	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-54 B	40-028-54 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12086	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-54 Z	40-028-54 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12087	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-54 ZB	40-028-54 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12088	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-55	40-028-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12089	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-55 B	40-028-55 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12090	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-55 Z	40-028-55 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12091	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-55 ZB	40-028-55 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12092	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-56	40-028-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12093	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-56 B	40-028-56 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12094	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-56 Z	40-028-56 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12095	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-56 ZB	40-028-56 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12096	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-62	40-028-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12097	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-62 B	40-028-62 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12098	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-62 Z	40-028-62 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12099	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-62 ZB	40-028-62 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12100	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-63	40-028-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12101	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-63 B	40-028-63 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12102	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-63 Z	40-028-63 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12103	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-63 ZB	40-028-63 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12104	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-64	40-028-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12105	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-64 B	40-028-64 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12106	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-64 Z	40-028-64 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12107	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-64 ZB	40-028-64 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12108	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-65	40-028-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12109	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-65 B	40-028-65 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12110	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-65 Z	40-028-65 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12111	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-65 ZB	40-028-65 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12112	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-66	40-028-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12113	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-66 B	40-028-66 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12114	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-66 Z	40-028-66 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12115	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-66 ZB	40-028-66 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12116	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-72	40-028-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12117	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-72 B	40-028-72 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12118	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-72 Z	40-028-72 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12119	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-72 ZB	40-028-72 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12120	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-73	40-028-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12121	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-73 B	40-028-73 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12122	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-73 Z	40-028-73 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12123	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-73 ZB	40-028-73 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12124	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-74	40-028-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12125	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-74 B	40-028-74 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12126	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-74 Z	40-028-74 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12127	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-74 ZB	40-028-74 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12128	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-75	40-028-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12129	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-75 B	40-028-75 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12130	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-75 Z	40-028-75 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12131	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-75 ZB	40-028-75 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12132	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-76	40-028-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12133	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-76 B	40-028-76 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12134	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-76 Z	40-028-76 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12135	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-76 ZB	40-028-76 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12136	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-82	40-028-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12137	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-82 B	40-028-82 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12138	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-82 Z	40-028-82 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12139	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-82 ZB	40-028-82 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12140	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-83	40-028-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12141	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-83 B	40-028-83 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12142	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-83 Z	40-028-83 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12143	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-83 ZB	40-028-83 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12144	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-84	40-028-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12145	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-84 B	40-028-84 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12146	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-84 Z	40-028-84 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12147	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-84 ZB	40-028-84 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12148	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-85	40-028-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12149	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-85 B	40-028-85 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12150	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-85 Z	40-028-85 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12151	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-85 ZB	40-028-85 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12152	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-86	40-028-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12153	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-86 B	40-028-86 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12154	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-86 Z	40-028-86 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12155	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-86 ZB	40-028-86 ZB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12156	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-93 B	40-028-93 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12157	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-94 B	40-028-94 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12158	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-95 B	40-028-95 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12159	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-95 Z	40-028-95 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12160	Dụng cụ gặm đĩa đệm Ferris-SmithCushing	Cái	40-028-97 B	40-028-97 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12161	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-01	40-029-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12162	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-02	40-029-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12163	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-03	40-029-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12164	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-05	40-029-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12165	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-12	40-029-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12166	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-13	40-029-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12167	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-13 E	40-029-13 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12168	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-14	40-029-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12169	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-15	40-029-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12170	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-15 E	40-029-15 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12171	Dụng cụ gặm xương Sypert	Cái	40-029-19	40-029-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12172	Dụng cụ gặm đĩa đệm Wagner	Cái	40-029-20	40-029-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12173	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-22	40-029-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12174	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-23	40-029-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12175	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-24	40-029-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12176	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-25	40-029-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12177	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-25 F	40-029-25 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12178	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-53	40-029-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12179	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-55	40-029-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12180	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-63	40-029-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12181	Dụng cụ gặm xương Colclough	Cái	40-029-65	40-029-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12182	Dụng cụ gặm xương Wagner	Cái	40-030-21	40-030-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12183	Dụng cụ gặm xương Wagner	Cái	40-030-25	40-030-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12184	Dụng cụ gặm xương Prothetic	Cái	40-030-26	40-030-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12185	Dụng cụ gặm xương Sypert	Cái	40-031-57	40-031-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12186	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-032-14	40-032-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12187	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-032-18	40-032-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12188	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-032-22	40-032-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12189	Dụng cụ gặm xương tai mũi họng	Cái	40-034-32	40-034-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12190	Dụng cụ gặm xương tai mũi họng	Cái	40-035-32	40-035-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12191	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-30	40-036-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12192	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-30 A	40-036-30 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12193	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-30 R	40-036-30 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12194	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-30 RL	40-036-30 RL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12195	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-36	40-036-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12196	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-36 A	40-036-36 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12197	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-36 R	40-036-36 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12198	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-36 RL	40-036-36 RL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12199	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-42	40-036-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12200	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-42 R	40-036-42 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12201	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-42 RL	40-036-42 RL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12202	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-48	40-036-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12203	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-48 A	40-036-48 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12204	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-036-48 R	40-036-48 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12205	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-036-58	40-036-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12206	Kìm gặm xương Henckel-Tilleys	Cái	40-036-65	40-036-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12207	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-30	40-037-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12208	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-30 A	40-037-30 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12209	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-30 R	40-037-30 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12210	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-30 RL	40-037-30 RL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12211	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-36	40-037-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12212	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-36 A	40-037-36 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12213	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-36 R	40-037-36 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12214	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-36 RL	40-037-36 RL	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12215	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-42	40-037-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12216	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-42 R	40-037-42 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12217	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-48	40-037-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12218	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-48 A	40-037-48 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12219	Kìm gặm xương Weil-Blakesley	Cái	40-037-48 R	40-037-48 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12220	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-037-58	40-037-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12221	Kìm gặm xương Henckel-Tilleys	Cái	40-037-65	40-037-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12222	Kẹp Struycken	Cái	40-038-00	40-038-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12223	Kẹp Struycken	Cái	40-038-01	40-038-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12224	Kẹp Myles	Cái	40-038-02	40-038-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12225	Kẹp Myles	Cái	40-038-03	40-038-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12226	Kẹp Myles	Cái	40-038-04	40-038-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12227	Kẹp Grunwald-Henke	Cái	40-038-12	40-038-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12228	Kẹp Grunwald-Henke	Cái	40-038-13	40-038-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12229	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-30	40-038-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12230	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-36	40-038-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12231	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-36 A	40-038-36 A	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12232	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-36 R	40-038-36 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12233	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-42	40-038-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12234	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-42 R	40-038-42 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12235	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-48	40-038-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12236	Kìm gặm xương Weil-Blakeseley	Cái	40-038-48 R	40-038-48 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12237	kẹp mũi Blakesley Wigand	Cái	40-038-60	40-038-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12238	Kìm cắt xương Hajek	Cái	40-039-25	40-039-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12239	Kìm sinh thiết Hartmann	Cái	40-040-05	40-040-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12240	Kìm sinh thiết Hartmann	Cái	40-040-07	40-040-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12241	Kìm sinh thiết Hartmann	Cái	40-040-09	40-040-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12242	Kìm sinh thiết Hartmann	Cái	40-040-11	40-040-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12243	Kìm cắt Amidan Hartmann	Cái	40-040-13	40-040-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12244	Kìm cắt Amidan Hartmann	Cái	40-040-15	40-040-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12245	Kìm cắt Amidan Hartmann	Cái	40-040-17	40-040-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12246	Kìm cắt Schmeden	Cái	40-041-11	40-041-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12247	Kìm cắt Schmeden	Cái	40-041-12	40-041-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12248	Kìm cắt Schmeden	Cái	40-041-13	40-041-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12249	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-01	40-042-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12250	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-02	40-042-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12251	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-03	40-042-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12252	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-04	40-042-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12253	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-05	40-042-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12254	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-06	40-042-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12255	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-11	40-042-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12256	Kẹp mô Watson-Williams	Cái	40-042-12	40-042-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12257	Kẹp Watson Williams	Cái	40-043-00	40-043-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12258	Kẹp Watson Williams	Cái	40-043-01	40-043-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12259	Kìm gặm xương Takahashi	Cái	40-044-03	40-044-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12260	Kìm gặm xương Takahashi	Cái	40-045-03	40-045-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12261	Dụng cụ gặm xương Beck	Cái	40-046-00	40-046-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12262	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-046-02	40-046-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12263	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-046-02 B	40-046-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12264	Panh lấy đĩa đệm Love-Gruenwald	Cái	40-046-03	40-046-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12265	Panh lấy đĩa đệm Love-Gruenwald	Cái	40-046-03 B	40-046-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12266	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-046-04	40-046-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12267	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-046-05	40-046-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12268	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-046-06	40-046-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12269	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-047-02	40-047-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12270	Panh lấy đĩa đệm Love-Gruenwald	Cái	40-047-03	40-047-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12271	Panh lấy đĩa đệm Love-Gruenwald	Cái	40-047-03 B	40-047-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12272	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-047-04	40-047-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12273	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-047-05	40-047-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12274	Panh lấy đĩa đệm Selverstone	Cái	40-048-02	40-048-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12275	Panh lấy đĩa đệm Selverstone	Cái	40-048-03	40-048-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12276	Panh lấy đĩa đệm Selverstone	Cái	40-048-12	40-048-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12277	Panh lấy đĩa đệm Selverstone	Cái	40-048-13	40-048-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12278	Panh lấy đĩa đệm Richter	Cái	40-048-25 B	40-048-25 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12279	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-049-02	40-049-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12280	Panh lấy đĩa đệm Love-Gruenwald	Cái	40-049-03	40-049-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12281	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-049-04	40-049-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12282	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-050-02	40-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12283	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-050-02 B	40-050-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12284	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-050-02 ZR	40-050-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12285	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-050-02 ZRB	40-050-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12286	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-050-03	40-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12287	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-050-03 B	40-050-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12288	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-050-03 ZR	40-050-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12289	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-050-03 ZRB	40-050-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12290	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-050-04	40-050-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12291	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-050-04 ZR	40-050-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12292	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-050-04 ZRB	40-050-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12293	Dụng cụ kẹp xương Caspar	Cái	40-050-05	40-050-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12294	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-051-02	40-051-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12295	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-051-02 B	40-051-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12296	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-051-02 ZR	40-051-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12297	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-051-02 ZRB	40-051-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12298	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-051-03	40-051-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12299	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-051-03 B	40-051-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12300	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-051-03 ZR	40-051-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12301	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-051-03 ZRB	40-051-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12302	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-051-04	40-051-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12303	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-051-04 ZR	40-051-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12304	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-051-04 ZRB	40-051-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12305	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-053-02	40-053-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12306	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-053-02 B	40-053-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12307	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-053-02 ZR	40-053-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12308	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-053-02 ZRB	40-053-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12309	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-053-03	40-053-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12310	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-053-03 B	40-053-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12311	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-053-03 ZR	40-053-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12312	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-053-03 ZRB	40-053-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12313	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-053-04	40-053-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12314	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-053-04 ZR	40-053-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12315	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-053-04 ZRB	40-053-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12316	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-054-02	40-054-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12317	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-054-03	40-054-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12318	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-054-04	40-054-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12319	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-054-05	40-054-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12320	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-054-06	40-054-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12321	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-055-02	40-055-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12322	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-055-03	40-055-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12323	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-055-04	40-055-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12324	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-055-05	40-055-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12325	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-02	40-056-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12326	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-02 B	40-056-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12327	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-02 ZR	40-056-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12328	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-02 ZRB	40-056-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12329	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-03	40-056-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12330	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-03 B	40-056-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12331	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-03 ZR	40-056-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12332	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-03 ZRB	40-056-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12333	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-04	40-056-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12334	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-04 B	40-056-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12335	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-04 ZR	40-056-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12336	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-04 ZRB	40-056-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12337	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-05	40-056-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12338	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-05 B	40-056-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12339	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-05 ZR	40-056-05 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12340	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-05 ZRB	40-056-05 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12341	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-06	40-056-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12342	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-06 ZR	40-056-06 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12343	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-056-06 ZRB	40-056-06 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12344	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-02	40-057-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12345	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-02 B	40-057-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12346	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-02 ZR	40-057-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12347	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-02 ZRB	40-057-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12348	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-03	40-057-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12349	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-03 B	40-057-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12350	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-03 ZR	40-057-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12351	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-03 ZRB	40-057-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12352	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-04	40-057-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12353	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-04 B	40-057-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12354	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-04 ZR	40-057-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12355	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-04 ZRB	40-057-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12356	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-05	40-057-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12357	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-05 B	40-057-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12358	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-05 ZR	40-057-05 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12359	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-057-05 ZRB	40-057-05 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12360	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-02	40-058-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12361	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-02 B	40-058-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12362	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-02 Z	40-058-02 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12363	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-02 ZR	40-058-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12364	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-02 ZRB	40-058-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12365	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-03	40-058-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12366	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-03 B	40-058-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12367	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-03 Z	40-058-03 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12368	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-03 ZR	40-058-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12369	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-03 ZRB	40-058-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12370	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-04	40-058-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12371	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-04 B	40-058-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12372	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-04 Z	40-058-04 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12373	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-04 ZR	40-058-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12374	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-04 ZRB	40-058-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12375	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-05	40-058-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12376	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-05 B	40-058-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12377	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-05 Z	40-058-05 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12378	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-05 ZR	40-058-05 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12379	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-05 ZRB	40-058-05 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12380	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-06	40-058-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12381	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-06 Z	40-058-06 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12382	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-06 ZR	40-058-06 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12383	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-06 ZRB	40-058-06 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12384	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-12 ZR	40-058-12 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12385	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-12 ZRB	40-058-12 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12386	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-13 Z	40-058-13 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12387	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-13 ZR	40-058-13 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12388	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-13 ZRB	40-058-13 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12389	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-14 ZR	40-058-14 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12390	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-14 ZRB	40-058-14 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12391	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-15 ZR	40-058-15 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12392	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-15 ZRB	40-058-15 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12393	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-16 ZR	40-058-16 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12394	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-16 ZRB	40-058-16 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12395	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-22 Z	40-058-22 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12396	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-23 Z	40-058-23 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12397	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-24 Z	40-058-24 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12398	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-058-26 Z	40-058-26 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12399	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-02	40-059-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12400	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-02 B	40-059-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12401	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-02 Z	40-059-02 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12402	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-02 ZR	40-059-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12403	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-02 ZRB	40-059-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12404	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-03	40-059-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12405	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-03 B	40-059-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12406	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-03 Z	40-059-03 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12407	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-03 ZR	40-059-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12408	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-03 ZRB	40-059-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12409	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-04	40-059-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12410	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-04 B	40-059-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12411	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-04 Z	40-059-04 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12412	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-04 ZR	40-059-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12413	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-04 ZRB	40-059-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12414	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-05	40-059-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12415	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-05 ZR	40-059-05 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12416	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-05 ZRB	40-059-05 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12417	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-06 Z	40-059-06 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12418	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-12 ZR	40-059-12 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12419	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-12 ZRB	40-059-12 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12420	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-13 ZR	40-059-13 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12421	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-13 ZRB	40-059-13 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12422	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-14 ZR	40-059-14 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12423	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-14 ZRB	40-059-14 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12424	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-15 ZR	40-059-15 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12425	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-15 ZRB	40-059-15 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12426	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-22 Z	40-059-22 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12427	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-059-23 Z	40-059-23 Z	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12428	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-061-02	40-061-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12429	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-061-03	40-061-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12430	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-061-04	40-061-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12431	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-061-05	40-061-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12432	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-02	40-063-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12433	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-02 B	40-063-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12434	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-03	40-063-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12435	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-03 B	40-063-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12436	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-04	40-063-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12437	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-04 B	40-063-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12438	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-05	40-063-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12439	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-063-05 B	40-063-05 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12440	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-065-02	40-065-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12441	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-065-03	40-065-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12442	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-065-04	40-065-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12443	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-065-05	40-065-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12444	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-02	40-066-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12445	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-02 B	40-066-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12446	CLEAN-WAVE Love-Grunwald Rongeur	Cái	40-066-02 CW	40-066-02 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12447	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-02 ZR	40-066-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12448	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-02 ZRB	40-066-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12449	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-03	40-066-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12450	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-03 B	40-066-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12451	CLEAN-WAVE Love-Grunwald Rongeur	Cái	40-066-03 CW	40-066-03 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12452	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-03 ZR	40-066-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12453	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-03 ZRB	40-066-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12454	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-04	40-066-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12455	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-04 B	40-066-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12456	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-04 ZR	40-066-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12457	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-04 ZRB	40-066-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12458	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-12	40-066-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12459	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-12 B	40-066-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12460	CLEAN-WAVE Cushing Rongeur	Cái	40-066-12 CW	40-066-12 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12461	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-12 ZR	40-066-12 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12462	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-066-12 ZRB	40-066-12 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12463	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-13	40-066-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12464	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-13 B	40-066-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12465	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-13 ZR	40-066-13 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12466	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-13 ZRB	40-066-13 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12467	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-14	40-066-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12468	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-14 B	40-066-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12469	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-14 ZR	40-066-14 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12470	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-14 ZRB	40-066-14 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12471	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-066-22	40-066-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12472	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-066-22 B	40-066-22 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12473	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-23	40-066-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12474	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-23 B	40-066-23 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12475	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-24	40-066-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12476	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-066-24 B	40-066-24 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12477	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-066-33 B	40-066-33 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12478	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-02	40-067-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12479	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-02 B	40-067-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12480	CLEAN-WAVE Cushing Rongeur	Cái	40-067-02 CW	40-067-02 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12481	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-02 ZR	40-067-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12482	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-02 ZRB	40-067-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12483	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-03	40-067-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12484	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-03 B	40-067-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12485	CLEAN-WAVE Love-Grunwald Rongeur	Cái	40-067-03 CW	40-067-03 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12486	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-03 ZR	40-067-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12487	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-03 ZRB	40-067-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12488	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-04	40-067-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12489	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-04 B	40-067-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12490	CLEAN-WAVE Spurling Rongeur	Cái	40-067-04 CW	40-067-04 CW	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12491	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-04 ZR	40-067-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12492	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-04 ZRB	40-067-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12493	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-12	40-067-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12494	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-12 B	40-067-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12495	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-12 ZR	40-067-12 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12496	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-12 ZRB	40-067-12 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12497	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-13	40-067-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12498	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-13 B	40-067-13 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12499	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-13 ZR	40-067-13 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12500	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-067-13 ZRB	40-067-13 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12501	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-14	40-067-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12502	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-14 B	40-067-14 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12503	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-14 ZR	40-067-14 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12504	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-14 ZRB	40-067-14 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12505	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-067-22	40-067-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12506	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-067-24	40-067-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12507	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-02	40-069-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12508	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-02 B	40-069-02 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12509	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-02 ZR	40-069-02 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12510	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-02 ZRB	40-069-02 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12511	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-03	40-069-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12512	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-03 B	40-069-03 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12513	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-03 ZR	40-069-03 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12514	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-03 ZRB	40-069-03 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12515	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-04	40-069-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12516	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-04 B	40-069-04 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12517	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-04 ZR	40-069-04 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12518	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-04 ZRB	40-069-04 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12519	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-12	40-069-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12520	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-12 B	40-069-12 B	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12521	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-12 ZR	40-069-12 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12522	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-12 ZRB	40-069-12 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12523	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-13	40-069-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12524	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-13 ZR	40-069-13 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12525	Panh lấy đĩa đệm Love-Grunwald	Cái	40-069-13 ZRB	40-069-13 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12526	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-14	40-069-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12527	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-14 ZR	40-069-14 ZR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12528	Panh lấy đĩa đệm Spurling	Cái	40-069-14 ZRB	40-069-14 ZRB	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12529	Panh lấy đĩa đệm Cushing	Cái	40-069-22	40-069-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12530	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-02	40-070-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12531	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-03	40-070-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12532	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-04	40-070-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12533	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-05	40-070-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12534	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-12	40-070-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12535	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-13	40-070-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12536	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-14	40-070-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12537	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-22	40-070-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12538	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-23	40-070-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12539	Panh lấy đĩa đệm Caspar	Cái	40-070-24	40-070-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12540	Dụng cụ gặm xương Pennybacker	Cái	40-072-03	40-072-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12541	Dụng cụ gặm đĩa đệm Oldberg	Cái	40-072-07	40-072-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12542	Kẹp Landolt	Cái	40-074-09	40-074-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12543	Dụng cụ gặm đĩa đệm Yasargil	Cái	40-076-22	40-076-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12544	Dụng cụ gặm đĩa đệm Yasargil	Cái	40-076-35	40-076-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12545	Dụng cụ gặm đĩa đệm Schlesinger	Cái	40-078-02	40-078-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12546	Dụng cụ gặm đĩa đệm Schlesinger	Cái	40-078-03	40-078-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12547	Dụng cụ gặm đĩa đệm Schlesinger	Cái	40-078-04	40-078-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12548	Dụng cụ gặm đĩa đệm Cloward	Cái	40-078-16	40-078-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12549	Dụng cụ găm đĩa đệm Cloward	Cái	40-078-26	40-078-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12550	Dụng cụ găm đĩa đệm Cloward	Cái	40-078-36	40-078-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12551	Dụng cụ găm đĩa đệm Decker Rongeur	Cái	40-080-15	40-080-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12552	Dụng cụ găm đĩa đệm Decker Rongeur	Cái	40-081-15	40-081-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12553	Dụng cụ găm đĩa đệm St. Barts	Cái	40-082-03	40-082-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12554	Dụng cụ găm đĩa đệm St. Barts	Cái	40-082-13	40-082-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12555	Dụng cụ găm đĩa đệm St. Barts	Cái	40-082-23	40-082-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12556	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-084-03	40-084-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12557	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-085-03	40-085-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12558	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-085-13	40-085-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12559	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-085-23	40-085-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12560	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-086-03	40-086-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12561	Dụng cụ găm đĩa đệm Bailey Rongeur	Cái	40-086-13	40-086-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12562	Kẹp cá sấu Hoen	Cái	40-090-14	40-090-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12563	Banh/Đĩa cắt Percy	Cái	40-117-01	40-117-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12564	Banh/Đĩa cắt Percy	Cái	40-117-02	40-117-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12565	Cưa cắt cụt Charrière	Cái	40-120-00	40-120-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12566	Lưỡi cưa Charrière	Cái	40-120-12	40-120-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12567	Lưỡi cưa Charrière	Cái	40-120-15	40-120-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12568	Lưỡi cưa Charrière	Cái	40-120-20	40-120-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12569	Cưa cắt cụt Rust	Cái	40-121-00	40-121-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12570	Lưỡi cưa Rust	Cái	40-121-06	40-121-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12571	Lưỡi cưa Rust	Cái	40-121-08	40-121-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12572	Lưỡi cưa Rust	Cái	40-121-15	40-121-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12573	Lưỡi cưa Rust	Cái	40-121-20	40-121-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12574	Cưa cắt cụt Helferich-Bier	Cái	40-122-00	40-122-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12575	Lưỡi cưa Helferich-Bier	Cái	40-122-04	40-122-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12576	Lưỡi cưa Helferich-Bier	Cái	40-122-06	40-122-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12577	Lưỡi cưa Helferich-Bier	Cái	40-122-08	40-122-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12578	Cưa cắt cụt Charrière	Cái	40-124-00	40-124-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12579	Lưỡi cưa dự phòng Charrière	Cái	40-124-99	40-124-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12580	Cưa cắt cụt Satterlee	Cái	40-126-00	40-126-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12581	Lưỡi cưa dự phòng Satterlee	Cái	40-126-99	40-126-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12582	Cưa Langenbeck	Cái	40-128-00	40-128-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12583	Dây cưa Olivecrona	Cái	40-130-30	40-130-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12584	Dây cưa Olivecrona	Cái	40-130-40	40-130-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12585	Dây cưa Olivecrona	Cái	40-130-50	40-130-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12586	Dây cưa Olivecrona	Cái	40-130-60	40-130-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12587	Dây cưa Olivecrona	Cái	40-130-70	40-130-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12588	Dây cưa Gigli	Cái	40-132-30	40-132-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12589	Dây cưa Gigli	Cái	40-132-40	40-132-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12590	Dây cưa Gigli	Cái	40-132-50	40-132-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12591	Dây cưa Gigli	Cái	40-132-60	40-132-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12592	Dây cưa Gigli	Cái	40-132-70	40-132-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12593	Cán kéo dây cưa có móc Gigli	Cái	40-135-00	40-135-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12594	Cưa tay Martin tròn	Cái	40-137-00	40-137-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12595	Lưỡi cưa cho cưa Martin mã 40-137- 00	Cái	40-137-01	40-137-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12596	Cưa Walton	Cái	40-138-00	40-138-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12597	Lưỡi cưa cho cưa Walton mã 40-138- 00	Cái	40-138-01	40-138-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12598	Cưa tay	Cái	40-139-00	40-139-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12599	Lưỡi cưa cho cưa tay mã 40-138-17	Cái	40-139-01	40-139-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12600	Cưa tay tròn	Cái	40-140-00	40-140-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12601	Lưỡi cưa dự phòng cho cưa tay mã 40- 140-00	Cái	40-140-01	40-140-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12602	Doa	Cái	40-150-14	40-150-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12603	Doa	Cái	40-150-16	40-150-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12604	Dẫn hướng khoan và bảo vệ màng cứng Adson	Cái	40-151-15	40-151-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12605	Doa vuông Adson	Cái	40-152-14	40-152-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12606	Dụng cụ dùi Perthes	Cái	40-154-18	40-154-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12607	Dụng cụ dùi Perthes	Cái	40-156-21	40-156-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12608	Dụng cụ dùi Zander	Cái	40-158-18	40-158-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12609	Dụng cụ dùi	Cái	40-158-30	40-158-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12610	Búa Mead	Cái	40-200-20	40-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12611	Hai đầu búa thay thế Mead	Cái	40-200-22	40-200-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12612	Búa MEAD	Cái	40-201-25	40-201-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12613	Hai đầu búa thay thế MEAD	Cái	40-201-99	40-201-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12614	Búa Cottle	Cái	40-202-30	40-202-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12615	Búa chất liệu thép không gỉ	Cái	40-204-22	40-204-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12616	Búa Hajek	Cái	40-205-27	40-205-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12617	Búa với tay cầm làm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-206-30	40-206-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12618	Búa với tay cầm làm bằng nhựa PROPYLUX®	Cái	40-206-30 P	40-206-30 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12619	Búa với tay cầm làm bằng silicon	Cái	40-206-30 S	40-206-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12620	Đầu búa thay thế	Cái	40-206-32	40-206-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12621	Búa Wagner	Cái	40-208-35	40-208-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12622	Búa với tay cầm làm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-210-35	40-210-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12623	Búa với tay cầm làm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-210-42	40-210-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12624	Búa với tay cầm làm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-210-50	40-210-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12625	Búa Bergmann	Cái	40-211-30	40-211-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12626	Búa Bergmann	Cái	40-211-45	40-211-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12627	Búa với tay cầm làm bằng nhôm	Cái	40-212-42	40-212-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12628	Búa Ombredanne	Cái	40-213-40	40-213-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12629	Búa Heath	Cái	40-214-40	40-214-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12630	Búa Heath	Cái	40-214-45	40-214-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12631	Búa Williger	Cái	40-215-26	40-215-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12632	Búa Williger	Cái	40-215-28	40-215-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12633	Búa Williger	Cái	40-215-30	40-215-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12634	Búa Doyen	Cái	40-216-25	40-216-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12635	Búa Doyen	Cái	40-216-30	40-216-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12636	Búa Doyen	Cái	40-216-35	40-216-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12637	Búa Collin	Cái	40-217-30	40-217-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12638	Búa Lucae	Cái	40-218-19	40-218-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12639	Búa Lucae	Cái	40-218-25	40-218-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12640	Búa Lucae	Cái	40-218-30	40-218-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12641	Búa với đầu được đổ chì	Cái	40-219-20	40-219-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12642	Búa với đầu được đổ đồng	Cái	40-219-21	40-219-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12643	Búa Gerzog	Cái	40-220-01	40-220-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12644	Búa Kirk	Cái	40-220-02	40-220-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12645	Búa với tay cầm bằng nhựa	Cái	40-221-30 P	40-221-30 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12646	Búa có tay cầm bằng silicon	Cái	40-221-30 S	40-221-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12647	Búa Partsch	Cái	40-222-22	40-222-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12648	Búa Partsch	Cái	40-222-23	40-222-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12649	Búa Steinbach	Cái	40-223-60	40-223-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12650	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-224-42	40-224-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12651	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-225-42	40-225-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12652	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-226-42	40-226-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12653	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-227-30	40-227-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12654	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-228-42	40-228-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12655	Búa với tay cầm bằng nhựa	Cái	40-228-42 P	40-228-42 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12656	Búa với tay cầm bằng silicon	Cái	40-228-42 S	40-228-42 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12657	Búa với tay cầm bằng nhựa	Cái	40-229-29 P	40-229-29 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12658	Búa với tay cầm bằng silicon	Cái	40-229-29 S	40-229-29 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12659	Đầu búa bằng teflon thay thế cho búa mã 40-299-29	Cái	40-229-99	40-229-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12660	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-230-45	40-230-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12661	Búa với tay cầm bằng nhựa	Cái	40-230-45 P	40-230-45 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12662	Búa với tay cầm bằng silicon	Cái	40-230-45 S	40-230-45 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12663	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-230-90	40-230-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12664	Búa	Cái	40-230-90 P	40-230-90 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12665	Búa với tay cầm bằng silicon	Cái	40-230-90 S	40-230-90 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12666	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-231-48	40-231-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12667	Búa với tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-232-37	40-232-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12668	Đầu búa bằng nhựa thay thế cho búa mã 40-232-37	Cái	40-232-42	40-232-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12669	Búa có tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-234-35	40-234-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12670	Búa có tay cầm bằng chất liệu PEEK	Cái	40-234-35 P	40-234-35 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12671	Búa có tay cầm bằng silicon	Cái	40-234-35 S	40-234-35 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12672	Búa có tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-234-50	40-234-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12673	Búa có tay cầm bằng nhựa màu xanh	Cái	40-234-50 P	40-234-50 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12674	Búa có tay cầm bằng silicon	Cái	40-234-50 S	40-234-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12675	Búa có tay cầm bằng nhựa FERROZELL	Cái	40-234-70	40-234-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12676	Búa có tay cầm bằng nhựa màu xanh	Cái	40-234-70 P	40-234-70 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12677	Búa có tay cầm bằng silicon	Cái	40-234-70 S	40-234-70 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12678	Búa có tay cầm bằng ERGO PROPYLUX®	Cái	40-234-80 P	40-234-80 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12679	Búa có tay cầm bằng silicon	Cái	40-234-80 S	40-234-80 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12680	Mallet with Hook handle	Cái	40-236-23	40-236-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12681	Bộ dụng cụ khám nghiệm tử thi	Cái	40-240-00	40-240-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12682	Búa dùng để mở hộp sọ	Cái	40-240-14	40-240-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12683	Búa dùng để mở hộp sọ Virchow	Cái	40-240-15	40-240-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12684	Đục dẹt	Cái	40-241-23	40-241-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12685	Dụng cụ chỉnh cột sống	Cái	40-242-22	40-242-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12686	Cưa khám nghiệm tử thi AS 230 V	Cái	40-244-00	40-244-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12687	Cưa khám nghiệm tử thi AS 120 V	Cái	40-244-01	40-244-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12688	Cưa khám nghiệm tử thi AS 230 V	Cái	40-244-03	40-244-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12689	Cưa khám nghiệm tử thi AS 120 V	Cái	40-244-04	40-244-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12690	Bộ chuyển đổi cho trục tam giác	Cái	40-245-39	40-245-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12691	Bộ chuyển đổi cho trục tam giác	Cái	40-245-58	40-245-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12692	Mỡ dùng để bôi trơn	Cái	40-245-89	40-245-89	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12693	Dụng cụ mở khóa	Cái	40-245-99	40-245-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12694	Lưỡi cưa 8 mm	Cái	40-246-08	40-246-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12695	Lưỡi cưa 20 mm	Cái	40-246-20	40-246-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12696	Lưỡi cưa dùng khám nghiệm tử thi	Cái	40-246-60	40-246-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12697	Lưỡi cưa	Cái	40-246-61	40-246-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12698	Lưỡi cưa	Cái	40-246-62	40-246-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12699	Lưỡi cưa 2 đầu	Cái	40-246-63	40-246-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12700	Dụng cụ tùn xương Passow	Cái	40-250-25	40-250-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12701	Dụng cụ tùn xương Passow	Cái	40-250-35	40-250-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12702	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-02	40-251-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12703	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-03	40-251-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12704	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-04	40-251-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12705	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-05	40-251-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12706	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-06	40-251-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12707	Dụng cụ tùn xươngTamper	Cái	40-251-08	40-251-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12708	Dụng cụ tùn xương Tamper	Cái	40-251-10	40-251-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12709	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-03	40-252-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12710	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-03 P	40-252-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12711	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-03 S	40-252-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12712	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-05	40-252-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12713	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-05 P	40-252-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12714	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-05 S	40-252-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12715	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-08	40-252-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12716	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-08 P	40-252-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12717	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-08 S	40-252-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12718	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-12	40-252-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12719	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-12 P	40-252-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12720	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-12 S	40-252-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12721	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-14	40-252-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12722	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-14 P	40-252-14 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12723	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-14 S	40-252-14 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12724	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-16	40-252-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12725	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-16 P	40-252-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12726	Đục tùn xương Caspar	Cái	40-252-16 S	40-252-16 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12727	Dụng cụ tùn xương Sypert	Cái	40-253-08	40-253-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12728	Dụng cụ tùn xương Sypert	Cái	40-253-10	40-253-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12729	Dụng cụ tùn xương Sypert	Cái	40-253-15	40-253-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12730	Dụng cụ tùn xương Sypert	Cái	40-253-20	40-253-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12731	Dụng cụ đục xương Freer	Cái	40-254-04	40-254-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12732	Dụng cụ đục xương Freer	Cái	40-255-04	40-255-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12733	Đục lòng máng Freer	Cái	40-256-06	40-256-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12734	Dụng cụ đục xương West	Cái	40-258-04	40-258-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12735	Đục lòng máng West	Cái	40-259-04	40-259-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12736	Đục Dunn-Dautrey	Cái	40-260-04	40-260-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12737	Đục Dunn-Dautrey	Cái	40-260-06	40-260-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12738	Đục Dunn-Dautrey	Cái	40-260-08	40-260-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12739	Đục Dunn-Dautrey	Cái	40-261-01	40-261-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12740	Đục Dunn-Dautrey	Cái	40-261-03	40-261-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12741	Đục xương	Cái	40-262-04	40-262-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12742	Đục xương	Cái	40-262-06	40-262-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12743	Đục xương	Cái	40-262-08	40-262-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12744	Đục xương	Cái	40-262-10	40-262-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12745	Đục xương	Cái	40-262-12	40-262-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12746	Đục xương	Cái	40-262-14	40-262-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12747	Đục xương	Cái	40-262-16	40-262-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12748	Đục xương Gillies	Cái	40-262-55	40-262-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12749	Đục xương Gillies	Cái	40-262-77	40-262-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12750	Đục xương Gillies	Cái	40-262-99	40-262-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12751	Đục dẹt	Cái	40-263-04	40-263-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12752	Đục dẹt	Cái	40-263-06	40-263-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12753	Đục dẹt	Cái	40-263-08	40-263-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12754	Đục dẹt	Cái	40-263-10	40-263-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12755	Đục dẹt	Cái	40-263-12	40-263-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12756	Đục dẹt	Cái	40-263-14	40-263-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12757	Đục dẹt	Cái	40-263-16	40-263-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12758	Đục lòng máng	Cái	40-264-04	40-264-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12759	Đục lòng máng	Cái	40-264-06	40-264-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12760	Đục lòng máng	Cái	40-264-08	40-264-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12761	Đục lòng máng	Cái	40-264-10	40-264-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12762	Đục lòng máng	Cái	40-264-12	40-264-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12763	Đục lòng máng	Cái	40-264-14	40-264-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12764	Đục lòng máng	Cái	40-264-16	40-264-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12765	Đục xương Partsch	Cái	40-265-02	40-265-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12766	Đục xương Partsch	Cái	40-265-03	40-265-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12767	Đục xương Partsch	Cái	40-265-04	40-265-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12768	Đục xương Partsch	Cái	40-265-05	40-265-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12769	Đục xương Partsch	Cái	40-265-06	40-265-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12770	Đục xương Partsch	Cái	40-265-08	40-265-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12771	Đục xương Partsch	Cái	40-265-10	40-265-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12772	Đục xương Partsch	Cái	40-265-12	40-265-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12773	Đục xương Partsch	Cái	40-266-02	40-266-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12774	Đục xương Partsch	Cái	40-266-03	40-266-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12775	Đục xương Partsch	Cái	40-266-04	40-266-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12776	Đục xương Partsch	Cái	40-266-05	40-266-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12777	Đục xương Partsch	Cái	40-266-06	40-266-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12778	Đục xương Partsch	Cái	40-266-07	40-266-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12779	Đục xương Partsch	Cái	40-266-08	40-266-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12780	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-02	40-267-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12781	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-03	40-267-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12782	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-04	40-267-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12783	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-05	40-267-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12784	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-06	40-267-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12785	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-08	40-267-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12786	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-10	40-267-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12787	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-267-12	40-267-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12788	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-02	40-268-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12789	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-03	40-268-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12790	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-04	40-268-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12791	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-05	40-268-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12792	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-06	40-268-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12793	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-07	40-268-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12794	Đục lòng máng Partsch	Cái	40-268-08	40-268-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12795	Dục xương thuyền	Cái	40-268-34	40-268-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12796	Dục xương thuyền	Cái	40-268-35	40-268-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12797	Đục xương Lucas	Cái	40-271-04	40-271-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12798	Đục xương Lucas	Cái	40-271-06	40-271-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12799	Đục xương Lucas	Cái	40-271-08	40-271-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12800	Đục xương Lucas	Cái	40-271-10	40-271-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12801	Đục lòng máng Lucas	Cái	40-272-03	40-272-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12802	Đục lòng máng Lucas	Cái	40-272-05	40-272-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12803	Đục lòng máng Lucas	Cái	40-272-08	40-272-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12804	Đục lòng máng Lucas	Cái	40-272-10	40-272-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12805	Đục xương Alexander	Cái	40-273-04	40-273-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12806	Đục xương Alexander	Cái	40-273-06	40-273-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12807	Đục xương Alexander	Cái	40-273-08	40-273-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12808	Đục xương Alexander	Cái	40-273-10	40-273-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12809	Đục xương Alexander	Cái	40-273-12	40-273-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12810	Đục xương Alexander	Cái	40-273-14	40-273-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12811	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-04	40-274-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12812	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-06	40-274-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12813	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-08	40-274-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12814	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-10	40-274-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12815	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-12	40-274-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12816	Đục lòng máng Alexander	Cái	40-274-14	40-274-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12817	Đục lòng máng	Cái	40-275-02	40-275-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12818	Đục lòng máng	Cái	40-275-03	40-275-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12819	Đục lòng máng	Cái	40-275-04	40-275-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12820	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-02	40-276-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12821	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-03	40-276-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12822	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-04	40-276-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12823	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-05	40-276-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12824	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-06	40-276-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12825	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-08	40-276-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12826	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-10	40-276-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12827	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-12	40-276-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12828	Đục xương Lambotte	Cái	40-276-15	40-276-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12829	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-02	40-277-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12830	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-03	40-277-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12831	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-04	40-277-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12832	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-05	40-277-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12833	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-06	40-277-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12834	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-08	40-277-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12835	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-10	40-277-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12836	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-12	40-277-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12837	Đục xương Lambotte	Cái	40-277-15	40-277-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12838	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-278-04	40-278-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12839	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-278-06	40-278-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12840	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-278-08	40-278-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12841	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-278-10	40-278-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12842	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-278-12	40-278-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12843	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-279-04	40-279-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12844	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-279-06	40-279-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12845	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-279-07	40-279-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12846	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-279-09	40-279-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12847	Dụng cụ đục xương Cottle	Cái	40-279-12	40-279-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12848	Đục vách mũi	Cái	40-280-04	40-280-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12849	Đục xương lưỡi	Cái	40-280-08	40-280-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12850	Đục xương Stille	Cái	40-282-06	40-282-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12851	Đục xương Stille	Cái	40-282-08	40-282-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12852	Đục xương Stille	Cái	40-282-10	40-282-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12853	Đục xương Stille	Cái	40-282-12	40-282-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12854	Đục xương Stille	Cái	40-282-15	40-282-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12855	Đục xương Stille	Cái	40-282-20	40-282-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12856	Đục xương Stille	Cái	40-282-25	40-282-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12857	Đục xương Stille	Cái	40-282-30	40-282-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12858	Đục xương Stille	Cái	40-284-06	40-284-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12859	Đục xương Stille	Cái	40-284-08	40-284-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12860	Đục xương Stille	Cái	40-284-10	40-284-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12861	Đục xương Stille	Cái	40-284-12	40-284-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12862	Đục xương Stille	Cái	40-284-15	40-284-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12863	Đục xương Stille	Cái	40-284-20	40-284-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12864	Đục xương Stille	Cái	40-284-25	40-284-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12865	Đục xương Stille	Cái	40-284-30	40-284-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12866	Đục xương Stille	Cái	40-285-06	40-285-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12867	Đục xương Stille	Cái	40-285-08	40-285-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12868	Đục xương Stille	Cái	40-285-10	40-285-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12869	Đục xương Stille	Cái	40-285-12	40-285-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12870	Đục xương Stille	Cái	40-285-15	40-285-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12871	Đục xương Stille	Cái	40-285-20	40-285-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12872	Đục xương Stille	Cái	40-285-25	40-285-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12873	Đục xương Stille	Cái	40-285-30	40-285-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12874	Đục xương Stille	Cái	40-286-10	40-286-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12875	Đục xương Stille	Cái	40-286-12	40-286-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12876	Đục xương Stille	Cái	40-286-15	40-286-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12877	Đục xương Stille	Cái	40-286-20	40-286-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12878	Đục xương Stille	Cái	40-286-25	40-286-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12879	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-06	40-288-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12880	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-08	40-288-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12881	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-10	40-288-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12882	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-12	40-288-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12883	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-15	40-288-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12884	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-20	40-288-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12885	Đục lòng máng Stille	Cái	40-288-25	40-288-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12886	Đục lòng máng Walter	Cái	40-289-10	40-289-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12887	Đục lòng máng Walter	Cái	40-289-15	40-289-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12888	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-26	40-289-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12889	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-28	40-289-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12890	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-30	40-289-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12891	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-32	40-289-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12892	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-35	40-289-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12893	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-40	40-289-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12894	Đục lòng máng Stille	Cái	40-289-45	40-289-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12895	Đục Tessier	Cái	40-290-02	40-290-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12896	Đục Tessier	Cái	40-290-03	40-290-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12897	Đục Tessier	Cái	40-290-05	40-290-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12898	Đục Tessier	Cái	40-290-07	40-290-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12899	Đục Tessier	Cái	40-290-10	40-290-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12900	Đục Tessier	Cái	40-290-14	40-290-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12901	Đục Tessier	Cái	40-290-16	40-290-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12902	Đục Tessier	Cái	40-291-05	40-291-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12903	Đục Tessier	Cái	40-291-07	40-291-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12904	Đục Tessier	Cái	40-291-10	40-291-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12905	Đục Lambotte	Cái	40-292-04	40-292-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12906	Đục Lambotte	Cái	40-292-06	40-292-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12907	Đục Lambotte	Cái	40-292-08	40-292-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12908	Đục Lambotte	Cái	40-292-10	40-292-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12909	Đục Lambotte	Cái	40-292-13	40-292-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12910	Đục Lambotte	Cái	40-292-15	40-292-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12911	Đục Lambotte	Cái	40-292-18	40-292-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12912	Đục Lambotte	Cái	40-292-20	40-292-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12913	Đục Lambotte	Cái	40-292-25	40-292-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12914	Đục Lambotte	Cái	40-292-30	40-292-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12915	Đục Lambotte	Cái	40-292-38	40-292-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12916	Đục Lambotte	Cái	40-292-44	40-292-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12917	Đục Lambotte	Cái	40-292-50	40-292-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12918	Đục Lambotte	Cái	40-293-04	40-293-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12919	Đục Lambotte	Cái	40-293-06	40-293-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12920	Đục Lambotte	Cái	40-293-08	40-293-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12921	Đục Lambotte	Cái	40-293-10	40-293-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12922	Đục Lambotte	Cái	40-293-13	40-293-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12923	Đục Lambotte	Cái	40-293-15	40-293-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12924	Đục Lambotte	Cái	40-293-18	40-293-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12925	Đục Lambotte	Cái	40-293-20	40-293-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12926	Đục Lambotte	Cái	40-293-25	40-293-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12927	Đục Lambotte	Cái	40-293-30	40-293-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12928	Đục Lambotte	Cái	40-293-38	40-293-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12929	Đục Lambotte	Cái	40-293-44	40-293-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12930	Đục Lambotte	Cái	40-293-50	40-293-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12931	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-04	40-294-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12932	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-06	40-294-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12933	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-08	40-294-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12934	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-10	40-294-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12935	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-12	40-294-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12936	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-14	40-294-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12937	Đục Dautrey-Munro	Cái	40-294-16	40-294-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12938	Đục xương Obwegeser	Cái	40-295-01	40-295-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12939	Đục Obwegeser	Cái	40-295-08	40-295-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12940	Đục Obwegeser	Cái	40-295-12	40-295-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12941	Đục Obwegeser	Cái	40-295-16	40-295-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12942	Đục bóc tách Obwegeser	Cái	40-295-21	40-295-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12943	Đục bóc tách Obwegeser	Cái	40-295-22	40-295-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12944	Đục kẽ răng Obwegeser	Cái	40-295-25	40-295-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12945	Đục kẽ răng Obwegeser	Cái	40-295-40	40-295-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12946	Đục kẽ răng Obwegeser	Cái	40-295-65	40-295-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12947	Đục dẹt Obwegeser blade	Cái	40-296-01	40-296-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12948	Đục dẹt Obwegeser blade	Cái	40-296-02	40-296-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12949	Đục dẹt Obwegeser blade	Cái	40-296-03	40-296-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12950	Đục dẹt Obwegeser blade	Cái	40-296-04	40-296-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12951	Đục Tessier	Cái	40-296-10	40-296-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12952	Đục Tessier	Cái	40-296-11	40-296-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12953	Đục Tessier	Cái	40-296-15	40-296-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12954	Đục Tessier	Cái	40-296-16	40-296-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12955	Đục Tessier	Cái	40-296-20	40-296-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12956	Đục Tessier	Cái	40-296-30	40-296-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12957	Đục Tessier	Cái	40-297-10	40-297-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12958	Đục Tessier	Cái	40-297-11	40-297-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12959	Đục Tessier	Cái	40-297-15	40-297-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12960	Đục Tessier	Cái	40-297-16	40-297-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12961	Đục vách mũi Obwegeser	Cái	40-297-24	40-297-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12962	Đục vách mũi Obwegeser	Cái	40-297-26	40-297-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12963	Đục vách mũi Obwegeser	Cái	40-297-28	40-297-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12964	Đục Hoke	Cái	40-298-03	40-298-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12965	Đục Hoke	Cái	40-298-05	40-298-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12966	Đục Hoke	Cái	40-298-06	40-298-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12967	Đục Hoke	Cái	40-298-08	40-298-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12968	Đục Hoke	Cái	40-298-09	40-298-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12969	Đục Hibbs	Cái	40-300-06	40-300-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12970	Đục Hibbs	Cái	40-300-09	40-300-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12971	Đục Hibbs	Cái	40-300-13	40-300-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12972	Đục Hibbs	Cái	40-300-16	40-300-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12973	Đục Hibbs	Cái	40-300-19	40-300-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12974	Đục Hibbs	Cái	40-300-22	40-300-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12975	Đục Hibbs	Cái	40-300-25	40-300-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12976	Đục Hibbs	Cái	40-300-28	40-300-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12977	Đục Hibbs	Cái	40-300-32	40-300-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12978	Đục Hibbs	Cái	40-300-38	40-300-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12979	Đục Hibbs	Cái	40-301-06	40-301-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12980	Đục Hibbs	Cái	40-301-09	40-301-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12981	Đục Hibbs	Cái	40-301-13	40-301-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12982	Đục Hibbs	Cái	40-301-16	40-301-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12983	Đục Hibbs	Cái	40-301-19	40-301-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12984	Đục Hibbs	Cái	40-301-22	40-301-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12985	Đục Hibbs	Cái	40-301-25	40-301-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12986	Đục Hibbs	Cái	40-301-28	40-301-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12987	Đục Hibbs	Cái	40-301-32	40-301-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12988	Đục Hibbs	Cái	40-301-38	40-301-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12989	Đục Hibbs	Cái	40-302-06	40-302-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12990	Đục Hibbs	Cái	40-302-13	40-302-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12991	Đục Hibbs	Cái	40-302-19	40-302-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
12992	Đục Hibbs	Cái	40-302-25	40-302-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12993	Đục Hibbs	Cái	40-302-32	40-302-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12994	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-303-06	40-303-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12995	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-303-13	40-303-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12996	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-303-19	40-303-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12997	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-303-25	40-303-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12998	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-303-32	40-303-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
12999	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-304-06	40-304-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13000	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-304-13	40-304-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13001	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-304-19	40-304-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13002	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-304-25	40-304-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13003	Đục lòng máng Hibbs	Cái	40-304-32	40-304-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13004	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-06	40-306-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13005	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-09	40-306-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13006	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-13	40-306-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13007	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-16	40-306-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13008	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-19	40-306-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13009	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-25	40-306-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13010	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-306-32	40-306-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13011	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-06	40-307-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13012	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-09	40-307-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13013	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-13	40-307-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13014	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-16	40-307-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13015	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-19	40-307-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13016	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-25	40-307-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13017	Đục xương Smith-Peterson	Cái	40-307-32	40-307-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13018	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-06	40-308-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13019	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-09	40-308-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13020	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-13	40-308-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13021	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-16	40-308-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13022	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-19	40-308-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13023	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-25	40-308-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13024	Đục lòng máng Smith-Peterson	Cái	40-308-32	40-308-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13025	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-06	40-309-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13026	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-09	40-309-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13027	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-13	40-309-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13028	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-16	40-309-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13029	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-19	40-309-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13030	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-25	40-309-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13031	Đục lòng máng Smith-Petersen	Cái	40-309-32	40-309-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13032	Thân đục	Cái	40-310-00 P	40-310-00 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13033	Thân đục	Cái	40-310-00 S	40-310-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13034	Lưỡi đục	Cái	40-310-01	40-310-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13035	Lưỡi đục	Cái	40-310-02	40-310-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13036	Lưỡi đục	Cái	40-310-03	40-310-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13037	Lưỡi đục	Cái	40-310-04	40-310-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13038	Lưỡi đục	Cái	40-310-05	40-310-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13039	Lưỡi đục	Cái	40-310-06	40-310-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13040	Lưỡi đục	Cái	40-310-07	40-310-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13041	Lưỡi đục	Cái	40-310-08	40-310-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13042	Lưỡi đục lòng máng	Cái	40-310-09	40-310-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13043	Lưỡi đục lòng máng	Cái	40-310-10	40-310-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13044	Lưỡi đục lòng máng	Cái	40-310-11	40-310-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13045	Dụng cụ mở lưỡi đục	Cái	40-310-80	40-310-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13046	Đục Lexer	Cái	40-316-04	40-316-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13047	Đục Lexer	Cái	40-316-04 P	40-316-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13048	Đục Lexer	Cái	40-316-04 S	40-316-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13049	Đục Lexer	Cái	40-316-06	40-316-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13050	Đục Lexer	Cái	40-316-06 P	40-316-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13051	Đục Lexer	Cái	40-316-06 S	40-316-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13052	Đục Lexer	Cái	40-316-08	40-316-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13053	Đục Lexer	Cái	40-316-08 P	40-316-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13054	Đục Lexer	Cái	40-316-08 S	40-316-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13055	Đục Lexer	Cái	40-316-10	40-316-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13056	Đục Lexer	Cái	40-316-10 P	40-316-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13057	Đục Lexer	Cái	40-316-10 S	40-316-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13058	Đục Lexer	Cái	40-316-12	40-316-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13059	Đục Lexer	Cái	40-316-12 P	40-316-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13060	Đục Lexer	Cái	40-316-12 S	40-316-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13061	Đục Lexer	Cái	40-316-15	40-316-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13062	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-04	40-318-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13063	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-04 P	40-318-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13064	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-04 S	40-318-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13065	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-06	40-318-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13066	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-06 P	40-318-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13067	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-06 S	40-318-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13068	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-08	40-318-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13069	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-08 P	40-318-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13070	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-08 S	40-318-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13071	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-10	40-318-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13072	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-10 P	40-318-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13073	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-318-10 S	40-318-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13074	Đục xương Lexer	Cái	40-318-12	40-318-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13075	Đục xương Lexer	Cái	40-318-12 P	40-318-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13076	Đục xương Lexer	Cái	40-318-12 S	40-318-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13077	Đục Lexer	Cái	40-320-01	40-320-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13078	Đục Lexer	Cái	40-320-01 P	40-320-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13079	Đục Lexer	Cái	40-320-01 S	40-320-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13080	Đục Lexer	Cái	40-320-02	40-320-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13081	Đục Lexer	Cái	40-320-02 P	40-320-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13082	Đục Lexer	Cái	40-320-02 S	40-320-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13083	Đục Lexer	Cái	40-320-03	40-320-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13084	Đục Lexer	Cái	40-320-03 P	40-320-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13085	Đục Lexer	Cái	40-320-03 S	40-320-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13086	Đục xương Lexer	Cái	40-320-05	40-320-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13087	Đục xương Lexer	Cái	40-320-05 P	40-320-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13088	Đục xương Lexer	Cái	40-320-05 S	40-320-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13089	Đục xương Lexer	Cái	40-320-07	40-320-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13090	Đục xương Lexer	Cái	40-320-07 P	40-320-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13091	Đục xương Lexer	Cái	40-320-07 S	40-320-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13092	Đục xương Lexer	Cái	40-320-10	40-320-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13093	Đục xương Lexer	Cái	40-320-10 P	40-320-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13094	Đục xương Lexer	Cái	40-320-10 S	40-320-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13095	Đục xương Lexer	Cái	40-320-12	40-320-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13096	Đục xương Lexer	Cái	40-320-12 P	40-320-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13097	Đục xương Lexer	Cái	40-320-12 S	40-320-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13098	Đục xương Lexer	Cái	40-320-15	40-320-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13099	Đục xương Lexer	Cái	40-320-15 P	40-320-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13100	Đục xương Lexer	Cái	40-320-15 S	40-320-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13101	Đục xương Lexer	Cái	40-320-20	40-320-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13102	Đục xương Lexer	Cái	40-320-20 P	40-320-20 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13103	Đục xương Lexer	Cái	40-320-20 S	40-320-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13104	Đục xương Lexer	Cái	40-320-25	40-320-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13105	Đục xương Lexer	Cái	40-320-25 P	40-320-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13106	Đục xương Lexer	Cái	40-320-25 S	40-320-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13107	Đục xương Lexer	Cái	40-320-30	40-320-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13108	Đục xương Lexer	Cái	40-320-30 P	40-320-30 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13109	Đục xương Lexer	Cái	40-320-30 S	40-320-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13110	Đục xương Lexer	Cái	40-320-55 P	40-320-55 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13111	Đục xương Lexer	Cái	40-320-70 P	40-320-70 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13112	Đục xương Lexer	Cái	40-321-01	40-321-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13113	Đục xương Lexer	Cái	40-321-01 P	40-321-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13114	Đục xương Lexer	Cái	40-321-01 S	40-321-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13115	Đục xương Lexer	Cái	40-321-02	40-321-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13116	Đục xương Lexer	Cái	40-321-02 P	40-321-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13117	Đục xương Lexer	Cái	40-321-02 S	40-321-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13118	Đục xương Lexer	Cái	40-321-03	40-321-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13119	Đục xương Lexer	Cái	40-321-03 P	40-321-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13120	Đục xương Lexer	Cái	40-321-03 S	40-321-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13121	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-05	40-322-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13122	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-05 P	40-322-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13123	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-05 S	40-322-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13124	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-07	40-322-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13125	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-07 P	40-322-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13126	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-07 S	40-322-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13127	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-10	40-322-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13128	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-10 P	40-322-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13129	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-10 S	40-322-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13130	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-12	40-322-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13131	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-12 P	40-322-12 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13132	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-12 S	40-322-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13133	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-15	40-322-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13134	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-15 P	40-322-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13135	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-15 S	40-322-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13136	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-20	40-322-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13137	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-20 P	40-322-20 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13138	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-20 S	40-322-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13139	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-25	40-322-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13140	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-25 P	40-322-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13141	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-25 S	40-322-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13142	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-30	40-322-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13143	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-30 P	40-322-30 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13144	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-30 S	40-322-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13145	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-50 P	40-322-50 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13146	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-60 P	40-322-60 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13147	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-322-70 P	40-322-70 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13148	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-323-15 PR	40-323-15 PR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13149	Đục lòng máng dùng để loại bỏ vít gẫy	Cái	40-324-09	40-324-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13150	Đục lòng máng dùng để loại bỏ vít gẫy	Cái	40-324-09 P	40-324-09 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13151	Đục lòng máng dùng để loại bỏ vít gẫy	Cái	40-324-09 S	40-324-09 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13152	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-55	40-325-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13153	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-55 P	40-325-55 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13154	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-55 S	40-325-55 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13155	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-90	40-325-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13156	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-90 P	40-325-90 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13157	Đục lòng máng Zielke	Cái	40-325-90 S	40-325-90 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13158	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-05	40-326-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13159	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-05 P	40-326-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13160	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-05 S	40-326-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13161	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-10	40-326-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13162	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-10 P	40-326-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13163	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-10 S	40-326-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13164	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-15	40-326-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13165	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-15 P	40-326-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13166	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-326-15 S	40-326-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13167	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-05	40-327-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13168	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-05 P	40-327-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13169	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-05 S	40-327-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13170	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-10	40-327-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13171	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-10 P	40-327-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13172	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-10 S	40-327-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13173	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-15	40-327-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13174	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-15 P	40-327-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13175	Đục lòng máng Spongiosa	Cái	40-327-15 S	40-327-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13176	Đục xương thẳng	Cái	40-328-16	40-328-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13177	Đục xương	Cái	40-328-20	40-328-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13178	Đục xương	Cái	40-328-20 P	40-328-20 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13179	Đục xương	Cái	40-328-20 S	40-328-20 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13180	Đục xương	Cái	40-329-16	40-329-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13181	Đục xương	Cái	40-329-16 P	40-329-16 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13182	Đục xương	Cái	40-329-16 S	40-329-16 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13183	Đục Lexer	Cái	40-330-10	40-330-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13184	Đục Lexer	Cái	40-330-10 P	40-330-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13185	Đục Lexer	Cái	40-330-10 S	40-330-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13186	Đục Lexer	Cái	40-330-15	40-330-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13187	Đục Lexer	Cái	40-330-15 P	40-330-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13188	Đục Lexer	Cái	40-330-15 S	40-330-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13189	Đục Lexer	Cái	40-331-10	40-331-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13190	Đục Lexer	Cái	40-331-10 P	40-331-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13191	Đục Lexer	Cái	40-331-10 S	40-331-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13192	Đục Lexer	Cái	40-331-15	40-331-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13193	Đục Lexer	Cái	40-331-15 P	40-331-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13194	Đục Lexer	Cái	40-331-15 PR	40-331-15 PR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13195	Đục Lexer	Cái	40-331-15 S	40-331-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13196	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-10	40-333-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13197	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-10 P	40-333-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13198	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-10 S	40-333-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13199	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-15	40-333-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13200	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-15 P	40-333-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13201	Đục lòng máng Lexer	Cái	40-333-15 S	40-333-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13202	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-07	40-334-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13203	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-07 P	40-334-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13204	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-07 S	40-334-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13205	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-10	40-334-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13206	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-10 P	40-334-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13207	Đục xương xốp Lexer	Cái	40-334-10 S	40-334-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13208	Đục xương	Cái	40-334-26	40-334-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13209	Đục xương	Cái	40-334-26 P	40-334-26 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13210	Đục xương	Cái	40-334-26 S	40-334-26 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13211	Đục xương	Cái	40-335-17	40-335-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13212	Đục xương cổ	Cái	40-335-25	40-335-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13213	Đục xương cổ	Cái	40-335-25 S	40-335-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13214	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-336-09	40-336-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13215	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-336-09 P	40-336-09 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13216	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-336-15	40-336-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13217	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-336-30	40-336-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13218	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-337-09	40-337-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13219	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-337-15	40-337-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13220	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-337-30	40-337-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13221	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-339-09	40-339-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13222	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-339-15	40-339-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13223	Đục lòng máng Wagner	Cái	40-339-30	40-339-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13224	Đục Brunetti	Cái	40-340-01	40-340-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13225	Đục Brunetti	Cái	40-340-02	40-340-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13226	Đục gai cột sống Cobb	Cái	40-341-01	40-341-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13227	Đục gai cột sống Cobb	Cái	40-341-02	40-341-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13228	Đục gai cột sống Cobb	Cái	40-341-03	40-341-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13229	Đục gai cột sống Cobb	Cái	40-341-04	40-341-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13230	Đục Dahmen	Cái	40-342-04	40-342-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13231	Đục Dahmen	Cái	40-342-04 P	40-342-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13232	Đục Dahmen	Cái	40-342-05	40-342-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13233	Đục Dahmen	Cái	40-342-06	40-342-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13234	Đục Dahmen	Cái	40-342-08	40-342-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13235	Đục Dahmen	Cái	40-342-08 P	40-342-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13236	Đục Dahmen	Cái	40-342-10	40-342-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13237	Đục Dahmen	Cái	40-342-10 P	40-342-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13238	Đục Dahmen	Cái	40-342-12	40-342-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13239	Đục Dahmen	Cái	40-342-15	40-342-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13240	Đục Dahmen	Cái	40-342-20	40-342-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13241	Đục Dahmen	Cái	40-342-25	40-342-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13242	Đục Dahmen	Cái	40-342-54	40-342-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13243	Đục Dahmen	Cái	40-342-56	40-342-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13244	Đục Dahmen	Cái	40-342-56 P	40-342-56 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13245	Đục Dahmen	Cái	40-342-56 PR	40-342-56 PR	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13246	Đục Dahmen	Cái	40-342-58	40-342-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13247	Đục Dahmen	Cái	40-342-58 P	40-342-58 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13248	Đục Dahmen	Cái	40-342-60	40-342-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13249	Đục Dahmen	Cái	40-342-60 P	40-342-60 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13250	Đục Dahmen	Cái	40-343-04	40-343-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13251	Đục Dahmen	Cái	40-343-05	40-343-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13252	Đục Dahmen	Cái	40-343-06	40-343-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13253	Đục Dahmen	Cái	40-343-08	40-343-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13254	Đục Dahmen	Cái	40-343-08 P	40-343-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13255	Đục Dahmen	Cái	40-343-08 S	40-343-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13256	Đục Dahmen	Cái	40-343-10	40-343-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13257	Đục Dahmen	Cái	40-343-10 P	40-343-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13258	Đục Dahmen	Cái	40-343-10 S	40-343-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13259	Đục Dahmen	Cái	40-343-12	40-343-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13260	Đục Dahmen	Cái	40-343-15	40-343-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13261	Đục Dahmen	Cái	40-343-20	40-343-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13262	Đục Dahmen	Cái	40-343-25	40-343-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13263	Đục Dahmen	Cái	40-343-54	40-343-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13264	Đục Dahmen	Cái	40-343-56	40-343-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13265	Đục Dahmen	Cái	40-343-58	40-343-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13266	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-04	40-344-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13267	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-05	40-344-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13268	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-06	40-344-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13269	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-08	40-344-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13270	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-10	40-344-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13271	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-12	40-344-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13272	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-15	40-344-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13273	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-15 P	40-344-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13274	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-20	40-344-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13275	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-25	40-344-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13276	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-54	40-344-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13277	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-344-58	40-344-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13278	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-04	40-345-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13279	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-05	40-345-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13280	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-06	40-345-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13281	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-08	40-345-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13282	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-10	40-345-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13283	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-12	40-345-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13284	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-15	40-345-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13285	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-20	40-345-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13286	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-25	40-345-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13287	Đục lòng máng Dahmen	Cái	40-345-54	40-345-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13288	Nâng xương Vickers	Cái	40-348-01	40-348-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13289	Dụng cụ phẫu tích Vickers	Cái	40-348-02	40-348-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13290	Dụng cụ róc xương Sewall	Cái	40-349-20	40-349-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13291	Nâng xương	Cái	40-350-17	40-350-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13292	Dụng cụ róc xương Partsch Lange	Cái	40-351-14	40-351-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13293	Nâng xương Konig	Cái	40-353-01	40-353-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13294	Nâng xương Konig	Cái	40-353-02	40-353-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13295	Dụng cụ róc màng xương Konig	Cái	40-353-15	40-353-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13296	Dụng cụ róc màng xương Trelat	Cái	40-354-15	40-354-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13297	Dụng cụ róc màng xương Williger	Cái	40-355-14	40-355-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13298	Dụng cụ róc màng xương Williger	Cái	40-355-15	40-355-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13299	Dụng cụ róc màng xương Williger	Cái	40-355-16	40-355-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13300	Dụng cụ róc màng xương Williger	Cái	40-355-17	40-355-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13301	Dụng cụ róc màng xương Joseph	Cái	40-356-17	40-356-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13302	Dụng cụ róc xương Molt	Cái	40-357-18	40-357-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13303	Dụng cụ róc xương Molt	Cái	40-357-19	40-357-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13304	Dụng cụ bẩy xương Freer	Cái	40-358-19	40-358-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13305	Dụng cụ bẩy xương Freer	Cái	40-359-19	40-359-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13306	Dụng cụ róc màng xương Wullstein	Cái	40-361-16	40-361-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13307	Dụng cụ róc màng xương Wullstein	Cái	40-361-17	40-361-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13308	Dụng cụ róc màng xương Lempert	Cái	40-362-16	40-362-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13309	Dụng cụ róc màng xương Lempert	Cái	40-362-19	40-362-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13310	Dụng cụ nạo róc Killian	Cái	40-363-18	40-363-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13311	Dụng cụ nạo róc Killian	Cái	40-363-22	40-363-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13312	Nâng xương Adlerdyce	Cái	40-364-21	40-364-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13313	Dụng cụ nạo róc Killian	Cái	40-365-18	40-365-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13314	Dụng cụ nạo róc xương Mc Donald	Cái	40-366-18	40-366-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13315	Dụng cụ róc màng xương Cohen	Cái	40-366-24	40-366-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13316	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-367-01	40-367-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13317	Dụng cụ róc xương Obwegeser	Cái	40-367-02	40-367-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13318	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-368-01	40-368-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13319	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-368-02	40-368-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13320	Dụng cụ banh hàm dưới Hargis	Cái	40-369-18	40-369-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13321	Dụng cụ cậy cơ và màng xương hàm trước Hargis	Cái	40-369-19	40-369-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13322	Dụng cụ phẫu tích Watson-Cheyne	Cái	40-371-13	40-371-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13323	Dụng cụ phẫu tích Watson-Cheyne	Cái	40-371-19	40-371-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13324	Dụng cụ phẫu tích/bẩy xương Watson-Cheyne	Cái	40-372-17	40-372-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13325	Banh Obwegeser	Cái	40-373-08	40-373-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13326	Banh Obwegeser	Cái	40-373-10	40-373-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13327	Banh cằm Obwegeser	Cái	40-373-16	40-373-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13328	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-374-01	40-374-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13329	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-374-02	40-374-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13330	Dụng cụ nâng xương Obwegeser	Cái	40-374-03	40-374-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13331	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-06	40-375-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13332	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-07	40-375-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13333	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-09	40-375-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13334	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-11	40-375-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13335	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-16	40-375-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13336	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-17	40-375-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13337	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-19	40-375-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13338	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-375-21	40-375-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13339	Dụng cụ róc màng xương Tessier	Cái	40-376-01	40-376-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13340	Dụng cụ róc màng xương Tessier	Cái	40-376-02	40-376-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13341	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-377-05	40-377-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13342	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-377-07	40-377-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13343	Dụng cụ róc màng xương Obwegeser	Cái	40-377-09	40-377-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13344	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-379-06	40-379-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13345	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-379-08	40-379-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13346	Dụng cụ róc màng xương Adson	Cái	40-380-01	40-380-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13347	Dụng cụ róc màng xương Adson	Cái	40-380-02	40-380-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13348	Dụng cụ róc màng xương Adson	Cái	40-380-03	40-380-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13349	Dụng cụ róc màng xương Adson	Cái	40-380-04	40-380-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13350	Dụng cụ bẩy xương Cottle Peri.	Cái	40-382-19	40-382-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13351	Dụng cụ bẩy xương Jansen Periosteal	Cái	40-383-09	40-383-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13352	Dụng cụ bẩy xương Jansen Periosteal	Cái	40-383-14	40-383-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13353	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-01	40-390-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13354	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-01 P	40-390-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13355	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-01 S	40-390-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13356	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-02	40-390-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13357	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-02 P	40-390-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13358	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-02 S	40-390-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13359	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-03	40-390-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13360	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-03 P	40-390-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13361	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-03 S	40-390-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13362	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-04	40-390-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13363	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-04 P	40-390-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13364	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-390-04 S	40-390-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13365	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-00	40-391-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13366	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-00 P	40-391-00 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13367	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-00 S	40-391-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13368	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-01	40-391-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13369	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-01 P	40-391-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13370	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-01 S	40-391-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13371	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-02	40-391-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13372	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-02 P	40-391-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13373	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-02 S	40-391-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13374	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-03	40-391-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13375	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-03 P	40-391-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13376	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-03 S	40-391-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13377	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-04	40-391-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13378	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-04 P	40-391-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13379	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-391-04 S	40-391-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13380	Dụng cụ róc xương Farabeuf	Cái	40-392-14	40-392-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13381	Dụng cụ róc xương Farabeuf	Cái	40-393-14	40-393-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13382	Dụng cụ róc xương Farabeuf-Collin	Cái	40-394-16	40-394-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13383	Dụng cụ róc xương Farabeuf-Collin	Cái	40-395-16	40-395-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13384	Nạo xương Sedillot	Cái	40-396-18	40-396-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13385	Dụng cụ róc xương Kraemer	Cái	40-397-01	40-397-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13386	Dụng cụ róc xương Kraemer	Cái	40-397-02	40-397-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13387	Dụng cụ róc xương Seldin	Cái	40-399-01	40-399-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13388	Dụng cụ róc xương Seldin	Cái	40-399-02	40-399-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13389	Dụng cụ róc xương Seldin	Cái	40-399-11	40-399-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13390	Dụng cụ róc xương Seldin	Cái	40-399-12	40-399-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13391	Dụng cụ róc xương Jansen	Cái	40-400-16	40-400-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13392	Nạo xương Langenbeck	Cái	40-401-01	40-401-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13393	Dụng cụ róc xương Langenbeck	Cái	40-401-02	40-401-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13394	Dụng cụ róc xương Cushing	Cái	40-401-11	40-401-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13395	Dụng cụ róc xương Cushing	Cái	40-401-12	40-401-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13396	Dụng cụ róc xương Schneider	Cái	40-402-01	40-402-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13397	Dụng cụ róc xương SchneiderSauerbruch	Cái	40-402-02	40-402-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13398	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-403-01	40-403-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13399	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-403-02	40-403-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13400	Nạo xương Sedillot	Cái	40-404-21	40-404-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13401	Dụng cụ róc xương Lambotte	Cái	40-405-05	40-405-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13402	Dụng cụ róc xương Lambotte	Cái	40-405-10	40-405-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13403	Dụng cụ róc xương Lambotte	Cái	40-405-15	40-405-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13404	Dụng cụ róc xương Lambotte	Cái	40-405-20	40-405-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13405	Dụng cụ róc xương Lambotte	Cái	40-405-25	40-405-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13406	Dụng cụ róc xương Alexander	Cái	40-406-21	40-406-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13407	Dụng cụ róc màng xương Overholt	Cái	40-407-28	40-407-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13408	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-01	40-408-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13409	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-02	40-408-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13410	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-03	40-408-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13411	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-04	40-408-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13412	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-05	40-408-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13413	Dụng cụ róc xương Semb	Cái	40-408-07	40-408-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13414	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-409-01	40-409-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13415	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-409-02	40-409-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13416	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-410-01	40-410-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13417	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-410-02	40-410-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13418	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-411-01	40-411-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13419	Dụng cụ róc xương Doyen	Cái	40-411-02	40-411-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13420	Dụng cụ nâng xương Mc Glamry	Cái	40-412-09	40-412-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13421	Dụng cụ nâng xương Mc Glamry	Cái	40-412-11	40-412-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13422	Dụng cụ nâng xương Mc Glamry	Cái	40-412-13	40-412-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13423	Dụng cụ nâng xương Mc Glamry	Cái	40-412-15	40-412-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13424	Dụng cụ nâng xương Mc Glamry	Cái	40-412-17	40-412-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13425	Dụng cụ róc xương Hoen	Cái	40-413-16	40-413-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13426	Dụng cụ róc xương Hoen	Cái	40-413-18	40-413-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13427	Dụng cụ róc xương Hoen	Cái	40-413-19	40-413-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13428	Dụng cụ róc xương Key	Cái	40-414-06	40-414-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13429	Dụng cụ róc xương Key	Cái	40-414-10	40-414-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13430	Dụng cụ róc xương Key	Cái	40-414-13	40-414-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13431	Dụng cụ róc xương Key	Cái	40-414-19	40-414-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13432	Dụng cụ róc xương Key	Cái	40-414-25	40-414-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13433	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-415-27	40-415-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13434	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-415-27 P	40-415-27 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13435	Dụng cụ róc màng xương	Cái	40-415-27 S	40-415-27 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13436	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-01	40-416-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13437	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-01 P	40-416-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13438	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-01 S	40-416-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13439	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-02	40-416-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13440	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-02 P	40-416-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13441	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-416-02 S	40-416-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13442	Dụng cụ róc xương Martin Cushing	Cái	40-417-01	40-417-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13443	Dụng cụ róc xương Martin Cushing	Cái	40-417-02	40-417-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13444	Dụng cụ róc xương Martin Cushing	Cái	40-417-03	40-417-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13445	Dụng cụ róc xương Martin Cushing	Cái	40-417-04	40-417-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13446	Dụng cụ róc xương Martin Cushing	Cái	40-417-05	40-417-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13447	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-418-01	40-418-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13448	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-418-02	40-418-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13449	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-418-03	40-418-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13450	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-418-04	40-418-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13451	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-418-05	40-418-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13452	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-10	40-419-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13453	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-10 P	40-419-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13454	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-10 S	40-419-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13455	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-13	40-419-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13456	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-13 P	40-419-13 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13457	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-13 S	40-419-13 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13458	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-19	40-419-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13459	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-19 P	40-419-19 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13460	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-19 S	40-419-19 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13461	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-25	40-419-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13462	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-25 P	40-419-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13463	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-25 S	40-419-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13464	Dụng cụ nâng xương Cobb	Cái	40-419-59	40-419-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13465	Nậy xương Martin Langenbeck	Cái	40-420-05	40-420-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13466	Nậy xương Martin Langenbeck	Cái	40-420-07	40-420-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13467	Nậy xương Martin Langenbeck	Cái	40-420-08	40-420-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13468	Nậy xương Martin Langenbeck	Cái	40-420-10	40-420-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13469	Nâng xương	Cái	40-421-16	40-421-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13470	Dụng cụ nậy xương Williger	Cái	40-422-01	40-422-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13471	Dụng cụ nậy xương Williger	Cái	40-422-02	40-422-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13472	Dụng cụ nậy xương Sebileau	Cái	40-423-01	40-423-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13473	Dụng cụ nậy xương Quervain	Cái	40-423-02	40-423-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13474	Dụng cụ nậy xương Langenbeck	Cái	40-423-03	40-423-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13475	Dụng cụ nậy xương Langenbeck	Cái	40-423-04	40-423-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13476	Dụng cụ nậy xương Langenbeck	Cái	40-423-05	40-423-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13477	Nậy xương	Cái	40-424-01	40-424-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13478	Nậy xương	Cái	40-424-02	40-424-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13479	Nậy xương	Cái	40-424-03	40-424-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13480	Dụng cụ nậy xương Buck-Gramcko	Cái	40-425-01	40-425-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13481	Dụng cụ nậy xương Mini-Hohmann	Cái	40-425-02	40-425-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13482	Dụng cụ nậy xương Mini-Hohmann	Cái	40-425-03	40-425-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13483	Dụng cụ nậy xương	Cái	40-425-04	40-425-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13484	Dụng cụ nậy xương	Cái	40-425-05	40-425-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13485	Dụng cụ nậy xương	Cái	40-425-10	40-425-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13486	Dụng cụ nậy xương Lane-Trethowan	Cái	40-426-21	40-426-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13487	Dụng cụ nậy xương Lane	Cái	40-426-26	40-426-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13488	Dụng cụ nậy xương Watson-Jones	Cái	40-426-28	40-426-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13489	Dụng cụ róc xương Wagner	Cái	40-427-33	40-427-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13490	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-00	40-428-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13491	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-01	40-428-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13492	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-02	40-428-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13493	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-03	40-428-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13494	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-04	40-428-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13495	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-06	40-428-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13496	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-07	40-428-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13497	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-08	40-428-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13498	Dụng cụ nậy xương Lange-Hohmann	Cái	40-428-09	40-428-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13499	Dụng cụ nậy xương Hohmann	Cái	40-428-10	40-428-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13500	Dụng cụ nâng xương	Cái	40-428-32	40-428-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13501	Dụng cụ nâng xương	Cái	40-428-33	40-428-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13502	Dụng cụ nâng xương	Cái	40-428-34	40-428-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13503	Dụng cụ nâng xương	Cái	40-428-39	40-428-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13504	Dụng cụ nậy xương Lange-Hohmann	Cái	40-429-01	40-429-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13505	Dụng cụ nậy xương Lange-Hohmann	Cái	40-429-02	40-429-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13506	Dụng cụ nậy xương Wagner	Cái	40-430-01	40-430-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13507	Dụng cụ nậy xương Wagner	Cái	40-430-02	40-430-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13508	Dụng cụ nậy xương	Cái	40-430-03	40-430-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13509	Dụng cụ nậy xương	Cái	40-430-04	40-430-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13510	Dụng cụ nậy xương Aldinger	Cái	40-431-27	40-431-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13511	Dụng cụ nậy xương Bennett	Cái	40-434-23	40-434-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13512	Dụng cụ nậy xương Bennett	Cái	40-434-24	40-434-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13513	Dụng cụ nậy xương Bristow	Cái	40-435-23	40-435-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13514	Dụng cụ nậy xương Murphy-Lane	Cái	40-435-34	40-435-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13515	Dụng cụ nậy xương nhỏ	Cái	40-436-24	40-436-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13516	Dụng cụ nậy xương Schumacher	Cái	40-437-28	40-437-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13517	Dụng cụ nậy xương Schumacher	Cái	40-437-35	40-437-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13518	Bone lever	Cái	40-437-36	40-437-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13519	Nạo xương mũi Joseph	Cái	40-440-01	40-440-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13520	Nạo xương mũi Joseph	Cái	40-440-02	40-440-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13521	Dụng cụ mài xương Lewis	Cái	40-441-01	40-441-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13522	Dụng cụ mài xương Lewis	Cái	40-441-02	40-441-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13523	Dụng cụ mài xương cán vàng Lewis	Cái	40-441-11	40-441-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13524	Dụng cụ mài xương cán vàng Lewis	Cái	40-441-12	40-441-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13525	Dụng cụ mài xương cán vàng Cottle	Cái	40-441-21	40-441-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13526	Dụng cụ mài xương Maltz	Cái	40-442-01	40-442-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13527	Dụng cụ mài xương Maltz	Cái	40-442-02	40-442-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13528	Dụng cụ mài xương Maltz	Cái	40-442-18	40-442-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13529	Dụng cụ mài xương Cottle	Cái	40-442-21	40-442-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13530	Dụng cụ mài xương Aufricht	Cái	40-443-01	40-443-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13531	Dụng cụ mài xương Aufricht	Cái	40-443-02	40-443-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13532	Dụng cụ mài xương Aufricht	Cái	40-443-03	40-443-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13533	Dụng cụ mài xương Gallaher	Cái	40-444-01	40-444-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13534	Dụng cụ mài xương Gallaher	Cái	40-444-02	40-444-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13535	Dụng cụ mài xương Gallaher	Cái	40-444-03	40-444-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13536	Dụng cụ giũa xương Fomon	Cái	40-445-01	40-445-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13537	Dụng cụ giũa xương Fomon	Cái	40-445-02	40-445-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13538	Dụng cụ giũa xương Fomon	Cái	40-445-21	40-445-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13539	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-01	40-446-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13540	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-02	40-446-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13541	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-03	40-446-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13542	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-04	40-446-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13543	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-05	40-446-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13544	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-446-06	40-446-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13545	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-11	40-446-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13546	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-12	40-446-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13547	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-13	40-446-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13548	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-14	40-446-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13549	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-15	40-446-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13550	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-16	40-446-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13551	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-17	40-446-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13552	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-18	40-446-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13553	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-19	40-446-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13554	Dụng cụ dũa xương Parkes	Cái	40-446-20	40-446-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13555	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-21	40-446-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13556	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-22	40-446-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13557	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-23	40-446-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13558	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-24	40-446-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13559	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-25	40-446-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13560	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-26	40-446-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13561	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-27	40-446-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13562	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-28	40-446-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13563	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-29	40-446-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13564	Dụng cụ dũa xương Maltz	Cái	40-446-30	40-446-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13565	Dụng cụ dũa xương Miller	Cái	40-447-01	40-447-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13566	Dụng cụ dũa xương Miller	Cái	40-447-02	40-447-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13567	Dụng cụ dũa xương Miller	Cái	40-447-03	40-447-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13568	Dụng cụ dũa xương Miller-Colburn	Cái	40-447-11	40-447-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13569	Dụng cụ dũa xương Miller-Colburn	Cái	40-447-12	40-447-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13570	Dụng cụ dũa xương Miller-Colburn	Cái	40-447-13	40-447-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13571	Dụng cụ dũa xương Miller-Colburn	Cái	40-447-14	40-447-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13572	Thìa nạo xương MOD. SCHWEDEN	Cái	40-448-04	40-448-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13573	Thìa nạo xương MOD. SCHWEDEN	Cái	40-448-05	40-448-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13574	Thìa nạo xương MOD. SCHWEDEN	Cái	40-448-07	40-448-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13575	Thìa nạo xương MOD. SCHWEDEN	Cái	40-448-10	40-448-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13576	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-448-22	40-448-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13577	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-449-24	40-449-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13578	Dụng cụ dũa xương	Cái	40-449-28	40-449-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13579	Dũa Putti	Cái	40-451-27	40-451-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13580	Dũa Putti	Cái	40-451-30	40-451-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13581	Thìa nạo xương Lucas	Cái	40-459-01	40-459-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13582	Thìa nạo xương Lucas	Cái	40-459-02	40-459-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13583	Thìa nạo xương Jacobson	Cái	40-460-00	40-460-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13584	Thìa nạo xương Martini	Cái	40-460-01	40-460-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13585	Thìa nạo xương Martini	Cái	40-460-02	40-460-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13586	Thìa nạo xương Martini	Cái	40-460-03	40-460-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13587	Thìa nạo xương Jansen	Cái	40-460-05	40-460-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13588	Thìa nạo xương Barth	Cái	40-460-06	40-460-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13589	Thìa nạo xương	Cái	40-460-07	40-460-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13590	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-461-01	40-461-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13591	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-461-02	40-461-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13592	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-461-03	40-461-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13593	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-461-04	40-461-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13594	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-462-01	40-462-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13595	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-462-02	40-462-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13596	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-462-03	40-462-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13597	Thìa nạo xương Miller	Cái	40-463-01	40-463-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13598	Thìa nạo xương Jansen	Cái	40-463-02	40-463-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13599	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-03	40-463-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13600	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-04	40-463-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13601	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-05	40-463-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13602	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-06	40-463-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13603	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-07	40-463-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13604	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-08	40-463-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13605	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-09	40-463-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13606	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-11	40-463-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13607	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-22	40-463-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13608	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-33	40-463-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13609	Thìa nạo xương Hemingway	Cái	40-463-44	40-463-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13610	Nạo xương Williger	Cái	40-464-01	40-464-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13611	Nạo xương Williger	Cái	40-464-02	40-464-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13612	Nạo xương Williger	Cái	40-464-03	40-464-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13613	Nạo xương williger	Cái	40-464-10	40-464-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13614	Nạo xương williger	Cái	40-464-11	40-464-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13615	Nạo xương williger	Cái	40-464-12	40-464-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13616	Nạo xương Miller-Colburn	Cái	40-464-21	40-464-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13617	Nạo xương Miller-Colburn	Cái	40-464-22	40-464-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13618	Nạo xương Miller-Colburn	Cái	40-464-23	40-464-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13619	Nạo xương Miller-Colburn	Cái	40-464-24	40-464-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13620	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-01	40-465-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13621	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-02	40-465-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13622	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-03	40-465-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13623	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-04	40-465-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13624	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-05	40-465-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13625	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-06	40-465-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13626	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-07	40-465-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13627	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-08	40-465-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13628	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-09	40-465-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13629	Thìa nạo xương Bruns	Cái	40-465-10	40-465-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13630	Nạo xương Schede	Cái	40-466-02	40-466-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13631	Nạo xương Schede	Cái	40-466-03	40-466-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13632	Nạo xương Schede	Cái	40-466-04	40-466-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13633	Nạo xương Schede	Cái	40-466-05	40-466-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13634	Nạo xương Schede	Cái	40-466-06	40-466-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13635	Nạo xương Schede	Cái	40-466-07	40-466-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13636	Nạo xương Schede	Cái	40-466-08	40-466-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13637	Nạo xương Williger	Cái	40-466-13	40-466-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13638	Nạo xương Williger	Cái	40-466-15	40-466-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13639	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-01	40-467-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13640	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-02	40-467-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13641	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-03	40-467-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13642	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-04	40-467-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13643	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-05	40-467-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13644	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-06	40-467-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13645	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-07	40-467-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13646	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-08	40-467-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13647	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-09	40-467-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13648	Thìa nạo xương Volkmann	Cái	40-467-10	40-467-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13649	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-01	40-468-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13650	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-02	40-468-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13651	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-03	40-468-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13652	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-04	40-468-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13653	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-05	40-468-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13654	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-06	40-468-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13655	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-07	40-468-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13656	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-08	40-468-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13657	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-09	40-468-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13658	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-10	40-468-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13659	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-11	40-468-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13660	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-12	40-468-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13661	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-13	40-468-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13662	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-14	40-468-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13663	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-15	40-468-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13664	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-16	40-468-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13665	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-17	40-468-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13666	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-18	40-468-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13667	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-19	40-468-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13668	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-21	40-468-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13669	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-22	40-468-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13670	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-23	40-468-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13671	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-24	40-468-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13672	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-25	40-468-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13673	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-26	40-468-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13674	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-27	40-468-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13675	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-28	40-468-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13676	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-29	40-468-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13677	Thìa nạo xương Spratt	Cái	40-468-30	40-468-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13678	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-00	40-469-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13679	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-01	40-469-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13680	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-02	40-469-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13681	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-03	40-469-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13682	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-04	40-469-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13683	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-05	40-469-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13684	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-06	40-469-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13685	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-11	40-469-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13686	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-12	40-469-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13687	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-13	40-469-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13688	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-14	40-469-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13689	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-15	40-469-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13690	Thìa nạo xương Lempert	Cái	40-469-16	40-469-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13691	Thìa nạo xương Halle	Cái	40-470-01	40-470-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13692	Thìa nạo xương Halle	Cái	40-470-02	40-470-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13693	Thìa nạo xương Halle	Cái	40-470-03	40-470-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13694	Thìa nạo xương Daubenspeck	Cái	40-471-03	40-471-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13695	Thìa nạo xương Daubenspeck	Cái	40-471-04	40-471-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13696	Thìa nạo xương Daubenspeck	Cái	40-471-05	40-471-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13697	Thìa nạo xương Daubenspeck	Cái	40-471-06	40-471-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13698	Dụng cụ nạo xương số 000	Cái	40-472-02	40-472-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13699	Dụng cụ nạo xương số 00	Cái	40-472-03	40-472-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13700	Dụng cụ nạo xương số 0	Cái	40-472-04	40-472-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13701	Dụng cụ nạo xương số 1	Cái	40-472-05	40-472-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13702	Dụng cụ nạo xương số 2	Cái	40-472-06	40-472-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13703	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-473-02	40-473-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13704	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-473-03	40-473-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13705	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-473-04	40-473-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13706	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-473-05	40-473-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13707	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-01	40-474-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13708	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-02	40-474-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13709	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-03	40-474-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13710	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-04	40-474-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13711	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-05	40-474-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13712	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-06	40-474-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13713	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-07	40-474-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13714	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-08	40-474-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13715	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-09	40-474-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13716	Dụng cụ nạo xương Simon	Cái	40-474-10	40-474-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13717	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-02	40-475-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13718	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-02 P	40-475-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13719	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-02 S	40-475-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13720	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-03	40-475-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13721	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-03 P	40-475-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13722	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-03 S	40-475-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13723	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-04	40-475-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13724	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-04 P	40-475-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13725	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-475-04 S	40-475-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13726	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-02	40-476-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13727	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-02 P	40-476-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13728	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-02 S	40-476-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13729	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-03	40-476-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13730	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-03 P	40-476-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13731	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-03 S	40-476-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13732	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-04	40-476-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13733	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-04 P	40-476-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13734	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-476-04 S	40-476-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13735	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-02	40-477-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13736	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-02 P	40-477-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13737	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-02 S	40-477-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13738	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-03	40-477-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13739	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-03 P	40-477-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13740	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-03 S	40-477-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13741	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-04	40-477-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13742	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-04 P	40-477-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13743	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-477-04 S	40-477-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13744	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-03	40-478-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13745	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-03 P	40-478-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13746	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-03 S	40-478-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13747	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-05	40-478-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13748	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-05 P	40-478-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13749	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-05 S	40-478-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13750	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-06	40-478-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13751	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-06 P	40-478-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13752	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-06 S	40-478-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13753	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-07	40-478-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13754	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-07 P	40-478-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13755	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-478-07 S	40-478-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13756	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-01	40-479-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13757	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-01 P	40-479-01 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13758	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-01 S	40-479-01 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13759	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-02	40-479-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13760	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-02 P	40-479-02 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13761	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-02 S	40-479-02 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13762	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-03	40-479-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13763	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-03 P	40-479-03 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13764	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-03 S	40-479-03 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13765	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-04	40-479-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13766	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-04 P	40-479-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13767	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-04 S	40-479-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13768	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-05	40-479-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13769	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-05 P	40-479-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13770	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-05 S	40-479-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13771	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-06	40-479-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13772	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-06 P	40-479-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13773	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-06 S	40-479-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13774	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-07	40-479-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13775	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-07 P	40-479-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13776	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-07 S	40-479-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13777	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-08	40-479-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13778	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-08 P	40-479-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13779	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-08 S	40-479-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13780	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-09	40-479-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13781	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-09 P	40-479-09 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13782	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-09 S	40-479-09 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13783	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-479-10	40-479-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13784	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-10 P	40-479-10 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13785	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-479-10 S	40-479-10 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13786	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-04	40-480-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13787	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-04 P	40-480-04 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13788	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-04 S	40-480-04 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13789	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-05	40-480-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13790	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-05 P	40-480-05 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13791	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-05 S	40-480-05 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13792	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-06	40-480-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13793	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-06 P	40-480-06 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13794	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-06 S	40-480-06 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13795	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-07	40-480-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13796	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-07 P	40-480-07 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13797	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-07 S	40-480-07 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13798	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-08	40-480-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13799	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-08 P	40-480-08 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13800	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-08 S	40-480-08 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13801	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-09	40-480-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13802	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-09 P	40-480-09 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13803	Dụng cụ nạo xương Volkmann	Cái	40-480-09 S	40-480-09 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13804	Dụng cụ nạo xương Scoville	Cái	40-481-01	40-481-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13805	Dụng cụ nạo xương Scoville	Cái	40-481-02	40-481-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13806	Dụng cụ nạo xương Scoville	Cái	40-481-03	40-481-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13807	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-01	40-482-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13808	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-02	40-482-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13809	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-03	40-482-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13810	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-04	40-482-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13811	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-05	40-482-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13812	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-06	40-482-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13813	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-07	40-482-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13814	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-08	40-482-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13815	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-09	40-482-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13816	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-10	40-482-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13817	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-11	40-482-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13818	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-12	40-482-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13819	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-13	40-482-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13820	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-14	40-482-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13821	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-15	40-482-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13822	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-16	40-482-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13823	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-17	40-482-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13824	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-18	40-482-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13825	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-19	40-482-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13826	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-482-20	40-482-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13827	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-01	40-483-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13828	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-02	40-483-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13829	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-03	40-483-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13830	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-04	40-483-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13831	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-05	40-483-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13832	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-06	40-483-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13833	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-07	40-483-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13834	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-08	40-483-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13835	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-09	40-483-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13836	Dụng cụ nạo xương Bruns	Cái	40-483-10	40-483-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13837	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-01	40-484-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13838	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-02	40-484-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13839	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-03	40-484-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13840	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-04	40-484-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13841	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-05	40-484-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13842	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-484-06	40-484-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13843	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-01	40-485-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13844	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-02	40-485-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13845	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-03	40-485-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13846	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-04	40-485-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13847	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-05	40-485-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13848	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-485-06	40-485-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13849	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-01	40-486-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13850	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-02	40-486-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13851	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-03	40-486-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13852	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-04	40-486-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13853	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-05	40-486-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13854	Dụng cụ nạo xương mẫu USA	Cái	40-486-06	40-486-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13855	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-01	40-487-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13856	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-02	40-487-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13857	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-03	40-487-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13858	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-04	40-487-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13859	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-11	40-487-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13860	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-12	40-487-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13861	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-13	40-487-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13862	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-487-14	40-487-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13863	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-488-07	40-488-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13864	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-489-01	40-489-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13865	Dụng cụ nạo xương Sypert	Cái	40-489-02	40-489-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13866	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-490-04	40-490-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13867	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-490-05	40-490-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13868	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-491-03	40-491-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13869	Dụng cụ nạo xương Caspar	Cái	40-491-04	40-491-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13870	Kramer Ring Curette	Cái	40-493-04	40-493-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13871	Kramer Ring Curette	Cái	40-493-05	40-493-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13872	Kramer Ring Curette	Cái	40-493-06	40-493-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13873	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-01	40-494-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13874	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-02	40-494-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13875	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-03	40-494-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13876	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-04	40-494-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13877	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-05	40-494-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13878	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-06	40-494-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13879	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-07	40-494-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13880	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-08	40-494-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13881	Dụng cụ nạo xương Cobb	Cái	40-494-09	40-494-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13882	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-10	40-494-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13883	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-11	40-494-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13884	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-12	40-494-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13885	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-13	40-494-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13886	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-14	40-494-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13887	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-15	40-494-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13888	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-16	40-494-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13889	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-17	40-494-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13890	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-18	40-494-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13891	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-20	40-494-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13892	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-21	40-494-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13893	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-22	40-494-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13894	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-23	40-494-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13895	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-24	40-494-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13896	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-25	40-494-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13897	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-26	40-494-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13898	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-27	40-494-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13899	Dụng cụ nạo xương Hatfield	Cái	40-494-28	40-494-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13900	Thìa nạo xương Uffenorder	Cái	40-495-01	40-495-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13901	Thìa nạo xương Uffenorder	Cái	40-495-02	40-495-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13902	Thìa nạo xương Kerpel	Cái	40-496-01	40-496-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13903	Thìa nạo xương Kerpel	Cái	40-496-02	40-496-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13904	Thìa nạo xương Kerpel	Cái	40-497-01	40-497-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13905	Thìa nạo xương Kerpel	Cái	40-497-02	40-497-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13906	Thìa nạo xương Bushe	Cái	40-498-01	40-498-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13907	Thìa nạo xương Bushe	Cái	40-498-02	40-498-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13908	Thìa nạo xương Bushe	Cái	40-498-03	40-498-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13909	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-09	40-499-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13910	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-09 P	40-499-09 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13911	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-09 S	40-499-09 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13912	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-15	40-499-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13913	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-15 P	40-499-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13914	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-15 S	40-499-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13915	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-19	40-499-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13916	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-19 P	40-499-19 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13917	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-19 S	40-499-19 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13918	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-25	40-499-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13919	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-25 P	40-499-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13920	Dụng cụ nạo xương	Cái	40-499-25 S	40-499-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13921	Kẹp tái định vị	Cái	40-501-01	40-501-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13922	Kẹp tái định vị	Cái	40-501-03	40-501-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13923	Kẹp tái định vị	Cái	40-502-14	40-502-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13924	Kẹp tái định vị	Cái	40-503-13	40-503-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13925	Kẹp tái định vị	Cái	40-505-13	40-505-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13926	Kẹp tái định vị	Cái	40-506-12	40-506-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13927	Kẹp tái định vi Haase	Cái	40-507-16	40-507-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13928	Kẹp tái định vị Lewin	Cái	40-508-17	40-508-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13929	Kẹp tái định vị Worrlein	Cái	40-510-16	40-510-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13930	Kẹp tái định vị Reill	Cái	40-511-17	40-511-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13931	Kẹp tái định vị	Cái	40-513-20	40-513-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13932	Kẹp tái định vị Meyer	Cái	40-515-01	40-515-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13933	Kẹp tái định vị Meyer	Cái	40-515-02	40-515-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13934	Kẹp xương bánh chè	Cái	40-516-18	40-516-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13935	Kẹp giữ xương	Cái	40-518-21	40-518-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13936	Kẹp giữ xương	Cái	40-519-18	40-519-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13937	Kẹp giữ cố định xương	Cái	40-521-17	40-521-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13938	Kẹp giữ cố định xương	Cái	40-521-23	40-521-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13939	Kẹp giữ xương Dingmann	Cái	40-523-18	40-523-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13940	Kẹp giữ xương Dingmann (Modif.)	Cái	40-523-19	40-523-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13941	Kẹp gắp mảnh vụn	Cái	40-524-20	40-524-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13942	Kẹp gắp mảnh vụn	Cái	40-525-20	40-525-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13943	Kẹp viền xương Tessier	Cái	40-526-22	40-526-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13944	Kẹp giữ xương Van Buren	Cái	40-527-23	40-527-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13945	Kẹp giữ xương Langenbeck	Cái	40-528-20	40-528-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13946	Kẹp giữ xương Langenbeck	Cái	40-530-20	40-530-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13947	Kẹp giữ xương Fergusson	Cái	40-532-20	40-532-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13948	Kẹp giữ xương Semb	Cái	40-533-19	40-533-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13949	Kẹp giữ xương Semb	Cái	40-535-19	40-535-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13950	Kẹp giữ xương Farabeuf	Cái	40-536-23	40-536-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13951	Kẹp giữ xương Farabeuf	Cái	40-536-25	40-536-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13952	Kẹp giữ xương Farabeuf-Lambotte	Cái	40-538-25	40-538-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13953	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-15	40-540-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13954	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-17	40-540-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13955	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-21	40-540-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13956	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-24	40-540-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13957	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-33	40-540-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13958	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-540-45	40-540-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13959	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-15	40-542-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13960	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-17	40-542-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13961	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-21	40-542-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13962	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-24	40-542-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13963	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-33	40-542-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13964	Kẹp giữ xương Kern-Lane	Cái	40-542-45	40-542-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13965	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-546-18	40-546-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13966	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-546-23	40-546-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13967	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-546-25	40-546-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13968	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-546-28	40-546-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13969	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-547-22	40-547-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13970	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-547-24	40-547-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13971	Kẹp giữ xương Ulrich	Cái	40-547-28	40-547-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13972	Kẹp giữ xương Hey Groves	Cái	40-548-21	40-548-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13973	Kẹp giữ xương Hey Groves	Cái	40-548-27	40-548-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13974	Kẹp giữ xương Hey Groves	Cái	40-548-30	40-548-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13975	Kẹp giữ xương	Cái	40-549-15	40-549-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13976	Kẹp giữ xương	Cái	40-549-19	40-549-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13977	Kẹp giữ xương	Cái	40-549-24	40-549-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13978	Kẹp giữ xương	Cái	40-549-26	40-549-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13979	Kẹp giữ xương	Cái	40-549-28	40-549-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13980	Kẹp giữ xương Verbrugge	Cái	40-551-17	40-551-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13981	Kẹp giữ xương Verbrugge	Cái	40-551-25	40-551-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13982	Kẹp giữ xương Verbrugge	Cái	40-551-26	40-551-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13983	Kẹp giữ xương Verbrugge	Cái	40-551-27	40-551-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13984	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-552-22	40-552-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13985	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-552-27	40-552-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13986	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-552-30	40-552-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13987	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-554-22	40-554-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13988	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-554-26	40-554-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13989	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-554-33	40-554-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13990	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-555-19	40-555-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
13991	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-555-23	40-555-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13992	Kẹp giữ xương Lambotte	Cái	40-555-26	40-555-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13993	Kẹp giữ xương Lowman	Cái	40-561-12	40-561-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13994	Kẹp giữ xương Lowman	Cái	40-561-18	40-561-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13995	Kẹp giữ xương Lowman	Cái	40-561-20	40-561-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13996	Kẹp giữ xương Lowman	Cái	40-561-22	40-561-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13997	Kẹp giữ xương Lowman-Hoglund	Cái	40-563-12	40-563-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13998	Kẹp giữ xương Lowman-Hoglund	Cái	40-563-18	40-563-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
13999	Kẹp giữ xương Lowman-Hoglund	Cái	40-563-20	40-563-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14000	Thanh nối kẹp gá xương	Cái	40-564-00	40-564-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14001	Kìm cắt màng hoạt dịch	Cái	40-601-01	40-601-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14002	Kìm cắt màng hoạt dịch	Cái	40-601-02	40-601-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14003	Kìm cắt màng hoạt dịch	Cái	40-603-01	40-603-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14004	Kìm cắt màng hoạt dịch	Cái	40-603-02	40-603-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14005	Kìm cắt bao hoạt dịch Kleinert-Kutz	Cái	40-603-14	40-603-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14006	Kìm gặm xương Heanley	Cái	40-604-01	40-604-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14007	Kìm cắt bao hoạt dịch Stellbrink	Cái	40-605-01	40-605-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14008	Kìm cắt bao hoạt dịch Stellbrink	Cái	40-605-02	40-605-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14009	Dụng cụ gặm xương Friedmann	Cái	40-606-14	40-606-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14010	Dụng cụ gặm xương Friedmann	Cái	40-607-12	40-607-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14011	Kìm gặm xương Luer-Fiedmann	Cái	40-607-14	40-607-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14012	Kìm gặm xương Bone rongeur	Cái	40-607-15	40-607-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14013	Kìm gặm xương FriedmannVickers	Cái	40-608-14	40-608-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14014	Kìm gặm xương	Cái	40-609-14	40-609-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14015	Kìm gặm xương Luer	Cái	40-611-01	40-611-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14016	Kìm gặm xương Luer	Cái	40-611-02	40-611-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14017	Kìm gặm xương Luer	Cái	40-611-03	40-611-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14018	Kìm gặm xương Cleveland	Cái	40-613-14	40-613-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14019	Kìm gặm xương Cleveland	Cái	40-613-17	40-613-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14020	Kìm gặm xương Blumenthal	Cái	40-615-01	40-615-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14021	Kìm gặm xương Blumenthal	Cái	40-615-02	40-615-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14022	Kìm gặm xương Blumenthal	Cái	40-615-03	40-615-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14023	Kìm gặm xương Hakanson	Cái	40-616-17	40-616-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14024	Jansen Bone rongeur	Cái	40-617-16	40-617-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14025	Kìm gặm xương Jansen	Cái	40-617-17	40-617-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14026	Kìm gặm xương Jansen	Cái	40-617-19	40-617-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14027	Kìm gặm xương Jansen	Cái	40-618-17	40-618-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14028	Kìm gặm xương Hartmann	Cái	40-619-17	40-619-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14029	Kìm gặm xương Bacon	Cái	40-621-19	40-621-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14030	Dụng cụ gặm xương Lempert	Cái	40-622-16	40-622-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14031	Kìm gặm xương Lempert	Cái	40-622-20	40-622-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14032	Dụng cụ gặm xương Lempert	Cái	40-623-16	40-623-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14033	Kìm gặm xương Lempert	Cái	40-623-20	40-623-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14034	Kìm gặm xương Beyer	Cái	40-625-18	40-625-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14035	Kìm gặm xương Mead	Cái	40-627-01	40-627-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14036	Kìm gặm xương Mead	Cái	40-627-02	40-627-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14037	Kìm gặm xương Luer	Cái	40-628-17	40-628-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14038	Kìm gặm xương Luer	Cái	40-629-17	40-629-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14039	Dụng cụ gặm xương Adson	Cái	40-630-20	40-630-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14040	Dụng cụ gặm xương Adson	Cái	40-631-20	40-631-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14041	Kìm gặm xương Pennybacker	Cái	40-632-20	40-632-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14042	Kìm gặm xương Olivecrona	Cái	40-633-20	40-633-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14043	Kìm gặm xương Guleke	Cái	40-635-20	40-635-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14044	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-640-02	40-640-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14045	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-640-03	40-640-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14046	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-640-04	40-640-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14047	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-640-05	40-640-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14048	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-641-02	40-641-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14049	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-641-03	40-641-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14050	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-641-04	40-641-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14051	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-641-05	40-641-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14052	Kìm gặm xương Boehler	Cái	40-641-15	40-641-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14053	Dụng cụ gặm xương Kleinert-Kutz cong	Cái	40-643-01	40-643-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14054	Dụng cụ gặm xương Kleinert-Kutz cong nhiều	Cái	40-643-02	40-643-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14055	Kìm gặm xương Mayfield	Cái	40-645-17	40-645-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14056	Kìm gặm xương Marquardt	Cái	40-647-20	40-647-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14057	Kìm gặm xương Beyer	Cái	40-649-18	40-649-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14058	Dụng cụ gặm xương Zaufal-Jansen	Cái	40-651-18	40-651-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14059	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-652-04	40-652-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14060	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-652-05	40-652-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14061	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-652-06	40-652-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14062	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-652-07	40-652-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14063	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-653-04	40-653-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14064	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-653-05	40-653-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14065	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-653-06	40-653-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14066	Gu gặm xương Ruskin	Cái	40-653-07	40-653-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14067	Gu gặm xương Rottgen-Ruskin	Cái	40-654-05	40-654-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14068	Gu gặm xương Rottgen-Ruskin	Cái	40-655-05	40-655-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14069	Gu gặm xương Rottgen-Ruskin	Cái	40-655-06	40-655-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14070	Gu gặm xương Rottgen-Ruskin	Cái	40-655-07	40-655-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14071	Dụng cụ gặm xương SmithPetersen	Cái	40-656-24	40-656-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14072	Dụng cụ gặm xương SmithPetersen	Cái	40-657-23	40-657-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14073	Dụng cụ gặm xương SmithPetersen	Cái	40-657-24	40-657-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14074	Kim gặm xương Echlin	Cái	40-658-02	40-658-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14075	Kìm gặm xương Echlin	Cái	40-658-03	40-658-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14076	Kim gặm xương Echlin	Cái	40-658-04	40-658-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14077	Kim gặm xương Sypert	Cái	40-658-14	40-658-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14078	Kim gặm xương Sypert	Cái	40-658-15	40-658-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14079	Kim gặm xương Sypert	Cái	40-658-18	40-658-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14080	Kim gặm xương Sypert	Cái	40-658-22	40-658-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14081	Kim gặm xương Frykholm	Cái	40-659-24	40-659-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14082	Kìm gặm xương Stille	Cái	40-660-06	40-660-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14083	Kim gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-03	40-662-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14084	Kìm gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-04	40-662-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14085	Kìm gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-05	40-662-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14086	Kìm gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-06	40-662-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14087	Kìm gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-07	40-662-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14088	Kìm gặm xương Leksell-Stille	Cái	40-662-08	40-662-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14089	Dụng cụ gặm xương Leksell	Cái	40-662-13	40-662-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14090	Dụng cụ gặm xương Leksell	Cái	40-662-14	40-662-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14091	Dụng cụ găm xương Leksell	Cái	40-662-15	40-662-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14092	Dụng cụ găm xương Leksell	Cái	40-662-16	40-662-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14093	Dụng cụ găm xương Leksell	Cái	40-662-17	40-662-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14094	Dụng cụ găm xương Leksell	Cái	40-662-18	40-662-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14095	Kìm găm xương Stille-Ruskin	Cái	40-663-24	40-663-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14096	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-664-22	40-664-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14097	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-664-23	40-664-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14098	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-665-22	40-665-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14099	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-665-23	40-665-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14100	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-666-27	40-666-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14101	Kìm găm xương Luer-Stille	Cái	40-667-27	40-667-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14102	Kìm găm xương Markwalder	Cái	40-669-19	40-669-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14103	Kìm găm xương Semb	Cái	40-669-24	40-669-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14104	Kim găm xương SauerbruchCoryllos	Cái	40-670-01	40-670-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14105	Kim găm xương SauerbruchCoryllos	Cái	40-670-02	40-670-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14106	Kìm cắt xương Cleveland	Cái	40-701-15	40-701-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14107	Kìm cắt xương Cleveland	Cái	40-701-17	40-701-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14108	Kìm cắt xương Gardner	Cái	40-703-04	40-703-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14109	Kìm cắt xương Gardner	Cái	40-703-06	40-703-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14110	Kìm cắt xương Cottle-Kazanjian	Cái	40-704-19	40-704-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14111	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-706-14	40-706-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14112	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-706-17	40-706-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14113	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-706-20	40-706-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14114	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-706-22	40-706-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14115	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-707-14	40-707-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14116	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-707-17	40-707-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14117	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-707-19	40-707-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14118	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-707-22	40-707-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14119	Kìm cắt xương Bohler	Cái	40-708-15	40-708-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14120	Kìm cắt xương Bohler	Cái	40-709-15	40-709-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14121	Kìm cắt xương	Cái	40-710-17	40-710-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14122	Kìm cắt xương Mc Indoe	Cái	40-711-18	40-711-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14123	Kìm cắt xương Ruskin-Liston	Cái	40-712-19	40-712-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14124	Kìm cắt xương Ruskin-Liston	Cái	40-713-19	40-713-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14125	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-714-28	40-714-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14126	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-715-24	40-715-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14127	Kìm cắt xương Liston	Cái	40-715-28	40-715-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14128	Kìm cắt xương Liston-Stille	Cái	40-717-27	40-717-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14129	Kìm cắt xương Liston-Key	Cái	40-719-27	40-719-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14130	Kìm cắt xương Semb	Cái	40-721-24	40-721-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14131	Kìm cắt xương Herz	Cái	40-731-23	40-731-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14132	Kẹp Jager	Cái	40-733-23	40-733-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14133	Kẹp sụn Bircher	Cái	40-734-20	40-734-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14134	Kẹp sụn Bircher	Cái	40-735-20	40-735-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14135	Kẹp sụnWeller	Cái	40-737-20	40-737-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14136	Kẹp sụn Bircher-Ganske	Cái	40-738-20	40-738-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14137	Kẹp sụn Bircher-Ganske	Cái	40-739-19	40-739-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14138	Kẹp sụn Bircher-Ganske	Cái	40-739-20	40-739-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14139	Kẹp sụn Bircher-Ganske	Cái	40-739-21	40-739-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14140	Kẹp sụn Martin	Cái	40-740-20	40-740-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14141	Kẹp tái định vị xương	Cái	40-741-14	40-741-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14142	Dao cắt sụn Neff	Cái	40-747-01	40-747-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14143	Dao cắt sụn Neff	Cái	40-747-02	40-747-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14144	Dao cắt sụn SALENIUS	Cái	40-751-01	40-751-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14145	Dao cắt sụn SALENIUS	Cái	40-751-02	40-751-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14146	Dao cắt sụn Bircher	Cái	40-754-01	40-754-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14147	Dao cắt sụn Bircher	Cái	40-754-02	40-754-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14148	Dao cắt sụn chêm khớp gối Smillie	Cái	40-755-01	40-755-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14149	Dao cắt sụn chêm khớp gối Smillie	Cái	40-755-02	40-755-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14150	Dao cắt sụn chêm khớp gối Smillie	Cái	40-755-03	40-755-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14151	Dao cắt sụn Canad. Model	Cái	40-757-01	40-757-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14152	Dao cắt sụn Canad. Model	Cái	40-757-02	40-757-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14153	Banh tổ chức Taylor	Cái	40-759-00	40-759-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14154	Banh tổ chức Taylor	Cái	40-759-75	40-759-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14155	Bộ banh tổ chức Smillie hoàn chỉnh các cỡ	Cái	40-760-00	40-760-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14156	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-01	40-760-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14157	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-02	40-760-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14158	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-03	40-760-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14159	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-04	40-760-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14160	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-05	40-760-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14161	Banh tổ chức Smillie	Cái	40-760-06	40-760-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14162	Banh tổ chức	Cái	40-761-22	40-761-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14163	Banh tổ chức Blount	Cái	40-762-17	40-762-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14164	Nẩy xương Blount	Cái	40-762-26	40-762-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14165	Nẩy xương Blount	Cái	40-762-27	40-762-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14166	Banh đầu gối	Cái	40-763-17	40-763-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14167	Kẹp gắp Herz	Cái	40-767-04	40-767-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14168	Kẹp gắp Herz	Cái	40-767-05	40-767-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14169	Kẹp gắp Jackson	Cái	40-768-15	40-768-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14170	Kẹp nối gân	Cái	40-770-15	40-770-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14171	Kẹp nối gân	Cái	40-771-15	40-771-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14172	Kẹp gắp Jackson	Cái	40-772-12	40-772-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14173	Kẹp gân	Cái	40-774-20	40-774-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14174	Kẹp gân	Cái	40-775-20	40-775-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14175	Jager Tendon and cross ligament passing	Cái	40-776-27	40-776-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14176	Kẹp gân Caroll	Cái	40-777-11	40-777-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14177	Kẹp gân Brand	Cái	40-778-15	40-778-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14178	Kẹp gân Brand	Cái	40-778-18	40-778-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14179	Kẹp gân Brand	Cái	40-779-15	40-779-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14180	Kẹp gân Brand	Cái	40-779-18	40-779-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14181	Kẹp gân Kleinert-Kutz	Cái	40-780-20	40-780-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14182	Dụng cụ tuốt gân	Cái	40-782-31	40-782-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14183	Dụng cụ tuốt gân	Cái	40-784-29	40-784-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14184	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-786-23	40-786-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14185	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-788-03	40-788-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14186	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-788-04	40-788-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14187	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-788-05	40-788-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14188	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-788-06	40-788-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14189	Dụng cụ tước gân Bunnell	Cái	40-788-09	40-788-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14190	Dụng cụ tước gân	Cái	40-789-40	40-789-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14191	Dụng cụ tước gân	Cái	40-789-45	40-789-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14192	Dụng cụ tước gân	Cái	40-789-55	40-789-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14193	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-00	40-801-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14194	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-01	40-801-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14195	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-02	40-801-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14196	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-03	40-801-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14197	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-04	40-801-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14198	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-05	40-801-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14199	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-06	40-801-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14200	Khung kéo đinh Kirschner	Cái	40-801-07	40-801-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14201	Khung kéo đinh	Cái	40-802-01	40-802-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14202	Khung kéo đinh	Cái	40-802-03	40-802-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14203	Khung kéo đinh Kirschner USA-Mod.	Cái	40-803-01	40-803-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14204	Khung kéo đinh Kirschner USA-Mod.	Cái	40-803-02	40-803-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14205	Khung kéo đinh Kirschner USA-Mod.	Cái	40-803-03	40-803-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14206	Khung kéo đinh Bohler	Cái	40-804-01	40-804-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14207	Khung kéo đinh Bohler	Cái	40-804-02	40-804-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14208	Khung kéo đinh Bohler	Cái	40-804-03	40-804-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14209	Dụng cụ hỗ trợ khung kéo đinh	Cái	40-805-00	40-805-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14210	Cờ-lê mở ốc 2 đầu 14/17	Cái	40-806-00	40-806-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14211	Móc kéo đinh	Cái	40-807-00	40-807-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14212	Móc kéo đinh	Cái	40-808-00	40-808-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14213	Đĩa cố định có rãnh nhỏ	Cái	40-809-00	40-809-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14214	Đĩa cố định	Cái	40-810-00	40-810-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14215	Lưới thép nhỏ	Cái	40-811-01	40-811-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14216	Lưới thép trung bình	Cái	40-811-02	40-811-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14217	Lưới thép lớn	Cái	40-811-03	40-811-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14218	Dụng cụ giữ đinh đặc biệt Vicker	Cái	40-812-00	40-812-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14219	Khoan tay	Cái	40-813-00	40-813-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14220	Khoan tay	Cái	40-816-00	40-816-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14221	Tay mở đầu khoan	Cái	40-816-97	40-816-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14222	Tay dùng mở đầu khoan Jacobs	Cái	40-816-98	40-816-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14223	Tay mở đầu khoan	Cái	40-816-99	40-816-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14224	Đầu khoan tay Jacobs	Cái	40-817-00	40-817-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14225	Đầu khoan tay Jacobs	Cái	40-817-01	40-817-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14226	Đầu khoan tay Jacobs	Cái	40-818-00	40-818-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14227	Khoan tay chữ T	Cái	40-819-00	40-819-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14228	Khoan tay chữ T	Cái	40-820-00	40-820-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14229	Khoan tay chữ T	Cái	40-820-10	40-820-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14230	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-02	40-821-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14231	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-03	40-821-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14232	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-04	40-821-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14233	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-05	40-821-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14234	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-06	40-821-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14235	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-07	40-821-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14236	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-08	40-821-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14237	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-09	40-821-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14238	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-10	40-821-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14239	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-12	40-821-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14240	Dây thép buộc xương mềm	Cái	40-821-15	40-821-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14241	Dụng cụ xoắn chỉ thép tự động Loute	Cái	40-822-22	40-822-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14242	Dụng cụ xoắn chỉ thép	Cái	40-824-09	40-824-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14243	Dụng cụ xoắn chỉ thép Demel	Cái	40-824-27	40-824-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14244	Dụng cụ dẫn chỉ thép Demel	Cái	40-825-01	40-825-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14245	Dụng cụ dẫn chỉ thép Demel	Cái	40-825-02	40-825-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14246	Dụng cụ dẫn chỉ thép Demel	Cái	40-825-03	40-825-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14247	Dụng cụ dẫn chỉ thép	Cái	40-826-01	40-826-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14248	Dụng cụ dẫn chỉ thép	Cái	40-826-02	40-826-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14249	Dụng cụ dẫn chỉ thép	Cái	40-827-01	40-827-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14250	Dụng cụ xoắn chỉ thép Baumgartner	Cái	40-828-20	40-828-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14251	Kẹp xoắn chỉ thép TC	Cái	40-830-15	40-830-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14252	Kẹp xoắn chỉ thép TC	Cái	40-830-18	40-830-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14253	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-832-15	40-832-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14254	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-832-18	40-832-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14255	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-832-20	40-832-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14256	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-834-13	40-834-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14257	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-834-15	40-834-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14258	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-834-18	40-834-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14259	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-836-18	40-836-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14260	Kẹp xoắn chỉ thép	Cái	40-836-20	40-836-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14261	Kẹp xoắn chỉ thép Corwin	Cái	40-838-16	40-838-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14262	Dụng cụ giữ chỉ thép	Cái	40-840-17	40-840-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14263	Dụng cụ kẹp giữ chỉ thép Korkhaus	Cái	40-842-16	40-842-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14264	Kẹp giữ dây thép Langenbeck	Cái	40-848-14	40-848-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14265	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-850-14	40-850-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14266	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-851-01	40-851-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14267	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-851-02	40-851-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14268	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-851-03	40-851-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14269	TC-Flat nose plier	Cái	40-851-04	40-851-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14270	Kìm mũi nhỏ	Cái	40-852-15	40-852-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14271	Kìm giữ chỉ thép Hackstock	Cái	40-852-16	40-852-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14272	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-854-01	40-854-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14273	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-854-02	40-854-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14274	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-854-03	40-854-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14275	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-854-13	40-854-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14276	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-856-17	40-856-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14277	Flat nose plier	Cái	40-856-17S	40-856-17S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14278	Kìm chết	Cái	40-858-17	40-858-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14279	Kìm chết	Cái	40-858-18	40-858-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14280	Kìm chết	Cái	40-858-20	40-858-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14281	Kìm chết	Cái	40-858-24	40-858-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14282	Kìm chết	Cái	40-859-22	40-859-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14283	Kìm chết	Cái	40-859-25	40-859-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14284	Kìm chết	Cái	40-859-30	40-859-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14285	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-860-13	40-860-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14286	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-860-18	40-860-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14287	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-862-01	40-862-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14288	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-862-02	40-862-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14289	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-862-03	40-862-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14290	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-862-11	40-862-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14291	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-863-01	40-863-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14292	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-863-02	40-863-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14293	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-863-03	40-863-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14294	Kìm giữ chỉ thép	Cái	40-864-18	40-864-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14295	Dụng cụ nắn chỉ thép	Cái	40-865-00	40-865-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14296	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-868-12	40-868-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14297	Kìm cắt chỉ thép Angle	Cái	40-868-13	40-868-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14298	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-868-14	40-868-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14299	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-870-15	40-870-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14300	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-872-16	40-872-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14301	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-873-16	40-873-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14302	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-873-18	40-873-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14303	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-873-22	40-873-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14304	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-873-25	40-873-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14305	Kìm cắt chỉ thép Reil	Cái	40-874-17	40-874-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14306	Kìm cắt cho lưới Titan	Cái	40-874-20	40-874-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14307	Kìm cắt chỉ thép HERCULES	Cái	40-875-18	40-875-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14308	Kìm cắt chỉ thép HERCULES	Cái	40-875-23	40-875-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14309	Kìm cắt chỉ thép HERCULES	Cái	40-875-28	40-875-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14310	Bộ dự phòng cho mã 40-875-18	Cái	40-875-88	40-875-88	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14311	Bộ dự phòng cho mã 40-875-28	Cái	40-875-89	40-875-89	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14312	Bộ dự phòng cho mã 40-875-23	Cái	40-875-90	40-875-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14313	Bộ dự phòng cho mã 40-875-18 - 40- 875-28	Cái	40-875-91	40-875-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14314	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-876-17	40-876-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14315	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-876-23	40-876-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14316	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-877-16	40-877-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14317	Kìm cắt dây thép	Cái	40-878-18	40-878-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14318	Kìm cắt dây thép	Cái	40-880-14	40-880-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14319	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-882-14	40-882-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14320	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-884-16	40-884-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14321	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-886-18	40-886-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14322	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-887-18	40-887-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14323	Bộ dự phòng cho Kìm cắt chỉ thép mã 40-887-18	Cái	40-887-90	40-887-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14324	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-888-22	40-888-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14325	Giga TC Wire Cutting forceps	Cái	40-889-02	40-889-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14326	TC Cutting inserts	Cái	40-889-98	40-889-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14327	Plastic inserts	Cái	40-889-99	40-889-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14328	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-23	40-890-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14329	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-24	40-890-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14330	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-47	40-890-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14331	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-48	40-890-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14332	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-54	40-890-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14333	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-890-54 T	40-890-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14334	Kìm cắt vít	Cái	40-890-57	40-890-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14335	Kìm cắt vít	Cái	40-890-58	40-890-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14336	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-891-26	40-891-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14337	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-891-38	40-891-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14338	Kìm cắt chỉ thép	Cái	40-891-39	40-891-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14339	Dụng cụ cắt vít	Cái	40-892-32	40-892-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14340	Dụng cụ uốn dây thép	Cái	40-894-12	40-894-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14341	Dụng cụ uốn dây thép Wagner	Cái	40-896-30	40-896-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14342	Dụng cụ uốn dây thép Wagner	Cái	40-896-30 P	40-896-30 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14343	Bộ khoan Moore	Cái	40-910-00	40-910-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14344	Bộ 3 mũi khoan cho khoan tay mã 40- 910-00	Cái	40-910-01	40-910-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14345	Tay khoan Moore Hand	Cái	40-910-04	40-910-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14346	Khoan Stille-Sherman	Cái	40-911-00	40-911-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14347	Mũi mài xương cỡ bé	Cái	40-911-01	40-911-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14348	Mũi mài xương cỡ trung bình	Cái	40-911-02	40-911-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14349	Mũi mài xương cỡ lớn	Cái	40-911-03	40-911-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14350	Khoan tay Stille-Sherman	Cái	40-911-04	40-911-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14351	Khoan tay Stille Hand	Cái	40-912-00	40-912-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14352	Tay khoan Stille	Cái	40-912-01	40-912-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14353	Mũi khoan dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-10	40-912-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14354	Mũi khoan dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-11	40-912-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14355	Mũi khoan dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-12	40-912-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14356	Mũi khoan dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-13	40-912-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14357	Mũi khoét dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-14	40-912-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14358	Mũi mài dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-15	40-912-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14359	Mũi mài dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-16	40-912-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14360	Mũi mài dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-17	40-912-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14361	Mũi mài dùng cho khoan Stille	Cái	40-912-18	40-912-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14362	Bộ khoan tay Hudson	Cái	40-916-00	40-916-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14363	Mũi khoan Hudson	Cái	40-916-01	40-916-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14364	Mũi khoan Hudson	Cái	40-916-02	40-916-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14365	Mũi khoan Hudson	Cái	40-916-03	40-916-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14366	Mũi khoan Hudson	Cái	40-916-04	40-916-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14367	Mũi khoan xương Cushing	Cái	40-916-05	40-916-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14368	Mũi khoan xoắn Adson	Cái	40-916-06	40-916-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14369	Lưỡi cắt đốt khoan tay RF Plasma	Cái	40-916-07	40-916-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14370	Mũi khoan D'Errico	Cái	40-916-08	40-916-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14371	Đầu nối dài cho khoan Hudson	Cái	40-916-09	40-916-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14372	Tay khoan Hudson với đầu lắp mở nhanh	Cái	40-916-10	40-916-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14373	Mũi khoan Hudson	Cái	40-916-15	40-916-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14374	Khoan tay Bunnell bộ hoàn chỉnh với đầu mở khoan	Cái	40-918-00	40-918-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14375	Dụng cụ mở khoan Bunnel	Cái	40-918-99	40-918-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14376	Khoan tay Ralk với đầu mở khoan	Cái	40-919-00	40-919-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14377	Khoan tay Ralk đầu khoan dài với đầu mở khoan	Cái	40-919-01	40-919-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14378	Khoan tay bộ hoàn chỉnh với tay cầm có thể xếp lại	Cái	40-920-00	40-920-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14379	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-08	42-018-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14380	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-10	42-018-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14381	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-12	42-018-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14382	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-14	42-018-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14383	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-15	42-018-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14384	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-16	42-018-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14385	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-18	42-018-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14386	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-20	42-018-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14387	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-22	42-018-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14388	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-018-25	42-018-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14389	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-08	42-033-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14390	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-10	42-033-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14391	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-12	42-033-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14392	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-14	42-033-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14393	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-15	42-033-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14394	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-16	42-033-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14395	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-18	42-033-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14396	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-20	42-033-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14397	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-22	42-033-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14398	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-033-25	42-033-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14399	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-038-00	42-038-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14400	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-039-00	42-039-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14401	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-039-01	42-039-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14402	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-040-00	42-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14403	Dụng cụ rút dây VICKERS Kirschner	Cái	42-040-01	42-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14404	Giá đỡ cho máy khoan dây KIRSCHNER đường kính Ø 1- 3 mm	Cái	42-050-01	42-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14405	Giá đỡ cho máy khoan dây KIRSCHNER đường kính Ø 1- 3 mm	Cái	42-050-02	42-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14406	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-070-08	42-070-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14407	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-070-10	42-070-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14408	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-070-15	42-070-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14409	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-070-25	42-070-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14410	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-08	42-151-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14411	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-10	42-151-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14412	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-12	42-151-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14413	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-14	42-151-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14414	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-15	42-151-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14415	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-16	42-151-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14416	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-18	42-151-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14417	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-20	42-151-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14418	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-22	42-151-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14419	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-25	42-151-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14420	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-151-30	42-151-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14421	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-08	42-152-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14422	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-10	42-152-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14423	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-12	42-152-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14424	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-14	42-152-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14425	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-15	42-152-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14426	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-16	42-152-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14427	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-18	42-152-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14428	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-20	42-152-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14429	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-22	42-152-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14430	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-152-25	42-152-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14431	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-10	42-311-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14432	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-12	42-311-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14433	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-14	42-311-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14434	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-15	42-311-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14435	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-16	42-311-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14436	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-17	42-311-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14437	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-18	42-311-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14438	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-20	42-311-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14439	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-22	42-311-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14440	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-25	42-311-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14441	Mũi khoan dây KIRSCHNER 1 đầu nhọn	Cái	42-311-30	42-311-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14442	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-10	42-312-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14443	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-12	42-312-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14444	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-14	42-312-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14445	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-15	42-312-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14446	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-16	42-312-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14447	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-18	42-312-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14448	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-20	42-312-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14449	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-22	42-312-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14450	Mũi khoan dây KIRSCHNER 2 đầu nhọn	Cái	42-312-25	42-312-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14451	Measuring gouge for Kirschner Wire	Cái	42-399-99	42-399-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14452	Protective Caps for Pins	Cái	42-412-99	42-412-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14453	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-12	42-413-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14454	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-15	42-413-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14455	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-18	42-413-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14456	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-20	42-413-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14457	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-25	42-413-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14458	Đinh STEINMANN	Cái	42-413-30	42-413-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14459	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-12	42-414-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14460	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-15	42-414-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14461	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-18	42-414-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14462	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-20	42-414-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14463	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-25	42-414-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14464	Đinh STEINMANN	Cái	42-414-30	42-414-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14465	Protective Caps for Pins	Cái	42-414-99	42-414-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14466	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-12	42-415-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14467	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-15	42-415-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14468	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-18	42-415-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14469	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-20	42-415-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14470	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-25	42-415-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14471	Đinh STEINMANN	Cái	42-415-30	42-415-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14472	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-12	42-416-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14473	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-15	42-416-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14474	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-18	42-416-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14475	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-20	42-416-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14476	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-25	42-416-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14477	Đinh STEINMANN	Cái	42-416-30	42-416-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14478	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-430-06	42-430-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14479	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-430-08	42-430-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14480	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-432-06	42-432-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14481	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-432-10	42-432-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14482	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-432-12	42-432-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14483	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-432-17	42-432-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14484	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-10	42-433-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14485	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-12	42-433-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14486	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-15	42-433-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14487	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-17	42-433-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14488	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-20	42-433-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14489	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-433-25	42-433-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14490	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-10	42-434-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14491	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-12	42-434-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14492	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-15	42-434-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14493	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-17	42-434-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14494	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-20	42-434-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14495	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-434-25	42-434-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14496	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-436-10	42-436-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14497	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-436-15	42-436-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14498	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-436-17	42-436-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14499	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-436-20	42-436-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14500	Vít Schanz. w. Trocar	Cái	42-436-25	42-436-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14501	Búa có rãnh dùng cho đinh nội tuỷ	Cái	42-502-30	42-502-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14502	Móc mở rộng	Cái	42-504-29	42-504-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14503	Móc mở rộng	Cái	42-504-37	42-504-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14504	Móc mở rộng	Cái	42-504-43	42-504-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14505	Móc mở rộng	Cái	42-504-49	42-504-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14506	Dụng cụ banh với 2 móc	Cái	42-505-63	42-505-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14507	Móc mở rộng dùng cho banh 42-505- 63	Cái	42-505-64	42-505-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14508	Móc mở rộng dùng cho banh 42-505- 63	Cái	42-505-65	42-505-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14509	Extraction hook	Cái	42-505-66	42-505-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14510	Threaded tip for Kuntscher Extractor	Cái	42-505-67	42-505-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14511	Kuntscher Nail driver 21 cm	Cái	42-506-21	42-506-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14512	Dụng cụ đóng đinh có rãnh	Cái	42-506-22	42-506-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14513	Tấm bảo vệ da và mô PFAU	Cái	42-507-01	42-507-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14514	Kuntscher Nail impactor	Cái	42-507-21	42-507-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14515	Kuntscher Nail impactor	Cái	42-508-21	42-508-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14516	Kuntscher Nail impactor	Cái	42-509-21	42-509-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14517	Dụng cụ chèn & chiết Kuntscher	Cái	42-510-02	42-510-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14518	Dụng cụ chèn & chiết Kuntscher	Cái	42-510-03	42-510-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14519	Dụng cụ chèn & chiết Kuntscher	Cái	42-510-05	42-510-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14520	Dụng cụ chèn & chiết Kuntscher	Cái	42-510-06	42-510-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14521	Dụng cụ doa tủy	Cái	42-512-26	42-512-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14522	Doa Kuntscher cho xương đùi	Cái	42-513-35	42-513-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14523	Thước đo đinh	Cái	42-514-00	42-514-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14524	Cây luồn đinh nội tuỷ	Cái	42-514-30	42-514-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14525	Cây luồn đinh nội tuỷ	Cái	42-514-35	42-514-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14526	Cây luồn đinh nội tuỷ	Cái	42-514-40	42-514-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14527	Cây luồn đinh nội tuỷ	Cái	42-514-50	42-514-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14528	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-06	42-515-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14529	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-07	42-515-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14530	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-08	42-515-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14531	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-09	42-515-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14532	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-10	42-515-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14533	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-11	42-515-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14534	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-12	42-515-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14535	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-13	42-515-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14536	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-14	42-515-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14537	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-15	42-515-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14538	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-16	42-515-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14539	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-17	42-515-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14540	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-18	42-515-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14541	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-19	42-515-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14542	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-515-20	42-515-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14543	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-516-06	42-516-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14544	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-516-07	42-516-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14545	Dụng cụ doa nội tủy	Cái	42-516-08	42-516-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14546	Dụng cụ uốn đinh Rush & Ender	Cái	42-520-00	42-520-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14547	Doa Rush Awl	Cái	42-520-02	42-520-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14548	Doa Rush Awl	Cái	42-520-03	42-520-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14549	Doa Rush Awl	Cái	42-520-04	42-520-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14550	Doa Rush Awl	Cái	42-520-06	42-520-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14551	Rack for Rush intramedullary nails	Cái	42-523-24	42-523-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14552	Rack for Rush intramedullary nails	Cái	42-523-32	42-523-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14553	Rack for Rush intramedullary nails	Cái	42-523-48	42-523-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14554	Rack for Rush intramedullary nails	Cái	42-523-64	42-523-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14555	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-01	42-524-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14556	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-02	42-524-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14557	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-03	42-524-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14558	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-05	42-524-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14559	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-06	42-524-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14560	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-07	42-524-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14561	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-08	42-524-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14562	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-09	42-524-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14563	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-10	42-524-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14564	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-12	42-524-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14565	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-13	42-524-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14566	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-14	42-524-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14567	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-15	42-524-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14568	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-16	42-524-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14569	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-17	42-524-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14570	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-18	42-524-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14571	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-20	42-524-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14572	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-21	42-524-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14573	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-22	42-524-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14574	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-23	42-524-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14575	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-24	42-524-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14576	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-25	42-524-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14577	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-27	42-524-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14578	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-29	42-524-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14579	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-524-31	42-524-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14580	Bộ đinh nội tuỷ	Cái	42-524-50	42-524-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14581	Bộ đinh nội tuỷ	Cái	42-524-51	42-524-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14582	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-15	42-532-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14583	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-16	42-532-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14584	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-17	42-532-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14585	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-18	42-532-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14586	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-20	42-532-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14587	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-21	42-532-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14588	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-22	42-532-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14589	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-23	42-532-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14590	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-24	42-532-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14591	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-25	42-532-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14592	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-28	42-532-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14593	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-29	42-532-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14594	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-532-31	42-532-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14595	Bộ đinh nội tuỷ	Cái	42-532-50	42-532-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14596	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-24	42-548-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14597	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-26	42-548-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14598	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-29	42-548-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14599	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-31	42-548-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14600	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-32	42-548-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14601	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-34	42-548-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14602	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-35	42-548-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14603	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-36	42-548-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14604	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-548-37	42-548-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14605	Bộ đinh nội tuỷ	Cái	42-548-50	42-548-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14606	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-32	42-564-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14607	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-33	42-564-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14608	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-35	42-564-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14609	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-36	42-564-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14610	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-37	42-564-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14611	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-38	42-564-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14612	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-39	42-564-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14613	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-40	42-564-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14614	Đinh nội tuỷ có móc	Cái	42-564-41	42-564-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14615	Bộ đinh nội tuỷ	Cái	42-564-50	42-564-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14616	Đinh cắt	Cái	42-600-30	42-600-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14617	Đinh cắt	Cái	42-600-31	42-600-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14618	Đinh cắt	Cái	42-600-32	42-600-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14619	Đinh cắt	Cái	42-600-33	42-600-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14620	Đinh cắt	Cái	42-600-34	42-600-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14621	Đinh cắt	Cái	42-600-35	42-600-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14622	Đinh cắt	Cái	42-600-36	42-600-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14623	Đinh cắt	Cái	42-600-37	42-600-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14624	Đinh cắt	Cái	42-600-38	42-600-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14625	Đinh cắt	Cái	42-600-39	42-600-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14626	Đinh cắt	Cái	42-600-40	42-600-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14627	Đinh cắt	Cái	42-600-41	42-600-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14628	Đinh cắt	Cái	42-600-42	42-600-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14629	Đinh cắt	Cái	42-600-43	42-600-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14630	Đinh cắt	Cái	42-600-44	42-600-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14631	Đinh cắt	Cái	42-600-45	42-600-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14632	Đinh cắt	Cái	42-600-46	42-600-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14633	Đinh cắt	Cái	42-600-47	42-600-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14634	Đinh cắt	Cái	42-600-48	42-600-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14635	Đinh cắt	Cái	42-600-49	42-600-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14636	Dụng cụ gài đinh cắt	Cái	42-610-01	42-610-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14637	Impactor cho đinh cắt	Cái	42-610-02	42-610-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14638	Impactor / Extractor dùng cho đinh cắt	Cái	42-610-04	42-610-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14639	Extractor dùng cho đinh cắt	Cái	42-610-05	42-610-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14640	Doa Awl	Cái	42-610-06	42-610-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14641	Dây thép dùng cho đinh Ender	Cái	42-611-18	42-611-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14642	Dây thép dùng cho đinh Ender	Cái	42-611-19	42-611-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14643	Dây thép dùng cho đinh Ender	Cái	42-611-20	42-611-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14644	Dây thép dùng cho đinh Ender	Cái	42-611-22	42-611-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14645	Dây thép dùng cho đinh Ender	Cái	42-611-25	42-611-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14646	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-32	42-800-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14647	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-34	42-800-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14648	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-36	42-800-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14649	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-38	42-800-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14650	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-40	42-800-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14651	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-42	42-800-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14652	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-44	42-800-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14653	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-46	42-800-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14654	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-48	42-800-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14655	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-800-50	42-800-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14656	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-36	42-801-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14657	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-38	42-801-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14658	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-40	42-801-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14659	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-42	42-801-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14660	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-44	42-801-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14661	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-46	42-801-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14662	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-48	42-801-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14663	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-801-50	42-801-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14664	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-36	42-802-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14665	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-38	42-802-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14666	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-40	42-802-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14667	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-42	42-802-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14668	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-44	42-802-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14669	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-46	42-802-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14670	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-802-48	42-802-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14671	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-30	42-804-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14672	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-35	42-804-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14673	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-40	42-804-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14674	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-45	42-804-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14675	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-50	42-804-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14676	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-55	42-804-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14677	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-60	42-804-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14678	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-65	42-804-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14679	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-70	42-804-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14680	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-75	42-804-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14681	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-80	42-804-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14682	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-85	42-804-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14683	Vít khoá bu lông cho các lỗ gần và xa	Cái	42-804-90	42-804-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14684	Dụng cụ bắt vít có ren	Cái	42-805-13	42-805-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14685	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-30	42-806-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14686	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-35	42-806-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14687	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-40	42-806-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14688	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-45	42-806-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14689	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-50	42-806-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14690	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-55	42-806-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14691	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-60	42-806-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14692	Vít khoá bu lông	Cái	42-806-65	42-806-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14693	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-24	42-810-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14694	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-26	42-810-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14695	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-28	42-810-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14696	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-30	42-810-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14697	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-32	42-810-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14698	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-34	42-810-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14699	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-36	42-810-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14700	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-810-38	42-810-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14701	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-24	42-811-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14702	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-26	42-811-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14703	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-28	42-811-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14704	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-30	42-811-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14705	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-32	42-811-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14706	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-34	42-811-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14707	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-36	42-811-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14708	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-38	42-811-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14709	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-40	42-811-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14710	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-42	42-811-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14711	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-44	42-811-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14712	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-811-46	42-811-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14713	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-24	42-812-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14714	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-26	42-812-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14715	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-28	42-812-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14716	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-30	42-812-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14717	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-32	42-812-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14718	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-34	42-812-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14719	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-36	42-812-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14720	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-38	42-812-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14721	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-40	42-812-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14722	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-42	42-812-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14723	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-44	42-812-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14724	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-46	42-812-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14725	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-812-48	42-812-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14726	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-32	42-813-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14727	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-34	42-813-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14728	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-36	42-813-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14729	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-38	42-813-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14730	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-40	42-813-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14731	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-42	42-813-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14732	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-44	42-813-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14733	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-46	42-813-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14734	Đinh liên kết cho xương đùi UNREAMED	Cái	42-813-48	42-813-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14735	Vít khoá	Cái	42-814-25	42-814-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14736	Vít khoá	Cái	42-814-30	42-814-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14737	Vít khoá	Cái	42-814-35	42-814-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14738	Vít khoá	Cái	42-814-40	42-814-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14739	Vít khoá	Cái	42-814-45	42-814-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14740	Vít khoá	Cái	42-814-50	42-814-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14741	Vít khoá	Cái	42-814-55	42-814-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14742	Vít khoá	Cái	42-814-60	42-814-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14743	Vít khoá	Cái	42-814-65	42-814-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14744	Vít khoá	Cái	42-814-70	42-814-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14745	Vít khoá	Cái	42-814-75	42-814-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14746	Vít khoá	Cái	42-814-80	42-814-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14747	Vít khoá	Cái	42-814-85	42-814-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14748	Vít khoá	Cái	42-814-90	42-814-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14749	Vít khoá	Cái	42-816-25	42-816-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14750	Vít khoá	Cái	42-816-30	42-816-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14751	Vít khoá	Cái	42-816-35	42-816-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14752	Vít khoá	Cái	42-816-40	42-816-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14753	Vít khoá	Cái	42-816-45	42-816-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14754	Vít khoá	Cái	42-816-50	42-816-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14755	Vít khoá	Cái	42-816-55	42-816-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14756	Vít khoá	Cái	42-816-60	42-816-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14757	Vít khoá	Cái	42-816-65	42-816-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14758	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-28	42-820-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14759	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-30	42-820-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14760	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-31	42-820-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14761	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-33	42-820-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14762	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-34	42-820-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14763	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-36	42-820-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14764	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-38	42-820-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14765	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-40	42-820-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14766	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-820-42	42-820-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14767	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-28	42-821-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14768	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-30	42-821-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14769	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-31	42-821-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14770	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-33	42-821-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14771	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-34	42-821-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14772	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-36	42-821-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14773	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-38	42-821-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14774	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-40	42-821-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14775	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-821-42	42-821-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14776	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-28	42-822-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14777	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-30	42-822-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14778	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-31	42-822-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14779	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-33	42-822-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14780	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-34	42-822-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14781	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-36	42-822-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14782	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-822-38	42-822-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14783	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-30	42-823-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14784	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-31	42-823-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14785	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-33	42-823-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14786	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-34	42-823-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14787	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-36	42-823-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14788	Đinh liên động cho xương chày	Cái	42-823-38	42-823-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14789	Vít để cắm đinh liên động cho xương chày và đinh UR có ren 5/16"	Cái	42-825-12	42-825-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14790	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-27	42-830-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14791	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-28	42-830-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14792	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-30	42-830-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14793	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-31	42-830-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14794	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-33	42-830-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14795	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-34	42-830-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14796	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-36	42-830-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14797	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-38	42-830-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14798	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-40	42-830-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14799	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-830-42	42-830-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14800	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-27	42-831-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14801	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-28	42-831-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14802	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-30	42-831-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14803	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-31	42-831-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14804	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-33	42-831-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14805	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-34	42-831-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14806	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-36	42-831-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14807	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-38	42-831-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14808	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-40	42-831-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14809	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-42	42-831-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14810	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-831-44	42-831-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14811	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-27	42-832-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14812	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-28	42-832-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14813	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-30	42-832-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14814	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-31	42-832-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14815	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-33	42-832-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14816	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-34	42-832-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14817	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-36	42-832-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14818	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-38	42-832-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14819	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-40	42-832-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14820	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-42	42-832-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14821	Đinh liên động UR cho xương chày	Cái	42-832-44	42-832-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14822	Locking screw Ø 4	Cái	42-834-20	42-834-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14823	Vít khóa	Cái	42-834-25	42-834-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14824	Vít khóa	Cái	42-834-30	42-834-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14825	Vít khóa	Cái	42-834-35	42-834-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14826	Vít khóa	Cái	42-834-40	42-834-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14827	Vít khóa	Cái	42-834-45	42-834-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14828	Vít khóa	Cái	42-834-50	42-834-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14829	Vít khóa	Cái	42-834-55	42-834-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14830	Vít khóa	Cái	42-834-60	42-834-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14831	Vít khóa	Cái	42-834-65	42-834-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14832	Cờ lê đa năng	Cái	42-835-17	42-835-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14833	Tua vít lục giác dạng chữ T	Cái	42-835-45	42-835-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14834	Tua vít chữ T	Cái	42-835-50	42-835-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14835	Tua vít chữ T	Cái	42-835-64	42-835-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14836	Ống nội tuỷ	Cái	42-835-90	42-835-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14837	Thiết bị căn chỉnh chỗ gãy bên trong	Cái	42-836-00	42-836-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14838	Thước đo độ sâu	Cái	42-836-14	42-836-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14839	Mũi khoan	Cái	42-836-35	42-836-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14840	Mũi khoan	Cái	42-836-40	42-836-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14841	Mũi khoan	Cái	42-836-48	42-836-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14842	Mũi khoan	Cái	42-837-27	42-837-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14843	Mũi khoan	Cái	42-837-35	42-837-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14844	Mũi khoan	Cái	42-837-40	42-837-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14845	Mũi khoan	Cái	42-837-48	42-837-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14846	Mũi khoan	Cái	42-838-35	42-838-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14847	Mũi khoan	Cái	42-838-40	42-838-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14848	Mũi khoan	Cái	42-838-48	42-838-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14849	Trocar	Cái	42-839-40	42-839-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14850	Dụng cụ dẫn chỉ thép	Cái	42-840-30	42-840-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14851	Dụng cụ dẫn chỉ thép	Cái	42-840-35	42-840-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14852	Thước đo độ sâu cho vít khoá	Cái	42-841-48	42-841-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14853	T Handle with Jakobs chuck and key	Cái	42-842-02	42-842-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14854	Tibial Proximal Device	Cái	42-842-03	42-842-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14855	Tấm bảo vệ da	Cái	42-842-04	42-842-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14856	Dùi cong	Cái	42-842-20	42-842-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14857	Trocar với tay cầm chữ T	Cái	42-842-32	42-842-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14858	Trocar với tay cầm chữ T	Cái	42-842-40	42-842-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14859	Trocar với tay cầm chữ T	Cái	42-842-48	42-842-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14860	Trocar với tay cầm chữ T	Cái	42-842-80	42-842-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14861	Mũi doa hình côn	Cái	42-843-13	42-843-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14862	Mũi doa hình côn	Cái	42-843-15	42-843-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14863	Doa	Cái	42-843-90	42-843-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14864	Tay khoan	Cái	42-844-21	42-844-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14865	Tay khoan	Cái	42-844-35	42-844-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14866	Tay khoan	Cái	42-844-40	42-844-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14867	Tay khoan	Cái	42-844-48	42-844-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14868	Tay khoan	Cái	42-844-80	42-844-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14869	Slide Hammer	Cái	42-845-00	42-845-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14870	Extraction bolt for Femur interlocking	Cái	42-845-01	42-845-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14871	Extraction bolt for Tibiainterlocking	Cái	42-845-02	42-845-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14872	Thước đo độ sâu	Cái	42-845-10	42-845-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14873	Universal proximal device for Femoral	Cái	42-845-20	42-845-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14874	Nails adaptor bolt for Universal	Cái	42-845-21	42-845-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14875	Mũi khoan	Cái	42-846-40	42-846-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14876	Mũi khoan	Cái	42-846-48	42-846-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14877	Doa	Cái	42-846-64	42-846-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14878	Cờ lê	Cái	42-847-00	42-847-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14879	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-18	42-850-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14880	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-20	42-850-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14881	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-22	42-850-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14882	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-24	42-850-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14883	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-26	42-850-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14884	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-28	42-850-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14885	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-850-30	42-850-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14886	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-18	42-851-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14887	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-20	42-851-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14888	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-22	42-851-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14889	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-24	42-851-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14890	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-26	42-851-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14891	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-28	42-851-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14892	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-851-30	42-851-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14893	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-18	42-852-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14894	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-20	42-852-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14895	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-22	42-852-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14896	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-24	42-852-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14897	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-26	42-852-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14898	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-28	42-852-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14899	Đinh liên kết cho xương đùi	Cái	42-852-30	42-852-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14900	Vít khóa	Cái	42-854-10	42-854-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14901	Vít khóa	Cái	42-854-12	42-854-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14902	Vít khóa	Cái	42-854-14	42-854-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14903	Vít khóa	Cái	42-854-16	42-854-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14904	Vít khóa	Cái	42-854-18	42-854-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14905	Vít khóa	Cái	42-854-20	42-854-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14906	Vít khóa	Cái	42-854-22	42-854-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14907	Vít khóa	Cái	42-854-24	42-854-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14908	Vít khóa	Cái	42-854-26	42-854-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14909	Vít khóa	Cái	42-854-28	42-854-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14910	Vít khóa	Cái	42-854-30	42-854-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14911	Vít khóa	Cái	42-854-32	42-854-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14912	Vít khóa	Cái	42-854-35	42-854-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14913	Vít khóa	Cái	42-854-40	42-854-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14914	Vít khóa	Cái	42-854-45	42-854-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14915	Vít khóa	Cái	42-854-50	42-854-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14916	Vít khóa	Cái	42-854-55	42-854-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14917	Vít khóa	Cái	42-854-60	42-854-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14918	Vít có ren	Cái	42-855-09	42-855-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14919	Proximal drill guide for Humeral inter-	Cái	42-860-20	42-860-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14920	Adaptor for slide hammer 42-845-00	Cái	42-860-21	42-860-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14921	Tay khoan	Cái	42-860-27	42-860-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14922	Tay khoan	Cái	42-860-60	42-860-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14923	Tua vít lục giác dạng chữ T	Cái	42-861-40	42-861-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14924	Dụng cụ dẫn dây cho đinh liên kết Humerus	Cái	42-862-24	42-862-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14925	Tay cầm dạng chữ T	Cái	42-900-01	42-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14926	Tay cầm	Cái	42-900-02	42-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14927	Búa với đầu có thể thay thế	Cái	42-900-03	42-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14928	Đầu thay thế cho búa mã 42-900-03	Cái	42-900-04	42-900-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14929	Đầu thay thế cho búa mã 42-900-03	Cái	42-900-05	42-900-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14930	Cardan Joint với khớp nối nhanh	Cái	42-900-06	42-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14931	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-25	42-901-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14932	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-30	42-901-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14933	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-35	42-901-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14934	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-40	42-901-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14935	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-45	42-901-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14936	Tua vít dùng lục giác	Cái	42-901-50	42-901-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14937	Tua vít với đầu nhọn	Cái	42-902-01	42-902-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14938	Cờ lê với khớp nối nhanh	Cái	42-902-02	42-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14939	Vít chiết hình nón với khớp nối nhanh	Cái	42-902-03	42-902-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14940	Công cụ điều chỉnh cho adaptors mã 42-903-06 - 42-903-12	Cái	42-902-04	42-902-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14941	Cặp cờ lê cho adaptors mã 42-903-06 - 42-903-12	Cái	42-902-05	42-902-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14942	Adaptors for nail extractor 6 - 9 mm	Cái	42-903-06	42-903-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14943	Adaptors for nail extractor 9 - 12 mm	Cái	42-903-09	42-903-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14944	Adaptors for nail extractor 12 - 15 mm	Cái	42-903-12	42-903-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14945	Extractor	Cái	42-904-00	42-904-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14946	Extractor	Cái	42-904-01	42-904-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14947	Tension device for extractor 42-904- 01	Cái	42-904-02	42-904-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14948	Tension rod for extractor 42-904-01	Cái	42-904-03	42-904-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14949	Bộ dụng cụ Kuntscher	Cái	43-000-00	43-000-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14950	Ender Nail Set	Cái	43-010-00	43-010-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14951	Bộ dụng cụ cho đinh liên kết	Cái	43-010-10	43-010-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14952	3 khay lưới	Cái	43-010-11	43-010-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14953	Extraction Set for intramedulary & interlocking nails	Cái	43-010-20	43-010-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14954	Khay lưới	Cái	43-010-21	43-010-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14955	Instrument Set for Angled Blade Plates	Cái	43-020-00	43-020-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14956	Khay thép không gỉ phía trên cho set 43-020-00	Cái	43-020-01	43-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14957	Khay thép không gỉ phía dưới cho set 43-020-00	Cái	43-020-02	43-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14958	Basic Instrument Set for large fragment screws and plates	Cái	43-030-00	43-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14959	Khay thép không gỉ phía trên cho set 43-030-00	Cái	43-030-01	43-030-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14960	Khay thép không gỉ phía dưới cho set 43-030-00	Cái	43-030-02	43-030-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14961	Basic Instrument Set for large fragment screws and plates	Cái	43-030-10	43-030-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14962	Khay lưới	Cái	43-030-11	43-030-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14963	Screw Set for large fragment	Cái	43-031-00	43-031-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14964	Khay nhôm để vít cho set 43-031-00	Cái	43-031-01	43-031-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14965	Khay nhựa để vít cho set 43-031-00	Cái	43-031-02	43-031-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14966	Screw Set for large fragment	Cái	43-031-10	43-031-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14967	Khay thép không gỉ để vít cho set 46- 031-10	Cái	43-031-11	43-031-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14968	Plate Set Broad a. narrow compression plates	Cái	43-032-00	43-032-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14969	Khay lưới	Cái	43-032-03	43-032-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14970	Cannulated screws set	Cái	43-035-00	43-035-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14971	Cannulated screws set	Cái	43-035-00 T	43-035-00 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14972	Khay thép không gỉ để vít cách nhiệt cho set 43-035-00	Cái	43-035-01	43-035-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14973	Small Fragment Instrument and Implant Set	Cái	43-040-00	43-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14974	Small Fragment Instrument and Implant Set	Cái	43-040-00 T	43-040-00 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
14975	Khay lưới	Cái	43-040-02	43-040-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14976	Mini Fragment Instrument and Implant Set	Cái	43-050-00	43-050-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14977	Mini Fragment Instrument and Implant Set	Cái	43-050-00 T	43-050-00 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14978	Khay lưới	Cái	43-050-02	43-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14979	Set vít cách nhiệt đường kính Ø 4.5 mm	Cái	43-059-00	43-059-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14980	Khay lưới	Cái	43-059-01	43-059-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14981	Set vít cách nhiệt	Cái	43-060-00	43-060-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14982	Khay thép không gỉ phía trên cho set 43-060-00	Cái	43-060-02	43-060-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14983	Khay thép không gỉ phía dưới cho set 43-060-00	Cái	43-060-03	43-060-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14984	Bộ dụng cụ vít cách nhiệt	Cái	43-061-00	43-061-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14985	Khay lưới	Cái	43-061-01	43-061-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14986	Bộ SOS để loại bỏ các vít bị hỏng	Cái	43-062-00	43-062-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14987	Khay nhựa	Cái	43-062-01	43-062-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14988	Instrument Set for Dynamic Hip Screw	Cái	43-070-00	43-070-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14989	Khay thép không gỉ phía trên cho set 43-070-00	Cái	43-070-01	43-070-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14990	Khay thép không gỉ phía dưới cho set 43-070-00	Cái	43-070-02	43-070-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14991	Implant Set for Dynamic Hip Screw	Cái	43-071-00	43-071-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14992	Khay lưới	Cái	43-071-02	43-071-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14993	Implant Set for DCS	Cái	43-071-10	43-071-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14994	Khay lưới	Cái	43-071-12	43-071-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14995	Khay lưới	Cái	43-072-02	43-072-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14996	NITINOL Intrameduallary reamer Set	Cái	43-073-00	43-073-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14997	Khay lưới	Cái	43-073-01	43-073-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14998	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-15	43-090-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
14999	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-20	43-090-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15000	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-27	43-090-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15001	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-35	43-090-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15002	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-36	43-090-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15003	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-40	43-090-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15004	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-41	43-090-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15005	Giá đỡ cho vít	Cái	43-090-45	43-090-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15006	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30	43-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15007	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30 BA	43-100-30 BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15008	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30 BU	43-100-30 BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15009	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30 G	43-100-30 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15010	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30 R	43-100-30 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15011	Hộp đựng vít	Cái	43-100-30 Y	43-100-30 Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15012	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50	43-100-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15013	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50 BA	43-100-50 BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15014	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50 BU	43-100-50 BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15015	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50 G	43-100-50 G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15016	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50 R	43-100-50 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15017	Hộp đựng vít	Cái	43-100-50 Y	43-100-50 Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15018	Vít Cortex	Cái	43-150-06	43-150-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15019	Vít Cortex	Cái	43-150-07	43-150-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15020	Vít Cortex	Cái	43-150-08	43-150-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15021	Vít Cortex	Cái	43-150-09	43-150-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15022	Vít Cortex	Cái	43-150-10	43-150-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15023	Vít Cortex	Cái	43-150-11	43-150-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15024	Vít Cortex	Cái	43-150-12	43-150-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15025	Vít Cortex	Cái	43-150-14	43-150-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15026	Vít Cortex	Cái	43-150-16	43-150-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15027	Vít Cortex	Cái	43-150-18	43-150-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15028	Vít Cortex	Cái	43-150-20	43-150-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15029	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-06 T	43-151-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15030	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-07 T	43-151-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15031	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-08 T	43-151-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15032	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-09 T	43-151-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15033	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-10 T	43-151-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15034	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-11 T	43-151-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15035	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-12 T	43-151-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15036	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-14 T	43-151-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15037	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-16 T	43-151-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15038	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-18 T	43-151-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15039	Vít Cortex TITAN	Cái	43-151-20 T	43-151-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15040	Vít Cortex	Cái	43-201-06	43-201-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15041	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-06 T	43-201-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15042	Vít Cortex	Cái	43-201-08	43-201-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15043	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-08 T	43-201-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15044	Vít Cortex	Cái	43-201-10	43-201-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15045	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-10 T	43-201-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15046	Vít Cortex	Cái	43-201-12	43-201-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15047	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-12 T	43-201-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15048	Vít Cortex	Cái	43-201-14	43-201-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15049	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-14 T	43-201-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15050	Vít Cortex	Cái	43-201-16	43-201-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15051	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-16 T	43-201-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15052	Vít Cortex	Cái	43-201-18	43-201-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15053	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-18 T	43-201-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15054	Vít Cortex	Cái	43-201-20	43-201-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15055	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-20 T	43-201-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15056	Vít Cortex	Cái	43-201-22	43-201-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15057	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-22 T	43-201-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15058	Vít Cortex	Cái	43-201-24	43-201-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15059	Vít Cortex TITAN	Cái	43-201-24 T	43-201-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15060	Vít Cortex	Cái	43-270-06	43-270-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15061	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-06 T	43-270-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15062	Vít Cortex	Cái	43-270-08	43-270-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15063	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-08 T	43-270-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15064	Vít Cortex	Cái	43-270-10	43-270-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15065	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-10 T	43-270-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15066	Vít Cortex	Cái	43-270-12	43-270-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15067	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-12 T	43-270-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15068	Vít Cortex	Cái	43-270-14	43-270-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15069	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-14 T	43-270-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15070	Vít Cortex	Cái	43-270-16	43-270-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15071	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-16 T	43-270-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15072	Vít Cortex	Cái	43-270-18	43-270-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15073	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-18 T	43-270-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15074	Vít Cortex	Cái	43-270-20	43-270-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15075	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-20 T	43-270-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15076	Vít Cortex	Cái	43-270-22	43-270-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15077	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-22 T	43-270-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15078	Vít Cortex	Cái	43-270-24	43-270-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15079	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-24 T	43-270-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15080	Vít Cortex	Cái	43-270-26	43-270-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15081	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-26 T	43-270-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15082	Vít Cortex	Cái	43-270-28	43-270-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15083	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-28 T	43-270-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15084	Vít Cortex	Cái	43-270-30	43-270-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15085	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-30 T	43-270-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15086	Vít Cortex	Cái	43-270-32	43-270-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15087	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-32 T	43-270-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15088	Vít Cortex	Cái	43-270-34	43-270-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15089	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-34 T	43-270-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15090	Vít Cortex	Cái	43-270-36	43-270-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15091	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-36 T	43-270-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15092	Vít Cortex	Cái	43-270-38	43-270-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15093	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-38 T	43-270-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15094	Vít Cortex	Cái	43-270-40	43-270-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15095	Vít Cortex TITAN	Cái	43-270-40 T	43-270-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15096	Vít Cortex	Cái	43-271-10	43-271-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15097	Vít Cortex	Cái	43-271-12	43-271-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15098	Vít Cortex	Cái	43-271-14	43-271-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15099	Vít Cortex	Cái	43-271-16	43-271-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15100	Vít Cortex	Cái	43-271-18	43-271-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15101	Vít Cortex	Cái	43-271-20	43-271-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15102	Vít Cortex	Cái	43-271-22	43-271-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15103	Vít Cortex	Cái	43-271-24	43-271-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15104	Vít Cortex	Cái	43-271-26	43-271-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15105	Vít Cortex	Cái	43-271-28	43-271-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15106	Vít Cortex	Cái	43-271-30	43-271-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15107	Vít Cortex	Cái	43-271-32	43-271-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15108	Vít Cortex	Cái	43-271-34	43-271-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15109	Vít Cortex	Cái	43-271-36	43-271-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15110	Vít Cortex	Cái	43-271-38	43-271-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15111	Vít Cortex	Cái	43-271-40	43-271-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15112	Vít Cortex	Cái	43-350-10	43-350-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15113	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-10 T	43-350-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15114	Vít Cortex	Cái	43-350-12	43-350-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15115	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-12 T	43-350-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15116	Vít Cortex	Cái	43-350-14	43-350-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15117	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-14 T	43-350-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15118	Vít Cortex	Cái	43-350-16	43-350-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15119	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-16 T	43-350-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15120	Vít Cortex	Cái	43-350-18	43-350-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15121	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-18 T	43-350-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15122	Vít Cortex	Cái	43-350-20	43-350-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15123	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-20 T	43-350-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15124	Vít Cortex	Cái	43-350-22	43-350-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15125	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-22 T	43-350-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15126	Vít Cortex	Cái	43-350-24	43-350-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15127	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-24 T	43-350-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15128	Vít Cortex	Cái	43-350-26	43-350-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15129	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-26 T	43-350-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15130	Vít Cortex	Cái	43-350-28	43-350-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15131	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-28 T	43-350-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15132	Vít Cortex	Cái	43-350-30	43-350-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15133	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-30 T	43-350-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15134	Vít Cortex	Cái	43-350-32	43-350-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15135	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-32 T	43-350-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15136	Vít Cortex	Cái	43-350-34	43-350-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15137	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-34 T	43-350-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15138	Vít Cortex	Cái	43-350-36	43-350-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15139	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-36 T	43-350-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15140	Vít Cortex	Cái	43-350-38	43-350-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15141	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-38 T	43-350-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15142	Vít Cortex	Cái	43-350-40	43-350-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15143	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-40 T	43-350-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15144	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-42 T	43-350-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15145	Vít Cortex	Cái	43-350-45	43-350-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15146	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-45 T	43-350-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15147	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-48 T	43-350-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15148	Vít Cortex	Cái	43-350-50	43-350-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15149	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-50 T	43-350-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15150	Vít Cortex	Cái	43-350-55	43-350-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15151	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-55 T	43-350-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15152	Vít Cortex	Cái	43-350-60	43-350-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15153	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-60 T	43-350-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15154	Vít Cortex	Cái	43-350-65	43-350-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15155	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-65 T	43-350-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15156	Vít Cortex	Cái	43-350-70	43-350-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15157	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-70 T	43-350-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15158	Vít Cortex	Cái	43-350-75	43-350-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15159	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-75 T	43-350-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15160	Vít Cortex	Cái	43-350-80	43-350-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15161	Vít Cortex TITAN	Cái	43-350-80 T	43-350-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15162	Vít Cortex	Cái	43-351-10	43-351-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15163	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-10 T	43-351-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15164	Vít Cortex	Cái	43-351-12	43-351-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15165	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-12 T	43-351-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15166	Vít Cortex	Cái	43-351-14	43-351-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15167	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-14 T	43-351-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15168	Vít Cortex	Cái	43-351-16	43-351-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15169	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-16 T	43-351-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15170	Vít Cortex	Cái	43-351-18	43-351-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15171	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-18 T	43-351-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15172	Vít Cortex	Cái	43-351-20	43-351-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15173	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-20 T	43-351-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15174	Vít Cortex	Cái	43-351-22	43-351-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15175	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-22 T	43-351-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15176	Vít Cortex	Cái	43-351-24	43-351-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15177	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-24 T	43-351-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15178	Vít Cortex	Cái	43-351-26	43-351-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15179	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-26 T	43-351-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15180	Vít Cortex	Cái	43-351-28	43-351-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15181	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-28 T	43-351-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15182	Vít Cortex	Cái	43-351-30	43-351-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15183	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-30 T	43-351-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15184	Vít Cortex	Cái	43-351-32	43-351-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15185	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-32 T	43-351-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15186	Vít Cortex	Cái	43-351-34	43-351-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15187	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-34 T	43-351-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15188	Vít Cortex	Cái	43-351-36	43-351-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15189	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-36 T	43-351-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15190	Vít Cortex	Cái	43-351-38	43-351-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15191	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-38 T	43-351-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15192	Vít Cortex	Cái	43-351-40	43-351-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15193	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-40 T	43-351-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15194	Vít Cortex	Cái	43-351-42	43-351-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15195	Vít Cortex	Cái	43-351-45	43-351-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15196	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-45 T	43-351-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15197	Vít Cortex	Cái	43-351-48	43-351-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15198	Vít Cortex	Cái	43-351-50	43-351-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15199	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-50 T	43-351-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15200	Vít Cortex	Cái	43-351-55	43-351-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15201	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-55 T	43-351-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15202	Vít Cortex	Cái	43-351-60	43-351-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15203	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-60 T	43-351-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15204	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-65 T	43-351-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15205	Vít Cortex	Cái	43-351-70	43-351-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15206	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-70 T	43-351-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15207	Vít Cortex	Cái	43-351-75	43-351-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15208	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-75 T	43-351-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15209	Vít Cortex	Cái	43-351-80	43-351-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15210	Vít Cortex TITAN	Cái	43-351-80 T	43-351-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15211	Vít Cancellous	Cái	43-355-10	43-355-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15212	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-10 T	43-355-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15213	Vít Cancellous	Cái	43-355-12	43-355-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15214	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-12 T	43-355-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15215	Vít Cancellous	Cái	43-355-14	43-355-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15216	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-14 T	43-355-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15217	Vít Cancellous	Cái	43-355-16	43-355-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15218	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-16 T	43-355-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15219	Vít Cancellous	Cái	43-355-18	43-355-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15220	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-18 T	43-355-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15221	Vít Cancellous	Cái	43-355-20	43-355-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15222	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-20 T	43-355-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15223	Vít Cancellous	Cái	43-355-22	43-355-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15224	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-22 T	43-355-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15225	Vít Cancellous	Cái	43-355-24	43-355-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15226	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-24 T	43-355-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15227	Vít Cancellous	Cái	43-355-26	43-355-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15228	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-26 T	43-355-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15229	Vít Cancellous	Cái	43-355-28	43-355-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15230	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-28 T	43-355-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15231	Vít Cancellous	Cái	43-355-30	43-355-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15232	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-30 T	43-355-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15233	Vít Cancellous	Cái	43-355-32	43-355-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15234	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-32 T	43-355-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15235	Vít Cancellous	Cái	43-355-34	43-355-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15236	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-34 T	43-355-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15237	Vít Cancellous	Cái	43-355-36	43-355-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15238	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-36 T	43-355-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15239	Vít Cancellous	Cái	43-355-38	43-355-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15240	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-38 T	43-355-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15241	Vít Cancellous	Cái	43-355-40	43-355-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15242	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-40 T	43-355-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15243	Vít Cancellous	Cái	43-355-45	43-355-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15244	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-45 T	43-355-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15245	Vít Cancellous	Cái	43-355-50	43-355-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15246	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-50 T	43-355-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15247	Vít Cancellous	Cái	43-355-55	43-355-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15248	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-55 T	43-355-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15249	Vít Cancellous	Cái	43-355-60	43-355-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15250	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-355-60 T	43-355-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15251	Vít Cancellous	Cái	43-400-10	43-400-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15252	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-10 T	43-400-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15253	Vít Cancellous	Cái	43-400-12	43-400-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15254	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-12 T	43-400-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15255	Vít Cancellous	Cái	43-400-14	43-400-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15256	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-14 T	43-400-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15257	Vít Cancellous	Cái	43-400-16	43-400-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15258	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-16 T	43-400-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15259	Vít Cancellous	Cái	43-400-18	43-400-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15260	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-18 T	43-400-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15261	Vít Cancellous	Cái	43-400-20	43-400-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15262	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-20 T	43-400-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15263	Vít Cancellous	Cái	43-400-22	43-400-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15264	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-22 T	43-400-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15265	Vít Cancellous	Cái	43-400-24	43-400-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15266	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-24 T	43-400-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15267	Vít Cancellous	Cái	43-400-26	43-400-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15268	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-26 T	43-400-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15269	Vít Cancellous	Cái	43-400-28	43-400-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15270	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-28 T	43-400-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15271	Vít Cancellous	Cái	43-400-30	43-400-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15272	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-30 T	43-400-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15273	Vít Cancellous	Cái	43-400-32	43-400-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15274	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-32 T	43-400-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15275	Vít Cancellous	Cái	43-400-35	43-400-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15276	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-35 T	43-400-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15277	Vít Cancellous	Cái	43-400-40	43-400-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15278	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-40 T	43-400-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15279	Vít Cancellous	Cái	43-400-45	43-400-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15280	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-45 T	43-400-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15281	Vít Cancellous	Cái	43-400-50	43-400-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15282	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-50 T	43-400-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15283	Vít Cancellous	Cái	43-400-55	43-400-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15284	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-55 T	43-400-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15285	Vít Cancellous	Cái	43-400-60	43-400-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15286	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-400-60 T	43-400-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15287	Vít Cancellous	Cái	43-405-10	43-405-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15288	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-10 T	43-405-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15289	Vít Cancellous	Cái	43-405-12	43-405-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15290	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-12 T	43-405-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15291	Vít Cancellous	Cái	43-405-14	43-405-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15292	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-14 T	43-405-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15293	Vít Cancellous	Cái	43-405-16	43-405-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15294	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-16 T	43-405-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15295	Vít Cancellous	Cái	43-405-18	43-405-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15296	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-18 T	43-405-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15297	Vít Cancellous	Cái	43-405-20	43-405-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15298	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-20 T	43-405-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15299	Vít Cancellous	Cái	43-405-22	43-405-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15300	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-22 T	43-405-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15301	Vít Cancellous	Cái	43-405-24	43-405-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15302	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-24 T	43-405-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15303	Vít Cancellous	Cái	43-405-26	43-405-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15304	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-26 T	43-405-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15305	Vít Cancellous	Cái	43-405-28	43-405-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15306	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-28 T	43-405-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15307	Vít Cancellous	Cái	43-405-30	43-405-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15308	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-30 T	43-405-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15309	Vít Cancellous	Cái	43-405-32	43-405-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15310	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-32 T	43-405-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15311	Vít Cancellous	Cái	43-405-35	43-405-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15312	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-35 T	43-405-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15313	Vít Cancellous	Cái	43-405-40	43-405-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15314	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-40 T	43-405-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15315	Vít Cancellous	Cái	43-405-45	43-405-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15316	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-45 T	43-405-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15317	Vít Cancellous	Cái	43-405-50	43-405-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15318	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-50 T	43-405-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15319	Vít Cancellous	Cái	43-405-55	43-405-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15320	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-55 T	43-405-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15321	Vít Cancellous	Cái	43-405-60	43-405-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15322	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-405-60 T	43-405-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15323	Vít Cortex	Cái	43-450-14	43-450-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15324	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-14 T	43-450-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15325	Vít Cortex	Cái	43-450-16	43-450-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15326	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-16 T	43-450-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15327	Vít Cortex	Cái	43-450-18	43-450-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15328	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-18 T	43-450-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15329	Vít Cortex	Cái	43-450-20	43-450-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15330	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-20 T	43-450-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15331	Vít Cortex	Cái	43-450-22	43-450-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15332	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-22 T	43-450-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15333	Vít Cortex	Cái	43-450-24	43-450-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15334	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-24 T	43-450-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15335	Vít Cortex	Cái	43-450-26	43-450-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15336	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-26 T	43-450-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15337	Vít Cortex	Cái	43-450-28	43-450-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15338	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-28 T	43-450-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15339	Vít Cortex	Cái	43-450-30	43-450-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15340	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-30 T	43-450-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15341	Vít Cortex	Cái	43-450-32	43-450-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15342	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-32 T	43-450-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15343	Vít Cortex	Cái	43-450-34	43-450-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15344	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-34 T	43-450-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15345	Vít Cortex	Cái	43-450-36	43-450-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15346	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-36 T	43-450-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15347	Vít Cortex	Cái	43-450-38	43-450-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15348	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-38 T	43-450-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15349	Vít Cortex	Cái	43-450-40	43-450-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15350	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-40 T	43-450-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15351	Vít Cortex	Cái	43-450-42	43-450-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15352	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-42 T	43-450-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15353	Vít Cortex	Cái	43-450-44	43-450-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15354	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-44 T	43-450-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15355	Vít Cortex	Cái	43-450-46	43-450-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15356	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-46 T	43-450-46 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15357	Vít Cortex	Cái	43-450-48	43-450-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15358	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-48 T	43-450-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15359	Vít Cortex	Cái	43-450-50	43-450-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15360	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-50 T	43-450-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15361	Vít Cortex	Cái	43-450-52	43-450-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15362	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-52 T	43-450-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15363	Vít Cortex	Cái	43-450-54	43-450-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15364	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-54 T	43-450-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15365	Vít Cortex	Cái	43-450-56	43-450-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15366	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-56 T	43-450-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15367	Vít Cortex	Cái	43-450-58	43-450-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15368	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-58 T	43-450-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15369	Vít Cortex	Cái	43-450-60	43-450-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15370	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-60 T	43-450-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15371	Vít Cortex	Cái	43-450-65	43-450-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15372	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-65 T	43-450-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15373	Vít Cortex	Cái	43-450-70	43-450-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15374	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-70 T	43-450-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15375	Vít Cortex	Cái	43-450-75	43-450-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15376	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-75 T	43-450-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15377	Vít Cortex	Cái	43-450-80	43-450-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15378	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-80 T	43-450-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15379	Vít Cortex	Cái	43-450-85	43-450-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15380	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-85 T	43-450-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15381	Vít Cortex	Cái	43-450-90	43-450-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15382	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-90 T	43-450-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15383	Vít Cortex	Cái	43-450-95	43-450-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15384	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-95 T	43-450-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15385	Vít Cortex	Cái	43-450-96	43-450-96	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15386	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-96 T	43-450-96 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15387	Vít Cortex	Cái	43-450-97	43-450-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15388	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-97 T	43-450-97 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15389	Vít Cortex	Cái	43-450-98	43-450-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15390	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-98 T	43-450-98 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15391	Vít Cortex	Cái	43-450-99	43-450-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15392	Vít Cortex TITAN	Cái	43-450-99 T	43-450-99 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15393	Vít Cortex	Cái	43-451-14	43-451-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15394	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-14 T	43-451-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15395	Vít Cortex	Cái	43-451-16	43-451-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15396	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-16 T	43-451-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15397	Vít Cortex	Cái	43-451-18	43-451-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15398	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-18 T	43-451-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15399	Vít Cortex	Cái	43-451-20	43-451-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15400	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-20 T	43-451-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15401	Vít Cortex	Cái	43-451-22	43-451-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15402	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-22 T	43-451-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15403	Vít Cortex	Cái	43-451-24	43-451-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15404	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-24 T	43-451-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15405	Vít Cortex	Cái	43-451-26	43-451-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15406	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-26 T	43-451-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15407	Vít Cortex	Cái	43-451-28	43-451-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15408	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-28 T	43-451-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15409	Vít Cortex	Cái	43-451-30	43-451-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15410	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-30 T	43-451-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15411	Vít Cortex	Cái	43-451-32	43-451-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15412	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-32 T	43-451-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15413	Vít Cortex	Cái	43-451-34	43-451-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15414	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-34 T	43-451-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15415	Vít Cortex	Cái	43-451-36	43-451-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15416	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-36 T	43-451-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15417	Vít Cortex	Cái	43-451-38	43-451-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15418	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-38 T	43-451-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15419	Vít Cortex	Cái	43-451-40	43-451-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15420	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-40 T	43-451-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15421	Vít Cortex	Cái	43-451-42	43-451-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15422	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-42 T	43-451-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15423	Vít Cortex	Cái	43-451-44	43-451-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15424	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-44 T	43-451-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15425	Vít Cortex	Cái	43-451-46	43-451-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15426	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-46 T	43-451-46 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15427	Vít Cortex	Cái	43-451-48	43-451-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15428	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-48 T	43-451-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15429	Vít Cortex	Cái	43-451-50	43-451-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15430	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-50 T	43-451-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15431	Vít Cortex	Cái	43-451-52	43-451-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15432	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-52 T	43-451-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15433	Vít Cortex	Cái	43-451-54	43-451-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15434	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-54 T	43-451-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15435	Vít Cortex	Cái	43-451-56	43-451-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15436	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-56 T	43-451-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15437	Vít Cortex	Cái	43-451-58	43-451-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15438	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-58 T	43-451-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15439	Vít Cortex	Cái	43-451-60	43-451-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15440	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-60 T	43-451-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15441	Vít Cortex	Cái	43-451-65	43-451-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15442	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-65 T	43-451-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15443	Vít Cortex	Cái	43-451-70	43-451-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15444	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-70 T	43-451-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15445	Vít Cortex	Cái	43-451-75	43-451-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15446	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-75 T	43-451-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15447	Vít Cortex	Cái	43-451-80	43-451-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15448	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-80 T	43-451-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15449	Vít Cortex	Cái	43-451-85	43-451-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15450	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-85 T	43-451-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15451	Vít Cortex	Cái	43-451-90	43-451-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15452	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-90 T	43-451-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15453	Vít Cortex	Cái	43-451-95	43-451-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15454	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-95 T	43-451-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15455	Vít Cortex	Cái	43-451-96	43-451-96	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15456	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-96 T	43-451-96 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15457	Vít Cortex	Cái	43-451-97	43-451-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15458	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-97 T	43-451-97 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15459	Vít Cortex	Cái	43-451-98	43-451-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15460	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-98 T	43-451-98 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15461	Vít Cortex	Cái	43-451-99	43-451-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15462	Vít Cortex TITAN	Cái	43-451-99 T	43-451-99 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15463	Vít Malleolar	Cái	43-455-20	43-455-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15464	Vít Malleolar	Cái	43-455-25	43-455-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15465	Vít Malleolar	Cái	43-455-30	43-455-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15466	Vít Malleolar	Cái	43-455-35	43-455-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15467	Vít Malleolar	Cái	43-455-40	43-455-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15468	Vít Malleolar	Cái	43-455-45	43-455-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15469	Vít Malleolar	Cái	43-455-50	43-455-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15470	Vít Malleolar	Cái	43-455-55	43-455-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15471	Vít Malleolar	Cái	43-455-60	43-455-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15472	Vít Malleolar	Cái	43-455-65	43-455-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15473	Vít Malleolar	Cái	43-455-70	43-455-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15474	Vít Malleolar	Cái	43-455-75	43-455-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15475	Vít Malleolar	Cái	43-455-80	43-455-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15476	Cancel.screw	Cái	43-650-25	43-650-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15477	Vít Cancellous	Cái	43-650-30	43-650-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15478	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-30 T	43-650-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15479	Vít Cancellous	Cái	43-650-35	43-650-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15480	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-35 T	43-650-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15481	Vít Cancellous	Cái	43-650-40	43-650-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15482	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-40 T	43-650-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15483	Vít Cancellous	Cái	43-650-45	43-650-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15484	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-45 T	43-650-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15485	Vít Cancellous	Cái	43-650-50	43-650-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15486	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-50 T	43-650-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15487	Vít Cancellous	Cái	43-650-55	43-650-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15488	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-55 T	43-650-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15489	Vít Cancellous	Cái	43-650-60	43-650-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15490	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-60 T	43-650-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15491	Vít Cancellous	Cái	43-650-65	43-650-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15492	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-65 T	43-650-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15493	Vít Cancellous	Cái	43-650-70	43-650-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15494	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-70 T	43-650-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15495	Vít Cancellous	Cái	43-650-75	43-650-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15496	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-75 T	43-650-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15497	Vít Cancellous	Cái	43-650-80	43-650-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15498	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-80 T	43-650-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15499	Vít Cancellous	Cái	43-650-85	43-650-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15500	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-85 T	43-650-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15501	Vít Cancellous	Cái	43-650-90	43-650-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15502	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-90 T	43-650-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15503	Vít Cancellous	Cái	43-650-95	43-650-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15504	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-95 T	43-650-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15505	Vít Cancellous	Cái	43-650-96	43-650-96	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15506	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-96 T	43-650-96 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15507	Vít Cancellous	Cái	43-650-97	43-650-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15508	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-97 T	43-650-97 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15509	Vít Cancellous	Cái	43-650-98	43-650-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15510	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-98 T	43-650-98 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15511	Vít Cancellous	Cái	43-650-99	43-650-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15512	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-650-99 T	43-650-99 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15513	Vít Cancellous	Cái	43-651-40	43-651-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15514	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-40 T	43-651-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15515	Vít Cancellous	Cái	43-651-45	43-651-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15516	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-45 T	43-651-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15517	Vít Cancellous	Cái	43-651-50	43-651-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15518	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-50 T	43-651-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15519	Vít Cancellous	Cái	43-651-55	43-651-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15520	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-55 T	43-651-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15521	Vít Cancellous	Cái	43-651-60	43-651-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15522	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-60 T	43-651-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15523	Vít Cancellous	Cái	43-651-65	43-651-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15524	Vít Cancellous TITAN	Cái	43-651-65 T	43-651-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15525	Cancel.screw	Cái	43-651-70	43-651-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15526	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-70 T	43-651-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15527	Cancel.screw	Cái	43-651-75	43-651-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15528	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-75 T	43-651-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15529	Cancel.screw	Cái	43-651-80	43-651-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15530	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-80 T	43-651-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15531	Cancel.screw	Cái	43-651-85	43-651-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15532	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-85 T	43-651-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15533	Cancel.screw	Cái	43-651-90	43-651-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15534	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-90 T	43-651-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15535	Cancel.screw	Cái	43-651-95	43-651-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15536	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-95 T	43-651-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15537	Cancel.screw	Cái	43-651-96	43-651-96	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15538	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-96 T	43-651-96 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15539	Cancel.screw	Cái	43-651-97	43-651-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15540	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-97 T	43-651-97 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15541	Cancel.screw	Cái	43-651-98	43-651-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15542	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-98 T	43-651-98 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15543	Cancel.screw	Cái	43-651-99	43-651-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15544	TITAN Cancel.screw	Cái	43-651-99 T	43-651-99 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15545	Cancel.screw	Cái	43-655-25	43-655-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15546	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-25 T	43-655-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15547	Cancel.screw	Cái	43-655-30	43-655-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15548	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-30 T	43-655-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15549	Cancel.screw	Cái	43-655-35	43-655-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15550	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-35 T	43-655-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15551	Cancel.screw	Cái	43-655-40	43-655-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15552	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-40 T	43-655-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15553	Cancel.screw	Cái	43-655-45	43-655-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15554	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-45 T	43-655-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15555	Cancel.screw	Cái	43-655-50	43-655-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15556	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-50 T	43-655-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15557	Cancel.screw	Cái	43-655-55	43-655-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15558	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-55 T	43-655-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15559	Cancel.screw	Cái	43-655-60	43-655-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15560	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-60 T	43-655-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15561	Cancel.screw	Cái	43-655-65	43-655-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15562	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-65 T	43-655-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15563	Cancel.screw	Cái	43-655-70	43-655-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15564	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-70 T	43-655-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15565	Cancel.screw	Cái	43-655-75	43-655-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15566	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-75 T	43-655-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15567	Cancel.screw	Cái	43-655-80	43-655-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15568	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-80 T	43-655-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15569	Cancel.screw	Cái	43-655-85	43-655-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15570	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-85 T	43-655-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15571	Cancel.screw	Cái	43-655-90	43-655-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15572	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-90 T	43-655-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15573	Cancel.screw	Cái	43-655-95	43-655-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15574	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-95 T	43-655-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15575	Cancel.screw	Cái	43-655-96	43-655-96	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15576	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-96 T	43-655-96 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15577	Cancel.screw	Cái	43-655-97	43-655-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15578	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-97 T	43-655-97 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15579	Cancel.screw	Cái	43-655-98	43-655-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15580	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-98 T	43-655-98 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15581	Cancel.screw	Cái	43-655-99	43-655-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15582	TITAN Cancel.screw	Cái	43-655-99 T	43-655-99 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15583	Drill bit	Cái	43-700-11	43-700-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15584	Drill bit	Cái	43-700-15	43-700-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15585	Drill bit	Cái	43-700-20	43-700-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15586	Drill bit	Cái	43-700-25	43-700-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15587	Drill bit	Cái	43-700-27	43-700-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15588	Drill bit	Cái	43-700-32	43-700-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15589	Drill bit	Cái	43-700-33	43-700-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15590	Drill bit	Cái	43-700-35	43-700-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15591	Drill bit	Cái	43-700-36	43-700-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15592	Drill bit	Cái	43-700-45	43-700-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15593	Drill bit	Cái	43-700-46	43-700-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15594	Drill bit	Cái	43-702-11	43-702-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15595	Drill bit	Cái	43-702-15	43-702-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15596	Drill bit	Cái	43-702-20	43-702-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15597	Drill bit	Cái	43-702-25	43-702-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15598	Drill bit	Cái	43-702-27	43-702-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15599	Drill bit	Cái	43-702-32	43-702-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15600	Drill bit	Cái	43-702-33	43-702-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15601	Drill bit	Cái	43-702-35	43-702-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15602	Drill bit	Cái	43-702-37	43-702-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15603	Drill bit	Cái	43-702-45	43-702-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15604	Drill bit	Cái	43-702-46	43-702-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15605	HSS Drill bit	Cái	43-707-03	43-707-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15606	HSS Drill bit	Cái	43-707-05	43-707-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15607	HSS Drill bit	Cái	43-707-07	43-707-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15608	TC Drill bit	Cái	43-707-30	43-707-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15609	TC Drill bit	Cái	43-707-50	43-707-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15610	TC Drill bit	Cái	43-707-70	43-707-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15611	Instruction of use for SOS Set	Cái	43-708-00	43-708-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15612	Extraction screw	Cái	43-708-01	43-708-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15613	Extraction screw	Cái	43-708-02	43-708-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15614	Extraction screw	Cái	43-708-03	43-708-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15615	Hollow reamer	Cái	43-708-11	43-708-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15616	Hollow reamer	Cái	43-708-12	43-708-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15617	Hollow reamer	Cái	43-708-13	43-708-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15618	Hollow reamer	Cái	43-708-14	43-708-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15619	Hollow reamer	Cái	43-708-15	43-708-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15620	Hollow reamer	Cái	43-708-16	43-708-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15621	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-21	43-708-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15622	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-22	43-708-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15623	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-23	43-708-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15624	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-24	43-708-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15625	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-25	43-708-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15626	Extraction bolt for screws	Cái	43-708-26	43-708-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15627	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-31	43-708-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15628	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-32	43-708-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15629	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-33	43-708-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15630	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-34	43-708-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15631	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-35	43-708-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15632	Spare reamer tube for hollow reamers	Cái	43-708-36	43-708-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15633	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-41	43-708-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15634	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-42	43-708-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15635	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-43	43-708-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15636	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-44	43-708-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15637	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-45	43-708-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15638	Centrical bolt for hollow reamers	Cái	43-708-46	43-708-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15639	Spare shaft for hollow reamers	Cái	43-708-51	43-708-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15640	Spare shaft for hollow reamers	Cái	43-708-52	43-708-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15641	Spare shaft for hollow reamers	Cái	43-708-53	43-708-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15642	T Handpiece	Cái	43-709-16	43-709-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15643	Screw holding forceps	Cái	43-709-20	43-709-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15644	Tap sleeve	Cái	43-710-35	43-710-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15645	Tap sleeve	Cái	43-710-45	43-710-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15646	Drill guide	Cái	43-710-47	43-710-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15647	Drill sleeve for round hole plates	Cái	43-710-49	43-710-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15648	Drill sleeve	Cái	43-711-03	43-711-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15649	Drill sleeve	Cái	43-711-04	43-711-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15650	Drill sleeve	Cái	43-711-05	43-711-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15651	Double drill sleeve	Cái	43-711-15	43-711-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15652	Double drill sleeve	Cái	43-711-20	43-711-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15653	Double drill sleeve	Cái	43-711-27	43-711-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15654	Double drill sleeve	Cái	43-711-35	43-711-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15655	Double drill sleeve	Cái	43-711-65	43-711-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15656	Drill guide and sleeve	Cái	43-712-20	43-712-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15657	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-20	43-713-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15658	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-25	43-713-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15659	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-27	43-713-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15660	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-33	43-713-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15661	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-35	43-713-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15662	Neutral and load drill guide	Cái	43-713-45	43-713-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15663	Double drill sleeve	Cái	43-714-35	43-714-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15664	Measuring gauge for screws	Cái	43-715-00	43-715-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15665	Thước đo vít	Cái	43-715-02	43-715-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15666	Thước đo vít	Cái	43-715-04	43-715-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15667	Thước đo vít	Cái	43-715-05	43-715-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15668	Thước đo vít	Cái	43-715-06	43-715-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15669	Tension device	Cái	43-716-08	43-716-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15670	Tension device	Cái	43-716-20	43-716-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15671	Socket Wrench width across flats	Cái	43-716-97	43-716-97	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15672	Combination wrench	Cái	43-716-98	43-716-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15673	Wrench for tension device	Cái	43-716-99	43-716-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15674	Hexagonal Allen key	Cái	43-717-00	43-717-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15675	Bending Iron for Plates 4/6mm	Cái	43-718-00	43-718-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15676	Bending template 5-hole	Cái	43-720-05	43-720-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15677	Bending template 7-hole	Cái	43-720-07	43-720-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15678	Bending template 9-hole	Cái	43-720-09	43-720-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15679	Bending template 7-hole for small plates	Cái	43-720-17	43-720-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15680	Bending template 9-hole for small plates	Cái	43-720-19	43-720-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15681	Countersink f. Screws	Cái	43-725-11	43-725-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15682	Countersink f. Screws	Cái	43-725-20	43-725-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15683	Countersink f. Malleolar screws	Cái	43-725-32	43-725-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15684	Countersink f. Screws	Cái	43-725-45	43-725-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15685	Tap	Cái	43-730-15	43-730-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15686	Tap	Cái	43-730-20	43-730-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15687	Tap	Cái	43-730-27	43-730-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15688	Tap	Cái	43-730-35	43-730-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15689	Tap	Cái	43-730-36	43-730-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15690	Tap	Cái	43-730-40	43-730-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15691	Tap	Cái	43-730-45	43-730-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15692	Tap	Cái	43-730-46	43-730-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15693	Tap	Cái	43-730-65	43-730-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15694	Tap	Cái	43-731-35	43-731-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15695	Tap	Cái	43-731-45	43-731-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15696	Tap	Cái	43-731-65	43-731-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15697	Tap	Cái	43-734-27	43-734-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15698	Dụng cụ taro	Cái	43-734-35	43-734-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15699	Tap	Cái	43-734-36	43-734-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15700	Tap	Cái	43-734-40	43-734-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15701	Dụng cụ taro	Cái	43-734-45	43-734-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15702	Dụng cụ taro	Cái	43-734-65	43-734-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15703	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-15	43-750-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15704	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-15 P	43-750-15 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15705	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-15 S	43-750-15 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15706	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-25	43-750-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15707	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-25 P	43-750-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15708	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-25 S	43-750-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15709	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-35	43-750-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15710	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-35 P	43-750-35 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15711	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-750-35 S	43-750-35 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15712	Dụng cụ vặn vít lục giác A.O.	Cái	43-751-25	43-751-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15713	Dụng cụ vặn vít lục giác A.O.	Cái	43-751-35	43-751-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15714	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-752-15	43-752-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15715	Dụng cụ giữ vít cỡ nhỏ	Cái	43-752-19	43-752-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15716	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-752-25	43-752-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15717	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-752-25 P	43-752-25 P	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15718	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-752-25 S	43-752-25 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15719	Dụng cụ giữ vít cỡ nhỏ	Cái	43-752-29	43-752-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15720	Tua vít lục giác	Cái	43-753-15	43-753-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15721	Tua vít lục giác	Cái	43-753-25	43-753-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15722	Tua vít lục giác	Cái	43-753-35	43-753-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15723	Tua vít lục giác	Cái	43-754-17	43-754-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15724	Tua vít lục giác Lane	Cái	43-754-20	43-754-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15725	Drill sleve for tension device	Cái	43-754-24	43-754-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15726	Dụng cụ vặn vít lục giác	Cái	43-754-25	43-754-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15727	Dụng cụ giữ vít	Cái	43-754-29	43-754-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15728	Drill sleve for tension device	Cái	43-755-00	43-755-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15729	Cruciform	Cái	43-756-15	43-756-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15730	Cruciform	Cái	43-756-16	43-756-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15731	Dụng cụ vặn vít	Cái	43-756-25	43-756-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15732	Dụng cụ vặn vít	Cái	43-758-19	43-758-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15733	Dụng cụ vặn vít	Cái	43-758-25	43-758-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15734	Tay cầm dùng để vặn vít với khớp nối nhanh AO	Cái	43-763-00	43-763-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15735	Tay cầm dùng để vặn vít với khớp nối nhanh AO	Cái	43-763-01	43-763-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15736	Tay cầm dùng cho tua vít lục giác dùng trong nha khoa	Cái	43-763-11	43-763-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15737	Hexagonal attachment	Cái	43-763-15	43-763-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15738	Tay cầm dùng để vặn vít với khớp nối nhanh AO	Cái	43-764-11	43-764-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15739	Tay cầm dạng chữ T	Cái	43-765-09	43-765-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15740	Sharp cleaning hook	Cái	43-790-16	43-790-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15741	Screw holding forceps	Cái	43-791-08	43-791-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15742	Nut for 4	Cái	43-798-08	43-798-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15743	Washer	Cái	43-799-01	43-799-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15744	TITAN Washer	Cái	43-799-01 T	43-799-01 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15745	Washer	Cái	43-799-02	43-799-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15746	TITAN Washer	Cái	43-799-02 T	43-799-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15747	Washer	Cái	43-799-03	43-799-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15748	TITAN Washer	Cái	43-799-03 T	43-799-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15749	Washer	Cái	43-799-06	43-799-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15750	Washer	Cái	43-799-09	43-799-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15751	Washer	Cái	43-799-14	43-799-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15752	TITAN Washer	Cái	43-799-14 T	43-799-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15753	Washer	Cái	43-799-20	43-799-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15754	TITAN Washer	Cái	43-799-20 T	43-799-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15755	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-50	43-800-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15756	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-55	43-800-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15757	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-60	43-800-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15758	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-65	43-800-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15759	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-70	43-800-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15760	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-75	43-800-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15761	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-80	43-800-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15762	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-85	43-800-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15763	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-90	43-800-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15764	DHS/DCS Screw	Cái	43-800-95	43-800-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15765	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-00	43-802-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15766	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-05	43-802-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15767	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-10	43-802-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15768	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-15	43-802-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15769	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-20	43-802-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15770	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-25	43-802-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15771	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-30	43-802-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15772	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-35	43-802-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15773	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-40	43-802-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15774	DHS/DCS Screw	Cái	43-802-45	43-802-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15775	DHS/DCS Compression screw	Cái	43-804-00	43-804-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15776	DHS/DCS Trochanteric stabilizing plate	Cái	43-805-00	43-805-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15777	DHS Guide pin	Cái	43-806-00	43-806-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15778	DHS drill guide	Cái	43-806-01	43-806-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15779	DHS Drill guide for Condylar plates 95°	Cái	43-806-02	43-806-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15780	DHS Measuring guide	Cái	43-806-05	43-806-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15781	DHS Wrench	Cái	43-806-06	43-806-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15782	DHS T- Handle with coupling	Cái	43-806-08	43-806-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15783	DHS Triple reamer with short barrel	Cái	43-806-11	43-806-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15784	DHS Impactor	Cái	43-806-14	43-806-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15785	DHS Tap	Cái	43-806-17	43-806-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15786	DHS Guide sleeve for tap	Cái	43-806-18	43-806-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15787	DHS Guide sleeve for wrench	Cái	43-806-19	43-806-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15788	DHS Coupling screw	Cái	43-806-20	43-806-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15789	DHS Guide shaft	Cái	43-806-21	43-806-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15790	DHS Coupling screw	Cái	43-806-22	43-806-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15791	DHS Drill guide	Cái	43-806-35	43-806-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15792	DHS Drill guide	Cái	43-806-40	43-806-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15793	DHS Drill guide	Cái	43-806-45	43-806-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15794	DHS Drill guide	Cái	43-806-50	43-806-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15795	Impactor for staples	Cái	43-901-00	43-901-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15796	Staple	Cái	43-902-06	43-902-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15797	Staple	Cái	43-902-08	43-902-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15798	Staple	Cái	43-902-11	43-902-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15799	Staple	Cái	43-902-14	43-902-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15800	Staple	Cái	43-903-05	43-903-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15801	Staple	Cái	43-903-10	43-903-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15802	Staple	Cái	43-903-15	43-903-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15803	Staple	Cái	43-903-25	43-903-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15804	Staple	Cái	43-903-30	43-903-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15805	Staple	Cái	43-903-35	43-903-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15806	Staple	Cái	43-904-09	43-904-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15807	Staple	Cái	43-904-16	43-904-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15808	Staple	Cái	43-904-22	43-904-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15809	Staple	Cái	43-904-28	43-904-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15810	Epiphysia pin Extractor	Cái	43-905-01	43-905-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15811	Epiphysia pin driver	Cái	43-905-02	43-905-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15812	Epiphysia pin inserter	Cái	43-905-03	43-905-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15813	Epiphysia pin	Cái	43-906-16	43-906-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15814	Epiphysia pin	Cái	43-906-19	43-906-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15815	Epiphysia pin	Cái	43-906-22	43-906-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15816	Epiphysia pin	Cái	43-906-25	43-906-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15817	Epiphysia pin	Cái	43-907-04	43-907-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15818	Epiphysia pin	Cái	43-907-09	43-907-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15819	Epiphysia pin	Cái	43-907-14	43-907-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15820	Epiphysia pin	Cái	43-908-16	43-908-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15821	Epiphysia pin	Cái	43-908-22	43-908-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15822	Epiphysia pin	Cái	43-909-16	43-909-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15823	Epiphysia pin	Cái	43-909-22	43-909-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15824	Drill bit	Cái	43-910-06	43-910-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15825	Drill bit	Cái	43-910-07	43-910-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15826	Drill bit	Cái	43-910-08	43-910-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15827	Drill bit	Cái	43-910-09	43-910-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15828	Drill bit	Cái	43-910-10	43-910-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15829	Drill bit	Cái	43-910-11	43-910-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15830	Drill bit	Cái	43-910-12	43-910-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15831	Protective Sleeves for Interference	Cái	43-915-07	43-915-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15832	Protective Sleeves for Interference	Cái	43-915-08	43-915-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15833	Protective Sleeves for Interference	Cái	43-915-09	43-915-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15834	Interference Screw	Cái	43-920-07	43-920-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15835	Interference Screw	Cái	43-920-08	43-920-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15836	Interference Screw	Cái	43-920-09	43-920-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15837	Interference Screw	Cái	43-921-07	43-921-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15838	Interference Screw	Cái	43-921-08	43-921-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15839	Interference Screw	Cái	43-921-09	43-921-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15840	Interference Screw	Cái	43-925-07	43-925-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15841	Interference Screw	Cái	43-925-08	43-925-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15842	Interference Screw	Cái	43-925-09	43-925-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15843	Interference Screw	Cái	43-926-07	43-926-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15844	Interference Screw	Cái	43-926-08	43-926-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15845	Interference Screw	Cái	43-926-09	43-926-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15846	Interference Screw	Cái	43-930-07	43-930-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15847	Interference Screw	Cái	43-930-08	43-930-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15848	Interference Screw	Cái	43-930-09	43-930-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15849	Interference Screw	Cái	43-931-07	43-931-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15850	Interference Screw	Cái	43-931-08	43-931-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15851	Interference Screw	Cái	43-931-09	43-931-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15852	Rack for Interference Screws	Cái	43-933-00	43-933-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15853	Cannulated screw	Cái	43-935-10	43-935-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15854	Cannulated screw	Cái	43-935-12	43-935-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15855	Cannulated screw	Cái	43-935-14	43-935-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15856	Cannulated screw	Cái	43-935-16	43-935-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15857	Cannulated screw	Cái	43-935-18	43-935-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15858	Cannulated screw	Cái	43-935-20	43-935-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15859	Cannulated screw	Cái	43-935-22	43-935-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15860	Cannulated screw	Cái	43-935-24	43-935-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15861	Cannulated screw	Cái	43-935-26	43-935-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15862	Cannulated screw	Cái	43-935-28	43-935-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15863	Cannulated screw	Cái	43-935-30	43-935-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15864	Cannulated screw	Cái	43-935-32	43-935-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15865	Cannulated screw	Cái	43-935-34	43-935-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15866	Cannulated screw	Cái	43-935-36	43-935-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15867	Cannulated screw	Cái	43-935-38	43-935-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15868	Cannulated screw	Cái	43-935-40	43-935-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15869	Cannulated screw	Cái	43-935-42	43-935-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15870	Cannulated screw	Cái	43-935-44	43-935-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15871	Cannulated screw	Cái	43-935-46	43-935-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15872	Cannulated screw	Cái	43-935-48	43-935-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15873	Cannulated screw	Cái	43-935-50	43-935-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15874	Cannulated screw	Cái	43-936-10	43-936-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15875	Cannulated screw	Cái	43-936-12	43-936-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15876	Cannulated screw	Cái	43-936-14	43-936-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15877	Cannulated screw	Cái	43-936-16	43-936-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15878	Cannulated screw	Cái	43-936-18	43-936-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15879	Cannulated screw	Cái	43-936-20	43-936-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15880	Cannulated screw	Cái	43-936-22	43-936-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15881	Cannulated screw	Cái	43-936-24	43-936-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15882	Cannulated screw	Cái	43-936-26	43-936-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15883	Cannulated screw	Cái	43-936-28	43-936-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15884	Cannulated screw	Cái	43-936-30	43-936-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15885	Cannulated screw	Cái	43-936-32	43-936-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15886	Cannulated screw	Cái	43-936-34	43-936-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15887	Cannulated screw	Cái	43-936-36	43-936-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15888	Cannulated screw	Cái	43-936-38	43-936-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15889	Cannulated screw	Cái	43-936-40	43-936-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15890	Cannulated screw	Cái	43-936-42	43-936-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15891	Cannulated screw	Cái	43-936-44	43-936-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15892	Cannulated screw	Cái	43-936-46	43-936-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15893	Cannulated screw	Cái	43-936-48	43-936-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15894	Cannulated screw	Cái	43-936-50	43-936-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15895	Guide wire 1	Cái	43-937-10	43-937-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15896	Guide wire 1	Cái	43-937-11	43-937-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15897	Cannulated screw	Cái	43-937-20	43-937-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15898	Cannulated screw	Cái	43-937-22	43-937-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15899	Cannulated screw	Cái	43-937-24	43-937-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15900	Cannulated screw	Cái	43-937-26	43-937-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15901	Cannulated screw	Cái	43-937-28	43-937-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15902	Cannulated screw	Cái	43-937-30	43-937-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15903	Cannulated screw	Cái	43-937-32	43-937-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15904	Cannulated screw	Cái	43-937-34	43-937-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15905	Cannulated screw	Cái	43-937-36	43-937-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15906	Cannulated screw	Cái	43-937-38	43-937-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15907	Cannulated screw	Cái	43-937-40	43-937-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15908	Cannulated screw	Cái	43-937-42	43-937-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15909	Cannulated screw	Cái	43-937-44	43-937-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15910	Cannulated screw	Cái	43-937-46	43-937-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15911	Cannulated screw	Cái	43-937-48	43-937-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15912	Cannulated screw	Cái	43-937-50	43-937-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15913	Cannulated screw	Cái	43-937-52	43-937-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15914	Cannulated screw	Cái	43-937-54	43-937-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15915	Cannulated screw	Cái	43-937-56	43-937-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15916	Cannulated screw	Cái	43-937-60	43-937-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15917	Cannulated screw	Cái	43-938-20	43-938-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15918	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-20 T	43-938-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15919	Cannulated screw	Cái	43-938-22	43-938-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15920	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-22 T	43-938-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15921	Cannulated screw	Cái	43-938-24	43-938-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15922	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-24 T	43-938-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15923	Cannulated screw	Cái	43-938-26	43-938-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15924	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-26 T	43-938-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15925	Drill bit	Cái	43-938-27	43-938-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15926	Cannulated screw	Cái	43-938-28	43-938-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15927	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-28 T	43-938-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15928	Cannulated screw	Cái	43-938-30	43-938-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15929	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-30 T	43-938-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15930	Cannulated screw	Cái	43-938-32	43-938-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15931	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-32 T	43-938-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15932	Cannulated screw	Cái	43-938-34	43-938-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15933	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-34 T	43-938-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15934	Drill bit	Cái	43-938-35	43-938-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15935	Cannulated screw	Cái	43-938-36	43-938-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15936	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-36 T	43-938-36 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15937	Cannulated screw	Cái	43-938-38	43-938-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15938	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-38 T	43-938-38 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15939	Cannulated screw	Cái	43-938-40	43-938-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15940	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-40 T	43-938-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15941	Cannulated screw	Cái	43-938-42	43-938-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15942	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-42 T	43-938-42 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15943	Cannulated screw	Cái	43-938-44	43-938-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15944	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-44 T	43-938-44 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15945	Cannulated screw	Cái	43-938-46	43-938-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15946	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-46 T	43-938-46 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15947	Cannulated screw	Cái	43-938-48	43-938-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15948	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-48 T	43-938-48 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15949	Cannulated screw	Cái	43-938-50	43-938-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15950	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-50 T	43-938-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15951	Cannulated screw	Cái	43-938-52	43-938-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15952	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-52 T	43-938-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15953	Cannulated screw	Cái	43-938-54	43-938-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15954	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-54 T	43-938-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15955	Cannulated screw	Cái	43-938-56	43-938-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15956	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-56 T	43-938-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15957	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-58 T	43-938-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15958	Cannulated screw	Cái	43-938-60	43-938-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15959	TITAN Cannulated screw	Cái	43-938-60 T	43-938-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15960	AO Tap	Cái	43-939-35	43-939-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15961	AO Tap	Cái	43-939-45	43-939-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15962	T-Handle screw driver	Cái	43-940-25	43-940-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15963	Screw driver sleeve for 43-940-25	Cái	43-940-99	43-940-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15964	Tap and drill sleeve Ø 2	Cái	43-941-27	43-941-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15965	Tap and drill sleeve Ø 4	Cái	43-941-45	43-941-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15966	Cannulated screw	Cái	43-970-30	43-970-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15967	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-30 T	43-970-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15968	Cannulated screw	Cái	43-970-35	43-970-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
15969	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-35 T	43-970-35 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15970	Cannulated screw	Cái	43-970-40	43-970-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15971	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-40 T	43-970-40 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15972	Cannulated screw	Cái	43-970-45	43-970-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15973	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-45 T	43-970-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15974	Cannulated screw	Cái	43-970-50	43-970-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15975	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-50 T	43-970-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15976	Cannulated screw	Cái	43-970-55	43-970-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15977	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-55 T	43-970-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15978	Cannulated screw	Cái	43-970-60	43-970-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15979	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-60 T	43-970-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15980	Cannulated screw	Cái	43-970-65	43-970-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15981	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-65 T	43-970-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15982	Cannulated screw	Cái	43-970-70	43-970-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15983	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-70 T	43-970-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15984	Cannulated screw	Cái	43-970-75	43-970-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15985	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-75 T	43-970-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15986	Cannulated screw	Cái	43-970-80	43-970-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15987	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-80 T	43-970-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15988	Cannulated screw	Cái	43-970-85	43-970-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15989	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-85 T	43-970-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15990	Cannulated screw	Cái	43-970-90	43-970-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15991	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-90 T	43-970-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15992	Cannulated screw	Cái	43-970-95	43-970-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15993	TITAN Cannulated screw	Cái	43-970-95 T	43-970-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15994	Cannulated screw	Cái	43-971-00	43-971-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15995	TITAN Cannulated screw	Cái	43-971-00 T	43-971-00 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15996	Cannulated screw	Cái	43-971-05	43-971-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15997	TITAN Cannulated screw	Cái	43-971-05 T	43-971-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15998	Cannulated screw	Cái	43-971-10	43-971-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
15999	TITAN Cannulated screw	Cái	43-971-10 T	43-971-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16000	Cannulated screw	Cái	43-971-15	43-971-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16001	TITAN Cannulated screw	Cái	43-971-15 T	43-971-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16002	Cannulated screw	Cái	43-971-20	43-971-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16003	TITAN Cannulated screw	Cái	43-971-20 T	43-971-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16004	Cannulated screw	Cái	43-972-45	43-972-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16005	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-45 T	43-972-45 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16006	Cannulated screw	Cái	43-972-50	43-972-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16007	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-50 T	43-972-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16008	Cannulated screw	Cái	43-972-55	43-972-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16009	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-55 T	43-972-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16010	Cannulated screw	Cái	43-972-60	43-972-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16011	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-60 T	43-972-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16012	Cannulated screw	Cái	43-972-65	43-972-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16013	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-65 T	43-972-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16014	Cannulated screw	Cái	43-972-70	43-972-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16015	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-70 T	43-972-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16016	Cannulated screw	Cái	43-972-75	43-972-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16017	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-75 T	43-972-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16018	Cannulated screw	Cái	43-972-80	43-972-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16019	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-80 T	43-972-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16020	Cannulated screw	Cái	43-972-85	43-972-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16021	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-85 T	43-972-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16022	Cannulated screw	Cái	43-972-90	43-972-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16023	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-90 T	43-972-90 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16024	Cannulated screw	Cái	43-972-95	43-972-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16025	TITAN Cannulated screw	Cái	43-972-95 T	43-972-95 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16026	Cannulated screw	Cái	43-973-00	43-973-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16027	TITAN Cannulated screw	Cái	43-973-00 T	43-973-00 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16028	Cannulated screw	Cái	43-973-05	43-973-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16029	TITAN Cannulated screw	Cái	43-973-05 T	43-973-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16030	Cannulated screw	Cái	43-973-10	43-973-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16031	TITAN Cannulated screw	Cái	43-973-10 T	43-973-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16032	Cannulated screw	Cái	43-973-15	43-973-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16033	TITAN Cannulated screw	Cái	43-973-15 T	43-973-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16034	Cannulated screw	Cái	43-973-20	43-973-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16035	TITAN Cannulated screw	Cái	43-973-20 T	43-973-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16036	Guide wire 2	Cái	43-974-23	43-974-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16037	Drill bit	Cái	43-976-05	43-976-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16038	Drill bit	Cái	43-976-32	43-976-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16039	Drill bit	Cái	43-976-45	43-976-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16040	Tap	Cái	43-978-07	43-978-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16041	Contersink for cannulated screws	Cái	43-979-03	43-979-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16042	Contersink for cannulated screws	Cái	43-979-04	43-979-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16043	Contersink for cannulated screws	Cái	43-979-07	43-979-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16044	T-Handpiece AO quick coupling	Cái	43-979-09	43-979-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16045	Screw driver	Cái	43-980-04	43-980-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16046	Screw driver	Cái	43-980-05	43-980-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16047	Screw driver	Cái	43-980-15	43-980-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16048	Screw driver sleeve for 43-980-05	Cái	43-980-98	43-980-98	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16049	Screw driver sleeve for 43-980-04	Cái	43-980-99	43-980-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16050	Gauge for cannulated screws	Cái	43-981-03	43-981-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16051	Gauge for cannulated screws	Cái	43-981-04	43-981-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16052	Gauge for cannulated screws	Cái	43-981-07	43-981-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16053	Tissue protecting sleeve for cannulated	Cái	43-982-07	43-982-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16054	Trocar	Cái	43-982-20	43-982-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16055	Drill sleeve	Cái	43-982-45	43-982-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16056	Drill sleeve	Cái	43-982-80	43-982-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16057	Holding clamp for washers	Cái	43-983-00	43-983-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16058	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-12	43-983-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16059	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-13	43-983-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16060	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-16	43-983-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16061	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-17	43-983-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16062	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-20	43-983-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16063	Dụng cụ vệ sinh vít cách nhiệt	Cái	43-983-21	43-983-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16064	Dụng cụ dẫn hướng cho dây khoan	Cái	43-984-07	43-984-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16065	Dụng cụ dẫn hướng cho mũi khoan	Cái	43-984-45	43-984-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16066	Smith Peterson nail	Cái	44-000-01	44-000-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16067	Smith Peterson nail	Cái	44-000-02	44-000-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16068	Smith Peterson nail	Cái	44-000-03	44-000-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16069	Smith Peterson nail	Cái	44-000-04	44-000-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16070	Smith Peterson nail	Cái	44-000-05	44-000-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16071	Smith Peterson nail	Cái	44-000-06	44-000-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16072	Smith Peterson nail	Cái	44-000-07	44-000-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16073	Smith Peterson nail	Cái	44-000-08	44-000-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16074	Smith Peterson nail	Cái	44-000-09	44-000-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16075	Smith Peterson nail	Cái	44-000-10	44-000-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16076	Smith Peterson nail	Cái	44-000-11	44-000-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16077	Smith Peterson nail	Cái	44-000-12	44-000-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16078	Smith Peterson nail	Cái	44-000-13	44-000-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16079	Smith Peterson nail	Cái	44-000-14	44-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16080	Smith Peterson nail	Cái	44-000-15	44-000-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16081	Smith Peterson nail	Cái	44-000-16	44-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16082	Smith Peterson nail	Cái	44-000-17	44-000-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16083	Smith Peterson nail	Cái	44-000-18	44-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16084	Smith Peterson nail	Cái	44-000-19	44-000-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16085	Mc Laughlin plate	Cái	44-001-03	44-001-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16086	Mc Laughlin plate	Cái	44-001-05	44-001-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16087	Mc Laughlin plate	Cái	44-001-07	44-001-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16088	Mc Laughlin plate	Cái	44-001-12	44-001-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16089	Components for Mc Laughlin plates	Cái	44-001-99	44-001-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16090	Impactor for Mc Laughlin plates	Cái	44-002-01	44-002-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16091	Loyd Impactor / Extractor for Mc	Cái	44-002-02	44-002-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16092	Impactor / Extractor for Mc	Cái	44-002-03	44-002-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16093	Impactor for Mc Laughlin plates	Cái	44-002-04	44-002-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16094	Mini plate	Cái	44-200-03	44-200-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16095	TITAN Mini plate	Cái	44-200-03 T	44-200-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16096	Mini plate	Cái	44-200-04	44-200-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16097	TITAN Mini plate	Cái	44-200-04 T	44-200-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16098	Mini plate	Cái	44-200-05	44-200-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16099	TITAN Mini plate	Cái	44-200-05 T	44-200-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16100	Mini plate	Cái	44-200-06	44-200-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16101	TITAN Mini plate	Cái	44-200-06 T	44-200-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16102	Mini plate	Cái	44-200-14	44-200-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16103	TITAN Mini plate	Cái	44-200-14 T	44-200-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16104	Mini plate	Cái	44-200-15	44-200-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16105	TITAN Mini plate	Cái	44-200-15 T	44-200-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16106	Mini plate	Cái	44-200-16	44-200-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16107	TITAN Mini plate	Cái	44-200-16 T	44-200-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16108	Mini plate	Cái	44-200-17	44-200-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16109	TITAN Mini plate	Cái	44-200-17 T	44-200-17 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16110	Mini plate	Cái	44-200-18	44-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16111	TITAN Mini plate	Cái	44-200-18 T	44-200-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16112	Mini-L-Plate	Cái	44-200-53	44-200-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16113	TITAN Mini-L-Plate	Cái	44-200-53 T	44-200-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16114	Mini-L-Plate	Cái	44-200-54	44-200-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16115	TITAN Mini-L-Plate	Cái	44-200-54 T	44-200-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16116	Mini-L-Plate	Cái	44-200-55	44-200-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16117	TITAN Mini-L-Plate	Cái	44-200-55 T	44-200-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16118	Mini-L-Plate	Cái	44-200-56	44-200-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16119	TITAN Mini-L-Plate	Cái	44-200-56 T	44-200-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16120	Mini-T-Plate	Cái	44-200-60	44-200-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16121	TITAN Mini-T-Plate	Cái	44-200-60 T	44-200-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16122	Mini-T-Plate	Cái	44-200-63	44-200-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16123	TITAN Mini-T-Plate	Cái	44-200-63 T	44-200-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16124	Mini-T-Plate	Cái	44-200-64	44-200-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16125	TITAN Mini-T-Plate	Cái	44-200-64 T	44-200-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16126	Mini-Plate	Cái	44-200-70	44-200-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16127	TITAN Mini-Plate	Cái	44-200-70 T	44-200-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16128	Mini-Adaption Plate	Cái	44-200-71	44-200-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16129	TITAN Mini-Adaption Plate	Cái	44-200-71 T	44-200-71 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16130	Quarter tubular plate	Cái	44-270-03	44-270-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16131	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-03 T	44-270-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16132	Quarter tubular plate	Cái	44-270-04	44-270-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16133	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-04 T	44-270-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16134	Quarter tubular plate	Cái	44-270-05	44-270-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16135	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-05 T	44-270-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16136	Quarter tubular plate	Cái	44-270-06	44-270-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16137	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-06 T	44-270-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16138	Quarter tubular plate	Cái	44-270-07	44-270-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16139	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-07 T	44-270-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16140	Quarter tubular plate	Cái	44-270-08	44-270-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16141	TITAN Quarter tubular plate	Cái	44-270-08 T	44-270-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16142	Small fragment L-Plate	Cái	44-270-53	44-270-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16143	TITAN Small fragment L-Plate	Cái	44-270-53 T	44-270-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16144	Small fragment L-Plate	Cái	44-270-54	44-270-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16145	TITAN Small fragment L-Plate	Cái	44-270-54 T	44-270-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16146	Small fragment L-Plate	Cái	44-270-55	44-270-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16147	TITAN Small fragment L-Plate	Cái	44-270-55 T	44-270-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16148	Small fragment L-Plate	Cái	44-270-56	44-270-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16149	TITAN Small fragment L-Plate	Cái	44-270-56 T	44-270-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16150	Small fragment T-Plate	Cái	44-270-60	44-270-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16151	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-270-60 T	44-270-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16152	Reconstruction plate	Cái	44-270-65	44-270-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16153	TITAN Reconstruction plate	Cái	44-270-65 T	44-270-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16154	Small fragment plate	Cái	44-271-02	44-271-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16155	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-02 T	44-271-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16156	Small fragment plate	Cái	44-271-04	44-271-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16157	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-04 T	44-271-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16158	Small fragment plate	Cái	44-271-05	44-271-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16159	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-05 T	44-271-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16160	Small fragment plate	Cái	44-271-06	44-271-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16161	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-06 T	44-271-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16162	Small fragment plate	Cái	44-271-07	44-271-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16163	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-07 T	44-271-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16164	Small fragment plate	Cái	44-271-08	44-271-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16165	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-08 T	44-271-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16166	Small fragment plate	Cái	44-271-09	44-271-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16167	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-09 T	44-271-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16168	Small fragment plate	Cái	44-271-10	44-271-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16169	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-10 T	44-271-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16170	Small fragment plate	Cái	44-271-12	44-271-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16171	TITAN Small fragment plate	Cái	44-271-12 T	44-271-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16172	One third tubular plate	Cái	44-350-02	44-350-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16173	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-02 T	44-350-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16174	One third tubular plate	Cái	44-350-03	44-350-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16175	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-03 T	44-350-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16176	One third tubular plate	Cái	44-350-04	44-350-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16177	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-04 T	44-350-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16178	One third tubular plate	Cái	44-350-05	44-350-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16179	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-05 T	44-350-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16180	One third tubular plate	Cái	44-350-06	44-350-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16181	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-06 T	44-350-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16182	One third tubular plate	Cái	44-350-07	44-350-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16183	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-07 T	44-350-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16184	One third tubular plate	Cái	44-350-08	44-350-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16185	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-08 T	44-350-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16186	One third tubular plate	Cái	44-350-09	44-350-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16187	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-09 T	44-350-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16188	One third tubular plate	Cái	44-350-10	44-350-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16189	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-10 T	44-350-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16190	One third tubular plate	Cái	44-350-12	44-350-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16191	TITAN One third tubular plate	Cái	44-350-12 T	44-350-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16192	Small fragment T-Plate	Cái	44-350-53	44-350-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16193	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-350-53 T	44-350-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16194	Small fragment T-Plate	Cái	44-350-54	44-350-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16195	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-350-54 T	44-350-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16196	Small fragment T-Plate	Cái	44-350-55	44-350-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16197	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-350-55 T	44-350-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16198	Small fragment T-Plate	Cái	44-350-56	44-350-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16199	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-350-56 T	44-350-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16200	Small fragment T-Plate	Cái	44-350-63	44-350-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16201	TITAN Small fragment T-Plate	Cái	44-350-63 T	44-350-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16202	Small fragment T-Platte	Cái	44-350-64	44-350-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16203	TITAN Small fragment T-Platte	Cái	44-350-64 T	44-350-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16204	Cloverleaf plate	Cái	44-350-73	44-350-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16205	TITAN Cloverleaf plate	Cái	44-350-73 T	44-350-73 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16206	Cloverleaf plate	Cái	44-350-74	44-350-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16207	TITAN Cloverleaf plate	Cái	44-350-74 T	44-350-74 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16208	Y-Plate	Cái	44-350-80	44-350-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16209	TITAN Y-Plate	Cái	44-350-80 T	44-350-80 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16210	Small fragment plate	Cái	44-351-02	44-351-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16211	Small fragment plate	Cái	44-351-03	44-351-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16212	Small fragment plate	Cái	44-351-04	44-351-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16213	Small fragment plate	Cái	44-351-05	44-351-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16214	Small fragment plate	Cái	44-351-06	44-351-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16215	Small fragment plate	Cái	44-351-07	44-351-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16216	Small fragment plate	Cái	44-351-08	44-351-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16217	Small fragment plate	Cái	44-351-09	44-351-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16218	Small fragment plate	Cái	44-351-10	44-351-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16219	Small fragment plate	Cái	44-351-12	44-351-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16220	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-24 T	44-351-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16221	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-25 T	44-351-25 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16222	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-26 T	44-351-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16223	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-27 T	44-351-27 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16224	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-28 T	44-351-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16225	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-29 T	44-351-29 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16226	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-30 T	44-351-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16227	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-31 T	44-351-31 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16228	TITAN Small fragment plate	Cái	44-351-32 T	44-351-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16229	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-05	44-352-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16230	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-05 T	44-352-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16231	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-06	44-352-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16232	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-06 T	44-352-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16233	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-07	44-352-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16234	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-07 T	44-352-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16235	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-08	44-352-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16236	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-08 T	44-352-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16237	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-10	44-352-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16238	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-10 T	44-352-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16239	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-11	44-352-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16240	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-11 T	44-352-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16241	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-12	44-352-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16242	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-12 T	44-352-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16243	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-13	44-352-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16244	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-13 T	44-352-13 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16245	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-14	44-352-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16246	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-14 T	44-352-14 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16247	Reconstruction-Plate	Cái	44-352-15	44-352-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16248	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-352-15 T	44-352-15 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16249	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-16	44-352-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16250	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-16 T	44-352-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16251	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-18	44-352-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16252	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-18 T	44-352-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16253	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-20	44-352-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16254	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-20 T	44-352-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16255	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-22	44-352-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16256	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-22 T	44-352-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16257	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-24	44-352-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16258	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-24 T	44-352-24 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16259	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-26	44-352-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16260	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-26 T	44-352-26 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16261	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-28	44-352-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16262	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-28 T	44-352-28 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16263	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-30	44-352-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16264	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-30 T	44-352-30 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16265	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-32	44-352-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16266	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-32 T	44-352-32 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16267	Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-34	44-352-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16268	TITAN Small Reconstruction-Plate	Cái	44-352-34 T	44-352-34 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16269	Reconstruction-Plate	Cái	44-353-16	44-353-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16270	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-353-16 T	44-353-16 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16271	Reconstruction-Plate	Cái	44-353-18	44-353-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16272	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-353-18 T	44-353-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16273	Reconstruction-Plate	Cái	44-353-20	44-353-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16274	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-353-20 T	44-353-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16275	Reconstruction-Plate	Cái	44-353-22	44-353-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16276	TITAN Reconstruction-Plate	Cái	44-353-22 T	44-353-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16277	Calcanious-Plate	Cái	44-354-08	44-354-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16278	TITAN Calcanious-Plate	Cái	44-354-08 T	44-354-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16279	Calcanious-Plate	Cái	44-354-10	44-354-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16280	TITAN Calcanious-Plate	Cái	44-354-10 T	44-354-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16281	Calcanious-Plate	Cái	44-354-60	44-354-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16282	TITAN Calcanious-Plate	Cái	44-354-60 T	44-354-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16283	Calcanious-Plate	Cái	44-354-70	44-354-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16284	TITAN Calcanious-Plate	Cái	44-354-70 T	44-354-70 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16285	Semi-tubular plate	Cái	44-450-02	44-450-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16286	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-02 T	44-450-02 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16287	Semi-tubular plate	Cái	44-450-03	44-450-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16288	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-03 T	44-450-03 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16289	Semi-tubular plate	Cái	44-450-04	44-450-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16290	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-04 T	44-450-04 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16291	Semi-tubular plate	Cái	44-450-05	44-450-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16292	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-05 T	44-450-05 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16293	Semi-tubular plate	Cái	44-450-06	44-450-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16294	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-06 T	44-450-06 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16295	Semi-tubular plate	Cái	44-450-07	44-450-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16296	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-07 T	44-450-07 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16297	Semi-tubular plate	Cái	44-450-08	44-450-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16298	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-08 T	44-450-08 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16299	Semi-tubular plate	Cái	44-450-09	44-450-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16300	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-09 T	44-450-09 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16301	Semi-tubular plate	Cái	44-450-10	44-450-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16302	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-10 T	44-450-10 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16303	Semi-tubular plate	Cái	44-450-11	44-450-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16304	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-11 T	44-450-11 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16305	Semi-tubular plate	Cái	44-450-12	44-450-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16306	TITAN Semi-tubular plate	Cái	44-450-12 T	44-450-12 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16307	Spoon plate	Cái	44-450-55	44-450-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16308	TITAN Spoon plate	Cái	44-450-55 T	44-450-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16309	Spoon plate	Cái	44-450-56	44-450-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16310	TITAN Spoon plate	Cái	44-450-56 T	44-450-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16311	T-Plate	Cái	44-450-63	44-450-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16312	TITAN T-Plate	Cái	44-450-63 T	44-450-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16313	T-Plate	Cái	44-450-64	44-450-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16314	TITAN T-Plate	Cái	44-450-64 T	44-450-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16315	T-Plate	Cái	44-450-65	44-450-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16316	TITAN T-Plate	Cái	44-450-65 T	44-450-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16317	T-Plate	Cái	44-450-66	44-450-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16318	TITAN T-Plate	Cái	44-450-66 T	44-450-66 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16319	T-Plate	Cái	44-450-68	44-450-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16320	TITAN T-Plate	Cái	44-450-68 T	44-450-68 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16321	T-Buttres plate	Cái	44-450-74	44-450-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16322	TITAN T-Buttres plate	Cái	44-450-74 T	44-450-74 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16323	T-Buttres plate	Cái	44-450-75	44-450-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16324	TITAN T-Buttres plate	Cái	44-450-75 T	44-450-75 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16325	T-Buttres plate	Cái	44-450-76	44-450-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16326	TITAN T-Buttres plate	Cái	44-450-76 T	44-450-76 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16327	L-Buttres plate	Cái	44-450-81	44-450-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16328	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-81 T	44-450-81 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16329	L-Buttres plate	Cái	44-450-82	44-450-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16330	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-82 T	44-450-82 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16331	L-Buttres plate	Cái	44-450-83	44-450-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16332	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-83 T	44-450-83 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16333	L-Buttres plate	Cái	44-450-84	44-450-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16334	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-84 T	44-450-84 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16335	L-Buttres plate	Cái	44-450-85	44-450-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16336	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-85 T	44-450-85 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16337	L-Buttres plate	Cái	44-450-86	44-450-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16338	TITAN L-Buttres plate	Cái	44-450-86 T	44-450-86 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16339	Cobra-Plate	Cái	44-450-91	44-450-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16340	Cobra-Plate	Cái	44-450-92	44-450-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16341	Cobra-Plate	Cái	44-450-93	44-450-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16342	Cobra-Plate	Cái	44-450-94	44-450-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16343	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-02	44-451-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16344	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-03	44-451-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16345	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-04	44-451-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16346	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-05	44-451-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16347	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-06	44-451-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16348	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-07	44-451-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16349	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-08	44-451-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16350	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-09	44-451-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16351	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-10	44-451-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16352	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-11	44-451-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16353	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-12	44-451-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16354	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-13	44-451-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16355	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-14	44-451-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16356	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-15	44-451-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16357	Small Compr.-Plate	Cái	44-451-16	44-451-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16358	Condylar buttress plate	Cái	44-451-50	44-451-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16359	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-50 T	44-451-50 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16360	Condylar buttress plate	Cái	44-451-51	44-451-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16361	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-51 T	44-451-51 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16362	Condylar buttress plate	Cái	44-451-52	44-451-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16363	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-52 T	44-451-52 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16364	Condylar buttress plate	Cái	44-451-53	44-451-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16365	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-53 T	44-451-53 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16366	Condylar buttress plate	Cái	44-451-54	44-451-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16367	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-54 T	44-451-54 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16368	Condylar buttress plate	Cái	44-451-55	44-451-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16369	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-55 T	44-451-55 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16370	Condylar buttress plate	Cái	44-451-56	44-451-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16371	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-56 T	44-451-56 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16372	Condylar buttress plate	Cái	44-451-57	44-451-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16373	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-57 T	44-451-57 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16374	Condylar buttress plate	Cái	44-451-58	44-451-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16375	Condylar buttress plate	Cái	44-451-58 T	44-451-58 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16376	Condylar buttress plate	Cái	44-451-59	44-451-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16377	TITAN Condylar buttress plate	Cái	44-451-59 T	44-451-59 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16378	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-60	44-451-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16379	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-60 T	44-451-60 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16380	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-61	44-451-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16381	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-61 T	44-451-61 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16382	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-62	44-451-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16383	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-62 T	44-451-62 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16384	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-63	44-451-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16385	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-63 T	44-451-63 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16386	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-64	44-451-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16387	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-64 T	44-451-64 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16388	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-65	44-451-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16389	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-65 T	44-451-65 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16390	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-66	44-451-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16391	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-66 T	44-451-66 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16392	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-67	44-451-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16393	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-67 T	44-451-67 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16394	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-68	44-451-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16395	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-68 T	44-451-68 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16396	Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-69	44-451-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16397	TITAN Lateral tibial head butress plate	Cái	44-451-69 T	44-451-69 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16398	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-06	44-452-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16399	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-07	44-452-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16400	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-08	44-452-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16401	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-09	44-452-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16402	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-10	44-452-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16403	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-11	44-452-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16404	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-12	44-452-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16405	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-13	44-452-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16406	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-14	44-452-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16407	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-15	44-452-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16408	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-16	44-452-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16409	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-17	44-452-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16410	Broad Compr.-Plate	Cái	44-452-18	44-452-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16411	Narrow legthening plate	Cái	44-453-13	44-453-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16412	Narrow legthening plate	Cái	44-453-14	44-453-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16413	Narrow legthening plate	Cái	44-453-15	44-453-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16414	Narrow legthening plate	Cái	44-453-16	44-453-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16415	Narrow legthening plate	Cái	44-453-17	44-453-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16416	Narrow legthening plate	Cái	44-453-18	44-453-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16417	Broad legthening plate	Cái	44-454-13	44-454-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16418	Broad legthening plate	Cái	44-454-14	44-454-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16419	Broad legthening plate	Cái	44-454-15	44-454-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16420	Broad legthening plate	Cái	44-454-16	44-454-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16421	Broad legthening plate	Cái	44-455-18	44-455-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16422	Broad legthening plate	Cái	44-455-19	44-455-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16423	Broad legthening plate	Cái	44-455-20	44-455-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16424	Broad legthening plate	Cái	44-455-21	44-455-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16425	Broad legthening plate	Cái	44-455-22	44-455-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16426	Broad legthening plate	Cái	44-455-23	44-455-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16427	Broad legthening plate	Cái	44-455-24	44-455-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16428	Broad legthening plate	Cái	44-455-25	44-455-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16429	Condylar plate	Cái	44-601-50	44-601-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16430	Condylar plate	Cái	44-601-60	44-601-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16431	Condylar plate	Cái	44-601-70	44-601-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16432	Condylar plate	Cái	44-601-80	44-601-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16433	Condylar plate	Cái	44-602-50	44-602-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16434	Condylar plate	Cái	44-602-60	44-602-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16435	Condylar plate	Cái	44-602-70	44-602-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16436	Condylar plate	Cái	44-602-80	44-602-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16437	Condylar plate	Cái	44-603-50	44-603-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16438	Condylar plate	Cái	44-603-60	44-603-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16439	Condylar plate	Cái	44-603-70	44-603-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16440	Condylar plate	Cái	44-603-80	44-603-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16441	Condylar plate	Cái	44-604-50	44-604-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16442	Condylar plate	Cái	44-604-60	44-604-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16443	Condylar plate	Cái	44-604-70	44-604-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16444	Condylar plate	Cái	44-604-80	44-604-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16445	Angled plate	Cái	44-610-70	44-610-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16446	Angled plate	Cái	44-610-75	44-610-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16447	Angled plate	Cái	44-610-80	44-610-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16448	Angled plate	Cái	44-610-85	44-610-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16449	Angled plate	Cái	44-610-90	44-610-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16450	Angled plate	Cái	44-610-95	44-610-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16451	Angled plate	Cái	44-611-00	44-611-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16452	Angled plate	Cái	44-611-05	44-611-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16453	Angled plate	Cái	44-611-10	44-611-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16454	Angled plate	Cái	44-620-50	44-620-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16455	Angled plate	Cái	44-620-60	44-620-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16456	Angled plate	Cái	44-620-70	44-620-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16457	Angled plate	Cái	44-620-75	44-620-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16458	Angled plate	Cái	44-620-80	44-620-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16459	Angled plate	Cái	44-620-85	44-620-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16460	Angled plate	Cái	44-620-90	44-620-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16461	Angled plate	Cái	44-620-95	44-620-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16462	Angled plate	Cái	44-621-00	44-621-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16463	Angled plate	Cái	44-621-05	44-621-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16464	Angled plate	Cái	44-622-50	44-622-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16465	Angled plate	Cái	44-622-60	44-622-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16466	Angled plate	Cái	44-622-70	44-622-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16467	Angled plate	Cái	44-622-80	44-622-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16468	Angled plate	Cái	44-622-90	44-622-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16469	Angled plate	Cái	44-623-70	44-623-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16470	Angled plate	Cái	44-623-80	44-623-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16471	Angled plate	Cái	44-623-90	44-623-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16472	Angled plate	Cái	44-624-70	44-624-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16473	Angled plate	Cái	44-624-80	44-624-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16474	Angled plate	Cái	44-624-90	44-624-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16475	Angular Compression Plate	Cái	44-800-35	44-800-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16476	Angular Compression Plate	Cái	44-800-45	44-800-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16477	Angular Compression Plate	Cái	44-801-35	44-801-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16478	Angular Compression Plate	Cái	44-801-45	44-801-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16479	Angular Compression Plate	Cái	44-802-35	44-802-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16480	Angular Compression Plate	Cái	44-802-45	44-802-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16481	Angular Compression Plate	Cái	44-805-25	44-805-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16482	Angular Compression Plate	Cái	44-805-32	44-805-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16483	Angular Compression Plate	Cái	44-806-25	44-806-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16484	Angular Compression Plate	Cái	44-806-32	44-806-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16485	Angular Compression Plate	Cái	44-810-40	44-810-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16486	Angular Compression Plate	Cái	44-810-50	44-810-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16487	Angular Compression Plate	Cái	44-811-40	44-811-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16488	Angular Compression Plate	Cái	44-811-50	44-811-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16489	Angular Compression Plate	Cái	44-815-40	44-815-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16490	Angular Compression Plate	Cái	44-815-50	44-815-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16491	Angular Compression Plate	Cái	44-815-60	44-815-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16492	Angular Compression Plate	Cái	44-816-60	44-816-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16493	Angular Compression Plate	Cái	44-817-60	44-817-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16494	Angular Compression Plate	Cái	44-820-65	44-820-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16495	Angular Compression Plate	Cái	44-820-75	44-820-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16496	Angular Compression Plate	Cái	44-820-85	44-820-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16497	Angular Compression Plate	Cái	44-821-65	44-821-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16498	Angular Compression Plate	Cái	44-821-75	44-821-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16499	Angular Compression Plate	Cái	44-821-85	44-821-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16500	Angular Compression Plate	Cái	44-822-65	44-822-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16501	Angular Compression Plate	Cái	44-822-70	44-822-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16502	Angular Compression Plate	Cái	44-822-75	44-822-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16503	Angular Compression Plate	Cái	44-822-80	44-822-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16504	Angular Compression Plate	Cái	44-822-85	44-822-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16505	Angular Compression Plate	Cái	44-822-90	44-822-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16506	Angular Compression Plate	Cái	44-822-95	44-822-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16507	Angular Compression Plate	Cái	44-823-00	44-823-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16508	Angular Compression Plate	Cái	44-823-05	44-823-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16509	Angular Compression Plate	Cái	44-823-10	44-823-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16510	DHS-Bone plate	Cái	44-830-04	44-830-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16511	DHS-Bone plate	Cái	44-830-05	44-830-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16512	DHS-Bone plate	Cái	44-830-06	44-830-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16513	DHS-Bone plate	Cái	44-835-02	44-835-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16514	DHS-Bone plate	Cái	44-835-04	44-835-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16515	DHS-Bone plate	Cái	44-835-05	44-835-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16516	DHS-Bone plate	Cái	44-835-06	44-835-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16517	DHS-Bone plate	Cái	44-835-08	44-835-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16518	DHS-Bone plate	Cái	44-835-10	44-835-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16519	DHS-Bone plate	Cái	44-835-12	44-835-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16520	DHS-Bone plate	Cái	44-835-14	44-835-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16521	DHS-Bone plate	Cái	44-835-16	44-835-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16522	DHS-Bone plate	Cái	44-836-04	44-836-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16523	DHS-Bone plate	Cái	44-836-05	44-836-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16524	DHS-Bone plate	Cái	44-836-06	44-836-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16525	DHS-Bone plate	Cái	44-840-04	44-840-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16526	DHS-Bone plate	Cái	44-840-05	44-840-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16527	DHS-Bone plate	Cái	44-840-06	44-840-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16528	DHS-Bone plate	Cái	44-845-04	44-845-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16529	DHS-Bone plate	Cái	44-845-05	44-845-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16530	DHS-Bone plate	Cái	44-845-06	44-845-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16531	DHS-Bone plate	Cái	44-850-02	44-850-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16532	DHS-Bone plate	Cái	44-850-04	44-850-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16533	DHS-Bone plate	Cái	44-850-05	44-850-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16534	DHS-Bone plate	Cái	44-850-06	44-850-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16535	DHS-Bone plate	Cái	44-850-08	44-850-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16536	DHS-Bone plate	Cái	44-850-10	44-850-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16537	DHS-Bone plate	Cái	44-850-12	44-850-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16538	DCS-Bone plate	Cái	44-890-06	44-890-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16539	DCS-Bone plate	Cái	44-890-08	44-890-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16540	DCS-Bone plate	Cái	44-890-10	44-890-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16541	DCS-Bone plate	Cái	44-890-12	44-890-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16542	DCS-Bone plate	Cái	44-890-14	44-890-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16543	DCS-Bone plate	Cái	44-890-16	44-890-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16544	DCS-Bone plate	Cái	44-890-18	44-890-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16545	DCS-Bone plate	Cái	44-890-20	44-890-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16546	DCS-Bone plate	Cái	44-890-22	44-890-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16547	Triangular positioning plate	Cái	44-891-01	44-891-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16548	Triangular positioning plate	Cái	44-891-02	44-891-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16549	Triangular positioning plate	Cái	44-891-03	44-891-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16550	Quadrangular positioning plate	Cái	44-891-04	44-891-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16551	Condylar plate guide	Cái	44-891-05	44-891-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16552	DLP dhip drill guide	Cái	44-891-45	44-891-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16553	Drill guide for round hole plates	Cái	44-892-32	44-892-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16554	Triple drilll guide	Cái	44-892-45	44-892-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16555	Reamer with AO quick coupling connection	Cái	44-893-45	44-893-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16556	Chisel guide	Cái	44-893-80	44-893-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16557	Impactor Extractor	Cái	44-894-27	44-894-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16558	Impactor for angled plates	Cái	44-895-21	44-895-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16559	Slotted hammer	Cái	44-895-27	44-895-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16560	Seating chisel	Cái	44-895-28	44-895-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16561	Triangular positioning plate	Cái	44-896-01	44-896-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16562	Triangular positioning plate	Cái	44-896-02	44-896-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16563	Triangular positioning plate	Cái	44-896-03	44-896-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16564	Quadrangular positioning plate for children	Cái	44-896-04	44-896-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16565	Seating chisel for children	Cái	44-897-07	44-897-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16566	Seating chisel for children	Cái	44-897-11	44-897-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16567	Inserter for children	Cái	44-897-27	44-897-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16568	Rod bending plier	Cái	44-898-28	44-898-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16569	Rod bending plier for rods	Cái	44-898-29	44-898-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16570	Rod bending plier for rods	Cái	44-898-30	44-898-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16571	Rod bending plier	Cái	44-899-20	44-899-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16572	Rod bending plier for rods	Cái	44-899-21	44-899-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16573	Bending plier for plates	Cái	44-900-12	44-900-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16574	Bending plier for plates	Cái	44-900-13	44-900-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16575	Bending plier for plates	Cái	44-900-21	44-900-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16576	Bending plier for plates	Cái	44-900-22	44-900-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16577	Bending plier for plates	Cái	44-900-24	44-900-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16578	Bending plier for reconstruction plates	Cái	44-900-26	44-900-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16579	Bending plier for straight plates	Cái	44-900-28	44-900-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16580	Plate bending press	Cái	44-900-30	44-900-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16581	Uốn nẹp cỡ mini	Cái	44-901-01	44-901-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16582	Uốn nẹp	Cái	44-901-02	44-901-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16583	Uốn nẹp	Cái	44-901-03	44-901-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16584	Femoral head extractor	Cái	44-902-00	44-902-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16585	Thanh sắt để pha trộn và tạo đường viền	Cái	44-902-02	44-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16586	Thanh sắt để pha trộn và tạo đường viền	Cái	44-902-03	44-902-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16587	Prothesisextractor	Cái	44-903-00	44-903-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16588	Prothesis Driver	Cái	44-904-00	44-904-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16589	Head for Prothesis Driver	Cái	44-904-99	44-904-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16590	Lever for dislocation of Femoral Head	Cái	44-905-00	44-905-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16591	Hook for extraction of bone cement	Cái	44-905-30	44-905-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16592	Curette	Cái	44-906-27	44-906-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16593	Bone Curette	Cái	44-907-35	44-907-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16594	Rongeur for extraction of bone cement	Cái	44-908-18	44-908-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16595	Rongeur for extraction of bone cement	Cái	44-908-28	44-908-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16596	Bộ dụng cụ định tâm STOTZ hoàn chỉnh	Cái	44-910-00	44-910-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16597	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-07	44-910-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16598	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-08	44-910-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16599	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-09	44-910-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16600	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-10	44-910-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16601	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-12	44-910-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16602	Dụng cụ định tâm STOTZ	Cái	44-910-14	44-910-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16603	Dụng cụ dẫn hướng STOTZ	Cái	44-912-25	44-912-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16604	Reposition forceps	Cái	44-920-26	44-920-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16605	Reposition forceps	Cái	44-921-19	44-921-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16606	Reposition forceps	Cái	44-921-24	44-921-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16607	Reposition forceps	Cái	44-925-40	44-925-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16608	Reposition forceps	Cái	44-926-40	44-926-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16609	Reposition forceps	Cái	44-927-40	44-927-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16610	Máy khoan xương	Cái	44-950-00	44-950-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16611	Máy nghiền xương bao gồm tay quay	Cái	44-950-01	44-950-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16612	Kẹp cố định để cố định máy nghiền xương tại bàn OT	Cái	44-950-10	44-950-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16613	Đầu cắt hình trống cho khoan xương tay	Cái	44-950-30	44-950-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16614	Đầu cắt hình trống cho khoan xương tay	Cái	44-950-40	44-950-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16615	Cạp xương	Cái	44-960-28	44-960-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16616	Móc Mannerfelt	Cái	47-001-13	47-001-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16617	Móc Mannerfelt	Cái	47-001-15	47-001-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16618	Móc Mannerfelt	Cái	47-003-15	47-003-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16619	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-004-01	47-004-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16620	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-004-02	47-004-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16621	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-005-01	47-005-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16622	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-005-02	47-005-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16623	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-005-03	47-005-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16624	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-006-01	47-006-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16625	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-006-02	47-006-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16626	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-006-03	47-006-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16627	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-007-01	47-007-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16628	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-007-02	47-007-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16629	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-007-03	47-007-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16630	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-008-01	47-008-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16631	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-008-02	47-008-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16632	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-008-03	47-008-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16633	Banh vết thương Mannerfelt	Cái	47-009-03	47-009-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16634	Banh Mannerfelt	Cái	47-010-01	47-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16635	Banh Mannerfelt	Cái	47-012-15	47-012-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16636	Banh Mannerfelt	Cái	47-012-20	47-012-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16637	Banh Mannerfelt	Cái	47-012-25	47-012-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16638	Banh Mannerfelt	Cái	47-012-30	47-012-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16639	Banh Mannerfelt	Cái	47-014-12	47-014-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16640	Banh Mannerfelt	Cái	47-014-14	47-014-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16641	Banh Mannerfelt	Cái	47-014-16	47-014-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16642	Banh Mannerfelt	Cái	47-015-12	47-015-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16643	Móc 2 đầu Mannerfelt	Cái	47-017-02	47-017-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16644	Statuyl 2 đầu Mannerfelt	Cái	47-018-02	47-018-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16645	Đục MANNERFELT	Cái	47-030-04	47-030-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16646	Đục MANNERFELT	Cái	47-030-06	47-030-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16647	Đục MANNERFELT	Cái	47-030-08	47-030-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16648	Banh loại nhỏ	Cái	47-050-16	47-050-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16649	Feldheim Tourniquet	Cái	47-210-00	47-210-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16650	Bàn tay nhôm	Cái	47-212-00	47-212-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16651	Vòng cao su	Cái	47-212-99	47-212-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16652	Bàn tay nhôm	Cái	47-214-00	47-214-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16653	Bàn tay nhôm	Cái	47-215-00	47-215-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16654	Vòng silicon	Cái	47-215-99	47-215-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16655	Vickers Hand restrainer	Cái	47-216-00	47-216-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16656	Vickers Wound spreader	Cái	47-221-00	47-221-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16657	Vickers Wound spreader	Cái	47-222-00	47-222-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16658	Vickers Wound spreader	Cái	47-223-00	47-223-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16659	Vickers Central blade	Cái	47-224-01	47-224-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16660	Vickers Central blade	Cái	47-224-02	47-224-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16661	Vickers Finger wound spreader	Cái	47-225-00	47-225-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16662	Hintermann spreader	Cái	47-250-17	47-250-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16663	Hintermann spreader	Cái	47-250-25	47-250-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16664	Hand Fixation System	Cái	47-300-00	47-300-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16665	OT Tableplate	Cái	47-300-01	47-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16666	OT Collection tray for accessories	Cái	47-300-02	47-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16667	Pin with ball	Cái	47-300-03	47-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16668	Pin with ball	Cái	47-300-05	47-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16669	Pin	Cái	47-300-10	47-300-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16670	Skin hook	Cái	47-300-11	47-300-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16671	Self holding bolt	Cái	47-300-12	47-300-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16672	Silicone tube	Cái	47-301-01	47-301-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16673	Silicone ring	Cái	47-301-02	47-301-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16674	Silicone ring	Cái	47-301-03	47-301-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16675	Silicone ring	Cái	47-301-10	47-301-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16676	Plastic roller	Cái	47-301-38	47-301-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16677	Silicone band for lower arm	Cái	47-301-50	47-301-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16678	Lengthening foot	Cái	47-302-06	47-302-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16679	Lengthening foot	Cái	47-302-08	47-302-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16680	Kéo cắt băng gạc Smith	Cái	48-000-20	48-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16681	Kéo cắt băng gạc Smith	Cái	48-000-23	48-000-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16682	Kéo cắt băng gạc loại lớn	Cái	48-001-31	48-001-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16683	Kéo cắt băng gạc Lange	Cái	48-002-18	48-002-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16684	Kéo cắt băng gạc KNOWLES	Cái	48-005-14	48-005-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16685	Kéo cắt băng gạc KNOWLES	Cái	48-006-14	48-006-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16686	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-09	48-007-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16687	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-11	48-007-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16688	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-14	48-007-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16689	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-14 L	48-007-14 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16690	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-14 SC	48-007-14 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16691	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-16	48-007-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16692	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-18	48-007-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16693	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-18 L	48-007-18 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16694	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-18 SC	48-007-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16695	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-18 W	48-007-18 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16696	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-20	48-007-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16697	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-20 L	48-007-20 L	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16698	Kéo cắt băng Lister	Cái	48-007-20 SC	48-007-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16699	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-008-18	48-008-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16700	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-008-20	48-008-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16701	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-008-20 SC	48-008-20 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16702	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-009-14	48-009-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16703	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-009-18	48-009-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16704	Kéo cắt băng gạc Lister	Cái	48-009-20	48-009-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16705	Kéo cắt thạch cao chân Mick	Cái	48-010-16	48-010-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16706	Kéo cắt thạch cao bó bột MICK	Cái	48-010-17 F	48-010-17 F	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16707	Kéo cắt thạch cao bó bột MICK	Cái	48-010-17 M	48-010-17 M	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16708	Kéo Mick Plaster	Cái	48-010-18	48-010-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16709	Kéo cắt băng gạc LISTEREXENTRIC	Cái	48-011-16	48-011-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16710	Kéo cắt băng gạc LISTEREXENTRIC	Cái	48-011-19	48-011-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16711	Kéo cắt băng gạc và bột thạch cao mỏng	Cái	48-012-16	48-012-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16712	Kéo cắt băng gạc Esmarch	Cái	48-013-20	48-013-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16713	Kéo cắt băng gạc Esmarch	Cái	48-013-23	48-013-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16714	Kéo Bergmann dùng trong bó bột	Cái	48-015-23	48-015-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16715	Kéo cắt băng gạc Lorenz	Cái	48-016-23	48-016-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16716	Kéo cắt băng gạc Bruns	Cái	48-017-23	48-017-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16717	Kéo cắt băng gạc Bruns	Cái	48-017-24	48-017-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16718	Kéo cắt băng gạc Bruns	Cái	48-019-23	48-019-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16719	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-021-15	48-021-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16720	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-021-18	48-021-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16721	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-023-15	48-023-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16722	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-023-18	48-023-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16723	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-024-15	48-024-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16724	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-024-18	48-024-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16725	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-025-15	48-025-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16726	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-025-18	48-025-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16727	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-026-15	48-026-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16728	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-026-18	48-026-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16729	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-027-15	48-027-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16730	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-027-18	48-027-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16731	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-028-15	48-028-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16732	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-028-18	48-028-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16733	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-029-15	48-029-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16734	Kéo cắt băng gạc UNIVERSAL	Cái	48-029-18	48-029-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16735	Kéo cắt vải	Cái	48-030-20	48-030-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16736	Kéo cắt thạch cao bó bột Seutin	Cái	48-030-23	48-030-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16737	Kéo cắt thạch cao bó bột STILLE	Cái	48-032-24	48-032-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16738	Kéo cắt thạch cao bó bột STILLE	Cái	48-033-20	48-033-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16739	Kéo cắt thạch cao bó bột STILLE	Cái	48-033-23	48-033-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16740	Kéo cắt thạch cao bó bột STILLE	Cái	48-033-26	48-033-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16741	Kéo cắt thạch cao bó bột STILLE	Cái	48-033-37	48-033-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16742	Kéo cắt thạch cao bó bột HAGLUNDSTILLE	Cái	48-039-48	48-039-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16743	Banh bột Hennig	Cái	48-040-28	48-040-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16744	Kìm tháo bột Hermann	Cái	48-041-48	48-041-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16745	Kìm tháo bột BEESON	Cái	48-042-30	48-042-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16746	Kìm tháo bột QUATTRO	Cái	48-043-23	48-043-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16747	Kìm tháo bột MOD. USA	Cái	48-044-23	48-044-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16748	Kìm tháo bột Wolff	Cái	48-045-18	48-045-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16749	Kìm tháo bột Wolff	Cái	48-045-24	48-045-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16750	Cưa bột Engel	Cái	48-046-14	48-046-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16751	Cưa bột Bergmann	Cái	48-046-18	48-046-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16752	Dao cắt bột Wigmore	Cái	48-047-19	48-047-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16753	Dao cắt bột Hopkins	Cái	48-048-20	48-048-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16754	Dao cắt bột Esmarch	Cái	48-050-18	48-050-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16755	Dao cắt bột Reiner	Cái	48-052-18	48-052-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16756	Dao cắt bột Martin	Cái	48-054-21	48-054-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16757	Cưa bột 230 V | 50 Hz	Cái	48-100-00	48-100-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16758	Cưa bột 120 V | 60 Hz	Cái	48-100-01	48-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16759	Bình hút chân không	Cái	48-104-00	48-104-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16760	Bình hút chân không	Cái	48-104-01	48-104-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16761	Máy cưa thạch cao dao động AS ELECTRO POWER mã 48-100-01	Cái	48-105-00	48-105-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16762	Máy cưa thạch cao dao động AS ELECTRO POWER mã 48-100-01	Cái	48-105-01	48-105-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16763	Giấy lọc	Cái	48-105-10	48-105-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16764	Bộ lọc HEPA để hút chân không cho mã 48-105-00	Cái	48-105-11	48-105-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16765	Đĩa Excentric để hạn chế độ sâu của vết cắt	Cái	48-105-12	48-105-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16766	Bộ lọc	Cái	48-105-20	48-105-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16767	Máy cưa thạch cao tạo dao động AS BLUE POWER	Cái	48-106-00	48-106-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16768	Máy cưa thạch cao tạo dao động AS BLUE POWER	Cái	48-106-01	48-106-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16769	Cặp cờ lê cho cưa AS ELECTRO POWER và AS BLUE POWER	Cái	48-110-01	48-110-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16770	Hộp đựng để vận chuyển	Cái	48-110-02	48-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16771	Cặp cờ lê cho cưa AS ELECTRO POWER	Cái	48-110-03	48-110-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16772	Lưỡi cưa cho thạch cao thông thường	Cái	48-110-45	48-110-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16773	Lưỡi cưa cho thạch cao thông thường	Cái	48-110-50	48-110-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16774	Lưỡi cưa cho thạch cao thông thường	Cái	48-110-65	48-110-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16775	Lưỡi cưa cho thạch cao cứng	Cái	48-120-45	48-120-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16776	Lưỡi cưa cho thạch cao cứng	Cái	48-120-50	48-120-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16777	Lưỡi cưa cho thạch cao cứng	Cái	48-120-65	48-120-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16778	Lưỡi cưa dùng trong khám nghiệm tử thi	Cái	48-130-65	48-130-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16779	Lưỡi cưa dùng trong khám nghiệm tử thi	Cái	48-140-65	48-140-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16780	Lưỡi cưa phân đoạn cho thạch cao thông thường	Cái	48-150-65	48-150-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16781	Lưỡi cưa phân đoạn cho thạch cao cứng	Cái	48-160-65	48-160-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16782	Lưỡi cưa sâu cho thạch cao thông thường	Cái	48-170-08	48-170-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16783	Lưỡi cưa sâu cho thạch cao thông thường	Cái	48-170-20	48-170-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16784	Lưỡi cưa sâu cho thạch cao cứng	Cái	48-180-08	48-180-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16785	Lưỡi cưa sâu cho thạch cao cứng	Cái	48-180-20	48-180-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16786	Đĩa Excentric để hạn chế độ sâu của vết cắt	Cái	48-190-99	48-190-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16787	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-01	49-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16788	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-01 E	49-100-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16789	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-02	49-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16790	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-02 E	49-100-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16791	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-03	49-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16792	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-03 E	49-100-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16793	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-04	49-100-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16794	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-04 E	49-100-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16795	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-05	49-100-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16796	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-05 E	49-100-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16797	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-06	49-100-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16798	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-100-06 E	49-100-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16799	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-01	49-101-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16800	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-01 E	49-101-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16801	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-02	49-101-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16802	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-02 E	49-101-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16803	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-03	49-101-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16804	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-03 E	49-101-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16805	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-04	49-101-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16806	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-04 E	49-101-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16807	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-05	49-101-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16808	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-05 E	49-101-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16809	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-06	49-101-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16810	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-101-06 E	49-101-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16811	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-01	49-110-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16812	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-01 E	49-110-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16813	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-02	49-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16814	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-02 E	49-110-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16815	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-03	49-110-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16816	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-03 E	49-110-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16817	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-04	49-110-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16818	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-04 E	49-110-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16819	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-05	49-110-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16820	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-05 E	49-110-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16821	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-06	49-110-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16822	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-110-06 E	49-110-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16823	Arthroscopy Punch	Cái	49-110-11	49-110-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16824	Arthroscopy Punch	Cái	49-110-11	49-110-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16825	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-01	49-111-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16826	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-01 E	49-111-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16827	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-02	49-111-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16828	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-02 E	49-111-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16829	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-03	49-111-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16830	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-03 E	49-111-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16831	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-04	49-111-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16832	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-04 E	49-111-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16833	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-05	49-111-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16834	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-05 E	49-111-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16835	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-06	49-111-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16836	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-111-06 E	49-111-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16837	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-01	49-115-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16838	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-01 E	49-115-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16839	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-02	49-115-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16840	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-02 E	49-115-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16841	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-03	49-115-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16842	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-03 E	49-115-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16843	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-04	49-115-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16844	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-04 E	49-115-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16845	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-05	49-115-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16846	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-05 E	49-115-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16847	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-06	49-115-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16848	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-06 E	49-115-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16849	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-07	49-115-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16850	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-07 E	49-115-07 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16851	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-08	49-115-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16852	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-115-08 E	49-115-08 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16853	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-01	49-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16854	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-01 E	49-120-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16855	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-02	49-120-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16856	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-02 E	49-120-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16857	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-03	49-120-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16858	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-03 E	49-120-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16859	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-04	49-120-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16860	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-04 E	49-120-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16861	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-05	49-120-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16862	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-05 E	49-120-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16863	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-06	49-120-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16864	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-06 E	49-120-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16865	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-07	49-120-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16866	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-120-07 E	49-120-07 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16867	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-01	49-122-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16868	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-01 E	49-122-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16869	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-02	49-122-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16870	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-02 E	49-122-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16871	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-03	49-122-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16872	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-03 E	49-122-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16873	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-04	49-122-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16874	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-122-04 E	49-122-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16875	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-130-01	49-130-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16876	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-130-01 E	49-130-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16877	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-132-01	49-132-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16878	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-132-01 E	49-132-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16879	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-01	49-133-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16880	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-01 E	49-133-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16881	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-02	49-133-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16882	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-02 E	49-133-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16883	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-03	49-133-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16884	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-03 E	49-133-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16885	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-04	49-133-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16886	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-04 E	49-133-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16887	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-05	49-133-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16888	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-05 E	49-133-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16889	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-06	49-133-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16890	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-133-06 E	49-133-06 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16891	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-134-01	49-134-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16892	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-134-01 E	49-134-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16893	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-134-05	49-134-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16894	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-134-05 E	49-134-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16895	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-135-01	49-135-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16896	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-135-01 E	49-135-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16897	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-136-01	49-136-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16898	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-136-01 E	49-136-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16899	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-137-01	49-137-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16900	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-137-01 E	49-137-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16901	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-138-01	49-138-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16902	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-138-01 E	49-138-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16903	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-138-02	49-138-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16904	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-138-02 E	49-138-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16905	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-01	49-139-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16906	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-01 E	49-139-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16907	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-02	49-139-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16908	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-02 E	49-139-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16909	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-03	49-139-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16910	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-03 E	49-139-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16911	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-04	49-139-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16912	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-04 E	49-139-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16913	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-05	49-139-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16914	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-139-05 E	49-139-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16915	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-01	49-140-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16916	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-01 R	49-140-01 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16917	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-02	49-140-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16918	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-02 R	49-140-02 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16919	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-11	49-140-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16920	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-11 R	49-140-11 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16921	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-12	49-140-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16922	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-140-12 R	49-140-12 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16923	Dụng cụ nạo xương khum dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-142-01	49-142-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16924	Dụng cụ nạo xương khum dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-142-01 E	49-142-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16925	Dụng cụ nạo xương khum dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-142-02	49-142-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16926	Dụng cụ nạo xương khum dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-142-02 E	49-142-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16927	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-01	49-146-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16928	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-01 E	49-146-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16929	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-02	49-146-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16930	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-02 E	49-146-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16931	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-03	49-146-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16932	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-03 E	49-146-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16933	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-04	49-146-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16934	Dụng cụ nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-146-04 E	49-146-04 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16935	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-150-01	49-150-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16936	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-150-01 R	49-150-01 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16937	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-150-02	49-150-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16938	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-150-02 R	49-150-02 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16939	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-01	49-152-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16940	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-01 R	49-152-01 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16941	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-02	49-152-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16942	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-02 R	49-152-02 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16943	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-11	49-152-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16944	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-11 R	49-152-11 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16945	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-12	49-152-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16946	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-152-12 R	49-152-12 R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16947	Dụng cụ gặm xương trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-155-01	49-155-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16948	Dụng cụ gặm xương trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-155-01 E	49-155-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16949	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-160-01	49-160-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16950	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-162-01	49-162-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16951	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-162-02	49-162-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16952	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-164-01	49-164-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16953	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-164-01 E	49-164-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16954	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-164-02	49-164-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16955	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-165-01	49-165-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16956	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-165-02	49-165-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16957	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-166-01	49-166-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16958	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối BLACK LINE	Cái	49-166-02	49-166-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16959	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối WHITE LINE	Cái	49-200-35	49-200-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16960	Dụng cụ móc dùng trong nội soi khớp gối WHITE LINE	Cái	49-210-27	49-210-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16961	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp gối WHITE LINE	Cái	49-276-27	49-276-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16962	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-280-35	49-280-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16963	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-282-35	49-282-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16964	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-283-35	49-283-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16965	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-284-35	49-284-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16966	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-300-35	49-300-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16967	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-326-35	49-326-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16968	Dụng cụ nội soi khớp WHITE LINE	Cái	49-327-35	49-327-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16969	Kẹp nội soi khớp	Cái	49-450-01	49-450-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16970	Kẹp nội soi khớp	Cái	49-450-02	49-450-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16971	Kẹp nội soi khớp	Cái	49-450-03	49-450-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16972	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp	Cái	49-450-17	49-450-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16973	Móc thăm dò với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-00	49-511-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16974	Móc thăm dò với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-01	49-511-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16975	Móc thăm dò với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-02	49-511-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16976	Dao cạo với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-03	49-511-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16977	Dao hình chuối với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-04	49-511-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16978	Dao hình chuối với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-05	49-511-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16979	Dụng cụ cắt bỏ khum với tay cầm chắc chắn SMILLIE	Cái	49-511-06	49-511-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16980	Dụng cụ cắt bỏ khum với tay cầm chắc chắn SMILLIE	Cái	49-511-07	49-511-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
16981	Dụng cụ cắt bỏ khum với tay cầm chắc chắn SMILLIE	Cái	49-511-08	49-511-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16982	Dao dạng móc với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-09	49-511-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16983	Dao phẫu tích với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-10	49-511-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16984	Dụng cụ nạo xương dạng nhẫn với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-11	49-511-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16985	Dụng cụ nạo xương dạng nhẫn với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-12	49-511-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16986	Dao hình lưỡi liềm với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-13	49-511-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16987	Dao hình lưỡi lê với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-14	49-511-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16988	Dao có khía với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-15	49-511-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16989	Thìa nạo với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-18	49-511-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16990	Dụng cụ mài sụn với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-19	49-511-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16991	Dụng cụ mài sụn với tay cầm chắc chắn	Cái	49-511-20	49-511-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16992	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-600-01	49-600-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16993	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-600-01 E	49-600-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16994	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-600-02	49-600-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16995	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-600-02 E	49-600-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16996	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-615-01	49-615-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16997	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-615-03	49-615-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16998	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-615-05	49-615-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
16999	Dụng cụ nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-622-01	49-622-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17000	Dụng cụ gặm xương trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-655-01	49-655-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17001	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-660-01	49-660-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17002	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-662-01	49-662-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17003	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-700-01	49-700-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17004	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-700-02	49-700-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17005	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-701-01	49-701-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17006	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-701-01 E	49-701-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17007	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-701-02	49-701-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17008	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-701-02 E	49-701-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17009	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-01	49-702-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17010	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-01 E	49-702-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17011	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-03	49-702-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17012	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-03 E	49-702-03 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17013	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-05	49-702-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17014	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-702-05 E	49-702-05 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17015	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-703-01	49-703-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17016	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-703-01 E	49-703-01 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17017	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-703-02	49-703-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17018	Kẹp dạng móc dùng trong nội soi khớp BLACK LINE	Cái	49-703-02 E	49-703-02 E	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17019	Dụng cụ nội soi khớp vai BLACKLINE	Cái	49-710-01	49-710-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17020	Dụng cụ nội soi khớp vai BLACKLINE	Cái	49-712-01	49-712-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17021	Dụng cụ nội soi khớp vai BLACKLINE	Cái	49-712-02	49-712-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17022	Dụng cụ nội soi khớp vai BLACKLINE	Cái	49-712-03	49-712-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17023	Dụng cụ nội soi khớp vai BLACKLINE	Cái	49-712-05	49-712-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17024	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-810-01	49-810-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17025	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-810-02	49-810-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17026	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-811-03	49-811-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17027	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-820-01	49-820-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17028	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-820-02	49-820-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17029	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-820-05	49-820-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17030	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-820-07	49-820-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17031	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-838-01	49-838-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17032	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-838-02	49-838-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17033	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-840-01	49-840-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17034	Dụng cụ nội soi khớp háng BLACKLINE	Cái	49-840-11	49-840-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17035	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp háng BLACK-LINE	Cái	49-860-01	49-860-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17036	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp háng BLACK-LINE	Cái	49-862-01	49-862-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17037	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp háng BLACK-LINE	Cái	49-862-02	49-862-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17038	Kẹp gắp dùng trong nội soi khớp háng BLACK-LINE	Cái	49-866-01	49-866-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17039	Kéo cắt móng tay trẻ em	Cái	50-005-08	50-005-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17040	Kéo cắt móng tay	Cái	50-006-09	50-006-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17041	Kéo cắt móng tay	Cái	50-006-10	50-006-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17042	Kéo cắt móng tay	Cái	50-007-09	50-007-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17043	Kéo cắt móng tay	Cái	50-007-10	50-007-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17044	Kéo cắt móng tay	Cái	50-008-09	50-008-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17045	Kéo cắt móng tay	Cái	50-008-10	50-008-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17046	Kéo cắt móng tay	Cái	50-009-09	50-009-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17047	Kéo cắt móng tay	Cái	50-009-10	50-009-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17048	Kéo cắt da móng tay	Cái	50-014-09	50-014-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17049	Kéo cắt da móng tay	Cái	50-015-09	50-015-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17050	Kéo cắt móng Systrunk	Cái	50-017-13	50-017-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17051	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-018-02	50-018-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17052	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-021-11	50-021-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17053	Kềm cắt lớp biểu bì có lò xo	Cái	50-022-12	50-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17054	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-023-11	50-023-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17055	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-023-13	50-023-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17056	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-023-15	50-023-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17057	Kềm cắt lớp biểu bì	Cái	50-023-21	50-023-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17058	Kềm cắt lớp biểu bì Turnbull	Cái	50-024-11	50-024-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17059	Kềm cắt lớp biểu bì Turnbull	Cái	50-024-13	50-024-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17060	Kìm bấm móng tay	Cái	50-024-14	50-024-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17061	Kềm cắt móng	Cái	50-025-14	50-025-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17062	Kềm cắt móng	Cái	50-026-14	50-026-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17063	Kềm cắt móng	Cái	50-027-14	50-027-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17064	Kềm cắt móng	Cái	50-027-16	50-027-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17065	Kềm cắt móng	Cái	50-028-15	50-028-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17066	Kềm cắt móng Anvil	Cái	50-029-13	50-029-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17067	Kềm cắt móng tay	Cái	50-029-14	50-029-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17068	Dụng cụ nhổ móng tay Radolf	Cái	50-030-13	50-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17069	Nail Files	Cái	50-031-11	50-031-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17070	Nail Files	Cái	50-032-10	50-032-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17071	Nail Files	Cái	50-032-12	50-032-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17072	Nail Files with plasic handle	Cái	50-032-16	50-032-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17073	Finger Nail Drill Set	Cái	50-034-00	50-034-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17074	Spare drill	Cái	50-034-01	50-034-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17075	Spare drill	Cái	50-034-02	50-034-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17076	Spare drill	Cái	50-034-03	50-034-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17077	Spare drill Set	Cái	50-034-04	50-034-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17078	Hospital Nurse Set 2-pc/Scissors/File	Cái	50-040-00	50-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17079	Hospital Nurse Set 3-pc/Scis./File/Nip.	Cái	50-040-01	50-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17080	Kìm tách Ralk	Cái	50-054-15	50-054-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17081	Kẹp tách Peet	Cái	50-055-11	50-055-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17082	Kìm tách Ralk	Cái	50-055-15	50-055-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17083	Kẹp tách STIEGLITZ	Cái	50-056-13	50-056-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17084	Kẹp tách STIEGLITZ	Cái	50-057-13	50-057-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17085	Kẹp tách STIEGLITZ	Cái	50-058-13	50-058-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17086	Kẹp tách STIEGLITZ	Cái	50-059-13	50-059-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17087	Nhíp kẹp dụng cụ tiệt trùng Davis	Cái	50-060-16	50-060-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17088	Nhíp kẹp dụng cụ tiệt trùng Davis	Cái	50-060-20	50-060-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17089	Nhíp kẹp dụng cụ tiệt trùng Davis	Cái	50-060-24	50-060-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17090	Kẹp dụng cụ tiệt trùng Cheatle	Cái	50-061-28	50-061-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17091	Kẹp dụng cụ tiệt trùng Universal	Cái	50-062-20	50-062-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17092	Kẹp dụng cụ tiệt trùng Universal	Cái	50-062-30	50-062-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17093	Kẹp dụng cụ tiệt trùng Universal	Cái	50-063-20	50-063-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17094	Kẹp dụng cụ tiệt trùng Universal	Cái	50-063-30	50-063-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17095	Kẹp dụng cụ tiệt trùng	Cái	50-064-20	50-064-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17096	Kẹp dụng cụ tiệt trùng	Cái	50-064-30	50-064-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17097	Kẹp dụng cụ tiệt trùng ROGGE	Cái	50-066-23	50-066-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17098	Khay hạt đậu	Cái	51-100-17	51-100-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17099	Khay hạt đậu	Cái	51-100-20	51-100-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17100	Khay hạt đậu	Cái	51-100-25	51-100-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17101	Khay hạt đậu	Cái	51-100-27	51-100-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17102	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-14	51-101-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17103	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-16	51-101-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17104	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-17	51-101-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17105	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-22	51-101-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17106	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-23	51-101-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17107	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-24	51-101-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17108	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-25	51-101-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17109	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-27	51-101-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17110	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-29	51-101-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17111	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-31	51-101-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17112	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-34	51-101-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17113	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-38	51-101-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17114	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-101-41	51-101-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17115	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-04	51-103-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17116	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-06	51-103-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17117	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-08	51-103-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17118	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-11	51-103-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17119	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-12	51-103-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17120	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-14	51-103-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17121	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-103-16	51-103-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17122	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-105-11	51-105-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17123	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-105-12	51-105-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17124	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-105-14	51-105-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17125	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-105-15	51-105-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17126	Bát tròn đựng bệnh phẩm	Cái	51-105-18	51-105-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17127	Bát đựng bệnh phẩm	Cái	51-106-04	51-106-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17128	Bát đựng bệnh phẩm	Cái	51-106-05	51-106-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17129	Bát đựng bệnh phẩm có vạch chia	Cái	51-106-10	51-106-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17130	Bình đựng	Cái	51-107-01	51-107-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17131	Bình đựng	Cái	51-107-02	51-107-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17132	Bình đựng	Cái	51-107-03	51-107-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17133	Bình đựng	Cái	51-107-04	51-107-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17134	Bình đựng	Cái	51-107-05	51-107-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17135	Bình đựng	Cái	51-107-06	51-107-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17136	Bình đựng	Cái	51-107-07	51-107-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17137	Bình đựng	Cái	51-107-08	51-107-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17138	Bình đựng	Cái	51-107-09	51-107-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17139	Nắp bình đựng	Cái	51-107-99	51-107-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17140	Thìa thuốc	Cái	51-109-00	51-109-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17141	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-01	51-109-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17142	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-02	51-109-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17143	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-03	51-109-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17144	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-04	51-109-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17145	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-05	51-109-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17146	Cốc đong thuốc	Cái	51-109-06	51-109-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17147	Cốc đong	Cái	51-109-10	51-109-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17148	Cốc đong	Cái	51-109-11	51-109-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17149	Cốc đong	Cái	51-109-12	51-109-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17150	Cốc đong	Cái	51-109-13	51-109-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17151	Cốc đong	Cái	51-110-00	51-110-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17152	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-01	51-111-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17153	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-02	51-111-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17154	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-03	51-111-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17155	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-04	51-111-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17156	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-05	51-111-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17157	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-06	51-111-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17158	Hộp đựng tròn	Cái	51-111-07	51-111-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17159	Cốc đựng đờm	Cái	51-112-09	51-112-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17160	Cốc kim loại	Cái	51-112-90	51-112-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17161	Bát tròn	Cái	51-113-15	51-113-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17162	Đĩa Petri	Cái	51-116-00	51-116-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17163	Đáy đĩa Petri	Cái	51-116-01	51-116-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17164	Nắp cho đĩa Petri	Cái	51-116-02	51-116-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17165	Ống rửa	Cái	51-119-01	51-119-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17166	Ống rửa	Cái	51-119-02	51-119-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17167	Ống rửa	Cái	51-119-03	51-119-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17168	Bô tròn	Cái	51-120-00	51-120-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17169	Bô tròn	Cái	51-120-01	51-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17170	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-120-23	51-120-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17171	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-120-30	51-120-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17172	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-120-31	51-120-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17173	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-120-35	51-120-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17174	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-120-40	51-120-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17175	Bô tiểu cho nữ	Cái	51-121-01	51-121-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17176	Bô tiểu cho nam	Cái	51-121-02	51-121-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17177	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-01	51-130-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17178	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-02	51-130-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17179	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-03	51-130-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17180	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-04	51-130-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17181	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-05	51-130-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17182	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-06	51-130-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17183	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-130-07	51-130-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17184	Khay đựng dụng cụ	Cái	51-131-23	51-131-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17185	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-01	51-140-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17186	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-02	51-140-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17187	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-03	51-140-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17188	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-04	51-140-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17189	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-05	51-140-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17190	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-06	51-140-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17191	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-07	51-140-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17192	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-08	51-140-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17193	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-09	51-140-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17194	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-140-11	51-140-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17195	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-18	51-143-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17196	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-20	51-143-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17197	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-22	51-143-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17198	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-25	51-143-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17199	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-30	51-143-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17200	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-32	51-143-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17201	Hộp đựng dụng cụ có nắp	Cái	51-143-50	51-143-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17202	Dụng cụ phân phối bông	Cái	51-145-01	51-145-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17203	Dụng cụ phân phối bông	Cái	51-145-02	51-145-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17204	Dụng cụ phân phối bông	Cái	51-146-01	51-146-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17205	Dụng cụ bằng nhựa để chèn bông cho dụng cụ mã 51-146-01	Cái	51-146-02	51-146-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17206	Chân đế chậu rửa	Cái	51-151-01	51-151-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17207	Chân đế chậu rửa	Cái	51-151-02	51-151-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17208	Chậu rửa 5 L	Cái	51-151-03	51-151-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17209	Kẹp gắp phế phẩm Martin	Cái	51-470-58	51-470-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17210	Kẹp gắp phế phẩm Sauerbruch	Cái	51-474-55	51-474-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17211	Instrument folder	Cái	51-950-01	51-950-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17212	Instrument folder	Cái	51-950-02	51-950-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17213	Instrument folder	Cái	51-950-12	51-950-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17214	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-01	53-110-10-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17215	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-02	53-110-10-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17216	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-03	53-110-10-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17217	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-04	53-110-10-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17218	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-05	53-110-10-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17219	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-06	53-110-10-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17220	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-10-07	53-110-10-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17221	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-01	53-110-13-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17222	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-02	53-110-13-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17223	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-03	53-110-13-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17224	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-04	53-110-13-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17225	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-05	53-110-13-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17226	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-06	53-110-13-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17227	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-13-07	53-110-13-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17228	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-01	53-110-15-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17229	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-02	53-110-15-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17230	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-03	53-110-15-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17231	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-04	53-110-15-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17232	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-05	53-110-15-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17233	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-06	53-110-15-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17234	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-15-07	53-110-15-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17235	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-01	53-110-20-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17236	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-02	53-110-20-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17237	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-03	53-110-20-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17238	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-04	53-110-20-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17239	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-05	53-110-20-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17240	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-06	53-110-20-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17241	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-20-07	53-110-20-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17242	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-01	53-110-26-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17243	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-02	53-110-26-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17244	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-03	53-110-26-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17245	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-04	53-110-26-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17246	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-05	53-110-26-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17247	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-06	53-110-26-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17248	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-110-26-07	53-110-26-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17249	Nắp hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-00	53-115-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17250	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-10	53-115-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17251	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-13	53-115-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17252	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-15	53-115-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17253	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-20	53-115-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17254	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-115-26	53-115-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17255	Nắp hộp hấp loại dùng 1 lần	Cái	53-116-00	53-116-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17256	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-01	53-210-10-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17257	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-02	53-210-10-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17258	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-03	53-210-10-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17259	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-04	53-210-10-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17260	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-05	53-210-10-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17261	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-06	53-210-10-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17262	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-10-07	53-210-10-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17263	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-01	53-210-13-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17264	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-02	53-210-13-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17265	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-03	53-210-13-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17266	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-04	53-210-13-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17267	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-05	53-210-13-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17268	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-06	53-210-13-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17269	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-13-07	53-210-13-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17270	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-01	53-210-15-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17271	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-02	53-210-15-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17272	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-03	53-210-15-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17273	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-04	53-210-15-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17274	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-05	53-210-15-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17275	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-06	53-210-15-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17276	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-210-15-07	53-210-15-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17277	Nắp Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-215-00	53-215-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17278	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-215-10	53-215-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17279	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-215-13	53-215-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17280	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-215-15	53-215-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17281	Nắp hộp hấp loại dùng 1 lần	Cái	53-216-00	53-216-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17282	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-01	53-310-10-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17283	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-02	53-310-10-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17284	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-03	53-310-10-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17285	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-04	53-310-10-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17286	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-05	53-310-10-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17287	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-06	53-310-10-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17288	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-10-07	53-310-10-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17289	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-01	53-310-13-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17290	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-02	53-310-13-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17291	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-03	53-310-13-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17292	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-04	53-310-13-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17293	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-05	53-310-13-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17294	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-06	53-310-13-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17295	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-13-07	53-310-13-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17296	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-01	53-310-15-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17297	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-02	53-310-15-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17298	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-03	53-310-15-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17299	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-04	53-310-15-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17300	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-05	53-310-15-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17301	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-06	53-310-15-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17302	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-15-07	53-310-15-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17303	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-01	53-310-20-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17304	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-02	53-310-20-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17305	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-03	53-310-20-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17306	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-04	53-310-20-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17307	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-05	53-310-20-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17308	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-06	53-310-20-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17309	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco®	Cái	53-310-20-07	53-310-20-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17310	Nắp Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco® asipco®	Cái	53-315-00	53-315-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17311	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco® asipco®	Cái	53-315-10	53-315-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17312	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco® asipco®	Cái	53-315-13	53-315-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17313	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco® asipco®	Cái	53-315-15	53-315-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17314	Đáy Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật asipco® asipco®	Cái	53-315-20	53-315-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17315	Nắp hộp hấp asipco	Cái	53-316-00	53-316-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17316	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-01	53-320-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17317	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-02	53-320-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17318	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-03	53-320-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17319	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-04	53-320-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17320	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-05	53-320-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17321	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-06	53-320-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17322	Khung cài nhãn nhận biết asipco®	Cái	53-320-07	53-320-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17323	Nhãn nhận biết asipco	Cái	53-321-00	53-321-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17324	Nhãn nhận biết asipco	Cái	53-321-01	53-321-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17325	Nhãn nhận biết asipco	Cái	53-321-02	53-321-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17326	Nhãn nhận biết asipco	Cái	53-322-00	53-322-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17327	Nhãn nhận biết asipco	Cái	53-322-01	53-322-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17328	Đĩa lọc vi khuẩn	Cái	53-325-00	53-325-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17329	Kẹp giữ nhãn asipco với khung kẹp	Cái	53-330-01	53-330-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17330	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-350-01	53-350-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17331	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-350-02	53-350-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17332	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-351-01	53-351-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17333	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-351-02	53-351-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17334	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-352-01	53-352-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17335	Khoá hộp hấp để nhận biết	Cái	53-352-02	53-352-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17336	Nhãn chỉ định	Cái	53-355-01	53-355-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17337	Nhãn chỉ định	Cái	53-355-02	53-355-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17338	Nhãn chỉ định	Cái	53-355-03	53-355-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17339	Dung dịch làm sạch hộp hấp	Cái	53-900-00	53-900-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17340	Nhãn chỉ định cho khay lưới	Cái	54-020-01	54-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17341	Nhãn chỉ định cho khay lưới	Cái	54-020-02	54-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17342	Nhãn chỉ định cho khay lưới	Cái	54-020-03	54-020-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17343	Kẹp chữ T	Cái	54-025-00	54-025-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17344	Tấm chia khay lưới loại 1/1	Cái	54-025-50	54-025-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17345	Tấm chia khay lưới loại 1/1	Cái	54-025-51	54-025-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17346	Tấm chia khay lưới loại 1/1	Cái	54-025-52	54-025-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17347	Tấm chia khay lưới	Cái	54-026-50	54-026-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17348	Tấm chia khay lưới	Cái	54-026-51	54-026-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17349	Tấm chia khay lưới	Cái	54-026-52	54-026-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17350	Kẹp chữ T	Cái	54-027-00	54-027-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17351	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng cây	Cái	54-027-01	54-027-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17352	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng khía	Cái	54-027-02	54-027-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17353	Miếng sillicon dạng cây	Cái	54-027-11	54-027-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17354	Miếng sillicon dạng khía	Cái	54-027-12	54-027-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17355	Khung giữ	Cái	54-027-20	54-027-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17356	Kẹp chữ T	Cái	54-028-00	54-028-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17357	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng cây	Cái	54-028-01	54-028-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17358	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng khía	Cái	54-028-02	54-028-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17359	Miếng sillicon dạng cây	Cái	54-028-11	54-028-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17360	Miếng sillicon dạng khía	Cái	54-028-12	54-028-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17361	Khung giữ	Cái	54-028-20	54-028-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17362	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng cây	Cái	54-029-01	54-029-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17363	Bộ gá sillicon gồm miếng silicon dạng khía	Cái	54-029-02	54-029-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17364	Miếng sillicon dạng cây	Cái	54-029-11	54-029-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17365	Miếng sillicon dạng khía	Cái	54-029-12	54-029-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17366	Khung giữ	Cái	54-029-20	54-029-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17367	Nắp cho khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-250-00	54-250-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17368	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-250-03	54-250-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17369	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-250-05	54-250-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17370	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-250-07	54-250-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17371	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-250-10	54-250-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17372	Tấm phủ dụng cụ	Cái	54-250-50	54-250-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17373	Khay lưới đục lỗ	Cái	54-250-65	54-250-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17374	Nắp cho khay lưới	Cái	54-265-00	54-265-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17375	Khay lưới	Cái	54-265-04	54-265-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17376	Khay lưới	Cái	54-265-05	54-265-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17377	Nắp cho khay lưới	Cái	54-265-10	54-265-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17378	Nắp cho khay lưới	Cái	54-404-00	54-404-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17379	Khay lưới cho hộp hấp	Cái	54-404-03	54-404-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17380	Khay lưới cho hộp hấp	Cái	54-404-05	54-404-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17381	Khay lưới cho hộp hấp	Cái	54-404-07	54-404-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17382	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-404-10	54-404-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17383	Nắp cho khay đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	54-485-00	54-485-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17384	Khay đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	54-485-03	54-485-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17385	Khay đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	54-485-05	54-485-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17386	Khay đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	54-485-07	54-485-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17387	Khay đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	54-485-10	54-485-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17388	Tấm phủ dụng cụ cho khay lưới cỡ 1/1	Cái	54-485-50	54-485-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17389	Khay lưới đục lỗ	Cái	54-485-65	54-485-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17390	Nắp cho khay lưới	Cái	54-530-00	54-530-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17391	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-530-03	54-530-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17392	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-530-05	54-530-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17393	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-530-07	54-530-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17394	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	54-530-10	54-530-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17395	Khay lưới cho dụng cụ nội soi	Cái	54-530-50	54-530-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17396	Khay lưới cho ống kính soi	Cái	54-600-01	54-600-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17397	Khay lưới cho ống kính soi	Cái	54-600-02	54-600-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17398	Khay lưới cho ống kính soi	Cái	54-602-01	54-602-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17399	Khay lưới cho ống kính soi	Cái	54-602-02	54-602-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17400	Khay lưới cho ống kính soi	Cái	54-604-01	54-604-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17401	Khay lưới cho các chi tiết nhỏ	Cái	54-950-01	54-950-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17402	Khay lưới cho các chi tiết nhỏ	Cái	54-950-02	54-950-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17403	Khay lưới cho các chi tiết nhỏ	Cái	54-950-03	54-950-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17404	Thiết bị làm sạch	Cái	54-990-22	54-990-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17405	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-00	55-110-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17406	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-01	55-110-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17407	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-02	55-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17408	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-03	55-110-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17409	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-04	55-110-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17410	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-05	55-110-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17411	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10	55-110-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17412	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10BA	55-110-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17413	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10BU	55-110-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17414	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10G	55-110-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17415	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10R	55-110-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17416	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-10Y	55-110-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17417	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13	55-110-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17418	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13BA	55-110-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17419	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13BU	55-110-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17420	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13G	55-110-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17421	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13R	55-110-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17422	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-13Y	55-110-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17423	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15	55-110-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17424	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15BA	55-110-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17425	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15BU	55-110-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17426	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15G	55-110-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17427	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15R	55-110-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17428	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-15Y	55-110-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17429	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20	55-110-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17430	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20BA	55-110-20BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17431	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20BU	55-110-20BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17432	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20G	55-110-20G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17433	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20R	55-110-20R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17434	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-20Y	55-110-20Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17435	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26	55-110-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17436	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26BA	55-110-26BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17437	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26BU	55-110-26BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17438	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26G	55-110-26G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17439	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26R	55-110-26R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17440	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-110-26Y	55-110-26Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17441	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-90	55-110-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17442	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-91	55-110-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17443	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-92	55-110-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17444	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-93	55-110-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17445	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-94	55-110-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17446	Nắp hộp hấp dự phòng	Cái	55-110-95	55-110-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17447	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10	55-111-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17448	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10BA	55-111-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17449	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10BU	55-111-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17450	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10G	55-111-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17451	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10R	55-111-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17452	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-10Y	55-111-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17453	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13	55-111-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17454	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13BA	55-111-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17455	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13BU	55-111-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17456	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13G	55-111-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17457	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13R	55-111-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17458	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-13Y	55-111-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17459	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15	55-111-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17460	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15BA	55-111-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17461	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15BU	55-111-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17462	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15G	55-111-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17463	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15R	55-111-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17464	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-15Y	55-111-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17465	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20	55-111-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17466	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20BA	55-111-20BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17467	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20BU	55-111-20BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17468	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20G	55-111-20G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17469	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20R	55-111-20R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17470	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-20Y	55-111-20Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17471	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26	55-111-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17472	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26BA	55-111-26BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17473	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26BU	55-111-26BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17474	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26G	55-111-26G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17475	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26R	55-111-26R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17476	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-111-26Y	55-111-26Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17477	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15	55-115-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17478	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15BA	55-115-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17479	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15BU	55-115-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17480	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15G	55-115-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17481	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15R	55-115-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17482	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-15Y	55-115-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17483	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-90	55-115-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17484	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-91	55-115-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17485	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-92	55-115-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17486	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-93	55-115-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17487	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-94	55-115-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17488	Nắp dự phòng hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-115-95	55-115-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17489	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-120-10	55-120-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17490	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-120-15	55-120-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17491	Đáy hộp hấp dự phòng dùng để đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-120-80	55-120-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17492	Đáy hộp hấp dự phòng dùng để đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-120-85	55-120-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17493	Nắp hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-120-90	55-120-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17494	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-121-10	55-121-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17495	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-121-15	55-121-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17496	Nắp hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-121-90	55-121-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17497	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-190-03	55-190-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17498	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-190-05	55-190-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17499	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-190-07	55-190-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17500	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-190-10	55-190-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17501	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-191-03	55-191-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17502	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-191-05	55-191-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17503	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-191-07	55-191-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17504	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-191-10	55-191-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17505	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-192-00	55-192-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17506	Khay lưới có đục lỗ	Cái	55-192-05	55-192-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17507	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-192-10	55-192-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17508	Khay lưới có đục lỗ	Cái	55-192-20	55-192-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17509	Nắp khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-193-00	55-193-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17510	Nắp cho khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-194-00	55-194-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17511	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-194-05	55-194-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17512	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-194-07	55-194-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17513	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-194-10	55-194-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17514	Khung giữ dụng cụ	Cái	55-195-00	55-195-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17515	Khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-196-03	55-196-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17516	Khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-196-05	55-196-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17517	Khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-196-07	55-196-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17518	Khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-196-10	55-196-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17519	Nắp cho khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-196-99	55-196-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17520	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-198-03	55-198-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17521	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-198-05	55-198-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17522	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-198-07	55-198-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17523	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-198-10	55-198-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17524	Nắp cho khay lưới thép không gỉ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-198-99	55-198-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17525	Khay lưới thép không gỉ STOTZ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-199-05	55-199-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17526	Nắp cho khay lưới thép không gỉ STOTZ dùng để đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-199-99	55-199-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17527	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-00	55-210-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17528	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-01	55-210-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17529	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-02	55-210-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17530	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-03	55-210-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17531	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-04	55-210-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17532	Nắp an toàn có nút	Cái	55-210-05	55-210-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17533	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10	55-210-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17534	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10BA	55-210-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17535	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10BU	55-210-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17536	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10G	55-210-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17537	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10R	55-210-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17538	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-10Y	55-210-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17539	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13	55-210-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17540	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13BA	55-210-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17541	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13BU	55-210-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17542	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13G	55-210-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17543	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13R	55-210-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17544	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-13Y	55-210-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17545	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15	55-210-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17546	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15BA	55-210-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17547	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15BU	55-210-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17548	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15G	55-210-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17549	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15R	55-210-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17550	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-210-15Y	55-210-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17551	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-90	55-210-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17552	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-91	55-210-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17553	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-92	55-210-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17554	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-93	55-210-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17555	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-94	55-210-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17556	Nắp hộp hấp	Cái	55-210-95	55-210-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17557	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10	55-211-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17558	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10BA	55-211-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17559	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10BU	55-211-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17560	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10G	55-211-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17561	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10R	55-211-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17562	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-10Y	55-211-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17563	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13	55-211-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17564	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13BA	55-211-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17565	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13BU	55-211-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17566	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13G	55-211-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17567	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13R	55-211-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17568	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-13Y	55-211-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17569	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15	55-211-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17570	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15BA	55-211-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17571	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15BU	55-211-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17572	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15G	55-211-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17573	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15R	55-211-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17574	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-211-15Y	55-211-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17575	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-290-03	55-290-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17576	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-290-05	55-290-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17577	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-290-07	55-290-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17578	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-290-10	55-290-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17579	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-292-00	55-292-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17580	Nắp bảo vệ cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-293-00	55-293-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17581	Khung giữ cho khay lưới	Cái	55-295-00	55-295-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17582	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-296-03	55-296-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17583	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-296-05	55-296-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17584	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-296-07	55-296-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17585	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-296-10	55-296-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17586	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-296-99	55-296-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17587	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-00	55-310-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17588	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-01	55-310-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17589	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-02	55-310-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17590	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-03	55-310-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17591	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-04	55-310-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17592	Nắp an toàn có nút	Cái	55-310-05	55-310-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17593	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06	55-310-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17594	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06BA	55-310-06BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17595	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06BU	55-310-06BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17596	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06G	55-310-06G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17597	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06R	55-310-06R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17598	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-06Y	55-310-06Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17599	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08	55-310-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17600	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08BA	55-310-08BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17601	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08BU	55-310-08BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17602	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08G	55-310-08G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17603	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08R	55-310-08R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17604	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-08Y	55-310-08Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17605	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10	55-310-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17606	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10BA	55-310-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17607	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10BU	55-310-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17608	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10G	55-310-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17609	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10R	55-310-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17610	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-10Y	55-310-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17611	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13	55-310-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17612	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13BA	55-310-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17613	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13BU	55-310-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17614	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13G	55-310-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17615	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13R	55-310-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17616	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-13Y	55-310-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17617	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15	55-310-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17618	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15BA	55-310-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17619	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15BU	55-310-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17620	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15G	55-310-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17621	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15R	55-310-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17622	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-15Y	55-310-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17623	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20	55-310-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17624	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20BA	55-310-20BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17625	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20BU	55-310-20BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17626	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20G	55-310-20G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17627	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20R	55-310-20R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17628	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-20Y	55-310-20Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17629	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26	55-310-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17630	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26BA	55-310-26BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17631	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26BU	55-310-26BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17632	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26G	55-310-26G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17633	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26R	55-310-26R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17634	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-310-26Y	55-310-26Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17635	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-80	55-310-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17636	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-81	55-310-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17637	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-82	55-310-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17638	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-83	55-310-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17639	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-84	55-310-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17640	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-85	55-310-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17641	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-90	55-310-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17642	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-91	55-310-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17643	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-92	55-310-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17644	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-93	55-310-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17645	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-94	55-310-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17646	Nắp hộp hấp	Cái	55-310-95	55-310-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17647	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08	55-311-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17648	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08BA	55-311-08BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17649	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08BU	55-311-08BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17650	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08G	55-311-08G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17651	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08R	55-311-08R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17652	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-08Y	55-311-08Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17653	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10	55-311-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17654	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10BA	55-311-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17655	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10BU	55-311-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17656	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10G	55-311-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17657	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10R	55-311-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17658	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-10Y	55-311-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17659	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13	55-311-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17660	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13BA	55-311-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17661	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13BU	55-311-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17662	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13G	55-311-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17663	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13R	55-311-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17664	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-13Y	55-311-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17665	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15	55-311-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17666	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15BA	55-311-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17667	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15BU	55-311-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17668	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15G	55-311-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17669	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15R	55-311-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17670	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-15Y	55-311-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17671	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20	55-311-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17672	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20BA	55-311-20BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17673	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20BU	55-311-20BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17674	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20G	55-311-20G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17675	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20R	55-311-20R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17676	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-20Y	55-311-20Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17677	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26	55-311-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17678	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26BA	55-311-26BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17679	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26BU	55-311-26BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17680	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26G	55-311-26G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17681	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26R	55-311-26R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17682	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-311-26Y	55-311-26Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17683	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10	55-315-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17684	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10BA	55-315-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17685	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10BU	55-315-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17686	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10G	55-315-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17687	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10R	55-315-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17688	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-10Y	55-315-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17689	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15	55-315-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17690	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15BA	55-315-15BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17691	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15BU	55-315-15BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17692	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15G	55-315-15G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17693	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15R	55-315-15R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17694	Hộp hấp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-315-15Y	55-315-15Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17695	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-90	55-315-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17696	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-91	55-315-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17697	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-92	55-315-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17698	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-93	55-315-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17699	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-94	55-315-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17700	Nắp hộp hấp	Cái	55-315-95	55-315-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17701	Thùng đựng chất thải bằng thép không gỉ	Cái	55-320-10	55-320-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17702	Thùng đựng chất thải bằng thép không gỉ	Cái	55-320-15	55-320-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17703	Đáy dự phòng bằng thép không gỉ	Cái	55-320-80	55-320-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17704	Đáy dự phòng bằng thép không gỉ	Cái	55-320-85	55-320-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17705	Nắp dự phòng bằng thép không gỉ	Cái	55-320-90	55-320-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17706	Thùng rác bằng thép không gỉ	Cái	55-321-10	55-321-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17707	Thùng rác bằng thép không gỉ	Cái	55-321-15	55-321-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17708	Nắp dự phòng bằng thép không gỉ	Cái	55-321-90	55-321-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17709	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-390-03	55-390-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17710	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-390-05	55-390-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17711	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-390-07	55-390-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17712	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-390-10	55-390-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17713	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-392-00	55-392-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17714	Khay lưới	Cái	55-392-05	55-392-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17715	Nắp bảo vệ cho khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-393-00	55-393-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17716	Vòng giữ khay lưới	Cái	55-395-00	55-395-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17717	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-396-03	55-396-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17718	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-396-05	55-396-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17719	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-396-07	55-396-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17720	Khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-396-10	55-396-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17721	Nắp cho khay lưới đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-396-99	55-396-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17722	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04	55-410-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17723	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04BA	55-410-04BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17724	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04BU	55-410-04BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17725	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04G	55-410-04G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17726	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04R	55-410-04R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17727	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-04Y	55-410-04Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17728	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07	55-410-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17729	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07BA	55-410-07BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17730	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07BU	55-410-07BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17731	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07G	55-410-07G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17732	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07R	55-410-07R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17733	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-07Y	55-410-07Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17734	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10	55-410-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17735	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10BA	55-410-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17736	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10BU	55-410-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17737	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10G	55-410-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17738	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10R	55-410-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17739	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-10Y	55-410-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17740	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-90	55-410-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17741	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-91	55-410-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17742	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-92	55-410-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17743	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-93	55-410-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17744	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-94	55-410-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17745	Nắp hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-410-95	55-410-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17746	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-411-04	55-411-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17747	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-411-04BU	55-411-04BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17748	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-411-04G	55-411-04G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17749	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-411-04R	55-411-04R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17750	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-411-04Y	55-411-04Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17751	Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	55-411-07	55-411-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17752	Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	55-411-07BU	55-411-07BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17753	Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	55-411-07G	55-411-07G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17754	Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	55-411-07R	55-411-07R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17755	Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng	Cái	55-411-07Y	55-411-07Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17756	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ nhỏ	Cái	55-411-10	55-411-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17757	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ nhỏ	Cái	55-411-10BU	55-411-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17758	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ nhỏ	Cái	55-411-10G	55-411-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17759	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ nhỏ	Cái	55-411-10R	55-411-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17760	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ nhỏ	Cái	55-411-10Y	55-411-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17761	Khay đục lỗ	Cái	55-490-03	55-490-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17762	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật cho hộp hấp cỡ nhỏ	Cái	55-490-04	55-490-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17763	Vòng giữ cho khay lưới	Cái	55-495-00	55-495-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17764	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật cho hộp hấp cỡ nhỏ	Cái	55-496-05	55-496-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17765	Nắp cho khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật cho hộp hấp cỡ nhỏ	Cái	55-496-99	55-496-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17766	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04	55-510-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17767	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04BA	55-510-04BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17768	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04BU	55-510-04BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17769	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04G	55-510-04G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17770	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04R	55-510-04R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17771	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-04Y	55-510-04Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17772	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06	55-510-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17773	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06BA	55-510-06BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17774	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06BU	55-510-06BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17775	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06G	55-510-06G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17776	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06R	55-510-06R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17777	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-06Y	55-510-06Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17778	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08	55-510-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17779	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08BA	55-510-08BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17780	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08BU	55-510-08BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17781	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08G	55-510-08G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17782	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08R	55-510-08R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17783	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-08Y	55-510-08Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17784	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10	55-510-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17785	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10BA	55-510-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17786	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10BU	55-510-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17787	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10G	55-510-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17788	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10R	55-510-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17789	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-10Y	55-510-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17790	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13	55-510-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17791	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13BA	55-510-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17792	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13BU	55-510-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17793	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13G	55-510-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17794	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13R	55-510-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17795	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-510-13Y	55-510-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17796	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-90	55-510-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17797	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-91	55-510-91	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17798	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-92	55-510-92	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17799	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-93	55-510-93	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17800	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-94	55-510-94	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17801	Khay lưới cho hộp hấp cỡ đặc biệt	Cái	55-510-95	55-510-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17802	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04	55-511-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17803	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04BA	55-511-04BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17804	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04BU	55-511-04BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17805	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04G	55-511-04G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17806	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04R	55-511-04R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17807	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-04Y	55-511-04Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17808	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06	55-511-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17809	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06BA	55-511-06BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17810	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06BU	55-511-06BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17811	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06G	55-511-06G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17812	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06R	55-511-06R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17813	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-06Y	55-511-06Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17814	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08	55-511-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17815	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08BA	55-511-08BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17816	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08BU	55-511-08BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17817	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08G	55-511-08G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17818	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08R	55-511-08R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17819	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-08Y	55-511-08Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17820	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10	55-511-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17821	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10BA	55-511-10BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17822	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10BU	55-511-10BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17823	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10G	55-511-10G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17824	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10R	55-511-10R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17825	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-10Y	55-511-10Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17826	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13	55-511-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17827	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13BA	55-511-13BA	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17828	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13BU	55-511-13BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17829	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13G	55-511-13G	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17830	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13R	55-511-13R	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17831	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật cỡ đặc biệt	Cái	55-511-13Y	55-511-13Y	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17832	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-520-05	55-520-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17833	Hộp hấp đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-520-07	55-520-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17834	Khay lưới	Cái	55-525-05	55-525-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17835	Khay lưới	Cái	55-525-10	55-525-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17836	Nắp cho khay lưới	Cái	55-525-15	55-525-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17837	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-525-29	55-525-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17838	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-525-30	55-525-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17839	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-525-46	55-525-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17840	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-525-67	55-525-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17841	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-525-77	55-525-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17842	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi	Cái	55-526-46	55-526-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17843	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi với giá bằng silicon có thể thay đổi được	Cái	55-527-29	55-527-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17844	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi với giá bằng silicon có thể thay đổi được	Cái	55-527-31	55-527-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17845	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi với giá bằng silicon có thể thay đổi được	Cái	55-527-33	55-527-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17846	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi với giá bằng silicon có thể thay đổi được	Cái	55-528-46	55-528-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17847	Khay lưới đựng dụng cụ phẫu thuật nội soi với giá bằng silicon có thể thay đổi được	Cái	55-528-58	55-528-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17848	Giá để dụng cụ nội soi	Cái	55-550-16	55-550-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17849	Giá để kerrison	Cái	55-551-16	55-551-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17850	Giá để dụng cụ nội soi arthroscopy punches	Cái	55-552-16	55-552-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17851	Giá cho 13 dụng cụ trục	Cái	55-560-00	55-560-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17852	Khay lưới cho các dụng cụ nhỏ	Cái	55-560-20	55-560-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17853	Khay lưới cho các dụng cụ nhỏ	Cái	55-560-30	55-560-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17854	Khay lưới cho các dụng cụ nhỏ	Cái	55-560-60	55-560-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17855	Khay lưới cho hộp hấp nha khoa	Cái	55-590-04	55-590-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17856	Khung giữ khay lưới	Cái	55-595-00	55-595-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17857	Chân đế kèm vít cho khay lưới	Cái	55-599-05	55-599-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17858	Chân đế kèm vít cho khay lưới	Cái	55-599-10	55-599-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17859	Chân đế kèm vít cho khay lưới	Cái	55-599-20	55-599-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17860	Giá đỡ dụng cụ	Cái	55-600-01	55-600-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17861	Giá đỡ dụng cụ	Cái	55-600-02	55-600-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17862	Giá đỡ dụng cụ	Cái	55-600-03	55-600-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17863	Giá đỡ dụng cụ	Cái	55-600-04	55-600-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17864	Giá đỡ dụng cụ	Cái	55-600-05	55-600-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17865	Thanh ray sử dụng trong hộp hấp	Cái	55-700-00	55-700-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17866	Vít dùng trong hộp hấp	Cái	55-700-01	55-700-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17867	Đai ốc dùng trong hộp hấp	Cái	55-700-02	55-700-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17868	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 1	Cái	55-701-01	55-701-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17869	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 1	Cái	55-701-02	55-701-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17870	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 1	Cái	55-701-03	55-701-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17871	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 1	Cái	55-701-04	55-701-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17872	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 2	Cái	55-702-01	55-702-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17873	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 2	Cái	55-702-02	55-702-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17874	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 2	Cái	55-702-03	55-702-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17875	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 2	Cái	55-702-04	55-702-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17876	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 3	Cái	55-703-01	55-703-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17877	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 3	Cái	55-703-02	55-703-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17878	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 3	Cái	55-703-03	55-703-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17879	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 3	Cái	55-703-04	55-703-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17880	Giá giữ dụng cụ silicone	Cái	55-704-01	55-704-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17881	Bộ giá giữ dụng cụ silicone số 5	Cái	55-705-01	55-705-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17882	Giá để giấy lọc dùng 1 lần	Cái	55-799-99	55-799-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17883	Giấy lọc dùng 1 lần	Cái	55-800-00	55-800-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17884	Giấy lọc dùng nhiều lần	Cái	55-801-00	55-801-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17885	Giấy lọc dùng nhiều lần (1200 lần)	Cái	55-801-01	55-801-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17886	Giấy lọc dùng 1 lần	Cái	55-802-00	55-802-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17887	Giấy lọc dùng nhiều lần	Cái	55-803-00	55-803-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17888	Giấy lọc dùng nhiều lần (1200 lần)	Cái	55-803-01	55-803-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17889	Paper filters for old special size	Cái	55-804-00	55-804-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17890	Textile filters for old special size	Cái	55-805-00	55-805-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17891	TEFLON permanent filter for old special	Cái	55-805-01	55-805-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17892	Paper filter f. old AESCULAP containers	Cái	55-806-00	55-806-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17893	Paper filter f. MARTIN containers with	Cái	55-806-10	55-806-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17894	Paper filter f. MARTIN containers with	Cái	55-806-11	55-806-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17895	Paper filter f. MARTIN containers	Cái	55-806-12	55-806-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17896	Textile filter f. MARTIN containers with	Cái	55-806-20	55-806-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17897	Textile filter f. MARTIN containers with	Cái	55-806-21	55-806-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17898	Textile filter f. MARTIN containers	Cái	55-806-22	55-806-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17899	Textile filter	Cái	55-807-22	55-807-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17900	Textile filter	Cái	55-807-52	55-807-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17901	Paper labels with indicator = 1000p	Cái	55-809-00	55-809-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17902	Paper labels with indicator = 1000p	Cái	55-810-00	55-810-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17903	Nhãn giấy có chỉ thị nhiệt	Cái	55-810-01	55-810-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17904	Paper labels with indicator	Cái	55-810-10	55-810-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17905	Paper labels / seal with indicator	Cái	55-810-20	55-810-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17906	Paper labels with indicator = 1000p	Cái	55-811-00	55-811-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17907	Nhãn giấy có chỉ thị nhiệt	Cái	55-811-01	55-811-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17908	Nhãn giấy có chỉ thị nhiệt	Cái	55-812-00	55-812-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17909	Paper labels for old Aesculap containers	Cái	55-812-10	55-812-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17910	Seal an toàn cho hộp hấp	Cái	55-817-00	55-817-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17911	Seal an toàn cho hộp hấp	Cái	55-817-01	55-817-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17912	Seal an toàn cho hộp hấp	Cái	55-817-02	55-817-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17913	Seal an toàn cho hộp hấp	Cái	55-817-03	55-817-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17914	Seal an toàn cho hộp hấp	Cái	55-817-04	55-817-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17915	Seal gài hộp hấp	Cái	55-818-00	55-818-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17916	Khóa gài hộp hấp	Cái	55-819-00	55-819-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17917	Khóa gài hộp hấp	Cái	55-819-01	55-819-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17918	Container plastic seals	Cái	55-819-10	55-819-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17919	Container plastic seals	Cái	55-819-11	55-819-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17920	Container plastic seals	Cái	55-819-50	55-819-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17921	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-01	55-820-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17922	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-02	55-820-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17923	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-03	55-820-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17924	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-04	55-820-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17925	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-05	55-820-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17926	Nhãn nhận dạng được khắc	Cái	55-820-06	55-820-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17927	Hook for special identificaton label	Cái	55-821-00	55-821-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17928	Khay đựng nhãn nhận dạng	Cái	55-829-00	55-829-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17929	Ghim giữ tấm ngăn khay	Cái	55-830-00	55-830-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17930	Ghim giữ tấm ngăn khay	Cái	55-831-00	55-831-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17931	Tấm ngăn khay	Cái	55-831-05	55-831-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17932	Tấm ngăn khay	Cái	55-831-13	55-831-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17933	Tấm ngăn khay	Cái	55-831-22	55-831-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17934	Tấm ngăn khay	Cái	55-831-46	55-831-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17935	Silicone slide with 20 holes	Cái	55-831-50	55-831-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17936	Kẹp giữ dụng cụ	Cái	55-832-01	55-832-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17937	Kẹp giữ dụng cụ	Cái	55-832-02	55-832-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17938	Kẹp giữ dụng cụ	Cái	55-832-03	55-832-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17939	Kẹp giữ dụng cụ	Cái	55-832-04	55-832-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17940	Kẹp giữ dụng cụ	Cái	55-832-05	55-832-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17941	Perforated tray 470x135x30 mm	Cái	55-839-03	55-839-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17942	Tấm ngăn cho khay chống trượt	Cái	55-840-00	55-840-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17943	Ray trượt	Cái	55-841-00	55-841-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17944	Ray trượt	Cái	55-841-01	55-841-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17945	Thanh giới hạn bằng vít	Cái	55-842-00	55-842-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17946	Thanh giới hạn bằng vít	Cái	55-842-01	55-842-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17947	Giá đỡ xoắn ốc	Cái	55-845-00	55-845-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17948	Giá đỡ xoắn ốc	Cái	55-847-00	55-847-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17949	Kẹp cố định	Cái	55-849-00	55-849-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17950	Kẹp cố định	Cái	55-849-01	55-849-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17951	Thảm silicon	Cái	55-850-00	55-850-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17952	Thảm silicon	Cái	55-850-00BU	55-850-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17953	Thảm silicon	Cái	55-851-00	55-851-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17954	Thảm silicon	Cái	55-851-00BU	55-851-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17955	Thảm silicon	Cái	55-852-00	55-852-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17956	Thảm silicon	Cái	55-852-00BU	55-852-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17957	Thảm silicon	Cái	55-852-50	55-852-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17958	Thảm silicon	Cái	55-852-50BU	55-852-50BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17959	Thảm silicon	Cái	55-853-00	55-853-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17960	Thảm silicon	Cái	55-853-00BU	55-853-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17961	Thảm silicon	Cái	55-854-00	55-854-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17962	Thảm silicon	Cái	55-854-00BU	55-854-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17963	Thảm silicon	Cái	55-855-00	55-855-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17964	Thảm silicon	Cái	55-855-00BU	55-855-00BU	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17965	Lưới silicone làm khô ráo và chống va đập dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-859-01	55-859-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17966	Lưới silicone làm khô ráo và chống va đập dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-859-02	55-859-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17967	Lưới silicone làm khô ráo và chống va đập dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-859-03	55-859-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17968	Lưới silicone làm khô ráo và chống va đập dụng cụ phẫu thuật	Cái	55-859-04	55-859-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17969	Dụng cụ giữ giấy lọc trong hộp hấp	Cái	55-860-00	55-860-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17970	Filter holding device for small set &	Cái	55-860-01	55-860-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17971	Chất tẩy rửa Eloxal	Cái	55-865-00	55-865-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17972	Alu Brush dispenser silver 280x280x85 mm	Cái	55-880-00	55-880-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
17973	Alu Brush dispenser yellow 280x280x85 mm	Cái	55-880-01	55-880-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17974	Alu Brush dispenser red 280x280x85 mm	Cái	55-880-02	55-880-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17975	Alu Brush dispenser blue 280x280x85 mm	Cái	55-880-03	55-880-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17976	Alu Brush dispenser green 280x280x85 mm	Cái	55-880-04	55-880-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17977	Brush dispenser silver 270 x 250 x 70 mm	Cái	55-885-00	55-885-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17978	Brush dispenser silver 270 x 250 x 70 mm	Cái	55-885-01	55-885-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17979	Brush dispenser silver 270 x 165 x 70 mm	Cái	55-885-10	55-885-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17980	Brush dispenser silver 270 x 165 x 70 mm	Cái	55-885-11	55-885-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17981	Khăn lau	Cái	55-890-01	55-890-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17982	Khăn lau	Cái	55-890-02	55-890-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17983	Khăn lau	Cái	55-890-03	55-890-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17984	Khăn lau	Cái	55-890-04	55-890-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17985	Khăn lau	Cái	55-890-05	55-890-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17986	Khăn lau	Cái	55-890-06	55-890-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17987	Khăn lau	Cái	55-890-07	55-890-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17988	Khăn lau	Cái	55-890-08	55-890-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17989	Khăn lau	Cái	55-890-09	55-890-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17990	Khăn lau	Cái	55-890-10	55-890-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17991	Khăn lau	Cái	55-890-11	55-890-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17992	AS Steribox SH	Cái	55-900-01	55-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17993	Hộp khử trùng	Cái	55-900-03	55-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17994	Hộp khử trùng	Cái	55-900-04	55-900-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17995	Hộp khử trùng	Cái	55-900-11	55-900-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17996	Hộp khử trùng	Cái	55-900-12	55-900-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17997	Hộp khử trùng	Cái	55-900-13	55-900-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17998	Hộp khử trùng	Cái	55-900-14	55-900-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
17999	Filterset for AS Steribox size SH	Cái	55-901-01	55-901-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18000	Bộ lọc cho hộp khử trùng AS	Cái	55-901-03	55-901-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18001	Bộ lọc cho hộp khử trùng AS	Cái	55-901-11	55-901-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18002	Bộ lọc cho hộp khử trùng AS	Cái	55-901-12	55-901-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18003	Bộ lọc cho hộp khử trùng AS	Cái	55-901-13	55-901-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18004	Thảm silicon	Cái	55-902-01	55-902-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18005	Thảm silicon	Cái	55-902-02	55-902-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18006	Thảm silicon	Cái	55-902-03	55-902-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18007	Wire basket for AS Steribox SH	Cái	55-904-01	55-904-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18008	Wire basket for AS Steribox M	Cái	55-904-02	55-904-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18009	Khay lưới	Cái	55-904-03	55-904-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18010	Dụng cụ giữ ống nội soi cho hộp khử trùng AS	Cái	55-905-01	55-905-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18011	Dụng cụ giữ ống nội soi cho hộp khử trùng AS	Cái	55-905-02	55-905-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18012	Stainless steel basket with lid for AS	Cái	55-906-03	55-906-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18013	Stainless steel basket with lid for AS	Cái	55-906-04	55-906-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18014	Safety seals	Cái	55-909-01	55-909-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18015	Nhãn dán chỉ thị nhiệt	Cái	55-909-02	55-909-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18016	Hộp đựng kim	Cái	56-100-00	56-100-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18017	Khay đựng kim	Cái	56-100-65	56-100-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18018	Hộp đựng kim	Cái	56-102-50	56-102-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18019	Hộp đựng kim	Cái	56-102-65	56-102-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18020	Hộp đựng kim	Cái	56-102-75	56-102-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18021	Hộp đựng kim không đục lỗ	Cái	56-110-02	56-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18022	Hộp đựng kim được đục lỗ	Cái	56-112-01	56-112-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18023	Hộp đựng kim được đục lỗ	Cái	56-112-02	56-112-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18024	Hộp đựng kim Sauerbruch	Cái	56-120-00	56-120-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18025	Hộp đựng kim Sauerbruch	Cái	56-120-01	56-120-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18026	Giá tiệt trùng kim khâu	Cái	56-130-00	56-130-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18027	Schimmelbusch Drum	Cái	56-152-08	56-152-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18028	Schimmelbusch Drum	Cái	56-152-10	56-152-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18029	Schimmelbusch Drum	Cái	56-152-12	56-152-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18030	Schimmelbusch Drum	Cái	56-155-08	56-155-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18031	Schimmelbusch Drum	Cái	56-155-10	56-155-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18032	Schimmelbusch Drum	Cái	56-155-13	56-155-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18033	Schimmelbusch Drum	Cái	56-155-15	56-155-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18034	Schimmelbusch Drum	Cái	56-155-19	56-155-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18035	Schimmelbusch Drum	Cái	56-159-14	56-159-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18036	Schimmelbusch Drum	Cái	56-159-16	56-159-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18037	Schimmelbusch Drum	Cái	56-159-19	56-159-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18038	Schimmelbusch Drum	Cái	56-159-24	56-159-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18039	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-14	56-164-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18040	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-16	56-164-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18041	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-19	56-164-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18042	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-24	56-164-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18043	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-29	56-164-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18044	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-34	56-164-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18045	Schimmelbusch Drum	Cái	56-164-39	56-164-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18046	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-14	56-169-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18047	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-16	56-169-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18048	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-19	56-169-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18049	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-24	56-169-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18050	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-29	56-169-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18051	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-34	56-169-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18052	Schimmelbusch Drum	Cái	56-169-39	56-169-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18053	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-14	56-174-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18054	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-16	56-174-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18055	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-19	56-174-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18056	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-24	56-174-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18057	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-29	56-174-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18058	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-34	56-174-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18059	Schimmelbusch Drum	Cái	56-174-39	56-174-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18060	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-14	56-179-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18061	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-16	56-179-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18062	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-19	56-179-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18063	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-24	56-179-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18064	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-29	56-179-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18065	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-34	56-179-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18066	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-39	56-179-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18067	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-49	56-179-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18068	Schimmelbusch Drum	Cái	56-179-59	56-179-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18069	Konrich Drum	Cái	56-182-08	56-182-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18070	Konrich Drum	Cái	56-182-10	56-182-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18071	Konrich Drum	Cái	56-182-12	56-182-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18072	Konrich Drum	Cái	56-185-10	56-185-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18073	Konrich Drum	Cái	56-185-13	56-185-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18074	Konrich Drum	Cái	56-185-15	56-185-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18075	Konrich Drum	Cái	56-185-19	56-185-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18076	Konrich Drum	Cái	56-189-14	56-189-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18077	Konrich Drum	Cái	56-189-16	56-189-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18078	Konrich Drum	Cái	56-189-19	56-189-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18079	Konrich Drum	Cái	56-189-24	56-189-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18080	Konrich Drum	Cái	56-194-16	56-194-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18081	Konrich Drum	Cái	56-194-19	56-194-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18082	Konrich Drum	Cái	56-194-24	56-194-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18083	Konrich Drum	Cái	56-194-29	56-194-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18084	Konrich Drum	Cái	56-194-34	56-194-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18085	Konrich Drum	Cái	56-194-39	56-194-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18086	Konrich Drum	Cái	56-199-14	56-199-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18087	Konrich Drum	Cái	56-199-16	56-199-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18088	Konrich Drum	Cái	56-199-19	56-199-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18089	Konrich Drum	Cái	56-199-24	56-199-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18090	Konrich Drum	Cái	56-199-29	56-199-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18091	Konrich Drum	Cái	56-199-34	56-199-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18092	Konrich Drum	Cái	56-199-39	56-199-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18093	Konrich Drum	Cái	56-204-14	56-204-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18094	Konrich Drum	Cái	56-204-16	56-204-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18095	Konrich Drum	Cái	56-204-19	56-204-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18096	Konrich Drum	Cái	56-204-24	56-204-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18097	Konrich Drum	Cái	56-204-29	56-204-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18098	Konrich Drum	Cái	56-204-34	56-204-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18099	Konrich Drum	Cái	56-204-39	56-204-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18100	Konrich Drum	Cái	56-209-14	56-209-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18101	Konrich Drum	Cái	56-209-19	56-209-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18102	Konrich Drum	Cái	56-209-24	56-209-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18103	Konrich Drum	Cái	56-209-29	56-209-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18104	Konrich Drum	Cái	56-209-34	56-209-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18105	Konrich Drum	Cái	56-209-39	56-209-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18106	Konrich Drum	Cái	56-209-49	56-209-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18107	Konrich Drum	Cái	56-209-59	56-209-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18108	Textile filter for Konrich Drum (Pair)	Cái	56-210-00	56-210-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18109	Kẹp khử trùng với lọ đựng kèm	Cái	56-220-25	56-220-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18110	Kẹp khử trùng với lọ đựng kèm	Cái	56-220-32	56-220-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18111	Sterilizing Case	Cái	56-300-01	56-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18112	Sterilizing Case	Cái	56-300-02	56-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18113	Sterilizing Case	Cái	56-300-03	56-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18114	Sterilizing Case	Cái	56-300-04	56-300-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18115	Sterilizing Case	Cái	56-300-05	56-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18116	Sterilizing Case	Cái	56-300-06	56-300-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18117	Sterilizing Case	Cái	56-302-01	56-302-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18118	Sterilizing Case	Cái	56-302-02	56-302-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18119	Sterilizing Case	Cái	56-302-04	56-302-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18120	Sterilizing Case	Cái	56-302-05	56-302-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18121	Sterilizing Case	Cái	56-302-06	56-302-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18122	Special-Filter	Cái	56-304-01	56-304-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18123	Special-Filter	Cái	56-304-02	56-304-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18124	Special-Filter	Cái	56-304-03	56-304-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18125	Special-Filter	Cái	56-304-04	56-304-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18126	Special-Filter	Cái	56-304-05	56-304-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18127	Special-Filter	Cái	56-304-06	56-304-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18128	Giá để tiệt trùng và cất giữ dụng cụ	Cái	56-322-08	56-322-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18129	Rack with silicone holding device for 8	Cái	56-350-01	56-350-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18130	Rack with silicone holding device for 8	Cái	56-350-02	56-350-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18131	Rack with silicone holding device for 8	Cái	56-350-03	56-350-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18132	Rack with silicone holding device for 8	Cái	56-350-04	56-350-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18133	Khay đựng dụng cụ	Cái	56-350-05	56-350-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18134	Rack with silicone holding device for 5	Cái	56-350-06	56-350-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18135	Clamp box	Cái	56-350-10	56-350-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18136	Instrument case	Cái	56-350-25	56-350-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18137	Instrument case	Cái	56-350-50	56-350-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18138	Instrument case	Cái	56-351-25	56-351-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18139	Instrument case	Cái	56-352-13	56-352-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18140	Instrument case	Cái	56-352-25	56-352-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18141	Sterilisation case	Cái	56-401-55	56-401-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18142	Sterilisation case	Cái	56-401-75	56-401-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18143	Sterilisation case	Cái	56-402-55	56-402-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18144	Sterilisation case	Cái	56-402-75	56-402-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18145	Sterilisation case	Cái	56-403-55	56-403-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18146	Sterilisation case	Cái	56-403-75	56-403-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18147	Sterilisation case	Cái	56-404-55	56-404-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18148	Sterilisation case	Cái	56-404-75	56-404-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18149	Sterilisation case	Cái	56-405-55	56-405-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18150	Sterilisation case	Cái	56-405-75	56-405-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18151	Sterilisation case	Cái	56-406-55	56-406-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18152	Sterilisation case	Cái	56-406-75	56-406-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18153	Sterilisation case	Cái	56-407-55	56-407-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18154	Sterilisation case	Cái	56-407-75	56-407-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18155	Sterilisation case	Cái	56-408-55	56-408-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18156	Sterilisation case	Cái	56-408-75	56-408-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18157	Sterilisation case	Cái	56-409-55	56-409-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18158	Sterilisation case	Cái	56-409-75	56-409-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18159	Sterilisation case	Cái	56-410-55	56-410-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18160	Sterilisation case	Cái	56-410-75	56-410-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18161	Identification label engraved	Cái	56-415-01	56-415-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18162	Identification label engraved	Cái	56-415-02	56-415-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18163	Identification label engraved	Cái	56-415-03	56-415-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18164	Identification label engraved	Cái	56-415-04	56-415-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18165	Identification label engraved	Cái	56-415-05	56-415-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18166	Identification label engraved	Cái	56-415-06	56-415-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18167	Long life textile filter	Cái	56-416-01	56-416-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18168	Long life textile filter	Cái	56-416-02	56-416-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18169	Long life textile filter	Cái	56-416-03	56-416-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18170	Long life textile filter	Cái	56-416-04	56-416-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18171	Long life textile filter	Cái	56-416-05	56-416-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18172	Long life textile filter	Cái	56-416-06	56-416-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18173	Long life textile filter	Cái	56-416-07	56-416-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18174	Long life textile filter	Cái	56-416-08	56-416-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18175	Long life textile filter	Cái	56-416-09	56-416-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18176	Long life textile filter	Cái	56-416-10	56-416-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18177	Identification tape	Cái	56-880-00	56-880-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18178	Identification tape	Cái	56-880-01	56-880-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18179	Identification tape	Cái	56-880-02	56-880-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18180	Identification tape	Cái	56-880-03	56-880-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18181	Identification tape	Cái	56-880-04	56-880-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18182	Identification tape	Cái	56-880-05	56-880-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18183	Súng phun tia nước hoàn chỉnh	Cái	56-900-00	56-900-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18184	Cleaning tip for bottles	Cái	56-900-01	56-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18185	Cleaning tip for Record Syringes	Cái	56-900-02	56-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18186	Cleaning tip for catheters	Cái	56-900-03	56-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18187	Cleaning tip for Drainage Tubings	Cái	56-900-04	56-900-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18188	Cleaning tip for Receptacles	Cái	56-900-05	56-900-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18189	Cleaning tip for needles w.Record cone	Cái	56-900-06	56-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18190	Cleaning tip for needles w.Luer cone	Cái	56-900-07	56-900-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18191	Cleaning tip for Pipettes	Cái	56-900-08	56-900-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18192	Cleaning tip for fine Pipettes	Cái	56-900-09	56-900-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18193	Couplings f. connection to water tap	Cái	56-900-12	56-900-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18194	Couplings f. connection to water tap	Cái	56-900-13	56-900-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18195	Water jet pistol	Cái	56-900-20	56-900-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18196	Instrument safety covers	Cái	56-901-00	56-901-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18197	Instrument safety covers	Cái	56-901-01	56-901-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18198	Instrument safety covers	Cái	56-901-02	56-901-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18199	Dispenser for soap and desinfection	Cái	56-910-00	56-910-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18200	Bàn chải tay	Cái	56-911-01	56-911-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18201	Bàn chải với lông bằng nylon	Cái	56-912-95	56-912-95	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18202	Stainless steel tube for sterilization	Cái	56-913-35	56-913-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18203	Stainless steel tube for sterilization	Cái	56-913-40	56-913-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18204	Dầu xịt dụng cụ	Cái	56-915-00	56-915-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18205	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-01	56-915-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18206	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-02	56-915-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18207	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-03	56-915-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18208	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-04	56-915-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18209	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-05	56-915-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18210	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-06	56-915-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18211	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-07	56-915-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18212	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-08	56-915-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18213	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-09	56-915-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18214	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-10	56-915-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18215	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-11	56-915-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18216	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-12	56-915-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18217	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-13	56-915-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18218	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-14	56-915-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18219	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-15	56-915-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18220	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-16	56-915-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18221	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-17	56-915-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18222	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-18	56-915-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18223	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-19	56-915-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18224	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-20	56-915-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18225	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-21	56-915-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18226	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-22	56-915-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18227	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-23	56-915-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18228	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-24	56-915-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18229	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-25	56-915-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18230	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-26	56-915-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18231	Bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-27	56-915-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18232	Bộ bàn chải cọ rửa dụng cụ	Cái	56-915-99	56-915-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18233	Silicon Medispray	Cái	56-916-00	56-916-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18234	Instrument milk	Cái	56-920-00	56-920-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18235	Instrument milk	Cái	56-920-01	56-920-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18236	Bút tra dầu dụng cụ	Cái	56-920-10	56-920-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18237	Chai dầu tra dụng cụ	Cái	56-920-15	56-920-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18238	Chai dầu tra dụng cụ	Cái	56-920-20	56-920-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18239	ULTRA-STOP Antifog solution	Cái	56-930-01	56-930-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18240	ULTRA-STOP Antifog solution	Cái	56-930-02	56-930-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18241	ULTRA-STOP Antifog solution	Cái	56-930-03	56-930-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18242	Kẹp để mở chai truyền dịch	Cái	56-950-20	56-950-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18243	Etching stencil with frame	Cái	56-990-05	56-990-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18244	Etching stencil Simex	Cái	56-990-06	56-990-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18245	Tap for Marking Unit	Cái	56-995-01	56-995-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18246	Tap for Marking Unit	Cái	56-995-02	56-995-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18247	Diagnostic Set	Cái	57-100-01	57-100-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18248	Surgical Ward Set	Cái	57-100-02	57-100-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18249	Nurses Set	Cái	57-100-03	57-100-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18250	Major Basic Set	Cái	57-200-01	57-200-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18251	Minor Basic Set	Cái	57-200-02	57-200-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18252	Infant Lapramtomy Set	Cái	57-200-03	57-200-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18253	Plastic repair Set	Cái	57-200-04	57-200-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18254	Skin Graft Set	Cái	57-200-05	57-200-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18255	Venous Section Set	Cái	57-200-06	57-200-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18256	Incision & Abscess Set	Cái	57-200-07	57-200-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18257	Excision of skin growth Set	Cái	57-200-08	57-200-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18258	Stomach Operation Set (supplementary)	Cái	57-200-09	57-200-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18259	Laparotomy Set (supplementary)	Cái	57-200-10	57-200-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18260	Appendectomy Set (supplementary)	Cái	57-200-11	57-200-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18261	Abdominal Operation Set	Cái	57-200-12	57-200-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18262	Abdominoperineal Resection Set (supple.)	Cái	57-200-13	57-200-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18263	Gall bladder & bile duct Set (supple.)	Cái	57-200-14	57-200-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18264	Pancreatectomy&Splenectomy Set (supple.)	Cái	57-200-15	57-200-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18265	Pancreatoduodenectomy Set (supple.)	Cái	57-200-16	57-200-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18266	Herniotomy Set	Cái	57-200-17	57-200-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18267	Incision & Drainage Set	Cái	57-200-18	57-200-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18268	Blood exchange Set	Cái	57-200-19	57-200-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18269	Simple Mastectomy Set	Cái	57-200-20	57-200-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18270	Radical Mastectomy Set (supple.)	Cái	57-200-21	57-200-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18271	Major Orthopaedic Basic Set	Cái	57-300-01	57-300-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18272	Minor Orthopaedic Basic Set	Cái	57-300-02	57-300-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18273	Bone instruments Set (supplementary)	Cái	57-300-03	57-300-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18274	Arthrotomy-Meniscotomy Set	Cái	57-300-04	57-300-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18275	Soft tissue Instr. for Ortho. Surgery	Cái	57-300-05	57-300-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18276	Varicosis vein stripping operating set	Cái	57-300-06	57-300-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18277	Amputation Set (supplementary)	Cái	57-300-07	57-300-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18278	Plaster Instrument Set	Cái	57-300-08	57-300-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18279	Bandage Instrument Set	Cái	57-300-09	57-300-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18280	Hand Surgery Set	Cái	57-300-10	57-300-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18281	Digital Amputation Set	Cái	57-300-11	57-300-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18282	Hand Tendon (supplementary)	Cái	57-300-12	57-300-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18283	Bone Set for Hand Surgery	Cái	57-300-13	57-300-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18284	Basic Neurosurgical Craniotomy Set	Cái	57-400-01	57-400-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18285	Laminectomy Set	Cái	57-400-02	57-400-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18286	Trepanation Set Emergency	Cái	57-400-03	57-400-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18287	Sympathectomy Set	Cái	57-400-04	57-400-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18288	Skull Traction Set	Cái	57-400-05	57-400-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18289	Ventriculography Set	Cái	57-400-06	57-400-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18290	Hydrocephalus Shunt Oper. Set	Cái	57-400-07	57-400-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18291	Peripheral Nerve Repair Instr.	Cái	57-400-08	57-400-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18292	Micro Nerve Repair Instruments	Cái	57-400-09	57-400-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18293	Tumour Operation Set (supple.)	Cái	57-400-10	57-400-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18294	ENT surgical set	Cái	57-500-01	57-500-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18295	Minor ear set	Cái	57-500-02	57-500-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18296	ENT Examination and treatment set	Cái	57-500-03	57-500-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18297	Myringotomy / foreign body set	Cái	57-500-04	57-500-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18298	Aural polypus set	Cái	57-500-05	57-500-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18299	Ear foreign body removal set	Cái	57-500-06	57-500-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18300	Rhinoplasty set	Cái	57-500-07	57-500-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18301	Submucous resection of nasal septum	Cái	57-500-08	57-500-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18302	Small Nasal opertaion set	Cái	57-500-09	57-500-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18303	Mastoidectomy set	Cái	57-500-10	57-500-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18304	Dacryo-Cysto-Rhinostomy set	Cái	57-500-11	57-500-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18305	Tonsillectomy-Adenotomy set	Cái	57-500-12	57-500-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18306	Palatoplasty / Cleft palate set	Cái	57-500-13	57-500-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18307	Laryngectomy set	Cái	57-500-14	57-500-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18308	Laryngofissure set	Cái	57-500-15	57-500-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18309	Tracheostomie set	Cái	57-500-16	57-500-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18310	Thyroidectomy set	Cái	57-500-17	57-500-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18311	Thympanoplasty and stapedectomy set	Cái	57-500-18	57-500-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18312	Stapedectomy and stapesplasty set	Cái	57-500-19	57-500-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18313	FESS Instrument Set	Cái	57-500-20	57-500-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18314	Basic Plastic Surgery Set	Cái	57-600-01	57-600-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18315	Plastic Reconstruction Set	Cái	57-600-02	57-600-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18316	Skin Graft Set	Cái	57-600-03	57-600-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18317	Otoplastic Set / Otopexy	Cái	57-600-04	57-600-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18318	Suture Set	Cái	57-600-05	57-600-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18319	Suture Removing Set	Cái	57-600-06	57-600-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18320	Mamma Plastic Set	Cái	57-600-07	57-600-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18321	Eyelid Plastic Set	Cái	57-600-08	57-600-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18322	Burn Set	Cái	57-600-09	57-600-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18323	Pediatric Thoracotomy Set	Cái	57-700-01	57-700-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18324	Cardiovacular baby Set	Cái	57-700-02	57-700-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18325	Cardiovacular Surgery Set	Cái	57-700-03	57-700-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18326	Thoractomy Set	Cái	57-700-04	57-700-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18327	Open Thoractomy Set	Cái	57-700-05	57-700-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18328	Thoractomy Set f. closed heart procedure	Cái	57-700-06	57-700-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18329	Esophagectomy / Esophagus replac. Set	Cái	57-700-07	57-700-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18330	Lobectomy & Segmental lung resection	Cái	57-700-08	57-700-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18331	Diaphragmatic hernia repair Set	Cái	57-700-09	57-700-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18332	Basic Cardiovascular Set	Cái	57-700-10	57-700-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18333	Vascular forceps Set	Cái	57-700-11	57-700-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18334	Thorax & Pheripheral Set	Cái	57-700-12	57-700-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18335	Pheripheral Vascular Set	Cái	57-700-13	57-700-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18336	Arterio-Venous shunt Set	Cái	57-700-14	57-700-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18337	Cardiac Arrest Set	Cái	57-700-15	57-700-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18338	Cardiac Catheterisation Set	Cái	57-700-16	57-700-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18339	Closed Chest Tube Set	Cái	57-700-17	57-700-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18340	Pump tray	Cái	57-700-18	57-700-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18341	Coronary Bypass Set	Cái	57-700-19	57-700-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18342	Endarterectomy Set	Cái	57-700-20	57-700-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18343	Saphenous Vein Ligation Set	Cái	57-700-21	57-700-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18344	Ventricular Septal defect repair Set	Cái	57-700-22	57-700-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18345	Atrial Septal Defect repair Set	Cái	57-700-23	57-700-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18346	Cut down Set	Cái	57-700-24	57-700-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18347	Urology / Genito-Urinary basic Set	Cái	57-800-01	57-800-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18348	Urology / Genito-Urinaary delicate Instr	Cái	57-800-02	57-800-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18349	Nephrectomy Set	Cái	57-800-03	57-800-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18350	Nephrectomy / Nephrolithotomy Set	Cái	57-800-04	57-800-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18351	Pyeloplasty / Ureteroplasty Set	Cái	57-800-05	57-800-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18352	Cystectomy Set	Cái	57-800-06	57-800-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18353	Cystectomy / Cystostomy Set	Cái	57-800-07	57-800-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18354	Cystolithotomy Set	Cái	57-800-08	57-800-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18355	Ureterotomy / Ureterostomy Set	Cái	57-800-09	57-800-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18356	Ureterolithotomy Set	Cái	57-800-10	57-800-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18357	Rectal & Haemorrhoidal Set	Cái	57-800-11	57-800-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18358	Rectal Examination Set	Cái	57-800-12	57-800-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18359	Abdominal sacral Rectum Amp. Set	Cái	57-800-13	57-800-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18360	Urology Stone Set	Cái	57-800-14	57-800-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18361	Vasectomy Set	Cái	57-800-15	57-800-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18362	Prostatectomy Set (supple.)	Cái	57-800-16	57-800-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18363	Suprapubic/Retropubic Prostatec. Set	Cái	57-800-17	57-800-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18364	Perineal Prostatectomy Set	Cái	57-800-18	57-800-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18365	Meatotomy Set	Cái	57-800-19	57-800-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18366	Orchiectomy Set	Cái	57-800-20	57-800-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18367	Uret. Dilation & internal Urethrotomy	Cái	57-800-21	57-800-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18368	Circumcission Set	Cái	57-800-22	57-800-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18369	Circumcission Set - Newborn	Cái	57-800-23	57-800-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18370	Epispadias repair Set	Cái	57-800-24	57-800-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18371	Rip instruments (supplementary)	Cái	57-800-25	57-800-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18372	Gynaecological examination set	Cái	57-900-01	57-900-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18373	Gynaecological ward treatment set	Cái	57-900-02	57-900-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18374	Abdominal uterus extripation (Hyster.)	Cái	57-900-03	57-900-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18375	Salpingostomy / Salpingography Set	Cái	57-900-04	57-900-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18376	Dilatation & Curettage Set	Cái	57-900-05	57-900-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18377	Hymenectomy Set	Cái	57-900-06	57-900-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18378	Vag. Uterus Extirpation (Hysterectomy)	Cái	57-900-07	57-900-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18379	Vaginal closure Set	Cái	57-900-08	57-900-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18380	Simple Vulvectomy Set	Cái	57-900-09	57-900-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18381	Radical Vulvectomy Set	Cái	57-900-10	57-900-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18382	Lymphadenectomy Set	Cái	57-900-11	57-900-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18383	Cervical Biopsy Set	Cái	57-900-12	57-900-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18384	Cervix Cauterization Set	Cái	57-900-13	57-900-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18385	Bartholin Cyst Excision Set	Cái	57-900-14	57-900-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18386	Major Vaginal Repair Set	Cái	57-900-15	57-900-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18387	Vasicovaginal Fistula Repair Set	Cái	57-900-17	57-900-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18388	Vaginal Construction Set (Skin Graft)	Cái	57-900-18	57-900-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18389	Paramterial Fixation Set	Cái	57-900-19	57-900-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18390	Micro surgery for gynaecoloy	Cái	57-900-20	57-900-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18391	Special Obstetric Instruments	Cái	57-950-01	57-950-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18392	Delivery Set	Cái	57-950-02	57-950-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18393	Episiotomy Set	Cái	57-950-03	57-950-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18394	Caesarean Section Set	Cái	57-950-04	57-950-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18395	Uterine Evacuation Set	Cái	57-950-05	57-950-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18396	Embryotomy Set	Cái	57-950-06	57-950-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18397	Major Basic Set	Cái	58-000-01	58-000-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18398	Laparotomy Set	Cái	58-000-02	58-000-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18399	Suppl. Set for Gallbladder	Cái	58-000-03	58-000-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18400	Suppl. Set for Gastro Intestinal	Cái	58-000-04	58-000-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18401	Petz	Cái	58-000-05	58-000-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18402	SUPPL. SET FOR VAGATOMY	Cái	58-000-06	58-000-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18403	Rectum Set (Sacral)	Cái	58-000-07	58-000-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18404	Suppl. Set for Rectum	Cái	58-000-08	58-000-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18405	Hernia and Appendix f. Adults	Cái	58-000-09	58-000-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18406	Suppl. Set for Kidney I	Cái	58-000-10	58-000-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18407	Suppl. Set for Kidney II	Cái	58-000-11	58-000-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18408	Chest Instruments Set	Cái	58-000-12	58-000-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18409	Emergency Thoracotomy Set	Cái	58-000-13	58-000-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18410	Abdominal Punction Set	Cái	58-000-14	58-000-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18411	Buelau Punction Set	Cái	58-000-16	58-000-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18412	Puncture Set	Cái	58-000-17	58-000-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18413	Thorax Puncture Set	Cái	58-000-18	58-000-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18414	Bladder Irrigation Set	Cái	58-000-19	58-000-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18415	Perfusion-Set (for Dialysis)	Cái	58-000-20	58-000-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18416	Cut Down Set	Cái	58-000-21	58-000-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18417	Saphena Set	Cái	58-000-22	58-000-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18418	Tracheostomy Set	Cái	58-000-23	58-000-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18419	Emergency Vessel Set	Cái	58-000-24	58-000-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18420	Suppl. Set for Blood Vessels	Cái	58-000-25	58-000-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18421	Suppl. Set Vessel	Cái	58-000-26	58-000-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18422	Thyroidectomy Set	Cái	58-000-27	58-000-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18423	Supply Set for Thyroidectomy	Cái	58-000-28	58-000-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18424	Hand Surgery Set	Cái	58-000-29	58-000-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18425	Hand Wound Nursing	Cái	58-000-30	58-000-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18426	Hand-Instruments Extras Set	Cái	58-000-31	58-000-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18427	Hand-Bone Set	Cái	58-000-32	58-000-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18428	Suppl. Set	Cái	58-000-33	58-000-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18429	Micro instruments for Nerves	Cái	58-000-34	58-000-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18430	Suppl. Set for Meniscus	Cái	58-000-35	58-000-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18431	Meniscus Set	Cái	58-000-36	58-000-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18432	Laminectomy Set	Cái	58-000-37	58-000-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18433	Kirschner Frame Set	Cái	58-000-38	58-000-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18434	Suppl. Ser for Lung Operation	Cái	58-000-39	58-000-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18435	Trepanation Set	Cái	58-000-40	58-000-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18436	Amputation Set	Cái	58-000-41	58-000-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18437	Micro Instrument Set	Cái	58-000-42	58-000-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18438	Ring Stripper Set	Cái	58-000-43	58-000-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18439	A-V Shunt Set	Cái	58-000-44	58-000-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18440	Rectoscopy Set	Cái	58-000-45	58-000-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18441	Rectoscopy Set	Cái	58-000-46	58-000-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18442	Instr. for Haemorrhoidal and	Cái	58-000-47	58-000-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18443	Haemorrhoidal Set	Cái	58-000-48	58-000-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18444	Septic Set	Cái	58-000-49	58-000-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18445	Panaritium Set	Cái	58-000-50	58-000-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18446	Instr. for Removing of	Cái	58-000-51	58-000-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18447	Plaster Set	Cái	58-000-52	58-000-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18448	Emergency Set	Cái	58-000-53	58-000-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18449	Anal Set	Cái	58-000-54	58-000-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18450	Anaesthetic Emergency Set	Cái	58-000-55	58-000-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18451	Punction Set	Cái	58-000-56	58-000-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18452	Hernia and Appendix	Cái	58-000-57	58-000-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18453	Buelau Puncture Set	Cái	58-000-58	58-000-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18454	Instruments for Removal of	Cái	58-000-59	58-000-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18455	Change of Bandage	Cái	58-000-60	58-000-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18456	Suture Removing Set	Cái	58-000-61	58-000-61	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18457	Splinter Removing Set	Cái	58-000-62	58-000-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18458	Incision Set	Cái	58-000-63	58-000-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18459	Sounding Set	Cái	58-000-64	58-000-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18460	Kirschner Wire Extension	Cái	58-000-65	58-000-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18461	Rectoscopy / Proctoscopy Set	Cái	58-000-66	58-000-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18462	Dressing Set for Hand	Cái	58-000-67	58-000-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18463	Abdominal Punction Set Lavage	Cái	58-000-68	58-000-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18464	Instrument Set for Bone	Cái	58-000-69	58-000-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18465	Biobsy Excision Set	Cái	58-000-70	58-000-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18466	Dressing Set	Cái	58-000-71	58-000-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18467	Dressing Set	Cái	58-000-72	58-000-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18468	Intubation	Cái	58-000-73	58-000-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18469	Blood Pressure Manometer and	Cái	58-000-74	58-000-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18470	Scissors for Bandage	Cái	58-000-75	58-000-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18471	Instruments for Doctors Room	Cái	58-000-76	58-000-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18472	Individual Instruments for	Cái	58-000-77	58-000-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18473	Emergency Thoracotomy	Cái	58-000-78	58-000-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18474	Liquordrainage	Cái	58-000-79	58-000-79	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18475	Cardiac Catheter Set (Paediatric)	Cái	58-010-01	58-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18476	Infant	Cái	58-010-02	58-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18477	Tracheotomy Set	Cái	58-010-03	58-010-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18478	Plaster Instruments (Paediatric)	Cái	58-010-04	58-010-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18479	Individual Instruments for Paediatric	Cái	58-010-05	58-010-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18480	Hernia und Appendix Set (Paediatric)	Cái	58-010-06	58-010-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18481	Bladder Set	Cái	58-010-07	58-010-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18482	Kindney Set	Cái	58-010-08	58-010-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18483	Basic Set	Cái	58-010-09	58-010-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18484	Suppl. Set for Gastrointest. O Paediatc	Cái	58-010-10	58-010-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18485	Abdominal Retractor Set	Cái	58-010-11	58-010-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18486	General Instr. Traumatologie	Cái	58-010-12	58-010-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18487	Bone Set	Cái	58-010-13	58-010-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18488	Specula Set	Cái	58-010-14	58-010-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18489	Phimosis Set (Paediatric)	Cái	58-010-15	58-010-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18490	Suppl. Set for Vessels Paediatric	Cái	58-010-16	58-010-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18491	Thorax Supplement Set	Cái	58-010-17	58-010-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18492	Anal Retractor Set	Cái	58-010-18	58-010-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18493	Cut down Set (Paediatric)	Cái	58-010-19	58-010-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18494	Wound Dressing	Cái	58-010-20	58-010-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18495	Change of Bandage	Cái	58-010-21	58-010-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18496	Suture Removal Set	Cái	58-010-22	58-010-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18497	Abdominal Basic Set	Cái	58-020-01	58-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18498	Suppl. Set for Wertheim OP	Cái	58-020-02	58-020-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18499	Caesarian Section Set	Cái	58-020-03	58-020-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18500	Vaginal Basic Set	Cái	58-020-04	58-020-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18501	Suppl. Set for Vaginal Total O	Cái	58-020-05	58-020-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18502	Set for Mamma Ablatio OP	Cái	58-020-06	58-020-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18503	Add. Suppl. Set f. Strassmann O	Cái	58-020-07	58-020-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18504	Suppl. Set for Vaginal Plati	Cái	58-020-08	58-020-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18505	Placenta Set	Cái	58-020-09	58-020-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18506	Suppl.Set for Intestinal OP	Cái	58-020-11	58-020-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18507	Set for Salpingography	Cái	58-020-12	58-020-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18508	Suppl. Set for Hysteroscopy	Cái	58-020-13	58-020-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18509	Removal of a Bartholin´s Cyst	Cái	58-020-14	58-020-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18510	Suppl. Set F. Mamma Vessels OP	Cái	58-020-15	58-020-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18511	Suppl. Set for Vulvectomy	Cái	58-020-16	58-020-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18512	Set for Tubal Ligature	Cái	58-020-17	58-020-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18513	Cut down Set (Venaesection)	Cái	58-020-18	58-020-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18514	Conisation Set	Cái	58-020-19	58-020-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18515	Cerclage (Shirodkar)	Cái	58-020-20	58-020-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18516	Inseminations-Set	Cái	58-020-21	58-020-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18517	Abort-Curettage Set	Cái	58-020-22	58-020-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18518	Vacuum Curettage Set	Cái	58-020-23	58-020-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18519	Basic Instr. for Laparoscopy	Cái	58-020-24	58-020-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18520	Set for Biopsy of Cervix and	Cái	58-020-25	58-020-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18521	Mamma Biopsy Set	Cái	58-020-26	58-020-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18522	Bladder Irrigation	Cái	58-020-27	58-020-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18523	Pudendus Anaesthesia	Cái	58-020-28	58-020-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18524	Fimbriectomy Set	Cái	58-020-29	58-020-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18525	Abdom.& Vaginal Set	Cái	58-020-30	58-020-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18526	Vaginal Fistula Set	Cái	58-020-31	58-020-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18527	Preparations Set	Cái	58-020-32	58-020-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18528	Placenta Set (Curettage)	Cái	58-020-33	58-020-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18529	Set for Removal of A	Cái	58-020-34	58-020-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18530	Set for Biopsy and small	Cái	58-020-35	58-020-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18531	Individual Instruments for	Cái	58-020-36	58-020-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18532	Intra-Uterine-Pessar-Set	Cái	58-020-37	58-020-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18533	Biopsy	Cái	58-020-38	58-020-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18534	Suppl.Set Specula for Children	Cái	58-020-39	58-020-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18535	Dressing Set	Cái	58-020-40	58-020-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18536	Changing of Bandage Set	Cái	58-020-41	58-020-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18537	Suture Removing Set	Cái	58-020-42	58-020-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18538	Sounding Set	Cái	58-020-43	58-020-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18539	Intubation	Cái	58-020-44	58-020-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18540	Blood Pressure Manometer and	Cái	58-020-45	58-020-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18541	Labour Room	Cái	58-020-46	58-020-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18542	Instr. Set for Preparation	Cái	58-020-47	58-020-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18543	Instruments and other Needs	Cái	58-020-48	58-020-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18544	Delivery Room-Curettage Set	Cái	58-020-49	58-020-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18545	Suturing Set	Cái	58-020-51	58-020-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18546	Umbilical Vein Set	Cái	58-020-52	58-020-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18547	Cervix Suture Set	Cái	58-020-53	58-020-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18548	Large Suturing Set	Cái	58-020-54	58-020-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18549	Intubation Set	Cái	58-020-55	58-020-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18550	Revision Tray	Cái	58-020-56	58-020-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18551	Amnioscopy	Cái	58-020-57	58-020-57	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18552	Obstetrics Set-Perineal	Cái	58-020-58	58-020-58	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18553	Cerclage for Initial Incision	Cái	58-020-59	58-020-59	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18554	Episiotomy	Cái	58-020-60	58-020-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18555	Kidney Set	Cái	58-030-01	58-030-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18556	Bladder Set	Cái	58-030-02	58-030-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18557	Suppl.Set for Stones	Cái	58-030-03	58-030-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18558	Urethra Set	Cái	58-030-04	58-030-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18559	Phimosis Set	Cái	58-030-05	58-030-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18560	Suppl.Set Urethral	Cái	58-030-06	58-030-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18561	Suppl.Set Thoracotomy	Cái	58-030-07	58-030-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18562	Suppl.Set Vessel	Cái	58-030-08	58-030-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18563	Kirschner Frame	Cái	58-030-09	58-030-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18564	Monaldi-Vesical Fistula	Cái	58-030-10	58-030-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18565	Set for Orchidectomy Testicle	Cái	58-030-11	58-030-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18566	Cystofix-Set	Cái	58-030-12	58-030-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18567	Suppl. Set for Coffey`s OP	Cái	58-030-13	58-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18568	Bladder Set	Cái	58-030-14	58-030-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18569	Changing of Bandage	Cái	58-030-15	58-030-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18570	Removal of Sutures	Cái	58-030-16	58-030-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18571	Bladder Irrigation	Cái	58-030-17	58-030-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18572	Incision Set	Cái	58-030-18	58-030-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18573	Blood Pressure Manometer and	Cái	58-030-19	58-030-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18574	Basic Plastic Set	Cái	58-040-01	58-040-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18575	Suppl.Set for Bone-OP	Cái	58-040-02	58-040-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18576	Nasal Instrument Set	Cái	58-040-03	58-040-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18577	Rhinoplasty Set	Cái	58-040-04	58-040-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18578	Mammoplasty Set	Cái	58-040-05	58-040-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18579	Suppl. Set for Mammoplasty	Cái	58-040-06	58-040-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18580	Lipectomy Plasty Set	Cái	58-040-07	58-040-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18581	Suppl. Set Surcutaneous	Cái	58-040-08	58-040-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18582	Basic Plastic Set	Cái	58-040-09	58-040-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18583	Reconstruction of the Lacrima	Cái	58-040-10	58-040-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18584	Otoplasty Set	Cái	58-040-11	58-040-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18585	Repair of Harelip	Cái	58-040-12	58-040-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18586	Blepheroplasty	Cái	58-040-13	58-040-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18587	Face-Lifting Set	Cái	58-040-14	58-040-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18588	Keloplasty Set	Cái	58-040-15	58-040-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18589	Rhinoplasty Set	Cái	58-040-16	58-040-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18590	Bone Grafting	Cái	58-040-17	58-040-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18591	Plastic	Cái	58-040-18	58-040-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18592	Suppl. Instruments for skin	Cái	58-040-19	58-040-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18593	Mikrosurgical Instruments	Cái	58-040-20	58-040-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18594	Mamma Reduction	Cái	58-040-21	58-040-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18595	Tracheotomy Set	Cái	58-040-22	58-040-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18596	Change of Bandage	Cái	58-040-23	58-040-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18597	Suture Removing Set	Cái	58-040-24	58-040-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18598	Incision Set	Cái	58-040-25	58-040-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18599	Sounding Set	Cái	58-040-26	58-040-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18600	Biopsy Excision	Cái	58-040-27	58-040-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18601	Dressing Set	Cái	58-040-28	58-040-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18602	Dressing Set	Cái	58-040-29	58-040-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18603	Cut down set	Cái	58-040-30	58-040-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18604	Intubation	Cái	58-040-31	58-040-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18605	Blood Manometer	Cái	58-040-32	58-040-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18606	Crutchfield Set	Cái	58-050-01	58-050-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18607	Scull Set	Cái	58-050-02	58-050-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18608	Scull Set	Cái	58-050-03	58-050-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18609	Scalp-Clip System	Cái	58-050-04	58-050-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18610	Craniotomy Set without Motor	Cái	58-050-05	58-050-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18611	Liquordrainage	Cái	58-050-06	58-050-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18612	Suppl. Set for Aneurysm	Cái	58-050-07	58-050-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18613	Trigeminus Set	Cái	58-050-08	58-050-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18614	Suppl. Set for Fossa Cranii	Cái	58-050-09	58-050-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18615	Transphenoidal Set for	Cái	58-050-10	58-050-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18616	Cut down Set	Cái	58-050-11	58-050-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18617	Leyla-retractor	Cái	58-050-12	58-050-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18618	Combined retractor and hand-	Cái	58-050-13	58-050-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18619	Suppl. Set for Frontoorbitale	Cái	58-050-14	58-050-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18620	Micro-Set	Cái	58-050-15	58-050-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18621	Micro-Raspatories	Cái	58-050-16	58-050-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18622	Suppl. Set for Cerebellar	Cái	58-050-17	58-050-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18623	Acoustic Neurinoma Resection	Cái	58-050-18	58-050-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18624	Combined Neck-Headrest for	Cái	58-050-19	58-050-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18625	Caspar Microsurgical Operation	Cái	58-050-20	58-050-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18626	Percutaneous Lumbar Disectom	Cái	58-050-21	58-050-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18627	Instr. for Anterior Cervical	Cái	58-050-22	58-050-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18628	Micro Lumbar disc with	Cái	58-050-23	58-050-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18629	Ventral Cervikal Fusion	Cái	58-050-24	58-050-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18630	Hudson hand drill for manual	Cái	58-050-26	58-050-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18631	Yasargil Clip-Applying forceps	Cái	58-050-27	58-050-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18632	Percutaneous Lumbar Disectom	Cái	58-050-28	58-050-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18633	Drillhole Set without Trepan	Cái	58-050-29	58-050-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18634	Ventriculoscope	Cái	58-050-31	58-050-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18635	Supp. Set for Laminectomy	Cái	58-050-33	58-050-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18636	Cerebrospinal Fluid Drainage	Cái	58-050-34	58-050-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18637	Change of bandage	Cái	58-050-35	58-050-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18638	Suture removing set	Cái	58-050-36	58-050-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18639	Incision	Cái	58-050-37	58-050-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18640	Sounding Set	Cái	58-050-38	58-050-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18641	Intubation	Cái	58-050-39	58-050-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18642	Blood pressure manometer and	Cái	58-050-40	58-050-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18643	Basic Set Heart	Cái	58-060-01	58-060-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18644	Basic Set Heart for Babies	Cái	58-060-02	58-060-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18645	Basic Set Thoracotomy	Cái	58-060-03	58-060-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18646	Basic Set Thoracotomy for	Cái	58-060-04	58-060-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18647	Basic Set Thoracotomy	Cái	58-060-05	58-060-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18648	Heart-Lung-Machine	Cái	58-060-06	58-060-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18649	Heart-Lung-Machine	Cái	58-060-07	58-060-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18650	Heart-Lung-Machine	Cái	58-060-08	58-060-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18651	Suppl. Set Aortic Valve Sub-	Cái	58-060-09	58-060-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18652	Suppl. Set Mitralis	Cái	58-060-10	58-060-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18653	Suppl. Set Valve Subsitute	Cái	58-060-11	58-060-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18654	Aortic-Coronary Vein-Bypass	Cái	58-060-12	58-060-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18655	Vein Phleboectomy	Cái	58-060-13	58-060-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18656	Suppl. Set Aneurysma	Cái	58-060-14	58-060-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18657	Isthmus Stenosis	Cái	58-060-15	58-060-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18658	Dilatators Set	Cái	58-060-16	58-060-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18659	Embolektomy Set	Cái	58-060-17	58-060-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18660	Suppl. Set	Cái	58-060-18	58-060-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18661	Peripherical Micro Vascular	Cái	58-060-19	58-060-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18662	Micro Hooks / Dissectors	Cái	58-060-20	58-060-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18663	Tracheotomy Set	Cái	58-060-21	58-060-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18664	Emergency Thoracotomy	Cái	58-060-22	58-060-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18665	Suppl. Vascular Clamp	Cái	58-060-23	58-060-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18666	Suppl. Set	Cái	58-060-24	58-060-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18667	Heart Transplant Set	Cái	58-060-25	58-060-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18668	Suppl. Set Pulmonary	Cái	58-060-26	58-060-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18669	Pacemaker Set	Cái	58-060-27	58-060-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18670	Mediastinoscopy	Cái	58-060-28	58-060-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18671	Biemer Clip and Applying-	Cái	58-060-29	58-060-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18672	Buelau Puncture Set	Cái	58-060-30	58-060-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18673	Change of Bandage	Cái	58-060-31	58-060-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18674	Suture Removing Set	Cái	58-060-32	58-060-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18675	Dressing Set	Cái	58-060-33	58-060-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18676	Intubation	Cái	58-060-34	58-060-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18677	Dressing Set	Cái	58-060-35	58-060-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18678	Blood Pressure Manometer and	Cái	58-060-36	58-060-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18679	Basic Equipment for Emergency	Cái	58-070-01	58-070-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18680	Emergency Set including	Cái	58-070-02	58-070-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18681	Emergency Punktion-Set	Cái	58-070-03	58-070-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18682	Emergency-Thoracotomy	Cái	58-070-04	58-070-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18683	Cut down Set	Cái	58-070-05	58-070-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18684	Tracheostomy Set	Cái	58-070-06	58-070-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18685	Bladder Irrigation System	Cái	58-070-07	58-070-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18686	Abdominal Punction Set	Cái	58-070-08	58-070-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18687	Buelau Punction Set	Cái	58-070-09	58-070-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18688	Basic Set	Cái	58-080-01	58-080-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18689	Suppl. Set Laparatomy	Cái	58-080-02	58-080-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18690	Abdominal Retractor	Cái	58-080-03	58-080-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18691	Sympathectomy Set	Cái	58-080-04	58-080-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18692	Varicose Vein Stripping Set	Cái	58-080-05	58-080-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18693	Muller Micro Instrument Set	Cái	58-080-06	58-080-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18694	Biemer Micro Vessel Clips	Cái	58-080-07	58-080-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18695	Yasargil Applying Forceps	Cái	58-080-08	58-080-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18696	Cut down Set	Cái	58-080-09	58-080-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18697	Thoracic Suppl. Set	Cái	58-080-10	58-080-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18698	Iliaca Set	Cái	58-080-11	58-080-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18699	Femuralis-Poplitea Bypass Set	Cái	58-080-12	58-080-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18700	Vascular Dilatators	Cái	58-080-13	58-080-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18701	Vessel Irrigating Cannulae	Cái	58-080-14	58-080-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18702	Endarterectomy Strippers	Cái	58-080-15	58-080-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18703	Jenker Instrument Set for	Cái	58-080-16	58-080-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18704	Microsurgical Phlebextraction	Cái	58-080-17	58-080-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18705	Endonasale Mikrochirurgie	Cái	58-090-01	58-090-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18706	Otoplasty Set	Cái	58-090-02	58-090-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18707	Antrotomy Set	Cái	58-090-03	58-090-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18708	Tympanoplasty set	Cái	58-090-04	58-090-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18709	Tympanoplasty and Stapedectom	Cái	58-090-05	58-090-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18710	Keloplasty Set	Cái	58-090-06	58-090-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18711	Nasal Septum Plasty (Cottle)	Cái	58-090-07	58-090-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18712	Tonsillectomy/ Adenotomy	Cái	58-090-08	58-090-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18713	Micro- Endolarygoscopy	Cái	58-090-09	58-090-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18714	Tracheotomy	Cái	58-090-10	58-090-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18715	Laryngectomy	Cái	58-090-11	58-090-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18716	Oseophagoscopy	Cái	58-090-12	58-090-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18717	Set for soft Tissue and Neck	Cái	58-090-13	58-090-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18718	Paracentese (Puncture of the	Cái	58-090-14	58-090-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18719	Tympanic Drainage	Cái	58-090-15	58-090-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18720	Aural Polyp Set	Cái	58-090-16	58-090-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18721	Abcess	Cái	58-090-17	58-090-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18722	Paracentese	Cái	58-090-18	58-090-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18723	Bellocq-Tamponade	Cái	58-090-19	58-090-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18724	Epistaxis	Cái	58-090-20	58-090-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18725	Biopsy of the Larynx	Cái	58-090-21	58-090-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18726	Extras	Cái	58-090-22	58-090-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18727	Suture and wound care Set	Cái	58-090-23	58-090-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18728	Nasal Polypectomy Set	Cái	58-090-24	58-090-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18729	Nasal Fracture Set	Cái	58-090-25	58-090-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18730	Antrum Set Endosanal	Cái	58-090-26	58-090-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18731	Tonsillectomy (with Localan-	Cái	58-090-27	58-090-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18732	Tonsillectomy / Anaesthetic	Cái	58-090-28	58-090-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18733	Tonsillar Haemorrhage	Cái	58-090-29	58-090-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18734	Tonsillar Abscess	Cái	58-090-30	58-090-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18735	Local-Anaesthesic-Set	Cái	58-090-31	58-090-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18736	Nasal Septum Surgery (Killian)	Cái	58-090-32	58-090-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18737	Antrum-Radical-Set	Cái	58-090-33	58-090-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18738	Ethmoid Surgery Endonasal	Cái	58-090-34	58-090-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18739	Sphenoid Surgery Endonasal	Cái	58-090-35	58-090-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18740	Adenotomy/ Local Anaesthetic	Cái	58-090-36	58-090-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18741	Adenotomy/ Anaesthetic	Cái	58-090-37	58-090-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18742	Salivary Calculus Removal	Cái	58-090-38	58-090-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18743	Outpatient Department	Cái	58-090-39	58-090-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18744	Tympanic Drainage	Cái	58-090-40	58-090-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18745	Epistaxis (small)	Cái	58-090-41	58-090-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18746	Sinus Examination	Cái	58-090-42	58-090-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18747	Exploratory Excision of	Cái	58-090-43	58-090-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18748	General single Instruments	Cái	58-090-44	58-090-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18749	Intubation	Cái	58-090-45	58-090-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18750	Blood Pressure Manometer and	Cái	58-090-46	58-090-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18751	Examination Nose	Cái	58-090-47	58-090-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18752	Examination Ear	Cái	58-090-48	58-090-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18753	Basic Set Hand	Cái	58-110-01	58-110-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18754	Suppl. Set for Bone at Hand Surgery	Cái	58-110-02	58-110-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18755	Suppl. Set for Tendon at Handsurgery	Cái	58-110-03	58-110-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18756	Single Instruments for Hand Surgery	Cái	58-110-04	58-110-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18757	Micro Instruments	Cái	58-110-05	58-110-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18758	Mannerfelt Instruments	Cái	58-110-06	58-110-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18759	Biopsy Set	Cái	58-130-01	58-130-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18760	Skin Punches	Cái	58-130-02	58-130-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18761	Change of Bandage set	Cái	58-130-03	58-130-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18762	Suture Removing Set	Cái	58-130-04	58-130-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18763	Excision	Cái	58-130-05	58-130-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18764	Vein Stripping	Cái	58-130-06	58-130-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18765	Probe Set	Cái	58-130-07	58-130-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18766	Curettes Set	Cái	58-130-08	58-130-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18767	Cut down Set	Cái	58-130-09	58-130-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18768	Basic Set	Cái	58-140-01	58-140-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18769	Tracheostomy Set	Cái	58-140-02	58-140-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18770	Cut down Set	Cái	58-140-03	58-140-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18771	Wire Extension	Cái	58-140-04	58-140-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18772	Add. Instruments for Wire Extension	Cái	58-140-05	58-140-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18773	Hand Surgery Set	Cái	58-140-06	58-140-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18774	Suppl. Hand Tendon	Cái	58-140-07	58-140-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18775	Micro Instruments	Cái	58-140-08	58-140-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18776	Bone soft part basic Set	Cái	58-150-01	58-150-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18777	Bone Suppl. Set	Cái	58-150-02	58-150-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18778	Amputation Suppl. Set	Cái	58-150-03	58-150-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18779	Amputation Set	Cái	58-150-04	58-150-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18780	Bone and soft part Set for small bones	Cái	58-150-05	58-150-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18781	Foot & Hallux Set	Cái	58-150-06	58-150-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18782	Samll metal (implant) removing set	Cái	58-150-07	58-150-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18783	Metal (implant) removing Suppl. Set	Cái	58-150-08	58-150-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18784	Wire extension Set	Cái	58-150-09	58-150-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18785	Single Instruments wire extension	Cái	58-150-10	58-150-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18786	Hip basic Set	Cái	58-150-11	58-150-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18787	Hip / Knee basic set with bone	Cái	58-150-12	58-150-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18788	Knee basic Set	Cái	58-150-13	58-150-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18789	Cerclage Set	Cái	58-150-15	58-150-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18790	Hand soft part basic Set	Cái	58-150-16	58-150-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18791	Hand bone Suppl. Set	Cái	58-150-17	58-150-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18792	Hand tendon Suppl. Set	Cái	58-150-18	58-150-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18793	Hand single Instrument Set	Cái	58-150-19	58-150-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18794	Intervertebral discs Set	Cái	58-150-21	58-150-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18795	Skull / Trepanation Set	Cái	58-150-22	58-150-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18796	Wire instrument set	Cái	58-150-23	58-150-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18797	Add. Instruments for wire extension	Cái	59-000-01	59-000-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18798	Basic Set	Cái	59-000-02	59-000-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18799	Cut down Set	Cái	59-000-03	59-000-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18800	Hand Surgery Set	Cái	59-000-06	59-000-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18801	Micro Instruments	Cái	59-000-07	59-000-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18802	Supplement Set Hand Tendon	Cái	59-000-09	59-000-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18803	Tracheostomy Set	Cái	59-000-10	59-000-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18804	Wire extension	Cái	59-000-11	59-000-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18805	Biopsy Set	Cái	59-002-01	59-002-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18806	Curettes Set	Cái	59-002-02	59-002-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18807	Cut down Set	Cái	59-002-03	59-002-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18808	Excision Set	Cái	59-002-04	59-002-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18809	Probe Set	Cái	59-002-05	59-002-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18810	Skin punches Set	Cái	59-002-06	59-002-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18811	Vein Stripping Set	Cái	59-002-07	59-002-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18812	Sinuscope Set	Cái	59-004-01	59-004-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18813	Antrotomy Set	Cái	59-004-02	59-004-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18814	Antrum Set Endonasal	Cái	59-004-03	59-004-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18815	Aural Polyp Set	Cái	59-004-04	59-004-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18816	Bellocq-Tamponade Set	Cái	59-004-05	59-004-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18817	Caldwell Luc Set / Mastoidectomy Set	Cái	59-004-06	59-004-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18818	Cerumen Set	Cái	59-004-07	59-004-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18819	ENT Set	Cái	59-004-08	59-004-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18820	Epistaxis Set	Cái	59-004-10	59-004-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18821	Ethmoid-Nasal Set	Cái	59-004-11	59-004-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18822	Frontal Sinus Set	Cái	59-004-12	59-004-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18823	Laryngectomy Set I	Cái	59-004-14	59-004-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18824	Laryngectomy Set II	Cái	59-004-15	59-004-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18825	Mastoidectomy Set	Cái	59-004-16	59-004-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18826	Maxillary Sinus Set	Cái	59-004-17	59-004-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18827	Micro Endolaryngectomy Set	Cái	59-004-19	59-004-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18828	Myringotomy	Cái	59-004-22	59-004-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18829	Myringotomy Instrument Set	Cái	59-004-23	59-004-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18830	Nasal Fracture Set	Cái	59-004-24	59-004-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18831	Nasal Polypectomy Set	Cái	59-004-25	59-004-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18832	Nasal Septum Surgery Set	Cái	59-004-26	59-004-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18833	Neck Tumor removing Set	Cái	59-004-27	59-004-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18834	Otoplasty Set	Cái	59-004-28	59-004-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18835	Paracentesis Set	Cái	59-004-29	59-004-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18836	Rhinoplasty Set	Cái	59-004-30	59-004-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18837	Salivary Calculus Removal Set	Cái	59-004-32	59-004-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18838	Sphenoid Nasal Set	Cái	59-004-33	59-004-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18839	Suture and Dressing Set	Cái	59-004-34	59-004-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18840	Tonsillar Abscess Set	Cái	59-004-35	59-004-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18841	Tonsillar Haemorrhage Set	Cái	59-004-36	59-004-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18842	Tonsillectomy / Adenotomy	Cái	59-004-37	59-004-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18843	Tympanoplasty / Stapendectomy	Cái	59-004-38	59-004-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18844	Tympanoplasty Set	Cái	59-004-40	59-004-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18845	Tracheostomy Set	Cái	59-004-42	59-004-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18846	FESS Instrument Set	Cái	59-004-43	59-004-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18847	Anuscopy Set	Cái	59-006-01	59-006-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18848	A-V Shunt Set	Cái	59-006-02	59-006-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18849	Cut down Set	Cái	59-006-03	59-006-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18850	Chest instrument Set	Cái	59-006-04	59-006-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18851	Debridement Set	Cái	59-006-06	59-006-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18852	Embolectomy Set	Cái	59-006-07	59-006-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18853	Emergency supplement Set for vessels	Cái	59-006-08	59-006-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18854	Emergency Thoractomy Set	Cái	59-006-09	59-006-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18855	Haemorrhoidectomy Set I	Cái	59-006-12	59-006-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18856	Haemorrhoidectomy Set II	Cái	59-006-13	59-006-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18857	Hechting Set	Cái	59-006-14	59-006-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18858	Hernia and Appendix Set for children	Cái	59-006-15	59-006-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18859	Hernia and Appendix Set I	Cái	59-006-16	59-006-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18860	Hernia and Appendix Set II	Cái	59-006-17	59-006-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18861	Incision and Drainage Set	Cái	59-006-18	59-006-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18862	Kirschner Frame - Abdominal Retractor	Cái	59-006-19	59-006-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18863	Laparatomy Set	Cái	59-006-20	59-006-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18864	Mayor Basic Set	Cái	59-006-22	59-006-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18865	Mayor Basic Set for children	Cái	59-006-24	59-006-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18866	Mayor Surgery Set I	Cái	59-006-25	59-006-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18867	Mayor Surgery Set II	Cái	59-006-26	59-006-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18868	Mastectomy Set	Cái	59-006-27	59-006-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18869	Mini Laparatomy Set	Cái	59-006-28	59-006-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18870	Minor Basic Set I	Cái	59-006-29	59-006-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18871	Minor Basic Set II	Cái	59-006-30	59-006-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18872	Rectum Amputation Set	Cái	59-006-32	59-006-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18873	Removal Foreign Body Instrument Set	Cái	59-006-33	59-006-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18874	Skull Set	Cái	59-006-34	59-006-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18875	Supplement Set for deep Rectum Surgery	Cái	59-006-36	59-006-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18876	Supplement Set for Gallbladder	Cái	59-006-37	59-006-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18877	Supplement Set for Gastro Intestinal OP	Cái	59-006-38	59-006-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18878	Supplement Set for Rectum	Cái	59-006-39	59-006-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18879	Supplement Set for Vascular Surgery	Cái	59-006-40	59-006-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18880	Supplement Set for Pulmonary	Cái	59-006-41	59-006-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18881	Thyroidectomy Set I	Cái	59-006-42	59-006-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18882	Thyroidectomy Set II	Cái	59-006-43	59-006-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18883	Tracheostomy Set	Cái	59-006-44	59-006-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18884	Varady Microsurgical Phlebextraction Set	Cái	59-006-46	59-006-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18885	Varicose Vein Stripping Set	Cái	59-006-47	59-006-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18886	Water Seal Drainage Set	Cái	59-006-48	59-006-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18887	Abdominal Set I	Cái	59-008-01	59-008-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18888	Abdominal Set II	Cái	59-008-02	59-008-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18889	Abdominal Set III	Cái	59-008-03	59-008-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18890	Abort-Curettage Set	Cái	59-008-04	59-008-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18891	Basic Instruments for Laparoscopy	Cái	59-008-06	59-008-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18892	Caesarian Section Set	Cái	59-008-07	59-008-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18893	Cerclage (Shirodkar) Set	Cái	59-008-08	59-008-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18894	Conisation Set	Cái	59-008-09	59-008-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18895	Cut down Set	Cái	59-008-10	59-008-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18896	Episiotomy Set	Cái	59-008-11	59-008-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18897	Gynaecology Examination Set	Cái	59-008-12	59-008-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18898	Gynaecology Laparatomy Set	Cái	59-008-13	59-008-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18899	Gynaecology Set	Cái	59-008-14	59-008-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18900	Hysterectomy Set I	Cái	59-008-15	59-008-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18901	Hysterectomy Set II	Cái	59-008-16	59-008-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18902	Hysteroscopy Set (Access)	Cái	59-008-17	59-008-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18903	Instruments for Examination room	Cái	59-008-18	59-008-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18904	Intra Uterine Pessar Set (IUP)	Cái	59-008-20	59-008-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18905	IUD Set	Cái	59-008-21	59-008-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18906	Kirschner Frame Set	Cái	59-008-22	59-008-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18907	Mamma Biopsy Set	Cái	59-008-23	59-008-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18908	Minor Vaginal Set	Cái	59-008-24	59-008-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18909	Obgyn Surgery Set I	Cái	59-008-27	59-008-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18910	Obgyn Surgery Set II	Cái	59-008-28	59-008-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18911	Ovarian Cystectomy Set	Cái	59-008-29	59-008-29	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18912	Pap Smear Set	Cái	59-008-30	59-008-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18913	Partus Set	Cái	59-008-31	59-008-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18914	Placenta Set	Cái	59-008-32	59-008-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18915	Set for Mamma-Tumor OP (Ablatio)	Cái	59-008-33	59-008-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18916	Set for Removal of Bartholin Cyste	Cái	59-008-34	59-008-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18917	Set for Tubal Ligature	Cái	59-008-35	59-008-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18918	Vaginal Set	Cái	59-008-36	59-008-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18919	Supplement Set for Salpingography	Cái	59-008-37	59-008-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18920	Supplement Set for Vaginal Biopsy	Cái	59-008-38	59-008-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18921	Supplement Set for Vaginal Total OP	Cái	59-008-39	59-008-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18922	Supplement Set for Wertheim OP	Cái	59-008-40	59-008-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18923	Tubectomy Set	Cái	59-008-41	59-008-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18924	Vacuum Curettes	Cái	59-008-42	59-008-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18925	Vaginal Standard Set	Cái	59-008-44	59-008-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18926	Vaginal Delivery Instrument Set	Cái	59-008-45	59-008-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18927	Vaginal Examination Set	Cái	59-008-46	59-008-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18928	Vaginal Hysterectomy Set	Cái	59-008-47	59-008-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18929	Vaginal Plastic Set	Cái	59-008-48	59-008-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18930	Vaginal Plastic Surgery Set	Cái	59-008-49	59-008-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18931	Vaginal Repair Set	Cái	59-008-50	59-008-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18932	Vaginal Specula for children	Cái	59-008-51	59-008-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18933	Vaginal Speculum Set	Cái	59-008-52	59-008-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18934	Vena Sectio Set	Cái	59-008-53	59-008-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18935	Basic Set Hand	Cái	59-010-01	59-010-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18936	Mannerfelt Instruments Set	Cái	59-010-02	59-010-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18937	Micro Instruments	Cái	59-010-03	59-010-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18938	Single Instruments for Hand Surgery	Cái	59-010-06	59-010-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18939	Supplement Set for Bone at Hand Surgery	Cái	59-010-10	59-010-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18940	Supplement Set f. Tendon at Hand Surgery	Cái	59-010-11	59-010-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18941	Cardiac Valves Supplement Set	Cái	59-012-01	59-012-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18942	Basic Set Heart (HLM)	Cái	59-012-02	59-012-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18943	Basic Set Heart	Cái	59-012-04	59-012-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18944	Coronary Artery Bypass - Supplement	Cái	59-012-06	59-012-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18945	Cut down Set	Cái	59-012-07	59-012-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18946	Embolectomy Set	Cái	59-012-09	59-012-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18947	Emergency Thoractomy Set	Cái	59-012-10	59-012-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18948	Heart Transplant Set	Cái	59-012-11	59-012-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18949	Pacemaker Set	Cái	59-012-13	59-012-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18950	Rib	Cái	59-012-14	59-012-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18951	Supplement Set Pulmonary	Cái	59-012-15	59-012-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18952	Supplement Vascular Clamp	Cái	59-012-16	59-012-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18953	Supplement Vascular Clamp	Cái	59-012-17	59-012-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18954	Tracheostomy Set	Cái	59-012-18	59-012-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18955	Veinphlebectomy for one leg	Cái	59-012-19	59-012-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18956	Abscess	Cái	59-014-01	59-014-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18957	Antrum Set	Cái	59-014-02	59-014-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18958	Extraction Instruments for Teeth	Cái	59-014-04	59-014-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18959	Major Surgery Set	Cái	59-014-05	59-014-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18960	Osteotomy Set	Cái	59-014-07	59-014-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18961	Rhinoplasty Set	Cái	59-014-08	59-014-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18962	Splinting Set	Cái	59-014-09	59-014-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18963	Supplement Lips-Mandible / Cleft Palate	Cái	59-014-10	59-014-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18964	Supplement Set Costal	Cái	59-014-11	59-014-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18965	Supplement Set for Progenie	Cái	59-014-12	59-014-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18966	Supplement Set Wire Osteosynthesis	Cái	59-014-13	59-014-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18967	Craniotomy Set	Cái	59-016-01	59-016-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18968	Ventriculoperitoneal Shunt Set	Cái	59-016-02	59-016-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18969	Leyla Retractor Set	Cái	59-016-04	59-016-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18970	Micro Neurosurgery Set	Cái	59-016-05	59-016-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
18971	Anterior Cervical Fusion Instrumentation	Cái	59-016-10	59-016-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18972	Caspar Cervical Retractor	Cái	59-016-11	59-016-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18973	Cervical Kerrison Set	Cái	59-016-12	59-016-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18974	Laminectomy Set	Cái	59-016-17	59-016-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18975	Micro Lumbar Discectomy Set	Cái	59-016-18	59-016-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18976	Abrasion Set	Cái	59-018-01	59-018-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18977	Cerclage for Inital Incision	Cái	59-018-02	59-018-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18978	Cervix Suture Set	Cái	59-018-03	59-018-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18979	Change of Bandage	Cái	59-018-04	59-018-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18980	Dressing Set	Cái	59-018-05	59-018-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18981	Hysterectomy Set	Cái	59-018-06	59-018-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18982	Instruments for Obstetrics	Cái	59-018-07	59-018-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18983	Obstetrical Forceps Set	Cái	59-018-08	59-018-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18984	Placenta Curettage Set	Cái	59-018-09	59-018-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18985	Single Instruments for Delivery room	Cái	59-018-10	59-018-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18986	Suture Removal Set	Cái	59-018-12	59-018-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18987	Suturing Set	Cái	59-018-13	59-018-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18988	Umbilical Vein Set	Cái	59-018-15	59-018-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18989	General instruments for bone surgery	Cái	59-020-01	59-020-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18990	Bending Instruments	Cái	59-020-07	59-020-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18991	Wire Instrument Set	Cái	59-020-09	59-020-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18992	Dynamic Hip screw (DHS) Instrument Set	Cái	59-020-15	59-020-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18993	Plaster Cast Cutter Set	Cái	59-020-17	59-020-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18994	Amputation Set	Cái	59-020-18	59-020-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18995	Hand Surgery Set	Cái	59-020-19	59-020-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18996	Hand drill Set	Cái	59-020-20	59-020-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18997	Knee Arthroscopy Set	Cái	59-020-90	59-020-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18998	Abdominal Retractors	Cái	59-022-01	59-022-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
18999	Anal Retractors	Cái	59-022-02	59-022-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19000	Basic Set for Pediatric	Cái	59-022-03	59-022-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19001	Bladder Set	Cái	59-022-04	59-022-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19002	Bone Set	Cái	59-022-05	59-022-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19003	Change of Bandage	Cái	59-022-06	59-022-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19004	Cut down Set	Cái	59-022-07	59-022-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19005	Cut down Set for babies	Cái	59-022-08	59-022-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19006	General Instrument Set	Cái	59-022-09	59-022-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19007	Hernia and Appendix	Cái	59-022-10	59-022-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19008	Individual Instruments f. wire extension	Cái	59-022-11	59-022-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19009	Kidney Set	Cái	59-022-12	59-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19010	Open Heart Catheter Set	Cái	59-022-13	59-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19011	Phimosis Set	Cái	59-022-14	59-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19012	Plaster Instruments Set	Cái	59-022-15	59-022-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19013	Specula for children	Cái	59-022-18	59-022-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19014	Supplement Set for Gastrointestinal OP	Cái	59-022-19	59-022-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19015	Supplement Set for Vessels	Cái	59-022-20	59-022-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19016	Suture Removal Set	Cái	59-022-21	59-022-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19017	Thoracic Supplement Set	Cái	59-022-22	59-022-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19018	Tracheostomy Set	Cái	59-022-23	59-022-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19019	Wound Dressing	Cái	59-022-24	59-022-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19020	Electrical Plaster saw	Cái	59-024-01	59-024-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19021	Instruments for plaster room	Cái	59-024-02	59-024-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19022	Abdominal - Supplement	Cái	59-026-01	59-026-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19023	Basic Plastic Set	Cái	59-026-02	59-026-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19024	Blepharoplasty Set	Cái	59-026-03	59-026-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19025	Bone Grafting Set	Cái	59-026-04	59-026-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19026	Cut down Set	Cái	59-026-05	59-026-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19027	Face-Lifting Set	Cái	59-026-06	59-026-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19028	Keloplasty Set	Cái	59-026-07	59-026-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19029	Mammoplasty Set	Cái	59-026-09	59-026-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19030	Micro Instruments	Cái	59-026-10	59-026-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19031	Otoplasty Set	Cái	59-026-11	59-026-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19032	Reconstruction of canaliculus lacrimalis	Cái	59-026-12	59-026-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19033	Repair of cleft palate	Cái	59-026-13	59-026-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19034	Repair of Harelip	Cái	59-026-14	59-026-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19035	Rhinoplasty Set	Cái	59-026-15	59-026-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19036	Supplement Set for Bone OP	Cái	59-026-17	59-026-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19037	Tracheostomy Set	Cái	59-026-18	59-026-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19038	Cut down Set	Cái	59-032-01	59-032-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19039	Supplement Vascular Clamp	Cái	59-032-02	59-032-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19040	Supplement Vascular Clamp	Cái	59-032-03	59-032-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19041	Thoractomy (Lung)	Cái	59-032-04	59-032-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19042	Thoractomy (Lung)	Cái	59-032-05	59-032-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19043	Tracheostomy Set	Cái	59-032-06	59-032-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19044	A-V Shunt Set	Cái	59-034-01	59-034-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19045	Bladder Set	Cái	59-034-02	59-034-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19046	Cut down Set	Cái	59-034-03	59-034-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19047	Genital Set	Cái	59-034-04	59-034-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19048	Kidney Set	Cái	59-034-05	59-034-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19049	Kirschner Frame - Abdominal Retractor	Cái	59-034-06	59-034-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19050	Phimosis Set	Cái	59-034-07	59-034-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19051	Supplement Set	Cái	59-034-08	59-034-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19052	Urethra Set	Cái	59-034-09	59-034-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19053	Urethral Micro Supplement	Cái	59-034-10	59-034-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19054	Vascular Supplement	Cái	59-034-11	59-034-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19055	Vasectomy Set	Cái	59-034-12	59-034-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19056	A-V Shunt Set	Cái	59-036-01	59-036-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19057	Basic Set	Cái	59-036-02	59-036-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19058	Carotid Set	Cái	59-036-03	59-036-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19059	Cut down Set	Cái	59-036-04	59-036-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19060	Embolectomy Set	Cái	59-036-05	59-036-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19061	Endarterectomy Strippers	Cái	59-036-06	59-036-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19062	Femoral-Popliteal-Bypass	Cái	59-036-07	59-036-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19063	Kirschner Frame - Abdominal Retractor	Cái	59-036-10	59-036-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19064	Micro Vascular Supplement	Cái	59-036-11	59-036-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19065	Supplement Laparotomy (YProsthesis)	Cái	59-036-13	59-036-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19066	Thoracic Supplement	Cái	59-036-14	59-036-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19067	Tracheostomy Set	Cái	59-036-15	59-036-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19068	Varady Microsurgical Phlebextraction Set	Cái	59-036-16	59-036-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19069	Varicose Vein Stripping Set	Cái	59-036-17	59-036-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19070	Vascular Dilators	Cái	59-036-19	59-036-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19071	Intramedullary reamer	Cái	60-014-06	60-014-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19072	Guide rod for Intramedullary nails	Cái	60-020-24	60-020-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19073	Guide rod for Intramedullary nails	Cái	60-020-30	60-020-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19074	Guide rod for flexible Intramedullary	Cái	60-020-32	60-020-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19075	Guide rod for flexible Intramedullary	Cái	60-020-42	60-020-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19076	Guide rod for flexible Intramedullary	Cái	60-020-43	60-020-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19077	Guide rod for Intramedullary nails	Cái	60-020-54	60-020-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19078	Guide rod for Intramedullary nails	Cái	60-020-60	60-020-60	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19079	Intramedullary reamer	Cái	60-021-02	60-021-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19080	Intramedullary reamer	Cái	60-021-03	60-021-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19081	Intramedullary reamer	Cái	60-021-04	60-021-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19082	Intramedullary reamer	Cái	60-021-05	60-021-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19083	Intramedullary reamer	Cái	60-021-06	60-021-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19084	Intramedullary reamer	Cái	60-021-07	60-021-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19085	Intramedullary reamer	Cái	60-021-08	60-021-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19086	Intramedullary reamer	Cái	60-021-09	60-021-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19087	Intramedullary reamer	Cái	60-021-10	60-021-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19088	Intramedullary reamer	Cái	60-021-11	60-021-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19089	Intramedullary reamer	Cái	60-021-12	60-021-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19090	Intramedullary reamer	Cái	60-021-13	60-021-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19091	Intramedullary reamer	Cái	60-021-14	60-021-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19092	Intramedullary reamer	Cái	60-021-15	60-021-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19093	Intramedullary reamer	Cái	60-021-16	60-021-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19094	Intramedullary reamer	Cái	60-021-17	60-021-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19095	Intramedullary reamer	Cái	60-021-18	60-021-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19096	Intramedullary reamer	Cái	60-021-19	60-021-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19097	Intramedullary reamer	Cái	60-021-20	60-021-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19098	Intramedullary reamer	Cái	60-021-21	60-021-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19099	Intramedullary reamer	Cái	60-021-22	60-021-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19100	Intramedullary reamer	Cái	60-021-23	60-021-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19101	Intramedullary reamer	Cái	60-021-24	60-021-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19102	Intramedullary reamer	Cái	60-021-25	60-021-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19103	Intramedullary reamer	Cái	60-021-26	60-021-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19104	Intramedullary reamer	Cái	60-021-32	60-021-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19105	Intramedullary reamer	Cái	60-021-33	60-021-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19106	Intramedullary reamer	Cái	60-021-34	60-021-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19107	Intramedullary reamer	Cái	60-021-35	60-021-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19108	Intramedullary reamer	Cái	60-021-36	60-021-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19109	Intramedullary reamer	Cái	60-021-37	60-021-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19110	Intramedullary reamer	Cái	60-021-38	60-021-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19111	Intramedullary reamer	Cái	60-021-39	60-021-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19112	Intramedullary reamer	Cái	60-021-40	60-021-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19113	Intramedullary reamer	Cái	60-021-41	60-021-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19114	Intramedullary reamer	Cái	60-021-42	60-021-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19115	Intramedullary reamer	Cái	60-021-43	60-021-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19116	Intramedullary reamer	Cái	60-021-44	60-021-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19117	Intramedullary reamer	Cái	60-021-45	60-021-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19118	Intramedullary reamer	Cái	60-021-46	60-021-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19119	Intramedullary reamer	Cái	60-021-47	60-021-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19120	Intramedullary reamer	Cái	60-021-48	60-021-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19121	Intramedullary reamer	Cái	60-021-49	60-021-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19122	Intramedullary reamer	Cái	60-021-50	60-021-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19123	Intramedullary reamer	Cái	60-021-51	60-021-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19124	Intramedullary reamer	Cái	60-021-52	60-021-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19125	Intramedullary reamer	Cái	60-021-53	60-021-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19126	Intramedullary reamer	Cái	60-021-54	60-021-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19127	Intramedullary reamer	Cái	60-021-55	60-021-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19128	Intramedullary reamer	Cái	60-021-56	60-021-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19129	Intramedullary reamer	Cái	60-021-62	60-021-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19130	Intramedullary reamer	Cái	60-021-63	60-021-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19131	Intramedullary reamer	Cái	60-021-64	60-021-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19132	Intramedullary reamer	Cái	60-021-65	60-021-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19133	Intramedullary reamer	Cái	60-021-66	60-021-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19134	Intramedullary reamer	Cái	60-021-67	60-021-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19135	Intramedullary reamer	Cái	60-021-68	60-021-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19136	Intramedullary reamer	Cái	60-021-69	60-021-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19137	Intramedullary reamer	Cái	60-021-70	60-021-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19138	Intramedullary reamer	Cái	60-021-71	60-021-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19139	Intramedullary reamer	Cái	60-021-72	60-021-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19140	Intramedullary reamer	Cái	60-021-73	60-021-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19141	Intramedullary reamer	Cái	60-021-74	60-021-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19142	Intramedullary reamer	Cái	60-021-75	60-021-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19143	Intramedullary reamer	Cái	60-021-76	60-021-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19144	Intramedullary reamer	Cái	60-021-77	60-021-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19145	Intramedullary reamer	Cái	60-021-78	60-021-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19146	Intramedullary reamer	Cái	60-021-79	60-021-79	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19147	Intramedullary reamer	Cái	60-021-80	60-021-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19148	Intramedullary reamer	Cái	60-021-81	60-021-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19149	Intramedullary reamer	Cái	60-021-82	60-021-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19150	Intramedullary reamer	Cái	60-021-83	60-021-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19151	Intramedullary reamer	Cái	60-021-84	60-021-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19152	Intramedullary reamer	Cái	60-021-85	60-021-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19153	Intramedullary reamer	Cái	60-021-86	60-021-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19154	Intramedullary reamer	Cái	60-022-02	60-022-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19155	Intramedullary reamer	Cái	60-022-03	60-022-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19156	Intramedullary reamer	Cái	60-022-04	60-022-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19157	Intramedullary reamer	Cái	60-022-05	60-022-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19158	Intramedullary reamer	Cái	60-022-06	60-022-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19159	Intramedullary reamer	Cái	60-022-07	60-022-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19160	Intramedullary reamer	Cái	60-022-08	60-022-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19161	Intramedullary reamer	Cái	60-022-09	60-022-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19162	Intramedullary reamer	Cái	60-022-10	60-022-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19163	Intramedullary reamer	Cái	60-022-11	60-022-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19164	Intramedullary reamer	Cái	60-022-12	60-022-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19165	Intramedullary reamer	Cái	60-022-13	60-022-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19166	Intramedullary reamer	Cái	60-022-14	60-022-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19167	Intramedullary reamer	Cái	60-022-15	60-022-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19168	Intramedullary reamer	Cái	60-022-16	60-022-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19169	Intramedullary reamer	Cái	60-022-17	60-022-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19170	Intramedullary reamer	Cái	60-022-18	60-022-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19171	Intramedullary reamer	Cái	60-022-19	60-022-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19172	Intramedullary reamer	Cái	60-022-20	60-022-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19173	Intramedullary reamer	Cái	60-022-21	60-022-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19174	Intramedullary reamer	Cái	60-022-22	60-022-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19175	Intramedullary reamer	Cái	60-022-23	60-022-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19176	Intramedullary reamer	Cái	60-022-24	60-022-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19177	Intramedullary reamer	Cái	60-022-25	60-022-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19178	Intramedullary reamer	Cái	60-022-26	60-022-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19179	Intramedullary reamer	Cái	60-022-32	60-022-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19180	Intramedullary reamer	Cái	60-022-33	60-022-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19181	Intramedullary reamer	Cái	60-022-34	60-022-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19182	Intramedullary reamer	Cái	60-022-35	60-022-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19183	Intramedullary reamer	Cái	60-022-36	60-022-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19184	Intramedullary reamer	Cái	60-022-37	60-022-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19185	Intramedullary reamer	Cái	60-022-38	60-022-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19186	Intramedullary reamer	Cái	60-022-39	60-022-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19187	Intramedullary reamer	Cái	60-022-40	60-022-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19188	Intramedullary reamer	Cái	60-022-41	60-022-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19189	Intramedullary reamer	Cái	60-022-42	60-022-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19190	Intramedullary reamer	Cái	60-022-43	60-022-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19191	Intramedullary reamer	Cái	60-022-44	60-022-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19192	Intramedullary reamer	Cái	60-022-45	60-022-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19193	Intramedullary reamer	Cái	60-022-46	60-022-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19194	Intramedullary reamer	Cái	60-022-47	60-022-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19195	Intramedullary reamer	Cái	60-022-48	60-022-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19196	Intramedullary reamer	Cái	60-022-49	60-022-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19197	Intramedullary reamer	Cái	60-022-50	60-022-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19198	Intramedullary reamer	Cái	60-022-51	60-022-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19199	Intramedullary reamer	Cái	60-022-52	60-022-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19200	Intramedullary reamer	Cái	60-022-53	60-022-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19201	Intramedullary reamer	Cái	60-022-54	60-022-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19202	Intramedullary reamer	Cái	60-022-55	60-022-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19203	Intramedullary reamer	Cái	60-022-56	60-022-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19204	Intramedullary reamer	Cái	60-022-62	60-022-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19205	Intramedullary reamer	Cái	60-022-63	60-022-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19206	Intramedullary reamer	Cái	60-022-64	60-022-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19207	Intramedullary reamer	Cái	60-022-65	60-022-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19208	Intramedullary reamer	Cái	60-022-66	60-022-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19209	Intramedullary reamer	Cái	60-022-67	60-022-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19210	Intramedullary reamer	Cái	60-022-68	60-022-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19211	Intramedullary reamer	Cái	60-022-69	60-022-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19212	Intramedullary reamer	Cái	60-022-70	60-022-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19213	Intramedullary reamer	Cái	60-022-71	60-022-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19214	Intramedullary reamer	Cái	60-022-72	60-022-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19215	Intramedullary reamer	Cái	60-022-73	60-022-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19216	Intramedullary reamer	Cái	60-022-74	60-022-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19217	Intramedullary reamer	Cái	60-022-75	60-022-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19218	Intramedullary reamer	Cái	60-022-76	60-022-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19219	Intramedullary reamer	Cái	60-022-77	60-022-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19220	Intramedullary reamer	Cái	60-022-78	60-022-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19221	Intramedullary reamer	Cái	60-022-79	60-022-79	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19222	Intramedullary reamer	Cái	60-022-80	60-022-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19223	Intramedullary reamer	Cái	60-022-81	60-022-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19224	Intramedullary reamer	Cái	60-022-82	60-022-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19225	Intramedullary reamer	Cái	60-022-83	60-022-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19226	Intramedullary reamer	Cái	60-022-84	60-022-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19227	Intramedullary reamer	Cái	60-022-85	60-022-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19228	Intramedullary reamer	Cái	60-022-86	60-022-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19229	Intramedullary reamer	Cái	60-023-02	60-023-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19230	Intramedullary reamer	Cái	60-023-03	60-023-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19231	Intramedullary reamer	Cái	60-023-04	60-023-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19232	Intramedullary reamer	Cái	60-023-05	60-023-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19233	Intramedullary reamer	Cái	60-023-06	60-023-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19234	Intramedullary reamer	Cái	60-023-07	60-023-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19235	Intramedullary reamer	Cái	60-023-08	60-023-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19236	Intramedullary reamer	Cái	60-023-09	60-023-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19237	Intramedullary reamer	Cái	60-023-10	60-023-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19238	Intramedullary reamer	Cái	60-023-11	60-023-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19239	Intramedullary reamer	Cái	60-023-12	60-023-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19240	Intramedullary reamer	Cái	60-023-13	60-023-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19241	Intramedullary reamer	Cái	60-023-14	60-023-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19242	Intramedullary reamer	Cái	60-023-15	60-023-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19243	Intramedullary reamer	Cái	60-023-16	60-023-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19244	Intramedullary reamer	Cái	60-023-17	60-023-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19245	Intramedullary reamer	Cái	60-023-18	60-023-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19246	Intramedullary reamer	Cái	60-023-19	60-023-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19247	Intramedullary reamer	Cái	60-023-20	60-023-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19248	Intramedullary reamer	Cái	60-023-21	60-023-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19249	Intramedullary reamer	Cái	60-023-22	60-023-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19250	Intramedullary reamer	Cái	60-023-23	60-023-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19251	Intramedullary reamer	Cái	60-023-24	60-023-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19252	Intramedullary reamer	Cái	60-023-25	60-023-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19253	Intramedullary reamer	Cái	60-023-26	60-023-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19254	Intramedullary reamer	Cái	60-023-32	60-023-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19255	Intramedullary reamer	Cái	60-023-33	60-023-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19256	Intramedullary reamer	Cái	60-023-34	60-023-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19257	Intramedullary reamer	Cái	60-023-35	60-023-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19258	Intramedullary reamer	Cái	60-023-36	60-023-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19259	Intramedullary reamer	Cái	60-023-37	60-023-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19260	Intramedullary reamer	Cái	60-023-38	60-023-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19261	Intramedullary reamer	Cái	60-023-39	60-023-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19262	Intramedullary reamer	Cái	60-023-40	60-023-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19263	Intramedullary reamer	Cái	60-023-41	60-023-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19264	Intramedullary reamer	Cái	60-023-42	60-023-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19265	Intramedullary reamer	Cái	60-023-43	60-023-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19266	Intramedullary reamer	Cái	60-023-44	60-023-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19267	Intramedullary reamer	Cái	60-023-45	60-023-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19268	Intramedullary reamer	Cái	60-023-46	60-023-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19269	Intramedullary reamer	Cái	60-023-47	60-023-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19270	Intramedullary reamer	Cái	60-023-48	60-023-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19271	Intramedullary reamer	Cái	60-023-49	60-023-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19272	Intramedullary reamer	Cái	60-023-50	60-023-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19273	Intramedullary reamer	Cái	60-023-51	60-023-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19274	Intramedullary reamer	Cái	60-023-52	60-023-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19275	Intramedullary reamer	Cái	60-023-53	60-023-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19276	Intramedullary reamer	Cái	60-023-54	60-023-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19277	Intramedullary reamer	Cái	60-023-55	60-023-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19278	Intramedullary reamer	Cái	60-023-56	60-023-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19279	Intramedullary reamer	Cái	60-023-62	60-023-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19280	Intramedullary reamer	Cái	60-023-63	60-023-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19281	Intramedullary reamer	Cái	60-023-64	60-023-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19282	Intramedullary reamer	Cái	60-023-65	60-023-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19283	Intramedullary reamer	Cái	60-023-66	60-023-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19284	Intramedullary reamer	Cái	60-023-67	60-023-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19285	Intramedullary reamer	Cái	60-023-68	60-023-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19286	Intramedullary reamer	Cái	60-023-69	60-023-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19287	Intramedullary reamer	Cái	60-023-70	60-023-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19288	Intramedullary reamer	Cái	60-023-71	60-023-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19289	Intramedullary reamer	Cái	60-023-72	60-023-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19290	Intramedullary reamer	Cái	60-023-73	60-023-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19291	Intramedullary reamer	Cái	60-023-74	60-023-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19292	Intramedullary reamer	Cái	60-023-75	60-023-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19293	Intramedullary reamer	Cái	60-023-76	60-023-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19294	Intramedullary reamer	Cái	60-023-77	60-023-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19295	Intramedullary reamer	Cái	60-023-78	60-023-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19296	Intramedullary reamer	Cái	60-023-79	60-023-79	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19297	Intramedullary reamer	Cái	60-023-80	60-023-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19298	Intramedullary reamer	Cái	60-023-81	60-023-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19299	Intramedullary reamer	Cái	60-023-82	60-023-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19300	Intramedullary reamer	Cái	60-023-83	60-023-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19301	Intramedullary reamer	Cái	60-023-84	60-023-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19302	Intramedullary reamer	Cái	60-023-85	60-023-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19303	Intramedullary reamer	Cái	60-023-86	60-023-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19304	Intramedullary reamer	Cái	60-024-02	60-024-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19305	Intramedullary reamer	Cái	60-024-03	60-024-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19306	Intramedullary reamer	Cái	60-024-04	60-024-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19307	Intramedullary reamer	Cái	60-024-05	60-024-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19308	Intramedullary reamer	Cái	60-024-06	60-024-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19309	Intramedullary reamer	Cái	60-024-07	60-024-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19310	Intramedullary reamer	Cái	60-024-08	60-024-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19311	Intramedullary reamer	Cái	60-024-09	60-024-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19312	Intramedullary reamer	Cái	60-024-10	60-024-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19313	Intramedullary reamer	Cái	60-024-11	60-024-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19314	Intramedullary reamer	Cái	60-024-12	60-024-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19315	Intramedullary reamer	Cái	60-024-13	60-024-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19316	Intramedullary reamer	Cái	60-024-14	60-024-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19317	Intramedullary reamer	Cái	60-024-15	60-024-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19318	Intramedullary reamer	Cái	60-024-16	60-024-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19319	Intramedullary reamer	Cái	60-024-17	60-024-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19320	Intramedullary reamer	Cái	60-024-18	60-024-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19321	Intramedullary reamer	Cái	60-024-19	60-024-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19322	Intramedullary reamer	Cái	60-024-20	60-024-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19323	Intramedullary reamer	Cái	60-024-21	60-024-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19324	Intramedullary reamer	Cái	60-024-22	60-024-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19325	Intramedullary reamer	Cái	60-024-23	60-024-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19326	Intramedullary reamer	Cái	60-024-24	60-024-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19327	Intramedullary reamer	Cái	60-024-25	60-024-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19328	Intramedullary reamer	Cái	60-024-26	60-024-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19329	Intramedullary reamer	Cái	60-024-32	60-024-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19330	Intramedullary reamer	Cái	60-024-33	60-024-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19331	Intramedullary reamer	Cái	60-024-34	60-024-34	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19332	Intramedullary reamer	Cái	60-024-35	60-024-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19333	Intramedullary reamer	Cái	60-024-36	60-024-36	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19334	Intramedullary reamer	Cái	60-024-37	60-024-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19335	Intramedullary reamer	Cái	60-024-38	60-024-38	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19336	Intramedullary reamer	Cái	60-024-39	60-024-39	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19337	Intramedullary reamer	Cái	60-024-40	60-024-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19338	Intramedullary reamer	Cái	60-024-41	60-024-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19339	Intramedullary reamer	Cái	60-024-42	60-024-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19340	Intramedullary reamer	Cái	60-024-43	60-024-43	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19341	Intramedullary reamer	Cái	60-024-44	60-024-44	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19342	Intramedullary reamer	Cái	60-024-45	60-024-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19343	Intramedullary reamer	Cái	60-024-46	60-024-46	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19344	Intramedullary reamer	Cái	60-024-47	60-024-47	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19345	Intramedullary reamer	Cái	60-024-48	60-024-48	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19346	Intramedullary reamer	Cái	60-024-49	60-024-49	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19347	Intramedullary reamer	Cái	60-024-50	60-024-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19348	Intramedullary reamer	Cái	60-024-51	60-024-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19349	Intramedullary reamer	Cái	60-024-52	60-024-52	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19350	Intramedullary reamer	Cái	60-024-53	60-024-53	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19351	Intramedullary reamer	Cái	60-024-54	60-024-54	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19352	Intramedullary reamer	Cái	60-024-55	60-024-55	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19353	Intramedullary reamer	Cái	60-024-56	60-024-56	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19354	Intramedullary reamer	Cái	60-024-62	60-024-62	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19355	Intramedullary reamer	Cái	60-024-63	60-024-63	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19356	Intramedullary reamer	Cái	60-024-64	60-024-64	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19357	Intramedullary reamer	Cái	60-024-65	60-024-65	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19358	Intramedullary reamer	Cái	60-024-66	60-024-66	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19359	Intramedullary reamer	Cái	60-024-67	60-024-67	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19360	Intramedullary reamer	Cái	60-024-68	60-024-68	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19361	Intramedullary reamer	Cái	60-024-69	60-024-69	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19362	Intramedullary reamer	Cái	60-024-70	60-024-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19363	Intramedullary reamer	Cái	60-024-71	60-024-71	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19364	Intramedullary reamer	Cái	60-024-72	60-024-72	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19365	Intramedullary reamer	Cái	60-024-73	60-024-73	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19366	Intramedullary reamer	Cái	60-024-74	60-024-74	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19367	Intramedullary reamer	Cái	60-024-75	60-024-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19368	Intramedullary reamer	Cái	60-024-76	60-024-76	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19369	Intramedullary reamer	Cái	60-024-77	60-024-77	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19370	Intramedullary reamer	Cái	60-024-78	60-024-78	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19371	Intramedullary reamer	Cái	60-024-79	60-024-79	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19372	Intramedullary reamer	Cái	60-024-80	60-024-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19373	Intramedullary reamer	Cái	60-024-81	60-024-81	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19374	Intramedullary reamer	Cái	60-024-82	60-024-82	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19375	Intramedullary reamer	Cái	60-024-83	60-024-83	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19376	Intramedullary reamer	Cái	60-024-84	60-024-84	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19377	Intramedullary reamer	Cái	60-024-85	60-024-85	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19378	Intramedullary reamer	Cái	60-024-86	60-024-86	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19379	NITINOL Intramedullary reamer shaft	Cái	60-030-00	60-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19380	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-07	60-030-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19381	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-08	60-030-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19382	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-09	60-030-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19383	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-10	60-030-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19384	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-11	60-030-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19385	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-12	60-030-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19386	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-13	60-030-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19387	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-14	60-030-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19388	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-15	60-030-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19389	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-16	60-030-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19390	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-17	60-030-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19391	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-18	60-030-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19392	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-19	60-030-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19393	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-20	60-030-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19394	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-21	60-030-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19395	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-22	60-030-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19396	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-23	60-030-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19397	Intramedullary reamer head	Cái	60-030-24	60-030-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19398	MD 30 - Brushless Dual-Motorsystem	Cái	60-200-00	60-200-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19399	MD 30 - Control unit with LCD Dispaly	Cái	60-200-01	60-200-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19400	Brushless elektronic motor 21	Cái	60-201-02	60-201-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19401	VARIO Foot pedal IP 68	Cái	60-202-01	60-202-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19402	Support plate for Electronic Motor	Cái	60-203-01	60-203-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19403	Support device for refrigerant bottle	Cái	60-203-02	60-203-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19404	Tube Set	Cái	60-203-04	60-203-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19405	Nou-Clean Spray for cleaning and	Cái	60-203-06	60-203-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19406	Nou-Clean Spray for cleaning and	Cái	60-203-07	60-203-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19407	Attachment for electronic motor	Cái	60-203-10	60-203-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19408	Attachment for hand pieces	Cái	60-203-11	60-203-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19409	Sanicar stand unit	Cái	60-204-00	60-204-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19410	Suitcase for ambulant treatment	Cái	60-204-01	60-204-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19411	Y - Connector for hand pieces	Cái	60-205-01	60-205-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19412	Silicone tube for Y - Connector	Cái	60-205-02	60-205-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19413	Clipset CL for Y-Connector	Cái	60-205-03	60-205-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19414	Guide clips for motor cable	Cái	60-205-04	60-205-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19415	Dental angled hand piece	Cái	60-210-05	60-210-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19416	Surgical hand piece 1:1	Cái	60-211-01	60-211-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19417	ENT hand piece	Cái	60-211-02	60-211-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19418	ENT hand piece	Cái	60-211-03	60-211-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19419	ENT hand piece	Cái	60-211-04	60-211-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19420	ENT hand piece angeld	Cái	60-212-01	60-212-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19421	ENT hand piece angeld	Cái	60-212-02	60-212-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19422	ENT hand piece angeld	Cái	60-212-03	60-212-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19423	Micro jigsaw	Cái	60-213-01	60-213-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19424	Micro saw blade	Cái	60-213-11	60-213-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19425	Micro saw blade	Cái	60-213-14	60-213-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19426	Micro saw blade	Cái	60-213-18	60-213-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19427	Micro saw blade	Cái	60-213-22	60-213-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19428	Micro saw blade	Cái	60-213-26	60-213-26	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19429	Micro saw blade	Cái	60-213-37	60-213-37	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19430	Micro saw blade	Cái	60-213-41	60-213-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19431	TC rasp for micro compass saw 60- 213-01	Cái	60-213-50	60-213-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19432	Oscillating micro saw	Cái	60-214-01	60-214-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19433	Saw blade	Cái	60-214-10	60-214-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19434	Saw blade	Cái	60-214-11	60-214-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19435	Saw blade	Cái	60-214-12	60-214-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19436	Saw blade	Cái	60-214-13	60-214-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19437	Saw blade	Cái	60-214-20	60-214-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19438	Saw blade	Cái	60-214-21	60-214-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19439	Saw blade	Cái	60-214-22	60-214-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19440	Saw blade	Cái	60-214-23	60-214-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19441	Micro Sagittal saw	Cái	60-215-01	60-215-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19442	Saw blade	Cái	60-215-10	60-215-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19443	Saw blade	Cái	60-215-11	60-215-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19444	Saw blade	Cái	60-215-12	60-215-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19445	Saw blade	Cái	60-215-13	60-215-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19446	Saw blade	Cái	60-215-14	60-215-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19447	Saw blade	Cái	60-215-15	60-215-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19448	Angled hand piece for Kirscher wires	Cái	60-216-01	60-216-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19449	Spare head for 60-216-01	Cái	60-216-02	60-216-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19450	Angled hand piece for Kirscher wires	Cái	60-216-11	60-216-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19451	Spare head for 60-216-11	Cái	60-216-12	60-216-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19452	Dermatome with adjustable cutting depth	Cái	60-217-02	60-217-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19453	Dermatome with adjustable cutting depth	Cái	60-217-03	60-217-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19454	Dermatome with adjustable cutting depth	Cái	60-217-04	60-217-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19455	Spare blades for dermatome 12 mm	Cái	60-217-12	60-217-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19456	Spare blades for dermatome 25 mm	Cái	60-217-25	60-217-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19457	Spare blades for dermatome 50 mm	Cái	60-217-50	60-217-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19458	Spare blades for dermatome 75 mm	Cái	60-217-75	60-217-75	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19459	Variable support base for Dermatome	Cái	60-217-80	60-217-80	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19460	Variable support base for Dermatome	Cái	60-217-90	60-217-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19461	Saw blade	Cái	60-500-08 AO	60-500-08 AO	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19462	Saw blade	Cái	60-512-10 AO	60-512-10 AO	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19463	Saw blade	Cái	60-546-04 AO	60-546-04 AO	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19464	Saw blade	Cái	60-552-06 AO	60-552-06 AO	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19465	Saw blade	Cái	60-600-08 AP	60-600-08 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19466	Saw blade	Cái	60-600-12 AP	60-600-12 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19467	Saw blade	Cái	60-610-10 AP	60-610-10 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19468	Saw blade	Cái	60-610-12 AP	60-610-12 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19469	Saw blade	Cái	60-612-12 AP	60-612-12 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19470	Saw blade	Cái	60-612-13 AP	60-612-13 AP	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19471	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-010-00	65-010-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19472	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-010-30	65-010-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19473	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-010-70	65-010-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19474	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-011-00	65-011-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19475	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-011-30	65-011-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19476	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-012-00	65-012-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19477	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-012-30	65-012-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19478	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-012-70	65-012-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19479	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-013-00	65-013-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19480	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-013-30	65-013-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19481	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-013-70	65-013-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19482	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-017-00	65-017-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19483	Ống kính soi xoang HDS	Cái	65-017-00 S	65-017-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19484	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-017-30	65-017-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19485	Ống kính soi xoang HDS	Cái	65-017-30 S	65-017-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19486	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-017-45	65-017-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19487	Ống kính soi xoang HDS	Cái	65-017-45 S	65-017-45 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19488	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-017-70	65-017-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19489	Ống kính soi xoang HDS	Cái	65-017-70 S	65-017-70 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19490	Ống kính soi xoang HD	Cái	65-021-30	65-021-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19491	Ống kính soi tai HD	Cái	65-022-00	65-022-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19492	Ống kính soi tai HD	Cái	65-022-30	65-022-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19493	Ống kính soi tai HD	Cái	65-023-00	65-023-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19494	Ống kính soi tai HDS	Cái	65-023-00 S	65-023-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19495	Ống kính soi tai HD	Cái	65-023-30	65-023-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19496	Ống kính soi tai HDS	Cái	65-023-30 S	65-023-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19497	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-024-00	65-024-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19498	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-024-30	65-024-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19499	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-024-70	65-024-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19500	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-025-00	65-025-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19501	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-025-30	65-025-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19502	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-026-00	65-026-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19503	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-026-30	65-026-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19504	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-026-70	65-026-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19505	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-027-00	65-027-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19506	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-027-30	65-027-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19507	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-027-70	65-027-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19508	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-028-00	65-028-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19509	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-028-15	65-028-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19510	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-029-00	65-029-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19511	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-029-15	65-029-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19512	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-030-00	65-030-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19513	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-030-30	65-030-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19514	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-031-00	65-031-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19515	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-031-15	65-031-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19516	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-040-00	65-040-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19517	Ống kính nội soi khớp HDS	Cái	65-040-00 S	65-040-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19518	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-040-30	65-040-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19519	Ống kính nội soi khớp HDS	Cái	65-040-30 S	65-040-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19520	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-040-30 W	65-040-30 W	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19521	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-040-45	65-040-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19522	Ống kính nội soi khớp HDS	Cái	65-040-45 S	65-040-45 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19523	Ống kính nội soi khớp HD	Cái	65-040-70	65-040-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19524	Ống kính nội soi khớp HDS	Cái	65-040-70 S	65-040-70 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19525	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-041-00	65-041-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19526	Ống kính soi tiết niệu HDS	Cái	65-041-00 S	65-041-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19527	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-041-12	65-041-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19528	Ống kính soi tiết niệu HDS	Cái	65-041-12 S	65-041-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19529	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-041-30	65-041-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19530	Ống kính soi tiết niệu HDS	Cái	65-041-30 S	65-041-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19531	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-041-70	65-041-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19532	Ống kính soi tiết niệu HDS	Cái	65-041-70 S	65-041-70 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19533	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-042-00	65-042-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19534	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-042-30	65-042-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19535	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-042-70	65-042-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19536	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-043-00	65-043-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19537	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-043-30	65-043-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19538	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-043-70	65-043-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19539	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-045-00	65-045-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19540	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-045-30	65-045-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19541	Ống kính soi tiết niệu HD	Cái	65-045-70	65-045-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19542	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-050-00	65-050-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19543	Ống kính nội soi ổ bụng HDS	Cái	65-050-00 S	65-050-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19544	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-050-30	65-050-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19545	Ống kính nội soi ổ bụng HDS	Cái	65-050-30 S	65-050-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19546	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-050-45	65-050-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19547	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-060-00	65-060-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19548	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-060-30	65-060-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19549	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-060-70	65-060-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19550	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-061-00	65-061-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19551	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-061-30	65-061-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19552	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-061-70	65-061-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19553	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-062-00	65-062-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19554	Ống kính nội soi tử cung HDS	Cái	65-062-00 S	65-062-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19555	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-062-12	65-062-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19556	Ống kính nội soi tử cung HDS	Cái	65-062-12 S	65-062-12 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19557	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-062-30	65-062-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19558	Ống kính nội soi tử cung HDS	Cái	65-062-30 S	65-062-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19559	Ống kính nội soi tử cung HD	Cái	65-062-70	65-062-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19560	Ống kính nội soi tử cung HDS	Cái	65-062-70 S	65-062-70 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19561	Ống kính nội soi thanh quản HD	Cái	65-081-70	65-081-70	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19562	Ống kính nội soi thanh quản HD	Cái	65-081-90	65-081-90	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19563	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-100-00	65-100-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19564	Ống kính nội soi ổ bụng HDS	Cái	65-100-00 S	65-100-00 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19565	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-100-30	65-100-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19566	Ống kính nội soi ổ bụng HDS	Cái	65-100-30 S	65-100-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19567	Ống kính nội soi ổ bụng HD	Cái	65-100-45	65-100-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19568	Ống kính nội soi ổ bụng HDS	Cái	65-100-45 S	65-100-45 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19569	Ống kính nội soi lồng ngực HD	Cái	65-110-00	65-110-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19570	Ống kính nội soi lồng ngực HD	Cái	65-110-30	65-110-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19571	Ống kính nội soi lồng ngực HD	Cái	65-110-45	65-110-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19572	Ống kính nội soi phế quản HD	Cái	65-130-00	65-130-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19573	Ống kính nội soi phế quản HD	Cái	65-130-30	65-130-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19574	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-131-12	65-131-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19575	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-132-12	65-132-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19576	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-133-12	65-133-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19577	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-134-12	65-134-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19578	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-135-12	65-135-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19579	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-136-12	65-136-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19580	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-137-12	65-137-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19581	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-138-12	65-138-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19582	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-139-12	65-139-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19583	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-140-12	65-140-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19584	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-141-12	65-141-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19585	Ống kính nội soi niệu quản HD	Cái	65-142-12	65-142-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19586	Dụng cụ vệ sinh ống kính nội soi niệu quản	Cái	65-145-00	65-145-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19587	Van tự động cho ống kính nội soi niệu quản	Cái	65-145-01	65-145-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19588	Nắp niêm phong dự phòng cho ống kính nội soi niệu quản	Cái	65-145-02	65-145-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19589	Adapter gắn ở ống kính cho EMS Lithotriptor	Cái	65-145-05	65-145-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19590	Tay cầm cho ống kính nội soi xoang	Cái	65-150-02	65-150-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19591	Tay cầm cho ống kính nội soi xoang	Cái	65-150-04	65-150-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19592	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-02	65-190-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19593	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-04	65-190-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19594	Đầu Trocar cho ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-21	65-190-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19595	Đầu Trocar cho ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-22	65-190-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19596	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-31	65-190-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19597	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-190-32	65-190-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19598	Ống dẫn dùng cho nội soi khớp	Cái	65-200-00	65-200-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19599	Ống tưới dùng cho nội soi khớp	Cái	65-201-00	65-201-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19600	Ống tưới dùng cho nội soi khớp	Cái	65-201-10	65-201-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19601	Ống tưới dùng cho nội soi khớp	Cái	65-202-00	65-202-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19602	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-01	65-227-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19603	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-02	65-227-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19604	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-03	65-227-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19605	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-04	65-227-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19606	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-227-06	65-227-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19607	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-11	65-227-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19608	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-12	65-227-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19609	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-13	65-227-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19610	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-227-14	65-227-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19611	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-227-16	65-227-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19612	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-21	65-227-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19613	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-22	65-227-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19614	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-227-23	65-227-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19615	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-31	65-227-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19616	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-32	65-227-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19617	Đầu ống kính nội soi khớp	Cái	65-227-33	65-227-33	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19618	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-41	65-227-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19619	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-227-42	65-227-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19620	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-240-01	65-240-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19621	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-240-02	65-240-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19622	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-240-11	65-240-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19623	Ống nội soi khớp HIGH-FLOW	Cái	65-240-12	65-240-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19624	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-240-21	65-240-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19625	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-240-31	65-240-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19626	Đầu ống kính nội soi khớp HIGH FLOW	Cái	65-240-41	65-240-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19627	Ống nội soi khớp DYONICS HIGHFLOW	Cái	65-241-01	65-241-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19628	Ống nội soi khớp DYONICS HIGHFLOW	Cái	65-241-02	65-241-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19629	Ống nội soi khớp DYONICS HIGHFLOW	Cái	65-241-11	65-241-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19630	Ống nội soi khớp DYONICS HIGHFLOW	Cái	65-241-12	65-241-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19631	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp DYONICS HIGH FLOW	Cái	65-241-21	65-241-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19632	Đầu ống kính nội soi khớp DYONICS HIGH FLOW	Cái	65-241-41	65-241-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19633	Ống nội soi khớp STRYKER HIGHFLOW	Cái	65-242-01	65-242-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19634	Ống nội soi khớp STRYKER HIGHFLOW	Cái	65-242-02	65-242-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19635	Ống nội soi khớp STRYKER HIGHFLOW	Cái	65-242-11	65-242-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19636	Ống nội soi khớp STRYKER HIGHFLOW	Cái	65-242-12	65-242-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19637	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp STRYKER HIGH FLOW	Cái	65-242-21	65-242-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19638	Đầu ống kính nội soi khớp STRYKER HIGH FLOW	Cái	65-242-41	65-242-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19639	Ống nội soi khớp WOLF HIGHFLOW	Cái	65-243-01	65-243-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19640	Ống nội soi khớp WOLF HIGHFLOW	Cái	65-243-02	65-243-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19641	Ống nội soi khớp WOLF HIGHFLOW	Cái	65-243-11	65-243-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19642	Ống nội soi khớp WOLF HIGHFLOW	Cái	65-243-12	65-243-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19643	Đầu Trocar ống kính nội soi khớp WOLF HIGH FLOW	Cái	65-243-21	65-243-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19644	Đầu ống kính nội soi khớp WOLF HIGH FLOW	Cái	65-243-41	65-243-41	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19645	Monoploar Electro Handle	Cái	70-000-40	70-000-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19646	Monoploar Electro Handle	Cái	70-001-40	70-001-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19647	Monoploar Electro Handle	Cái	70-002-24	70-002-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19648	Monoploar Electro Handle	Cái	70-002-40	70-002-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19649	Monoploar Electro Handle	Cái	70-004-40	70-004-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19650	Monoploar Electro Handle	Cái	70-012-40	70-012-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19651	Monoploar Electro Handle	Cái	70-013-40	70-013-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19652	Monoploar Electro Handle	Cái	70-014-40	70-014-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19653	Monoploar Electro Handle	Cái	70-015-24	70-015-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19654	Monoploar Electro Handle	Cái	70-015-40	70-015-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19655	Monopolar Connecting Cable	Cái	70-025-45	70-025-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19656	Monopolar Connecting Cable	Cái	70-030-45	70-030-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19657	Monopolar Connecting Cable for WOLF	Cái	70-050-45	70-050-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19658	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-201-30	70-201-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19659	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-201-50	70-201-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19660	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-203-30	70-203-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19661	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-203-50	70-203-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19662	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-205-30	70-205-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19663	Dây cáp dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-205-50	70-205-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19664	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-206-30	70-206-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19665	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-206-50	70-206-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19666	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-207-30	70-207-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19667	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-207-50	70-207-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19668	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-208-30	70-208-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19669	Dây cáp đôi dùng cho kéo lưỡng cực	Cái	70-208-50	70-208-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19670	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-211-30	70-211-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19671	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-211-30 S	70-211-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19672	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-211-45	70-211-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19673	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-211-50 S	70-211-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19674	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-213-30 S	70-213-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19675	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-213-45	70-213-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19676	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-213-50 S	70-213-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19677	Dây cáp lưỡng cực	Cái	70-215-30 S	70-215-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19678	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-215-45	70-215-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19679	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-215-50 S	70-215-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19680	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-217-30 S	70-217-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19681	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-217-50	70-217-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19682	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-217-50 S	70-217-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19683	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-218-30	70-218-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19684	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-218-30 S	70-218-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19685	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-218-50	70-218-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19686	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-218-50 S	70-218-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19687	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-219-30	70-219-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19688	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-219-30 S	70-219-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19689	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-219-50	70-219-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19690	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-219-50 S	70-219-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19691	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-30	70-220-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19692	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-30 S	70-220-30 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19693	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-31	70-220-31	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19694	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-31 S	70-220-31 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19695	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-50	70-220-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19696	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-50 S	70-220-50 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19697	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-51	70-220-51	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19698	Cáp cho kẹp lưỡng cực	Cái	70-220-51 S	70-220-51 S	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19699	Monop. Connecting Cable	Cái	70-221-45	70-221-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19700	Monop. Connecting Cable	Cái	70-223-45	70-223-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19701	Cáp cho kẹp đơn cực	Cái	70-225-30	70-225-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19702	Cáp cho kẹp đơn cực	Cái	70-226-30	70-226-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19703	Cáp cho kẹp đơn cực	Cái	70-226-50	70-226-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19704	Cáp cho kẹp đơn cực	Cái	70-227-30	70-227-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19705	Neutral Electrode connecting cable	Cái	70-230-45	70-230-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19706	Neutral Electrode connecting cable	Cái	70-232-45	70-232-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19707	Neutral Electrode connecting cable	Cái	70-234-45	70-234-45	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19708	Monop. micro needle electrode	Cái	70-380-32	70-380-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19709	Monop. micro needle electrode	Cái	70-380-42	70-380-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19710	Monop. spare micro needle electrodes	Cái	70-380-99	70-380-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19711	Monop.combined micro needle-	Cái	70-381-32	70-381-32	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19712	Monop.combined micro needle-	Cái	70-381-42	70-381-42	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19713	Monop. spare micro needle electrodes	Cái	70-381-99	70-381-99	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19714	Spare wire loop electrode	Cái	70-382-06	70-382-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19715	Spare wire loop electrode	Cái	70-382-10	70-382-10	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19716	Spare wire loop electrode	Cái	70-382-12	70-382-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19717	Monop. cutting loop electrode with one	Cái	70-382-20	70-382-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19718	Monop. Spatuala Electrode	Cái	70-613-05	70-613-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19719	Monop. Spatuala Electrode	Cái	70-613-06	70-613-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19720	Monop. Spatuala Electrode	Cái	70-613-07	70-613-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19721	Monop. Spatuala Electrode	Cái	70-613-08	70-613-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19722	Monop. Wire loop Electrode	Cái	70-620-14	70-620-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19723	Monop. Needle Electrode	Cái	70-650-01	70-650-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19724	Monop. Needle Electrode	Cái	70-651-02	70-651-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19725	Electrode Box	Cái	70-690-08	70-690-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19726	Electrode Box	Cái	70-690-16	70-690-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19727	Electrode Box	Cái	70-691-08	70-691-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19728	Kẹp lưỡng cực MC PHERSON	Cái	70-700-07	70-700-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19729	Kẹp lưỡng cực MC PHERSON	Cái	70-700-07 US	70-700-07 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19730	Kẹp lưỡng cực Bipol-Jeweler	Cái	70-700-12	70-700-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19731	Kẹp lưỡng cực Bipol-Jeweler	Cái	70-700-12 NS	70-700-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19732	Kẹp lưỡng cực Bipol-Jeweler	Cái	70-700-12 US	70-700-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19733	Kẹp lưỡng cực Bipol-Jeweler	Cái	70-700-12 USNS	70-700-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19734	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-15	70-700-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19735	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-15 NS	70-700-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19736	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-15 US	70-700-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19737	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-15 USNS	70-700-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19738	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-16	70-700-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19739	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-16 US	70-700-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19740	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18	70-700-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19741	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18 I	70-700-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19742	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18 IUS	70-700-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19743	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18 NS	70-700-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19744	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-700-18 T	70-700-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19745	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-700-18 TUS	70-700-18 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19746	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18 US	70-700-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19747	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-18 USNS	70-700-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19748	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20	70-700-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19749	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20 I	70-700-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19750	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20 IUS	70-700-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19751	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20 NS	70-700-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19752	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20 US	70-700-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19753	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-20 USNS	70-700-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19754	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22	70-700-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19755	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22 I	70-700-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19756	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22 IUS	70-700-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19757	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22 NS	70-700-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19758	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22 US	70-700-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19759	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-22 USNS	70-700-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19760	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-24	70-700-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19761	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-24 US	70-700-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19762	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-700-30	70-700-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19763	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-15 NS	70-701-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19764	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-15 USNS	70-701-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19765	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-18 NS	70-701-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19766	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-18 USNS	70-701-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19767	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-20 NS	70-701-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19768	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-20 USNS	70-701-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19769	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-22 NS	70-701-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19770	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-701-22 USNS	70-701-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19771	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-15 NS	70-702-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19772	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-15 USNS	70-702-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19773	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-18 NS	70-702-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19774	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-18 USNS	70-702-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19775	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-20 NS	70-702-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19776	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-20 USNS	70-702-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19777	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-22 NS	70-702-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19778	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-702-22 USNS	70-702-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19779	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-15 NS	70-703-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19780	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-15 USNS	70-703-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19781	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-18 NS	70-703-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19782	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-18 USNS	70-703-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19783	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-20 NS	70-703-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19784	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-20 USNS	70-703-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19785	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-22 NS	70-703-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19786	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-703-22 USNS	70-703-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19787	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-710-07	70-710-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19788	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-710-07 US	70-710-07 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19789	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-710-12	70-710-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19790	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-710-12 NS	70-710-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19791	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-710-12 US	70-710-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19792	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-710-12 USNS	70-710-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19793	Kẹp lưỡng cực Adson	Cái	70-710-13	70-710-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19794	Kẹp lưỡng cực Adson	Cái	70-710-13 NS	70-710-13 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19795	Kẹp lưỡng cực Adson	Cái	70-710-13 US	70-710-13 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19796	Kẹp lưỡng cực Adson	Cái	70-710-13 USNS	70-710-13 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19797	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-15	70-710-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19798	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-15 NS	70-710-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19799	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-15 US	70-710-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19800	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-15 USNS	70-710-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19801	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-16	70-710-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19802	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-16 US	70-710-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19803	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18	70-710-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19804	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18 I	70-710-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19805	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18 IUS	70-710-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19806	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18 NS	70-710-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19807	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-710-18 T	70-710-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19808	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-710-18 TUS	70-710-18 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19809	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18 US	70-710-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19810	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-18 USNS	70-710-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19811	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20	70-710-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19812	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20 I	70-710-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19813	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20 IUS	70-710-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19814	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20 NS	70-710-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19815	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20 US	70-710-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19816	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-20 USNS	70-710-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19817	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22	70-710-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19818	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22 I	70-710-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19819	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22 IUS	70-710-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19820	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22 NS	70-710-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19821	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22 US	70-710-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19822	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-22 USNS	70-710-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19823	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-24	70-710-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19824	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-24 US	70-710-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19825	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-28	70-710-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19826	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-710-30	70-710-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19827	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-15 NS	70-711-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19828	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-15 USNS	70-711-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19829	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-18 NS	70-711-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19830	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-18 USNS	70-711-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19831	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-20 NS	70-711-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19832	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-20 USNS	70-711-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19833	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-22 NS	70-711-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19834	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-711-22 USNS	70-711-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19835	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-712-12	70-712-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19836	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-712-12 NS	70-712-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19837	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-712-12 US	70-712-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19838	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-712-12 USNS	70-712-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19839	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-15	70-712-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19840	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-15 NS	70-712-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19841	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-15 US	70-712-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19842	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-15 USNS	70-712-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19843	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-16	70-712-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19844	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-16 US	70-712-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19845	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18	70-712-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19846	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 I	70-712-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19847	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 IUS	70-712-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19848	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 NS	70-712-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19849	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 T	70-712-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19850	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 TUS	70-712-18 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19851	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 US	70-712-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19852	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-18 USNS	70-712-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19853	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20	70-712-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19854	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20 I	70-712-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19855	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20 IUS	70-712-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19856	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20 NS	70-712-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19857	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20 US	70-712-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19858	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-20 USNS	70-712-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19859	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22	70-712-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19860	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22 I	70-712-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19861	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22 IUS	70-712-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19862	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22 NS	70-712-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19863	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22 US	70-712-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19864	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-22 USNS	70-712-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19865	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-24	70-712-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19866	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-24 US	70-712-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19867	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-30	70-712-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19868	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-712-30 NS	70-712-30 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19869	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-15 NS	70-713-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19870	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-15 USNS	70-713-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19871	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-18 NS	70-713-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19872	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-18 USNS	70-713-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19873	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-20 NS	70-713-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19874	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-20 USNS	70-713-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19875	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-22 NS	70-713-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19876	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-713-22 USNS	70-713-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19877	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-720-07	70-720-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19878	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-720-07 US	70-720-07 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19879	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-720-12	70-720-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19880	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-720-12 NS	70-720-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19881	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-720-12 US	70-720-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19882	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-720-12 USNS	70-720-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19883	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-15	70-720-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19884	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-15 NS	70-720-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19885	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-15 US	70-720-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19886	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-15 USNS	70-720-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19887	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-16	70-720-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19888	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-16 US	70-720-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19889	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-18	70-720-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19890	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-18 NS	70-720-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19891	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-18 US	70-720-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19892	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-18 USNS	70-720-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19893	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-20	70-720-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19894	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-20 US	70-720-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19895	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-22	70-720-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19896	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-22 US	70-720-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19897	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-24	70-720-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19898	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-720-24 US	70-720-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19899	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-15 NS	70-721-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19900	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-15 USNS	70-721-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19901	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-18 NS	70-721-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19902	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-18 USNS	70-721-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19903	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-20 NS	70-721-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19904	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-20 USNS	70-721-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19905	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-22 NS	70-721-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19906	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-721-22 USNS	70-721-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19907	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-722-15 NS	70-722-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19908	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-722-15 USNS	70-722-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19909	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-722-18 NS	70-722-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19910	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-722-18 USNS	70-722-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19911	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-15 NS	70-723-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19912	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-15 USNS	70-723-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19913	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-18 NS	70-723-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19914	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-18 USNS	70-723-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19915	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-20 NS	70-723-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19916	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-20 USNS	70-723-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19917	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-22 NS	70-723-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19918	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-723-22 USNS	70-723-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19919	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-730-07	70-730-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19920	Kẹp lưỡng cực McPherson	Cái	70-730-07 US	70-730-07 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19921	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-730-12	70-730-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19922	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-730-12 NS	70-730-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19923	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-730-12 US	70-730-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19924	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-730-12 USNS	70-730-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19925	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-15	70-730-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19926	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-15 NS	70-730-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19927	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-15 US	70-730-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19928	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-15 USNS	70-730-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19929	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-16	70-730-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19930	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-16 US	70-730-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19931	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-18	70-730-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19932	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-18 NS	70-730-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19933	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-18 US	70-730-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19934	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-18 USNS	70-730-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19935	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-20	70-730-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19936	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-20 US	70-730-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19937	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-22	70-730-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19938	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-22 US	70-730-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19939	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-24	70-730-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19940	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-730-24 US	70-730-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19941	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-15 NS	70-731-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19942	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-15 USNS	70-731-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19943	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-18 NS	70-731-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19944	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-18 USNS	70-731-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19945	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-20 NS	70-731-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19946	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-20 USNS	70-731-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19947	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-22 NS	70-731-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19948	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-731-22 USNS	70-731-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19949	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-732-12	70-732-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19950	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-732-12 NS	70-732-12 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19951	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-732-12 US	70-732-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19952	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-732-12 USNS	70-732-12 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19953	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-15	70-732-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19954	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-15 NS	70-732-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19955	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-15 US	70-732-15 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19956	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-15 USNS	70-732-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19957	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-16	70-732-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19958	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-16 US	70-732-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19959	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-18	70-732-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19960	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-18 NS	70-732-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19961	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-18 US	70-732-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
19962	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-18 USNS	70-732-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19963	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-20	70-732-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19964	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-20 NS	70-732-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19965	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-20 US	70-732-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19966	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-22	70-732-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19967	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-22 US	70-732-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19968	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-24	70-732-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19969	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-732-24 US	70-732-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19970	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-15 NS	70-733-15 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19971	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-15 USNS	70-733-15 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19972	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-18 NS	70-733-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19973	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-18 USNS	70-733-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19974	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-20 NS	70-733-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19975	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-20 USNS	70-733-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19976	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-22 NS	70-733-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19977	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-733-22 USNS	70-733-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19978	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-740-12	70-740-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19979	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-740-12 US	70-740-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19980	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-16	70-740-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19981	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-16 US	70-740-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19982	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-17	70-740-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19983	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-17 US	70-740-17 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19984	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-18	70-740-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19985	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-18 I	70-740-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19986	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-18 IUS	70-740-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19987	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-18 NS	70-740-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19988	Kẹp lưỡng cực TITAN màu xanh	Cái	70-740-18 T	70-740-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19989	Kẹp lưỡng cực TITAN màu xanh	Cái	70-740-18 TUS	70-740-18 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19990	Kẹp lưỡng cực màu xanh	Cái	70-740-18 US	70-740-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19991	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-18 USNS	70-740-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19992	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-20	70-740-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19993	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-20 I	70-740-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19994	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-20 IUS	70-740-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19995	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-20 NS	70-740-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19996	Kẹp lưỡng cực TITAN màu xanh	Cái	70-740-20 T	70-740-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19997	Kẹp lưỡng cực TITAN màu xanh	Cái	70-740-20 TUS	70-740-20 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19998	Kẹp lưỡng cực màu xanh	Cái	70-740-20 US	70-740-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
19999	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-20 USNS	70-740-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20000	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-22	70-740-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20001	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-22 I	70-740-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20002	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-22 IUS	70-740-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20003	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-22 NS	70-740-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20004	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-740-22 T	70-740-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20005	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-740-22 TUS	70-740-22 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20006	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-22 US	70-740-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20007	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-22 USNS	70-740-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20008	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-24	70-740-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20009	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-24 I	70-740-24 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20010	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-24 IUS	70-740-24 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20011	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-24 NS	70-740-24 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20012	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-740-24 US	70-740-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20013	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-740-24 USNS	70-740-24 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20014	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-18 NS	70-741-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20015	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-18 USNS	70-741-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20016	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-20 NS	70-741-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20017	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-20 USNS	70-741-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20018	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-22 NS	70-741-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20019	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-22 USNS	70-741-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20020	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-25 NS	70-741-25 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20021	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-741-25 USNS	70-741-25 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20022	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-18 NS	70-742-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20023	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-18 USNS	70-742-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20024	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-20 NS	70-742-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20025	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-20 USNS	70-742-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20026	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-22 NS	70-742-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20027	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-22 USNS	70-742-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20028	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-24 NS	70-742-24 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20029	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-742-24 USNS	70-742-24 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20030	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-18 NS	70-743-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20031	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-18 USNS	70-743-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20032	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-20 NS	70-743-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20033	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-20 USNS	70-743-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20034	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-22 NS	70-743-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20035	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-22 USNS	70-743-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20036	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-25 NS	70-743-25 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20037	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-743-25 USNS	70-743-25 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20038	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-750-12	70-750-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20039	Kẹp lưỡng cực Jeweler	Cái	70-750-12 US	70-750-12 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20040	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-16	70-750-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20041	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-16 US	70-750-16 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20042	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-17	70-750-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20043	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-17 US	70-750-17 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20044	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-18	70-750-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20045	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-18 I	70-750-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20046	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-18 IUS	70-750-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20047	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-18 NS	70-750-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20048	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-750-18 T	70-750-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20049	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-18 US	70-750-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20050	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-18 USNS	70-750-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20051	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-20	70-750-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20052	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-20 I	70-750-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20053	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-20 IUS	70-750-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20054	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-20 NS	70-750-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20055	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-750-20 T	70-750-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20056	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-20 US	70-750-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20057	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-20 USNS	70-750-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20058	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-22	70-750-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20059	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-22 I	70-750-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20060	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-22 IUS	70-750-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20061	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-22 NS	70-750-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20062	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-750-22 T	70-750-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20063	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-750-22 TUS	70-750-22 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20064	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-22 US	70-750-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20065	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-22 USNS	70-750-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20066	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-24	70-750-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20067	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-24 I	70-750-24 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20068	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-24 IUS	70-750-24 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20069	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-24 NS	70-750-24 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20070	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-750-24 US	70-750-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20071	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-750-24 USNS	70-750-24 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20072	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-18 NS	70-751-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20073	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-18 USNS	70-751-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20074	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-20 NS	70-751-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20075	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-20 USNS	70-751-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20076	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-22 NS	70-751-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20077	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-22 USNS	70-751-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20078	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-25 NS	70-751-25 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20079	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-751-25 USNS	70-751-25 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20080	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-16	70-752-16	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20081	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-17	70-752-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20082	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-17 US	70-752-17 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20083	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-18	70-752-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20084	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-18 I	70-752-18 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20085	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-18 IUS	70-752-18 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20086	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-18 NS	70-752-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20087	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-752-18 T	70-752-18 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20088	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-18 US	70-752-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20089	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-18 USNS	70-752-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20090	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-20	70-752-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20091	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-20 I	70-752-20 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20092	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-20 IUS	70-752-20 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20093	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-20 NS	70-752-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20094	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-752-20 T	70-752-20 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20095	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-20 US	70-752-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20096	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-20 USNS	70-752-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20097	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-22	70-752-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20098	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-22 I	70-752-22 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20099	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-22 IUS	70-752-22 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20100	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-22 NS	70-752-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20101	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-752-22 T	70-752-22 T	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20102	Kẹp lưỡng cực TITAN	Cái	70-752-22 TUS	70-752-22 TUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20103	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-22 US	70-752-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20104	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-22 USNS	70-752-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20105	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-24	70-752-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20106	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-24 I	70-752-24 I	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20107	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-24 IUS	70-752-24 IUS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20108	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-24 NS	70-752-24 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20109	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-752-24 US	70-752-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20110	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-752-24 USNS	70-752-24 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20111	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-18 NS	70-753-18 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20112	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-18 USNS	70-753-18 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20113	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-20 NS	70-753-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20114	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-20 USNS	70-753-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20115	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-22 NS	70-753-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20116	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-22 USNS	70-753-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20117	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-25 NS	70-753-25 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20118	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-753-25 USNS	70-753-25 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20119	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-18	70-760-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20120	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-18 US	70-760-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20121	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-20	70-760-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20122	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-20 US	70-760-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20123	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-22	70-760-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20124	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-22 US	70-760-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20125	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-24	70-760-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20126	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-760-24 US	70-760-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20127	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-18	70-762-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20128	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-18 US	70-762-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20129	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-20	70-762-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20130	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-762-20 NS	70-762-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20131	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-20 US	70-762-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20132	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-762-20 USNS	70-762-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20133	Kẹp lưỡng cực màu xanh	Cái	70-762-22	70-762-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20134	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-762-22 NS	70-762-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20135	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-22 US	70-762-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20136	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-762-22 USNS	70-762-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20137	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-24	70-762-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20138	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-762-24 US	70-762-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20139	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-18	70-764-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20140	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-18 US	70-764-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20141	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-20	70-764-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20142	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-20 US	70-764-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20143	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-22	70-764-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20144	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-22 US	70-764-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20145	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-24	70-764-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20146	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-764-24 US	70-764-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20147	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-18	70-770-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20148	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-18 US	70-770-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20149	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-20	70-770-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20150	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-20 US	70-770-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20151	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-22	70-770-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20152	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-22 US	70-770-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20153	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-24	70-770-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20154	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-770-24 US	70-770-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20155	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-18	70-772-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20156	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-18 US	70-772-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20157	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-20	70-772-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20158	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-772-20 NS	70-772-20 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20159	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-20 US	70-772-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20160	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-772-20 USNS	70-772-20 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20161	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-22	70-772-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20162	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-772-22 NS	70-772-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20163	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-22 US	70-772-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20164	Kẹp lưỡng cực loại chống dính	Cái	70-772-22 USNS	70-772-22 USNS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20165	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-24	70-772-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20166	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-772-24 US	70-772-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20167	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-18	70-774-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20168	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-18 US	70-774-18 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20169	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-20	70-774-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20170	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-20 US	70-774-20 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20171	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-22	70-774-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20172	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-22 NS	70-774-22 NS	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20173	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-22 US	70-774-22 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20174	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-24	70-774-24	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20175	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-774-24 US	70-774-24 US	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20176	Kẹp lưỡng cực	Cái	70-776-22	70-776-22	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20177	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-18	70-781-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20178	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-18 SC	70-781-18 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20179	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-21	70-781-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20180	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-21 SC	70-781-21 SC	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20181	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-23	70-781-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20182	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-781-28	70-781-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20183	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-783-18	70-783-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20184	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-783-21	70-783-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20185	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-783-23	70-783-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20186	Kéo lưỡng cực Bipol-Metzenbaum	Cái	70-783-28	70-783-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20187	Kéo lưỡng cực vi phẫu BipolMetzenbaum (Micro model)	Cái	70-785-13	70-785-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20188	Kéo lưỡng cực vi phẫu BipolMetzenbaum (Micro model)	Cái	70-785-14	70-785-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20189	Kéo lưỡng cực vi phẫu BipolMetzenbaum (Micro model)	Cái	70-785-17	70-785-17	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20190	Kéo lưỡng cực vi phẫu BipolMetzenbaum (Micro model)	Cái	70-785-23	70-785-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20191	Kéo lưỡng cực vi phẫu BipolMetzenbaum (Micro model)	Cái	70-785-28	70-785-28	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20192	Kéo-kẹp lưỡng cực	Cái	70-790-14	70-790-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20193	Kéo-kẹp lưỡng cực	Cái	70-790-19	70-790-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20194	Kéo-kẹp lưỡng cực	Cái	70-791-14	70-791-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20195	Kéo-kẹp lưỡng cực	Cái	70-791-19	70-791-19	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20196	Kéo lưỡng cực hoạt động đôi	Cái	70-795-27	70-795-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20197	Kẹp lưỡng cực hoạt động đôi	Cái	70-797-27	70-797-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20198	Kẹp đơn cực đầu tù	Cái	70-800-14	70-800-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20199	Kẹp đơn cực đầu tù	Cái	70-800-18	70-800-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20200	Kẹp đơn cực đầu tù	Cái	70-800-21	70-800-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20201	Kẹp đơn cực đầu tù	Cái	70-800-25	70-800-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20202	Kẹp đơn cực đầu tù	Cái	70-800-30	70-800-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20203	Kẹp đơn cực	Cái	70-802-14	70-802-14	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20204	Kẹp đơn cực	Cái	70-802-18	70-802-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20205	Kẹp đơn cực	Cái	70-802-21	70-802-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20206	Kẹp đơn cực	Cái	70-802-25	70-802-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20207	Kẹp đơn cực	Cái	70-802-30	70-802-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20208	Kẹp đơn cực	Cái	70-803-21	70-803-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20209	Kẹp đơn cực	Cái	70-805-21	70-805-21	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20210	Kẹp đơn cực	Cái	70-806-20	70-806-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20211	Kẹp đơn cực	Cái	70-808-20	70-808-20	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20212	Kẹp đơn cực Adson	Cái	70-810-13	70-810-13	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20213	Kẹp đơn cực	Cái	70-812-15	70-812-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20214	Kẹp đơn cực	Cái	70-814-15	70-814-15	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20215	Cold Light clamp	Cái	70-930-01	70-930-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20216	Cold Light clamp	Cái	70-930-02	70-930-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20217	Cold Light clamp	Cái	70-930-03	70-930-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20218	Xenon / LED cold light cable	Cái	70-965-27	70-965-27	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20219	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-970-18	70-970-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20220	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-970-23	70-970-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20221	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-970-30	70-970-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20222	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-970-40	70-970-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20223	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-18	70-972-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20224	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-23	70-972-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20225	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-25	70-972-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20226	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-30	70-972-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20227	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-40	70-972-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20228	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Halogen	Cái	70-972-50	70-972-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20229	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-18	70-974-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20230	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-23	70-974-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20231	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-25	70-974-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20232	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-30	70-974-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20233	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-40	70-974-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20234	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-974-50	70-974-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20235	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-18	70-976-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20236	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-23	70-976-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20237	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-25	70-976-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20238	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-30	70-976-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
20239	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-35	70-976-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20240	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-40	70-976-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20241	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-976-50	70-976-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20242	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-18	70-978-18	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20243	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-23	70-978-23	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20244	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-25	70-978-25	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20245	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-30	70-978-30	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20246	Xenon / LED cold light cable	Cái	70-978-30 C	70-978-30 C	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20247	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-35	70-978-35	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20248	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-40	70-978-40	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20249	Cáp ánh sáng lạnh cho nguồn sáng lạnh Xenon/LED	Cái	70-978-50	70-978-50	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20250	Đầu Adapter ống nội soi AS	Cái	70-980-00	70-980-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20251	Đầu Adapter ống nội soi Wolf	Cái	70-980-01	70-980-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20252	Đầu Adapter ống nội soi Olympus	Cái	70-980-02	70-980-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20253	Đầu Adapter ống nội soi Olympus new (switch)	Cái	70-980-03	70-980-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20254	Đầu Adapter ống nội soi ACMI	Cái	70-980-04	70-980-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20255	Đầu Adapter ống nội soi Volpi	Cái	70-980-05	70-980-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20256	Đầu Adapter ống nội soi Fuji	Cái	70-980-06	70-980-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20257	Đầu Adapter ống nội soi Heine	Cái	70-980-07	70-980-07	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20258	Đầu Adapter ống nội soi Winter & IBE	Cái	70-980-08	70-980-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20259	Đầu Adapter ống nội soi Schott	Cái	70-980-09	70-980-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20260	Đầu Adapter ống nội soi Pentax	Cái	70-980-11	70-980-11	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20261	Đầu Adapter ống nội soi Zeiss OPMicroscope	Cái	70-980-12	70-980-12	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20262	Adapter ống nội soi AS	Cái	70-982-00	70-982-00	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20263	Adapter ống nội soi Wolf Snap	Cái	70-982-01	70-982-01	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20264	Adapter ống nội soi Wolf Clip	Cái	70-982-02	70-982-02	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20265	Adapter ống nội soi ACMI	Cái	70-982-03	70-982-03	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20266	Adapter ống nội soi Olympus new	Cái	70-982-04	70-982-04	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20267	Adapter ống nội soi Schott Zeiss (dùng cho kiến hiển vi	Cái	70-982-05	70-982-05	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20268	Adapter dùng cho đèn đầu Stryker	Cái	70-982-06	70-982-06	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20269	Adapter ống nội soi Pilling	Cái	70-982-08	70-982-08	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức
20270	Adapter ống nội soi Heine	Cái	70-982-09	70-982-09	AS Medizintechnik GmbH - Đức	15 Sattlerstrasse, 78532 Tuttlingen - CHLB Đức	Đức